Phong kiếm xuân thu

Tô Chẩn (dịch giả)

WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Tô Chẩn (dịch giả)

Phong kiếm xuân thu

Hồi 1

Tần Thủy Hoàng ngự giá thân chinh
Triệu Liêm Kiệt sai tướng cự giặc

Nói về nhà Tần từ lúc Thương Ưởng dự việc triều chánh, thì nước giàu binh mạnh, đã có ý muốn dẹp an sáu nước, song chưa gặp thời thế, nên chẳng thâu đặng,
đến sau Tần Thủy Hoàng lên ngôi (tên tộc là Chính). Sanh ra có tướng lạ khác
thường, thông minh mẫn đạt, các nước chư hầu không ai sánh kịp, vả lại quan văn có
Cam La, quan võ thì bọn Chương Hàng có đại chí, vậy nên thế nước càng ngày càng
mạnh.
Ngày kia vua Thủy Hoàng lâm triều, các quan văn võ tung hô rồi, Thủy Hoàng
nói với chúng tướng rằng: "Từ lúc trẫm lên ngôi đến nay nước giàu binh mạnh, thì có
ý muốn gồm thâu sáu nước, vậy chư khanh có mưu kế chi chăng?" Nói vừa dứt lời,
bỗng thấy trong võ ban xông ra một viên đại tướng, đầu đội mão trâm anh, mình mặc
áo la bào, lưng mang bích ngọc đái, chân đi giày thêu, mặt đen, chân mày sắc tựa

gương, dưới hàm râu lốm đốm, tay cầm triều hốt, bước ra trước mặt vua Thủy Hoàng
mà quỳ xuống.
Nguyên người này họ Vương tên Tiễn ở đất Hà Nam huyện Than Dương, vốn là
Phổ Hóa thiên tôn trên thượng giới, vâng chỉ Ngọc Hoàng đại đế xuống phàm, vì đời
chiến quốc dân tình làm nhiều điều ác nghịch dữ tợn, và khí số sáu nước chư hầu
cũng gần hết, còn đất Hàm Dương, Tần Thủy Hoàng chân mạng đế vương, ứng vâng
nghiệp cả (làm vua trong thiên hạ), cho nên trời sai vị tôn thần ấy đầu thai làm con
Vương Thiện Nhơn, đến lúc lớn khôn tìm ông Liêm Pha làm thầy, học tập thương mã
đến sau đi tới nước Ảo Ly quốc động vân quan, ông Hải Triều thánh nhân mà học
tập ba năm, phép thuật tinh thông. Hải Triều thánh nhân biết rằng: "Lục quốc khí số
hết rồi, ứng cho Tần Thủy Hoàng tóm thâu thiên hạ gồm về một mối, bèn sai học trò
lớn là Kim Từ Lăng và Vương Tiễn xuống mà phò tá Thủy Hoàng. Tần Thủy Hoàng
bèn phong cho Vương Tiễn làm Điện tay hầu, nay nghe ThủyHoàng phán hỏi việc
gồm thâu thiên hạ bèn vội vàng bước ra quỳ xuống.
Lúc ấy Thủy Hoàng ngồi trên bửu điện xem thấy Vương Tiễn thì hỏi rằng:

"Chẳng hay Vương huynh có diệu kế chi chăng? Vương Tiễn tâu rằng: "Lúc tôi chưa
gặp bệ hạ, thì thường hay dạo chơi các nước, cho nên thông thuộc phong thổ nhân
tình, cũng là các chổ núi sông quan ải, xem thấy vua tôi chúng nó đều không phải tài
hữu dụng, vả chăng nước Tề từ khi bị Nhạc Nghị đánh phá đến nay, khôi phục lại
cũng chưa đặng mấy lâu, ắt chẳng khỏi trong nước hư hao thì cũng là suy vì hèn
yếu; còn nước Sở tuy có chí anh hùng, tranh đoạt bá vương, song kẻ già cả thông
thuộc đều chết hết, vả vua nó hoang dâm vô đạo, quân dân hờn oán, còn nước khác
thì chẳng lo gì, duy có nước Triệu là chỗ yết hầu của nhà Tần ta, vả lại ải Giới Bài
là nơi ngăn trở đường binh ta ra vào, Tiên đế thường muốn tranh đoạt mà chẳng
đặng, cho nên không gồm thâu thiên hạ đặng. Nay nước Triệu tướng già binh yếu,
thủa trước thường hiệp binh năm nước mà ngăn giữ chỗ yết hầu, song cũng không cự
nổi binh ta, nay nó lo giữ nước nó không xong, có đâu lại đem binh mã phụ giúp.Nay
bệ hạ đem binh đến đánh phá ải Giới Bài, thì dễ như trở bàn tay, hễ là Giới Bài phá
đặng rồi thì nơi yết hầu yếu lộ đã thông, không ai ngăn trở chi nửa, xin bệ hạ

nhân
lúc dễ mà đánh thì trong một hồi trống ắt lấy đặng, như vậy thì oai danh lừng lẫy,
các nước nghe đều vỡ mật, đến chừng đó thì có lo chi các nước chẳng chắp tay mà
quy hàng."
Tần Vương nghe tâu cả mừng mà rằng: "Trẫm có lòng ấy đã lâu. Song lo vì sáu
nước, nếu nó hiệp sức với nhau ngăn trở ải Giới Bài, thì e đánh không đặng, mà trở
lại làm mất nhuệ khí của ta". Nói vừa dứt lời, có quân sư là Kim Tử Lăng tâu rằng:
"Thầy tôi là Hải Triều thánh nhân có tài phép hay, di sơn đảo hải, trên thì rõ việc
thiên văn, và biết trước những việc vị lai quá khứ thường có nói, nước ta đang hưng,
còn sáu nước phải mất, cho nên sai tôi cùng Vương Tiễn xuống mà phò tá bệ hạ,
gồm thâu sáu nước tóm về một mối, xin bệ hạ chuẩn theo lời tấu của Điện tây hầu,
chẳng nên bỏ qua". Thủy Vương nghe hai người tâu, thì mừng lắm bèn nói: "Hai
khanh đều là học trò người tiên, ắt rõ ý trời, thì trẫm y lời tấu, song chưa biết ngày
nào khởi binh".
Kim Tử Lăng tâu rằng: "Đến ngày mười ba tháng tám thì là ngày thiên địa nhựt

nguyệt song huỳnh, trong sách có nói, ngày thiên huỳnh đạo là rồng làm mưa, còn
ngày địa huỳnh đạo, tướng dấy binh, như bệ hạ muốn ngự giá thân chinh, thì đúng
ngày ấy tốt hơn". Thủy Hoàng nói: "Trẫm y theo ngày ấy hưng binh, song trong quân
sùng ai làm soái đặng?" Xảy có quan thừa tướng Cam La tâu rằng: "Chương Hàng là
người tuổi tác, túc trí đa mưu và lại dõng quán tam quân người ấy khá dùng làm chức
nguyên soái đặng".
Thủy Hoàng liền phong cho Chương Hàng làm chức Đại nguyên soái, lãnh ấn
Đô chiêu thảo, điều khiển Đông Tây Nam Bắc các đạo văn võ quan binh, và cho
một cây gươm Long Phụng kiếm tiền trảm hậu tấu, lại phong Vương Tiễn làm chức
kiếm tiền hộ chánh ấn tiên phuông, Triệu Cao làm tả giám quân, Tôn Ninh làm hữu
giám quân, Nhân Chơn làm tả quân thống lãnh, Võ an quân là Bạch Viên làm hậu
đội giải lương, còn Kim Tử Lăng làm tham toán. Chương Hàng cùng Vương Tiễn tới
giáo trường điểm chọn binh hùng tướng mạnh cho sẵn, đặng chờ đến ngày mười ba
khởi binh, lệnh truyền rồi, Thủy Hoàng ngự giá về cung. Quangs âm thấm thoát

ngày tháng như thoi, xảy đến ngày mười hai tháng tám, Thủy Hoàng truyền chỉ cho
bọn Chương Hàng đều tựu đến giáo trường hầu trực, lệnh truyền rồi các nơi xe ngựa
nhộn nhịp rần rộ vang rân. Qua ngày thứ, Thủy Hoàng từ biệt tam cung lục viện, mà
phó thác việc triều chánh, dặn dò xong rồi, truyền chỉ đẩy xe đến giáo trường tế cờ
khởi binh.
Lúc ấy các quan văn võ bày yến nơi cửa Ngọ môn, đưa Thiên tử lên đường, Thủy
Hoàng uống ba chung rượu rồi nhắm giáo trường thẳng tới, Đến nơi vào nhà diễn võ,
thì đã có bọn Chương Hàng lạy ra mắt, Thủy Hoàng xem khắp bốn phía, quả nhiên
quân binh tề chỉnh, lòng vua cả mừng, liền hạ chỉ tế cờ kéo binh. Tế cờ rồi, nổ chín
tiếng pháo lớn, ba quân rần rộ ra khỏi giáo trường, nhắm Giới Bài quan thẳng tới, đi
ngang mấy ải trong nước đều có quan binh ra thành nghinh tiếp. Ngày ấy Thủy
Hoàng đang đi hậu đội, bỗng thấy Vương Tiễn chạy ngựa đến dưới cờ, xuống ngựa
tới trước Long Phụng tán quỳ tâu rằng: "Đại binh đi đã tới ải Giới Bài còn cách
chừng năm dặm, xin bệ hạ liệu định. Thủy Hoàng bèn hạ chỉ an dinh, phát ba tiếng

pháo đại binh dừng lại, đội ngũ xây lập trường phòng, và dựng Kim Đính huỳnh la
trướng. Thủy Hoàng vào trướng, truyền chỉ rằng: "Ngày nay hành quân cực nhọc,cho
các quan văn võ miễn triều". Chúng tướng vâng chỉ, ai về trướng nấy nghỉ ngơi.
Nói về ải Giới Bài ấy thuộc về đất biên cương nước Triệu, là nơi yết hầu của nước Tần ra vào, song nhà Tần mạnh bạo, nhiều khi muốn làm hại các nước mà
không đặng vì ải ấy ngăn trở, vẫn là một ải rất trọng yếu, cho nên nước Triệu sai
binh rồng tướng mạnh ở nhà gìn giữ, trong ải có một viên tổng binh, họ Liêm tên
Kiệt, vốn là con của Liêm Pha, tinh thông thao lược, võ nghệ siêu quần, và có vài
mươi viên phó tướng giữ gìn ải ấy, cách vài ngày trước thì có quân phi báo rằng:
"Vua Tần chọn ngày mười ba tháng tám thì dấy binh thâu gồm sáu nước, phong
Chương Hàng làm nguyên soái, Vương Tiễn làm tiên phong, ngự giá thân chinh,
chẳng bao lâu thì đến ải mình". Liêm Kiệt nghe báo, truyền lệnh, những dân ở ngoài
thành đều dời vào trong thành, còn nhà cửa nhân dân ở ngoài, thì đỡ phá hết, và dự
bị cung tên, gỗ đá và gìn giữ bốn phía đóng chặt cửa thành, ngày ấy lối giờNgọ,

bỗng nghe ngoài thành pháo nổ vang trời, quân reo dậy đất, thì biết là quân Tần
đến, bèn vội vàng dẫn chúng tướng lên thành xem, quả thấy xa xa bụi bay mù mịt,
sát khí tối tăm.
Thật là:
Cờ phất lao xao sông núi động,
Khí lên nghi ngút cỏ cây kinh.
Liêm Kiệt coi rồi truyền lệnh quân binh giữ thành, phải cho hết lòng cẩn thận,
rồi quày ngựa xuống thành an nghỉ, qua ngày thứ lên trướng, quân kỳ bài giữ thành
vào báo nói: "Có tướng Tần đến khiêu chiến, xin nguyên soái liệu toan". Liêm Kiệt
bèn ngó chúng tướng mà hỏi rằng: "Có vị tướng quân nào dám ra thành mà đánh
cùng tướng Tần chăng?s" Nói vừa dứt lời bỗng nghe đại tướng là Hạ Khai Cơ, ứng
tiếng lên nói rằng: "Tôi xin lãnh mệnh". Liêm Kiệt mừng, nói: "Tướng quân hãy dẫn
năm trăm binh mã, ra thành giao chiến, phải rất cẩn thận". Hạ Khai Cơ vừa mới lãnh
chiến lệnh, xảy đâu trong đội xông ra một người nói với nguyên soái rằng: "Tiểu
tướng xin đi cùng Hạ tướng quân". Liêm Kiệt coi lại người ấy, vẫn là chánh ấn tiên
phuông tên Vương Bôn. (Nguyên người này có sức mạnh bằng cả ba quân,

cũng là
tay hảo hán số một bên nước Triệu, tuổi chừng hai mươi mốt, mình cao một trượng,
lưng lớn mười vây).
Liêm Kiệt cả mừng nói rằng: "Nếu được tướng quân cùng Hạ tướng quân ra trận, thì ắt chém tướng không kịp trở cờ". Hai tướng lãnh lệnh, từ biệt nguyên soái,
nai nịt, tay cầm binh khí, thót lên ngựa ra đến dưới thành, phát ba tiếng pháo mở
rộng cửa thành, Hạ Khai Cơ giục ngựa qua khỏi điếu kiều, ngó thấy trước mặt có
năm trăm binh Tần, dàn ra một hàng, ở trước một viên đại tướng, đầu đội thiết khôi,
mình mặc tạo la bào, cởi con ô dải báo tay cầm trượng bát xà mâu oai phong lẫm
lẫm, sát khí đằng đằng, thì có ý khen thầm, bèn giục ngựa lướt tới hỏi: Tần tặc, sao
vô cớ mà xâm lấn bờ cõi ta vậy, hãy thônh tên họ, chớ cái đao ta chẳng chém đứa vô
danh".
Vương Tiễn nghe hỏi thì nạt lớn lên rằng: "Ta là Tần Vương giá hạ, làm chức
Điện Tây hầu, gia phong tiền bộ chánh ấn tiên phong, ta đây họ Vương tên Tiễn,
như biết ta lợi hại thì mau mauxuống ngựa quy hàng, ta sẽ tha cho, còn nếu trì hoãn
thì ắt làm con quỷ không đầu". Hạ Khai Cơ không phải là tay đối thủ với

Vương
Tiễn, cho nên đánh chưa đặng vài hiệp bị một mâu té nhào xuống ngựa, Vương Tiễn
lướt tới vừa muốn cắt lấy thủ cấp, bỗng nghe tiếng kêu vang như sấm, mà nói rằng:
"Tần tướng không đặng làm dữ, có ta đây". Vương Tiễn quay đầu lại thấy một viên
tiểu tướng, môi son răng trắng, đầu đội mão tứ phụng mình mặc kim giáp, tay cầm
kim bôi đao, cỡi ngựa báo huê, hầm hầm giục ngựa hươi đao chạy lại, Vương Tiễn
nạt rằng: "Bớ tiểu tướng, mi có biết oai danh ta là Vương Tiễn đây không? Sao
chẳng quày ngựa chạy trốn cho rồi mà còn dám ra trận, vậy mi chẳng sợ chết hay
sao? Hãy xưng tên họ cho ta rõ".
Vương Bôn nghe nói, cười lớn rằng: "Ta là dưới cờ Liêm nguyên soái tiền bộ
tiên phong, tên là Vương Bôn, cuồng đồ chớ chạy đề ta bắt mi đặng trả thù cho
Hạtướng quân". Nói dứt lời hươi đao chém tới Vươnh Tiễn đón đánh, đánh được năm
mươi hiệp, Vương Tiễn thấy Vương Bôn đao pháp tinh nhuần lại thêm tướng mạo
siêu quần, thì trong lòng rất mừng, bèn nghĩ thầm rằng: "Tên tiểu tướng này quả
nhiên mạnh bạo, làm sao mà dụ cho nó về đầu, thì nhà Tần ta cũng thêm

được một
cánh ray nữa". Rồi đánh luôn đến một trăm hiệp, ngó thấy Vương Bôn đánh chừng
nào càng mạnh thêm chừng nấy, còn Vương Tiễn thì cả mình mồ hôi như xối, hai tay
bủn rủn, bèn nghĩ rằng: "Thằng tiểu tướng này quả nhiên khí huyết rất mạnh mẽ,
mình không phải là tay đối thủ của nó, chi bằng ta giả thua mà chạy đặng dùng bửu
kiếm giết nó mới xong".
Nghĩ rồi bèn đâm bậy một mâu quay ngựa nhắm phương Nam chạy dài, Vương
Bôn ngó thấy nạt lớn rằng: "Mi là thằng tướng dở, sao lại ra chỗ sa trường làm chi,
mi chạy đi đâu cho thoát, ta quyết theo mà bắt cho đặng". Nói rồiVương Bôn rượt tới
gần thì trong lòng nghĩ thầm: "Nếu ta liệng bửu kiếm lên thì thằng tiểu tướng này
chắc phải chết, không sống đặng, như vậy thì há chẳng uổng lắm sao, vậy ta khuyên
dỗ cho nó về đầu, coi nó có chịu cùng chăng". Lúc ấy Vương Bôn đã rượt tới, hươi
đao nhắm sau lưng Vương Tiễn chém nhầu, Vương Tiễn liền quày ô dãi báo, cử mâu
lên đỡ và nói rằng: "Tiểu tướng quân hãy dừng lại, ta chẳng phải là đánh không lại
ngươi đâu, nguyên vì ta thấy nhà ngươi võ nghệ siêu quần, ý ta muốn

khuyên người
về đầu. Vốn ta vâng mệnh thầy ở nước Bảo Ly động vân quan, là Hải Triều thánh
nhân, sai xuống núi bảo hộ vua Tần, gồm thâu thiên hạ, tướng quân nếu biết thời,
sao chẳng về đầu nước ta, ngày sau sẽ đặng lưng mang ngọc đái, há chẳng tốt hơn
sao?" Vương Bôn nghe nói đáp rằng: "Vương Tiễn người chớ nói xàm, tiểu tướng
nay quyết lấy cho được cái đầu ngươi".
Nói rồi hươi đao lên chém, Vương Tiễn cũng cử mâu rướt đánh, giận nói rằng:
"Thằng con nít không thông thời vụ, mi nói ta sợ mi sao?" Rồi đánh tới mười hiệp,
Vương Tiễn quả thiệt đánh không lại Vương Bôn rồi phải thua chạy. Vương Bôn
đuổi theo. Vương Tiễn đang chạy xảy nghe sau lưng có tiếng lạc ngựa reo rân, thì
biết là Vương Bôn rượt tới, bèn dắt cây xà mau dừng con ô dải báo, lấy ra một cây
tru tiên kiếm, vừa muốn liệng lên, bỗng nghe một tiếng vang rân, bèn ngoái lại,
nguyên vì Vương Bôn tham công nóng nảy, giục ngựa gấp quá, nên con báo huê đã
bị vấp chân trước làm Vương Bôn té nhào xuống ngựa. Vương Tiễn ngó thấy rất
mừng liền quày báo, hươi mâu nhắm ngay bụng Vương Bôn đâm tới.

Hồi 2
Phá Giới Bài Liêm Kiệt bỏ mạng
Đánh Yên thành Vương Tiễn ra oai

Nói về Vương Bôn té nhào xuống ngựa, Vương Tiễn hươi mâu tới đâm, vùng
nhớ trực lại Vương Bôn là người trẻ tuổi anh hùng bèn dừng mâu nói rằng: "Ta tha
ngươi về thay ngựa khác, rồi sẽ ra mà đánh cùng ta". Làm cho Vương Bôn hổ thẹn,
mặt mũi sượng trân lồm cồm đứng dậy quỳ xuống đất nói rằng: "Tôi là Vương Bôn
bị té vấp ngựa, chắc phải chết rồi, mang ơn tướng quân dưới thương rộng tình, dung
tha tánh mạng, song tiểu tướng này không phải là đứa vong ân, nay tình nguyện về
đầu đặng giúp sức tướng quân". Vương Tiễn rất mừng, nói: "Tiểu tướng quân võ
nghệ cao cường, nay chịu quy hàng thiệt rất may cho nước Tần lắm, vậy xin tiểu
tướng theo ta trở về ra mắt chúa thượng". Nói rồi đều lên ngựa chạy tuốt về dinh
Tần, lúc ấy binh tướng bên Triệu ngó thấy Vương Bôn rượt theo tướng giặc, giây lâu
không thấy trở về, kế thấy binh Tần áp lại cắt lấy thủ cấp Hạ tướng quân, thì không
dám ra giành giựt, đến chừng thấy Vương Bôn cùng Vương Tiễn, hai người cỡi ngựa
nhắm dinh Tần đi tuốt, biết là Vương Bôn đầu giặc rồi, bèn rủ nhau chạy trốn,
Vương Tiễn cũng chẳng rượt theo, bèn dẫn Vương Bôn vào dinh ra mắt Chương
Hàng, tỏ hết các việc rồi dẫn vào huỳnh la bửu trướng ra mắt Thủy Hoàng mà tâu
hết nguồn cơn.
Thủy Hoàng xem thấy Vương Bôn rõ ràng một đấng nhân tài, oai phong lẫm

lẫm, vả lại tuổi trẻ anh hùng, thì trong lòng cả đẹp, nói rằng: "Tướng quân không
hiềm tị, đến đây đầu hàng, thệt rất may cho trẫm lắm. Vậy khanh hãy cùng với
Vương Tiễn hiệp sức, ngày sau có công trẫm sẽ gia thưởng". Nói rồi liền phong cho
Vương Bôn làm chức phó tiên phong. Vương Bôn lạy tạ ơn rồi lui ra, bèn đến ra mắt
quân sư Kim Tử lăng và Nguyên soái Chương Hàng, lúc ấy Vương Tiễn đã bày tiệc
sẵn nơi dinh mình, rồi thỉnh Vương Bôn về dinh uống rượu, hai người ăn uống bàn
luận việc võ nghệ, Vương Tiễn xưng rằng: "Mình có phép thuật cao cường, và có
cây tru tiên bửu kiếm, muôn người không dám cự địch, ấy là phép của ông Hải Triều
thánh nhân cho, hay chém đặng thiên la đại tiên".
Lúc ấy Vương Bôn đứng dậy nói rằng: "Tiểu tướng có một lời bày tỏ, xin tướng
quân đoái tưởng, tôi thuở nhỏ mồ côi cha mẹ, nay mang ơn tướng quân nơi trận
chẳng giết, lại có lòng thương tưởng, nay ý tôi muốn lạy tướng quân mà kiến làm
cha, chưa biết tướng quân khứng nạp cùng chăng?" Vương Tiễn vẫn có lòng, nay
nghe Vương Bôn nói thì trong lòng mừng lắm, mà rằng: "Tôi có tài cán chi đâu mà
khuất tướng như vậy". Vương Bôn không nghe, bèn phò Vương Tiễn bằng cha, càng
thêm thân ái hơn nữa, rồi uống rượu đến canh ba mới tan, Vương Bôn cũng theo
Vương Tiễn vào dinh mà an nghỉ. Qua ngày thứ, Vương Tiễn bèn đem việc ấy tâu
cho Thủy Hoàng cùng Chương Hàng hay, Thủy Hoàng rất mừng truyền chỉ bày yến
chúc mừng cho Điện Tây hầu.
Nói về binh Triệu thua chạy về ải, báo cùng Nguyên soái rằng: "Hạ tướng quân
tử trận, còn Vương tiên phong đã đầu Tần rồi". Liêm nguyên soái nghe báo nổi giận,

nhảy nhót nạt lên như sấm mắng rằng: "Vương Bôn, mi là thằng phản chúa, tham
sanh quý tử, bổn soái đãi mai không bạc, sao chẳng lo trả ơn, mà trở lại đầu hàng
nước giặc, nếu bổn soái không bắt đặng thằng phản chúa này, mà phân thây muôn
đoạn, thề chẳng làm người". Nói rồi hối quân thắng ngựa vừa muốn ra thành, các
quan can gián nói rằng: "Ngày nay trời đã tối rồi, đánh chẳng đặng đâu, xin Nguyên
soái hãy bớt cơn lôi đình, chờ sang ngày sẽ ra binh, cũng chẳng muộn gì". Liêm Kiệt
thấy chúng tướng khuyên dứt, túng phải nghe theo, qua ngày thứ, bèn dẫn chúng
tướng cùng một ngàn binh phát pháo ra thành, xông đến dinh Tần, kêu chỉ quyết
Nguyên soái nhà Tần ra mà đối địch, binh Tần vào báo. Ngyên soái bèn tâu với
Thủy Hoàng, Thủy Hoàng nói: "Trẫm đang cùng Vương huynh chúc mừng, vậy
Nguyên soái dẫn binh ra thành hội chiến, thì ắt cả đặng trọn tháng, để trẫm bày một
tiệc dự thưởng công cho Nguyên soái". Chương Hàng vâng chỉ ra khỏi bửu trướng,
bèn dẫn Yên Dịch Tôn Năng ra cùng Liêm Kiệt giao chiến.
Lúc ấy Thủy Hoàng bày tiệc cùng Vương Tiễn, Vương Bôn chúc mừng, đang ăn
uống, Thủy Hoàng hỏi Liêm Kiệt là người thế nào, Vương Bôn tâu rằng: "Liêm Kiệt
là con Triệu Liêm Pha, tánh tình trung trực, sức mạnh muôn người, không ai dám
địch". Thủy Hoàng nói: "Liêm Kiệt có tài anh hùng như vậy, thì trẫm cùng hai vị
vương huynh ra dinh lược trận". Hai người liền đứng dậy tâu rằng: "Chúng tôi xin
bảo giá".
Thủy Hoàng cả mừng, truyền chỉ đem ngựa, rồi hai người bảo giá ra khỏi dinh,
lúc chưa đi thì nghe chiêng trống vang tai, ra đến ngoài dinh ngước mặt xem coi,

thấy sáu vương đại tướng đánh vùi với nhau.
Ấy là:
Thương đỡ đao rồi đao đỡ thương,
Thương qua đao lại chẳng ai nhường,
Tuy hay chỗ ấy là nơi chết,
Song phải liều mình với quốc vương.
Xem thấy Chương Hàng thì đánh với Liêm Kiệt, còn Yên Dịch thì đánh với Tất Vinh
Phu, Tôn Năng binh khí đỡ nghe rang rảng. Thủy Hoàng truyền chỉ đánh trống
dường như sấm dậy. Chương Hàng nghe đánh trống thì biết có Thủy Hoàng lược
trận, người người đều nổ lực giương oai. Tất Vinh Phu bị Yên Dịch chém một đao té
nhào xuống ngựa, rồi áp lại tiếp cùng Tôn Năng và đánh Lang Vân, lúc ấy Lang
Vân đang ra sức đánh Tôn Năng, ngó thấy Yên Dịch xốc tới tiếp đánh, thì ráng hết
sức mà đánh với hai người, đánh đặng hai mươi hiệp, cả mình mồ hôi ướt đầm, trong
lòng hoảng kinh, bị Tôn Năng đâm một thương nơi sườn tả, Lang Vân la lên một
tướng tránh qua bên hữu, ô hô ai tai. Lúc ấy Yên, Tôn hai tướng áp lại vây đánh
Liêm Kiệt, dẫu Liêm Kiệt có tài bay lên trời đi nữa, song hai tay khó nổi địch với ba
người, rồi phải quày ngựa chạy về bổn trận, binh Triệu thấy Nguyên soái bị thua, thì
nhượng cho Nguyên soái chạy qua khỏi, liền trương cung lắp tên bắn vãi binh Tần,
bên kia Chương Hàng xem thấy binh Triệu rất đông, khó xông pha đặng, bèn ngay
ngựa thâu binh trở về, phò Thủy Hoàng vào trướng.
Nói về Liêm Kiệt bị thua chạy về bổn trận, ngó thấy binh Tần chẳng rượt theo
nữa, thì kéo binh vào thành, truyền lịnh quân?" h gìn giữ thành trì cho chắc chắn, rồi
vào soái phủ viết tờ biểu chương sai người suốt đêm chạy về trào tâu. Triệu Vương
tiếp đặng bổn chương thất kinh, cùng chúng tướng thương nghị, liền viết tờ

cáo cấp
sai quan đi các nước viện binh.
Nói về năm nước xem thấy văn thơ của Triệu Vương, thì biết vua Tần dấy binh
gồm thâu sáu nước, thì ai nấy cũng không kế chi tính đặng, vì luôn mấy năm thất
mùa đói khát, lo nước mình không xong có đâu đem binh mà cứu giúp nước ngoài
cho đặng, đều gởi lại văn thơ nói dối rằng: "Chẳng bao lâu thì đem binh đến tiếp".
Nói về ải Giới Bài quan, Liêm Kiệt từ lúc sai người về cùng triều dâng tờ cáo
cấp, đến nay đã hơn năm ngày, cớ sao chẳng thấy phát binh đến cứu, thì lòng lo sợ
lắm, phần thì luôn mấy ngày bị binh Tần đánh phá rất gấp. Liêm Kiệt ngày đêm
phải bổn thân dẫn binh lên thành ngăn giữ, đêm ấy vừa đến canh tư, góc thành bên
Tây, xảy bị binh Tần bắc thang trèo lên hãm thành, binh Triệu cự không lại, rã nhau
chạy trốn, có người phi tính việc chi, lật đật dẫn chúng tướng chạy qua cửa thành bên
Đông, ý muốn mở cửa mà chạy trốn về triều. Không dè gặp đạo binh Vương Tiễn
đón đường, hai người đánh nhau.
Lúc ấy hậu đội binh Tần kéo vào thành pháo nổ vang trời, Chương Hàng liền
dẫn chúng tướng áp lại vây đánh Liêm Kiệt, Liêm Kiệt liệu kế ra cửa Đông không
đặng, bèn nhắm phía Tây mà chạy, lại gặp Vương Tiễn đánh một hồi nữa, lúc ấy
binh Tần áp lại phủ vây, Liêm Kiệt chẳng sợ, một đao mà cự với trăm ngàn binh khí,
đánh giết tưng bừng, dừng như mãnh hổ tuôn vào bầy dê. Kim Tử Lăng ngó thấy
Liêm Kiệt quả nhiên anh hùng, chúng tướng đánh không hơn đặng, bèn giục mai huê
lộc xông vào, chúng tướng ngó thấy quân sư vào trận, đều tránh vẹt hai bên, lúc ấy
Liêm Kiệt ngó thấy một người đạo nhân cỡi nai đến đánh, bèn giục ngựa

lướt tới,
song không biết Kim Tử Lăng là lợi hại, đánh chưa mấy hiệp, Kim Tử Lăng bèn lấy
ra một cái kêu là định triên châu, liệng giữa trời hào quang chiếu sáng, xoay vầng
trên không, nhắm ngay đầu Liêm Kiệt rớt xuống, khá thương:
Anh hùng chưa bước lăng vân các,
Hồn phách trước lên uổng tử thành.
Lúc ấy Liêm Kiệt bị bảo châu đánh nhằm, té nhào xuống ngựa, binh Tần áp lại
cắt lấy thủ cấp. Thủy Hoàng dẫn binh thị ngự vào thành, đến nơi soái phủ truyền
lệnh chiêu hàng, cấm binh sĩ không cho chém giết. Chúng tướng đều vào soái phủ
tung hô xong rồi, Thủy Hoàng truyền chỉ cả bày diên yến thưởng công, nghỉ ngựa ba
ngày rồi sẽ dấy binh đánh đánh dẹp các nước. Qua ngày thứ, Thủy Hoàng ngự ra
soái trường, các quan tung hô rồi, Thủy Hoàng nói rằng: "Nay phá đặng ải Giới Bài,
vậy chư khanh thương nghị đáh nước nào trước?".
Kim Tử Lăng tâu rằng: "Cách ải Giới Bài hai mươi dặm có đường rẻ làm ba, một
nẻo thông qua Dịch Châu Yên Sơn, còn một nẻo thông qua Đông Tề Lâm Tri, còn
một nẻo qua Triệu Quốc Hàn Đang, theo trí mọn tôi tưởng, nay nước Tề vuaTương
Vương mới lên làm vua, thì kho đụng không trống, còn nước Triệu thì binh hèn tướng
yếu, đều chẳng đủ lo, duy nước Yên, vuaChiêu Vương tuổi tuy già cả, song thông
minh tài trí, binh muôn đặng 4, 5 mươi muôn, chiếu tướng vài mươi viên, vả Nguyên
soái đó là Tôn Tháo, dòng của Tôn Võ, trên hiểu thiên văn, dưới thông địa lý, từng
quan chinh chiến, các nước chư hầu nghe danh tiếng, nếu giết đặng ấy mà bình đất
Dịch Châu trước, thì lấy các nước kia dễ như trở bàn tay".
Thủy Hoàng nhận theo lời tâu, rồi nghỉ ngơi ba ngày dấy binh nhắm Yên thành

thẳng tới, lại để tướng giỏi ở giữ Giới Bài đặng tiếp ứng lương thảo.
Nói về vua nước Yên từ tiếp đặng văn thơ nước triệu viện binh cầu cứu, thì biết
vua Tần dấy binh gồm thâu sáu nước, thì có ý muốn phát binh phụ giúp, ngặt vì binh
ròng có ít, đủ giữ trong nước mà thôi, lấy binh đâu phụ giúp, bèn suy đi nghĩ lại một
hồi, sai quan đô úy là Tôn Tháo lãnh năm muôm binh đến Yên Châu ngăn giữ đặng
thám coi động tĩnh thế nào, nếu nước Tần phá ải Giới Bài rồi, thì giữ nơi yếu địa ấy,
mà chống ngăn binh Tần, còn như chưa phá đặng ải Giới Bài thì kéo binh đến mà
phụ với Lâm Kiệt ra sức giữ gìn". (Nguyên Tôn Tháo này là cha của Tôn Tẫn ở núi
Thiên Thai tuổi đã bảy mươi, sức còn, hay kéo nổi cây cung cứng hai thạch, mỗi
ngày ăn hết một đấu gạo, cho nên tuổi tác tuy già song cũng là một viên dõng tướng,
làu thông thơ lược, nên vua Chiêu vương sai đem binh cứu giải Giới Bài, và giữ biên
cương nước mình).
Ngày ấy Tôn Tháo lãnh chỉ năm muôn binh ròng, suốt đêm ra khỏi Dịch Châu,
nhắm ải Giới Bài thẳng tới, đi chưa đến thì có quân thám thính báo nói: "Binh Tần
đã đánh lấy ải Giới Bài rồi, nay kéo binh tới đánh nước mình nơi Dịch Châu trước".
Tôn Tháo nghe báo suốt đêm kéo binh tuốt đón biên quan ngăn giữ đặng phòng giao
chiến. Nguyên người giữ ải biên qua nước Yên, làm chức tổng soái, là hai người con
của Tôn Tháo. Đại lão gia tên là Tôn Long, nhị lão gia tên là Tôn Hổ, đều là anh em
ruột của Tôn Tẫn. Hai anh em ngày kia tiếp đặng văn thơ, thì biết cha mình đến hiệp
sức giữ ải thì cả mừng, bèn ra khỏi thành năm dặm nghinh tiếp vào thành, Tôn Tháo
bước vào soái phủ mà ngồi, Tôn Long, Tôn Hổ lạy ra mắt, rồi đứng hầu hai bên. Tôn

Tháo nói: "Binh Tần chẳng bao lâu thì đến, ắt có dấy động can qua, hai con cũng
nên quyết tâm giữ gìn thành trì".
Tôn Long, Tôn Hổ đều lãnh mạng, rồi đó Tôn Tháo bèn tả biểu chương về triều
tâu cùng Chiêu Vương hay rằng: "Ải Giới Bài binh Tần đã lấy rồi, nay kéo binh đến
thành nước ta". Tả rồi liền sai người về triều dâng biểu. Ngày ấy binh Tần kéo đến
bên thành nước Yên, cách năm dặm an dinh. Chương Hàng lên trướng hỏi rằng: "Có
ai dám lập công đầu chăng?" Lúc ấy có quan phó tiên phong là Vương Bôn bước ra
lãnh mạng xin đi. Vương Tiễn cũng xin lãnh binh ra trận, Chương Hàng cả mừng bèn
dạy hai cha con Vương Tiễn đem một ngàn binh dinh khiêu chiến. Hai người lãnh
mạng ra khỏi dinh, lên ngựa dẫn binh tới thành, lập nên trận thế, rồi Vương Tiễn
đứng nơi trận, còn Vương Bôn xông tới khiêu chiến. Quân vào phi báo, Tôn Tháo
khiến Tôn Long ra đánh, Tôn Long lãnh mạng nai nịt chỉnh tề, dẫn một ngàn binh
phát pháo ra thành. Lúc ấy Vương Bôn nghe trong thành pháo nổ, xông ra hai cây cờ
trắng, dẫn một đạo binh ra khỏi thành, ở trước có một viên đại tướng, đầu đội ngân
khôi, mình mang ngân giáp, ngồi trên ngựa trắng, tay cầm bạch anh thương, dưới
hàm râu bạc hoa râm, dài hơn sáu tấc, tuy là tuổi đã sáu mươi song oai phong lẫm
lẫm, sát khí đằng đằng. Vương Bôn nạt lớn rằng: "Lão tướng hãy dừng ngựa đi, có ta
đến chờ đây đã lâu, mau thông tên họ mà chịu chết cho rồi". Tôn Long xem thấy
trước mặt là một viên tiểu tướng mạnh dạn dữ dằn.

Mình ngồi huê báo rõ oai phong
Mặc giáp rồng vàng ánh đỏ hồng,
Mạnh suốt ba quân còn tuổi trẻ?
Giáp phò Tần chúa rạng anh hùng.

Tôn Long coi rồi nạt rằng: "Ta là nguyên soái trấn giữ Yên Châu, tên là Tôn Long đây, ta cùng nước mi ai giữ cõi nấy, cớ sao lại dấy binh xâm phạm đất ta, nếu biết thời, mau mau về dinh cho chóng, bằng không kéo binh về thì phải chết nơi dưới ngựa".

Vương Bôn nghe nói cười rằng: "Bớ Tôn Long, thuở ta ở nước Triệu từng có nghe tên anh mi là tên dõng tướng bên Yên, nay sao chẳng quy hàng nước ta cho rồi, thì chẳng mất chức phong hầu".

Tôn Long nổi giận mắng rằng: "Mi chớ nói phách, hãy coi ta lấy thủ cấp mi".

Nói rồi hươi thương lướt đến mà đâm Vương Bôn, Vương Bôn lật đật cử thương rước đánh, đánh đến bảy mươi hiệp chưa đặng hơn thua. Vương Bôn khen thầm rằng:

"Quả nhiên danh bất hư truyền, thương pháp tuyệt diệu, nếu ta lấy sức mạnh mà đánh thì ắt không hơn đó đặng, vậy ta dùng thế hồi mã thương mà giết nó mới xong". Nghĩ rồi bèn đâm bậy một thương rồi quày ngựa bỏ chạy, song chạy đâu cho khỏi, nguyên vì Tôn Long có tài bá bộ xuyên dương (trăm bước bắn trúng lá dương) nên chẳng rượt, liền lấy cung lắp tên nhắm ngay lưng Vương Bôn bắn ra một mũi.

Lúc ấy, Vương Tiễn đứng nơi trận ngó thấy rõ ràng, bèn kêu lên rằng: "BớÙ con, tặc tướng nó bắn tên". Bên kia Vương Bôn quay đầu ngó thấy tên bay gần tới, thì la không xong rồi, liền trớ qua một cái chẳng kịp, bị mũi tên trúng vai bên hữu, chờn vờn gần rớt xuống ngựa, Tôn Long ngó thấy giục ngựa chạy tới như bay, bỗng nghe sau lưng có một tiếng kêu lớn rằng: "Chớ hại con ta, có ta đến đây". Tôn Long xem thấy người ấy cùng chúng tướng khác lạ:

La bào rực rỡ có thêu rồng,
Mình cỡi Ô Chùy chạy tợ dông,

Phổ hóa Thiên Tôn nay xuống thế;
Giúp phò Tần quốc dựng nên công.
Tôn Yên hỏi rằng: "Mi là tướng xứ nào phải xưng tên họ cho ta biết". Vương Tiễn nói: "Mi muốn hỏi tên họ ta sao? Ta là Thủy Hoàng giá tiền, làm chức Chánh
ấn tiên phong. Điện tây hầu Vương Tiễn đây, sao mi dám cả gan dùng tên lén
màbắn con ta, nay mi chạy đâu cho thoát". Nói rồi hươi cây trượng bát xà mâu nhắm
ngay bụng Tôn Long đâm tới. Tôn Long cử thương đỡ khỏi rồi đánh vùi đến trăm
hiệp. Vương Tiễn thấy Tôn Long thương mã tinh thục, đánh chừng nào càng giỏi
chừng nấy, bèn quay ngựa bỏ chạy, Tôn Long cười lớn rằng: "Tần tặc, mi chạy đâu
cho khỏi, coi Nguyên soái rượt theo mà bắt mi đây này". Nói rồi giục ngựa đổi theo,
Vương Tiễn thấy Tôn Long rượt tới bèn lấy cây tru tiên kiếm, miệng niệm chơn
ngôn liệng giữa thinh không, rồi kêu lớn rằng: "Bớ Tôn Long, mi chớ rượt theo, hãy
coi bửu kiếm của ta kia kìa".
Tôn Long nghe nói liền ngước mặt lên xem, thấy một ngọn gươm ở trên vầng
mây ngũ sắc bay xuống, liền la: "Không xong". Rồi lật đật lấy cung lắp tên muốn
bắn cây gươm cho rớt xuống, không dè cây bửu kiếm ấy là vật báu, chưa kịp bắn mà
gươm đã bay tới, nhắm ngay đầu Tôn Long chém xuống, Tôn Long né đầu qua bị
cây gươm chém xả từ vai tới lưng, té nhào xuống ngựa.
Hỡi ôi!
Lão tướng nước Yên tài vô địch,
Thác vì gươm báu của họ Vương.
Vương Tiễn bèn niệm chú thâu bửu kiếm lại, còn bên kia binh nước Yên áp ra
giật lấy thây Tôn Long mà đem về thành, Vương Tiễn giục ngựa đến thành khiêu
chiến nữa.
Nói về binh Yên khiên thây Tôn Long đem về soái phủ, Tôn Tháo xem thấy

rụng rời dường như muôn tên xoi ruột, liền té xỉu chết giấc, tả hữu vội phò cứu, giây
lâu tỉnh lại bèn khóc rống lên. Tôn Hổ sa nước mắt nói rằng: "Gia gia xin chớ bi
thương, để cho con ra trận quyết bắt sống thằng giặc này mà trả thù cho đại ca" Tôn
Tháo gật đầu nói: "Con có ra trận thì phải giữ gìn cho lắm". Tôn Hổ vâng mạng, vội
vàng mặc giáp đội mão, dẫn binh ra thành, phát ba tiếng pháo, xông tới trước trận,
ngó thấy Vương Tiễn thì giận lắm, máng rằng: "Đồ thất phu, mi dùng tà thuật mà hại
anh ta, vậy mi chớ chạy, hãy coi đao này". Nói rồi hai tay cử đao,?" ?" acute;m ngay
đầu Vương Tiễn chém nhầu, Vương Tiễn lật đật rước đánh, song võ nghệ Tôn Hổ
không sánh kịp Tôn Long lại thêm lòng sẵn gấp báo cừu, cho nên đánh mới vài hiệp
đầu thì đã dùng hết sức lực bình sanh. Vương Tiễn thấy va hung dữ mạnhbạo như
vậy, thì dùng chước nhu đánh pháp (nghĩa là khi đầu không dùng sức cho lắm, cứ đỡ
gạt mà thôi, đến sau sẽ dùng sức mạnh ra đánh) cứ ngăn đỡ hoài mà không đánh lại,
chờ đánh hơn bốn mươi hiệp cho Tôn Hổ có mòi yếu rồi, khi ấy ra sức mạnh hươi xà
mâu đánh vùi, làm cho Tôn Hổ miệng đà thở dốc, đao pháp rối loạn, bị Vương Tiễn
đánh hất đao ra, rồi thuận tay nhắm ngay bụng Tôn Hổ đâm tới, Tôn Hổ ngăn đỡ
chẳng kịp bị xà mâu vào bụng hét lên một tiếng té nhào xuống ngựa, Vương Tiễn
xốc lại thgủ cấp, binh Yên xem thấy Tôn Hổ chết rồi liền chạy trốn về thành, Vương
Tiễn chẳng rượt theo bèn đánh trống thắng trận kéo binh về dinh, lấy thuốc kim
thương cho Vương Bôn thoa nơi dấu tên đâm, và cho vào hậu dinh an dưỡng.
Nói về binh Yên thua chạy vào thành, bèn đem việc Tôn Hổ bị Vương Tiễn nhào

xuống ngựa mà bẩm lại Tôn Tháo hay. Tôn Tháo càng thêm sầu thảm, các tướng
khuyên giải hết lời rồi mới về phủ. Đêm ấy thương con nhớ trẻ không hề nhắm mắt,
đến canh năm thức dậy nai nịt lên trướng nói với chúng tướng rằng: "Tần tặc hôm
qua giết luôn hai đức con ta, vậy ta cùng với Tần tặc thề chẳng chung đứng trong
đời". Truyền đem thương mã dẫn một ngàn binh cùng chúng tướng ra thành, giục
ngựa chạy đến dinh Tần, kêu tên Vương Tiễn ra đánh.
Vương Tiễn nghe báo bẩm cùng Nguyên soái lãnh ba quân ra dinh sắp bày đội
ngũ, một người một ngựa xông ra trước trận, xem thấy một viên tướng già tuổi ngoài
bảy mươi, năm chòm râu bạc, ngồi bạch long câu, tay cầm ngân thương oai phong
lẫm lẫm, thì biết là Thoại lang quân tên Tôn Tháo. Vương Tiễn ngồi trên ngựa xá
nói rằng: "Lão tướng quân xin miễn chấp, vì tiểu tướng không xuống ngựa, tiểu
tướng có một lời xin tỏ cho lão tướng quân nghe, tôi nghe vì lão tướng quân là người
anh hùng cái thế, rạng danh bốn bể vậy tuổi hơn bảy mươi mà còn ra trận giao
phong, nếu có sơ suất thì há chẳng mất oai danh hồi trước đi chăng? Chi bằng y theo
lời tôi mà trở ngựa về thành, hãy sai tướng giỏi khác ra mà đối địch".
Tôn Tháo nghe nói, nạt lớn lên rằng: "Cả gan cho cuồng tặc, hôm qua giết luôn
hai đức con ta, nay lại khi ta già ca: Mi há chẳng biết cọp già mà còn mạnh sao?"
Vừa muốn giục ngựa đến đánh, bỗng nghe sau lưng có tiếng kêu nói rằng: "Cắt kê
yên dung ngưu đao (cắt cổ gà đâu dùng dao mổ trâu) để tôi đánh nó cho". Tôn Tháo
ngó lại thì thấy đại tướng Hàng Vinh lướt tới hươi đao mà đánh Vương Tiễn. Vương
Tiễn cử mâu lên đỡ, đánh đặng mười hiệp.

Hồi 3
Lão Đô uý chết trung vì nước,
Tiểu anh hùng thí võ trước sân

Lúc ấy có đại tướng bên Yên là Tô Ngươn, thấy Hàng Vinh đánh không hơn Vương Tiễn, liền giục ngựa chạy ra tiếp đánh. Một mình Vương Tiễn đánh với hai
người, chưa đặng vài hiệp, Vương Tiễn đâm Tô Ngươn một mâu té nhào xuống
ngựa, Hàng Vinh vừa muốn bỏ chạy, rồi cũng bị Vương Tiễn đâm một mâu sau lưng
thấu tới trước bụng mà chết tươi. Tôn Tháo cả giận vỗ ngựa múa thương lướt tới.
Lúc ấy Vương Tiễn đánh luôn ba tướng, mà chẳng có lòng sợ chút nào, đánh vùi
một trận đến một trăm hiệp chưa định hơn thua.
Nói về Tôn Tháo hơn bảy mươi tuổi vì hôm qua khóc con quá độ tổn thương ngươn khí, cho nên đánh hơn một trăm hiệp sức đà yếu chậm. Vương Tiễn thấy Tôn
Tháo chẳng đặng mạnh mẽ như ban đầu, thì có ý muốn đâm Tôn Tháo một mâu,
không ngờ Tôn Tháo hươi thương nhắm ngay mặt Vương Tiễn đâm tới, Vương Tiễn
dùng mâu hất mạnh quá làm cây thương ngả vẹt hai bên, Tôn Tháo trở thương không
kịp thì thấy mâu Vương Tiễn đã tới trước bụng, bèn la: "Không xong rồi". Thì cây
mâu xuyên từ bụng trước thấu sau lưng. Vương Tiễn hai tay vít Tôn Tháo nhào
xuống đất văng ra khỏi ngựa cách mười bước, gia tướng thấy chủ nhân chết thì xông
ra giật thây khiêng chạy về ải, dùng quan quách tẩm liệm cốt hài cha con Tôn Tháo
rồi bỏ thành, suốt đêm chạy về Dịch Châu.
Lúc Vương Tiễn đánh trống đắc thắng về dinh lãnh công. Nguyên soái biên vào
bộ công lao, qua ngày thứ, Chương Hàng truyền lệnh chúng tướng hãm

thành, đến
nơi thì thấy cửa thành mở thành mở hoác, quân dân bá tánh người người đầu đội
hương đăng ra thành nghinh tiếp, đến trước ngựa Nguyên soái quỳ mọp xuống bẩm
rằng: "Chúng tôi là dân nước yên tình nguyện đầu hàng xin Nguyên soái mở ơn rộng
rãi như trời đất mà thứ dung tánh mạng". Nguyên soái nói: "Bọn ngươi có lòng mà
đầu ta, ấy cũng mạng trời xui khiến, bổn soái đâu nỡ tàn hại, chúng ngươi hãy đứng
dậy". Rồi sai Vương Tiễn dẫn năm trăm binh vào thành tra xét thì không có binh
phục chi cả, truyền lệnh đại binh kéo rốc vào thành, sai Yên Dịch đi rước Thủy
Hoàng rồi Nguyên soái dẫn chúng tướng ra thành nghinh tiếp, Thủy Hoàng vào
thành Yên Châu, lòng vui ý đẹp khao thưởng ba quân rồi để một vị phó tướng ở giữ
thành trì, qua ngày thứ khởi binh nhằm Bảo Dịch thành thẳng tới.
Nói về cách thành Yên Châu vài trăm dặm có một tòa quan ải là Bảo Dịch quan,
tướng giữ ải ấy là em thừa tướng nước Yên tên là Khuất Hưng, người ấy túc trí đa
mưu, ngày nọ thấy gia tướng Tôn Tháo chạy tới phi báo thì mới hay rằng cha con
Tôn Tháo đều tử trận hết và Yên Châu thành đã mất rồi, bèn nghĩ rằng, thành Yên
Châu chắc chắn như vậy, lại thêm cha con Tôn Tháo dõng quán ba quân còn không
giữ đặng thay, huống chi thành mồ côi nhỏ này tưởng khó mà giữ đặng, mới sanh
một kế, bèn truyền lệnh cho bá tánh nhân dân trong thành chẳng luận giàu nghèo
kíp tóm thâu vàng bạc của cải vận đem ra thành, dời qua Dịch Châu mà ở rồi truyền
cho quân sĩ sắm đồ đăng hỏa để bốn phía thành chờ sẵn, lại sai vài mươi quân núp
trong thành chờ chừng nào lửa ngoài thành cháy thì bốn phía đều đốt lên la hét trợ

oai, rồi Khuất Hưng dẫn binh ra thành mai phục còn trên thành thì cắm cờ giáo cho
nhiều đặng làm kế nghi binh.
Nói về binh Tần ngày ấy kéo tới thành cách mười dặm hạ trại an dinh, cha con
Vương Tiễn lãnh chỉ tới thành khiêu chiến đến nửa ngày cũng không thấy mộït người
trên thành đáp ứng phải trở về dinh bẩm lại Chương Hàng. Chương Hàng cùng quân
sư KimTử Lăng ra dinh mà coi một hồi rồi trèo lên gò cao dòm ngó trong thành. Kim
tử Lăng nói với Chương Hàng rằng: "Ấy là không thành kế vậy, Điện tây hầu, người
hãy bắc thang vào thành thám coi thê nào".
Vương Tiễn bèn lãnh năm trăm binh qua khỏi Điếu kiều tới bên thành bắc thang
rồi mỗi người cầm lấy một tấm bia che tên trèo tuốt lên thành thì thấy trên thành cờ
xí rất nhiều mà không có người ngựa chi cả, bèn xuống trong thành tìm kiếm bốn
phía khắp nơi cũng chẳng thấy ai rồi mở hoác cửa thành trở ra nghinh tiếp. Kim Tử
Lăng truyền lệnh chẳng cho quân vào thành bèn cùng Chương Hàng, Vương Tiễn
dẫn ít viên chiếu tướng đi tuốt vào thành coi khắp nơi. Kim Tử Lăng nói: "Yên
Tướng ắt là có mưu chi đây. Điện tây hầu phải đem một ngàn binh đóng tại thành
như có binh Yên đến thì không nên ra đánh, cứ ngăn giữ đường đi mà thôi, rồi sai
Triệu Cao lãnh năm trăm binh mai phục trên thành, dưới mỗi cây cờ thì đốt một lồng
đèn của tần coi chừng có binh Yên đến gần mà đốt lửa xô cây gỗ xuống chẳng nên
rượt theo". Rồi nói với Nguyên soái rằng: "Tôi tưởng có khi binh tướng của Yên đều
mai phục hai bên thành, ý muốn sai tướng tầm kiếm lại e rừng bụi khó kiếm, chi
bằng nhân kế nó mà mình ra kế, bức ngặt nó thì ắt lấy thủ cấp nó đặng". Nói rồi bèn

sai Võ an quân lãnh một ngàn binh mã qua Yên Châu nơi đường nhỏ mà mai phục
chờ cho binh mã của Yên đến bắt hết chẳng cho chạy thoát một người, bằng trái
lệnh cứ theo quân pháp trị tội, lại sai vài mươi đại tướng tuần do bốn phía thành mà
ngăn ngừa việc xảy đến. Truyền lệnh xong rồi quân sư cùng Nguyên soái vào dinh
chong đèn mà ngồi.
Nói rồi Khuất Hưng chờ đến canh ba dẫn binh lén về ải thám coi, xa xa ngó thấy
binh Tần đóng dinh trại bao vây chung quanh thành, rồi trèo lên gò cao mà coi thì
thấy trên thành đèn lồng treo vô số thì biết binh Tần đều có phòng bị, khó bề hạ thủ
bèn tính rằng: "Chỉ bằng ta đem binh đánh lấy Yên Châu lại mà ngăn cản đường đi
làm cho nó vận đem lương thảo không đặng, Yên binh thì giữ phía trước còn ta thì
ngăn phía sau, trong không lương thảo, ngoài không binh cứu chẳng lẽ nó chạy lên
trời mà đi cho được". Tính rồi chẳng đốt lửa phía dinh bèn im lìm kéo quân đi theo
đường nhỏ nhắm Yên Châu thẳng tới, đi chưa đặng vài dặm đường bỗng nghe pháo
nổ vang trời xông ra một đạo binh Tần kêu lớn rằng: "Yên tặc đi đâu đó vậy, có ta
Võ an quân chờ đây đã lâu". Khuất Hưng nghe liền quay ngựa chạy dài, Bạch Viên
giục ngựa kéo binh rượt theo. Khuất Hưng túng thế phải quày ngựa lại đánh, đánh
chưa mấy hiệp bị Bạch Viên đâm một thương té nhào xuống ngựa.
Ba tấc hơi còn mưu kế lạ,
Một mai thác xuống việc đều xong.
Bạch Viên giết đặng Khuất Hưng rồi bao nhiêu binh Yên đều cởi giáp đầu hàng.
Bạch Viên bêu thủ cấp Khuất Hưng rồi trở về dinh lãnh công.
Nói về binh Yên mai phục dưới hầm chờ không thấy ngoài thành động tịnh chi cả
bèn trèo thành chạy ra bị Triệu Cao bắt hết. Qua ngày thứ, Tử Lăng cho

người tiếp
rước Thủy Hoàng vào thành.
Nói về vua Chiêu Vương nước Yên ngày ấy lâm triều, xảy ra binh ải Yên Châu
chạy về tâu rằng: "Ba cha con Thoại Lăng Quân đều tử trận, thành Yên Châu mất
rồi, nay quan quách đem về còn để ngoài thành, xin bệ hạ liệu định". Chiêu Vương
nghe tâu hãi kinh cứ như trên lầu té xuống, chẳng khác giữa biển chìm thuyền, khóc
rống lên một tiếng té xỉu trên ghế, hai bên tả hữu vội vàng phò cứu, giây lâu tỉnh lại
khóc mà nói rằng: "Thoại Lăng Quân hết lòng trung vì nước, ngày nay phải thác nơi
tay Tần tặc, như vậy thì giang san của trẫm không bảo toàn đặng". Nói rồi sa nước
mắt khóc ròng, chúng tướng ai ai cũng đều rơi lụy. Chiêu Vương truyền chỉ đem
quan tài cha con Đô úy vào thành, rồi sai người đến Tôn phủ thông báo, Chiêu
Vương buồn bực lui trào.
Nói về Yên Đơn công chúa ngày nọ đang ngồi vô sự thình lình giật chuyển tâm
kinh đứng ngồi không an, bèn nghĩ rằng: "Ngày nay có việc chi lạ như vầy kìa, hay
là có hung sự chỉ đây chăng?" Còn đang ngẫm nghĩ suy tính, bỗng thấy gia tướng
ngoài cửa hơ hải chạy vào quỳ xuống bẩm rằng: "Lão quý nhân ơi, không xong rồi.
đô úy thái lão gia cùng đại lão gia, nhị lão gia ở Yên Châu thành đều bị chết nơi tay
Tần là Vương Tiễn, nay quan quách đem về thành, lão quý nhân hãy ra cho mau mà
tiếp tang". Yên Đơn công chúa nghe nói thất kinh, hét lân một tiếng té xỉu xuống
đất.
Ấy là:
Kêu luôn ba tiếng khổ,
Ấm ức ngẹt ngang cổ.
Một mạng xuống suối vàng,

Thăm thẳm về địa phủ.
Thị nữ lật đật chạy tới đỡ dậy kêu réo om sòm.
Lúc ấy Cao phu nhân cùng Lý phu nhân đang ở trong phòng xảy nghe tin tức như
vậy thì khóc oà, vội vàng chạy ra đại đường, xem thấy Yên Đơn công chúa hôn mê
bất tỉnh, lật đật kêu người đem thuốc thang cấp cứu, giây lâu tỉnh lại khóc lóc nói
rằng: "Không nghe lời thiếp, người đã già cả tuổi tác rồi mà còn ỷ oai phong mạnh
mẽ gì, đến ngày nay bảo thiếp đừng buồn rầu sao cho đặng". Rồi day lại ngó Cao,
Lý, hai vị phu nhân nước mắt tuôn rơi cuồn cuộn thì càng thêm thảm thiết, nói rằng:
"Không dè nhà ta mắc lấy họa lớn như vầy, nay tuổi gần tám mươi như đèn ra giữa
gió mà không có chút con đặng nuôi dưỡng thân già ngày sau mai táng, nay mạng
già này ở lại làm chi".
Nói dứt lời đứng dậy vừa muốn đập đầu vào thềm mà tự vận. Cao, Lý hai vị phu
nhân lật đật ôm lại khóc, nói rằng: "Nếu lão quý phu nhân liều mình thì khiến cho
bọn tôi biết làm sao đặng, vả lại việc lớntrước mắt, quan cửu cũng chưa đem vào,
xin lão quý nhân tạm nguôi lòng sầu, đặng có lo toan việc lớn. Nói rồi đều khóc mùi
mà quỳ xuống đất. Lão phu nhân nghe mấy lời khuyên giải, thì đỡ hai vị phu nhân
đứng dậy, rồi dạy chúng gia nhân mặc đồ cư tang thọ chế, bèn cùng hai nàng dâu ra
nghênh tiếp quan cữu vào thành, đến phủ đô úy nơi giữa trung đường, để ba cái quan
cữu hình như chữ phẩm, dầu cho lòng dạ người có sắt đá đi chăng nữa, thì cũng phải
động lòng rơi lệ, rồi lão công chúa cùng hai nàng dâu và cả nhà đều cử ai. Trong
phủ đô úy náo nức chào rào dường như phiên giang đảo hải.
Nói về Yên Chiêu vương thảm sầu sanh bệnh về dinh an dưỡng bỗng thấy cung

quan chạy vào tâu rằng: "Chẳng biết việc chi, cả triều văn võ nổi chuông trống thỉnh
bệ hạ lâm triều". Chiêu Vương nghe nói vội vàng ôm bệnh ra triều, ngó thấy hai bên
văn võ thần sắc đều biến, không rõ cớ chi, bèn vội vàng hỏi rằng: "Chẳng hay chư
khanh có chuyện chi, gấp lắm mà đánh chuông thôi thúc trẫm ra triều?". Huỳnh môn
quan quỳ xuống tâu rằng: "Nay có ngũ thành binh sai người đến báo rằng: Binh Tần
đã qua sông Dịch Thủy rồi, vậy nên phải kinh động đến bệ hạ, xin bệ hạ liệu định".
Yên vương nghe tấu cả kinh, nói rằng: "Binh Tần làm sao mà nó đến mau lắm quá
vậy? Chưa đặng ba ngày đã thâu hết ba ải rồi, nay qua sông Dịch Thủy vậy có ai
dám đem binh ra đó mà ngăn cự chăng?" Nói ra một tiếng thì chúng tướng chẳng
khác nào như cá mắc câu, như chim bị bắn, đều lẳng lặng làm thinh. Yên vương
giậnlắm nói rằng: "Triều đình đặt quan tướng ra để phòng khi ấy ứng dụng, nay thấy
binh Tần đến thành thì co đầu rút cổ chẳng có một người dám đem binh ra ngăn cự,
nếu vậy thì dùng bọn ngươi mà làm chi?".
Lúc ấy có quan thừa tướng tên là Khuất Sảng bước ra tâu rằng: "Xin bệ hạ bớt
cơn lôi đình chi nộ, các quan nội triều có ai mà chẳng muốn hết lòng trung với nước,
ngặt vì không phải tay đối thủ với tướng Tần, song chết không tiếc gì, sợ e binh thua
nhục nước, tội ấy rất lớn". Chiêu vương nói: "Theo như lời thừa tướng phân thì nội
trào ta không có người đối thủ với tướng Tần, vậy thì khí số nước trãm hết rồi, thôi
thì ngự quan hãy đem văn phòng tứ bửu cho mau (là giấy viết mực, đồ của vua dùng
viết thư) đặng trẫm viết tờ biểu đem đến dinh Tần đầu hàng phứt đi cho rồi, thì bọn
ngươi khỏi chết, nhân dân không đồ thán". Khuất Sảng nghe nói cúi đầu tâu

rằng:
"Xin bệ hạ chớ vội gấp, khi hôm tôi xem thiên văn, tuy nhà Tần đương hưng, song
nước ta cũng chẳng hề chi đâu, ngoài mộtt thắng ắt có cao nhân đến cứu". Chiêu
Vương nói: "Quả thiệt như lời thừa tướng thì may cho xã tắclắm; nay thừa tướng bảo
cử người nào ra thành nghinh địch". Khuất Sảng tâu rằng: "Như muốn ra thành cùng
Tần tướng đối địch thì tôi sợ e thua nhiều thắng ít, theo trí mọn tôi tưởng, nay tôi xin
tình nguyện lên thành mà phòng giữ binh Tần, bằng có điều chi sơ suất thì cả nhà tôi
nguyện cam chịu tội". Chiêu Vương y theo phong cho Khuất Sảng làm Ngũ thành
binh mã đại nguyên soái sớm đem binh ra thành ngăn giữ.
Nói về phó đô úy có vị tiểu anh hùng vốn là cháu bốn đời của Tôn võ, con Tôn
Long tên là Tôn Yên, tuổi vừa mười tám, mặt như dồi phấn, môi đỏ tựa son, mày
rồng mắt phụng, hai tay dài tới đầu gối, khi đứng ngồi mang khí tượng quân vương,
tuổi tuy còn trẻ sức mạnh ngàn cân vốn là sao Kim tinh trên thượng giới chuyểân theo
đầu thai, ngày sau đặng ngôi cữu ngũ (làm vua), ngày nọ đang lo rầu, ông cha mình
đều chết nơi tay Tần tặc không biết kế chi mà trả thù cho đặng, bỗng nghe gia tướng
báo rằng: "Binh Tần đã qua sông Dịch Thủy rồi". Thì lật đật bước lên nhà khách,
vừa muốn vào triều ra mắt thánh thượng đặng xin binh ra đánh. Yên Đơn công chúa
ngó thấy Tôn Yên thì sa nước mắt mà nói rằng: "Sao cháu không ở hậu đường ra đây
có sự chi?". Tôn Yên nói, cháu đang lo vì không kế trả thù cho tổ phụ, nay nghe gia
tướng báo rằng: "Binh Tần qua sông Dịch Thủy cho nên cháu đến đây cầu xin Tổ
mẫu (bà nội) đem cháu vào triều ra mắt chúa thượng, xin lãnh binh đánh giặc mà trả

cái thù chẳng đội trời chung".
Yên Đơn công chúa nghe nói nạt lớn rằng : "Thằng con nít chưa biết gì, ngũ còn
lăn lộn không hay mày dễ chẳng biết ông cha và chú mày, anh hùng mạnh mẽ là
dường nào, mà còn phải thác nơi tay Vương Tiễn thay, huống chi mày là đứa con nít
bé thơ muốn đòi ra trận mà chịu chết hay sao? . Còn chẳng đi vô cho rồi đi".
Tôn Yên nghe tổ mẫu nói lật đật quỳ xuống thưa rằng: "Cháu tuy còn nhỏ nhưng
mà còn võ nghệ tinh thông, nay cháu không ra mà báo cừu thì lấy ai thay thế cho
cháu". Công chúa nói: "Cháu tuy học tập võ nghệ tinh nhuần, song cũng chưa từng ra
chốn chiến trường". Tôn Yên nói: "Tổ mẫu không tin, vậy thì để cháu ra thí võ cho
tổ mẫu coi". Nói rồi xách thương ra trước thềm hươi múa, lúc đầu còn thấy mình đến
sau nghe thương bay vùn vụt chẳng thấy hìnhngười. Có thơ khen rằng:
Nhấp nhoáng hoa bay múa rất màu,
Sáng ngời chói mặt chạnh lòng sầu.
Nghề văn nghiệp võ gồm no đủ,
Sức đáng ngàn thoi vạn hộ hầu.
Tôn Yên múa một đường thương pháp ấy thiệt là cả nhà đều chóa mắt. Yên Đơn
công chúa cùng Cao, Lý phu nhân xem thấy trong lòng rất mừng thầm, đều khen
rằng: "Rõ ràng thiệt con nhà dòng tướng". Tôn Yên dừng thương lại rồi chạy vào
nhà, mặt không đổi sắùc, hơi thở chẳng mệt, bèn hỏi tổ mẫu rằng: "Đường thương ấy
có cự đặng Vương Tiễn chăng?"
Công chúa nạt rằng: "Mày há chẳng biết dòng họ Tôn duy còn có một mình mày
đó mà thôi sao? Vả lại bên ngoại mày là Chiêu Vương chẳng có con, hai bên cùng
đều nương cậy một mình mày đó mà thôi, nếu mày có sơ suất đến chi thì biết làm
sao đặng. Bỗng thấy sau hậu đường chạy ra một đứa con gái mình mặc đồ tang kêu

nói rằng: "Lời nói của ca ca rất phải lắm, tôi cũng muốn ra mà trả cái thù ấy cho
đặng." Công chúa coi lại thì là tiểu thơ (nguyên tiểu thơ này là con của Tôn Hổ, vốn
là sao nguyệt bột tinh trên trời xuống phàm,học trò của bà Lê sơn lão mẫu, mỗi đêm
ngủ chiêm bao thấy truyền dạy võ nghệ, tuổi lên mười bốn học đặng đao mã tinh
nhuần thông thuộc binh thư) nhân thấy Yên Đơn công chúa chẳng cho Tôn Yên xuất
trận, thì bước ra nói rằng: "Phụ cừu bất cộng đái thiên (cừu cha chẳng đội trời chung)
nếu ca ca nay chẳng ra trận thì tổ mẫu cùng mẫu thân Lý ưng phải kiếm chước đặng
trả thù cho tổ phụ cùng phụ thân mới phải, huống chi ca ca võ nghệ cao cường, thì có
lẽ đâu chẳng chịu đi". Yên Đơn công chúa nói: "Mi là một đứa con gái bé thơ trong
buồng the có biết chi mà nói, thằng Vương Tiễn là học trò nước Ảo Ly quốc Vân
quan, động ông Hải triều thánh nhân, pháp thuật tinh thông và có bửu kiếm nên rất
lợi hại, lại thêm thương thác nơi tay nó, nay ta đâu khứng cho anh mày ra trận". Tôn
Yên nghe nói liền đứng dậy mà rằng: "Tướng Tần là Vương Tiễn nó đã giết ông tôi
và cha tôi, thìcừu ấy sâu như biển, nay không ra mà đánh với nó thì cũng chẳng làm
con người mà làm chi".
Tiểu thơ nói: "Ca ca nói rất phải, nếu ca ca chẳng ra mà trả thù, thì em cũng
nguyện ra mà đánh với nó". Yên Đơn công chúa giận nạt rằng: "Một đứa con nít yếu
đuối ma đòi ra trận làm chi". Tiểu thơ nói: "Tổ mẫu phân lời ấy sai rồi, xưa nay đàn
bà con gái lập công nên nghiệp cũng chẳng thiếu chi, như là Chung Thái Chơn bên
nước tề há không phải là đàn bà sao, mở mang nghiệp bá nhà Tề, các nước nghe
danh đều vỡ mật, tôi tuy bất tài nhưng cũng là học trò của bà Lê Sơn thánh mẫu, đao

pháp tinh thông, há đi sợ tướng của Tần sao?" Công chúa nói: "Mi chớ nói phách, mi
là một đứa con gái ở trong thâm khuê, thì có đâu lên núi Lê Sơn cho đặng mà học
tập võ nghệ". Thoại Hoa tiểu thơ bèn đem việc chiêm bao thấy bà Lê Sơn Thánh
Mẫu truyền dạy binh thư võ nghệ đã hai năm nay mà thuật lạimột hồi.
Công chúa cùng Cao, Lý phu nhân nghe nói thì có chí mừng, song chưa tin. Tiểu
thơ bèn dạy Liễu Hoàn vào hương phòng lấy một cặp bửu đao đem ra. Tiểu thơ tiếp
lấy rồi bước ra trước thềm hươi múa đao pháp rất tuyệt diệu. Tiểu thơ múa một
đường huê đao, rồi trở lại vào nhà khách hỏi tổ mẫu cùng bác và mẹ rằng: "Chẳng
biết đao pháp như vậy có dùng đặng chăng?" Chúng nhân đều ngó sững sờ. Công
chúa thấy hỏi thì nói rằng: "Thoại Hoa cùng Tôn Yên thương đao thảy đều tinh
thông song tuổi hai cháu còn thơ ấu lắm nên bà chẳng an lòng cho ra trận". Tiểu thơ
nói: Tổ mãu hễ nói đến người này cho là dở, người kia cũng cho rằng tệ, Nhưng mà
tôi có nghe cha tôi lúc sanh tiền có nói rằng:Tổ mẫu thủa nhỏ tuổi lên mười chín thì
đã ra trận giao phong, tưởng lại tuổi tôi cùng với tuổi bà lúc nọ cũng chẳng nhỏ hơn
bao nhiêu".
Tôn Yên nghe nói kêu lớn rằng: "Tổ mẫu lúc còn con gái thì cũng xuất binh, vả
lại tôi là dòng tướng môn chi tử, năm nay mười tám tuổi, há đi sợ người sao? Nếu tổ
mẫu mà chẳng cho tôi ra trận, thì không còn mặt mũi nào đứng trên dương thế, chi
bằng chết phứt cho rồi". Nói dứt lời bước tới vừa muốn đập đầu vào đá, Cao phu
nhân vùng nạt lớn lên. Tôn Yên nghe mẹ nạt thì chẳng dám liều mình. Cao phu nhân
bèn nói rằng: "Tức phụ (là dâu) nghĩ vì họ Tôn thường mang ơn nước, vả lại tôi

nhắm võ nghệ Tôn Yên thì cũng đủ tài sức mà ra trận đặng, chi bằng để cho nó đi
đặng làm cho rạng danh, các nước biết rằng họ Tôn ta cho đến con nít, bé thơ cũng
đều hết lòng trung với triều đình". Công chúa nghe nói không biết làm sao đặng,
túng phải nghe theo, bèn dạy đánh trống nhóm hết gia tướng lại rồi tuyển lựa người
đặng theo Tôn Yên ra trận.
Lúc ấy có tên tiểu gia tướng theo hầu Tôn Yên, tên là Ban Báo bước ra quỳ xuống thưa rằng: "Ngày nay tiểu chủ ra binh, tiểu nhơn xin làm tiên hành đặng tiểu
chủ dẹp giặc". . Công chúa nạt rằng: "Thằng chết bầm, mi đòi ra trận mà làm chi,
nói cho rầy tai, mi thấy đi đây là trẻ nhỏ, ấu thơ nên bắt chước ra mà làm rộn cho ta,
sao không đi xuống cho rồi". Ban Báo nghe quở thì le lưỡi, lắc đầu, lật đật đứng dậy
núp sau lưng Tôn Yên mà nhắc nhỏ, Tôn Yên ngó lại gật đầu. Ban Báo mừng rỡ rồi
đi tuốt.
Lúc ấy gia tướng trong phủ nghe trống đánh vang rần đều nai nịt vào nơi đại thính hầu lịnh Yên Đơn công chúa ngó hết bốn phía thì thấy người người đều hùng
phong củ củ, khí võ ngan ngan, trong lòng cả mừng bèn nói rằng: "Ngày nay đô uý
gia cùng đại lão gia, nhị lão gia, đều thác nơi Yên châu hết, ta muốn vào điện tâu
cùng thánh thượng xin cho tiểu chủ chúng ngươi là Tôn Yên lãnh binh ra thành giáp
chiến cùng binh Tần, bọn ngươi đời đời đều nhờ ơn của họ Tôn ta rất nhiều, nên phải
hết lòng tận trung tận lực ngày sau ắt có trọng thưởng". Chúng gia tướng đều rập lên
một tiếng mà nói rằng: "Bọn tôi mang ơn nuôi dưỡng bấy lâu nay, xin tình nguyện
hết lòng bảo hộ tiểu chủ ra thành đánh giặc",

Hồi 4
Vương Tiễn ỷ tài gặp giặc dữ
Tôn Yên phá kiếm giải trùng vây

Nói về Yên Đơn công chúa dặn dò gia tướng xong rồi, bèn tuyển lựa người mạnh mẽ, lẹ làng đi theo Tôn Yên vào triều, còn người già cả yếu đuối thì ở lại phủ,
để dùng sai khiến, lúc ấy Tôn Yên xin cho Ban Báo đi theo mình. Công chúa ừ chịu,
rồi đó công chúa lên xe cùng Tô Yên đến thẳng ngọ môn, vừa lúc ấy Chiêu Vương
chưa lui triều, có huỳnh môn quan vào tâu rằng: "Nay có Yên Đơn công chúa ngoài
ngọ môn hầu chỉ". Chiêu Vương nghe tâu, trong lòng chẳng nỡ cho vào, vì thương
công chúa chồng con đều thác hết, nếu không cho vào lại e công chúa phiền lòng.
Túng phải truyền cho vào.
Công chúa vào đến ba từng đại điện, lạy ra mắt xong rồi, hai anh em sa nước mắt khóc oà, Chiêu Vương nói: "Không dè lão đô úy cùng hai vị ngự sanh (là cháu
bên ngoại) đều bất hạnh thác hết nơi tay Tần tặc, thiệt rất thảm thương, nay binh
Tần kéo đến dưới thành, nội triều ta chúng tướng không ai dám lãnh binh ra đối địch,
thì trẫm muốn viết tờ biểu đầu hàng đem đến dinh Tần nạp cống xưng thần, cho bá
tánh khỏi đau binh khổ sở, song nghĩ lại trẫm không hậu tự nối dòng, còn ngự muội
thì cũng không con, ngày sau trẫm băng hà rồi, thì giang san nước Yên biết giao lại
cho ai giữ". Nói đến đó thì lại càng khóc rống lên, công chúa cũng sa nước mắt như
mưa.
Chiêu Vương khóc lóc một hồi, rồi quay lại ngó thấy một người mặc đồ trắng
đang quỳ dưới thềm, bèn vội vàng hỏi công chúa rằng: "Người nào quỳ đó

vậy".
Công chúa tâu rằng: "Ấy là cháu của tôi, con Tôn Long, tên Tôn Yên đó". Chiêu
Vương hỏi rằng: "Nay cháu nó đến ra mắt trẫm có việc chi chăng?". Công chúa khóc
lóc tâu rằng: "Tôi cả đời mang ơn bệ hạ, tuy nát mình cũng không trả được, nay binh
Tần vây khổn hoàng thành (là thành vua ở) không người chống cự, thằng này tuổi
tuy còn nhỏ, nhưng mà võ nghệ tinhthông, khá ra dẹp giặc, nay tôi tuyển chọn năm
trăm gia tướng, ý muốn xin bệ hạ cho nó ra trận cùng với binh Tần định quyết hơn
thua, dầu có bề nào đi nữa, thì cũng đủ rõ con trẻ họ Tôn hết lòng trung với nước".
Chiêu Vương nghe nói hãi kinh mà rằng: "Ngự muội (em vua) nói sao vậy, việc ra
trận chinh chiến chẳng phải chơi đâu, và lại tướng Tần Vương Tiễn sức mạnh hơn cả
ba quân, lão đô úy cùng hai vị ngự sanh, còn không phải là tay đối thủ với nó thay,
huống chi Tôn Yên là một thằng con nít nhỏ mọn, mà muốn ra trận để nạp mình
sao?".
Công chúa nói: "Tôi đã hết lời khuyên dứt mà nó không nghe quyết ra trả cái thù cha ông nó mà thôi. Nếu không cho đi thì nó cũng liều mình mà thác. Song tôi đã
thấy thương pháp của nó rồi. Thiệt là tuyệt diệu vô song, vậy xin bệ hạ cấp binh cho
nó ra thành cự giặc coi thử thế nào". Còn đang chuyện vãn, xảy có Điện tiền quan
lật đật chạy vào quỳ xuống tâu rằng: "Tướng Tần là Vương Tiễn đang ở ngoài thành
khiêu chiến. Khuất thừa tướng treo luôn mấy cho cái miễn chiến bài đều bị nó đập
bể tan hết".
Lúc ấy Tôn Yên nghe nói vội vàng cúi đầu tâu rằng: "Xin cho tôi ra ngựa, như
bắt sống không đặng Vương Tiễn dẫu có muôn thác cũng chẳng chối từ". Chiêu

Vương sa nước mắt nói rằng: "Hoàng Tôn hãy dậy, thôi cháu hãy mau sắm sửa nai
nịt để trẫm điểm chọn năm trăm binh ròng cho hoàng tôn xuất trận, rồi trẫm cùng
ngự muội lên thành mà xem. Song nước nhà còn mất đều nhờ một trận này thôi".
Tôn Yên vâng lệnh xuống điện nai nịt, gia tướng có sẵn rồi, giây phút nai nịt tề
chỉnh lên điện lạy từ. Chiêu Vương ngó thấy Tôn Yên oai phong lẫm lẫm, tướng
mạo đằng đằng, khác hơn chúng tướng, thì quay lại nói với công chúa rằng: "Hoàng
Tôn quả thiệt thiên thần, rất may cho tắc xã". Rồi nói với Tôn Yên rằng: "Cháu nay
có tang trọng nơi mình, trẫm không đãi rượu, vái làm sao cho cờ ra thắng trận, ngựa
đến nên công, trẫm sẽ phong quan tấn tước". Tôn Yên lạy tạ ra khỏi ngọ môn, lúc đó
nơi ngự dinh, năm trăm binh mã cùng năm trăm gia tướng chực sẵn, Ban Báo thấy
Tôn Yên bước ra lật đật tới trước bẩm rằng: "Binh mã có sẵn rồi, còn chờ tiểu chủ
phân phán". Tôn Yên bảo mau mau truyền lệnh khởi binh, quân lýnh vâng lệnh phất
cờ gióng trống nhằm Dịch Châu thành kéo tới. Khuất Sảng rước vào địch lầu (lầu
xem giặc). Tôn Yên hỏi thừa tướng rằng: "Binh Tần nó đã về dinh rồi hay sao?"
Khuất Sảng nói: "Tướng Tần Vương Tiễn ở ngoài thành khiêu chiến, từ sớm mai đến
bây giờ, nó đập bể luôn năm cái miễn chiến bài, bây giờ còn đang kêu mắng om
sòm". Tôn Yên nghe nói giận lắm, truyền lệnh phát pháo ra thành giao chiến. Khuất
Sảng vội vàng cản lại nói rằng: "Tướng quân xin chớ gấp, bây giờ đã đến giờ Ngọ
rồi, xin tạm nghỉ nửa ngày, mai sẽ ra binh." Tôn Yên nói: "Thằng giặc ấy nó giết
ông cha ta, giận không bắt nó được bây giờ mà phân thây muôn khúc,có đâu dung

được". Nói rồi liền thúc quân phát pháo ra thành.
Lúc ấy Vương Tiễn ở ngoài nghe trong thành có tiếng pháo nổ, thì biết có tướng
ra thành, liền phân binh dàn hàng bỗng thấy cửa thành mở hoác, xông ra một đạo
binh với hai cây cờ trắng, đi đầu là mỗt viên tướng nhỏ, mặt mày xinh tốt, ấy là:
Tai tới hai vai đáng bực cao,
Mày tầm mắt phụng chói như sao.
Ngày kia gặp đặng rồng mây hội,
Thâu tóm giang san hưởng Triệu trào.
Bên kia Vương Tiễn xem thấy Tôn Yên tuổi trẻ anh hùng, có ý thương tiếc, khen thầm rằng: Tên tướng nhỏ diện mạo tươi tốt như vậy, song chưa rõ tài nó thế
nào". Bèn nạt rằng: "Bớ Yên tướng có ông mi đây, hãy thông tên họ cho ông rõ".
Tôn Yên nạt rằng: "Mi có phải là Vương Tiễn chăng? Ta nay giận không bắt sống
đặng mi mà ăn thịt, ta và mi vẫn có cừu chẳng đội trời chung, ta đây cháu của Thoại
Lăng Quân, con trai nguyên soái Tôn Long, tên là Tôn Yên, mi ở nơi Yên Châu
thành giết luôn cha, ông và chú của ta, nay gặp đặng cừu nhân, nếu ta không bắt
được mi mà đem về thành, thề chẳng làm người". Vương Tiễn nghe nói nổi giận nạt
lớn lên rằng: "Thằng con nít nói phách". Liền hươi trượng bát mâu nhắm ngay bụng
Tôn Yên đâm tới. Tôn Yên hươi kích rước đánh.
Lúc ấy Chiêu Vương cùng công chúa đã đến Dịch Châu thành, nghe nói Tôn Yên
cùng Vương Tiễn giáp chiến, liền lên thành xem trận, ngó thấy Tôn Yên với Vương
Tiễn như hai con cọp giành ăn, đánh bảy chục hiệp, Chiêu Vương nói với công chúa
rằng: "Tôn Yên quả thiệt con dòng nhà tướng, ngự muội hãy coi đó mà còn không
làm chi cho nó được, trẫm coi hai người là kỳ phùng địch thủ, trướng ngộ lưỡng tài".
Công chúa nói: "Ấy là phước lớn của chúa thượng chớ tôi coi đó thì là

Vương Tiễn
thương lẹ ngựa mau, còn Tôn Yên duy có đỡ gạt mà thôi, tay coi cũng đã có hơi
chậm lụt". Chiêu Vương nói: "Trẫm coi hoàng tôn hươi múa cây kích, hai cánh tay
chẳng hề rúng động chút nào, hình như không dùng sức cho mấy, hay là nó dùng kế
nhu đấu chăng? Vậy để trẫm đánh cho nó ba hồi trống trợ oai coi thử thế nào". Nói
rồi truyền chỉ đánh trống, tức thì trong thành trống vang như núi lở.
Lúc ấy Tôn Yên, ngồi trên ngựa xem thấy trên thành có cây lọng vàng, biết là
Chiêu Vương lược trận, thì trong lòng nghĩ thầm rằng: "Vương Tiễn quả nhiên anh
hùng, có sức mạnh đến ngàn cân, thôi ta nhẹ tay cho nó vài chục hiệp nữa, rồi sau sẻ
dùng sức cũng chẳng muộn gì".
Nói về trong dinh Tần, Chương Hàng thấy Vương Tiễn ra đánh từ giờ Thìn cho
đến giờ Mùi, mà không thấy về, vả lại ngoài dinh có tiếng chiêng trống vang rền,
bèn hỏi quân rằng: "Điện Tây Hầu cùng Yên tướng đánh thế nào?" Có kỳ bài quan
quỳ xuống bẩm rằng: "Điện Tây Hầu ra dinh khiêu chiến qua đến giờ Ngọ trong
thành mới phát binh ra, có một viên tướng nhỏ đang đánh với Điện tây hầu đến bây
giờ cũng chưa ai hơn thua". Chương Hàng nghe nói, liền lên ngựa đẫn chúng tướng
ra dinh mà xem, ngó thấy Vương Tiễn cùng với một tên tướng nhỏ đánh qua đỡ lại
rất dữ tợn, bèn truyền lệnh đánh trống trợ oai.
Lúc ấy Vương Tiễn nghe nơi dinh mình đánh trống, thì biết có nguyên soái ra coi
trận, càng thêm ráng sức tinh thần hét la như sấm, tỷ như lúc nọ càng thêmmạnh dữ
hơn nữa. Yên Chiêu Vương cùng công chúa ngó thấy Vương Tiễn càng mạnh mẽ
hơn trước, lại thấy bên dinh Tần kéo ra binh mã đông đầy mà đánh trống trợ oai, thì

trong lòng thất kinh nói rằng: "Nội trào ta không có một tên tướng nào dám ra mà
phụ tiếp, thì biết làn sao được, ắt là Hoàng tôn không thắng nổi".
Lúc ấy Tôn Yên thấy Vương Tiễn ráng sức mạnh ra đánh thì nói rằng: "Bớ Vương Tiễn, mi có bao nhiêu tài nghệ, hãy đem ra cho hết, ta có thua mi một mảy
thì chẳng xứng là một hào kiệt". Bèn ra sức đánh vùi vài mươi hiệp nữa, làm Vương
Tiễn mệt đã thở dốc, nghĩ thầm rằng: "Không xong rồi, thằng tiểu tướng này quả
nhiên thương pháp lợi hại, nếu lấy sức mạnh mà đánh với nó thì ắt không hơn được,
chi bằng ta dùng bửu kiếm giết nó cho rồi". Bèn đâm bậy một mâu giả thua bỏ chạy.
Tôn Yên nạt rằng: "Mi chạy đâu cho thoát". Liền giục con Bạch Long đuổi mà theo.
Lúc ấy Ban Báo đứng nơi trận ngó thấy tiểu chủ đắc thắng rược theo Tần tướng,
thì nạt lên một tiếng vang như sấm dậy, rồi cũng giục ngựa chạy theo.
Nói về Yên Chiêu vương ở trên địch lầu thấy Tôn Yên đánh Vương Tiễn thua
chạy, thì vỗ tay reo cười. Công chúa trong lòng mừng, bỗng nhớ trực lại lật đật nói
với Chiêu Vương xin gióng chiêng thâu binh lại. Yên Chiêu Vương hỏi rằng: "Ngự
muội nói sao vậy, để cho hoàng tôn theo chút nữa thì bắt được Vương Tiễn, đem về
chẳng hay hơn". Công chúa nói: "Vậy chớ chúa thượng chẳng biết Vương Tiễn là
học trò của ông Hải Triều thánh mẫu ở động Vân Quang, học được pháp thuật tinh
thông, nếu mà rượt theo nó, có điều chi sơ thất thì biết làm sao cho được". Chiêu
Vương nói: "Lời ngự muội phán rất phải, vậy hãy gióng chiêng thâu binh cho mau".
Lúc ấy Tôn Yên đang rượt theo Vương Tiễn, thì có đâu mà nghe cho được tiếng
chiêng. Vương Tiễn thấy Tôn Yên rượt theo gần thì lật đật lấybửu kiếm niệm chú
liệng giữa thinh không. Công chúa nhìn thấy rõ ràng hồn bất thủ xác, hét lên

một
tiếng, nói: "Cháu ta chết rồi". Liền té xỉu xuống. Chiêu Vương xem thấy thất kinh,
lật đật hối người cứu dậy, song kêu réo cho mấy cũng không tỉnh được, làm cho
Chiêu Vương trong lòng rối loạn, tay chân run rẩy không tưởng đến Tôn Yên ngoài
thành sống thác thế nào, liền truyền chỉ để Công chúa trên giường mà khiêng xuống
thành để nơi cửa tứ mã nhà đại đường, rồi Chiêu Vương cũng theo sau mà vào.
Nói về Tôn Yên nghe Vương Tiễn nạt rằng: "Hãy coi bửu kiếm của ta giết ngươi". Liền ngước mặt xem thấy một vầng mây có ngọn bửu kiếm bay lại. Ban Báo
ngó thấy cây gươm mười phần lợi hại, liền kêu tiểu chủ hãy chạy cho mau, kêu rồi
quày ngựa bỏ chạ, Tôn Yên thất kinh cũng quày ngựa chạy theo. Vương Tiễn cười
nói rằng: "Tôn Yên mi muốn cho sống thì có kiếp khác đầu thai mới đặng?" Bèn
niệm chú nạt rượt theo. Lúc ấy bửu kiếm ở giữa trời rượt theo như bay. Tôn Yên
quay đầu ngó thấy cây gươm cách đầu chẳng xa, trong lòng kinh hãi, hét lớn một
tiếng, trên nê hoàn cung xông ra một đạo hào quang thì có rồng vàng trương nanh
vuốt mà đỡ cây gươm ấy không rớt xuống đặng?" (vốn Tôn Yên có mạng làm hoàng
đế mấy năm, ngày nay há đi chịu chết nơi cây bửu kiếm sao? Xưa nay chết sống đều
do nơi mạng một mảy chẳng tại người). Lúc ấy Vương Tiễn thấy bửu kiếm, không
chém đặng, thì ngỡ là Tôn Yên có phép thuật chi mà chú thâu cây bửu kiếm lại, còn
bên kia Tôn Yên tỉnh lại, thì không thấy bửu kiếm, quay đầu lại thấy Vương Tiễn
đứng ngó trân trân, liền quày ngựa nạt lên rằng: "Mi chạy đâu cho thoát". Nói rồi
hươi kích đâm nhầu, Vương Tiễn trở tay không kịp, la: "Không xong rồi". Liền xoay

mình mà tránh, bị cây kích đâm nhằm đứt nửa manh giáp,
Vương Tiễn mặt mày tái xanh, giục ngựa lýnh quýnh chạy xớt ngang Tôn Yên.
Tôn Yên với tay chụp được sợi giây tư điều của Vương Tiễn ráng sức kéo qua, ý
muốn bắt sống Vương Tiễn. Vương Tiễn hoảng kinh, hai tay níu chặt trên yên còn
hai chân thúc con ÔÂdải báo chạy tới, hai bên ra sức trì kéo làm cho sợi dây tư điều
đứt lìa hai đoạn. Vương Tiễn chạy thoát khỏi đặng, Tôn Yên rượt theo, Vương Tiễn
lấy ra một cái báu liên chùy. Tôn Yên không đề phòng. Vương Tiễn thấy tới gần bèn
liệng chùy ra đánh, nhằm cái hộ tâm kiếng (là tấm kiếng che trước bụng) của Tôn
Yên bể nát. Tôn Yên ngã ngửa trên ngựa, đến chừng tỉnh lại thì thấy Vương Tiễn
chạy xa rồi, bèn mắng rằng: "Thằng thất phu mi có tài chi lên trời thì ta cũng theo
lên trời mà bắt cho được mi". Nói rồi quất ngựa rượt theo.
Nói về núi Thiên Thai động, Tôn Tẫn lão tổ đang ngồi trên bồ đoàn luyện dưỡng
tâm thần, xảy giật mình lần tay coi biết, bèn hét lớn một tiếng té ngửa trên bồ đoàn,
làm cho Thanh Phong, Minh Nguyệt hai tên đồng tử thất kinh hồn vía, lật đật chạy
lại phò cứu, Tôn Tẫn tỉnh lại ngồi dậy mà khóc rống lên. Thanh Phong, Minh
Nguyệt chẳng rõ cớ chi. Lúc ấy có tên học trò là Lý Tòng (vốn người này lúc Tôn
Tẫn về núi Thiên thai thâu dụng làm đệ tử, có sức mạnh ngàn cân) ngó thấy thầy
khóc lóc như vậy, thì vội vàng tới trước hỏi rằng: "Chẳng hay sư phụ cớ chi mà bi lụy
vậy?" Tôn Tẫn nói: "Lý Tòng con chưa rõ, nguyên vì cha của thầy và hai anh của
thầy ở Dịch châu thành đều bị chết nơi tay Vương Tiễn, tuy mạng trời đến chừng đó
mà thôi, song lòng thầy thương xót lắm". Lý Tòng nghe nói thì trợn mắt dựng mày

mà rằng: "Nếu có việc như vậy xin thầy cho tôi xuống núi đặng bắt sống thằng
Vương Tiễn mà trả thù cho sư tổ". Tôn Tẫn lau nước mắt mà nói rằng: "Mi chớ nói
bậy, hãy phò ta ra động". Lý Tòng lật đật phò thầy ra khỏi động Thiên Thai, vận con
mắt của thần tiên hay coi xa tới bốn muôn tám ngàn dặm. Lúc ấy Tôn Tẫn ngó thấy
Tôn Yên rượt theo Vương Tiễn, còn Vương Tiền thì giáp rách xơ xải chạy riết về
dinh Tần, lại ngó thấy trong dinh Tần xông ra một viên đại tướng ngựa đỏ giáp đỏ,
tay cầm đại đao lướt ra ngăn đánh làm cho Vương Tiễn chạy thoát khỏi, rồi tướng ấy
đánh với Tôn Yên chua được vài hiệp bị Tôn Yên đâm, tên tướng ấy té nhào xuống
ngựa, rồi giục ngựa đến phá dinh Tần, lại thấy nơi trận xông ra một viên tướng nhỏ
tay cầm ngân trang giản tiếp đánh binh Tần (nguyên tướng cầm giản là Ban Báo).
Bỗng thấy trong dinh Tần nổ lên một tiếng pháo, xông ra tám viên đại tướng áp
lại phủ vây Tôn Yên, rồi thấy tên tướng nhỏ cầm giảng khi nãy xông vào trong vây
mà ban trợ Tôn Yên. Còn bên dinh Tần kéo ra một đạo binh nữa, rất đông, đánh giết
binh Yên, binh Yên vỡ tan chạy hết, rồi thấy binh tướng của Tần đông như kiến áp
lại, phủ vây Tôn Yên nên rất nguy cấp, ngó thấy Tôn Yên hươi kích đánh đỡ tưng
bừng, nhấp nhánh như núi dao chơm chởm, trên thì đỡ lấy mình, dưới thì che cho
ngựa, còn người cầm giảng thì rất lợi hại, hai bên đều có hao binh tổn tướng rất
nhiều, kế một lát thì binh Yên còn có ít, binh Tần thế mạnh mẽ lắm, song chẳng
dám lại gần đứng ngoài xa mà vây chặt, rồi thấyTôn Yên cùng vị tướng nhỏ coi có
hơi mệt lắm. Tôn Yên bị thương té xuống ngựa rất nhiều, rồi có một viên tướng Tần

giục ngựa hươi thương ngăn đánh, binh Tần áp lại vây nữa, đánh chưa đặng mười
hiệp, tên tướng ấy bị một kích té sấp trên ngựa mà chạy, binh Tần đều trương cung
lắp tên mà bắn. Tôn Tẫn ở trên mây nói: "Không xong rồi, bây giờ ta không cứu nó
còn đợi chừng nào". Bèn lật đật lấy cây cờ hạnh huỳnh kỳ niệm thần chú nhắm ngay
trận mà chỉ, thình lình giông gió nổi lên, muôn ngựa reo hí, hai đạo quân đều không
thấy nhau, rồi Tôn Tẫn cùng Lý Tòng trở vào động. Lúc ấy Tôn Yên nơi trận đánh
riết, hai tay bủn rủn, mồ hôi dầm dề, bỗng thấy nổi trận cuồng phong, cát bay đá
chạy làm cho binh Tần rối loạn, lật đật chiêu thâu binh tàn, nhân lúc ấy phá vây mà
chạy miết về.
Nói về Kim Tử Lăng ra dinh xem trận, xảy thấy một trận gió lạ lùng làm cho cát
bay đá chạy, đánh vãi quân binh. Thì trong lòng cả kinh, lật đật niệm chú chỉ phong,
tức thì giông gió lặng trang, binh tướng Tần bị đá cát đánh thương tích rất nhiều, Tôn
Yên chạy thoát khỏi vây thì có thừa tướng Khuất Sảng dẫn binh ra thành tiếp ứng,
thâu binh về dinh. Đánh trận ấy binh Tần bị Tôn Yên giết chết hai tên đại tướng là
Lý Kiệt, Triệu Cao, còn binh chết hơn năm trăm người, bị thương tích không kể xiết,
binh Yên một ngàn mà chết hết tám trăm.
Nói về Yên Chiêu Vương cùng công chúa về dinh mã tư nha giây lâu mới cứu
tỉnh được, công chúa kêu nói rằng: "Cháu ôi! Vong hồn cháu hãy chờ bà đi với".
Chiêu Vương thấy công chúa tỉnh lại thì trong lòng bớt lo sợ, kêu nói rằng: "Ngự
muội hãy định tĩnh tâm thần lại". Công chúa quay đầu ngó thấy Chiêu Vương đứng
bên giường còn chúng văn võ thì chầu chực hai bên, thì khóc rống lên rằng: "Họ Tôn

thật bất hạnh lắm, nên có đại họa luôn như vậy, nay Tôn Yên cũmg chết nơi tay
Vương Tiễn nữa, thì biết làm sao?". Chiêu Vương sa nước mắt nói rằng: "Ngự muội
hãy bớt cơn sầu thảm, hễ là người lành thì có cao xanh phụ giúp, ngự muội hãy
nghe đó mà coi, ngoài thành cũng còn tiếng chiêng trống om sòm". Công chúa bèn
lắng tai nghe, quả nhiên ngoài thành chiêng trống vang trời, tiếng quân réo dậy, thì
nói: "Có khi Tôn Yên đã chết rồi nên binh Tần đánh phá thành chăng?". Chiêu
Vương truyền chỉ quân lýnh lên thành thám coi, trong giây phút vào tâu rằng: "Tiểu
tướng quân không thác nơi gươm Vương Tiễn đâu, bây giờ còn đang ở trong trận, bị
binh Tần vây phủ bịt bùng, Khuất tướng quân thân lãnh binh ra thành tiếp ứng".
Chiêu Vương cùng công chúa cả mừng lạy tạ trời đất, kế thấy Tôn Yên vào thành ra
mắt, xem thấy máu ướt chiến bào, công chúa lật đật hỏi rằng: "Làm sao mà cháu
tránh khỏi cây gươm Vương Tiễn đặng?" Tôn Yên nói: "Cháu cũng không rõ vì cớ
chi, có khi cháu mặc tang khó nơi mình cho nên bửu kiếm sợ nhơ uế mà không dám
xuống cũng chưa rõ được". Chiêu Vương nói: "Hoàng tôn ngày nay ra trận nhọc
nhằn, hãy về dinh an nghỉ". Tôn Yên quỳ tâu rằng: "Tôi thấy binh Tần coi thế mạnh
mẽ khó trở đương, vậy xin bệ hạ kịp tả văn thư cầu cứu đặng tôi phá vây đến nước
Tề mà viện binh và tôi đến núi Thiên Thai thỉnh chú tôi xuống thì mới trừ đặng pháp
thuật của Vương Tiễn".
Chiêu Vương nói: "Hoàng tôn phân rất phải, song hoàng tôn đánh dẹp cả ngày
sức đà mỏi mệt, chi bằng an nghỉ vài ngày rồi hãy đi". Tôn Yên tâu rằng: "Cứu binh
như cứu lửa, xin bệ hạ hãy tả văn thư cho kịp đặng tôi đi mới xong". Công

chúa nói:
"Lời tâu của Tôn Yên có lý, vậy xin thánh thượng mau tả văn thư, còn cháu hãy trở
ra mà an nghỉ, để bà viết một phong thư gởi cho chú mày". Tôn Yên lạy tạ lui ra cởi
giáp ăn cơm và cho ngựa ăn uống rồi cùng với Ban Báo nai nịt vào điện, ngó thấy bà
viết thư rồi niêm phong lại nước mắt tuôn rơi, nói rằng: "Cháu có đi hãy nghe bà dặn
đôi lời".

Hồi 5
Đến Lâm Tri, Tôn Yên cầ u binh cứu
Nơi điện tiền, Trầm Tưởng cử tướng tài.

Nói đến Yên Đơn công chúa tay cầm phong thơ, hai hàng lụy nhỏ tuôn sa, nói
rằng: "Cháu nay đi qua Đông Tề mượn binh cầu cứu rồi phải lên núi Thiên Thai ra
mắt chú mày mà thỉnh nó xuống cho mau, thì mới báo cừu đặng nước nhà, mà dẹp
lui binh Tần, song từ cháu lớn khôn chưa từng biết mặt chú mày, vẫn tướng mạo có
năm chòm râu xanh, mặt mày đẹp đẽ, mình cao một trượng, lưng lớn tám vây, ấy là
chú của mày đó, thì mày nói với nó rằng: "Bà bảo nó kíp xuống mà trả thù cho cha,
anh nó, vả lại binh Tần nay đã vây thành Dịch Châu rất nên nguy khốn, cha anh nó
đều bị tướng Tần là Vương Tiễn giết hết, mà nó không lo trả thù, lại muốn ngồi xem
cho tao chết nữa sao? Nhưng lỡ quả có lòng nỡ làm vậy, thì nó là đồ bất hiếu, chắc
không thành thần tiên đặng đâu, giấy ngắn chuyện dài không viết đủ đặng". Vừa nói
vừa khóc, vua tôi nước Yên ai ai cũng đều động lòng. Công chúa nói : "Bà thương vì
cháu từ nhỏ đến lớn là con cưng, cháu quý, chưa từng ra khỏi cửa, ngày nay trước
trận giao phong một mình ra chốn hiểm nghèo, đêm nay cháu lại phá vây qua Lâm
Trì cầu cứu, không phải là việc dễ đâu, nay xã tắc nhân dân đều trông cậy cháu mà
thôi, có đi hãy về cho chóng, như ra khỏi vây thì bắn một mũi tên lửa làm hiệu thì bà
mới an lòng". Lại dặn dò Ban Báo phải hết lòng bảo hộ tiểu chủ ra khỏi trùng vây,
chừng về ta sẽ trọng thưởng. Ban Báo vâng lời, Chiêu Vương bổn thân dắt

thơ vào
lưng Tôn Yên, kính ba chung rượu, quay lại nói với Ban Báo rằng: "Nay tiểu tướng
qua Tề cầu cứu thì nhờ cậy ngươi phò hộ cháu ta, chừng về thì trẫm phong cho ngươi
làm chức chỉ huy". Tôn Yên, Ban Báo đến lạy tạ ra đi. Chiêu Vương và Công chúa
đưa Tôn Yên ra thành. Lúc ấy trời vừa đầu hôm, bóng trăng rỏ rạng, Chiêu Vương
đứng nơi thành coi cho hai thầy trò ra khỏi thành rồicùngCông chúa lên thành lầu mà
xem.
Nói về chúng tướng bên Tần kéo về dinh bày tiệc thưởng lao còn đang ăn uống,
bàn nói về sức mạnh của Tôn Yên phá đặng tru tiên kiếm.
Lúc Kim Tử Lăng ngó thấy cây cờ lớn không gió mà tự nhiên lay động, trong
lòng phát nghi bèn lần tay rồi nói với chúng tướng rằng: "Đêm nay có Tôn Yên đến
phá dinh ta đặng qua Đông Tề cầu cứu, thì chắc làm sao nó cũng đi ngang qua dinh
phía Đông. Ta nghĩ lại rằng: "Tôn Yên nó mà phá đặng cây bửu kiếm thì ắt có phép
thuật, vậy không nên dùng phép mà bắt nó, ta tưởng một mình nó phá không đặng
dinh đâu, song cũng phải phòng bị mới đặng, đây cách phía Đông hai mươi dặm có
một hòn núi kêu là núi Kinh Kha rất hiểm trở, qua Đông Tề thì phải đi qua đường
đó, ý ta muốn sai tướng mạnh binh ròng tới đó mai phục bốn phía, để cho Tôn Yên
lên núi rồi bốn phía áp lại phủ vây, dẫu nó có cánh cũng không bay ra khỏi đặng".
Chương Hàng nói: "Lời quân sư phân rất phải". Rồi truyền lệnh chúng tướng vào
trướng hầu lệnh. Chúng tướng nghe truyền bèn trở về dinh sắm sửa nai nịt xong rồi,
tựu vào trướng hầu lệnh.
Kim Tử Lăng lên trướng nói với chúng tướng rằng: "Ta đoán quẻ đêm nay canh

ba thì có tên Tôn Yên đến núi Kinh Kha vậy chúng vị tướng quân chớ cho nó đi
thoát, nếu trái lệnh cứ theo quân pháp trị tội". Nói rồi rút một cây lệnh tiễn dạy
rằng: "Phó tiên phong, ngươi hãy đem năm trăm binh thì giả đánh phía Đông, nếu
Tôn Yên đến phá dinh thì giả đánh vài hiệp rồi nhượng cho nó ra khỏi, cứ ở sau rượt
theo tới núi Kinh Kha thì chận nơi cửa núi coi chừng ngọn đèn cao trên núi chỉ về
phía nào thì dẫn binh đánh tới phía ấy, bằng trái lệnh chém quách chẳng dung".
Vương Bôn lãnh lệnh lui ra, quân sư bèn rút một cây lệnh tiễn nữa nói rằng: "Điện
Tây hầu phải đem năm trăm binh mã ra phía tả núi mai phục, ngó theo ngọn đèn làm
hiệu lệnh, hễ ngọn đèn đến đâu thì Tôn Yên đến đó, phải ráng sức mà bắt nó". Quân
sư lại rút một cây lệnh tiễn nữa, cười nói với Nguyên soái rằng: "Xin phiền Nguyên
soái đem theo năm trăm binh ra bên hữu cúi mai phục, coi ngọn đèn mà đi theo bắt
cho đặng Tôn Yên".
Chương Hàng, Vương Tiễn lãnh lệnh kéo binh ra đi, rồi quân sư rút một cây lệnh
tiễn đứng dậy hai tay đưa mà nói rằng: "Xin phiền Võ An Quân đem năm trăm binh
ra cửa sau núi mai phục nơi ấy là chỗ trọng yếu, Tôn Yên ắt theo đường đó mà ra,
phải hết lòng cẩn thận, nếu có sơ thất thì vài mươi năm nữa anh hùng đều chết hết".
Bạch Viên vội vàng vâng lệnh ra đi, rồi Kim Tử Lăng tâu cùng Thủy Hoàng hay, lại
khiến đại tướng ở nơi huỳnh la đại điện, rồi từ biệt Thủy Hoàng ra dinh cỡi con Mai
huê lộc lãnh hai trăm binh tuốt lên núi Kinh Kha nơi chỗ rất cao mà mai phục, và bài
trí những đá gỗ phòng Tôn Yên đánh lên.
Ấy là:
Dùng chước hang sâu vây mãnh hổ,

Sẵn bày dây sắt cột giao long.
Nói về hai thầy trò Tôn Yên lén qua sông Dịch Thủy, rồi Tôn Yên nói với Ban
Báo rằng: "Ta chưa từng đi đến Lâm Tri vậy phải theo đường nào đánh ra?" Ban Báo
nói: "Tôi cũng chưa từng đi đến, duy có nghe người ta nói đi phía Đông, qua núi
Kinh Kha là đường qua Lâm Tri đó, song tôi từng đi săn bắn trên núi Kinh Kha nên
thông thuộc đường sá, tiểu chủ hãy theo tôi mà đi". Ban Báo đi trước, Tôn Yên theo
sau, hai ngựa chạy tới phía Đông dinh Tần, xem thấy trong dinh Tần chẳng có đèn
đuốc chi hết.Ban Báo nói: "Bây giờ mới đến canh hai có lẽ nào mà trong dinh Tần đi
ngủ hết vậy, ắt có mưu kế chi đó, bọn ta phải giữ gìn cho lắm". Tôn Yên cười rằng:
"Nếu binh Tần ngủ thì ta cũng phá mà đi, nó thức ta cũng phá mà đi, dẫu có binh
phục ta há sợ sao?". Nói rồi bèn quất ngựa chạy vọt tới trước Ban Báo, bỗng nghe
trong dinh có một tiếng pháo nổ, đèn đuốc sáng rỡ, có một viên tướng xông rakêu
lớn rằng: "Tôn Yên, mi chạy đâu cho thoát, có ông chờ đây đã lâu". Tôn Yên nghe
nói giận lắm hươi kích đâm tới, Vương Bôn rước đánh một hồi, Ban Báo cũng hươi
cặp giản tiếp đánh, chưa đặng vài hiệp Vương Bôn đâm bậy một thương nhắm phía
Bắc bỏ chạy. Tôn Yên chẳng rược theo, nhắm dinh Tần đánh vào, binh Tần hét lên
một tiếng tránh vẹt hai bên ngó thấy có đường cái thấu ra khỏi dinh chẳng ai ngăn
trở. Tôn Yên, Ban Báo giục ngựa chạy ra khỏi dinh, bên kia binh Tần hiệp nhau mà
rượt theo. Tôn Yên bèn lấy tên lửa bắn lên làm hiệu lệnh.
Lúc ấy Yên Vương cùng công chúa ở trên thành ngó thấy tên lửa xẹt lên thì cả
mừng bèn truyền lệnh quân binh tiểu tâm gìn giữ thành trì rồi lên ngựa về cung.

Nói về Tôn Yên, hai thầy trò giục ngựa như bay nhắm núi Kinh Kha riết tới.Đến
núi, Ban Báo nói với Tôn Yên rằng: "Bọn ta hãy đứng đây chờ cho binh Tần đến mà
giết nó một trận rồi sẽ đi cũng chẳng muộn gì, vả đường núi này tôi từng quen
thuộc". Tôn Yên nghe nói cả mừng, rồi hai người dừng ngựa đứng chờ giây lâu
không thấy binh Tần rượt đến, bỗng nghe ngoài núi nổ lên một tiếng pháo, tức thì
trong núi pháo nổ la hét dường như núi lở, Tôn Yên thất kinh nói với Ban Báo rằng:
"Trong núi này chắc có binh phục rồi".
Ban Báo nói: "Không hề chi, tiểu chủ hãy theo tôi, chỗ này cách cửa núi rất gần,
bọn ta hãy trở ra, bất quá đi vòng xa hơn ít chục dặm thì đi ra tới cửa phía sau". Tôn
Yên nghe nói, quất ngựa chạy theo, hai người đang chạy bỗng nghe bên tả một tiếng
pháo nổ vang, đèn đuốc sáng rỡ xông ra một đạo binh, một viên đại tướng rất dữ tợn.
Chương Hàng lướt tới chận đường nạt rằng: "Tiểu tướng chớ chạy, có Nguyên soái ở
đây, mau mau xuống ngựa đầu hàng thì khỏi chết, giục ngựa tới cử kích đâm nhầu,
Chương Hàng rước đánh, đánh đặng vài mươi hiệp chưa phân hơn thua, Ban Báo
thấy Tôn Yên không hơn đặng thì chẳng dám tiếp đánh bèn kêu Tôn Yên bỏ Chương
Hàng giành đường mà chạy.
Binh Tần thấy Tôn Yên đánh vào đại đội, thì lắp tên bắn vãi. Tôn Yên, Ban Báo
không dám tới trước, còn sau lưng, Chương Hàng rượt theo, túng phải quày ngựa lại
đánh. Đánh vài hiệp, Tôn Yên, Ban Báo quày ngựa bỏ chạy Chương Hàng không
rượt theo, rồi phân binh ở giữa nơi cửa núi bên hữu. Lúc ấy hai thầy trò Tôn Yên
chạy ra cửa bên tả, Ban Báo nói với Tôn Yên rằng: "Cửa bên tả đường sá chập

chùng, nếu có binh Tần ngăn giữ ắt mình phá ra không đặng, chi bằng đi ra cửa sau
thì xong". Tôn Yên hỏi: "Cửa sau cùng cửa bên tả nếu cửa nào gần hơn thì ta ra cửa
ấy". Ban Báo nói: "Cửa bên tả gần hơn". Tôn Yên nói: "Vậy thì ta phá cửa bên tả
mà ra". Ban Báo nghe nói quất ngựa chạy trước dẫn đường. Tôn Yên theo sau, chạy
một đỗi bỗng thấy trên núi đèn đuốc vô số, Ban Báo gò ngựa nói với Tôn Yên rằng:
"Chỗ này ra không đặng, đâu đâu đều có binh chận đường hết". Tôn Yên giục ngựa
như bay, Ban Báo nói với Tôn Yên rằng: "Chớ chi bọn ta ở chỗ đất bằng này mà
nghỉ một chút đặng cho ngựa khỏe rồi sẽ đi".
Tôn Yên cười rằng: "Ngày thường mi ở nhà hay khua môi múa miệng nói có sức mạnh đánh nổi ngàn hiệp, đêm nay đánh mới vài canh mà đòi nghỉ thì không
phải là hảo hán". Ban Báo cười rằng: "Chẳng phải tôi nhát giặc đâu, nguyên vì cửa
phía sau không đánh phá thì ra không đặng, nên tôi muốn nghỉ một chút khỏe rồi cố
gắng sức đánh mà ra". Tôn Yên nghe nói thì xuống ngựa, đứng ngước lên ngó thấy
trên chót núi có một ngọn đèn sáng rỡ thì chỉ cho Ban Báo coi.
Ban Báo nói: "Ấy là con mắt của binh Tần đó, sách có nói rằng: Bắn người trước phải bắn ngựa, bắt tướng trước phải bắt vua, vậy bọn ta hãy đánh chỗ ngọn đèn
trước thì ra mới đặng". Tôn Yên nghe nói đáp rằng: "Sợ e nó thấy bọn ta lên thì ở
trên lăn cây liệng đá xuống khó bề ngăn đỡ, chi bằng mình ráng sức mạnh phá ra
cửa sau thì hay hơn". Rồi hai thầy trò lật đật lên ngựa chạy ra cửa sau, chạy một đỗi
bỗng nghe pháo nổ vang núi, xông ra một đạo binh Tần rất đông, đi đầu là một viên
lão tướng đón đường nạt lớn rằng: "Oan gia, mi chạy đâu cho thoát, ta với mi vốn có
cái thù một trời hai đất, cái oán bốn biển ba sông, đêm nay ta bắt không được mi thì

chẳng làm người".
Nói rồi hươi kích đâm tới, Tôn Yên biết lão tướng ấy là Bạch Viên (nhân đời chiến quốc đem binh cứu Ngụy, bị Tôn Tẫn làm y ba phen xuống ngựa nên mất oai
phong anh hùng, cho đến nổi phải quỳ trước trâu Tôn Tẫn mà lạy xin làm môn hạ, vì
vậy nên mới được thả về nước, tức giận trong lòng, nay thấy Tôn Yên thì đâu chịu
bỏ qua, song Tôn Yên không rõ tiền tích) thấy y hươi kích lướt tới đâm nhàu, thì lật
đật cử kích đỡ khỏi, rồi đánh đến hai mươi hiệp. Tôn Yên nghỉ thầm rằng: "Thằng
tướng già này quả nhiên thương pháp tinh thông, sức lực mạnh mẽ khó bề hơn được,
vậy ta hãy dụng kế mà đưa y xuống ngựa cho rồi". Bèn đâm tới một kích. Bạch Viên
dùng kích gạt ra xốc ngựa tới, vói tay chụp dây nịt Tôn Yên mà kéo.
Tôn Yên dùng thế trở kích, liền lấy kích gạt hất ra, thuận tay hươi cán đánh ngay
mặt Bạch Viên, nguyên Bạch Viên tuổi tuy già sức rất mạnh bạo, song không được
lẹ làng cho lắm, nên bị một kích trúng vai nằm trên ngựa chạy dài. Ban Báo chạy tới
hươi giản đánh xuống vì con ngựa chạy mau quá, cây giản trúng nhầm bàn tọa ngựa
làm cho ngựa ấy phải sụm hai chân sau, Ban Báo vừa đánh một giản nữa thì Bạch
Viên đà giục ngựa chạy thoát, binh Tần thấy chúa soái bị thương thì áp lại vây thầy
trò Tôn Yên, Tôn Yên hươi cây ngân kích, Ban Báo hươi múa cặp giản ra thì kích
đâm, gần thì giản đánh, cả đánh một trận binh Tần té chết từng đống.
Nói về Vương Bôn, tưởng chắc hai thầy trò Tôn Yên không dám trở ra cửa núi,
bèn để hai trăm binh ở giữ nơi cửa còn mình thì lãnh ba trăm quân ngó theo ngọn
đèn chỉ phía sau núi thì kéo binh vùi một trận, Tôn Yên, Ban Báo tả xông hữu đột
đánh không ra khỏi vây, thì trời đã sáng. Kim Tử Lăng kéo binh xuống núi áp lại

vây hai thầy trò Tôn Yên nên rất nguy khốn, và kêu nói với nhau rằng: "Đừng cho
nó chạy thoát". Hai thầy trò Tôn Yên từ canh ba đánh tới giờ Thìn mà không ra khỏi
núi, Tôn Yên thất kinh, giây phút mây đen mù mịt trời mưa như xối, hai thầy trò Tôn
Yên dầm mưa phá vây mà chạy, ngặt vì binh Tần liều thác ngăn trở, Tôn Yên không
biết làm sao đặng, ngước mặt lên ngó thấy binh Tần phò một tên đạo nhơn đứng trên
núi, đầu đội mão ngư vĩ, cỡi con mai huê lộc đang chỉ trỏ đốc binh. Tôn Yên bèn
sanh một kế bảo. Ban Báo biểu phá phía này mà ra, Ban Báo chạy trước Tôn Yên
chạy sau, Kim Tử Lăng ở trên núi thấy hai người phá vây mà chạy, bèn giục mai
huê lộc lướt xuống, binh Tần xem thấy quân sư vào trận thì tránh vẹt hai bên, Kim
Tử Lăng xông vào trận, lúc đang chạy vừa nghe đặng tiếng cung, xảy bị Tôn Yên
bắn một mũi tên trúng nhằm trước vai, Kim Tử Lăng té ngửa gần rớt xuống mai huê
lộc, chúng tướng ngó thấy lật đật phò cứu, lúc ấy hai thầy trò Tôn Yên dầm mưa
đánh phá vây chạy ra khỏi.
Bên kia chúng tướng cứu Kim Tử Lăng rồi truyền lệnh chẳng cho rượt theo, nói
rằng: "Nay Tôn Yên đã đi rồi thì không ai ngăn trở nữa, kịp kéo binh về đánh phá
Dịch Châu dẫu Tôn Yên có viện binh về đây thì cũng vô dụng". Chúng tướng nghe
nói bèn phò quân sư về dinh. Kim Tử Lăng dùng thuốc kim đơn thoa nơi dấu tên, rồi
về dinh an dưỡng.
Nói về hai thầy trò Tôn Yên phá vây rồi chạy ra khỏi núi trời đã hết mưa, bèn gò
ngựa đi chậm chậm nói với Ban Báo rằng: "Nước Yên thiệt là có phước lắm cho nên
bọn ta mới thoát khỏi trùng vây, vậy hãy tìm nhà đặng hơ quần áo nghỉ ngơi một

chút rồi sẽ đi". Ban Báo nói phải, rồi đó hai người đi một đổi nữa vào nơi nhà kia đốt
lửa hơ áo quần, ăn lương khô rồi suốt đêm thẳng qua nước Tề.
Nói về Yên Chiêu Vương cùng công chúa ngó thấy tên lửa bay lên thì biết Tôn
Yên ra khỏi dinh Tần, vua tôi mừng rỡ, lúc ấy đến canh ba, công chúa từ biệt Chiêu
Vương về phủ, vào đến hậu đường bèn đem việc Tôn Yên ra trận mạnh mẽ như vậy
mà thuật lại cho Cao phu nhân và Lý phu nhân hay. Bỗng thấy Liễu hoàn vào bẩm
rằng: "Lão qúy nhân ôi, không xong rồi, khi nãy gia tướng giữ cửa có bẩm rằng:xa
xa ngoài thành nghe tiếng quân reo dậy trời không rõ cớ chi, bèn lên chỗ cao mà coi
thì thấy cách ngoài dinh Tần vài dặm đèn đuốc sáng rơ, õ pháo nổ vang rền, lối chỗ
núi Kinh Kha, nơi ấy là đường qua Đông Tề, có khi nhà Tần đem binh giữ hòn núi
ấy mà vây tiểu chủ rồi".
Công chúa nghe báo thất kinh nói: "Không xong rồi, kíp mau gát xe đặng ta vào triều xin sai tướng ra thành cứu ứng". Bèn lên xe chạy tuốt đến triều ra mắt
Chiêu Vương, Chiêu Vương nghe báo cớ sự như vậy thì tứctốc nhóm hết chúng văn
võ, kế công chúa vào điện. Chiêu Vương truyền chỉ miễn lễ cho ngồi rồi nói rằng:
"Ngự muội ôi! Biết liệu làm sao bây giờ, nay có thừa tướng sai người vào báo nói
cách thành mười dặm có tiếng pháo nổ liên thinh chẳng dứt, đèn đuốt sáng lòa trời,
thì chắc là hoàng tôn bị khốn rồi, huống chi hoàng tôn đánh trọn một đêm dẫu có sức
mạnh mẽ cho mấy đi nữa, song tuổi còn nhỏ lắm, làm sao mà đánh luôn cả đêm cho
được, ngự muội có mưu kế chi giải cứu hoàng tôn chăng?" Công chúa sa nước mắt
nói: "Tôi thường khuyên dứt nó đã đôi ba lần mà nó cũng không nghe, dốc lòng trả
ơn nước, đêm nay bị vây như vậy xin chúa thượng sai tướng phát binh ra

thành tiếp
cứu".
Chiêu Vương nghe nói liền hỏi chúng tướng rằng: "Có ai dám lãnh binh ra thành tiếp ứng cho Tôn Yên qua Lâm Tri cầu cứu, trở về đây ta sẽ trọng thưởng".
Hỏi luôn đôi ba tiếng chẳng có một người đáp lại. Chiêu Vương nổi giận mắng rằng:
"Triều đình lập quan ra hưởng lộc ngân chung, làm cho bọn ngươi đặng thân vinh tổ
quý, hưởng những đồ trân châu mỹ vị, là để phòng khi chung lo việc nước, giải ách
cho vua, ngày nay ai ai cũng đều tham sống sợ chết chẳng nói tiếng gì, nếu vậy thì
nước nhà mấy mươi năm nuôi dưỡng bọn ngươi thiệt là vô ích lắm, đứng chần ngần
đó mà làm chi?"
Công chúa thấy chúng tướng như vậy thì ngước mặt lên trời mà than dài. Lúc ấy
trong ban bộ bước ra một vị đại phu tên là Trầm Tưởng tâu rằng: "Nay thánh thượng
quở trách bọn tôi dầu thác chẳng dám chối từ, song tướng võ của nước ta không phải
là tay đối thủ với tướng Tần, không phải là chúng tôi tham sanh húy tử, song e sợ
binh thua nhục nước, xin bệ hạ ra ơn trời đất dung tha tội chết chúng tôi". Lúc ấy
chúng tướng cũng đều quỳ mọp mà tâu rằng: "Xin thánh chúa dung thứ tội chết cho
chúng tôi tội đáng muôn thác". Chiêu Vương đến lúc như vậy thì cũng chẳng biết
làm sao, bèn nói rằng: "Thôi bọn ngươi hãy đứng dậy". Trầm Tưởng lại tâu rằng:
"Bệ hạ chớ lo, để tôi bảo cử một người phá lui binh Tần được".
Chiêu Vương hỏi rằng: "Vậy chớ khanh bảo cử ai hãy nói cho mau!" Trầm Tưởng
nói: "Kim thai nguyên soái, con Nhạc Nghị tên là Nhạc Cường, bây giờ đang từ chức
về nhà dưỡng nuôi mẹ, người ấy đao mã thuần thục thao lược tinh thông, vậy xin bệ
hạ truyền chỉ cho tôi đến soái phủ vời va vào triều đem binh giải vây lui

giặc, như
được người ấy thì chúa thượng có lo gì". Chiêu Vương nghe tâu rất mừng, bèn tả
chiếu thư sai Trầm Tưởng đi. Lúc ấy trời đã sáng, Trầm Tưởng lãnh chỉ ra khỏi triều
môn, riết tới Kim thai soái phủ.
Nguyên Nhạc Cường là con Nhạc Nghị nối chức cha làm quan nước Yên, vì mẹ
tuổi tác già yếu nên xin về, ấy cũng là một viên chiến tướng. Ngày nọ dậy sớm có
gia tướng báo nói triều đình sai Thượng đại phu là Trầm Tưởng đem chỉ đến còn ở
ngoài cửa xin ra tiếp chỉ. Nhạc Cường nghe nói lật đật đội mão bước ra cửa tiếp rước
Trầm Tưởng vào trung đường.

Hồi 6
Đánh Vương Tiễn, Nhạc Cường bỏ mạng.
Cự Viên Đạt, Mông Đằng thác oan.

Nói về Nhạc Cường đang ngồi nơi soái phủ, bỗng nghe gia tướng báo nói: "Có
thánh chỉ đến". Liền hối dọn bày hương án, vội vàng mặc áo, đội mão, bước ra rước
vào trung đường. Trầm Tưởng đọc thánh chỉ rồi. Nhạc Cường tạ ơn tiếp lấy thánh
chỉ, bèn cùng Trầm Tưởng ra mắt, phân chủ khách mà ngồi, trà nước xong xuôi,
Nhạc Cường nói: "Tôi hằng mang ơn nhà nước, dẫu nát mình cũng không trả đặng,
song tôi còn có chút mẹ già, khó vâng theo lời chỉ dạy".
Trầm Tưởng nói: "Nguyên soái phân như vậy, chẳng là sai rồi, sách có nói rằng:
Vua lo thì tôi nhục, vua nhục thì tôi thác; hễ làm đấng nhơn thần, mà chẳng khứng
cùng nước nhà chia lo, ấy là người bất trung". Hai người đang nghị luận, gia đình
bẩm rằng: "Có Thái phu nhân ra". Trầm Tưởng day lại, thấy sau bình phong, bước ra
một người, đầu bạc như sương, có vài đứa tỳ nữ theo phò, ra đến trung đường, liền
vội vàng đứng dậy làm lễ.Thái phu nhân mời Trầm Tưởng ngồi, còn Nhạc Cường thì
đứng hầu một bên, Thái phu nhân hỏi: "Chẳng hay thánh thượng có việc chi, đòi con
tôi vào triều?"
Trầm Tưởng nghe hỏi, bèn đem việc binh Tần đánh phá ải Giới Bài cha con Tôn Tháo bị từ trận, nay binh Tần phủ vây thành Dịch Châu, nội triều không ai dám
cự, thuật hết cho Thái phu nhân nghe. Thái phu nhân nói với Nhạc Cường rằng: "Con
chớ tưởng việc mẹ già mà lo lắng, vốn họ Nhạc ta cả đời mang ơn nước há để vậy

ngồi mà ngó sao? Xưa nay hễ tận trung, thì không tận hiếu, thà làm tôi trung thần,
ấy cũng là tận hiếu đó, con phải mau theo đại phu vào triều, ra mắt thánh thượng,
lãnh binh lui giặc, ấy là cái may của xã tắc nhân dân, thì mẹ cũng đặng vinh hoa,
con hãy sắm sửa đi cho mau".
Nhạc Cường bẩm rằng: "Không phải con chẳng muốn hết lòng trung, đền ơn nước nhà, song mẹ tuổi cao tác lớn, vả chăng việc binh đao là nơi hiểmđịa, vì vậy
nên con không muốn ra trận". Thái phu nhân nạt rằng: "Mi chớ nói bậy, hãy theo
Trầm đại phu vào triều cho chóng, nếu mi còn lưu luyến thân già, thì ta quyết chết
trước mắt mi, cho khỏi lòng bịn rịn".
Nói rồi đứng dậy, vừa bước xuống thềm, đập đầu tự vận. Nhạc cường thất kinh
quỳ xuống đất, bẩm rằng: "Mẫu thân xin bớt cơn giận dỗi, để cho con ra dẹp giặc".
Thái phu nhân nghe nói rất mừng mà rằng: "Nếu đặng vậy thì mới phải là con nhà
họ Nhạc ta". Rồi bà kiếu Trầm Tường trở vào hậu dinh, Trầm Tường cũng từ giã về
trào phụng mạng. Nhạc Cường đưa Trầm Tường ra phủ, liền dạy gia tướng thắng
ngựa tuốt xuống hậu đường, lạy từ mẫu thân và từ biệt vợ con, dẫn ít tên gia tướng
thẳng tới Ngọ môn. Lúc ấy Chiêu Vương lâm triều. Huỳnh môn quan tâu rằng: "Có
Nhạc Cường đến, còn ở ngoài ngọ môn hầu chỉ". Chiêu Vương truyền lệnh mời vào.
Chiêu Vương truyền cho ngồi, mà nói rằng: "Trẫm chẳng may bị binh Tần vây
khốn, cha con Tôn đô úy đều thác hết, khi hôm Tôn Yên lại qua Lâm Tri cầu cứu,
tuy có bắn tên lửa làm hiệu lịnh, song cả đêm đèn đuốc sáng trời, tiếng quân la dậy,
bây giờ không biết chiết sống thế nào, nên mời khanh vào triều lãnh mạng soái ấn,
dẹp lui binh Tần, ấy là cái may của nước nhà đó". Nhạc Cường vội vàng

đứng dậy,
tâu rằng: "Xin bệ hạ cho tôi bói một quẻ, thì rõ việc Tôn tướng quân thế nào?"
Chiêu Vương cả mừng khấn vái. Nhạc Cường bói một quẻ, coi rồi tâu rằng: "Tôn
tướng quân đã ra khỏi trùng vây, qua Đông Tề cầu cứu rồi. Nghe xong vương cả
mừng, liền sai người đến phủ Đô úy báo tin, đặng cho an lòng Yên Đơn công chúa,
rồi nói với Nhạc Cường rằng: "Nếu quẻ bói của khanh quả có ứng nghiệm, thiệt
cũng rất may cho trẫm". Bèn truyền chỉ về bày yến cùng Nhạc Cường ăn mừng.
Nói về Kim Tử Lăng, ngày thứ lên trướng, chúng tướng ra mắt, Tử Lăng nói:
"Khi hôm Tôn Yên tuy thoát khỏi lưới rập, song bây giờ trong thành nó không người
ngăn cự, vậy có vị tướng quân nào dám ra đánh chăng?" Nói chưa dứt lời, bỗng thấy
Vương Tiễn bước ra xin đi. Tử Lăng rất mừng dạy Vương Tiễn dẫn năm trăm binh ra
dinh khiêu chiến. Vương Tiễn lãnh lệnh, kéo binh tới Dịch châu thành kêu đánh,
Khuất Sảng liền sai quân vào triều tâu cùng Thánh thượng. Lúc ấy đang tiệc rượu
chưa tan. Nhạc Cường nghe báo, liền đứng dậy tâu rằng: "Tôi tuy bất tài, xin lãnh
binh ra thành đối địch". Chiêu Vương cả mừng, bản thân kính ba chung ngự tửu.
Nhạc Cường uống rồi, tạ ơn, ra đến thành Dịch Châu, phát pháo mở cửa thành, giục
ngựa xông qua điếu kiều, xem thấy một tướng dừng ngựa, cầm mâu, mặt mày đen
hắc, Vương Tiễn nhắm Nhạc Cường một hồi, thấy va anh hùng xuất chúng, tướng
mạo kinh nhơn,mình cỡi ngựa hồng, tay cầm Xáng kim đao, coi rất oai nghiêm, bèn
nạt rằng: "Tướng kia, ngươi có biết sức mạnh Điện Tây hầu là Vương Tiễn chăng?
Hãy thông tên cho ta rồi chịu chết".

Nhạc Cường nói rằng: "Vậy mi là Vương Tiễn đó sao? Mi chẳng biết ta là con
Kim Thai đại nguyên soái, nay ta nối chức cha làm Nguyên soái, tên Nhạc Cường,
mi có tài sức bao nhiêu, hòng dám lãnh binh mà giao chiến". Vương Tiễn nói: "Té ra
mi là con của Nhạc Nghị, tên Nhạc Cường, ta cũng từng nghe danh, song mi mạnh là
mạnh với nước Yên mà thôi, nếu dám đánh cùng ta bốn mươi hiệp thì ta cho mi là
hảo hán".
Nhạc Cường nổi giận, hươi đao nhắm ngay đầu chém xuống. Vương Tiễn vội
vàng rước đánh, đánh đến năm mươi hiệp, Nhạc Cường nghĩ thầm rằng: "Thằng
Vương Tiễn này thương mã thuần thục, quả là một tên dõng tướng, vả lại thường
nghe người nói, học với tiên nhân, có bửu kiếm giết người, nếu ta lấy sức mạnh mà
đánh, thì ắt không hơn nó được, chi bằng ta xuống tay trước thì xong". Nghĩ rồi chém
bậy một đao, quay ngựa bỏ chạy. Vương Tiễn giục ngựa rượt theo, Nhạc Cường quay
đầu ngó lại thấy rất mừng, liền giắt Kim đao, thò tay trong cẩm nang, lấy thần sa
(thần sa là cát thần), miệng niệm lâm râm, nhắm ngay mặt Vương Tiễn vãi ra.
Vương Tiễn thấy một vầng mây đỏ bay đến rất mau, tránh không kịp, bị thần sa
đánh nhằm mặt, choáng váng gần té, liền quay ngựa bỏ chạy. Nhạc Cường thấy thần
Sa đánh Vương Tiễn không rớt xuống ngựa, thì giận lắm, nạt rằng: "Vương Tiễn mi
chạy đâu". Liền giục ngựa đuổi nà theo. Lúc ấy Vương Tiễn tuy bị Thần sa đánh
choáng váng, song trong lòng còn tỉnh, nghe sau lưng có tiếng lạc ngựa reo vang, thì
biết là Nhạc Cường rượt theo, bèn lén lấy ra một ngọn bửu kiếm, liệng giữa thinh
không, bay theo Nhạc Cường, nhắm ngay đầu rớt xuống, bên kia Nhạc

Cường đang
rượt theo Vương Tiễn đâu có mà rõ được, liền bị bửu kiếm chém nhào xuống ngựa.
Thương thay:
Những tưởng trong nhà xưng con hiếu.
Nào hay ngoài ải đấng trung thần.
Khi ấy gia tướng Nhạc Cường, thấy chủ mình rớt xuống ngựa, thì hồn vía mất
hết, áp ra một lượt giựt lấy thây, chạy về Dịch Châu. Vương Tiễn bị Thần sa, rồi
cũng thâu binh về dinh. Quân vào báo cho Khuất Sảng hay rằng: "Nhạc Cường tử
trận". Khuất Sảng cả kinh, lật đật sai binh tiếp ứng, đem thây vào thành liền tả bốn
chương, sai người dâng cho Triệu Vương, Triệu Vương xem xong rụng rời, thở dài
nói rằng: "Trời dứt nước Yên ta rồi". Bèn truyền chỉ đem thi hài Nhạc Cường về soái
phủ, dùng theo lễ hầu mai táng.
Nói về Tôn Yên, Ban Báo, hai người từ lúc ra khỏi núi Kinh Kha, đi luôn cả đêm
ngày, đến Đông Tề Lâm Tri, tỏ bày các việc, có quan giữ thành, dẫn hai người vào
đến Ngọ môn hầu chỉ. Ngày ấy Tề Tương Vương lâm triều (Vua này nguyên là con
vua Mẫn Vương, hàm ân là Pháp Chương, bị An Phi làm hại, bỏ nước chạy trốn mấy
năm, may nhờ có Tôn Tẫn phụ giúp, khôi phục giang sơn, mà giết Nhạc Nghị, đến
sau cùng với nước Yên hòa hảo, nay làm vua đã hai mươi năm, trong nước tuy không
được mạnh giàu cho lắm, song lê thứ cũng an cư lạc nghiệp), đang buổi chầu sớm
mai, quan Huỳnh môn vào tâu rằng: "Nước Yên có sai cháu của Nam Quận Vương,
tên là Tôn Yên, đem văn thư đến cầu cứu, còn đứng ngoài Ngọ môn hầu chỉ".
Tương Vương nghe tâu, truyền chỉ cho vào. Tôn Yên vào đến thượng điện, lạy
ra mắt xong rồi bèn rút thư nơi lưng, hai tay dâng lên, nói rằng: "Tôi là Tôn

Yên
vâng mệnh chúa tôi, đem thư đến cầu cứu". Tương Vương truyền chỉ cho ngồi, tả hữu
quan tiếp lấy văn thư dâng lên, Tương Vương xem thư, liền biến sắc nói rằng: "Binh
Tần như lang tợ hổ, nay muốn thâu gồm sáu nước, trước phá Dịch Châu, sách có chử
rằng: "Thần vong xỉ hàn (môi mất thì răng phải lạnh) có lẽ nào không phát binh cứu
sao? Song nước Tề ta bị giặc giã mới yên, bây giờ tướng hèn binh yếu, biết làm sao
mà giúp đặng".
Tôn Yên nghe nói, cúi đầu tâu rằng: "Thánh thượng cùng chúa tôi, đồng thề giao hảo, cơn tai nạn cứu nhau, lúc binh đao hùa giúp, vả chăng chú tôi là Tôn Tẫn,
có công với thánh thượng rất nhiều, nay mẹ Tôn Tẫn đang ở nước Yên, sợ e binh
Tần đánh phá Dịch Châu, thì ắt tánh mạng chẳng toàn, xin thánh thượng rộng lòng
đoái tưởng". Tương Vương nói: "Ngự đệ, trẫm há chẳng biết, mẹ của Á phụ (cũng
như cha đẻ vậy) ở nước Yên sao? Nhưng vì binh hèn tướng yếu gìn giữ trong không
xong rồi, có đâu mà giúp được". Tôn Yên nghe nói, cuối đầu khóc lóc cầu xin.
Tương Vương ngồi trên bửu điện, đang lúc khó nỗi định phân, bỗng thấy trong ban
bước ra một viên đại thần, tâu rằng: "Tôi tuy bất tài, xin lãnh binh đến Dịch Châu
giải vậy". Tương Vương xem lại người ấy:
Gót trắng giày thêu tốt lạ lùng,
Lưng mang đai báu ngọc lung linh.
Đầu beo mắt lớn như hung ác,
Râu đỏ mặt chàm rất oai phong.
Tiếng hét nghe vang dường sấm dậy,
Bộ đi mạnh dạn thiệt anh hùng.
Muốn nghe người ấy tên chi đó,
Viên Đạt Toàn Sơn gọi Giả Long.
Biết là Viên Đạt, thì trong lòng chẳng đẹp, nghỉ thầm rằng: "Nay va đòi đi thì

mình làm sao ngăn cản được, vả chăng tánh va như lửa đốt, ưa khen chẳng ưa chê,
nếu ta nói binh Tần mạnh mẽ, Vương Tiễn tài năng, thì chắc là va quyết đi, chớ
chẳng chịu thôi". Ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói rằng: "Bảo Quốc Công, nay khanh lãnh
binh đến giải vây nước Yên, thì ắt là mã đáo thành công rồi, vả chăng trong nước
được thái bình, cũng nhờ có hoàng huynh oai trấn đất Lâm Tri này, nếu nay hoàng
huynh đem binh đến giải cứu Yên Châu, thoảng như nước Tần hay được, phát binh
tới đánh nước ta, chừng đó trẫm biết dùng ai ra mà đối địch, hoàng huynh hãy tạm
lui, để cho trẫm sai người khác thì xong".
Viên Đạt vội vàng tâu rằng: "Tề với Yên, hai nước vốn kết hòa hảo cùng nhau,
nay nước Yên bị khốn, lý đến cứu cho mau mới phải, vả lại tướng Tần anh hùng
mạnh mẽ, như Chương Hàng, Vương Tiễn, là tướng có danh trên đời, nếu tôi không
đề binh đến đó, để sai người khác, e khi đánh không lại mà phải thua", Tương Vương
nói: "Trẫm dễ chẳng biết sao? Song hoàng huynh tuổi tác già yếu, thoảng có sơ thất
tỷ như cái bình phong trong nước, đã mất rồi thì trẫm biết làm sao? Vậy hoàng huynh
chớ đi thì hay hơn". Viên Đạt nghe mấy lời nói ấy thì râu đỏ, tóc đỏ dựng lên, tâu
rằng: "Tướng Tần tài sức bao nhiêu, tôi há đi sợ nó sao? Nếu bệ hạ chẳng cho đi, thì
tôi nguyện chết nơi dưới thềm".
Bỗng thấy trong ban, bước ra một viên đại thần, tâu rằng: "Bệ hạ sợ Bảo Quốc
Công, tánh tình nóng nảy mà có sa cơ thất thế đi chăng? Vậy tôi là Lý Mục đây, xin
cùng Quốc Công đồng tới Dịch châu giải cứu". Tương Vương thấy Lý Mục thì lòng
thêm bất bình, bèn nghỉ thầm rằng: "Nước Tề ta duy có hai người đó mà thôi, nay lại

xin đi hết song trước mặt Tôn Yên khó bề ngăn trở". Rồi đáp rằng: "Nếu có Hộ
Quốc Công đi cùng Bảo Quốc Công, thì trẫm mới an lòng. Song các việc chi, phải
tiểu tâm cẩn thận, không nên khinh giặc".
Hai người đều tâu rằng: "Chúng tôi xin vâng lời dạy". Tề Vương truyền chỉ bày yến nơi đại điện, đặng đưa hai vị Quốc Công lên đường, giây phút yến diên donï
ra xong rồi, Viên Đạt cùng Lý Mục, Tôn Yên tạ ơn vào tiệc, đang ăn uống, Tương
Vương xem thấy Tôn Yên dung nghi tuấn nhã, nơi thiên đường (chỗ giữa khoảng
chơn mày) no đủ, địa đốc (dưới cằm) vuông bằng, môi son, răng trắng, tai xuống tới
vai, tay dài khỏi đầu gối, có tướng mạo đế vương, thì hỏi các việc Tôn Yên tuy tuổi
nhỏ, song tánh rất thông minh, hỏi đâu đáp đó, xuôi như nước chảy. Tương Vươnglòng rất thương mến, tiệc xong rồi, ba người tạ ơn ra khỏi triều. Tương Vương
truyền chỉ cho Binh mã ty, tuyển chọn ba ngàn người ngựa sẵn sàng, rồi lui triều về
cung, lúc ấy mặt trời gần lặn.
Viên Đạt về phủ, bày tiệc. Tôn Yên bèn đem việc xông vây bị khốn, mà thuật
lại một hồi, anh em Viên Đạt rất khen ngợi, đêm ấy Tôn Yên ở trong phủ Bảo Quốc
Công, mà an nghỉ. Qua ngày thứ, vào triều lạy tạ Tương Vương. Tôn Yên nói với
Viên Đạt, Lý Mục rằng: "Hai vị Quốc Công xin đi trước, hãy còn mắc việc khác,
chưa về đặng". Viên Đạt, Lý Mục vào điện từ giã, Tương Vương bổn thân kính mỗi
người ba chung ngự tửu, hai người uống rồi, tạ ơn lui ra Ngọ môn, kéo binh thẳng
qua Dịch Thủy. Tương Vương ngó thấy Tôn Yên còn đứng nơi điện, thì hỏi rằng:
"Trẫm đã phát binh đến cứu nước Yên rồi, sao ngự đệ hãy còn ở lại đây mà làm
chi?" Tôn Yên qùy tâu rằng: "Tôi vâng mạng chúa tôi, cùngtổ mẫu tôi, một là đến

cầu cứu, hai là thỉnh chú tôi là Tôn Tẫn trở về nước Yên".
Tương Vương cười rằng: "Chú của ngự đệ, từ lúc giúp trẫm lên ngồi, thì trở về
núi chớ chẳng có ở đây". Tôn Yên hỏi rằng: "Chẳng hay núi tiên của chú tôi ở chỗ
nào? Xin thánh thượng chỉ giùm". Tương Vương nói: "Lúc nọ á phụ ra đi, chưa rõ núi
Thiên Thai ở chổ nào". Tôn Yên nói: "Núi Thiên Thai thì có lẻ đâu Thánh thượng
không biết xin Thánh thượng sai người dẫn chỉ giùm đường cho tôi". Tương Vương
nói: "Nếu trẫm biết phương hướng, thì đã sai người tới rước về đây, có đâu chờ đến
ngự đệ hỏi cho nhiều lời". Vua tôi còn đang chuyện vãn, bỗng có quan Thượng Quốc
Khanh tên Bốc Thương, bước ra qùy tâu rằng: "Lúc nọ á phụ cùng tôi chia biệt, thì
người có cho tôi một phong thơ, dặn rằng: "Mười năm nữa, có người muốn đến núi
Thiên Thai mà thỉnh ta, chừng đó ngươi sẽ giở thơ ấy ra, thì biếtđường đi, nay Tôn
tướng quân đến đây vừa nhằm kỳ mười năm, vậy tôi đi với Tôn tướng quân, tìm núi
Thiên Thai mà rước á phụ".
Tương Vương nghe tâu rất mừng, nói: "Vậy để trẫm tả phong thơ đặng Quốc
Khanh đi cùng ngự đệ". Nói rồi truyền đem văn phòng tứ bửu, viết một phong thơ,
giao cho Bốc Thương mời Tôn Yên về phủ mình, sắm sửa đồ hành lý, và lấy phong
thơ để vào túi, nói với Tôn Yên rằng: "Á phụ có dặn tôi chừng ra khỏi hoàng thành
năm mươi dặm sẽ giở thơ ra coi, vậy ta phải y theo lời dặn". Hai người dùng bữa cơm
sớm mai xong rồi, dẫn vài mươi gia tướng, cùng Ban Báo lên ngựa ra khỏi Lâm Tri
nhắm cửa Đông môn đi tuốt.
Nói về Viên Đạt, Lý Mục, hai người dẫn ba ngàn binh Tề, suốt đêm nhắm Dịch
Châu thẳng tới, đi ít ngày đến sông Dịch thủy, cách dinh Tần chẳng xa, xảy có quân

thám thính đến báo. Viên Đạt truyền lịnh an dinh lập trướng. Lý Mục hỏi Viên Đạt
rằng: "Chúng ta đóng binh đây, mà giao chiến, hay là vào thành thông tin". Viên Đạt
nói: "Chẳng cần vào thành thông báo làm chi, để mai chúng ta dẹp lui binh Tần, rồi
sẽ vào thành cũng chẳng muộn gì". Lúc ấy quân thám bên Tần, phi báo với Chương
Hàng. Chương Hàng vội vàng vào Huỳnh la bửu trướng, tâu cùng Thủy Hoàng rằng:
"Nay có nước Tề, sai Viên Đạt, Lý Mục đem binh đến giải vây cho nước Yên, xin
Bệ hạ liệu định". Thủy Hoàng nghe nói, thất kinh mà rằng: "Toàn sơn Viên Đạt, sức
mạnh vô cùng, các nước đều nghe danh, nay dẫn binh đến đây mà giải vây, e tướng
Tần ta không phải tay đối thủ với nó, vả lại ta đánh thành Dịch Châu, luôn mười
mây ngày mà phá không đặng, nay nó có cứu binh, thì làm sao mà lấy cho đặng?"
Lúc ấy có viên đại tướng, nói lớn tiếng rằng: "Bệ hạ cớ sao lại giương chi khí của
người, mà dẹp cái oai phong mình đi vậy, tiểu thần tuy bất tài, ngày mai xin ra ngựa
đặng chém đầu Viên Đạt dâng lên".
Thủy Hoàng coi lại người ấy, mà Mông Đằng, thì nói rằng: "Tướng quân tuy võ
nghệ cao cường, song Viên Đạt có sức mạnh muôn người, vậy phải dùng trí mà
đánh, chớ không nên dùng sức, tướng quân hãy lui ra, để trẫm cùng quân sư toan
mưu bắt nó mới xong". Mông Đằng nói: "Để mai tôi ra trận, sẽ dùng kế mà bắt
thằng thất phu ấy, chẳng cần gì nhọc sức quân sư". Thủy Hoàng túng phải ừ theo, rồi
truyền chỉ ba quân, đêm ấy phải canh tuần nghiêm nhặt, người không lìa giáp, ngựa
chẳng xa yên và dự phòng binh Tề đến cướp trại.
Chương Hàng lãnh lệnh ra đi, truyền rao khắp hết quân binh, giữ gìn nghiêm nhặt. Qua ngày thứ Mông Đằng nai nịt vào soái tướng, xin binh ra đánh.

Chương
Hàng phát cho năm trăm binh mã. Mông Đằng ra trận, xông tới dinh Tề khiêu
chiến, binh Tề vào báo. Viên Đạt lật đật nai nịt lên ngựa phát pháo ra dinh, xông tới
trận. Lúc ấy Mông Đằng ngồi trên ngựa ngó thấy binh Tề xông ra một viên đại
tướng giống như một vị thần thầu, tay cầm búa, mặt xanh, râu đỏ, hình dung hung ác,
tướng mạo dữ dằn, giống như Hỗn thế ma vương lâm phàm, chẳng khác linh thần
xuống thế, bèn nạt lớn rằng: "Bớ Viên giả long, có ta là Mông tướng quân chờ đây
đã lâu". Viên Đạt nghe nói ngước mặt xem thấy một viên tướng Tần, đội mão hổ
đầu, mặc giáp kim tiêu, ngồi ngựa hồng sa, tay cầm đại đao, ở trước trận diễu võ
giương oai, thì cười mà nói rằng: "Tần cẩu, mi có oai danh gì? Sao không xuống
ngựa đầu phứt cho rồi, còn đợi chừng nào nữa?"
Mông Đằng nổi giận nạt rằng: "Thất phu, miù chạy đâu". Nói rồi nhắm ngay đầu
Viên Đạt chém xuống. ViênĐạt dùng búa đỡ hất cây đao, làm cho hổ khẩu tay xé
tét. Mông Đằng nghỉ thầm rằng: "Thằng thất phu này, rất mạnh bạo, quả danh bất hư
truyền". Viên Đạt cho luôn một búa nữa, Mông Đằng thấy búa xuống rất nặng nề,
thì ráng hết sức bình sanh, hai tay hươi đao lên đỡ, Viên Đạt chặt bồi một búa nữa,
đỡ không nổi, té nhào xuống ngựa.

Hồi 7
Trúng bửu kiếm, Viên Đạt thác oan
Bị loạn tiễn, Lý Mục tự vận

Nói về Viên Đạt chặt Mông Đằng luôn ba búa, té nhào xuống ngựa, binh Tần
không dám ra giựt lấy thây, ùn ùn nhắm bổn dinh chạy tuốt. Viên Đạt chẳng rượt
theo, dừng ngựa lại kêu lớn rằng: "Tần binh chớ sợ, ông chẳng rượt đâu, bây hãy về
báo với Nguyên soái bây, phải sai tướng giỏi ra trận, chớ sai đồ vô dụng ra làm cho
nhọc công ông chém". Lúc ấy binh Tần không kể đến rượt cũng chẳng rượt, cứ cong
lưng chạy dài như gió thổi mây tan, về đến bổn dinh bẩm cùng Nguyên soái. Chương
Hàng nghe báo giận lắm, hỏi chúng tướng rằng: "Có ai dám ra trận mà bắt Viên Đạt,
trả thù cho Mông tướng quân chăng?" Nói dứt lời, thấy Vương Tiễn, Vương Bôn
bước ra, ứng tiếng rằng: "Cha con tôi xin lãnh mạng". Chương Hàng cả mừng, liền
dạy hai cha con Vương Tiễn dẫn năm trăm binh, ra dinh đối địch.
Cha con Vương Tiễn lãnh lệnh, đội mão, mặc giáp, kéo binh ra dinh. Vương Bôn
nói với Vương Tiễn rằng: "Đại nhân hãy dừng ngựa, ở đây lược trận, để cho con ra
mà đánh nó". Nói rồi giục ngựa xông tới trước trận, xem thấy Viên Đạt quả nhiên
hung ác, thì nạt lớn rằng: "Ngươi có phải là Toàn sơn Viên Đạt đó chăng?" Viên Đạt
nghe hỏi, ngước mặt xem thấy một tướng thiếu niên anh hùng, bèn nạt lại rằng: "Mi
đã biết tên ông, ngày nay khai sát giới, chẳng luận già trẻ, cũng chẳng siêu sanh,
hãy thông tên cho rồi mà chịu chết". Vương Bôn nổi giận, nạt rằng: "Viên Đạt, ngươi

chớ nói phách, ta là tướng của Chương Nguyên soái, chức Tiêu hành quan tên Vương
Bôn đây, hôm nay nếu không bắt sống được ngươi, mà trả thù cho Mông tướng quân,
thề chẳng làm người".
Nói dứt lời hươi đao chém tới. Viên Đạt hươi búa đỡ ra rồi đánh đến mười hiệp,
Vương Bôn khen thầm rằng: "Viên Đạt quả nhiên anh hùng xuất chúng, mạnh mẽ vô
song". Viên Đạt cũng khen Vương Bôn tuổi trẻ tài cao, hai người đánhđến sáu chục
hiệp, đánh chừng nào, Viên Đạt búa càng lẹ, ngựa càng mau. Vương Bôn thấy Viên
Đạt đánh chừng nào mạnh chừng nấy, thì nghĩ thầm rằng: "Thằng thất phu này quả
nhiên võ nghệ cao cường, chi bằng ta dùng thế Huê đao đưa nó xuống ngựa rồi".
Bèn ráng sức tinh thần đổi đao pháp, nạt rằng: "Viên đạt, hôm nay ta chẳng chém
đầu người, thề chẳng về dinh". Viên Đạt thấy Vương Bôn ráng sức tinh thần đổi đao
pháp thì cười lớn rằng: "Vô danh tiểu tướng, mi có tài nghệ chi thì đem ra cho hết,
nếu ta dung cho mi đánh vài hiệp nữa, thì chẳng xưng là Toàn sơn hảo hán". Hai
người đánh luôn đến mười hiệp nữa.
Viên Đạt vốn là tướng từng quen đánh giặc, tuy đã năm mươi, nhưng mà khí lực chưa suy, đánh với Vương Bôn hơn trăm hiệp, cũng không thấy Vương Bôn ra tài
chi lạ hết. Viên Đạt hai tay hươi búa, dùng thế nhắm ngay đầu Vương Bôn đánh
xuống, và nạt lớn rằng: "Vương Bôn coi búa". Vương Bôn thấy búa xuống rất nên
mạnh bạo, liền ráng sức bình sanh mà chạy xớt ngang, đở ra, hổ khẩu tay rúng động,
Viên Đạt quày ngựa dùng cán búa nhắm ngay vế bên hữu của Vương Bôn mà vít hất
lên, làm cho Vương Bôn té nhào xuống ngựa. Vương Tiễn xem thấy nói: "Không
xong rồi". Bèn lật đật lắp tên bắn vãi, khi ấy Viên Đạt thấy Vương Bôn rớt

xuống
ngựa thì cả mừng giục ngựa hươi đao búa tới chém, xảy nghe tiếng cung bắn liền
ngước mặt xem, thấy tên bay tới rất gần, giơ tay bắt lấy mũi tên, không dè Vương
Tiễn có tài bắn liên châu tiễn, mũi thứ nhứt bắn rồi, mũi thứ nhì vừa đến, Viên Đạt
bắt không kịp bị trúng nhằm kiếng hộ tâm, mặt mày thất sắc, chẳng dám xông tới,
liền quày ngựa chạy trở về dinh.
Vương Tiễn chẳng rượt theo, cứu Vương Bôn đem về, bên kia Viên Đạt kéo binh
về dinh, Lý Mục ra dinh nghinh tiếp, hỏi rằng: "Chẳng hay nhơn huynh ngày nay ra
trận thắng bại thế nào?" Viên Đạt bèn đem việc chém Mông Đằng vít Vương Bôn,
rồi bị tên mà thuật lại một hồi. Lý Mục nói: "Như vậy thì oai phong của anh đã làm
cho người Tần vỡ mật rồi, để mai chúng ta ra một lượt, cả phá binh Tần mới xong".
Viên Đạt rất mừng, Lý Mục dạy bày tiệc cùng huynh trưởng khánh công. Đang ăn
uống, Lý Mục hỏi: "Hôm nay tuy chém đặng tướng Tần song còn thua nó một mũi
tên, đêm nay chỉ cho khỏi nó đến mà cướp dinh ta, vậy ta phải phòng bị trước thì mới
xong.
Viên Đạt nói: "Hiền đệ phân rất phải, vậy đêm nay, hai ta mai phục ngoài dinh,
chờ nó đến mà đánh một trận, cho rõ tài ta lợi hại." Tiệc rồi, hai người chia nhau dẫn
binh mai phục hai bên dinh, chờ đến canh ba, quả thấy một đạo binh Tần, kéo đến
cướp dinh, Viên Đạt, Lý Mục rất mừng, phát pháo đánh ra, phủ vây binh Tần, lúc
đang đánh, thình lình sau dinh lửa dậy sáng trời, binh Tần vô số, ở sau dinh đánh tới,
lại nghe pháo nổ vang rân, quân la hét dậy, binh Tần áp lại phủ vây bịt bùng. Viên
Đạt giận lắm, hươi búa qua lại đánh giết tưng bừng, ngặt vì binh Tần đông

lắm, Viên
Đạt, Lý Mục tuy có sức mạnh, song quả bất địch chúng, binh mã lần lần chết hết. Lý
Mục nói với Viên Đạt rằng: "Vậy ta bảo hộ quân binh, bỏ dinh đánh ra mới xong".
Viên Đạt nói: "Phải. Vậy em đi trước, để anh ở sau ngăn cự binh nó".
Rồi hai người phá vây đánh ra, binh Tần ở sau rượt theo, Viên Đạt xem thấy nổi
giận, hét lên một tiếng, quày ngựa đánh thẳng vào đội binh Tần, hươi búa tới đâu,
đầu rơi tới đó. Vương Tiễn thấy vậy giận lắm, áp lại phủ vây, thương đâm đao chém,
đánh đỡ nhộn nhàng. Viên Đạt chẳng sợ, đánh một hồi lâu, rồi giụcngựa xông vây
mà ra, chẳng ai dám cự, như vào chỗ không người, bọn Vương Tiễn càng thêm giận
rồi giục ngựa xông tới. Viên Đạt nổi giận, quày ngựa đánh vào, rồi đánh ra, làm như
vậy luôn đến ba lần. Vương Tiễn muốn dùng bửu kiếm, sợ e đêm hôm chẳng tiện,
trở lại chém nhằm binh mình, còn đang suy tính, thì Viên Đạt đã đi xa rồi, phải thâu
binh trở về, đánh một trận ấy, binh Tần tuy cướp đặng dinh Tề, song bị chết rất
nhiều.
Nói về Viên Đạt, Lý Mục bảo hộ binh Tề, chạy khỏi bảy dặm, rồi thâu nhóm binh tàn lại, lúc ấy trời đã sáng. Viên Đạt giận hét lên như sấm, mà rằng: "Nếu ta
chẳng đạp phá binh Tần cho tan nát, thề chẳng làm người". Bèn truyền lệnh ba quân
trở lại chỗ cũ đóng dinh. Viên Đạt lên ngựa xông tới dinh Tần khiêu chiến, binh Tần
vào báo. Chương Hàng nghe báo nói rằng: "Viên Đạt thiệt mưu kế rất nhiều, vậy
bổn soái phải ra mà đánh với nó mới xong". Bỗng thấy Vương Tiễn bước ra bẩm
rằng: "Khi hôm tiểu tướng muốn dùng bửu kiếm mà giết nó, ngặt vì đêm hôm tăm
tối chẳng tiện, bữa nay Viên Đạt lại đến khiêu chiến nữa, ấy là nó muốn đến mà

nạp mình đó, xin cho tiểu tướng ra ngựa, đặng chém đầu thằng thất phu ấy cho rồi".
Chương Hàng rất mừng bèn cho đi.
Vương Tiễn từ biệt Nguyên soái, dẫn binh ra trận, Viên Đạt nhìn biết là người
bắn mình hôm qua, bèn nạt lớn rằng: "Mạt tướng kia, hãy xông lên đặng có lãnh một
búa cho rồi". Vương Tiễn nói: "Ta là Thủy Hoàng giá hạ làm quan Điện tây hầu, gia
phong Chánh ấn tiên phong, ông đây họ Vương tên Tiễn, mi biết ông lợi hại mau
xuống ngựa chịu trói cho rồi". Viên Đạt cười lớn rằng: "Té ra mi là Vương Tiễn đó
sao? Nếu như mi xưng là hảo hán, thì hôm qua chớ dùng tên bắn lén ta, ông đây
muốn kiếm cho đặng mi, một là trả thù tên bắn lén hôm qua, hai nữa vì cha con họ
Tôn rửa oán". Nói dứt lời hươi búa chém nhầu, Vương Tiễn thấy búa xuống rất
mạnh, hai tay cử bát xà mâu lên đỡ, hổ khẩu tay rúng động, trong lòng nghĩ thầm
rằng: "Thằng này thiệt là mạnh dữ". Rồi đánh với Viên Đạt hơn mười hiệp, Vương
Tiễn muốn dùng bửu kiếm, nên gượng đánh vài hiệp nữa, quày ngựa bỏ chạy. Viên
Đạt kêu nói rằng: "Khi mới ra, coi bộ anh hùng như vậy, té ra ngựa chưa đổ mồ hôi
đã chạy dài". Nói rồi giục ngựa đuổi nà theo. Vương Tiễn rất mừng, miệng niệm
thần chú, lấy bửu kiếm liệng lên, giây phút thấy vầng mây đỏ chỗ cây gươm, nhắm
ngay đầu Viên Đạt bay lại, rồi Vương Tiễn kêu lớn rằng: "Viên Đạt, hãy coi gươm ta
chém đầu mi".
Viên Đạt ngước mặt lên, ngó thấy một ngọn gươm, trên vầng mây bay xuống
ngay đầu, thì kêu rằng: "Bớ thằng đạo nhỏ, mi nói là ta không biết chạy sao?" Nói
dứt lời quày ngựa bỏ chạy, Vương Tiễn cười ha hả rằng: "Viên Đạt, mi muốn chạy

cho thoát khỏi, phải kiếm mẹ khác đầu thai mới đặng". Liền niệm chú tức thì bửu
kiếm rượt theo. Viên Đạt ngó lại thấy bửu kiếm cách đầu chẳng xa, lật đật hươi búa
lên đỡ, song đỡ sao cho lại nghe chặt một tiếng đầu rơi xuống ngựa. Viên Đạt sống
đặng năm mươi bốn tuổi, người sau có làm thơ than rằng:
Chiếm núi Toàn sơn đã rạng danh
Oai phong lẫm liệt quỷthần kinh.
Cám thương hào khí nay đâu mất,
Ngọn cỏ dàu dàu khuất mộ linh.
Lúc ấy binh Tề thấy Viên Đạt nhào xuống ngựa, thì la lên, áp ra một lượt giựt
thây, khiêng chạy về dinh, khi ấy có quân lược trận vào phi báo. Lý Mục than dài
một tiếng té xỉu xuống đài, tả hữu áp lại phò cứu, giây lâu định tỉnh, khóc nói rằng:
"Sóng lớn muôn ngàn anh qua khỏi được, không dè bị chìm nơi rạch nhỏ này, như
vậy thì chẳng khiến em thương mà chết sao?".
Kế binh Tề đem thây Viên Đạt vào dinh. Lý Mục tay ôm thây khóc ròng, mà kêu lớn rằng: "Huynh trưởng ôi! Anh hết lòng trung vì nước, mà muốn báo cừu cho
tổ sư (là cha của thầy), ngày nay bị thác chốn này, thì em biết làmsao mà trả cái thù
cho được". Nói dứt lời khóc rống lên, bèn dậy quân sắm quan quách Tẫn liệm, lại
khiến tám viên phó tướng, đưa quan cửu về nước Tề, rồi ngồi một mình nơi trướng
nghĩ rằng: "Nay binh Tần đông thập bội binh ta, thiệt khó nỗi trở đường, muốn rút
binh trở về, lại e các nước chê cười, muốn cùng binh Tần, định quyết hơn thua, thì sợ
bửu kiếm của Vương Tiễn rất lợi hại, muốn cự thì cự không lại, muốn lui thì khó nỗi
lui, trong lòng bối rối khó phân, mới sanh ra một kế: "Chi bằng đêm nay ta phá dinh
Tần, đặng vào thành, cùng vua nước Yên cố thủ Dịch châu, chờ cứu binh đến thì hay
hơn". Bàn tính xong rồi, truyền lệnh ba quân cơm nước no nê, sửa soạn cướp

dinh.
Nói về Vương Tiễn chém được Viên Đạt, đánh trống thắng trận kéo binh về dinh, quân vào phi báo. Chương Hàng dẫn chúng tướng ra dinh nghinh tiếp. Vương
Tiễn xuống ngựa, hai người dắt tay vào trướng, Chương Hàng nói: "Chúc mừng cho
Điện tây hầu, giết được Toàn Sơn Viên Đạt, tiếng vang thiên hạ, lập được công lao
rất lớn". Vương Tiễn kính nhường, đáp rằng: "Ấy cũng nhờ phước lớn của chúa ta,
oai phong Nguyên soái".
Rồi Chương Hàng bày tiệc ăn mừng, và sai người đến báo cho Thủy Hoàng hay.
Thủy Hoàng truyền với Nguyên soái, cùng Tiên Phong vào trướng. Hai người lãnh
chỉ cho ngồi, nói rằng: "Vương huynh ngày nay chém được Viên Đạt, mà lập cái
công lớn trót đời, quả nhân chẳng biết lấy chi kính tặng, nên cùng quân sư bày yến
thưởng công". Vương Tiễn tạ ơn. Vua tôi vào tiệc ăn uống. Thủy Hoàng truyền chỉ
rằng: "Ngày nay ăn mừng công lớn, chúng tướng chớ câu nệ, hãy uống vùi chovui".
Còn đang ăn uống, Kim Tử Lăng thấy cây cờ nhỏ nơi trướng phía Tây, bị gió gãy lìa,
bèn vội vàng lần tay đoán quẻ, đứng dậy tâu rằng: "Tôi mới đoán quẻ, đêm nay ắt
có binh Tề đến cướp dinh ta".
Thủy Hoàng nói: "Phép Bát quái của tiên sinh rất đúng, ắt chẳng sai đâu, vậy Nguyên soái kíp ra dinh, bài trí cho sẵn". Chúng tướng nghe nói, đều tạ ơn lui ra, mà
đến trướng Nguyên soái chờ lệnh. Chương Hàng lên trướng, nói với chúng tướng
rằng: "Nước Tề, Lý Mục dõng quân ba quân cũng như Viên Đạt, chẳng phải tầm
thường, đêm nay đến cướp dinh ta, ắt có một trận đại chiến, chúng tướng phải ráng
sức mới thành công được". Liền rút một cây lệnh tiễn, sai Mông Điềm, Triệu Cao
mai phục trong dinh và đào một cái hầm, dự bị câu móc cho sẵn, lại sai Yên

Dịch,
Vương Bôn, dẫn một ngàn quân cung tên, mai phục hai bên dinh, chờ cho Lý Mục
phá dinh trở ra, sẽ dùng tên bắn nó, chớ chochạy thoát, bằng trái lệnh thì cứ theo
quân pháp trị tội, lại sai Bạch Viên, Hồ Hoán, đem ba ngàn lýnh mai phục trong
dinh, đặng vây binh Tề, và sai Vương Tiễn đem một ngàn binh đóng trước dinh,
phòng giữ binh Yên tiếp ứng, và bốn mươi đại tướng ở nơi ngự dinh cùng với Quân
sư bảo giá, sắp đặt xong xuôi, bổn thân dẫn binh mai phục.
Ấy là:
Dưới đất đào hầm chờ hổ báo,
Trên trời bủa lưới bắt giao long.
Bên kia Lý Mục rõ cơ mưu, chờ đến canh ba, lén dẫn binh Tề đến cách dinh Tần chẳng xa, xem thấy trong dinh, đèn đuốc không có, chiêng trống chẳng canh,
lòng rất mừng thầm, truyền lệnh chúng binh phát pháo đánh vào, bỗng nghe một
tiếng vang rân, dường như trời tan đất lở, những binh Tề ở trước đều sa xuống hầm,
lại nghe trong dinh Tần, nổ lên một tiếng pháo, bốn phương đèn đuốc sáng tợ ban
ngày. Triệu Cao, Mông Điền kéo binh bọc ngoài đánh vô, Chương Hàng ở trong
đánh ra, Bạch Viên, Hồ Hoán hai bên đánh giáp lại, đao thương nhộn nhàng, chiêng
trống vang rân, đánh nhau một trận rất hung, song binh Tần nhiều hơn binh Tề gấp
mười.
Lúc ấy binh Tề lòng đã rối loạn, ai lo mạng nấy, kiếm đường thoát thân, lòng
đã loạn càng thêm bối rối, bị binh Tần giết như cắt dưa, chặt chuối, nghe tiếng than
khóc rền trời. Còn Lý Mục thì dẫn vài mươi gia tướng, tả xung hữu đột, đánh ra
không khỏi, xem thấy bốn phía đều là tướng giặc, tay cầm binh khí, người nào cũng
đều hăm hở hung hăng, vây như tang môn, dữ tợ bạch hổ, không đường ra

được,
trong lòng hoảng kinh nói: "Không xong, phen này mạng ta hết rồi". Bèn ngước mặt
ngó qua Lâm Tri kêu lớn rằng: "Bệ hạ ơi! Đêm nay tôi quyết liều chết, mà đền ơn
cho nước!" Lại kêu chúng tướng nói rằng: "Chúng ngươi hãy theo ta đánh giải vây
mà ra". Nói rồi hươi cặp roi đánh nhàu, xem thấy bốn phía khí lên nghi ngút, tám
hướng khói lửa mịt mù, chân ngựa nhộn nhàng, đao kiếm xăng văng, lớp thì roi
đánh, lớp thì thương đâm, đao chém, búa chặt chết thôi dồn cục.
Ấy là:
Đánh Bắc dẹp Nam vì nhà nước,
Chúng quân lo sợ mãi can qua.
Dẫu như lấy được nhiều thành quách,
Nỡ khiến ngựa người máu chảy sa.
Nguyên tài Lý Mục chẳng phải tầm thường, mười phần mạnh mẽ, roi đánh Hồ
Hoán, ngựa rượt Vương Bôn, thương đâm Bạch Viên, tên bắn Triệu Cao, một mình
đánh đỡ bốn phía tưng bừng, gần thoát khỏi trùng vây, xảy đâu âm vân mù mịt, hiện
ra một viên đại tướng, mặt xanh râu đỏ, kim giáp kim khôi, tay cầm búa gia cang,
kêu lớn rằng: "Hiền đệ, có nhìn được anh chăng? Anh ở đây chờ em đã lâu, ngày
nay đến ngày em phải quy thiên? Hãy theo anh mà về trời cho chóng". Lý Mục nghe
nói, ngước mặt xem thấy, nhìn biết là Toàn Sơn Viên Đại, bèn kêu lớn rằng: "Nhân
huynh hãy chờ em một chút". Lúc ấy nơi mình Lý Mục đã bị vài vết thương, liệu bề
ra khỏi vòng vây được, thì tánh mạng cũng không còn, nếu để người Tần bắt được,
thì há chẳng mất oai danh ngày trước đi sao? Ngẫm nghĩ rồi, rút gươm cắt cổ mà
thác, vốn Lý Mục đến chổ này mạng phải về trời, cắt một cái đầu rơi xuống đất,
thây chết còn ngồi trên ngựa, rồi con ngựa ấy chở thây chủ nhân chạy tuốt ra

ngoài
vòng vây, binh Tần lắp tên áp bắn vãi ra, giây phút người và ngựa cả mình đầy
những tên, Vương Tiễn đốc binh rượt theo, đặng lấy thủ cấp, đến lúc rượt tới gần, thì
thấy trên cổ không có đầu, Vương Tiễn lấy làm hồ nghi, sai người đi bốn phía kiếm
tìm, khắp nơi chẳng thấy, bèn báo cùng Chương Hàng, Chương Hàng cũng không
biết làm sao, rồi thu binh, đốt những thây chết trong dinh. (Nguyên vì Lý Mục thấy
Viên Đạt đến kêu mình, liền tự vẫn mà thác, thây ngồi trên ngựa, đầu rơi xuống đất.
Lúc ấy có tên gia tướng trung nghĩa, lấy áo chiến bào, gói thủ cấp Lý Mục, mà đem
về, vì hồn Lý Mục anh linh chẳng chịu đem đầu treo nơi dinh Tần, cho nên ám trợ
gia tướng, trốn ra khỏi trùng vây, chạy về Lâm Tri báo tin).
Nói về quân thám thính bên Yên Châu, thám nghe rõ ràng, về báo cùng Khuất
Sảng hay, làm cho Khuất Sảng chân run lập cập, cả mình phát lạnh, nói: "Ta tưởng
lại Viên Đạt, Lý Mục, là tướng lão thành, dõng quán tam quân nay đều thác nơi tay
người Tần, rất nên thương tiếc". Liền tả bổn chương, sai người vào triều dâng lên.
Chiêu Vương xem thấy bổn chương hãi kinh té ngửa trên ghế, tả hữu lật đật cứu tỉnh,
khóc rống lên nói rằng: "Hai vị Hộ quốc công, thủa nay không người địch thủ oai
rúng các nước, nay đều thác nơi tay Tần, thì ắt giang sơn trẫm chẳng còn". Nói rồi
khóc oà như mưa.
Lúc ấy có quan thượng đại phu tên Trầm Tưởng, vội vàng tâu rằng: "Người đã
thác thì không sống được, xin chúa công hãy bớt lòng thương xót, đặng lo toan việc
nước. Nay binh Tề đã thua rồi, thì nước ta không có cứu binh, lòng quân kinh sợ, e
binh Tần ra sức đánh phá thành trì, ắt là phải khốn, xin bệ hạmau mau lên

thành,
một là binh tướng bớt lòng lo sợ, hai nữa làm cho dấy nức lòng dân, hãy chờ Tôn
tướng quân, cùng Nam quận vương đến đây thì lui được binh Tần". Chiêu Vương
nghe Trầm Tưởng tâu có lý, thì lật đật truyền lệnh gát xe, bổn thân lên thành ngăn
giữ, Khuất Sảng tiếp rước lên thành qua ngày thứ, quả nhiên binh Tần áp ra bốn phía
hãm thành, Chiêu Vương cùng Khuất Sảng hết sức giữ gìn, binh Tần bắt thang trèo
lên, trên thành tên bắn đá lăn, binh Tần lên không được, đánh luôn hai ngày hai
đêm, mà phá thành không nổi. (Nguyên Dịch Châu này, là chỗ đế đô nước Yên cho
nên thành hào bền chắc, vả lại trên thành đánh xuống rất tiện cho nên binh Tần trở
lại bị thương tích rất nhiều). Chương Hàng không biết làm sao, bèn vây chặt bốn
phía thành, nước chảy đặng thông. Còn Chiêu Vương luôn cả đêm ngày đều ở trên
thành, tuần do gìn giữ chẳng dám nghỉ ngơi, mỗi đêm mỗi đốt nhan cầu khẩn vái trời
đất xin cho Tôn Tẫn xuống núi giải vây.
Nói về núi Thiên Thai, Tôn Tẫn lão tổ đang ngồi trên bồ đoàn, trong lòng hồi
hộp xót xa, bèn lần tay đoán quẻ, biết rõ nguồn cơn, hai hàng nước mắt nhỏ sa, kêu
lớn rằng: "Môn đồ ơi! Khá thương người anh hùng cái thế, hôm nay phải chết nơi
bửu kiếm, ta lấy mắt ngó mà không cứu ngươi đặng, khá thương ngươi theo ta uống
thuốc tiên, ngỡ là bỏ chốn hồng trần, kiếm nơi danh sơn thắng địa (núi lớn đất tốt), tu
luyện tâm tánh, thì cũng thành bậc địa tiên, không dè ngươi tham luyến ngôi cao mà
chẳng bỏ được hai chữ danh lợi, đến phải thác nơi sa trường, tuy là mạng trời đã
định, song cũng có sức người trở lòng trời được, có lẽ nào mà chẳng khỏi đại nạn".

Lúc ấy Lý Tòng cùng với Thanh Phong, Minh Nguyệt, đứng hầu một bên, thấy
lão tổ không cớ chi mà khóc và nói một mình thì lấy làm hồ nghi, nghĩ thầm rằng:
"Có khi lão đạo sĩ này mắc bệnh điên chăng?". Lý Tòng vội vàng bước tới thưa rằng:
"Chẳng hay lão sư cớ chi bi lụy như thế?". Tôn Tẫn nói: "Sư huynh của mi chết rồi,
bảo ta đừng khóc sao được". Lý Tòng nghe nói trong lòng mờ mịt không rõ, bèn hỏi
rằng: "Chẳng hay sư huynh của tôi là ai, vì làm sao mà chết?". Tôn Tẫn nói: "Đại sư
huynh của mi, là Viên Đạt đó". Lý Tòng nói: "Tôi có nghe người thuật chuyện, Viên
Đạt sức mạnh muôn người, chẳng ai dám cự, hễ làm tướng dấy binh đánh nước lớn,
thì nước lớn phải đầu hàng, có đánh nước nhỏ, thì nước nhỏ phải nhường ngôi, có ai
dám cự chống, bây giờ đang làm quan nước Tề, phong đến tước công, vì làm sao mà
chết, nơi tay người nào?".
Tôn Tẫn nói: "Chết nơi tay tướng Tần làVương Tiễn, nguyên vì Yên Chiêu vương sai cháu là Tôn Yên, phá vây qua Lâm Tri cầu cứu, Lý Mục cùng sư huynh
mi, đồng lãnh binh Tề đến Yên Châu giải vây, bởi vậy nên mới chết nơi tay người
Tần, bây giờ binh Tần lại phá thành Dịch Châu rất gấp, vậy để ta ra núi, đặng phụ
giúp cho nước Yên một chút". Nói rồi chống gậy ra cửa Thiên Thai ngó xuống Dịch
Châu, miệng niệm thần chú, lấy cây hạnh huỳnh kỳ chỉ luôn ba cái, tức thì nơi thành
Dịch Châu tuyết xuống mù mịt, ba ngày mới có mặt trời. Lúc ấy tuyết tan, thành
trơn như mỡ. Tôn Tẫn làm phép xong rồi, bèn trở vào động, xảy đâu một luồng gió
thổi qua. Tôn Tẫn nhượng cho đầu gió qua khỏi, tiếp đuôi gió mà nghe, thì nói:
"Không xong, mau mau vào động, đại họa tới rồi". Lý Tòng nghe nói chẳng

rõ cơ
chi, lật đật phò Tôn Tẫn vào động.

Hồi 8
Chỉ đường mê, Mao Toại phá mây,
Phạm sát giới, Tôn Tẫn xuống núi.

Nói về Tôn Tẫn làm một trận tuyết lớn vừa xong, xảy thấy luồng gió thổi qua,
thì nói đại họa đến rồi, mau mau trở vào động, liền dạy tiểu đồng khóa cửa động lại,
rồi hóa phép niêm phong cửa động. Lý Tòng thấy thầy lật đật trở vào, mặt mày thất
sắc, bèn nói rằng: "Chẳng hay có việc chi mà thầy kinh sợ, phải đóng cửa động như
vậy?".
Tôn Tẫn nghe hỏi, than dài một tiếng nói rằng: "Đệ tử không rõ: Vì nước Tần
đang đánh phá Dịch Châu, Tôn Yên đến nước Tề cầu cứu, thì nó biết Viên Đạt, Lý
Mục không phải là người đối thủ của Vương Tiễn, nên trước mặt vua Tương Vương
năn nỉ muốn đến ra mắt thầy, nhân vì lúc thầy từ biệt về núi, thì có để lại một phong
thơ cho quốc sư là Bốc Thương, vả chăng va là người hiền lương, ai ai cũng đều cung
kính, lúc nọ thầy có ý muốn độ cho va về cõi tiên, nên để phong thơ lại, ngày sau va
tỉnh ngộ, tới đây mà tìm ta, không dè tình cờ gặp việc như vậy, mà trở lại mắc lấy
họa căn, nay Bốc Thương cùng Tôn Yên đến núi Thiên Thai, đốc thỉnh thầy xuống
núi, song thầy tưởng đến cái cừu cha anh, và thù của thầy trò, thì lẽ đâu không trả
đặng, nguyên Vương Tiễn vốn là cửu thiên ứng ngươn lôi thanh phổ hóa thiên tôn
giáng thế, học trò của Hải Triều thánh nhơn ở nước Ảo Ly, động Vân Quang, vả lại
nó vâng chỉ Ngọc đế, và phật điệp, phò tá Thủy Hoàng gồm thâu sáu nước, mà nay

nước Yên khí số hết rồi, dẫu có tài phép hơn trời đi nữa, cũng không cứu đặng. Nếu
cho Tôn Yên vào thì ắt bị nó khóc lóc năn nỉ, làm cho ta phải quyến luyến xiêu lòng,
bỏ núi xuống chốn hồng trần, mà khai sát giới, ắt là tai họa chẳng nhỏ, nên phải
niêm phong cửa động, lánh cơn tai nạn".
Lý Tòng nói: "Nếu mà bọn nó tới đây thì có lẽ nào kiếm không đặng cửa động,
như kiếm đặng ở ngoài gõ cửa om sòm, thì mình làm sao mà không mở". Tôn Tẫn
nói: "Thầy đã ra phép dùng mây trắng che bít cửa động bọn nó biết đâu mà tìm
đặng". Lý Tòng nghe rồi, miệng tuy chẳng nói, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Rất
chướng cho lão đạo sĩ này, cái cừu của cha anh, cùng học trò, mà chẳng trả, trở lại
khoe khoang lỗ miệng doạ người, ngày thường làm việc chi thì không làm cứ khoe
rằng: "Có tài hay lên trời đổi mặt nhựt, hôm nay sánh với một tên tướng Tần là
Vương Tiễn mà khiếp sợ, chẳng dám xuống đánh, thôi ta chẳng nghe theo lão, hễ có
người đến gõ cửa thì mở ra cho hắn vào, coi thử lão làm sao cho biết". Nghĩ rồi bèn
bước xuống Tam Thanh điện đi tuốt.
Nói về núi Thanh Bạch, động Nhàn Am, có vị chơn nhơn, họ Mao tên Toại, sanh
ra hình dung ngũ đoản (là tay ngắn, chân lùn, mình cụt, cổ thấp, đầu nhỏ) tướng đi
như ngỗng, chân bước như vịt, mắt vàng, mày đỏ, tánh tình khôn khéo, tay chân
nhanh lẹ, nguyên đời xuân thu đắc đạo thành tiên, thường chơi bời kết thân với
Mạnh thường quân là Điền Văn, bảo hộ Mạnh thường quân ba phen qua nước Sở,
trộm áo hồ cừu, cứu Mạnh thường quân, và lại nơi ải Kê Minh, giả tiếng gà, gạt mở
cửa ải làm cho Mạnh thường quân ra khỏi cửa ải rồi, bỏ hồng trần, lên núi tu tiên,

đến sau tới núi Thiên Thai kết làm anh em với Tôn Tẫn, lúc nọ Bàng Quyên dùng
đinh đầu đầu thất tiễn thơ làm hại Tôn Tẫn, cũng nhờ va cướp lấy hình nhân bằng
cỏ, cứu khỏi Tôn Bá Linh (là tên chữ Tôn Tẫn), đến sau Nhạc Nghị đầu Yên, đem
binh đánh Tề, Huỳnh Bá Dương xuống núi, lập ra cái trận kêu làÂm Hồn trận, cũng
nhờ có va cứu Tôn Tẫn. Ngày kia ở trong động Nhàn Âm, đọc sách xong rồi, chẳng
có việc chi, xảy nhở đến núi Thiên Thai, bèn dạy tiểu đồng mở cửa động, mình cỡi
trên mây nhắm núi Thiên Thai thẳng tới, đến trước núi, bay xuống, xem thấy cửa
động mây trắng phủ che, thì nghĩ thầm rằng: "Tam ca ngày nay không có ở trong
động chẳng biết đi đến động nào, vậy ta tới động khác rồi sẽ trở lại". Bèn cỡi mây đi
tuốt.

Nói về Bốc Thương của Tôn Yên, dẫn vài mươi gia tướng, ra khỏi Đông môn,
nhắm phía sau thẳng tới, đi luôn bảy ngày vào quán nghỉ ngơi. Bốc Thương bèn lấy
thơ Tôn Tẫn để lại, giở ra xem thấy có đề ít hàng chữ nhỏ như vầy:

Muốn tới núi Thiên Thai,
Phía Động năm trăm dặm,
Giai cảnh thiệt tên làng,
Qua Tây Bắc thăm thẳm,
Đi luôn đôi ba ngày,
Thấy rừng tòng như cặm,
Khỏi rừng có cái cầu,
Qua cầu tua vịn nắm,
Gặp cội phải trở quanh,
Đường Thiên Thai xa lắm.

Bốc Thương cùng Tôn Yên xem thấy rất mừng, bèn kêu tên quân đến hỏi rằng:
"Chẳng hay gần đây chỗ nào, kêu là làng Giai cảnh chăng?". Tên quân bẩm rằng:
"Cách đây sáu chục dặm kêu là Giai cảnh thôn, thuộc về Đông Tề ta cai trị, nơi ấy

sơn minh thủy tú, xem chơi vui lắm, tướng gia cùng tướng quân tới đó dạo chơi,
phong cảnh rất đẹp, hôm nay trời đã tối rồi, không đi được, để mai tôi sẽ dẫn đường
cho tướng gia đi". Bốc Thương nói: "Thôi ta chẳng cần mi dẫn đường làm chi, bọn ta
đến đó, không phải du ngoạn đâu, tới nơi đó, rồi lên núi Thiên Thai". Tên quân nghe
nói thì không biết núi Thiên Thai ở chỗ nào, cũng chẳng dám chỉ bày, bèn trở xuống
dọn bàn rượu cơm khoản đãi, hai người ăn uống xong rồi, ngủ nơi quán một đêm qua
ngày thứ ra đi, cứ theo đường tên quân chỉ, đi nửa ngày, vừa đến Giai cảnh thôn, quả
nhiên phong cảnh đẹp đẽ, hai người không lòng xem chơi, tìm nhà vàonghỉ, cho ngựa
ăn uống, rồi coi theo trong thơ mà đi, ngày đêm dong ruỗi bỗng thấy hòn núi tòng
rậm sum suê, hai người dẫn gia tướng đi ngang qua núi ấy, quả nhiên u nhãn, thiệt
khiến cho người vui vẻ tấm lòng, dường như đi sông biển, tiếng sóng vang tai, đi
hơm nửa ngày, qua vừa khỏi núi, xem thấy núi cao vòi vọi, đứng sững giữa trời, khắp
núi cỏ cây chẳng có lá úa nhành khô, gió thổi phất qua, tiếng suối cùng tiếng cây
reo như giọng đèn cầm ăn nhịp.
Bốc Thương xuống ngựa ngồi trên hòn đá. Tôn Yên cũng bước xuống ngựa.
Bốc Thương nói: "Từ xưa kẻ ở ẩn, thì nương mình nơi chốn núi non, tuy quý đến bực
Vương hầu, giàu có bốn biển, cũng không dời chí, ta thấy chỗ này rất nên vui vẻ,
khiến cho lòng ta ái mộ, nghĩ lại trong cuộc công danh, thiệt chẳng xiết nỗi nhọc
nhằn". Tôn Yên hỏi rằng: "Chẳng hay chỗ nào cách núi Thiên Thai, còn xa hay
gần". Bốc Thương cười rằng: "Tướng quân, ta đâu biết được, ta cũng chưa từng đi
đến". Tôn Yên nói: "Nếu vậy thì ta chẳng nên ở đây, mà cho trễ nãi ngày giờ, hãy

lên núi Thiên Thai là việc cần kíp".
Bốc Thương bèn lên ngựa ra đi, chưa đặng vài dặm, xem thấy một cây cầu đá
lớn, qua khỏi cầu thì thấy một khoảng đất trống cây tùng vô số, chim kêu thảnh thót,
chẳng thấy dạng người, qua vừa khỏi rừng, có một cái khe nhỏ, trước mặt núi non
chất ngất, chẳng thấy tiều phu, rồi coi trong thư mà đi, giây lâu gặp cây cối, đi quanh
theo đường tắt, lần lần mặt trời đà chen lặng, non núi chập chùng, gió thổi tiếng
nghe như rồng ngâm cọp rống, may vì dưới cây, bóng trăng rọi sáng, xem thấy
đường đi chúng nhân chẳng dám nghỉ ngơi, cứ việc đi hoài. Lúc ấy trời vừa hừng
sáng, ngước mặt xem thấy một tòa núi cao lớn, bốn mùa bông hoa chẳng rụng, hạc
kêu, vượn hú, rông ngâm cọp ré. Thật là:
Tùng xanh liễu tía che trời nắng,
Cây gấm hoa thơm ửng dạng mây.
Chúng nhân lên núi dạo xem phong cảnh, xảy thấy một tấm bia đá, đứng sựng
như vách, có khắc ba chữ Thiên Thai sơn, ai ai cũng đều vui mừng, la: "Tới rồi, tới
rồi". Tôn Yên nói với Bốc Thương rằng: "Chúng ta hãy xuống ngựa, kiếm tìm cửa
động". Rồi chúng nhân phò Bốc Thương đi bộ lên núi, kiếm một hồi lâu, xem thấy
khí mù nghi ngút, chẳng có động phủ, Tôn Yên nói với Bốc Thương rằng: "Ông có
thấy động Thiên Thai chăng?" Bốc Thương nói: "Tôi không thấy, song tưởng lại chỗ
này đã kêu là Thiên Thai sơn, thì ắt có Thiên Thai động tướng quân chớ nên nóng
nảy, vậy bọn ta ra sức tìm kiếm". Nói rồi bèn dẫn chúng nhân đi khắp một vòng nữa,
cũng không thấy cửa động. Bốc Thương vốn là người tuổi lớn, tuy co gia đình vịn đỡ,
song đi giáp một vòng, mệt thở hào hển, cứ nói: "Lạ kỳ, lạ kỳ núi đã tới rồi, làm sao

không thấy cửa động".
Tôn Yên thấy Bốc Thương mệt, đã thở dốc, thìnói rằng: "Lão quốc khanh, hãy
tạm ngồi đây mà nghỉ, để tôi chia nhau tìm kiếm, có khi đi chung một tốp không đọc
kỹ lưỡng chăng?". Bốc Thương nói: "Tướng quân phân rất phải". Rồi Tôn Yên cùng
chúng nhân, chia nhau bốn phía kiếm tìm, giây phút chúng nhân đều tựu về chỗ cũ,
nói rằng: "Nguyên núi này bốn phía, đều là đường xuống dưới chân núi, chớ không
thấy chỗ nào có hang hố chi cả, tuy rằng cao lớn mặc dầu, song núi đứng sững,
chúng tôi bắt từ trên chót mà kiếm tới dưới chân, rồi bắt từ dưới chân mà kiếm lên
chót, cũng chẳng thấy cửa động, đến nỗi một cái hang lớn cũng không có". Lúc ấy
Tôn Yên lòng như dao cắt, chẳng xiết lo phiền, bỗng nghe Ban Báo nói: "Phải rồi a,
có khi núi Thiên Thai khác, còn động Thiên Thai khác nữa chăng, chớ không phải ở
chung một chổ".
Bốc Thương nghe nói cười rằng: "Có lẽ đâu vậy, trong thư nói rõ ràng, hễ đến
núi Thiên Thai thì là động Thiên thai đó, đâu có ở riêng một chỗ khác". Tôn Yên nạt
Ban Báo rằng: "Mi chớ nói xàm, tam thúc ta để thư lại cho Lão quốc khanh, có lẽ
nào đi nói dối sao". Còn đang chuyện vãn, cãi lẫy om sòm, bỗng nghe tiếng trâu
rống, chúng nhân đều sửng sốt. Bốc Thương nói: "Vậy chớ không phải tiếng trâu
rống đó sao? Chắc là trâu của tam thúc ngươi đó, vậy chúng bây hãy đi kiếm một
vòng nữa".
Chúng nhân vâng lệnh ra đi, giây lâu trở lại nói: "Trâu ở đâu không thấy hình
dạng chi hết". Nói dứt lời thì nghe trâu kêu luôn hai tiếng nữa, Bốc Thương nói:
"Quả thiệt là tiếng trâu Bàn đốc Thanh ngưu chẳng sai". Tôn Yên nói: "Đã

có tiếng
Thanh ngưu kêu, thì có khi cửa động ở gần đây, làm sao mà tìm kiếm không được".
Bốc Thương ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói rằng: "Hể là tiếng kêu trong núi nghe lớn mà
lại xa, chúng ta chẳng cần đi bậy làm chi cho mệt, các người cứ pháp hiệu của
tamthúc, mà kêu lớn thì trong ấy người nghe tiếng, ắt sai ra dắt chúng ta vào, cũng
chưa biết chừng". Tôn Yên nói: "Phải". rồi dạy chúng nhân kêu réo om sòm, tiếng
vang dậy núi.
Nói về Mao Toại, lúc nọ đi tới núi khác chơi rồi, trở lại núi Thiên Thai, đang bay
trên mây, xảy nghe tiếng người réo gọi đạo hiệu Tôn Tẫn liền ngó xuống xem thấy
dưới núi, có một tốp người đi đường và vài mươi con ngựa, trên hòn đá ngồi một ông
già, một người trẻ, ăn mặc đồ quan, trong lòng không rõ cớ chi, mới tính rằng: "Để ta
xuống hỏi thử coi . Bèn bay xuống đất, nhắm trong nhóm đông người mà đi vào. Lúc
ấy có tên gia nhân, mắt lẹ, ngó thì nói rằng: "Chúng ngươi, hãy coi đó mà coi, trong
núi chạy ra một vật chi chi, rất lạ kỳ, có khi yêu tinh hay là ma quỷ gì đó chăng?".
Có người nói lại: "Vốn là người lùn, chớ không phải yêu quỷ đâu". Tôn Yên nghe
nói quay đầu, quả thấy một người lùn, chạy lăng xăng mà đi lại, trong lòng rất mừng
nói: "Có người đến đây, mình hỏi thăm đường đặng, chúng bây chớ làm cho người
kinh sợ". Còn đang nói thì người ấy đã tớitrước mặt, coi kỹ lại, té ra là một người ăn
mặc đạo phục.
Cặp mắt lộ ra sáng tựa sao,
Mình hơn ba thước kể bề cao.
Áo xanh dày dạn dường mây chói,
Râu tóc còn xanh mặt trắng phau.
Lúc ấy Bốc Thương cùng Tôn Yên bước tới, xá nói rằng: "Chào đạo trưởng

tới
đây". Mao Toại cũng xá đáp lễ lại. Bốc Thương hỏi rằng: "Chẳng hay đạo trưởng ở
đâu mà đến đây vậy?" Mao Toại nói: "Vốn tôi trước ở núi này, đi ngang qua đây, vì
muốn kiếm một người anh em bạn, đặng nói chuyện chơi, chẳng hay liệt vị ở đâu
đến đây, có việc chi chăng? Vì làm sao mà kêu réo Tôn Bá Linh như vậy? Có khi ở
trong núi, mất người ấy chăng?"
Bốc Thương nói: "Không phải, tôi là người nước Tề, làm quan Quốc Khanh, tên
Bốc Thương, còn vị này là Hoàng thân nước Yên, cháu Thoại lăng quân, con của
Chánh tổng nhung Tôn Long, vốn là cháu của Quản văn tiên tử ở núi Thiên Thai,
động Thiên Thai, vả chăng ông cha người, cùng với nước Tần giao binh, bị chết nơi
tay Vương Tiễn, nay binh Tần đang vây thành Dịch Châu, cho nên người lãnh thơ
vua nước Yên, qua Lâm Tri cầu cứu, và vâng mạng Yên Đơn côngchúa, đến núi
Thiên Thai, thỉnh Quản văn tiên tử, nguyên vì mười năm trước, Quản văn tiên tử có
để lại cho tôi một phong thơ, dặn rằng: "Ngày sau muốn lên núi Thiên Thai, thì giở
cái thơ ấy ra, sẽ rõ đường đi, nay chúa tôi gởi cho một phong thơ, sai tôi cùng Tôn
tướng quân ra đi, cứ theo phong thơ, đi liền chỗ này, thấy dưới núi có một tấm bia
đá, khắc ba chữ Thiên Thai sơn, tìm kiếm hơn nửa ngày, chẳng thấy cửa động, nếu
đạo trưởng biết xin ra ơn chỉ giùm, tôi sẽ trọng đáp".
Mao Toại nghe nói, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Nguyên lại có cớ sự như vậy,
lão cụt chân này, sợ cháu đến mà làm cho mất công, nên dùng mây trắng, phong
niêm cửa động, làm cho nó kiếm tìm không được, song hễ là đúng con người, thì coi
cha mẹ anh em là trọng, nếu người không chịu xuống núi báo thù, thì há

chẳng để
tiếng nhơ muôn thuở". Nghĩ rồi bèn đáp rằng: "Té ra liệt vị quý nhân muốn tới núi
Thiên Thai, đặng cố thỉnh Tôn quản văn, vì tôi biết chỗ động Thiên Thai ấy, thôi để
tôi chỉ giùm cho, song không nên nói với ai rằng tôi chỉ đường". Chúng nhân cả
mừng, nói: "Xin vâng theo lời đạo trưởng, song chẳng rõ đi theo đường nào tới
được".
Mao Toại lấy tay chỉ nói: "Đi vòng theo đường bên tả thì ngó thấy". Tôn Yên
cười: "Chúng tôi đã qua lại nơi ấy năm sáu lần, mà không thấy động chi hết". Mao
Toại cười nói: "Tôn tướng quân hãy y theo lời nói của tôi, tự nhiên kiếm được". Tôn
Yên chẳng biết làm sao, rồi dẫn kẻ tùng nhân, cứ theo đường Mao Toại chỉ, đi vừa ít
bước, quay đầu lại không thấy Mao Toại, ai nấy thất kinh, nói với nhau rằng: "Người
đạo nhân khi nãy, đi đâu mất rồi, không thấy nữa, có khi thần tiên đến chỉ đường cho
ta chăng?" (Nguyên Mao Toại dùng phép ẩn thân theo sau lưng mấy người đó vừa đi
vừa niệm chú cho tan mây, cho trống cửa động). Lúc bọn Tôn Yên đi đặng vài trăm
bước, xảy thấy bên núi ló ra một cái cửa động, trên cửa có treo một tấm biển, đề ba
chữ Thiên Thai động, chúng nhơn xem thấy rất mừng. Thiệt là:
Đi mòn giày sắt không tìm đặng,
Xảy gặp thình lình chẳng tốn công.
Tôn Yên liền bước tới mà kêu cửa.
Nói về trong động, Lý Tòng nghe có tiếng người kêu đạo hiệu thầy mình, thì rất
mừng nói: "Quả nhiên người đã đến rồi, để ta coi lão đạo sĩ này chốn đâu cho khỏi".
Chờ một hồi lâu, cũng nghe tiếng kêu réo om sòm, mà chẳng thấy gõ cửa, trong lòng
nóng nảy nói rằng: "Có khi mấy người này đui hết chăng, cái cửa động lớn như vậy,

mà không gõ, cứ ở ngoài kêu réo làm chi". Ý muốn mở cửa đi ra, lại e thầy quở
trách, xảy nghe có tiếng gõ cửa, thì chẳng xiết nổi mừng, bèn tuốt ra mở hoác cửa
động. Tôn Yên xem thấy một người:
Mình cao trượng sáu rất oai phong,
Mắt lớn đầu beo khí khái hùng.
Tướng mạnh thêm râu coi quá mạnh,
Tiếng vang như tiếng đánh chuông đồng.
Tôn Yên xem rồi, có ý khen thầm. Lý Tòng hỏi rằng: "Chúng ngươi ở đâu mà
đến đây, có việc chi chăng?" Tôn Yên bèn tỏ hết nguồn cơn. Lý Tòng nói: "Người là
thế đệ đó sao? Vậy hãy ở đây chờ một chút, đặng tôi vào thông báo". Nói rồi tuốt
vào trong Tam thanh điện, bẩm rằng: "Ngoài cửa có Tôn Yên ở nước Yên, Bốc
Thương ở nước Tề, xin vào ra mắt sư phụ". Tôn Tẫn nổi giận quở rằng: "Ai bảo mi
làm khôn ra mà mở cửa". Lý Tòng nói: "Người đến kêu cửa, mà làm sao không mở
cho đặng". Tôn Tẫn nói: "Thằng chết bầm, sao không đi xuống cho rồi". Bèn đứng
dậy chống gậy trầm hương, bước xuống điện, và dạy đồng nhi dọn bày hương án.
Lúc ấy Tôn Yên cùng Bốc Thương vào động, còn Mao Toại cũng vào động, rồi tuốt
lên Tam Thanh điện, Tôn Yên cùng Bốc Thương vào đến Thiên đài, xem thấy một
người đạo nhân, trên điện bước xuống, mặt như trăng tròn, mắt sáng tợ sao, đội mão
tam sa, đi giày da cá, mặc áo bào xanh, cột dây đai vàng, thắt lưng cây Hạnh huỳnh
kỳ, tay cầm gậy trầm hương.
Bốc Thương nhìn biết Tôn Tẫn, trong lòng rất mừng, ngó thấy Tôn Tẫn bước
tới vài bước cúi đầu lạy rằng: "Chớ chi hay thánh chỉ Chúa thượng, cùng là thơ mẫu
thân đến đây, thì phải ra nghinh tiếp, nay đến đây chậm xin cam tử tội". Nói rồi cúi

đầu lạy bốn lạy, đứng dậy,tiếp lấy thánh chỉ, trở lên Tam thanh điện, để trên ghế
giữa, rồi Bốc Thương cùng Tôn Yên, ra mắt Tôn Tẫn. Tôn Tẫn một tay thì nắm Bốc
Thương, một tay thì đỡ Tôn Yên đứng dậy, mời cả hai người ngồi, rồi xem kỹ Tôn
Yên, ngó thấy mắt lộ sáng ngời, long cốt rất cao, biết là có phận mấy năm hoàng đế,
vùng đến nhớ cha anh, bèn sa nước mắt dầm dề. Tôn Yên quỳ xuống đất, khóc ròng
Tôn Tẫn nói: "Cháu ôi, hãy bớt bi thương, đặng cố đem việc nước Yên thế nào, mà
thuật lại cho chú rõ".
Tôn Yên đem việc nước Yên thế nào, mà thuật lại cho chú rõ". Tôn Yên đem
việc binh Tần phạm cõi, thuật lại một hồi, Tôn Tẫn bèn quay lại Bốc Thương bái nói
rằng: "Cũng vì tôi mà làm cho Lão quốc khanh tuổi ngoài chín chục phải trèo non
vượt suối đến chỗ núi hoang". Bốc Thương nói: "Vâng mạng vua, lẽ phải như vậy,
chớ không phải là nhân việc riêng mà đến đây, nay hoàng thượng sớm trông tối nhớ,
dạy tôi đến cầu thỉnh Nam quận vương xuống núi, cho vua tôi gặp mặt". Tôn Tẫn
nói: "Cũng chẳng khó gì". Bèn bước lại ghế giở thơ ra xem, thấy ngoài bao để rằng:
"Thơ của Yên Đơn gởi cho Tôn Tẫn xem tường". Tôn Tẫn ngó thấy thì rơi lụy nói
rằng: "Mẫu thân, xin thứ tội con trẻ bất hiếu". Bèn xé thơ ra coi, lúc chưa xem thì
hãy còn khá, đến khi xem thấy thơ rồi, chẳng những sa nước mắt mà thôi, đến nỗi
phải chết giấc, Tôn Yên xem thấy tình hình như vậy, lòng rất vui mừng, vì làm cho
Tôn Tẫn động lòng, chắc làm sao cũng phải xuống núi, bèn lật đật bước lại đỡ, Tôn
Tẫn nước mắt như mưa. Tôn Yên hỏi rằng: "Chẳng hay chú chịu đi hay không". Tôn
Tẫn nói: "Đi đâu bây giờ?". Tôn Yên nói: "Mời chú tới Dịch Châu, đặng

giúp sức,
bắt thằng Vương Tiễn trả thù cho cha, ông".
Tôn Tẫn nói: "Ta đi không được, phải chi ta đi được, thì có đâu mà chờ cháu đến đây, cái cừu giết cha anh, lẽ phải xuống núi mà trả thù, song nay ta vâng ngọc
chỉ, sắc phong chức Tuần thiên đô úy sứ, vả lại Vương Tiễn chẳng phải là việc tư kỷ
của nó, vốn nó vâng Điệp phật cùng sắc ngọc đế gồm thâu sáu nước, ông cha và chú
mày số trời đã định, người phải thác nơi tay Vương Tiễn, thì làm sao mà trái trời, đi
trả thù cái thù riêng cho được". Tôn Yên cùng Bốc Thương nghe nói thất kinh, vội vã
nói rằng: "Xin Nam quận vương mở lòng từ bi, xuống núi cứu mạng nhân dân, và
cứu vua tôi hai nước".
Tôn Tẫn nói: "Nếu tôi xuống núi cũng phải chết, thì làm sao mà cứu được". Tôn
Yên nói: "Nay chú không đi mà tôi trở về Dịch Châu ví chẳng khác lên trời rất khó,
mặt mũi nào trở lại, chi bằng chết phức chốn này cho rồi". Nói dứt lời, xăn quần vén
áo, vừa bước xuống thềm mà đập đầu, bỗng thấy sau lưng Tôn Tẫn, có người lên
tiếng kêu rằng: "Không nên liều mình".
Coi lại người ấy là Mao Toại. (Nguyên va đứng sau lưng Tôn Tẫn, xem thấy thơ
của Yên Đơn rõ ràng, mà Tôn Tẫn không chịu đi, thì trong lòng cả giận, lại thấy Tôn
Yên khóc lóc, khẩn cầu hết sức, và muốn dập đầu mà chết, thì nín không được, nên
phải hiện ra). Tôn Tẫn thấy Mao Toại, liền xoay mình ra mắt, hỏi rằng: "Hiền đệ
đến bao giờ vậy?". Mao Toại nói: "Tôi vừa mới đến đây, chẳng hay vị lão quan này
là ai đó?". Tôn Tẫn nói: "Người nước Tề, làm chức Quân khanh tên Bốc Thương".
Mao Toại nói: "Tôi biết mặt, song từ ngày cách biệt đến nay, hơn hai mươi năm
cũng đã quên đi rồi". Bốc Thương biết là Mao Toại, bèn tới làm lễ, đều tỏ

lòng
thương mến. Mao Toại lại hỏi rằng: "Chẳng hay vị nhỏ này là ai?". Tôn Tẫn nói:
"Cháu của tôi, tên Tôn Yên". Bèn kêu Tôn Yên lạy ra mắt Mao Toại. Mao Toại hỏi:
"Vậy chớ hai người này đến có việc chi cùng chăng?". Tôn Tẫn bèn tỏ hết sự tình.
Mao Toại hỏi rằng: "Vậy chớ tam ca đi hay là không đi?". Tôn Tẫn nói: "Em lại dễ
chẳng biết, Vương Tiễn là học trò của Hải Triều thánh nhơn sao? Ta không phải là
người đối thủ của nó đâu". Mao Toại cười rằng: "Tam ca, thôi chớ khiêm nhường, hễ
con người mà không có cha mẹ anh em, thì có khác chi loài cầm thú, nay anh không
xuống núi trả cái thù ấy, thì há chẳng để tiếng xấu cho muôn đời sao?".
Tôn Tẫn nói: "Anh cũng đã biết rồi, song chẳng hay trí nghịch lòng trời được".
Đang lúc chuyện văn, xảy nghe tiếng dưới thềm có tiếng nói: "Có lý nào đâu vậy!".
Tôn Tẫn vội hỏi rằng: "Người ấy là ai?". Tôn Yên nói: "Tên gia tướng là Ban Báo
đó?" Tôn Tẫn nói: "Dám cả gan cho thằng đầy tớ, mi nói giống chi vậy?" Ban Báo
nói: "Chẳng phải là tôi dám cả gan, vì ông không chịu xuống trả thù cho thái thái lão
gia, cùng đại lão gia, nhị lão gia, làm con người nỡ lòng như vậy, mà xưngrằng:
Thần tiên gì?". Tôn Tẫn nạt rằng: "Thằng cẩu nô, sao mi dám trước mặt ta khi dễ ta
lắm vậy?". Liền hối đuổi nó ra cho rồi. Ban Báo giận hầm hầm, quày quả trở ra, vừa
đi vừa nói: "Để ta ra đem lửa đốt động này, đặng coi người có ra cùng không ra cho
biết". Bèn bẻ cành khô, chất lên cửa động, vừa muốn dùng kửa đốt lên, Lý Tòng
xem thấy rất mừng, lật đật chạy vào đại điện, nói: "Không xong rồi, thằng Ban Báo
đi ra khi nãy, bây giờ ở ngoài cửa, đem lửa đốt động".
Tôn Tẫn nghe nói cười rằng: "Cả gan cho thằng thất phu, dám tới động ta

mà
làm điều vô lễ như vậy? Tôn Yên, hãy kêu nó vào đây". Tôn Yên bèn kêu Ban Báo
trở vào, xem thấy Ban Báo hùng khí ngang ngang, đứng thẳng chẳng chịu quỳ. Tôn
Tẫn nạt rằng: "Ban Báo, mi đốt động ta, sao dám khi chủ vậy?" Ban Báo nói lớn
rằng: "Như ông xuống mà trả thù thì tự nhiên có phận chủ tớ, nếu không xuống là
người bất nghĩa, ai nhìn đến ông mà làm chi?" Mao Toại nói: "Người này nói tuy lỗ
mãng song có nghĩa khí khá dùng, vậy anh xuống núi mới phải cho".
Tôn Tẫn nói: "Anh cũng muốn đi, duy sợ Hải Triều thánh nhơn, nếu có sai lầm,
thì biết lấy ai mà cứu giúp". Mao Toại nói: "Anh chớ lo chi điều đó, nếu anh mà
xuống, có khi khốn khó, tôi là Mao Toại đây, không cứu anh, thì ngày sau phải chết
dưới mũi gươm đao". Tôn Tẫn nói: "Mấy thuở được em có lòng tốt như vậy, thì ta lo
gì". (Nguyên vì Tôn Tẫn muốn cho Mao Toại giúp mình, nên cố ý không chịu đi, để
cho Mao Toại ép đi, đặng ngày sau Mao Toại phải giúp). Bèn dặn Lý Tòng thắng
con thanh ngưu cho thầy xuống núi. Mao Toại nói: "Như vậy thì phải rồi". Bèn từ
biệt về động.
Nói về Lý Tòng thắng thanh ngưu, và sắm đồ hành lý của mình rồi trở vào điện
nói với thầy rằng: "Tôi xin đi theo cùng thầy, mà giúp đỡ tay chân". Tôn Tẫn gật đầu
cho đi, rồi dặn dò đồng nhi gìn giữ động môn, bèn dắt chúng môn ra cửa động, làm
phép chẳng đầy một khắc, đưa chúng nhơn đến cửa bên Đông thành Lâm Tri, quân
binh vào phi báo. Tương Vương hối gát xe đặng ra nghinh tiếp. Tôn Tẫn thấy dạng
xa xa, liền lật đật bước xuống thanh ngưu. Tôn Yên phò Tôn Tẫn đi bộ, bên kia
Tương Vương thấy Tôn Tẫn, liền cũng xuống xe cúi mình nói rằng: "Á phụ

cách biệt
đã lâu, làm cho trẫm thương nhớ khôn cùng". Tôn Tẫn vội vàng cúi lạy, Tương
Vương đỡ dậy, rồi dắt tay vào cửa ngọ môn, thẳng tới đại điện. Tôn Tẫn lại muốn
làm lễ vua tôi, Tương Vương từ chối chẳng chịu bèn mời ngồi, nói rằng: "Ngày trước
ngự đệ đến đây cầu cứu, trẫm đã sai Viên Đạt, Lý Mục, qua Dịch Châu giải vây,
đến nay chưa thấy tấu chương về, chẳng biết sự thể thế nào".
Tôn Tẫn sa nước mắt tâu rằng: "Hai người đều tử trận hết, mà báo ơn tri ngộ cho bệ hạ". TươngVương nghe nói nửa tin nửa nghi, bỗng có quan Huỳnh môn vào
tâu rằng: "Bảo quốc công thác nơi trận, Hộ quốc công cướp dinh bỏ mình, nay quan
quách đem về còn để ngoài thành". Tương Vương nghe tấu khóc rống lên, Tôn Tẫn
khuyên giải mới thôi, liền hạ chỉ đòi con Viên Đạt là Viên Cang, con Lý Mục là Lý
Huân, đều vào điện, mà nối chức cha. Hai người tạ ơn lui ra. Tôn Yên quỳ xuống
trước mặt Tương Vương tâu rằng: "Dịch Châu trông chờ cứu binh như cứu lửa, xin
chúa thượng ra ơn, kíp phát cho một đạo binh mã đến cửa Dịch Châu". Tương Vương
nghe tâu, bèn hỏi Tôn Tẫn rằng: "Chẳng hay Á phụ đi đây, muốn dùng bao nhiêu
người ngựa?"
Tôn Tẫn nói: "Ba ngàn nhơn mã đủ dùng, mà tôi xin chúa thượng cấp sai chúng
tướng núi Toàn sơn, đặng đivới tôi". Tương Vương từ chịu, liền đòi chúng tướng vào
điện. Chúng tướng vào lạy xưng hô xong rồi, ra mắt Tôn Tẫn. Tương Vương truyền
chỉ cho binh mã ty, tức tốc điểm chọn ba ngàn quân binh ròng, tới ngọ môn hầu chỉ.
Rồi dạy bá quan tiệc cùng Á phụ tiễn hành. Tôn Tẫn uống ba chung ngự tửu, cúi đầu
tạ ơn, rồi dắt Tôn Yên cùng chúng tướng Toàn sơn, lạy từ Tương Vương ra

đi. Tương
Vương dẫn văn võ quan viên, đưa ra khỏi cửa triều môn.

Hồi 9
Nam quận vương dấy binh đánh giặc, Tôn Thoại Ba bị kiếm bỏ mình

Nói về Tề Tương Vương dẫn bá quan đưa ra triều môn, Tôn Tẫn tâu rằng: "Xin bệ hạ trở lại, sách có chữ rằng:Tống quán thiên lý chúng tu nhứt biệt". (Nghĩa là đưa người ngàn dặm, thì phải biệt nhau). Tương vương nói: "Á phụ có đi hãy về cho chóng, kẻo trẫm đợi trông". Nói rồi dạy quân quày xe trở lại. Tôn Tẫn thót lên thanh ngưu, dẫn mười hai tên học trò, kéo ba ngàn binh ròng, ra khỏi Lâm Tri, nhắm Dịch Châu thẳng tới.

Nói về Tần Thủy Hoàng ngày kia lên trướng, chúng tướng liền bái xong rồi, Thủy Hoàng hỏi rằng: "Quốc sư có kế chi phá được thành Yên Châu chăng?" Kim Tử Lăng tâu rằng: "Nước Yên không tướng, nên chẳng dám ra đánh, duy chỉ chờ binh của Tôn Yên cầu cứu, bây giờ Viên Đạt, Lý Mục chết rồi, thì vua tôi chúng nó thảy đều vỡ mật, nay ta chẳng đánh thì thôi, nết đánh ắt lấy thành dễ lắm". Thủy Hoàng nghe tâu rất mừng, bèn truyền lệnh cho Vương Tiễn kéo binh đến thành giao chiến, phải lấy cho được tờ hàng biểu (lá cờ nước Yên xin hàng) nước Yên, mà đem về đây. Vương Tiễn lãnh mạng đề mâu lên ngựa kéo binh đến thành kêu lớn rằng:

"Bớ quân tuần thành hãy vào báo cùng Chiêu vương, mở cửa thành, dâng biểu quy hàng cho sớm, thì muôn việc đều xong, nếu mà chậm trễ đến lúc ta đánh phá thành, ăn năng sao kịp". Quân giữ thành chạy vào địch lầu phi báo. Chiêu Vương nghe báo thất kinh, nói: "Nay ta binh hèn tướng yếu, còn Tôn Yên cầu cứu cũng chưa

về, bặt
không tin tức, bây giờ đánh hay là giữ, hai lẽ khó phân, chi bằng nạp biểu xưng thần,
thì quân dân khỏi đồ thán".
Khuất Sảng tâu rằng: "Nước ta mới thua một trận, há chịu khuất người sao?" Tuy
binh Tần oai thế mạnh mẽ, song lương thảo còn được vài năm binh mã mười muôn,
cũng đủ giữ thành, tôi liệu Tôn Yên cầu cứu, tối sớm đây ắt về, như có Tôn Tẫn đến,
thì phá Vương Tiễn chẳng khó chi, dẫu binh Tần bá vạn đi nữa, cũng chẳng lo gì,
nếu chịu quy hàng, chẳng những thiên hạ chê cười mà thôi, tôi tiếc vì cơ nghiệp tổ
tông sáng tạo nhọc nhằn, nay phải về tay người khác, như vậy thì há chẳng đau đớn
lắm sao?"
Chiêu Vương nói: "Lời Thừa tướng nói nghe rất phải, song bây giờ Vương Tiễn
đang khiêu chiến, làm sao lui nó được?" Khuất Sảng nói: "Vậy phải treo tạm miễn
chiếu bài, , còn trên thành gìn giữnghiêm ngặt, đặng chờ cứu binh, kế ấy rất hay".
Chiêu Vương y theo lời tấu, truyền lệnh treo miễn chiếu bài, chẳng bao lâu quân vào
báo nói: "Vương Tiễn đập bể miễn chiếu bài, còn đang ở ngoài kêu đánh". Chiêu
Vương lật đật truyền lệnh bốn phía cửa thành, thêm binh gìn giữ, và để cây, gỗ, đá,
gạch cho nhiều, phòng giữ binh Tần hãm thành.
Nói về Yên Đơn công chúa đang ngồi trên Ngân an điện, nhớ đến cha con Đô
úy, ba người liều mình vì nước, mà chết nơi sa trường thì lụy nhỏ tuôn rơi, đang lúc
buồn rầu, bỗng thấy gia tướng hơ hãi chạy vào, quỳ xuống bẩm rằng: "Ngày trước
tiểu chủ qua Đông Tề, xin binh cứu viện, Tề Tương Vương sai bảo Quốc công, Hộ
quốc công, hai vị lãnh binh đến phụ giúp, chẳng dè binh Tần đón đánh, hai quốc đều

tử vong phi mạng, nay Vương Tiễn kéo binh đến đánh, đập bể miễn chiến bài, mười
phần nguy cấp, nên tôi phải vào thông báo". Công chúa nghe báo thất kinh, ngẫm
nghĩ rằng: "Viên Đạt, Lý Mục xưng bá núi Toàn Sơn, anh hùng vô địch, vì làm sao
mà chết nơi tay Tần tặc, nay Vương Tiễn lại đánh thành, không người cự địch, nếu
có sơ thất, ắt là vua tôi phải mang lấy hại". Còn đang ngồi than thở một mình, không
kế chi tính được, bỗng thấy Tôn Thoại Hoa quỳ xuống bẩm rằng: "Hôm nay Vương
Tiễn đánh thành rất gấp, ca ca cầu cứu chưa về, nếu binh Tần phá được thành trì, thì
chẳng những cái cừu tổ phụ, không trả được mà thôi, lại làm cho trăm họ cả thành,
phải mang tai họa, cháu tuy bất tài, xin ra ngựa bắt Vương Tiễn mà trả thù cho tổ
phụ, cầu xin tổ mẫu nhận lời".
Công chúa nghe nói nạt lớn rằng: "Mi là con nít tuổi chẳng bao nhiêu, ăn chưa
biết no đói, ngủ còn lăn lộn không hay, vả lại mi là con gái, có tài cán chi bông nói
phách". Tiểu thơ cúi đầu bẩm rằng: "Xin tổ mẫu bớt lòng giận dữ, cháu ngày trước
nhờ bà Thánh mẫu ở núi Lê Sơn dạy truyền võ nghệ, chẳng phải cháu dám khoe
khoang, như luận theo việc đao mã, thì có sợ chi thằng thất phu Vương Tiễn, nay
thành trì bị khốn, nước nhà nghiêng ngửa, cũng như lửa cháy lông mày, thì nóng tới
mắt, cháu quyết ý ra thành lui giặc, nếu tổ mẫu chẳng cho, đến lúc thành trì bị phá
rồi ngọc đá cháy tan, cũng không khỏichết, thì mạng này dẫu sống cũng không ít gì".
Nói rồi rút gươm đâm họng. Công chúa lật đật cản lại nói rằng: "Cháu không nên lỗ
mãng, để bà cho cháu đi". Thoại Hoa bỏ gươm quỳ xuống, cúi đầu tạ ơn.
Công chúa nói: "Cháu muốn ra trận, vậy hãy theo bà vào triều, tâu cùng thánh

thượng, tuyển chọn một đạo binh ròng, rồi sẽ ra trận". Thoại Hoa nói: "Cháu chẳng
dùng binh mã cho nhiều làm chi, có năm trăm gia tướng đủ rồi". Công chúa dạy
đánh trống nhóm tướng, tức thì nơi Ngân an điện, trống vang như sấm, giây phút
chúng tướng mang giáp đội mão, vào điện đứng phân hai hàng chầu chực. Công
chúa nói: "Sách có chữ rằng: "Dưỡng quân thiên nhật, dụng tại nhất triêu (nghĩa là
nuôi quân ngàn ngày, dùng quân một thuở.), ta nghĩ lại Thái lão gia, cùng nhị vị lão
gia của chúng ngươi, đều chết ơi tay Tần tặc, thì họ Tôn ta hết trung đền nợ nước,
thiệt rất thảm thương, hôm nay cô chúng ngươi là Thoại Hoa, muốn cùng tổ phụ trả
thù, vậy ta khuyên các ngươi, khi ra trận nhớ ơn lão gia ngày thường nuôi dưỡng, mà
hết lòng bảo hộ cô bây, chớ nên sơ thất, nếu đắc thắng về đây, ta sẽ trọng thưởng".
Chúng tướng đều rập lên rằng: "Chúng tôi nguyện ra sức chết, bắt cho được
Vương Tiễn, mà trả cái thù Thái lão gia". Lúc ấy tiểu thơ trở vào Hường phòng nai
nịt tề chỉnh lên điện lạy từ Tổ mẫu, cùng Mẫu thân đề đao lên ngựa, dẫn năm trăm
gia tướng, ra khỏi phủ môn. Công chúa xem thấy tiểu thơ oai dõng phi phàm, trong
lòng có ý mừng thầm, liền vội vã gát xe vào triều, tâu cùng Chiêu Vương. Chiêu
Vương nói: "Chẳng dè tôn sanh nữ (là cháu gái kêu bằng cậu.) lại có tài năng như
vậy. Vậy hãy dạy gát xe để trẫm cùng ngự muội lên địch lầu xem coi".
Nói về Vương Tiễn nghe tiếng pháo nổ, cửa thành mở hoác thì biết là tướng Yên
ra trận, bèn lui ngựa vài bước, ngước mặt lên xem thấy hai cây cờ trắng, một đội
binh phò một viên nữ tướng, mặt mày xinh tốt, lịch sự vô song, oai phong lẫm liệt,
dường như một vầng tuyết trắng sa xuống đất. Vương Tiễn xem rồi, nạt rằng: "Nữ

tướng kia, hãy thông tên họ đã". Bên kia tiểu thơ nghe tiếng nạt hỏi, thì dừng ngựa
lại xem, thấy trước mặt một viên đại tướng, ngựa đen, mâu đen, mặt như lọ chảo, thì
biết là cừu nhơn Vương Tiễn, bèn đáp rằng: "Ta là cháu Yên Sơn Đông phủ phò mã
công, con gái Phó tổng binh, họ Tôn tên Thoại Hoa, thằng đen, mi có phải là Vương
Tiễn chăng? Mi giết tổ phụ ta ba mạng, cái cừu ấy chẳng đội chung trời".
Nói dứt lời, hai tay hươi đao chém sả, Vương Tiễn cử mâu lên đỡ; cười lớn
tiếng rằng: "Cô nương hãy dừng tay lại, ta xem cô nương tuổi còn thơ ấu, diện mạo
nhưthế, lẽ thì ở sâu màn thêu, tém mày cài tóc, sao đi lộ mặt chán chường, đem thân
vàng ra mà chịu chết, há chẳng uổng lắm sao?" Tiểu thơ nghe nói mặt mày hổ thẹn,
nạt rằng: "Tần tặc, chớ nói bậy". Liền giục ngựa lướt tới, nhắm ngay đầu Vương
Tiễn chém xuống. Vương Tiễn hươi mâu đỡ khỏi, rồi đánh vùi đến tám mươi hiệp,
Thoại Hoa liệu bề dùng sức khó hơn, bèn chém bậy một đao, quày ngựa bỏ chạy,
Vương Tiễn rượt nà theo, tiểu thơ quay đầu ngó thấy Vương Tiễn ở sau rượt tới,
trong lòng rất mừng bèn dừng đao, vói trên tóc rút một cây trâm kêu là Tú Huê
trâm, để trên bàn tay, niệm thần chú, tức thì bửu bối bay bổng trên không, lớn như
miệng chén, nhắm ngay đầu Vương Tiễn bay xuống, tiểu thơ nạt rằng: "Thằng đen,
chớ ỷ tài mạnh, hãy coi bửu bối của ta".
Lúc ấy Vương Tiễn đang rượt theo, nghe tiếng kêu nói, thì thất kinh, ngước mắt
ngó thấy bửu bối, hào quang chói sáng, nhắm ngay đầu chém xuống, trở không kịp,
bị bửu bối đánh nhằm vai, té nhào xuống ngựa, hôn mê bất tỉnh. Tiểu thơ thấy
Vương Tiễn rớt xuống rất mừng, liền quày ngựa hươi đao tới chém. Lúc ấy Vương
Bôn lược trận, xem thấy nghĩa phụ mình bị té, lật đật dẫn tám tên phó tường

xông ra
giựt thây Vương Tiễn, mà đem về. Tiểu thơ giận lắm, hươi Tú lang đao giục ngựa
đào huê, dẹp đông, đánh tây, phá nam, giết bắc, binh Tần bốn phía vỡ tan, rồi rượt
đến dinh Tần. Chiêu Vương cùng Yên Đơn công chúa ở trên địch lầu, xem thấy rất
mừng nói: "Ngự sanh nữ quả nhiên mạnh mẽ, thiệt là một đấng trượng phu con gái".
Yên Đơn nói: "Nhờ phước chúa thượng, chớ chi nó đánh chết được Vương Tiễn, mới
trả cái thù cha con Đô uý".
Nói về Thủy Hoàng đang cùng Kim Tử Lăng thương nghị phá thành, bỗng nghe
quân báo nói: "Tiên hành quan ra trận, bị viên nữ tướng dùng bửu bối đánh nhào
xuống ngựa, đã khiêng về dinh, mà tên nữ tướng ấy, rất nên lợi hại, đánh luôn tám
viên phó tướng, đều thua, và phó tiên hành quan cự không nổi, bị một roi chạy dài,
bây giờ đánh đến cửa dinh không ai dám cự, xin bệ hạ định". Thủy Hoàng nghe báo
mặt mày thất sắc ngơ ngẩn hồi lâu, Kim Tử Lăng hỏi rằng: "Có ai dám ra giặc
chăng?"
Lúc ấy có một tướng, ứng tiếng xin đi, Kim Tử Lăng coi người ấy là phó tướng
Lý Thuận thì nói: "Tướng quân có ra trận phải giữ gìn cẩn thận". Lý Thuận vâng
lệnh, đề đao lên ngựa phát pháo ra dinh. Thoại Hoa xem thấy một đội quân mã xông
ra nạt lớn rằng: "Tướng kia hãy thông tên họ". Lý Thuận nói rằng: "Ta là phó tướng
Lý Thuận, mi tài cán bao nhiêu mà dám ở trước dinh hung hăng như thế?" Tiểu thơ
nghe nói giận lắm, nạt rằng: "Tặc tướng, sức mi chẳng mấy lăm hơi, sao dám khi dễ
cô nương lắm vậy?" Nói rồi hươi đao chém tới, Lý Thuận vội vàng rước đánh, đánh
chưa mấy chập, thương đà lết bết, cẳng ngựa thối lui, rồi bị Thoại Hoa cho

một đao
té nhào xuống ngựa, tiểu thơ bèn dừng ngựa, dạy gia tướng kêu đánh. Thủy Hoàng
nghe báo nộ khí xung thiên, nói rằng: "Đứa con gái nhỏ, mà đánh không lại, vậy chớ
nói bình phục sáu nước gì?" Tử Lăng tâu rằng: "Xin bệ hạ giảm cơn thịnh nộ, vả
chăng nữ tướng này, có tà thuật hại người, không ai đánh lại xin tạm treo miễn chiến
bài chờ cho Tiên hành quan dấu thương lành mạnh, rồi sẽ toan mưu bắt nó, cũng
chẳng muộn chi". Thủy Hoàng túng phải nghe theo, đem miễn chiến bài treo lên cửa
dinh. Tiểu thơ xem thấy thâu binh về thành. Chiêu Vương cùng công chúa rất mừng,
bày yến thưởng công, rồi tiểu thơ cùng tổ mẫu về phủ.
Nói về Vương Tiễn bị cái Tú huê trâm của Thoại Hoa đánh nhằm vai nhào xuống ngựa, chúng tướng khiên về dinh, mê sảng chẳng biết chi hết, Thủy Hoàng lật
đật hối cởi giáp, coi nơi dấu thương lớn như miệng chén, sưng cao ba tấc, dấu thương
rất nặng, Tử Lăng tâu rằng: "Chúa thượng chớ lo, lúc tôi xuống núi có đem theo một
hườn linh đơn, có thể cứu đặng". Thủy Hoàng rất mừng nói: "Nếu có linh đơn, thì
hãy điều trị cho mau". Kim Tử Lăng dạy đem nước, hòa thuốc linh đơn, đặt nơi dấu
thương, còn nửa hườn, thì cạy răng cho uống, giây phút tâm thần chuyển động, dấu
thương lành như cũ, ngồi dậy ngó thấy Thủy Hoàng, cùng quân sư, nguyên soái, thì
lật đật quỳ lạy tạ ơn, Thủy Hoàng hỏi rằng: "Vì sao mà Tiên hành quan bị nữ tướng
làm hại như vậy".
Vương Tiễn nói: "Con liễu đầu Thoại Hoa tuổi tuy còn nhỏ, mà đao mã tinh nhuần, lại có bửu bối rất nên lợi hại, lúc nọ tôi ơ hờ, cũng chẳng đề phòng, nên lầm
tay địch thủ". Nguyên soái nói: "Lúc Tiên hành quan bị thương, còn Vương Bôn bị
roi thua chạy, con liễu đầu rất nên dữ tợn, đao chém Lý Thuận, đánh giết ba

quân vỡ
mật, nên phải treo miễn chiến bài, nó mới chịu kéo binh trở về". Vương Tiễn nghe
nói, giận lắm hét lên như sấm mà rằng: "Xin thánh thượng hãy mau truyền dẹp cái
miễn chiến bài, để cho tôi ra bắt con tiện tỳ liễu đầu, chặt làm muôn khúc, mới hết
nư giận". Thủy Hoàng nói: "Tướng quân trong mình mới mạnh, hãy an dưỡng tinh
thần làm trọng". Rồi truyền bày tiệc, ăn mừng Tiên hành quan đạng sống lại, vua tôi
ăn uống đến khuya mới tan. Qua ngày thứ, Vương Tiễn từ biệt Thủy Hoàng, nai nịt
hẳn hòi, đề mâu lên ngựa, ra dinh kêu quân tuần thành nói rằng: "Chúng bây mau
vào báo với Chiêu Vương, hãy sai liễu đầu Thoại Hoa ra mà chịu chết". Quân nhân
vào báo, Chiêu Vương nghe báo thất kinh, truyền đến phủYên Sơn Thỉnh Yên Đơn
công chúa cùng Thoại Hoa đến đây, giây phút công chúa và tiểu thư đều đến Địch
lầu lạy ra mắt.
Lạy ra mắt xong rồi, Chiêu Vương nói: "Hôm qua trẫm cùng ngự muội lược trận, ngó thấy Vương Tiễn trúng bửu bối té nhào xuống ngựa, trẫm kể chắc thằng
giặc ấy mười phần đã chết hết chín, không dè nó chẳng hề chi, nay lại đến kêu
thành, chỉ quyết Tôn sanh nữ ra trận, nên mời ngự muội đến mà thương nghị". Thoại
Hoa tâu rằng: "Xin chúa thượng chớ lo, chẳng phải tôi dám khoe khoang lỗ miệng,
nếu phen này tôi ra trận, thì ắt bắt sống Vương Tiễn mà đem về đây". Công chúa
nói: "Cháu có đi, phải giữ gìn cho cẩn thận". Chiêu Vương truyền đem rượu, bổn
thân kỉnh ba chung ngự tửu, tiểu thơ cúi đầu tạ ơn, uống rồi từ giã dẫn gia tướng phát
pháo ra thành.
Vương Tiễn xem thấy xông ra một đạo quân mã, bèn nạt lớn rằng: "Bớ tiện tỳ

có ta chờ đây đã lâu, sao mi không xuống ngựa chịu trói cho rồi, khỏi nhọc công ta ra
sức". Tiểu thơ giận lắm, mắng rằng: "Thằng giặc thua, mi không biết cô đây lợi hại
thế nào hay sao? Còn dám đến diệu võ giương oai, hãy coi ta lấy đầu mi". Nói dứt
lời, giục ngựa xông tới, múa Tú loan đao mau như chớp, nhắm ngay mặt Vương Tiễn
đâm tới. Vương Tiễn hươi mâu hất ra, cả hai đánh nhau một trận, thiệt là kỳ phùng
địch thủ, tướng ngộ lưỡng tài, đánh đến sáu mươi hiệp chưa định hơn thua. Thoại
Hoa lòng khôn trí xảo, liệu dùng sức khó hơn, liền quày ngựa thối lui vài bước, dùng
thế diệp lý tàng huê, Vương Tiễn xốc tới nhắm ngay bụng đâm qua, tiểu thơ dùng
đao gạt khỏi, ngựa mau người lẹ, đánh Vương Tiễn một roi rất mạnh, nhằm vai đứt
giáp.
Vương Tiễn hoảng kinh, quày ngựa bỏ chạy, Thoại Hoa đuổi theo, Vương Tiễn
quay lại ngó thấy Thoại Hoa rượt tới, bèn lấy bửu kiếm, kêu lớn rằng: "Tiện tỳ, mi
chớ hung hăng, hãy coibửu kiếm của ta chém đầu". Tiểu thơ đang giục ngựa rượt
theo, nghe nói, ngước mặt lên, thấy một vầng mây có cây bửu kiếm sáng ngời, nhằm
ngay đầu bay lại, vừa muốn tránh, mà tránh không kịp, bị chém đầu rơi xuống ngựa,
năm trăm gia tướng ngó thấy, đều la lớn lên áp giựt thây, khiêng chạy về thành, còn
Vương Tiễn bị một roi, chẳng dám đánh nữa, kéo binh về dinh.
Nói về Chiêu Vương cùng Yên Đơn công chúa, ở trên Địch lầu đang nghị luận
việc binh tình, bỗng nghe Huỳnh môn quan vào tâu rằng: "Thoại Hoa bị chết nơi bửu
kiếm của Vương Tiễn rồi". Vương Tôn nghe nói khóc ngất, Chiêu Vương cũng sa
nước mắt, khuyên giải nói rằng: "Chết rồi đâu có sống lại, thôi chớ ưu bi". Công

chúa dạy đem thây tiểu thơ về phủ, sắm quan quách Tẫn liệm, để nơi chái điện
chánh. Cao, Ly hai vị phu nhân hay đặng khóc ròng. Chiêu Vương sai quan đến tế.
Nói về Nam Quận vương Tôn á phụ, đái lãnh ba ngàn người ngựa, cùng Tôn Yên
và các tướng núi Toàn Sơn, nhắm Dịch Châu tuốt đến, đi vài ngày, tới cửa Tây môn
nước Yên, cách thành mười dặm, an dinh hạ trại xong rồi, Tôn Tẫn lên trướng, các
tướng ra mắt, đứng hầu hai bên. Tôn Tẫn nói: "Chúng ta vì cứu viện, nên mới đến
đây, trong thành chưa hay tin tức, có ai dám vào thành thông báo chăng?" Tôn Yên
nói: "Tiểu điệt xin đi". Bỗng thấy sau lưng một người ứng tiếng lên nói: "Tôi xin đi
cùng tiểu chủ tôi".
Tôn Tẫn ngó lại nói rằng: "Mi đi làm chi?" Ban Báo bước tới, quỳ xuống bẩm
rằng: "Tôi là gia tướng của họ Tôn, tên Ban Báo, xin bảo hộ tiểu chủ vào thành
thông tin". Tôn Tẫn nói: "Mi đi không được đâu, vì nơi ấn đường của mi có dạng hắc
khí, nếu đi thì ắt hung nhiều kiết ít". Ban Báo nói: "Tam lão gia ôi! Tôi sanh có giờ,
chết có ngày, chớ nói hắc khí bạch khí gì, dẫu đao kề trên cổ, tôi chẳng rùng mình,
lúc nọ tôi bảo hộ tiểu chủ, đánh ra trùng vây mà đi cầu cứu, nay cũng nguyện theo
tiểu chủ xông qua dinh Tần, vào thành báo tin, cho trọn thủy trọn chung, kiết hung
hai chữ, tôi chẳng lo gì". Nói rồi lui ra nai nịt, theo Tôn Yên vào trướng bái từ, lên
ngựa mà đi, ra vài dặm. Tôn Yên quay lại hỏi Ban Báo rằng: "Bây giờ đi đường
quanh, hay là đường thẳng?" Ban Báo nói: "Đi đường quanh vào cửa Nam môn xa
hơn, còn đi đường thẳng vào cửa Tây môn rất gần".
Tôn Yên nói: "Đường xông qua dinh Tần, ắt chẳng khỏi một trận đại chiến".
Ban Báo nói: "Lúc trước lãnh thơ ra đi còn đạp phá dinh nó đặng, huống chi

nay cầu
cứu về đây, lại sợ gì, thôi hãy đi đường thẳng cho gần". Tôn Yên nói: "Phải, vậy ta
đi trước dẹp đường ngươi theo sau nối gót". Nói rồi quất ngựa chạy tới dinh Tần, kêu
lớn rằng: "Các người tránh ta đi thì sống, cự ta thì chết". Hai người vào nơi ngàn
quân muôn ngựa, như cọp tuôn vào bầy dê, đến đâu tan đó, xa thì thương đâm, gần
thì giàn đánh, đánh nhầu một trận, binh Tần ngã lăn, than khóc vang trời, vỡ tan
chạy ráo, quân vào phi báo.
Vương Tiễn hét lên rằng: "Cả gan cho thằng Tôn Yên, dám phá dinh ta, không
biết nó đi thỉnh ai về đó, vậy ta ra coi thử thế nào". Nói rồi nai nịt đề mâu lên ngựa,
dẫn chúng tướng xông ra đại binh, vừa gặp Tôn Yên đang đánh tưng bừng. Vương
Tiễn ngó thấy giận lắm quất ngựa lướt tới, hươi mâu chỉ mà hỏi rằng: "Tướng kia có
phải là Tôn Yên không? Mi khí lực bao nhiêu mà dám phá binh ta?" Lúc ấy Tôn
Yên đang đánh cướp đường mà đi, nghe có tiếng người kêu hỏi, xem thấy một tướng
mão đen, giáp đen, mâu đen, thì biết là Vương Tiễn đón ngăn đường đi, cừu nhơn lại
gặp cừu nhơn, bèn nạt lớn rằng: "Thằng đen, có phải là Vương Tiễn chăng? Ta quyết
kiếm cho đặng mi, chém làm muôn khúc, màrửa lòng hờn, mi lại muốn đến ngăn
đường ta sao?" Nói rồi hươi thương đâm tới, Vương Tiễn lật đật rước đánh, đánh đến
hai chục hiệp chẳng phân hơn thua, Ban Báo kêu lớn rằng: "Vương Tiễn chớ chạy có
ông mi tới đây". Nói rồi giục ngựa hươi giản đánh nhầu, Vương Bôn thấy Ban Báo
rất nên hung dữ, bèn dẫn chúng tướng ra một lượt, áp lại phủ vây. Ban Báo mạnh
bạo vô cùng, cặp giản đánh Vương Bôn cùng tám viên phó tướng, cả thua chạy dài,

dinh trại tan hoang.
Ban Báo quày ngựa bắt sau lưng đánh tới, Vương Tiễn cự không nổi, đâm bậy
một mâu quày ngựa bỏ chạy. Tôn Yên, ở sau rượt tới, Vương Tiễn quay đầu ngó
thấy nói rằng: "Tiểu oan gia không biết sống chết thế nào, cứ rượt theo ta hoài vậy,
thôi để ta lấy bửu kiếm giết nó cho rồi, song nó hai đứa rượt theo mà cây gươm này
giết đặng một chớ không giết đặng hai, nếu chém Tôn Yên rồi, thì Ban Báo dữ tợn,
đâu khứng bỏ qua". Còn đang suy nghĩ, bỗng thấy Tôn Yên rượt đến rất gấp, bèn
liệng bửu kiếm lên, nạt rằng: "Tôn Yên hãy coi bửu kiếm ta giết mi".

Hồi 10
Ý gươm linh giết tan Yên tướng,
Dùng phép ma đá liệng binh Tần.

Nói về Tôn Yên nghe nói bửu kiếm, thì biết là lợi hại, bèn dừng ngựa ngước mặt
lên xem, ngó thấy bửu kiếm nhắm ngay đầu bay lại, hồn phi phách tán, Ban Báo
chạy sau kêu lớn rằng: "Tiểu chủ sao không quất ngựa vọt tới, mà bắt sống thằng
Tần tặc, đặng có trả thù cho thái lão gia, vì sao mà dừng ngựa đứng ngó trân trân đó
vậy". Tôn Yên nói: "Bửu kiếm tới kìa, mạng ta phải chết trước rồi". Ban Báo nói:
"Sợ gì, bửu kiếm ở đâu bây giờ?". Tôn Yên lấy tay chỉ nói: "Kia kìa, không phải bửu
kiếm hay sao?"
Ban Báo ngước mặt lên, thấy trong vầng mây, có ngọn bửu kiếm sáng ngời, cách đầu chẳng xa, liền nói không xong rồi thôi phải chạy cho mau. Tôn Yên nói:
"Phải, hễ là phép thuật tà ma, chạy khỏi trăm bước thì không hề chi". Bèn quày
ngựa nhắm cửa thành Dịch Châu chạy tuốt. Ban Báo quất ngựa chạy theo. Lúc ấy
bửu kiếm ở giữa thinh không xoay vần nhắm ngay Tôn Yên rout xuống. (Vốn Tôn
Yên là sao kim tinh trên thượng giới đầu thai có mạng làm vua ba năm sáu tháng,
nơi nước Triệu đất Hàng Đang, thì làm sao hại va cho đặng) Lúc ấy bửu kiếm bay
xuống tới đầu Tôn Yên, tức thì nơi nê hườn hiện ra một con rồng vàng năm móng,
mà đỡ cây gươm, vẫn gươm ấy là như ý bửu bối, bị rồng vàng ngăn đỡ, liền bay vẹt
ra, xảy đâu Ban Báo chạy tới, vừa gặp ngọn gươm chặt một cái đứt làm hai đoạn.
Tôn Yên nghe sau lưng có tiếng vang rân, xoay đầu ngó thấy Ban Báo bị

bửu kiếm
té nhào xuống đất, lòng rất thương xót, nước mắt như mưa, khá tiếc thay một viên
hảo hán, chết nơi tay Tần tặc, Tôn Yên chẳng dám diên trì, giục ngựa chạy qua điếu
kiều, kêu quân giữ thành mở cửa, quân tuần thành nhìn biết Tôn Yên, liền chạy vào
báo cùng Chiêu Vương, nhứt điện cho vào.
Nói về Chiêu Vương cùng Khuất Sảng ở nơi Địch lầu, đang lo kế giữ thành, bỗng
nghe nói Tôn Yên về đến, Khuất Sảng đến thành tiếp rước. Tôn Yên ngó thấy Chiêu
Vương, bèn quỳ lạy ra mắt. Chiêu Vương rất mừng nói: "Ngự sanh hãy đứng dậy,
chẳng hay việc cầu cứu ra thế nào?" Tôn Yên tâu rằng: "Nhờ hồng phước chúa
thượng, tiểu thần lên núi Thiên Thai, thỉnh đặng chú tôi là Tôn Tẫn xuống núi, dẫn
binh đến giúp, bây giờ còn đóng đinh ngoài thành, nơi phía Tây, nên tôi vào thông
báo". Chiêu Vương nghe nói mừng lắm, liền dạy gát xe về trào, các quan theo vào
kim loan điện; Chiêu Vương lên điện, Khuất Sảng viết chỉ mời Tôn Tẫn, và sai tám
viên đại thần cùng năm trăm ngự lâm quân, theo Tôn Yên ra cửa phía Nam, đi vòng
qua dinh, thỉnh Tôn Tẫn vào thành.
Nói về Vương Tiễn đắc thắng về dinh, ra mắt Nguyên soái nói rằng: "Nay Tôn
Yên qua Lâm Tri cầu cứu, và lên núi Thiên Thai thỉnh Tôn Tẫn. Tôn Tẫn dẫn binh
đến giúp, còn đóng binh ngoài cửa Tây mô thành Dịch Châu, khi nãy Tôn Yên phá
dinh mà đi, bị tôi dùng bửu kiếm giết tên gia tướng đó, còn Tôn Yên thua chạy vào
thành, nên phải đến bẩm cùng Nguyên soái". Chương Hàng nghe nói thất kinh, mồ
hôi ra ướt áo, ngơ ngẩn hồi lâu. Vương Tiễn hỏi rằng: "Vì làm sao Nguyên soái nghe
Tôn Tẫn đến, mà thất sắc như vậy?" Chương Hàng nói: "Tướng quân chưa

rõ,
nguyên Tôn Tẫn lên núi Vân Tịch, học đặng ba cuốn thiên thơ, hay biết việc vị lai
quá khứ, thần thông quảng đại, đao pháp vô cùng, các nước nghe danh đều vỡ mật,
ta với ngươi không bằng cái móng tay người, chi bằng tâu cùng Thánh Thượng, thâu
binh trở về cho khỏi ba quân bị khốn". Vương Tiễn cười rằng: "Nước Tần ta ứng vận
đương hưng, dẹp an sáu nước, hễ chánh thiên tử thì có bá linh phò giúp, Tôn Tẫn há
làm hại đặng sao? Xin Nguyên soái chớ lo, để cho tôi đánh nó một trận, định quyết
hơn thua". Nói rồi từ biệt về dinh.
Nói rồi Tôn Yên lãnh chỉ dẫn tám viên đại thần, năm trăm ngự lâm quân, đi đến
trước dinh, xuống ngựa vào dinh, ra mắt Tôn Tẫn, mà thưa rằng: "Có chiếu chỉ của
vua đến, xin chú hãy kíp ra cho mau, đặng tiếp chỉ". Tôn Tẫn nghe nói lật đật truyền
bày hương án, mở hoác cửa dinh, bước ra nghinh tiếp để chiếu lên bàn hương án, cúi
đầu quỳ lạy, rồi cùng chúng vị đại thần ra mắt, truyền lệnh nhổ dinh, đi theo đường
quanh vào thành, giây phút đến cửa Nam môn, quan quân mở cửa tiếp rước. Tôn
Tẫn dẫn chúng tướng vào thành đến cửa Ngọ môn, bước xuống thanh ngưu, chúng
tướng cũng đều xuống ngựa, theo Nam quân vương vào đến Kim loan điện. Chiêu
Vương xem thấy, vội vàng dẫn bá quan bước xuốn đơn trì. Tôn Tẫn quỳ lạy. Chiêu
Vương lấy tay đỡ dậy, dắt lên đại điện mời ngồi. Tôn Tẫn tạ ơn. Tôn Yên, Lý Tòng
cùng chúng tướng tung hô dưới thềm. Chiều Vương ngó xuống, thấy chúng tướng
ngườigiáp đỏ, kẻ giáp xanh, mạnh tợ thiên thần dữ như lang hổ, bèn hỏi: "Mấy người
này ở đâu mà đến đây?" Tôn Tẫn nói: "Chúng tướng ở bên Lâm Tri". Chiêu Vương

truyền chỉ cho dạy, rồi dạy bày yến chay nơi chùa Quan Lộc, đặng tiếp đãi Tôn Tẫn,
còn chúng tướng thì đãi riêng nơi thiền điện, giây phút vua tôi vào tiệc, rượu đến ba
tầng.
Chiêu Vương nói: "Nước trẫm binh hèn tướng ít, nay bị vua Tần khi nhục, dấy
binh xâm phạm, xin nhờ Ngự sanh (Tôn Tẫn) phụ giúp, nếu bắt được Vương Tiễn mà
lui binh Tần, thì trẫm hậu báo". Tôn Tẫn nói: "Các nước hưng suy đều do mạng trời,
một là nhờ chúa thượng hồng phước, hay nữa tôi ra tài phép, làm cho lê thứ thành
Dịch Châu khỏi cơn đồ thán, như muốn bắt Vương Tiễn thì chẳng khó chi". Nói rồi
vua tôi uống vùi một tiệc, Tôn Tẫn cáo từ, ra cửa Triều môn, cầm gậy thót lên lưng
trâu, chúng tướng theo sau, đi đến Yên Đơn phủ. Thừa phụng quan vàothông báo.
Yên Đơn công chúa cùng hai vị phu nhân, đang lúc thương nhớ buồn rầu, bỗng nghe
Thừa phụng quan bẩm rằng: "Nay thiếu chủ qua Lâm Tri cầu cứu, và lên núi Thiên
Thai thỉnh tam lão gia xuống giúp, còn ở ngoài cửa, nên tôi phải vào thông báo".
Yên Đơn nghe nói, đổi rầu làm vui.
Cao, Lý hai vị phu nhân, vội vàng phò công chúa bước xuống Ngân an điện, ngó
thấy Tôn Tẫn chống gậy đi vào, đội mão tam sa, mặc áo bào sanh, lưng giắt cờ vàng,
tay chống gậy trầm hương. Công chúa xem thấy hình dung như vậy, nước mắt chảy
tuôn. Tôn Tẫn thấy mẹ tóc bạc như sương, lòng rất thương cảm, quỳ xuống nói rằng:
"Con bất hiếu là Tôn Tẫn về đây lạy ra mắt mẹ". Công chúa hai tay ôm lấy Tôn Tẫn
khóc rống lên, kêu: "Con ôi! Mẹ không có tội chi với con, tình nuôi dưỡng con không
tưởng đến, vì sao con bỏ mẹ mà đi tu hành". Cao, Lý hai vị phu nhân thấy Tôn Tẫn

thì khóc oà, nơi Ngân an điện,tiếng khóc nghe thảm thiết, cả phủ không ai mà chẳng
rơi lụy.
Hai vị phu nhân khuyên giải hồi lâu, Tôn Tẫn lau nước mắt, bước tới linh cữu,
nghiêng mình cúi lạy, ngó thấy ba cái linh cữu một hàng, lòng như dao cắt, dưỡng
tánh cao sơn, đâu rõ cha, anh thác trốn sa trường, nhờ có Tôn Yên lên núi cầu cứu,
nay con đem binh về đây, quyết bắt Vương Tiễn chém làm muôn khúc, mà trả cái
cừu sâu, xin hồn linh cha, anh, thứ tội bất hiếu cho con. Tôn Tẫn khóc ròng một hồi,
cúi đầu xuống đất, bất tỉnh như say ngất, Tôn Yên bước tới đỡ dậy, khuyên giải
rằng: "Chú không nên qúa bi thương, e động lòng tổ mẫu".
Tôn Tẫn nghe nói, bèn lau nước mắt, Tôn Yên quay đầu ngó thấy nơi chái phía Đông, để một cái quan tài, lòng rất hồ nghi, hỏi tổ mẫu rằng: "Cái quan cữu ấy
của ai vậy?" Công chúa nghe hỏi rơi lụy nói: "Từ lúc cháu đi cầu cứu rồi, Tần tặc
Vương Tiễn thường đến phá thành, em cháu lòng cưu trung hiếu, muốn trả thù cho tổ
phụ, không dè ra đánh bị chết nơi gươm Vương Tiễn". Nói rồi khóc oà, Tôn Yên
nghe nói, nước mắt chảy tuôn: "Hiền muội ôi! Lúc anh đi thì em trước điện đưa anh,
nay anh về lại xa cách". Bèn hét lên một tiếng rằng: "Rất giận thay Vương Tiễn giết
cả nhà ta bốn mạng, thiệt cừu sâu như biển, oán lớn tợ non, đâu giết nó đặng, cũng
chưa phỉ lòng". Khóc vùi và đấm bụng dậm chân.
Yên Đơn công chúa nói: "Cháu hãy bớt lòng thương xót, mạng số em cháu đến
đó mà thôi, dẫu khóc cũng không sống lại". Kế thấy chúng tướng núi Toàn Sơn kéo
vào ra mắt. Công chúa xem khắp hai bên, chẳng thấy Ban Báo, bèn hỏi Tôn Yên
rằng: "Ban Báo ở đâu không thấy?" Tôn Yên nói: "Ban Báo quả thiệt anh hùng, theo

cháu vào xông pha dinh Tần, nơi núi Kinh Kha giải khỏi trùng vây, lên núi Thiên
Thai, thỉnh chú tôi, về đến Dịch Châu, rồi theo cháu vào thành báo tin,xảy gặp
Vương Tiễn, đánh một trận bị nó dùng bửu kiếm, cháu may thoát khỏi, còn lúc ấy
Ban Báo ở sau, chết nơi bửu kiếm, khá tiếc thay người chung dũng như vậy, mà tử
vu phi mạng".
Công chúa lấy làm thương tiếc, rồi dạy bày tiệc khoản đãi Tôn Tẫn. Tôn Tẫn nói: "Khi nãy con đã có dùng yến nơi triều rồi". Công chúa nói: "Như vậy thì đem trà
đây, đặng ta cùng con ta uống, mà chuyện vãn". Khi ấy mẹ con bày tỏ chuyện nhà.
Qua ngày thứ, Tôn Tẫn thức dậy vào cung thăm mẹ, nói rằng: "Con xin vào triều lo
toan việc nước". Công chúa nói: "Tốt lắm song mỗi việc con phải tiểu tâm cẩn thận".
Tôn Tẫn vâng lời, lạy từ mẫu thân cùng hai chị dâu, dẫn mười hai tên học trò, vào
triều ra mắt Chiêu Vương, xin ra hội chiến, Chiêu Vương an ủi một phen. Tôn Tẫn
dẫn chúng tướng và một muôn binh ròng, ra cửa phía Tây thành Dịch Châu, phát ba
tiếng pháo, an dinh hạ trại, xây dựng thành sa đạitrướng. Tôn Tẫn ngồi giữa, chúng
tướng đứng hầu hai bên. Tôn Tẫn truyền các tướng canh giữ nghiêm trang, kẽo Tần
binh ám toán, rồi các tướng ai về dinh nấy.
Nói về Nguyên soái nước Tần là Chương Hàng, vì nghe Tôn Tẫn đóng dinh cửa
Tây, trong lòng buồn bực chẳng vui, Vương Tiễn bẩm rằng: "Nguyên soái mặc chớ
lo lường, tôi tuy bất tài, xin ra trận đầu thám coi binh nó hư thiệt thế nào?" Chương
Hàng nói: "Tôn Tẫn đao pháp cao cường, lại hay sai thần khiến quỷ, sai đậu thành
binh, thuở trước Bàng Quyên nơi đường mã lục, bị loạn tên của va mà chết, bảy nước
phân thây, còn Nhạc Nghị là người anh hùng bực nào, mà chẳng khỏi làm

con quỷ bị
tên. Tiên hành quan có sức mạnh, song không phải là tay đối thủ với va". Vương
Tiễn nghe nói giận lắm đáp rằng: "Mai tướng bất tài, xin ra cùng Tôn Tẫn giao
chiến, như Nguyên soái muốn bắt sống thì tôi dẫn nó về dinh, còn muốn cho nó chết,
thì tôi cắt thủ cấp dâng lên".
Nói rồi quày trở xuống, dẫn bộ hạ, đề mau lên ngựa, xông tới dinh Yên, xem thấy trong dinh gươm đao chơm chởm, sâu hào cao lũy, binh tuy chẳng có bao nhiêu,
song rất tề chỉnh nghiêm trang, coi rồi có ý khen thầm, bèn dạy quân đến dinh khiêu
chiến, quân binh vâng lệnh, xông tới cửa dinh kêu lớn rằng: "Bớ quân tuần thành,
hãy báo cho Nam quận vương biết, biểu nói mau mau ra dinh đưa cổ chịu chém cho
rồi".
Quân vào phi báo, Tôn Tẫn nghe báo nổi giận nói rằng: "Cả gan cho Vương Tiễn khi người thái quá, ta mới đến hôm qua, nay nó lại khiêu chiến". Ý muốn sai
tướng ra đánh, sợ bửu kiếm rất nên lợi hại, bèn cúi đầu suy tính, Tôn Yên xem thấy
Tôn Tẫn làm thinh, không sai tướng cũng chẳng phát binh, thì nín không đặng, vỗ tay
dậm cẳng, đứng ngồi chẳng yên, kế thấy quân vào báo nữa, nói Vương Tiễn ở ngoài
dinh chửi mắng om sòm, Tôn Tẫn truyền lệnh Tôn Yên, Lý Tòng cùng Toàn Sơn
chúng tướng, đến nghe lệnh dạy, chúng tướng rất mừng, ngỡ là sai mình ra trận,
người người hăm hở bước ra, bẩm rằng: "Chẳng hay sư phụ đòi chúng tôi, sai khiến
việc chi?"
Tôn Tẫn nói chúng ngươi hãy về dinh an nghỉ, không hiệu lệnh ta đòi, thì chẳng đặng vào trướng, bằng trái lệnh cứ theo quân pháp trị tội". Chúng tướng nghe
nói trong lòng rất đỗi buồn bực, kéo nhau trở về dinh. Tôn Tẫn thấy chúng tướng về
hết, thì đứng dậy vào hậu dinh, chân đạp la hầu, lấy cây Hạnh Huỳnh kỳ chỉ

qua
phía Nam miệng niệm thần chú, xảy thấy quan Trĩ nhật công tao đến cúi mình hỏi
rằng: "Tôn sư đòi tiểu thần đến có việc chi sai khiến chăng?" Tôn Tẫn nói: "Nếu
không có việc, thì đâu dám nhọc đến tôn thần". Rồi kề tai nói: "Xin phiền tôn thần
làm như vầy...như vầy...có đi hãy về cho chóng". Công tào lãnh mạng, chẳng dám
chậm trễ tuốt vào trong núi, nơi mã người xưa, lấy một cái hình người bằng đá, giây
phút đem đến. Tôn Tẫn dùng phép mà bắt tay ấn, chỉ nơi cái hình nhân, mà nạt lên
một tiếng, vùng biến ra một viên đại tướng, thót lên ngựa, xông ra trước dinh.
Lúc ấy Vương Tiễn đang đứng trước dinh, chửi mắng om sòm, bỗng thấy cửa
dinh mở hoác, xông ra một viên thiếu niên đại tướng, ngựa trắng, kích trắng, lướt tới
coi kỹ lại thì là Tôn Yên, Vương Tiễn nghĩ thầm rằng: "Thằng tiểu tặc này, tuổi tuy
còn nhỏ, nhưng mà mạnh mẽ vô song, lúc nơi núi Kinh Kha cả đánh một đêm, giết
binh Tần vô số, đại tướng rúng sợ, nay nó lại ra đánh nữa, như thắng đặng nó thì
thôi, đánh bằng không lại, sẽ dùng bửu kiếm mà giết nó cho rồi, làm như vậy mới
tuyệt dòng họ Tôn". Nghĩ rồi giục ngựa lướt tới hươi mâu chỉ Tôn Yên, nạt rằng: "Có
ta ở đây đã lâu". Tôn Yên ngước mặt lên mà chẳng đáp lại, hươi kích đâm nhầu,
Vương Tiễn cử mâu đỡ khỏi, rồi đánh đến sau chục hiệp. Vương Tiễn nghĩ thầm
rằng: "Tài Tôn Yên nay khác rất xa, không phải mạnh mẽ như lúc nọ chi bằng ta bắt
sống nó thì hay hơn".
Đang lúc suy tính, bỗng thấy kích Tôn Yên đâm tới ngay bụng. Vương Tiễn lại
lật đật tránh khỏi, lại đảo ngựa qua, với tay xớt nắm chặt dây nịt Tôn Yên, bắt sống

để qua lưng ngựa, trong lòng rất mừng, đánh trống thắng trận, kéo binh về dinh. Lúc
ấy có Vương Bôn tiếp ứng, bắt Tôn Yên trói lại, dẫn vào đại trướng báo công.
Chương Hàng rất mừng, coi Tôn Yên môi sen răng trắng, rõ ràng một viên dõng
tướng còn nhỏ, bèn nạt lớn rằng: "Cả gan cho Tôn Yên, nay đã bị bắt rồi, sao ngươi
đứng sững chẳng chịu quỳ. Nạt luôn ba phen cũng là cá mắc trong lưới, sao dám khi
ta lắm vậy".
Truyền lệnh đem Tôn Yên ra đánh, hai bên gia tướng xông ra, dẫn Tôn Yên đem ra trước thềm dè xuống đất, quân cầm hèo giơ lên vừa đánh, không ngờ Tôn
Tẫn đã niệm chú thâu phép, tên quân ấy hươi hèo đánh xuống một cây, dội lại tê
tay, Tôn Yên nằm dưới đất, không hề nhúc nhích, tên quân thất kinh la lên nói: "Cha
chả! Cái thằng sao đít cứng như đá gỗ, đánh xuống dội lại tê tay". Lúc ấy có tên
quân còn trẻ, đứng gần một bên, trong lòng chẳng phục, nói: "Người già khí lực bao
nhiêu, ta chẳng tin, có đít gì cứng lắm như vậy kìa!" Nói rồi giựt lấy cây hèo, đứng
rùn hai chân, ra sức đánh một cây rất mạnh, tiếng nghe rang rảng, hèo gãy lìa hai
đoạn, làm tên quân thất kinh lật đật chạy vào trướng, quỳ xuống bẩm rằng: "Người
bị đánh đó, không phải Tôn Yên đâu, vốn là người ta bằng đá". Chương Hàng nghe
nói lấy làm lạ, đứng dậy xem coi, quả thiệt người bằng đá, Vương Tiễn ngó thấy,
phừng phừng nổi giận nạt lên như sấm, nói rằng: "Tức chết ta chưa, khi nãy rõ ràng
là Tôn Yên, sao bắt vào dinh, lại đổi hình như vậy".
Bèn truyền lệnh cho gia tướng, chẳng luận gì Tôn Yên, người đá chi, phải đập
cho nát mới hết nư giận, gia vương vâng lệnh, kẻ thì xách búa, người lại cầm chùy
áp đập áp đập hình đá, bể ra tan nát. Tôn Tẫn biết rồi, liền niệm chú lấy cây

Hạnh
huỳnh kỳ, chỉ phía Tây Bắc, còn kêu rằng: "Thần phong bá, lúc này chẳng làm gió,
còn đợi chừng nào?". Nói dứt lời, bỗng nghe dông gió ầm ầm, cây nhánh gãy lìa,
muôn vàn đá cục, đánh động vào dinh Tần như luồng mưa ào tới. Lúc ấy những đá
hình nhân đập bể, quăng ném tưng bừng, bay lên mù mịt, trong đánh ra, ngoài liệng
vào, binh Tần nơi không trốn núp, chết thôi thây nằm đầy đất, giây phút mười muôn
binh, bị đánh khóc kêu vang trời. Kim Tử Lăng, Chương Hàng lật đật chạy vào bửu
trướng, tâu cùng Thủy Hoàng, còn Triệu Cao, Cam La thì dẫm quân Ngự lâm, cầm
bia che năm dặm. Bên kia Tôn Tẫn niệm chú đưa thần phong bá trở về, tức thì gió
lặng đá êm, Thủy Hoàng về trướng, sai Trương Hàm tra điểm binh mã chết hơn hai
muôn, còn bị thương không xiết kể, ngựa chết vài ngàn, Thủy Hoàng cả giận,truyền
chỉ: "Bắt Tiên Hành Quan trói lại đem đây".
Quân binh vâng lịnh bắt Vương Tiễn trói chặt, dẫn vào dưới trướng, Thủy Hoàng
ngó thấy vỗ án nạt rằng: "Cả gan cho Vương Tiễn, ngươi dám dối khoe lỗ miệng
rằng: Ngươi có tài dẹp trừ sáu nước, nay mới đến nước Yên, bị một đứa con gái nhỏ,
thua luôn hai trận, lại mắc mưu Tôn Tẫn, làm hại quân binh, chết hết vài muôn, đồ
bại quân nhục quốc, còn dùng làm chi. Truyền quân đao phủ dẫn ra chém, mà bêu
đầu răn chúng".
Kim Tử Lăng vội vàng quỳ xuống tâu rằng: "Xin bệ hạ bớt cơn lôi đình, nay bệ
đem Vương Tiễn ra mà chém, thì cũng đã đành, song ngàn quân dễ kiếm, chớ một
tướng khó tìm, xin bệ hạ rộng dung cho Tiên Hành Quan, tha tội chết cho va, dạy va
phải lập công chuộc tội, ra trận một lần nữa bắt cho đặng Tôn Tẫn mà đem

về đây,
thì công ấy chuộc tội kia, như va thua nữa, chừng đó sẽ làm tội va". Thủy Hoàng
nghe theo bèn tha Vương Tiễn, Vương Tiễn mặc áo, đội mão, vào trướng tạ ơn
chẳng giết. Thủy Hoàng nói: "Trẫm vì lòng Quân sư mà nhiêu dung tội chết cho
ngươi, nếu bắt đặng Tôn Tẫn thì muôn việc đều xong, như bắt không đặng chớ trông
về thấy mặt trẫm". Vương Tiễn cúi lạy lui ra, bụng giận hầm hầm, đề mâu lên ngựa,
cùng Vương Bôn dẫn binh ra dinh, giục ngựa như bay, tuốt đến dinh Yên, kêu quân
giữ cửa nói rằng: "Quân bay vào báo cho Tôn Tẫn hay, biểu ra đây mà nạp mình".
Tôn Tẫn nghe báo, truyền lịnh đánh trống, chúng tướng nghe trống vang rân, người
ngươi nai nịt giáp mão rõ ràng, kẻ cầm thương, người cầm giản, đều tựu dưới trướng,
ra mắt xong rồi.
Tôn Tẫn nói: "Nay Tần tặc đến đánh, nếu ta không ra mà đánh cùng nó, té ra
không tài năng". Nói rồi thót lên thanh ngưu dẫn chúng tướng phát ba tiếng pháo, ra
khỏi cửa dinh. Vương Tiễn đang đứng trước dinh khiêu chiến, xảy thấy cây cờ bên
tả, đề chữ rằng: Vân tịch thủy liêm tằng học nghệ, câycờ bên hữu đề rằng:Liễu nhất
chơn nhơn Tôn Bá Linh, sau lưng có một đội tướng quân, đao thương nhấp nháng,
khôi giáp rỡ ràng, phò một người đạo nhơn, đội mão tam sa, mặc áo bào xanh, cầm
gậy cỡi trâu, tiên phong đạo cốt. Vương Tiễn coi rồi cười rằng: "Nghe danh chẳng
bằng thấy mặt, lâu nay ta nghe tiếng đồn như sấm vang tai, nay thấy mặt, thì cũng
bất quá như bọn ta mà thôi, có chi khác lạ hơn người". Nói rồi giục ngựa lướt tới,
hươi mâu chỉ nói rằng: "Thằng cụt chân, có ông chờ đây". Tôn Tẫn nghe nói dừng
trâu, cung tay hỏi rằng: "Tướng quân có phải là Vương Tiễn chăng?".

Vương Tiễn
nói: "Phải, ta nghe ngươi ở chốn cao sơn tu luyện, vốn người cao minh đạo đức, lẽ thì
rõ biết mạng trời, hưng suy có định, thì phải khuyên vua nước Yên, nạp đất quy
hàng, trên thuận lòng trời, dưới an lê thứ, như vậy mới gọi là người sáng khôn giữ
mình, vì sao trở lại dùng việc tà ma, sát hạinhân mã của ta hơn vài muôn mạng, nay
trước mặt ta còn diệu võ giương oai, lập bày trận thế, muốn làm chi đó".
Tôn Tẫn cười rằng: "Ta nay xuống núi, vốn là nhân việc nhà mà đến đây, lòng
ngươi độc ác như lang, làm điều thái quá, há chẳng biết nhân sự thắng thiên (người
hơn trời đặng), sao còn lấy mạng trời còn nói sàm, nay ngươi mau xuống ngựa chịu
trói cho rồi, đặng ta đem về nước Yên mà lãnh công". Vương Tiễn cả giận hươi mâu
chém nhầu, Tôn Tẫn cử gậy lên đánh, hai người đánh đến mười hiệp chưa định hơn
thua. Vương Tiễn hươi mâu đâm tới, Tôn Tẫn tay tả hươi gậy gạt ra, tay hữu nhắm
ngay đầu Vương Tiễn đánh xuống, Vương Tiễn tránh khỏi, hươi búa xà mâu, qua lại
đánh vùi nhấp nháng, như chớp giăng trước mặt, trên đỡ cho người, dưới che cho
ngựa, Tôn Tẫn hươi cặp gậy trầm hương, chẳng khác hai con giao long quanh lộn,
gió nghe vùn vụt, hai người đánh đến tám mươi hiệp. Vương Tiễn đâm bậy một mâu,
quày ngựa bỏ chạy. Tôn Tẫn cười rằng: "Vương Tiễn, ngươi chạy đây cho thoát, ta
quyết theo bắt cho được mi mà đem về". Nói rồi quất Thanh ngưu rượt theo.

Hồi 11
Giả thân hình khuấy chơi Vương Tiễn,
Hóa nước lửa đốt phá dinh Tần.

Nói về Vương Tiễn đánh với Tôn Tẫn một hồi, quày ngựa bỏ chạy, Tôn Tẫn quất trâu rượt theo. Vương Tiễn quay đầu ngó thấy rất mừng, miệng đọc thần chú,
rút bửu kiếm liệng lên, nạt lớn rằng: "Thằng cụt chân, không được làm dữ, coi bửu
kiếm của ta kia kìa". Tôn Tẫn dừng trâu ngước mặt lên, xem thấy vầng mây chói
ánh, hiện ra ngọn gươm sáng ngời nhắm ngay dầu bay xuống, liền rút cây Hạnh
huỳnh kỳ, miệng niệm chú phất lên nạt rằng: "Bửu kiếm sao không trở lại, còn đợi
chừng nào". Tức thì cây gươm bay trở lại đầu Vương Tiễn. Vương Tiễn ngó thấy bửu
kiếm cách đầu chẳng xa, thất king hồn bất ph5u thể, liệu bề tránh không khỏi nhắm
mắt chờ chết mà thôi.
Tôn Tẫn thấy vậy nghĩ thầm rằng: "Nếu mình giết Vương Tiễn thì được rồi, song
sợ e ông Hải Triều tháng nhân quở trách, thì lấy lời chi nói được". Nghĩ rồi bèn lấy
Hạnh huỳnh kỳ chỉ lên, cây gươm bay tuốt qua dinh Tần, dướicây cờ lớn có một viên
phó tướng tên là Tất Tịch chết ngay trước mắt mà không hay, bỗng thấy cây gươm
thình lình bay tới, đầu rơi xuống đất, lúc ấy cây gươm có máu rồi bay trở lại Vương
Tiễn thâu về. Tôn Tẫn nạt rằng: "Vương Tiễn! Mi có phép chi hãy đem ra cho hết:
"Vương Tiễn thất kinh, ngó thấy cây gươm chém không được Tôn Tẫn mà trở lại giết
chết một tên phó tướng của mình, thì giận lắm, hươi mâu đâm tới, Tôn Tẫn hươi gậy
rượt đánh, hai người đánh vùi đến ba mươi hiệp. Vương Tiễn nghĩ rằng:

"Thương
pháp của mình vốn không lập công được, duy nhờ cây bửu kiếm mà thôi, khi nãy là
tại ta kêu chỉ cho nó, nên nó biết trước giữ gìn, nên không giết được bây giờ ta lén
liệng bửu kiếm, chắc nó trở tay không kịp". Ấy là:
Gió vàng chưa động ve đã biết,
Gươm lên thình lình chết chẳng hay.
Nghĩ rồi một tay hươi mâu đánh đỡ, còn một tay thì rút bửu kiếm liệng lên, bên
kia Tôn Tẫn cười và nói rằng: "Tần tặc, khi nãy ta tha giết mi, sao mi muốn lén hại
ta như vậy".
Nói rồi bèn xuất hồn thiệt ra khỏi xác, lúc ấy Vương Tiễn đang đánh, ngó thấy
Tôn Tẫn chẳng đề phòng, trong lòng mừng lắm, nạt lên một tiếng, hươi mâu đâm
tới, Tôn Tẫn vừa cử gậy lên đỡ, thì cây gươm đã chém, đầu rơi xuống đất. Vương
Tiễn rất mừng, quày ngựa lại, lấy thủ cấp Tôn Tẫn, nhưng ngó thấy cái thây không
đầu, hãy còn ngồi trên lưng trâu, tay thì cầm gậy. Vương Tiễn khen rằng: "Thằng cụt
chân quả có nửa phần tiên thể, nên cái thây không đầu, mà chẳng hề rớt xuống đất".
Vương Tiễn bước lại gần mà coi, ngó thấy trên cổ Tôn Tẫn sôi lên một cái bọt, thì
nghĩ thầm rằng: "Thằng cụt này, ngày thường ăn những đồ chay, nên chết không có
máu". Giây phút bọt ấy lớn bằng cái đầu, Vương Tiễn thất kinh nói: "Thằng cụt rất
nên quái lạ, bèn lấy cán mâu hất cái bọt ấy, tức thì trên cổ mọc ra một cái đầu, cười
mà rằng: "Vương Tiễn, chớ nên vô lễ, sao mi đâm cán mâu nhằm con mắt ta như
vậy".
Vương Tiễn hồn phi thiên ngoại, phách tán cửu tiêu, quày ngựa thối lui, run lập
cập và nói rằng: "Khi nãy rõ ràng thấy bửu kiếm ta chém đầu ngươi đứt rồi, sao lại

mọc ra đầu khác?" Tôn Tẫn cười lớn nói: "Vương Tiễn a! Mi chém đầu ta chẳng
được đâu, làm cho mệt mỏi tinh thần". Tôn Tẫn nói: "Chẳng giấu chi ngươi, trong
mình ta tám muôn bốn ngàn lẻ lỗ chân lông, thì có tám muôn bốn ngàn cái đầu, dẫu
cho mi có chém đến sang năm, ta cũng chẳng sợ, nếu ngươi có tài nghệ chi, thì chém
cho ta rớt xuống thanh ngưu, mới gọi là người giỏi". Vương Tiễn nghe nói giận lắm
nạt rằng: "Thằng cụt, mi dùng tà thuật gạt ta, ta cũng liều sống chết với ngươi mà
thôi". Nói dứt lời, hươi mâu đâm tới, Tôn Tẫn cử gậy lên đỡ, Tôn Tẫn cười lớn rằng:
"Tần tặc, mi có tài nghệ chi, đem ra cho hết, nếu ta không vị cái tình Hải Triều
thánh nhơn thì chẳng một mi mà thôi,dẫu có trăm ngàn thằng Vương Tiễn đi nữa,
cũng phải chết dưới tay ta".
Nói rồi nghĩ thầm rằng: "Chi bằng nhơn kế mà ra mưu trước làm cho nó vui mừng, sau rõ tài ta lợi hại". Nghĩ rồi hươi gậy nhắm ngay đầu Vương Tiễn đánh
xuống, Vương Tiễn cử mâu gạt khỏi, xốc ngựa lướt tới, với tay bắt sống Tôn Tẫn để
qua lưng ngựa mình, Tôn Yên xem thấy lật đật giục ngựa xốc ra. Tôn Tẫn bèn dùng
phép định thân, làm cho chúng tướng không đi được, lúc ấy Tôn Yên thấy ngựa
không nhúc nhích chút nào, thì giận lắm nói rằng: "Lạ cho con ngựa này, vì sao lại
sanh chứng như vầy kìa". Vừa muốn hươi kích mà đánh con ngựa thình lình tay giở
không lên. Tôn Yên hoảng kinh kêu lớn rằng: "Chúng vị tướng quân, chú tôi bị giặc
bắt rồi, sao không ra mà tiếp cứu". Chúng tướng nói: "Tiểu tướng quân hãy ra mau
mà cứu, chớ anh em tôi tay chân giở lên chẳng đặng, và con ngựa cũng sanh chứng
không đi". Lý Tòng nói: "Cha chả, vì sao mà hai chân tôi cũng cứng như mọc rễ nữa,

bước đi cũng chẳng được".
Nói về Vương Tiễn bắt sống Tôn Tẫn, giục ngựa chạy về dinh, bỏ Tôn Tẫn xuống đất, hối quân trói lại vào báo cho Nguyên soái hay. Chương Hàng bèn tâu
cùng Thủy Hoàng rằng: "Điện tây hầu bắt được Tôn Tẫn còn ở ngoài cửa chờ lệnh".
Thủy Hoàng nói: "Lúc đầu bắt Tôn Yên, thì sanh ra cái họa lớn như vậy, nay bắt
Tôn Tẫn nữa, chưa biết giả thiệt thế nào". Bèn truyền chỉ cho vào, Vương Tiễn vào
đến bửu trướng, lạy ra mắt, mặt vui hớn hở tâu rằng: "Nhờ phước lớn của bệ hạ, nên
tôi ra trận bắt sống được Tôn Tẫn, mà đem về đây". Thủy Hoàng nói: "Tôn Tẫn thiệt
hay là Tôn Tẫn giả đó?" Vương Tiễn tâu rằng: "Tôi đánh với nó hơn hai trăm hiệp,
bắt sống trên lưng trâu, nào có giả đâu". Thủy Hoàng rất mừng, truyền đem rượu mà
thưởng công Điện tây hầu. Vương Tiễn vui mừng hớn hở, uống ba chung rượu lạy tạ
ơn, rồi truyền dẫn Tôn Tẫn vào.
Thủy Hoàng xem thấy một người tướng mạo tươi tốt, mặt tợ trăng tròn, môi như
thoa mỡ, đầu đội mão tam sa, mình mặc áo bát quái, lưng mang Huỳnh tư đái, chân
đi giầy da cá, tay cầm cây gậy trầm hương, lưng thắt cờ hạnh huỳnh, Thủy Hoàng
xem rồi, có ý khen thầm, Tôn Tẫn cúi mình tâu rằng: "Bệ hạ ở trên, bần đạo xin ra
mắt". Thủy Hoàng đáp lễ nói: "Nam quận vương miễn lễ, lúc trước trẫm tuy có gặp
một hai phen, song chưa đặng sớm tối gần nhau, nay Nam quận vương bị bắt, trẫm
há nỡ giết sao, nếu chịu quy hàng nước trẫm, chừng dẹp an thiên hạ rồi, trẫm sẽ gia
phong quyền tước, chẳng biết ý Nam quận vương thế nào?" Tôn Tẫn nghe nói, sa
nước mắt tâu rằng: "Tôi mang ơn bệ hạ tha tôi mà nạp dung, thiệt cảm ơn chẳng
xiết, bệ hạ rộng ơn, vì cha, anh tôi cả nhà chết rất thảm thương, thân thể

chẳng toàn,
xin mở ơn trời đất, mà đem thủ cấp của cha, anh tôi, đặng tôi thấy một chút, cho trọn
niềm hiếu đạo". Thủy Hoàng gậtđầu nói: "Nếu Nam quận vương có lòng đầu trẫm,
thì trẫm nào có tiếc chi mấy cái xương mục". Bèn truyền đem mấy cái thủ cấp của
họ Tôn vào.
Kim Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ chẳng nên tin người ấy, vốn va đạo phép vô cùng, sợ e người lấy mất đi chăng?". Thủy Hoàng cười rằng: "Quân sư chớ lo, nay nó
ở giữa muôn quân, có lẽ nào bay đâu cho khỏi". Bèn truyền chỉ đem vào cho mau.
Thừa tuyên quan liền đem bốn cái thủ cấp đến trước mặt Tôn Tẫn, Tôn Tẫn xem
thấy ruột gan đứt đoạn mà khóc rống lên.
Nói về Tôn Tẫn thiệt ở bên dinh, rõ biết sự tình, miệng niệm chơn ngôn, thỉnh
bốn vị Công tào, Công Tào hỏi rằng: "Chẳng hay chơn nhơn đòi chúng tôi có việc
chi sai khiến chăng?" Tôn Tẫn nói: "Xin cậy Tôn thần qua dinh Tần, lấy bốn cái thủ
cấp về đây cho ta". Công tào vâng lịnh bay tuốt lên mây, xem thấy Tôn Tẫn giả
đang ở trong dinh Tần khóc lóc, liền bay xuống lấy bốn cái thủ cấp, đem về giao cho
Tôn Tẫn. Tôn Tẫn bèn rút gươm, chỉ lên, miệng đọc thần chú giải phép định thâu.
Lúc ấy Tôn Yên, Lý Tòng cùng mười hai vị học trò, tay chân chuyển động như
thường, vừa muốn giục ngựa phá dinh Tần, xảy nghe trong dinh mình truyền lịnh đòi
về, Tôn Yên lấy làm lạ nói rằng: "Khi nãy chú mình giặc Tần bắt rồi, vì sao lại ở
trong dinh mà truyền lịnh".
Bèn cùng chúng tướng vào trướng ra mắt xong rồi, kinh nghi chẳng xiết. Tôn
Tẫn nói: "Chúng ngươi về dinh chờ lịnh, còn Tôn Yên thì đemthủ cấp này vào
thành". Tôn Yên quay đầu ngó thấy quả thiệt là đầu ông, cha chú và em

mình, thì
nửa buồn nửa vui, mới hay chú mình có chước diệu kế mầu, dẫu cho quỷ thần cũng
không biết đặng, bèn lật đật đem vào phủ, rồi trở về chờ lịnh.
Nói về Thủy Hoàng ngó thấy bốn cái đầu vùng bay bổng trên không, liền hối quân hiệu uý rượt theo, không thấy hình dạng, Thủy Hoàng hỏi Tôn Tẫn rằng:
"Thiệt nhà ngươi chịu đầu trẫm không?" Tôn Tẫn cười nói: "Bây giờ không thấy thủ
cấp của anh, cha tôi, thì biểu tôi làm sao mà đầu cho đặng". Vương Tiễn đứng một
bên giận lắm, rút gươm xốc tới sau lưng Tôn Tẫn chém một đao, đứt làm hai đoạn.
Thủy Hoàng than thở rằng: "Tiếc thay vị Đại la thần tiên, cũng phải chịu đau khổ
như vậy". Vương Tiễn ngó thấy thây không ra máu, bọt lại sôi lên, thất kinh nói:
"Không xong, nó muốn làm như khi nãy nữa rồi". Hai tay cầm gươm đứng giữ cái
thây, chờ có ráp lại thì đặng chém. Thủy Hoàng thấy vậy hỏi rằng: "Tôn Tẫn đã chết
rồi, sao Tiên hành quan còn cầm gươm đứng giữ làm chi vậy?".
Vương Tiễn nói: "Tuy chém nó rồi song cũng chưa hết lo, vì e nó ráp lại nữa chăng?". Thủy Hoàng cười nói: "Một cái thây xả làm hai, có lẽ nào hiệp lại đặng".
Vương Tiễn nói: "Thằng cụt rất nên quái lạ, khi nãy bị bửu kiếm của tôi chém nó,
đầu rơi xuống đất, tức thì nơi cổ mọc lên một cái bọt trắng, tôi lấy cán mâu gạt hất
liền ra một cái đầu, làm cho tôi kinh sợ chẳng xiết, nên bây giờ phải phòng bị nó
mới xong".
Thủy Hoàng nghe nói sự lạ như vậy, lấy làm hồ nghi, ngó chừng lom lom, chúng tướng cũng đứng vây chung quanh cái thây mà coi, giây lâu chẳng thấy cựa
quậy chi hết. Vương Tiễn rất mừng nói: "Phước Bệ hạ lớn bằng trời, cho nên phen
này Tôn Tẫn quả thiệt chết rồi". Liền truyền quân đem thây ra ngoài mà bỏ, gia
tướng vâng lịnh, áp lại ra tay vừa muốn kéo thây, tức thì cái thây cục cựa,

vùng đứng
dậy ráp lại mà đi, làm cho vua tôi nhà Tần hoảng kinh, và mạnh ai nấy chạy, trốn
hết, bỏ một mình Vương Tiễn với cái thây chết ở lại đó mà thôi. Vương Tiễn lấygươm chém xả làm hai, mỗi bên thì một tay, một chân, một con mắt, tay cầm gậy
trầm hương rượt theo Vương Tiễn, kêu biểu: "Thường mạnh cho ta" Vương Tiễn lật
đật vừa muốn chạy ra ngoài, bị thây chết rượt theo, nắm áo kéo lại.
Vương Tiễn hoảng kinh xô ngã xuống đất, thì nửa cái thây khác rượt tới níu lại.
Vương Tiễn trong lòng bối rối than rằng: "Người đồn rằng thằng cụt lợi hại, quả
nhiên chết mà còn dữ như vậy, có khi ngày nay không tốt, phạm nhằm ngày thiên
địa trùng tang, cho nên thằng cụt mới hiện hồn như thế".
Nói rồi quay lại ngó thấy Kim Tử Lăng ở trong đó ló đầu lên dòm ra, liền kêu
lớn rằng: "Quân sư ạ! Tôi bị hồn ma níu kéo, sao người để vậy mà coi, người ngày
thường hay bắt thần sai quỷ,sao nay chẳng thỉnh thần đuổi cái oan hồn đi". Tử Lăng
nói: "Có người nhắc, chớ không thì ta đã quên phức đi rồi, thôi Điện hầu chớ lo, để
tôi bắt cái thây thằng cụt, mà đày nó qua núi Minh Sơn cho rồi".
Nói dứt lời chân đạp la đẩu, miệng đạp thần chú, còn đang làm phép, bên kia Tôn Tẫn ở trong dinh, đã biết rồi liền niệm chú đòi Thành Hoàng, thổ địa, đến
trướng, nói rằng: "Nay có Kim Tử Lăng đòi chúng ngươi đến, vậy chúng ngươi hãy
lýp tới dinh nó mà nói như vầy... Như vầy...bằng trái lịnh cứ theo luật trị tội". Hai
thần lãnh lịnh, tuốt qua dinh Tần, ra mắt KimTử Lăng, nói rằng: "Chẳng hay Tôn sư
đòi tôi có việc gì chăng?". Tử Lăng nói: "Nếu việc khác thì chẳng dám phiền nhọc
đến Tôn thần, vì Điện tây hầu Vương Tiễn chém Tôn Tẫn chết, mà cái oan hồn
thiên tiên chẳng tan, quấy rối trong dinh, làm cho tướng sĩ kinh sợ, xin phiền Tôn

thần xua đuổi quỷ hồn, cho khỏi tai họa".
Hai thần đáp rằng: "Tiểu thần đâu dám bắt cái hồn ấy, nguyên va Liễu nhứt chơn nhơn, tu thành tiên thiên, trên hay ba mươi từng trời, dưới quản mười tám từng
địa phủ, dẫu người có chết đi nữa, thì cũng cai trị bọn tôi, chúng tôi đâu dám bắt, nay
oan hồn chẳng tan, vậy để tôi năn nỉ với người, coi người có chịu cùng chăng". Nói
rồi hai thần bước ra đại trướng, giây phút trở vào. Tử Lăng hỏi: "Chẳng hay oan hồn
Tôn Tẫn thế nào?" Thành hoàng, Thổ địa đáp rằng: "Chúng tôi nhiều phen cầu xin,
song Liễu nhứt chơn nhơn chẳng khứng y lời, người nòi họ Tôn lớn nhỏ bốn mạng,
đều chết nơi ray Vương Tiễn, thì cái thù ấy chẳng đội trời chung, quyết chẳng chịu
thôi; như muốn cho oan hồn giải tan, thì phải bắt Vương Tiễn mổ lấy tim, mà tế tiên
linh, người mới an lòng, nếu chẳng vậy thì người làm cho binh tướng dinh Tần chẳng
đặng an sanh". Nói rồi hai thần từ biệt trở về. Tử Lăng thuật lại Vương Tiễn nghe
nói giận lắm nạt rằng: "Rất chướng cho oan hồn, buông lời bá láp, ta là người sống,
há đi sợ con quỷ chết sao?"
Nói rồi bước tới nắm nửa cái thây chết, rút bửu kiếm chặt nhào xuống đất, thì
nửa cái thây kia hươi gậy đánh tới, Vương Tiễn tránh khỏi, chặt luôn mộm gươm ngã
xuống đất, bằm thây tan nát, cơn giận hãy còn, lấy tay chỉ mà nói rằng: "Phen này
sao mi không giỏi đòi nhân mạng với ta nữa". Bèn thỉnh Thủy Hoàng lên trướng,
Thủy Hoàng xem thấy đống thịt thì than rằng: "Một vị Đại la thiên tiên thịt nát như
bùn, chết rất thảm thương". Vương Tiễn dạy quân lấy giỏ tre, hốt những xương thịt
đem ra ngoài mà bỏ, gia tướng vâng lịnh, người người áp lại cúi lưng vừa muốnđộng
thủ, vùng nghe trong đống thịt, kêu lớn nói rằng: "Sao mà chặt đứt tay ta,

chặt đứt
lưng ta, làm cho ta đứng không được". Gia tướng hoảng kinh, quăng giỏ đâm sầm
chạy hết.
Vua tôi Thủy Hoàng hãi kinh thất sắc, mắt ngó trân, miệng không nói được.
Vương Tiễn giận lắm hối quân lấy củi chất đốt, gia nhân vâng lịnh, giây phút đốt lên
rần rần, xảy nghe trong lửa chửi mắng om sòm, Vương Tiễn càng giận lắm, nói rằng:
"Thằng cụt rất nên lợi hại, đốt như vậy mà mắng chửi chẳng thôi". Dạy quân chế
dầu đốt cho xương sọ nó tiêu nát ra tro, coi thằng cụt còn dám làm ma quỷ nữa
chăng? Bên kia Tôn Tẫn biết rằng: Vương Tiễn dùng lửa đốt thây, bèn lấy Hạnh
huỳnh kỳ nhắm Tây bắc chỉ lên, kêu rằng: "Phong bá sao không đến cho mau, còn
đợi chừng nào?". Xảy đâu giông gió ầm ầm, bụi mây mù mịt, lửa gặp gió lửa càng
thêm mạnh, gió có lửa gió lại càng hung, làm cho dinh Tần lủa cháy tưng bừng,
Thủy Hoàng thất kinh, hối quân cứu lửa, ba quân lớn nhỏ rần rộ, kẻ gàu, người
thùng, nhắm trên lửa tưới vào, nước nhiều lửa tắt.
Thủy Hoàng trong lòng bớt sợ, xem lại đống thây Tôn Tẫn chẳng còn một mảy,
giây phút trong dinh mây đen mù mịt, nước lên cuồn cuộn. Thủy Hoàng hỏi rằng:
"Trong dinh nước ở đâu chảy vậy?". Vương Tiễn nói: "Nước lửa khi nãy đó". Thủy
Hoàng dạy quân lấy đất, đắp ngăn mấy chỗ thấp, đắp chừng nào nước tràn lên chừng
nấy trong dinh nước chảy ào ào, dường như khai suối, mênh mông lầy nhầy, vua tôi
hoảng kinh, lật đật lên ngựa thì nước đà tới rún, quân binh chạy lên mấy gò cao mà
tránh nước, bị một trận nước lụt, chết hơn muôn người, bên kia Tôn Tẫn truyền lịnh
cho Tôn Yên, Lý Tòng tới dinh kêu đánh, phải làm như vầy...như vầy... Không được

trái lịnh.
Hai tướng lãnh lịnh ra đi, Tôn Tẫn niệm chú, nước dinh Tần rút hết, khi ấy vua
tôi mới dám về trại, Thủy Hoàng lên trướng, các quan đến hỏi thăm, điểm quân mã
chết hơn một muôn. Thủy Hoàng đang lúc lo rầu, xảy nghe quân báo nói: "Nay có
binh tướng Tôn Yênđến kêu đánh". Thủy Hoàng nghe báo thở dài mà nói rằng:
"Thây chết phá mới vừa rồi, người sống lại tới nữa, cũng là chước quỷ mưu thần của
Tôn Tẫn đó, chi bằng rút binh về nước tránh nó mới xong". Vương Tiễn vội vàng tâu
rằng: "Xin bệ hạ chớ mặc, chớ lo sợ, để tôi ra trận, quyết bắt cho đặng Tôn Yên,
đem về mà trả thù".
Thủy Hoàng giận nói rằng: "Thôi, thôi, ngươi chớ nói phách, bởi tại ngươi đem
về dinh, làm cho cây đá đáng chết quân binh, cũng vì ngươi bắt người đá mà đem
về, sau lại bắt Tôn Tẫn, mới sanh ra cái tai nước lửa như vầy, lại thêm hao binh mã
dư muôn, bây giờ thở chưa hết mệt, Tôn Yên lại đánh nữa, không biết thằng Tôn
Yên đó, nó là người đá, hay là người sắt, chớ nên chọc đến nó, mà sanh tai họa, chi
bằng dở trại về nước thì xong". Vương Tiễn tâu rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, để tôi ra đó,
trước thăm nghe Tôn Tẫn thế nào, sau nữa coi Tôn Yên thiệt giả". Thủy Hoàng nói:
"Ngươi muốn ra trận thì ta đóng cửa dinh lại mới xong, hễ là người bên Lâm Tri, thì
không nên bắt nó đem về dinh".
Vương Tiễn lạy tạ, rồi dẫn Vương Bôn cùng năm trăm gia tướng, đề mâu lên ngựa, xông ra trước trận, ngó thấy Tôn Yên thì giận lắm, nói rằng: "Thằng con nít,
không biết gì, mi có nghề bao nhiêu, mà dám ra trận hoài như vậy, nay ta quyết bắt
cho đươ5c mi, phân thây muôn đoạn, mới hết nư giận của ta". Tôn Yên nạt rằng:

"Thằng mặt đen mi hại cả nhả ta chết bốn mạng, cái thù ấy sâu như biển, vì vậy nên
ta lên núi Thiên Thai, thỉnh chú ta xuống đây, hôm qua ra trận, lại bị mi bắt đem về
dinh, mi phải nói cho thiệt, đem chú ta ở đâu, thì phải đốt nhang lạy mà đưa cho
mau, nếu diên trì thì ắt thây ngươi phải nằm dưới ngựa". Vương Tiễn nghe nói trong
bụng mừng thầm đáp rằng: "Bớ thằng nhỏ kia, mi hỏi thằng cụt chân của mi phải
không? Ta không nói,thì mi đâu rõ đặng, chú mi bị ta bắt đem về dinh, thì chúa ta
cũng muốn dung tha tánh mạng cho người, vì tại nơi người dùng tà thuật lấy mất bốn
cái thủ cấp, nên vua ta giận chém quách người đi".
Tôn Yên cười rằng: "Mi khéo gạt ta, chú ta vốn là Đại la thần tiên, có đâu mà
bị giết được, bây giờ thây bỏ chổ nào", Vương Tiễn nói: "Chú mi quả thiệt có phép
thần thông, chết rồi còn hiện hồn, làm cho trong dinh ta rối loạn, bây giờ thây người
đã đốt cháy tiêu". Tôn Yên nghe nói, nhíu mặt nhăn mày, mà nạt rằng: "Thằng mặt
đen! Sao ngươi dám cả gan mà hại chú ta như vậy, ta cùng mi chẳng đứng chung
trời". Nói dứt lời, hươi kích đâm nhầu, Vương Tiễn cử mâu đỡ khỏi, hai người đánh
vùi với nhau, bụi bay mù mịt, trời đất tối tăm, Tôn Yên đâm một kích giả thua bỏ
chạy, Vương Tiễn rượt theo rất gần, bèn nhắm cửa dinh chạy tuốt. Vương Tiễn rượt
tới, không thấy Tôn Yên, bỗng nghe trong dinh tiếng pháo nổ vang xông ra một đạo
binh, đi đầu một viên đại tướng, giáp vàng, bào đỏ, tay cầm đại đao, mình cao một
trượng, giục ngựa như bay, nạt rằng: "Thằng đen, mi chạy đi đâu, hãy trả lại thầy
cho ta. Ta là hổ tướng Lý Tòng đây".
Vương Tiễn cười rằng: "Mi khí lực bao nhiêu, dám ra đây đòi thầy của mi, thằng

cụt chân đã đi đầu thai rồi, mà chưa biết chổ nào". Lý Tòng giận lắm, hươi đao chém
sả, Vương Tiễn rước đánh, đánh đến mười hiệp, xảy nghe ba tiếng pháo nổ rền trời,
quân la hét dậy, mười hai tên học trò, áp một lượt phủ vây bốn phía, kêu nói với
nhau rằng: "Chớ cho Vương Tiễn chạy thoát, hãy bắt sống nó mà trả thù cho Nam
quận vương". Vương Tiễn nghe nói hãi kinh, chẳng dám đánh, bèn cùng Vương Bôn
xông phá, khai đường huyết lộ, chạy tuốt ra đồng hoang. Tôn Yên, Lý Tòng cùng
chúng tướng hiệp nhau rượt theo.

Hồi 12
Phá Dịch Châu, Tử Lăng khiển tướng, Dẹp binh Tần, Tôn Tẫn ra mưu

Nói về Vương Tiễn bị Tôn Yên, Lý Tòng và mười hai tên học trò, đánh một trận cả thua chạy dài. Vương Tiễn quay đầu ngó thấy năm trăm gia tướng bị chết rất nhiều, coi lại còn vài mươi người, thì sa nước mắt. Vương Bôn khuyên giải rằng:
"Nghĩa phụ (là cha nuôi) xin chớ lo rầu, việc binh gia thất bại là sự thường, song con nghe chắc Tôn Tẫn chết thiệt rồi thì thành Dịch Châu chẳng bao lâu phá đặng, bây giờ phải tìm đường trở về dinh". Vương Tiễn nói: "Ta đánh trọn một ngày, người ngựa mỏi mệt, chi bằng đến trước cụm rừng nghỉ ngơi một chút, và sai quân đi kiếm người ở chổ này, hỏi thăm đường sá".
Quân binh vâng lệnh ra đi, giây lâu trở lại, thưa rừng: "Chỗ này bốn phía đều là núi hoang đồng trống, chẳng có nhân dân, cũng không có nhà cửa chi hết". Vương Tiễn nghe nói, thêm lo sợ, lúc ấy ác vàng chen lặn, bỗng nghe phía Bắc, tiếng sấm vang trời, thình lình mây đen mù mịt chelấp mặt trăng, trời đất tối tăm, giông gió ầm ầm, giây phút cuồng phong cả dậy, sấm chớp tưng bừng, trời mưa như xối. Vương Tiễn cùng chúng tướng đang ở giữa rừng bị một trận mưa lớn gió to, cả mình ướt át, khôi giáp dầm dề, đến canh ba trời vừa ngớt hột, mưa tạnh gió êm, xem thấy ngoài rừng đèn xanh leo lét, lửa quỷ chói lòa, khi lu khi sáng, hoặc không hoặc không, bốn phía văng vẳng có tiếng ma quỷ khóc than, bỗng đâu lại nghe trâu rống ba tiếng, đi

sạt sạt dường như Tôn Tẫn cỡi trâu khua gậy, cát bay đá liệng tưng bừng, làm cho
Vương Tiễn, Vương Bôn thất kinh hồn vía, không nơi trốn núp, Vương Tiễn chạy trở
ra, xảy thấy một viên đá bay rớt ngang tai vùn vụt, thất kinh hồn bất phụ thể, lật đật
chạy trở vào rừng.
Vương Bôn nói: "Không xong, ở trong này tối đen như mực, phần thì cây đá liệng quăng chịu sao nổi? Chi bằng chạy ra hay hơn". Vương Tiễn nói: "Cát đá
quăng lênrầm rầm khó bề ngăn đỡ, lại thêm thằng cụt ở ngoài kêu đòi nhân mạng,
biết liệu làm sao bây giờ?" Vương Bôn nói: "Sao chẳng khấn vái một phen đặng cho
oan hồn tiêu tán thì ra mới khỏi rồi sẽ kiếm đường mà trở về dinh". Vương Tiễn
nghe theo liền quỳ xuống đất, vái rằng: "Tôn Bá Linh chơn nhơn, vốn là người tiên
thể, nay việc đã tiêu giải, chừng tôi trở về dinh, tụnh kinh siêu độ cho người lên
chốn thiên đình". Vái rồi lại lạy lia lịa.
Nói về Tôn Tẫn đang ở trong dinh làm phép, xảy nghe mấy lời Vương Tiễn khấn vái, thì tức cười thầm, bèn thâu phép thần thông.
Lúc ấy cha con Vương Tiễn, cùng vài mươi quân binh đang quỳ lạy dưới đất, đến
chừng ngước mặt lên thất kinh như ngây như dại, coi lại chẳng có rừng bụi chi cả,
vẫn là một nơi đường cái đất bằng, mặt trời đứng bóng, đang nửa giờ ngọ, chúng
nhân đều lồm cồm đứng dậy. Vương Tiễn rất hổ thẹn, đỏ mặt tía tai bèn nói rằng:
"Khi nãy rõ ràng bị quỷ hồn thằng cụt, làm cho trời đất tối tăm, cát bay đá chạy,
chẳng biết quân lýnh có bị thương tích cùng chăng?" Vương Bôn nói: "Không có
thương tích chi hết". Vương Tiễn nói: "Thôi chúng ta tìm đường mà về dinh cho
chóng". Nói rồi dẫn binh lên đường lộ tuốt về dinh, bẩm cùng Nguyên soái, vào ra
mắt Thủy Hoàng. Thủy Hoàng hỏi: "Chẳnh hay Tiên hành quan thắng bại

thế nào?"
Vương Tiễn đem việc đánh với Tôn Yên rồi bị mười học trò của Tôn Tẫn, ra sức
đánh trả thù, khi ấy tôi vừa chạy vào rừng, lại gặp hồn Tôn Tẫn làm cho bối rối, mà
tỏ hết nguồn cơn. Thủy Hoàng rất mừng nói: "Quả thiệt Tôn Tẫn chết rồi, thì trẫm
cao gối chẳng lo, lấy thành Dịch Châu dễ như thổi lửa". Truyền bày tiệc đặng vua tôi
uống rượu thái bình cùng nhau, đang lúc ăn uống, quân vào báo nói: "Quân mã đất
Lâm Tri, đóng dinh cửa phía Tây thành Dịch Châu thình lình đi mất chẳng còn một
người, chưa rõ đi đâu, nên tôi phải vào phi báo". Thủy Hoàng dạy tên quân ấy do
thám lại cho chắc, rồi hỏi chư tướng rằng: "Chẳng hay binh nó, vì cớ nào mà đi đâu
vậy?" Kim Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ há chẳng nghe lời tục nói:Hễ là, rắn không đầu
thì làm sao đi được, chim không cánh lấy gì mà bay, nay Tôn Tẫn bị Tiên hành quan
chém chết, thì ba quân không chúa, tự nhiên như ngói lở giá tiêu có ai mà khứng
giúp cho nước Yên, có khi chúng nó dỡ trại trốn về Đông Tề rồi". Thủy Hoàng rất
mừng nói: "Nếu vậy thì nước Yên đâu có người tài ra phụ giúp" Tử Lăng tâu rằng:
"Nước Yên vốn không người giỏi, duy có một mình Tôn Yên, tuy có sức anh hùng
mặc dầu, song một mình nó, cô chưởng nan minh, chẳng đủ lo gì, để đêm nay tôi
xem thiên văn, coi thử kiết hung họa phước thế nào". Thủy Hoàng nói: "Quân sư hãy
hết lòng xem coi cho kỹ". Tiệc xong rồi, các quan tạ ơn, ai về dinh nấy.
Lúc ấy ác vàng vào núi, thỏ bạc ló lên, mây trong gió lặng, sao tỏ sáng ngời.
Kim Tử Lăng ra trướng ngước mặt ra xem, ngó thấy ngôi sao của vì tướng trong các
xứng, tỏ sáng chói ngời, duy sao bổn mạng Tôn Tẫn chẳng có, bèn xem lại thành
Dịch Châu, thì vương khí (là khí tượng vua) lờ mờ, còn nơi dinh Tần khí đỏ

xông lên
mịt trời, nói thầm rằng: "Quả thiệt lòng trời phụ giúp dấy nên cho nhà Tần". Coi rồi
vào trướng nghỉ ngơi, qua ngày thứ, Thủy Hoàng lên trướng hỏi quân sư rằng:
"Chẳng hay khi hôm quân sư xem coi tinh tú thế nào?" Tử Lăng tâu rằng: "Tôi xem
ngôi càn tượng (là xem thiên văn) thì sao bổn mạng Tôn Tẫn chẳng thấy hình dạng
chi hết, liệu có khi va chết thiệt đi rồi". Thủy Hoàng nói: "Nếu Tôn Tẫn chết rồi, sao
chẳng phát binh đánh thành, lấy tờ hàng thơ của vua nước Yên cho sớm?" Tử Lăng
tâu rằng: "Xin bệ hạ để đêm nay, tôi ra kế phá thành Dịch Châu, mà bắtChiêu
Vương, đặng có bảo hộ bệ hạ vào thành an nghỉ". Thủy Hoàng cả mừng, đáp rằng:
"Nhờ chước diệu mầu của quân sư, mặc tình muốn điều chi, thì cho trẫm biết". Tử
Lăng cúi đầu từ tạ lui về trướng, đánh trống nhóm tướng quân lớn nhỏ, nghe trống
kéo vào ra mắt, phân đứng hai hàng. Tử Lăng vòng tay nói chúng tướng rằng: "Lời
xưa có nói: Nuôi binh ngàn ngày dùng trong một thuở, đêm nay phải cho hết sức
đồng lòng phá Dịch Châu duy tại trận này". Chúng tướng đáp rằng: "Xin nghe theo
lời quân sư sai khiến". Tử Lăng lấy một cây lệnh tiễn, nói với Chương Hàng: Xin
phiền Nguyên soái dẫn ba ngàn binh, chờ đến canh ba, nghe tiếng pháo nổ, bắc
thang hãm thành, vào cửa phía nam". Lại sai Triệu Cao, Bạch Viên, đem ba ngàn
binh mai phục, hễ nghe pháo nổ thì đánh thẳng vào cửa phía Tây, không được trái
lệnh. Vương Tiễn thì lãnh một muôn binh, chờ đến canh ba, binh kia đánh vô thành
thì phải tiếp ứng ba phía mà ngăn ngừa việc xảy đến, còn Mông Điềm thì lãnh lệnh
tiễn vào năm dinh, tuyển lựa người mập mạp cao lớn, sức lực mạnh mẽ,

trong một
ngàn thì lấy một trăm, trong một trăm chọn lại mười người, trong mười lựa lấy một
người, cộng là ba mươi tên rồi dạy thợ vẽ dùng màu xanh, đỏ, trắng, vàng, mà vẽ
mặt mấy tên quân ấy, còn nơi mình mặc áo ngũ sắc, chân đi giày cao gót, tay cầm
búa lớn giả dạng Thiên thần, đến canh ba chia ra mỗi cửa mười tên, hễ nghe súng nổ
làm hiệu phải ra sức trèo trước vào thành, làm cho quân giữ thành thất kinh vỡ chạy,
đặng tiện bề quân sĩ công phá, chẳng nên chậm trễ, và sai Nhân Chơn qua cửa phía
Đông, cất một toà pháp đài (chỗ để làm phép) bề cao ba trượng sáu thước, và một
cây cờ trắng, hai mươi bốn cái trống lớn, hai mươi bốn tên quân đánh trống, hai tấm
kiếng, và cặp bạch châu sa, giấy vàng cho sẵn. Tử Lăng bài tríxong rồi, chúng tướng
chia tay nhau ra đi, ai lo việc nấy.
Nói về Tôn Tẫn dùng phép độn giáp che khuất binh mã cho nên Tử Lăng xem
sao, thì ngỡ là Tôn Tẫn ngỡ thiệt chết nơi tay Vương Tiễn rồi, bèn sai tướng phát
binh chờ đến canh ba, đặng cố ra sức phá thành, không dè Tôn Tẫn xem thấy trong
dinh Tần, sát khí xông lên, lần tay đoán quẻ, trước biết nguồn cơn, trong lòng rất
mừng nói rằng: "Để đêm nay ta phá binh Tần, hầu giết cho chúng nó manh giáp
chẳng còn, mới rõ chước diệu của người tiên". Nói rồi lên trướng. Truyền đòi hết
mười hai tên học trò vào ra mắt. Tôn Tẫn viết ít lá thiệp, nói với chúng học trò rằng:
"Hiền đồ! Đêm nay đến canh ba, thì có binh Tần kéo tới đánh thành, vậy chúng
tướng phải hết lòng phòng giặc, nếu trái lệnh hãy theo quân pháp chẳng dung".
Chúng tướng đều xá nói: "Xin vâng theo quân lệnh". Tôn Tẫn cầm một cây lệnh tiễn

và một lá thiệp, kêu Tôn Yên hãy ra mà lãnh thiệp cùng lệnh tiễn vào thành coi
theo đó mà làm. Tôn Yên lãnh lệnh lui ra, về trướng giở xem, trong thiệp dạy rằng:
"Vào thành tâu cùng hoàng thượng, trên thành cửa phía Bắc, chứa nước cho nhiều,
đến canh ba tự nhiên có chỗ dừng, còn cửa bên Nam, phải thêm cây gỗ đá gạch cho
thật nhiều, tới canh ba, binh Tần tới đánh, thí trên áp liệng lăn xuống, trên cửa thành
phía Tây, thì dựng một cây cờ trắng, dưới cờ cắm những gươm đao kiếm kích cho
nhiều, cấm không cho người qua lại nơi ba cửa ấy". Tôn Yên xem rồi chạy ngựa vào
thành, coi theo đó mà làm. Tôn Tẫn rút hai cây lệnh tiễn, hai tấm thiệp, kêu Mã
Thăng, Giải Tính dạy rằng: "Hai người lãnh thiệp này coi theo đó mà làm, không
được trái lệnh". Hai người vâng lệnh lui ra, giở thiệp xem coi, trong thiệp của Mã
Thăng dạy rằng: "Vào thành tâu cùng hoàng thượng bắt quân đem hết cỏ khô trong
kho ra ngoài, cách thành Dịch Châu năm dặm rải khuất ba cửa, bề rộng năm dặm".
Thiệp của Giải Tính thì dạy rằng: "Kíp mau vào thành tâu cùng hoàng thượng, đái
lãnh một ngàn binh mã, đem thuốc pháo, diêm tiêu lưu hoàng rải khắp trên cỏ khô,
mỗi tên quân phải đem một sợi dây dẫn hỏa, coi chừng trên dịch lầu, thành Dịch
Châu, hễ lửa cháy, thì đâu đó đều nổi lửa lên, và dặn quân đến khi lửa cháy rồi, phải
chạy phía dưới thành mà lãnh mạng chẳng được trái lệnh". Hai người xem rồi đều
tuốt vào thành, ai lo việc nấy. Tôn Tẫn lại sai Tôn Long, Ngụy Hổ, dẫn một ngàn
binh ra phía Nam thành Dịch Châu, nơi rừng Giả trừ mai phục chừng canh ba lửa dậy
phải đốt pháo la hét trợ oai, nếu để cho binh Tần chạy thoát, thì chém quách chẳng

dung; lại sai Ngô Năng, Ngô Thắng, lãnh một ngàn binh, mai phục ngoài cửa phía
Tây, hễ binh Tần hãm thành, lửa hiệu đốt lên, thì dẫn binh la hét trợ oai gặp binh
Tần bị ngập nước, bắt sống chớ cho chạy thoát, và sai Triển Đắc Năng, Ngô Đắc
Thắng, Ân Đắc Hải lãnh ba trăm bộ binh, dùng câu liêm, câu móc, mai phục ba phía
cửa thành, chờ đến canh ba, trong dinh Tần pháo nổ, thì có giả Thiên thần phá thành
thì sẽ dùng câu liêm, câu móc giựt té nhào xuống, chém chết chẳng để cho sống một
người, sai Lý Tòng, Triển Lực lãnh một ngàn binh, ra góc phía Đông thành, đào đất
để mà địa lôi, binh Tần thấy ba phía lửa dậy, chắc làm sao cũng chạy sang nơi ấy,
hễ nghe pháo hiệu nổ, liền đốt địa lôi, rồi dẫn binh tuốt lên pháo đài, chặt ngã cây
cờ đen, và đánh pháp đài, tuy không bắt được Kim Tử Lăng, song nó cũng phải bay
hồn mất vía, điều khiển xong rồi, mười hai tên học trò chia tay ra đi các nơi.
Nói về Kim Tử Lăng truyền lệnh canh một ăn cơm, canh hai nai nịt, canh ba khởi
hành, người thì ngậm thẻ, ngựa thì cất lạc, sửa soạn phá thành, truyền lệnh rồi dẫn
vài tên quân, từ biệt Thủy Hoàng, ra khỏi đại binh, trèo lên pháo đài, đốt hương vái
lạy trời đất, dùng châu sa, họa đạo linh phù, còn đang vẽ bùa tỉnh tướng, bên kia Tôn
Tẫn đà xách gậy cỡi trâu, bay bổng lên không, xem thấy Tử Lăng đang ở trên pháp
đài làm phép thỉnh thần, thì nói thầm rằng: "Ta ở đây đặng coi nó làm sao cho biết".
Xem thấy Tử Lăng đang ở trên pháp đài, miệng niệm chơn ngôn, chân đạp la đẩu,
đốt một đạo linh phù mà thỉnh thần, lúc ấy Tôn Tẫn ở trên mây, liền tiếp lấy đạo
binh phù, Tử Lăng thỉnh một hồi lâu không thấy thần tướng đến, trong bụng hồ nghi,
bèn đốt luôn đạo bùa thứ hai, cũng bị Tôn Tẫn tiếp lấy. Tử Lăng thấy bùa

phép
chẳng linh trong lòng cả giận, đầu xõa tóc ra, tay cầm gươm, miệng đọc chơn ngôn,
Tôn Tẫn đang ở trên không xem thấy tức cười và mà nghĩ thầm rằng: "Chi bằng ta
nhơn kế ra mưu, chẳng cần ta phá phép nó làm chi". Giây phút trời đất tối tăm, bỗng
thấy năm vị ngũ lôi (là thần làm sấm sét) bay tới. Tôn Tẫn hỏi: "Chẳng hay các Tôn
thần đi đâu đó vậy?" Lôi thần vòng tay cúi mình đáp rằng: "Không có việc, tôi đâu
dám đi bậy, vì có pháp chỉ Kim Tử Lăng đòi chúng tôi, chưa biết việc chi". Tôn Tẫn
nói: "Xin phiền Tôn thần đến canh ba tới cửa cửa thành Dịch Châu, bên Bắc nổi trận
sấm sét, chẳng nên trậm trễ". Lôi thần đáp rằng: "Xin vâng phép dạy". Tôn Tẫn nói:
"Nếu có Kim quân sư đòi các vị, thôi hãy đi đi cho chóng". Chúng thần từ biệt Tôn
Tẫn, rồi hạ mây bay xuống pháp đài hỏi rằng: "Chẳng hay pháp sư đòi chúng tôi có
việc chi sai khiến chăng?". Tử Lăng nói: "Không có việc đâu dám làm nhọc đến Tôn
thần, xin phiền Tôn thần nổi trận sấm sét, dẫn động hai mươi bốn cái trống đến ba
cửa thành Dịch Châu, làm hôn mê quân sĩ nước Yên, đặng dễ phá thành". Các thần
vâng lệnh bay đứng trên mây, qua đến canh ba, bên dinh Tần, người thì ngậm thẻ,
ngựa đều cắt lạc, cuốn cờ dứt trống, im lìm ra đi. Mông Điềm dẫn ba mươi tên quân
mạnh mẽ, giả dạng Tôn thần, đến phía Nam, phía Bắc, phía Tây, ba cửa trèo lên
hãm thành, ở sau thì có binh bộ, vác thang đặng bắc trèo vào, đương cơn tăm tối, đều
kéo đến dưới thành, nghe một tiếng pháo nổ, ba cửa bắc thang áp trèo lên, ra sức
phá thành. Tử Lăng dạy hai mươi bốn tên quân nổi trống lên, và dùng hai tấm kiếng
liệng giữa thinh không, rất nên lợi hại, tấm bay lên, tấm bay xuống nhấp

nháy đường
như nhớp sáng bủa giăng, tiếng trống đánh vang dậy, khác nào sấm vang chuyển
động. Tử Lăng ở trên tháp đài, đánh cái lệnh bài thức thì lôi công (là lôi thần) Điền
mẫu là bà chớp) đều dậy lên ầm ầm, dường như đất rúng trời lay làm cho thành Dịch
Châu thiếu chút nữa hòng tan vỡ hết.
Nói về Tôn Yên ở trên thành phía Nam ngăn giữ, xảy nghe pháo nổ đánh thành
liền xô cây lăn đá, liệng vãi tưng bừng. Chương Hàng lên không được, lúc ấy Triển
Đắc Năng, dẫn quân cầm câu liêm móc, giựt thiên thần giả té nhào xuống đất mà
giết hết.
Nói về Triệu Cao lãnh binh phá cửa phía Bắc, xảy nghe tiếng pháo nổ tợ sấm
vang tai, bèn đốc quân trèo lên hãm thành, bỗng thấy mười tên quân giả thiên thần,
bị Ngô Đắc Thắng, dùng câu móc liêm giựt té nhào xuống đất còn Tôn Tẫn ở cửa
phía Bắc, lấy cờ Hạnh huỳnh kỳ chỉ lên, nạt rằng: "Lôi thần ở đâu". Các vị lôi thần
liền đến cửa bên Bắc, sấm sét vang trời làm cho những đồ chứa nước, dội rúng bể
tan, nước chảy cuồn cuộn chẳng khác nào suối Huỳnh Hà, chảy tràn xuống, binh tần
ngập chết không xiết kể. Triệu Cao đánh liều chạy qua cửa phía Tây, lúc ấy Giải
Tính xem thấy đạo binh Tần vào nơi hiểm địa, truyền dạy ba quân sửa soạn dây lửa
sẵn sàng. Tôn Tẫn đưa lôi thần trở về, tưcù thì sấm sét lặng tang, rồi bắn xẹt tên lửa
trên không làm hiệu, Giải Tính xem thấy chẳng dám chậm chễ, đốt lên một tiếng
pháo, ba phía lửa dậy rần rần sáng rực trời đất, binh Tần xem thấy, hồn bất phụ xá.
Chương Hàng đang ở phía Nam, vừa muốn dẫn binh bỏ chạy, bỗng nghe tiếng nơi
rừng Giả trư, cờ phất lao xao, quân la hét dậy, thì không dám chạy tới, còn

Triệu
Cao bị nước ngập dẫn binh tàn trốn chạy qua cửa phía Tây đặng cố hiệp với Bạch
Viên, chẳng dè giữa đàng lại gặp Triển Đắc Năng, Ngô Đắc Thắng, cả đánh một
trận, vội vàng nhắm phương Bắc đào sanh, lại nghe tiếng la ó và phất cờ, chẳng dám
tới trước.
Nói về Bạch Viên dẫn binh phá thành, đến nơi thì giả Thiên thần, đều bị Ân Đắc
Hải chặt nhào, Bạch Viên ngước mặt lên xem ngó thấy trên thành cờ xí lăng xăng,
gươm đao chơm chởm, thì nghĩ thầm rằng: "Nguyên tại thành này đã có phòng bị
rồi". Lúc ấy Tôn Tẫn ở giữa thinh không, miệng niệm chơn ngôn tức thì những gươm
giáo, đao thương bay múa tưng bừng, như muôn vầng bông huệ, gió thổi lộn nhào.
Bạch Viên xem liền dẫn binh liều bỏ chạy, xảy đây lại gặp một người cỡi trâu cầm
gậy, Bạch Viên hoảng kinh thối lui vài bước, hồn phách đều bay, ngồi không vững,
hai chân chầu trời, mình nhào xuống ngựa (Ấy là Tôn Tẫn mới ra mặt mà làm cho
một vị lão tướng Tần, thấy kinh hãi chết tốt) thế lửa càng thêm lợi hại, binh tan
không nơi trốn tránh, đều bị cháy phỏng trán, Chương Hàng, Triệu Cao, Mông điềm,
hiệp binh một chỗ mà than thở cùng nhau.
Nói về Vương Tiễn lãnh binh tiếp ứng ba nẻo, mình đã lâm vào chỗ hiểm, ba phía lửa dây tưng bừng, trong lòng hoảng kinh, liền dẫn chúng tướng hiệp với Triệu
Cao, Chương Hàng, Mông Điềm, rồi nói với chúng tướng rằng: "Không xong, phen
này trúng kế rồi, vậy chúng ta ráng sức đánh ra mới xong". Chúng tướng nói: "Ba
phía lửa rần rần đường nào ra đặng". Còn đang bàn luận, bỗng nghe ba quân ở trước
than khóc kêu vang, bị lửa cháy tanh hôi khó chịu, càng thêmbối rối. Vương Tiễn

nói: "Ba phía đều những lửa khó nổi đào sanh, duy có phía Đông không lửa, sao
chẳng phá nơi ấy mà ra" Chương Hàng nói: "Nơi ấy không có lửa ắt có phục binh".
Vương Tiễn nói: "Tuy có phục binh hãy còn khá, hơn ở đây mà chịu chết, thôi hãy
đánh ra cho mau". Nói rồi dẫn binh phá phía Đông mà chạy, ngỡ là trốn ra hang cọp,
thoát khỏi miệng hùm.
Nói về Lý Tòng, Triển Lực, dẫn binh mai phục phía Đông, xảy nghe người reo
ngựa hí, xông qua phần đất mình giữ, thì biết là binh Tần vào nơi hiểm địa rồi, liền
đốt pháo nổ lên một tiếng, tức thì một ngàn binh bộ dùng lửa đốt địa lôi, bốn phía nổ
lên ầm ầm, dường như trời lay đất rúng. Hỡi ôi! Vài ngàn binh, đều hóa ra khói đen
tro lạnh. Vương, Triệu, Mông bốn tướng hồn phách tan mất, tìm đường lánh nạn.
Nói về Tử Lăng ở trên pháo đài xem thấy bốn phía lửa cháy hỏa hào. Thất kinh
vừa rút gươm làm phép cứu lửa, xảy nghe dưới pháp đài có tiếng chào rào. Lý Tòng
đi trước, tuốt lên pháp đài nạt lớn rằng: "Thằng yêu đạo, mi chạy đi đâu cho thoát!"
Vừa nói vừa hươi đao xốc tới, nhắm ngay đầu Tử Lăng chém xuống. Lúc ấy tử Lăng
đâu có làm phép cho đặng, vội vàng cử gươm lên đỡ. Lý Tòng hươi đao vùn vụt tợ
mưa tuôn gió thổi, Tử Lăng đỡ sao cho lại, vốn va là học trò của Hải Triều thánh
nhân, lâu thông ngũ đọn, thấy Lý Tòng mạnh mẽ dữ dằn bèn đâm bậy một đao, độn
thổ chạy mất, Lý Tòng bắt hai mươi bốn tên quân giết sạch, rồi nổi lựa đốt đài cháy
sáng ánh trời.
Lúc ấy Vương, Triệu, Chương, Mông bốn tướng còn đang tìm đường thoát thân,
bỗng thấy bốn phía lửa cháy rần rần, không đường thoát khỏi, tức thì giận bừng lên,

Tôn Tẫn ở trên không ngó thấy một lằn khí giận xung lên, thì gật đầu than rằng:Nay
ta dùng lửa đốt binh, làm cho trái nghịch lòng trời, thôi thôi ta hãy dung tha mạng
nó". Liền lấy cây quạt nga mi mà quạt, nộ khí bay tan, rồi rút cờ vàng nhắm lên
không chỉ lên nạt rằng: "Sao không mưa xuống, còn đợi chừng nào". Nói dứt lời mưa
như xối, lửa đều tắt rụi, bọn Vương Tiễn rất mừng nói: "May nhờ có hoàng thiên phò
hộ cứu mạng chúng ta" Bèn coi lại thì còn hơn một trăm quân cỡi ngựa theo mình
đều bị thương tích hết, Chương Hàng nói: "Nhân lúc trời mưa, bọn ta phải trốn mà
chạy cho mau". Triệu Cao, Mông Điềm nói: "Nay binh ta còn ít, phải giữ cho lắm,
nếu sa vào bẫy rập khó nỗi thoát thân". Nói rồi quất ngựa chạy nhào, lật đật như chó
nọ lạc nhà, vội vàng tợ cá kia thoát lưới, nhắm đồng hoang chạy miết, cách rừng Giả
trư chẳng xa bỗng nghe pháo nổ vang. Tống Long, Ngụy Hổ hai người giục ngựa
xông ra đón đường nạt lớn rằng: "Tần tặc, chớ chạy, ta vâng mạng Nam quận vương,
chờ đây đã lâu, sao không xuống ngựa chịu trói cho rồi, kẻo nhọc ta ra sức". Các
tướng nghe nói ba chữ Nam quận vương, thì thất kinh lấy mắt nhìn nhau nói: "Tại sao
mà có Nam quận vương nữa kìa, vậy thì Tôn Tẫn chưa chết, hèn chi nó đốt bạn ta dữ
tợn thế ấy". Bốn tướng thất kinh chẳng dám đánh, quày ngựa nhắm phương Bắc bỏ
chạy. Tống Long, Ngụy Hổ rượt theo chẳng kịp, nên thâu binh trở lại. Vương Tiễn
tra binh tàn chết hơn năm trăm người, chưa đi mấy dặm đến rừng Hắc Long, xảy
nghe một tiếng pháo nổ, Ngô Quang, Ngô tính xông ra đón đường nạt lớn rằng: "Tần
tặc, sao không để thủ cấp lại, còn đợi chừng nào?" Vương Tiễn chẳng dámđánh, quất

chạy nhắm phía Tây chạy tuốt, bị Ngô Quang, Ngô Tính rượt đánh một trận cả thua
chạy nhào đến sáng, bọn Vương Tiễn chạy ra khỏi rừng, duy còn có mười bảy tên
quân, và bốn viên chúa tướng cộng là hai mươi mốt người mà thôi.Vương Tiễn lòng
rầu chẳng xiết, cứ nhắm phía Tây chạy trốn, xảy nghe chiêng trống vang dậy, thấy
một đạo binh đầu kia đi lại, có hai cây cờ lớn, ở giữa lộ ra một con trâu bàn đốc
thanh ngưu, ngồi trên lưng trâu, một người đạo nhân tay cầm gậy trầmhương, quả
thiệt Tôn Tẫn không sai, lúc ấy đường hẹn gặp nhau khó bề trốn lánh, bốn tướng
quày ngựa nhắm phía Đông bỏ chạy, chưa đặng vài dặm lại nghe tiếng quân reo
dậy. Vương Tiễn than rằng: "Bốn phía đều có binh phục, dẫu có tháp cánh cũng khó
bay khỏi được, chi bằng tự vận cho rồi". Nói dứt lời rút gươm đâm họng. Chương
hàng vội vàng cản lại nói: "Tiên hành quan, xin đừng nóng nảy, đạo binh đi lại kia
kìa, cờ đề Tây Tần, có khi nước ta sai đến tiếp cứu mình chăng". Vương Tiễn nghe
nói coi kỹ lại, quả thiệt cờ đề chữ tần, lòng rất vui mừng, giây phút đi lại một tướng
bào đỏ, giáp vàng, quả thiệt Vương Bôn dẫn một đạo binh mã, rần rộ kéo đến, ngó
thấy Chương Hàng, liền xuống ngựa nói rằng: "Mạt tướng đến chậm, cứu ứng không
kịp, xin dung thứ tội". Chương Hàng nói: "Mang ơn tướng quân đường xa đến cứu".
Các tướng hiệp binh một chỗ, vừa đến dinh Tần, Thủy Hoàng truyền chỉ đoài vào.
Chương Hàng, Triệu Cao, Vương Tiễn, Mông Điềm, vào quỳ dưới trướng. Thủy
Hoàng hỏi: "Các khanh phá thành, chẳng hay thắng bại thế nào?" Bốn tướng cúi đầu
tâu rằng: "Chúng tôi phá thành lầm vào bẫy rập, bị Tôn Tẫn dùng một trận lửa, đốt

bọn tôi ở giữa, nếu không có trời xuống đám mưa, thì ắt bọn tôi cháy ra tro bụi, bọn
tôi sa cơ thất trận xin chịu tội". Thủy Hoàng hỏi Vương Tiễnrằng: "Ngươi đã giết
Tôn Tẫn rồi, sao lại còn Tôn Tẫn nữa?" Vương Tiễn tâu rằng: "Nguyên vì Tôn Tẫn
ngụy kế đa đoan, giả chết mai danh ẩn tích, chớ chưa thiệt chết". Thủy Hoàng nói:
"Chết bao nhiêu nhơn mã?" Vương Tiễn nói: "Tôi tôi đáng thác, ba ngàn binh, bị
nước lụt, lửa cháy và địa lôi chết rất thảm thương, nay còn có mười ngàn mà thôi".
Thủy Hoàng nghe nói khí giận xung lên, truyền chỉ bắt Chương Hàng, Vương Tiễn.
Triệu Cao, Mông Điềm dẫn ra viên môn chém đầu mà răn chúng. Võ sĩ xông ra bắt
bốn tướng trói lại, dẫn ra viên môn.

Hồi 13
Thẹn cả thua, Tử Lăng cầu cứu,
Giận cừu xưa, Huỳnh Thúc xuống non.

Nói về Chương Hàng, Vương Tiểùnh đánh phá Dịch Châu, cả thua một trận hao
hết ba ngàn binh mã. Thủy Hoàng nổi giận truyền chỉ bắt bốn tướng chém đầu răn
chúng. Lúc ấy Cam La bước ra tâu rằng: "Xin bệ hạ dưới đao dung người, tôi cũng
có nghe rằng: Ba quân dễ đặng, một tướng khó tìm, nay mà bốn tướng sa cơ thất
trận, lẽ phải tránh theo phép nước, song bât giờ đang lúc bệ hạ gồm thâu sáu nước,
một thành Dịch Châu này mà chưa phá đặng, nếu trước chém bốn đại tướng, tôi e
làm như vậy thì e làm như vậy thì ngăn trở lòng quân, cầu xin bệ hạ ra ơn, tạm dung
tội chết cho người chờ ngày sau lập công chuộc tội". Thủy Hoàng nhận theo lời tấu
Quan đương giá, liền tha bốn tướng, bốn tướng vào trướng lạy tạ. Thủy Hoàng nói:
"Trẫm vì tình Thừa tướng, dung thứ một phen, ngày sau phải hết lòng báo nước". Rồi
hỏi rằng: "Bạch Viên ở đâu chăng thấy?" Vương Tiễn tâu rằng: "Bạch tướng quân
đánh ở phía tây, thua chạy giữa đàng lại gặp Tôn Tẫn, chẳng rõ vì có nào mà chết
nơi giữa loạn quân". Thủy Hoàng nghe nói sa nước mắt mà rằng: "Tiếc thay! Một
viên đại tướng chết không minh bạch". Lại hỏi: "Quân sư vì sao mà không thấy?"
Chương Hàng tâu rằng: "Tử Lăng lên pháp đài làm phép chẳng biết đi đâu, có khi va
bị hao binh tổn tướng, cho nên hổ thẹn chẳng mặt mũi nào về thấy bọn tôi, ắt là tới
các danh sơn động phủ thỉnh người cao nhơn xuống núi trả thù cũng chưa

biết chừng,
xin bệ hạ hãy chậm rãi vài ngày xẽ tường cội rễ". Thủy Hoàng thở dài mà rằng:
"Trẫm nay đã cỡi lên lưng cọp rồi, thế khó xuống đặng". Bèn dạy Mông Điềm lãnh
chỉ, kíp về Trường An điều thủ cứu binh đến cho mau mà tiếp ứng. Mông Điềm lãnh
chỉ ra khởi dinh, suốt đêm trở về Trường An cầu cứu.
Nói về Tôn Tẫn cả thắng về dinh miệng niệm chơn ngôn thâu phép độn giáp, rõ
bày một tòa dinh bàn, rất nên tề chỉnh. Bèn lên trướng báo công, tôn Tẫn truyền
lệnh kéo cờ phát pháo, theo ra thành giao chiến, truyền lệnh xong rồi, thót lên thanh
ngưu, chúng tướng rần rộ theo sau, tuốt lên dinh Tần, dạy quân kỳ bài tới trước khiêu
chiến. Quân vào phi báo, Thủy Hoàng thất kinh, nói: "Quả thiệt Tôn Tẫn chưa chết,
trẫm nay binh hèn tướng ít, khó bề chống cự, chi bằng rút quân về nước, sau sẽ toan
mưu khác". Vương Tiễn nghe nói, trong lòng chẳng đẹp, bước ra tâu rằng: "Nước
Tần ta là nước lớn đường đường, há đi sợ một nước nhỏ sao? Tôi tuy bất tài, xin ra
trận này mà bắt thằng Tôn Tẫn trả thù". Thủy Hoàng mỉm cười nói: "Tiên hành
quan, tuy có sức mạnh, song không phải là tay đối thủ với Tôn Tẫn đâu, ngày trước
bị nó đánh manh giáp chẳng còn, nay không nên làm mất oai phong nước ta nữa".
Vương Tiễn nghe Thủy Hoàng chê mình, thì trong lòng bồi hồi, tâu rằng: "Tôi chẳng
dám khoe khoang lỗ miệng, thiệt lòng cùng Tôn Tẫn thề chẳng chung đứng trong
trời, nay tôi ra trận tình nguyện liều chết đánh nó, như thắng thằng cụt, thì công ấy
sẽ chuộc tội kia, nếu có thua nữa, thì tôi cam hại tôi". Thủy Hoàng nghe Vương Tiễn
nài nỉ hoài, túng phải nghe theo. Vương Tiễn lạy tạ luôn ra, trở về trướng nai nịt hẳn

hòi, nói với chúng tướng rằng: "Ngày nay ra trận, không phải tầm thường như mấy
trận trước đâu, quyết liều chết với Tôn Tẫn mà thôi, vậy chúng ngươi phải hết lòng
bắt cho đặng thằng cụt chân, ta sẽ trọng thưởng". Chúng tướng đáp rằng: "Chúng
xong rồi, để mâu lên ngựa dẫn chúng tướng ra dinh, ngó thấy Tôn Tẫn thì giận lắm,
hươi mâu đâm nhàu, Tôn Tẫn hươi gậy rước đỡ, và cười lớn rằng: "Vương Tiễn hãy
dừng tay đã, ta muốn phân giải đôi lời, chẳng biết ngươi có khứng nghe chăng?
Ngươi là người hảo hán, thiên hạ thường khuyên rằng: "Nước Tần có Bạch Viên,
Vương Tiễn, nước Triệu có Liêm Pha, Lý Mục, dụng binh như thần, nay Liêm Pha,
Lý Mục, Bạch Viên hồn đã về trời, còn một mình ngươi đó mà thôi, ngươi phải hiểu
thông thời vụ, tri bỉ tri kỷ, trăm trận trăm thắng, ta lợi hại thế nào, ngươi điều rõ biết,
chi bằng quày ngựa trở về, tâu với Thủy Hoàng rút binh về nước, cùng các nước
giảng hòa, muôn việc điều thôi, nếu còn chậm trễ, ắt ngươi không chịu nổi một gậy
của ta". Vương Tiễn nghe nói nổi giận nạt rằng: "Thằng cụt sao dám buông lời nói
phách". Nói rồi hai tay hươi mâu đâm tới, Tôn Tẫn rước đánh. Đánh đến vài mươi
hiệp, Tôn Yên ở nước dinh lược trận, xem thấy khen thầm rằng: "Tam thúc mình (là
chủ thứ ba), quả nhiên võ nghệ cao cường". Nhìn hai người đánh luôn đến ba mươi
hiệp nữa, không phân thắng bại, mâu qua gậy lại, gậy đánh mâu đỡ nhộn nhàng,
Tôn Yên cả giận, giục ngựa hươi kích xông ra tiếp đánh Tôn Tẫn, Tôn Yên đánh
vùi, làm cho Vương Tiễn mệt đà thở dốc, lúc ấy chúng tướng Toàn sơn áp ra một
lượt phủ vây Vương Tiễn. Vương Tiễn đánh với Tôn Tẫn một người còn khó nỗi

chống ngăn, có đâu mà cự cho lại một phe học trò của Tôn Tẫn. Hai bên quân binh
cả giết một trận, binh Tần kêu khóc vang rân, bốn phía vỡ chạy. Vương Tiễn đâm đỡ
một mâu, đánh khai một đường huyết lộ chạy dài, Tôn Tẫn ở sau rượt tới kêu lớn
rằng: "Vương Tiễn mi chạy đi đâu". Rồi hươi gậy nhắm ngay đầu đánh xuống.
Vương Tiễn quay lại nhìn thấy, cả kinh trở không kịp, bị một gậy sau lưng té sấp trên
yên, thổ huyết chạy dài. Tổn Tẫn thấy Vương Tiễn chạy xa, truyền lệnh gióng
chiêng thâu binh.
Nói về Vương Tiễn thất cơ thua chạy, bị một gậy về dinh xuống ngựa. Vương
Bôn cùng chúng tướng phò đỡ vào trướng, ra mặt Thủy Hoàng xin tội. Thủy Hoàng
thấy Vương Tiễn mặt như giấy vàng, cúi đầu mặt sắc, thì biết va bị thua về đây, bèn
nói: "Trẫm đã đôi ba phen ngăn trở, mà ngươi gắng gượng đòi đi, nay đã bị thương,
trẫm dung thứ tội, thôi hãy về đình điều dưỡng, thuốc thang mạnh rồim, sẽ ra mắt
trẫm". Vương Tiễn lại ta lui ra, về trướng mình điều trị vết thương.
Nói về Kim Tử Lăng lúc ở trên pháp đài làm phép, thì ngỡ là phá đặng thành Dịch Châu, không dè bị Tôn Tẫn đánh một trận hỏa công, làm cho binh tướng cả
thua, và bị Triển Lực, Lý Tông đán lên pháp đài, cự không nổi độn thổ chạy mất, hổ
thẹn trăm bề, không mặt mũi nào về thấy Thủy Hoàng, tính qua Đông Hải, động
Vân quang, đặng cố thỉnh thầy mình xuống núi. Đang đi trên mây bỗng thấy một tòa
nhà núi cao, mười phần hiểm trở. Tử Lăng có ý khen thầm, bèn bay xuống núi, xem
khắp bốn phía, thấy tùng xanh liễu tía, cụm trước xum xuê, tiếng nước chảy, sóng
bủa ba đào, luồng gió phất phơ, muôn hoa xao động, quả thật phong cảnh khen thầm,
bèn tướng rằng: "Người sanh trong cõi, quan âm thấm thoát, dường như

ngựa qua lỗ
hở, tranh danh đoạt lợi, luống nhọc nhặn, tham luyến cõi trần, nào có ích chi, ta là
Kim Tử Lăng đây non cao học tập, thành nhàn không việc, nhân vì bảo hộ Thủy
Hoàng gồm thâu sáu nước, xuống nơi sát giới (là chỗ đau thương chém giết), trọn
ngày chẳng được an ninh, lại bỏ thú vui chơi sơn thủy thanh nhàn, biết bao giờ ta
được thành công, mà trở về động tiêu diêu thong thả". Than thở một hồi nghĩ thầm
rằng: "Ta xem đã nữa ngày, mà không rõ nơi này tên núi là chi". Quay đầu nhìn thấy
một tấm bia đá có khắc ba chữ: "Dược lâm sơn. Coi rồi vừa muốn dời gót ra đi, bỗng
nghe tiếng người kêu, là ai biết ta mà kêu, chẳng dè Châu Huệ Trân đạo huynh đó
mà". Liền vội vàng bước ra tới xá nói rằng: "Xin chào đạo huynh". Tên đạo nhân lật
đật đáp lễ, hai người ngồi trên hòn đá ngọa ngưu. Tử Lăng hỏi rằng: "Đạo huynh,
sao không ở trong động, tu chơn luyện tánh, lại đến chỗ này làm dạo chơi?". Tên đạo
nhân cười rằng: "Tôi ở trong động không có việc chi, thường đến chỗ này cùng với
một vị Chơn nhơn giải muộn, không dè ngày nay tình cờ lại gặp anh ở đây, thật rất
vui mừng. Tôi nghe đạo huynh làm chức Quân sư, hưởng lộc giàu sang trong đời,
vĩnh hiển biết là có việc chi chăng?". Tử Lăng thở dài một tiếng, mặt có sắc thẹn,
đáp: "Đạo huynh đâu rõ việc bổn phận của tôi, tuy là tôi xuống núi, ở nơi trướng
Thủy Hoàng, mặc áo mãng bào, lưng mang ngọc đái, làm chức Hộ quốc quân sư, ở
dưới một người ngồi trên trăm họ, thiệt cũng vinh dự đó chút, nhưng mà anh đâu rõ
được sự cực nhọc của tôi". Huệ Trân hỏi: "Anh ở bên nước Tần, chẳng hay có việc
chi lo được chăng." Tử Lăng bèn đem việc binh thua Dịch châu, bị Tôn Tẫn

che sao
độn giáp, lén mai phục nhơn mã, dùng trận Hỏa công, đốt cháysáng trời, làm cho
quân binh chẳng còn manh giáp, rất nên hổ thẹn, và đem hết các việc trước thuật lại
một hồi. Châu Huệ Trân nói: "Nguyên hai tướng huynh chịu lấy cái giận ấy, nay
toán đến chỗ nào?". Tử Lăng nói: "Làm người chẳng trả oán cứu ấy, uống chí đấng
trượng phu, tôi nay tính trở về thỉnh thầy tôi xuống núi, bắt Tôn Tẫn trả thù rửa hận".
Châu Huệ Trân nói: "Cắt cổ gà đâu dùng dao trâu, tôi tưởng lại Tôn Tẫn có tài nghệ
chi cho lắm, mà làm khinh động đến Hải Triều thánh nhơn, bây giờ đây có một ông
thầy cùng với thằng Cụt oán thù, vậy tôi cùng anh đến đó, thỉnh va xuống núi, mà
bắt Tôn Tẫn, để như thò tay trong túi lấy đồ".
Tử Lăng rất mừng hỏi rằng: "Chẳng hay anh nói người ấy là ai, mà ở chốn nào?".
Châu Huệ Trân nói: "Xa ước xa ngàn chăng?". Tử Lăng nói: "Thuở nay tôi chưa từng
gặp mặt". Huệ Trân nói: "Hèn chi mà anh không hiểu, ngày trước ông thầy ở động
này tên là Hùynh Bá Đương, bị Tôn Tẫn làm hại đến nay cứu ấy chưa trả được, em
của người là Huỳnh Thúc Đương ở đây, tu chơn luyện tánh, nếu anh đến đó mà thỉnh
người, thì chắc là người chịu đi". Tử Lăng cả đẹp, rồi hai người đứng dậy, dắt nhau
qua khỏi vài đỉnh núi, xem thấy một cái cửa động, có tên đồng tử đang chơi trước
cửa. Châu Huệ Trân tới bước hỏi rằng: "Thầy ngươi có ở nhà chăng?". Đồng Nhi đáp
rằng: "Thầy tôi ở trong động, đang cùng Tẫn chơn nhơn đánh cờ". Huệ Trân nói:
"Ngươi mau vào thông báo". Đồng Nhi nghe nói, liền vào trước mặt Huỳnh Thúc
Đương thưa rằng: "Nay có Châu nhơn, ở Vân quan cùng với một Tẫn chơn nhơn

xuống thềm nghinh tiếp. Thúc Dương hỏi rằng: "Vị này là ai?" Huệ Trân nói: "Người
này vốn là học trò của ông Hải Triều thánh nhơn, ở động Vân quanh vâng sắc mạng
xuống phó tá Tây Tần, gồm thâu sáu nước, làm quan Hộ quốc quân sư, họ Kim hiệu
là Tử Lăng". Thúc Đương nói: "Nguyên lai Kim Tử Lăng đạo huynh đósao? . Tôi có
lòng trông tưởng đã lâu". Bốn người đều phân chủ khách mà ngồi uống trà, Huỳnh
Thúc Đương nói: "Tử lăng đạo huynh, anh đã ở nơi Trường An lộc giàu sang trong
đời, vì sao mà đến núi hoang này, có việc chi chăng?". Tử Lăng đứng đậy đáp rằng:
"Đệ tử (là tiếng nói khiêm tốn chớ không phải thiệt học trò Thúc Đương đâu) tuy
rằng ở đất Trường An, phò tá Thủy Hoàng, hưởng việc giàu sang, chẳng dè mới đây
chịu lấy cái khổ vô cùng". Thúc Dương hỏi: "Khổ ấy vì đâu mà ra vậy? .
Tử Lăng sa nước mắt, bèn đem việc binh đánh Dịch Châu, đầu đuôi thuật lại cho
Thúc Dương nghe, và bị Tôn Tẫn dùng trận hỏa công, đốt chết quân binh vô số và
nói: "Nay tôi muốn đến Đông Hải đặng thỉnh thầy tôi xuống mà giúp sức, đi ngang
qua báu sơn này (là núi báu, iếng kính trọng) xảy gặp Châu đạo huynh, nói đây có
động của thầy, nên tôi vào ra mắt". Thúc Dương nghe rồi nạt lớn lên, trợn mắt dựng
mày, giận lắm nói rằng: "Nếu vậy thì đạo huynh mắc thằng cụt phải không?". Tử
Lăng hỏi: "Đệ tử bị nó làm hại, vì cớ nào mà thầy có sắc giận dữ như vậy?". Thúc
Đương nói: "Ta cùng thằng cụt ấy, vốn có cái cừu một trời dông dài, thằng Cụt ấy nó
chẳng qua là con thứ ba của Tôn Tháo, ở phủ Yên Sơn tên là Tôn Tẫn, vào núi Vân
Tịch, động Thủy Liêm học nghệ, vốn học trò của Vương Thuyền quỷ cốc, lúc trước ở
nước Ngụy, đất Hà Nam, cùng với Bàng Quyên thù oán, rồi bị Bàng Quyên

dùng kế
chắt đứt mười ngón chân, hóa ra một thằng vô dụng, lúc nọ vua Tể Mẫn Vương sai
đại phu là Bốc Thương, lén đem về nước, phong làm Nam quận vương chức Á phụ
đề binh qua Hà Nam trả thù, nó thiệt là thằng xảo kế rất nhiều, dùng kế giảm táo (là
bớt xếp lửa) gạt Bàng Quyên đến đường Mã lục, bị loạn tên mà chết, vậy nên thằng
cụt nổi danh thiên hạ, bảy nước chư hầu đều nhượng nước Tề là nước trên, đến sau
Tề Xuân vương giá băng (chết) Mẫn vương vô đạo, mê đám nàng Trân Phi, chẳng
xem việc triều chánh, ba lần xua Tôn Tẫn, lửa đốt cung Tuyền Dương, sau nước hiệp
binh đánh vua vô đạo, lúc ấy Yên Chiêu Vương, nơi điện Kim Thai tôn soái, trọng
dùng Nhạc Nghị, dấy binh đánh Tề, phá đất Quận Hải và đất Lâm Tri, nơi rừng
Hạnh Điệp, giữa đường gặp giết Trân Phi, phơi nắng Mẫn Vương, các quan văn võ
nước Tề, bảo phò ấu chúa, đồn binh núi Thiên La, bang Hồng Từ, Nhạc Nghị lãnh
binh vây khốn Hồng Từ, Viên Thuật xông ra đối địch, bị thần sa của Nhạc Nghị mà
thác, lúc ấy Tôn Tẫn xuống núi. Nhạc Nghị có đâu mà cự lại Tôn Tẫn, cho nên nó bị
bắt đem về núi đánh hai chục côn. Nhạc Nghị chịu sao nổi, túng phải năn nỉ ở làm
tôi tớ, vậy chớ đạo huynh có biết thầy của Nhạc Nghị là ai không?". Tử Lăng nói:
"Đệ tử đâu rõ đặng". Thúc Đương nói: "Vốn là anh của tôi, ở động này tu luyện,
hiệu là Bá Đương, cùng với Vương Thuyền, Vương Ngao bạn học đồng thầy, anh tôi
hay đặng cớ sự như vậy, nổi giận xuống núi, cùng với Tôn Tẫn giao chiến, chẳng dè
ra trận rủi bị Tôn Tẫn làm thua, túng phải khai sát giới (là sanh lòng chém giết), bày
ra cái trận kêu là Âm hồn trận, mà vây Tôn Tẫn, rồi bị Mao Toại trộm thuốc

linh
dơn cứu nhưng mà cũng không ra khỏi đặng, đến sau anh em Vương Thuyền thỉnh
Chưởng giáo Nam Cực xuống núi, dùng câu tiên bài (là cái bài để bắt các tiên) mà
anh bắt tội, đánh tám mươi trượng, lột mất đinh thượng tam huê (là ba cái bông trên
mão) thành ra xác phàm mà chết nơi Hồng Từ Cốc, hóa ra làm con hạc trắng một
chân, cũng vì Tôn Tẫn làm ra cớ sự như vậy, tôi cùng nó cừu sâu như biển, nếu
không nói ra có khi đạo huynh chẳng biết".
Tử Lăng nói: "Nguyên lai thầy với Tôn Tẫn có cừu sâu, nay đệ tử muốn thỉnh
thầy xuống núi ra mắt Thủy Hoàng, toan mưu ra kế mà bắt Tôn Tẫn, một là cùng
huynh trưởng trả thù, hai nữa là rõ tài thần thông của thầy, dẹp an sáu nước, để tiếng
lại ngàn thu . Lúc ấy Châu Tần hai vị chơn nhơn ngồi một bên nói tiếp rằng: "Nếu tổ
sư bằng lòng giúp sức cùng tôi, thì tôi tình nguyện xuống núi, thì anh em tôi rán sức
giúp giùm". Thúc Đương nói: "Hai vị nếu quả thiệt bằng lòng giúp sức cùng tôi, thì
tôi tình nguyện chẳng chung trời, vậy thì chúng vị ở đây vài ngày, rồi đi một lượt với
nhau". Tử Lăng nói: "Cứu binh như cứu lửa, xin hai thầy kịp xuống cho mau". Châu,
Tần hai vị chơn nhơn nói: "Hãy chờ một chút, đặng chúng tôi về động lấy pháp bửu,
qua Dịch Châu giao chiến". Thúc Đương nói: "Có đi thì đi cho mau, lại cho chóng,
kẻo chờ đợi lâu ngày". Hai vị chơn nhơn cáo từ về động, giây phút đều đến núi Dược
Lâm, cùng với Thúc Đương hộ thân bửu bối, ra động cỡi mây bay thẳng qua Dịch
Châu, giây phút đến nơi, Tử Lăng nói: "Xin chúng vị hãy ở đây chờ một chút, để tôi
vào trước thỉnh vua Tần bày giá nghinh tiếp, mới rõ lòng trọng kẻ hiền tài". Tử Lăng

nói rồi thẳng vào viên môn, qua Lam kỳ giữ gìn ngó thấy Kim Tử Lăng thì mặt vui
phơi phới, hỏi rằng: "Quốc sư đi đâu mà về vậy?". Tử Lăng nói: "Tôi đi thỉnh chơn
nhơn đã đến, ngươi mau mau vào báo". Lam kỳ quan vội vàng vào trướng tâu cùng
Thủy Hoàng. Hoàng nghe nói rất mừng mà rằng: "Trẫm ngở kà Quốc sư đã bị lửa
cháy rồi, hay đâu còn sống".
Liền truyền chỉ mời vào. Lam Kỷ trở ra truyền lệnh, Tử Lăng theo vào đến
trướng chầu lạy xong rồi, tâu rằng: "Tôi có thất cơ bị thua, ngửa trông lượn thánh bao
dung". Thủy Hoàng nói: "Thắng bại binh gia lẽ thường, trẫm tha khanh vô tội". Tử
Lăng tạ ơn tâu rằng: "Lúc tôi bị thua, rồi tuốt đến thánh sơn, thỉnh đặng ba vị chơn
nhơn xuống núi giúp bệ hạ đặng bắt Tôn Tẫn trả thù, còn ở ngoài dinh chờ lệnh".
Thủy Hoàng nghe nói rất mừng mà rằng: "Nếu có chơn nhơn đến đây, vậy thì mở
hoắc cửa dinh, đặng trẫm dẫn bá quan ra nghinh tiếp". Tử Lăng lạy tạ, văn võ ra đến
dinh tiếp rước, ba vị chơn nhơn xem thấy Thủy Hoàng bèn dẫn bọn Cam La, Chương
Hàng, cùng một phe văn võ ra đến dinh tiếp rước, ba vị chơn nhơn xem thấy Thủy
Hoàng ra đnh, vội vàng bước ra lạy ra mắt, và nói rằng: "Chúng tôi có tài đức chi,
dám đâu làm nhọc đến thánh chúa phải ra dinh tiếp rước". Thủy Hoàng nói: "Nước
trẫm thiệt rất may, nên có tiên trưởng xuống phàm giúp sức". Nói rồi mời ba vị chơn
nhơn vào Kim dinh huỳnh la bửu trướng, phân chủ khách ngồi uống trà, và bày chỗ
động núi, cùng là tên họ đạo hiệu, lại hỏi Thủy Hoàng rằng: "Mấy ngày rày có cùng
Tôn Tẫn giao chiến chăng?". Thủy Hoàng thở dài đáp rằng: "Trẫm đâu dám phát
binh, thằng Tôn Tẫn ấy thần thông quảng đại, nguy kế rất nhiều, hôm trước bị một

trận hỏa công của nó, trẫm đã kinh lòng vỡ mật, ba quân bài, trông chờ Trường An
binh cứu, đặng chúng nó định quyết hơn thua, nếu thua một lần nữa, thì phải lui về
Hàm Dương, chẳng dám mong tưởng đến việc gồm thâu sáu nước". Thúc Dương nói:
"Xin bệ hạ hãy an lòng, nay tôi xuống đây, quyết bắt cho đặng Tôn Tẫn, mà trả thù
cứu xưa". Thủy Hoàng nói: "Việc ấy đều nhờ nơi phép diệu của chơn nhơn". Bèn
truyền bày tiệc thiết đãi. Thủy Hoàng ở nơi đại tướng, cùng ba vị chơn nhơn và quan
lớn nhỏ uống vùi rất vui, đến tối tiệc tan ba vị chơn nhơn vào trướng an nghỉ một
đêm, qua ngày thứ hừng sáng, Thủy Hoàng lên trướng văn võ chầu lạy xong rồi, ba
vị chơn nhơn cũng vào trướng mà ngồi. Thúc Đương tâu rằng: "Ngày xưa xin Thánh
thượng cho tôi ra cùng Tôn Tẫn giao chiến".
Châu chơn nhơn nói: "Có đâu phải nhọc đến tổ sư ra trận, để cho tôi ra đánh trận
đầu". Thủy Hoàng cười nói: "Nhờ chơn nhơn ra sức, trẫm trông nghe tin tức". Châu
Huệ Trân hăm hở xuống trướng, sửa mão đạo quan, cột dây tư điều, miệng niệm
chơn ngôn, lấy tay chỉ qua phía nam kêu rằng: "Khước lực (là con thú dùng cỡi cho
đỡ chân) của ta ở đâu?". Xảy thấy một trận gió thổi tới ù ù, giữa thinh không hay
xuống ba con thú rất kỳ lạ, một con bát hoa mai huệ lộc (con nai mình có bông), một
con kim tiền báo (con beo có đốm tròn như đồng tiền), một con bạch ngạch hổ (là
con cọp trắng trán, đều ngoắt đuôi nhìn chủ, con mai huệ lộc thì tới trước Huỳnh
Thúc Dương, con kim tiền báo thì nhìn Tần đạo nhơn, con bạch ngạch hổ quỳ trước.
Chân chơn nhơn, làm cho ba quân người người kinh sợ chẳng xiết. Châu Huệ Trân
thót lên lưng cọp ra dinh, dạy quân dịep miễn chiến bài, rồi phát ba tiếng

pháo, tuốt
đến dinh Yên, nói với quân giữ cửa rằng: "Quân! Bây mau vào báo với Nam quân
vương Tôn Tẫn hay rằng: "Nay có ta là Châu chơn nhơn đến đây kêu đánh, bảo Tôn
Tẫn phải ra cho ta nói chuyện". Quân vào báo, Tôn Tẫn nghe báo, liền sai Tôn Yên
ra dinh đối địch, và dặn rằng: "Khi nãy quân báo nói có tên đạo nhân, phải giữ gìn
yêu thuật tà phép, cho hết lòng cẩn thận". Tôn Yên vâng mạng đề kích lên ngựa
phất cờ nổ pháo, hai bên có hai cây cờ trắng, giục ngựa bạch long câu, tới trước trận.
Huệ Trân ngó thấy nạt lớn rằng: "Tiểu tướng khoan tới, hãy thông tên họ đã. Tôn
Yên hươi kích chỉ và hỏi rằng: "Thằng đạo nhân kia, mi là người nào mà nhìn không
biết ta là Tôn Yên bên Dịch Châu đây?". Đạo nhân cười rằng: "Ta ơ động Hỏa vân
tu luyện nhiều năm, đạo hiệu Huệ Trân, cũng là người đạo đức, có đâu biết được mi
là đứa tiểu bối vô danh, kíp mau kêu thằng cụt mi ra đây, hãy còn đánh được ít hồi,
chớ mi là thằng tiểu bối, khổ gì ra mà chịu chết". Tôn Yên nghe nói nạt rằng: "Giả
Trương đạo chạy đâu, hãy coi ta lấy đầu mi". Vừa nói vừa hươi kích ngay chơn nhơn
đâm tới, chơn nhơn hươi gươm rước đánh, đánh đến hai mươi hiệp, chưa định ăn thua,
Tôn Yên thấy khó hơn yêu đạo, bèn ráng sức tinh thần, hươi kích vùn vụt, tợ núi
thương nhấp nháng, đâm dưới đánh trên, nhộn nhàng túi bụi, làm cho Huệ Trân sức
mỏi gân yếu, khó nổi trở đương, đâm bạy một thương bỏ chạy. Tôn Yển chẳng bỏ,
giục ngựa đuổi theo. Huệ Trân quay đầu ngó thấy rất mừng, vội vàng thò tay vào túi,
lấy ra một cái Tỉ hồ lô, cầm nơi tay, giở ra, miệng niệm chơn ngôn, nạt lớn rằng:
"Thằng tiểu bối, chớ ham rượt, hãy coi bửu bối của ta". Tôn Yên đang giục

ngựa rượt
theo, nghe nói bửu bối, liền dừng ngựa xem coi, thấy Huệ Trân cầm hồ lô vụt ra ít
cái, thì xông ra một lằn khói đen, kế đó lửa cháy rần rần, Tôn Yên bị một trận hẩn
hỏa cả thua chạy dài. Huệ Trân đắc thắng về dinh, Thủy Hoàng chúc mừng thưởng
công.
Lúc ấy Tôn Yên thua chạy về dinh, vào trướng quỳ xin tội, Tôn Tẫn nói: "Thắng
bại là việc thường, ngươi có tội chi đâu, về trướng an nghỉ?" tôn Yên lui ra, kế quân
vào báo nói: "Nay có một đao nhân ở bên dinh Tần đến, hình dung quái lại, tướng
mạo dữ dằn, cỡi một con thú rất kỳ, cầm cây Lang nha bổng, mười phần lợi hại đang
ở trước dinh kêu đánh, xin Vương gia toan liệu". Tôn Tẫn nghe báo, kinh nghi chẳng
xiết, nói rằng: "Sao mà lại đến một người đạo nhân, chẳng biết trong dinh nó còn
đạo nhơn nhiều ít". Bèn hỏi: "Có ai dám ra chăng?". Xảy nghe một tướng, tiếng như
Chuông đồng, xông ra xa nói: "Tôi xin đi". Tôn Tẫn xem thấy Lý Tòng thì nói:
"Ngươi có ra trận phải tiểu tâm cẩn thận". Lý Tòng lãnh binh trở về nai nịt tề chỉnh,
đi bộ chẳng cỡi ngựa, tay cầm đại đao, xông ra trước dinh xem thấy một người đạo
nhơn, mười phần dự tợn, đầu đội kim niếp, mặc áo bát quái bào, tóc bỏ râu dựng,
mắt như lục lạc, răng lựa lưỡi cưa, cỡi con kim tiền báo, tay cầm lang nha bổng, liền
nạt rằng: "Thằng cỡi beo kia! Mi có tàichi hòng dám đến dinh ta mà khiêu chiến,
hãy thông tên đã, chớ cái đao ta chẳng chém con quỷ vô danh". Tần đạo nhơn nghe
hỏi ngước mặt xem thấy, một người cao lớn dềnh dàng, tay cầm đồng đao mình cao
trượng hai, tướng đi dữ tợn, cẳng bước như bay, giống tạc Thiên thần xuống thế, thì

đáp rằng: "Ta chẳng phải người nào đâu, vốn là Linh Cầu chơn nhơn ở núi Linh Cầu,
động Linh Cầu, đại hớn (là người cao lớn mạnh dạn) còn mi tên gì?". Lý Tòng cười
lớn rằng: "Nguyệt chướng, đến ta mà mi nhìn cũng chẳng được, ta là học trò của ông
Liễu nhứt chơn nhơn, ở động Thiên Thai, hổ tướng Lý Tòng là ta đây. Yõêu đạo! Lẽ
thì mi ở chốn thâm sơn, dưỡng tánh tu lòng, vui chơi ngay tháng, vì làm sao xuống
núi phò tá Thủy Hoàng, đem mình đến nạp, thiệt rất nên đáng tiếc".
Nói về Tần Mãnh nghe Lý Tòng nói mấy lời, thì cả giận đáp rằng: "Thất phu, mi
ỷ mi là cao lớn dềnh dàng, buông lờ nói phách, chớ ta coi mi chẳng qua là một đứa
mọi của người, đến đây mà làm con quỷ mở đường, bộ mi tài cán bao nhiêu, dám ra
cùng ta đối trận". Lý Tòng nghe nói giận lắm, lướt tới hươi đao nhắm ngay đầu Tần
Mãnh đâm tới. Tần Mãnh vội vàng rước đánh, đánh đến ba mươi hiệp. Lý Tòng giả
thua bỏ chạy, Tân Mãnh xem thấy cười ngất, nói rằng: "Thằng lớn này không quen
đánh giặc, mi biết chạy, ta lại không thể lượt sao". Nói rồi giục beo đuổi nà theo, Lý
Tòng quay lại ngó thấy trong bụng rất mừng, liền vén chiến bào, lấy ra một cái kêu
là bá luyện chùy, cầm sẵn nơi tay, Tần Mãnh rượt tới rất gần, Lý Tòng liệng ra một
chùy, lúc ấy Tần Mãnh đang rượt, bỗng thấy một lằn sáng bay lại gần đầu, liền cúi
sấp lên lưng beo, nghe một tiếng chùy rồi co giò phóng theo như gió thổi. Tần Mãnh
chờn vợn gần rớt xuống beo, nằm yên trên thổ huyết chạy dài. Lý Tòng rượt tới,
trong lòng nghĩ thầm rằng: "Ta tuy bị thương, song phép báu hãy còn, cùng chưa
dùng đến, chi bằng ta cho nó một cái, một là rõ phép đạo tiên, hai là lấp che tai mắt
ba quân, ba nữa thua mà trở nên thắng, như vậy chẳng là hay hơn". Nghĩ rồi

thò tay
vào túi, lấy ra một cục đá, kêu là ngũ quang thần thạch, quay lại thấy Lý Tòng rượt
tới chẳng xa, bèn liệng ra một cái, đánh nhằm mặt Lý Tòng, choáng váng mặt mày,
nhức nhối khó chịu, lật đật co giò phóng riết về dinh, Tần Mãnh thâu thần thạch, rồi
cũng về dinh.

Hồi 14
Huỳnh Thúc Đương năm nẻo phục binh, Tôn Bá Linh một cờ phá phép

Nói về Lý Tòng thua chạy về trướng là: "Cháu ôi! Không xong rồi, bị người ta đánh gần chết đây này! Thầy ra cho mau mà coi". Tôn Tẫn ngó thấy mặt mày sưng vù, dầu tích rất nặng hỏi rằng: "Vì sao mào để cho người đánh thân thể như vầy?".

Lý Tòng bèn đem liệng chùy đánh nhằm đạo nhơn, rồi rượt theo nó, không đề phòng, bị nó đánh một cục đá, mà thuật lại cho Tôn Tẫn nghe. Tôn Tẫn nói: "Không hề chi". Bèn kêu: "Khoái Văn Thông, cháu hãy ra đây bác biểu". (vì sao mà Tôn Tẫn kêu Văn Thông bằng cháu, vì Văn Thông là học trò của Mao Toại, còn Tôn Tẫn cùng Mao Toại kết làm anh em bạn nên xưng là bác cháu) Tôn Tẫn dạy rằng: "Cháu mau vào lấy một hờn linh đơn, hòa với nước mà thoa cho Lý Tòng. Văn Thông vân mạng, lấy thuốc thoa nơi dấu sưng, tức thì tiêu hết như cũ; Lý Tòng tạ ơn lui ra, Tôn Tẫn thấy Lý Tòng bị thua, trong lòng buồn bực chẳng vui, với Tôn Tẫn là vị bốc tiên tri, há đi chẳng biết Huỳnh Thúc Đương xuống núi hay sao? Nguyên vì năm nạn chưa mãn, nạn thứ nhứt là chặt chân, nạn thứ nhì là Bàng Quyên dùng binh đầu thất tiễn, nạn thứ ba là Liệt tịch trận, ấy là số mạng Tôn Tẫn phải chịu lấy mấy nạn đó, cho nên chẳng dám trái trời.

Nói về Thủy Hoàng ở nơi bửu trướng, bày yến cùng Châu Huệ Trân ăn mừng, ngày thứ Vương Tiễn vào ra mắt tâu rằng: "Bệnh tôi đã lành nay xin ra đối trận,

quyết bắt Tôn Tẫn trả thù một gậy ngày trước". Chưa dứt lời, Thúc Đương bước ra
cản rằng: "Điện tây hầu chẳng cần ra trận làm chi, tôi xuống núi chưa lập đặng công
gì, hôm nay xin ra mắt bắt thằng Cụt đặng giao cho Điện tây hầu, chém tha mặc tình
liệu định". Vương Tiễn vội vàng xưng tạ rằng: "May nhờ phép lực tổ sư, mà trả thế
cái thù một gậy cho tôi, thì ơn ấy chẳng dám quên". Thủy Hoàng mừng thầm hỏi
rằng: "Chơn nhơn ra trận muốn dùng bao nhiêu người ngựa? . Huỳnh Thúc Đương
nói: "Binh đủ ba ngàn mới dùng bao nhiêu ngựa?". Huỳnh Thúc Đương nói: "Binh đủ
ba ngàn mới dùng?". Thủy Hoàng truyền chỉ chọn ba ngàn binh, giao cho Huỳnh
chơn nhơn điều khiển, Thúc Đương lãnh chỉ ra trướng, nói với Nguyên Soái rằng:
"Xin Nguyên soái hãy dẫn năm trăm binh mai phục phía đông, còn điện tây hầu lãnh
năm trăm binh mai phục phía tây, Triệu tướng quân, lãnh năm trăm binh mai phục
phía bắc, kim quân sư, lãnh năm trăm giữa trung ương mai phục, nay tôi quyết cùng
Tôn Tẫn giao chiến, nếu mà thắng đặng, thì chúng tôi kéo binh phá vào đại dinh
của nó, còn như thua thì ắt nó rượt theo, chúng tương cũng đánh vào dinh nó, làm
cho nó đầu đuôi không tiếp ứng đặng, ắt là một trận phá đặng thành công". Kim Tư
Lăng, Chương Hàng, Vương Tiễn, Triệu Cao và Vương Bôn đều lãnh lệnh chia nhau
mai phục, Huỳnh Thúc Đương từ giã Thủy Hoàng rồi lãnh năm trăm người ngựa
cùng Châu, Tần hai vị chơn nhơn, tay cầm trà điều trượng, ra dinh tuyền lệnh phất cờ
gióng trống, nhắm dinh Yên kêu lớn rằng: "Quân bây vào báo nói: Có quân sư nước
Tần, thỉnh ba động chơn nhơn, ở núi Dược Lâm tới đánh, hãy mời Nam quân vương

ra đây ta hỏi". Quân vào phi báo. Tôn Tẫn nghĩ thầm rằng: "Nay nó đến đấy ắc việc
chẳng lành, nếu lành thì không đến, vậy mình phải đề phòng hay hơn". Nghĩ rồi
mình rút binh tiễn sai Tôn Yên, Lý Tòng, Triển Năng, Triển Lực, Triển Thắng, lãnh
binh ra dinh năm dặm, mai phục bốn phía, hễ nghe tiếng sấm nổ làm hiệu, nhắm
trong dinh đánh vào. Vây khổn binh Tần, giết cho nó chẳng còn manh giáp. Chúng
tướng vân kế chia nhau: "Cháu hãy lãnh bùa này, ra khỏi dinh năm dặm lên chỗ gò
cao, hễ bên dinh Tần lập bày đội ngũ, thì chúa hãy đốt đạo phù này, nghe giữa thinh
không tiếng sấm nổ lên thì chạy về dinh". Văn Thông lãnh mạng lui ra, Tôn Tẫn
bước ra xuống thanh sa trướng sửa áo thanh bào, cột dây tư điều, cầm gậy thót lên
lưng trâu, dẫn Mã Trân, Giải Tính cùng tám vị môn đồ, trăm năm gia tướng, phát
pháo mở hoặc cửa dinh, lúc ấy Huỳnh Thúc Đương nghe pháo nổ, ngước mặt xem,
thấy hai cây cờ dẫn tiên kỳ rẽ làm hai bên, ở giữa một đội quân binh, tám viên đại
tướng ra khỏi dinh phân đứng hai hàng, người hùng phong vũ vũ, đội mũ mặc giáp,
kẻ đỏ người xanh, kẻ tía người vàng, mười phần nghiêm chỉnh, rồi nghe một tiếng
pháo nổ, ở sau một cây cờ trắng, có ba chữ vàng: Nam quân vương, dưới cờ lộ ra một
con bàn đốc thanh ngưu, ngồi một người tiên nhơn rõ ràng là Tôn Tẫn chẳng sai,
Huỳnh Thúc Đương coi rồi nghĩ thầm rằng: "Hèn chi thằng Cụt tiếng vang thiên hạ,
quả thiệt điều binh có phép, cũng chúng chẳng đồng". Bèn lấy cây trà điều trượng
chỉ lên rằng: "Thằng cụt, mi chạy đi đâu, ta chờ đây đã lâu, sao chẳng xuống trâu là
lạy ta?". Tôn Tẫn cười rằng: "Sư thúc đã đến đây, tôi không hay biết chẳng làm đặng

trọn lễ, cầu xin miễn chấp". Thúc Đương nói: "Thằng khốn khiếp, người đồn ngươi
nhiều điều xảo trá, hôm nay thiệt không sai, ta ở trước dinh khiêu chiến, có lẽ nào
quân nhơn không báo cho ngươi hay rằng: Có ta đến kêu đánh sao, mà ngươi lại dám
dẫn binh tướng, diệu võ giương oai, phát pháo ra dinh, ta tưởng có khi ngươi muốn
cùng ta đối địch chăng?
Lại tâu với Chiêu Vương sớm nạp tờ hàng, muôn việc điều thôi, bằng có chút chi
chống trả, thì ngươi phải chết nơi trước mắt, ngươi hãy nghĩ xét lại cho kỹ". Tôn Tẫn
cười đáp rằng: "Sư thúc, trăm thắng, ngươi ở núi Dược Lâm tu luyện, khổ gì mà nghe
chi cái lời nói, đến nỗi núi cùng ta giao chiến, lời tục bất lưu tình". Nghĩa là: "Trước
trận chẳng nhượng cha, cất tay chẳng vị tình". Thúc Đương giận lắm nạt rằng: "Đồ
khốn khiếp, ai cần mi nhượng ta sao?". Nói rồi giục Mai huê lộc, hươi cây trà điều
nhắm ngay đầu Tôn Tẫn đánh xuống, Tôn Tẫn hươi gậy lên đỡ, cười nói rằng: "Sư
thúc, xin hãy dừng tay, vốn tôi cùng sư thúc chẳng có lỗi chi, nhân nhà tôi, cha, anh
bốn mạng, đều bị Vương Tiễn sát hại, cháu tôi là Tôn yên vâng lịnh tổ mẫu nó, lên
núi Thiên Thai, năn nỉ tôi xuống núi, cực chẳng đã tôi mới đến đây, thoảng như sư
thúc có cái cứu cha, anh làm vậy, thì há chẳng lo mà trả sao? Nay tôi cũng không nói
đến việc trả cứu Cha, miễn là xin hài cốt cha, anh đem về mai táng, rồi cùng nước
Tân giải hòa, tôi sẽ trở về thiên thai, chẳng muốn lưu truyền hồng trần, lẽ thì sư thúc
đem lòng thương tôi mới phải, vì thấy tôi cùng Vương Tiễn có cứu giết cha. Sư thúc
đã chẳng có lòng vì cháu mà rửa oán thì chớ sao lại trở lại trước trận muốn cùng tôi
giao chiến, sư thúc nghĩ đómà coi có ai phải ai không cho biết, nếu tôi ra tay

trước
thì còn chi cái tình nghĩa". Thúc Đương nói: "Cái thằng khốn khiếp! Mấy lời mi nói
đó, đều là những việc tư kỷ của mi mà thôi, há chẳng biết Tần Thủy Hoàng gồm
thâu sáu nước, chẳng phải tự tư khởi mình, vốn là vân phật điệp, cùng sắc chỉ Ngọc
Hoàng, nay ngươi ỷ có ba bốn thiên thơ, gậy đánh Vương Tiễn, lửa đốt Tử lăng, sao
chẳng sợ ngũ lôi đánh giết, phen này ta xuống núi đây, nguyên vì có ý khuyên dứt
ngươi cho tiêu trừ tai họa, không dè ngươi dám cả gan khua môi múa mỏ, tính lý khó
dung". Nói dứt lời hươi trà điều trượng đánh xuống.
Tôn Tẫn hươi gậy trầm hương đánh với ba người. Thúc Đương cỡi nai huê lộc,
tay cầm trà điều trượng đánh phía trước, Châu Huệ Trân múa liên huê kiếm đánh
ngang hông, còn Tần mãnh cầm lang nha bổng, ở sau đánh tới, ba tên đạo nhơn liều
chết phủ vây Tôn Tẫn, Tôn Tẫn quả thiệt võ nghệ tinh thông, nào có lo sợ, hươi múa
cây gậy, đỡ cây trà điều, đánh lang nha bổng, hất liên huê hiếm, trên dưới qua lại
mau lẹ dường như tên, gió bay không lọt, mưa tuôn chẳng thấu, gậy múa lăng xăng,
xem như rồng lộn, đánh riết ba tên đạo nhơn ngăn đỡ không kịp, coi bộ gần thua,
Huệ Trân bèn lấy hồ lô vụt ra vài cái, lửa cháy rần rần, Tần Mãnh thì lấy đá ngũ
quang, nhắm ngay Tôn Tẫn liệng tới. Thúc Đương xem thấy rất mừng, cầm cây trà
điều trượng miệng niệm chơn ngôn, tức trà điều trượng biến ra con rồng, bay bổng
trên Tôn Tẫn thấy ba tên đạo nhơn đều phép thuật thì mỉm cười mà rằng: "Đồ yêu
đạo cậy có phép mọn, sao dám khi ta, nếu chọc cho ta giận, ắt ba đứa bây thác hết
chẳng còn, song ta là người xuất gia tu hành, lấy lòng từ bi làm gốc, chẳng nỡ sát

hại, chi bằng làm cho nó biết rằng talợi hại thì thôi". Nghĩ rồi lấy cớ vàng phất lên
ba cái, nạt rằng: "Đồ tà thuật, sao không trở lại còn đời chừngnào". Tức thì ngọn lửa
liền cháy lại ào ào, đốt cái hồ lô, còn đá ngũ quang trở lại đánh Tần Mãnh, mặt núi
sưng vù, rồng kia nhắm Thúc Đương bay lại, làm cho ba tên đạo nhơn thất kinh, hồn
phách đều bay, vội vàng dẫn năm trăn ngàn binh, nhắm dinh Tần chạy tuốt, Tôn Tẫn
lấy gậy hươu sau lưng một cái, tám vị học trò người ngựa đều xao động, ngó thấy ba
tên đạo nhơn thua chạy, thấy mình rượt theo, liền ngục ngựa rần rần, rượt giết binh
mã.

Nói về Chương Hàng, Vương Tiễn, Triệu Cao, Kim Tử Lăng, Vương Bôn, năm
viên tướng Tần, dẫn hai ngàn năm trăm binh mã mai phục bốn phía, ngó thấy Huỳnh
Thúc Đương thua chạy, Tôn Tẫn rượt theo, dinh trại bỏ trống, đều kéo binh phất cờ
la hét, đánh vào dinh yên, xem thấy dinh Yên chẳng xa, đốc quân rượt tới, rượt
chừng nào càng xa chừng nấy, chúng tướng đà mỏi mệt, thấy tòa dinh ở trước mặt,
cách chừng một lằn tên, mà chạy hoài không tới, Vương Tiễn thất kinh hỏi: "Bọn ta
trúng kê Tôn Tẫn rồi". Kim Tử Lăng nói: "Quả thiệt không sai, vậy trở lại cho mau,
kẻo lầm gian kế nó". Chúng tướng nghe nói, liền truyền lịnh thối binh, nguyên lai
binh đi đây, là quán ngày trước bị Tôn Tẫn giết còn sót lại đó, nên nghe nói trúng kế
Tôn Tẫn, thì hãi kinh bỏ chạy.

Lúc ấy, Khoái Văn Thông đang ở trên gò cao, thấy binh Tần vào nơi trọng địa,
liền đốt lịnh phù, tức thì giữa thinh htông nổ ba tiếng sấm, rúng động núi non, chúng
tưởng hãi kinh, ngước mặt lên xem, nói với Vương Tiễn rằng: "Mặt trời tỏ sáng, mây

gió cũng không, vì sao lại có sấm sét nổ vang? . Triệu Cao nói: "Không phải sấm
sét đâu, có khi trống của trời đánh, nên nghe vang như vậy". Nói về những tướng
bên yên, nghe tiếng sấm nổ liền nổi trống chiên, phất cờ la hét, áp tới phủ vây.
Lúc ấy chúng tưởng bên Tần, nghe súng nổ rồi, thấy bốn phương tám hướng, đều
có binh Yên, dường như lở núi đổ sông; rần rần kéo tới, chúng tưởng cả kinh thất
sắc, có đâu dám cự, rủ nhau chạy hết. Tôn Yên, Lý Tòng rượt tới, cả giết một trận,
hai ngàn năm trăm binh chết hơn tám phần, bọn Chương Hàng ra sức chết đánh phá
trùng vây. Tôn Yên cùng chúng tưởng ở sau rượt tới, bọn Chương Hàng chạy thẳng
bao xa, ngước mặt xem thấy một tòa dinh bàn, Vương Tiễn hỏi: "Chẳng biết dinh
nào đó vậy? Chương Hàng nói:Ấy là dinh của Tôn Tẫn, vì làm sao mà đóng ở chỗ
này? Xem thấy trước cửa viên môn, đao thương chơm chởm, gươm giáo như rừng,
chẳng dám chạy tới trước, bèn quày ngựa nhắm phía đông bỏ chạy, đang chạy xảy
thấy trước mặt có một tòa dinh, Vương Tiễn hỏi Tử Lăng rằng: "Phía đông chẳng
biết ai mà đóng dinh chỗ này?". Tử lăng nói: "Cũng là dinh của Tôn Tẫn đó".
Chương Hàng nói: "Thôi rồi, có dinh Tôn Tẫn đón đường, làm sao mà đi đặng?".
Liền quày ngựa đi qua phía bắc.
Nói về Tôn Tẫn dùng phép độn giáp, phủ vây tướng Tần làm cho Huỳnh, Châu,
Tần ba tên đạo nhơn cả thua trốn chạy, rồi dẫn tám học trò cùng năm trăm nhân mã
đón đánh binh Tần.
Nói về Chương Hàng, Triệu Cao, Kim Tử Lăng, Vương Tiễn và Vương Bôn,
thâu góp binh tàn, nhắm về phía bắc trốn chạy, bỗng thấy trước mặt bụi bay mù mịt,

bọn Chương Hàng không rõ binh mã xứ nào, xa xa xem thấy một cây cờ lớn, có đề
ba chữ Nam quận vương, dưới cờ lộ ra một người đạo nhân, cầm gậy cỡi trâu, đâu
kia đi lại, thì hãi kinh nói: "Không xong, quả thật Tôn Tẫn đến rồi". Chúng run rẩy
lập cập, Tử Lăng nói: "Các ngươi đều là người vô dụng hết, đã trúng ngụy kế Tôn
Tẫn rồi, bốn phương tám hướng đều là dinh trại của nó, vây bọn ta ở giữa chốn này,
đánh thì cũng chết, không đánh cũng chết, chi bằng đánhnhàu ra thì chết cho rạng
danh, họa may thoát khỏi được chăng?". Tôn Yên rượt tới, Tôn Tẫn đốc chúng tướng
phủ vây năm viên tướng Tần rất gấp.

Hồi 15
Thúc Đương đốt nhang cầu đạo hữu,
Thiên Dân hóa phép bố trận đồ

Nói về Tôn Tẫn vây phủ binh Tần, đánh nhau một trận, binh Tần cả thua bị chết
rất nhiêu, còn lại một trăm kỵ (là quân cỡi ngựa) bọn Chương Hàng liều mình ra sức
đánh phá trùng vây chạy khỏi. Tôn Tẫn cả được trọn thắng, kéo binh về thì thấy
Khoái Văn Thông đã bày tiệc sẵn mà ăn uống.
Nói về bọn Chương Hàng thua chạy về dinhm tra điểm quân sĩ, chết hơn hai ngàn, kéo nhau vào trước Thủy Hoàng mà xin tội, Thủy Hoàng giận nói: "Trẫm
thường khuyên bọn ngươi không nên khinh động, mà chẳng chịu vâng lời lành, lại
đến cao sơn thỉnh ba vị đạo nhân phụ giúp, trẫm ngỡ là có phép lực gì giỏi, ai dè
không hơn được Tôn Tẫn mà trái lại còn bị nó đánh giết cả thua, hao tổn bao nhiêu
người ngựa, còn mặt mũi nào vào đây thấy trẫm". Tử Lăng cúi đầu chịu tội chẳng
dám nói chi, kế ba vị đạo nhân vào trướng ra mắt. Nguyên mấy lần trước, hễ khi nào
Thủy Hoàng thấy ba vi đạo nhân đến thì vội vàng quỳ xuống ngai nghinh tiếp, nắm
tay dắt vào, hôm nay thấy ba người bị thua chạy về, thì có ý khi dễ, gật đầu mời
ngồi. Ba vị đạo nhân mặt mày hổ thẹn, túng thế phải bước tới làm lễ ra mắt, rồi ngồi
xuống. Thủy Hoàng chẳng thèm mời uống trà cũng không truyền dọn tiệc, bèn hỏi
rằng: "Chân nhân ra trận thắng bại thế nào". Ba vị đạo nhân mặt mày sượng trân,
gượng gạo đáp rằng: "Bệ hạ đã rõ biết rồi, còn hỏi mà làm chi, khi nãy trước trận bị
thua mà về, lẽ nào quan lược trận lại không thông báo, vì Tôn Tẫn thần

thông quảng
đại, tôi không hơn đặng, phải thua mà về, còn đang toàn mưu định kế trả thù rửa
hận". Thủy Hoàng cười gằn rồi nói rằng: "Ối thôi, toan mưu gì định kế chi, số mình
biết người, và Tôn Tẫn ngụy kế rất nhiều. Chân nhân đâu hơn cùng nó đối thủ làm
gì, mà làm cho hao binh tổn tướng của ta, chi bằng nghe theo lời trẫm, Chân nhân
xin về cổ động đặng cố tu chân luyện tánh, còn trẫm thì rút binh về nước, ấy là
chước vẹn toan đó". Thúc Đương nghe nói đỏ mặt tía tai, thẹn thùa chẳng xiết, tâu
rằng: "Bệ hạ! Xin chớ ưu phiền, tôi cùng Tôn Tẫn gây nên cứu sâu như biển, tuy tài
tôi không bằng nó, nậy để tôi thỉnh một vị đạo nhân, đặng cùng nó định bề cao
thấp". Nói rồi hối quân dọn bày hương án, Thúc Đương quỳ xuống đốt hương, nhắm
núi Vạn Huê sơn cúi lạy, khói hương nghi ngút, bay bổng trên không, thẳng tới núi
Vạn Huê Sơn.
DNói về núi Vạn Huê, động Đại thạch, có một vị lão tổ, họ Ngụy hiệu Thiên Dân,
ngày kia đang ở trên Tam thanh đại điện đọc kinh, lão tổ tiếp lấy đầu khói, kê nơi
mũi hửi, rồi rõ biết sự tình, bèn tưởng lại rằng: "Huỳnh Thúc Đương đã khai sát giới
thì chớ, sao lại kêu ta xuống hồng trần làm chi, nếu mình đóng cửa chẳng quản được
việc người, lại e trái tình ngày trước giao kết với nhau, chi bằng xuống núi cho trọn
niềm bằng hữu". Nghĩ rồi trở vào sau động lấy ít vật bửu bối, đem theo liệu dụng, rồi
thót lên Mai huê lộc, dặn dò đồng nhi gìn giữ cửa động, ta xuống núi ít ngày sẽ trở
về, dặn rồi bay bổng trên mây nhắm Dịch Châu thẳng tới, giây phút bay tới dinh
Tần, xuống mây thẳng tới cửa dinh. Quân giữ cửa xem thấy một đạo nhân thì hỏi

rằng: "Người đạo kia ở đâu mà đến?". Ngụy Thiên Dân đáp rằng: "Phiền người vào
báo giùm, tôi ở núi Vạn huê, tên Ngụy đạo nhơn đến xin ra mắt". Quân nhơn lật đật
chạy vào thông báo. Thủy Hoàng nói: "Ngụy đạo nhơn ấy là người thế nào?". Thúc
Đương cả mừng nói rằng: "Người đạo huynh của tôi đó, vốn là một vị thiên la đại
tiên, nay khứng lòng phụ giúp thì có lo gì Tôn Tẫn chẳng chết". Thủy Hoàng nói:
"Quả nhiên tiên đến đây, hãy truyền mở cửa dinh, trẫm phải bổn thân nghinh tiếp".
Rồi thúc Đương cùng Châu, Tần hai vị đạo nhơn theo Thủy Hoàng ra đến cửa dinh
rước Ngụy Thiên Dân vào trong đại trướng mời ngồi. Thủy Hoàng xem kỹ tên đạo
nhơn ấy thiệt là mặt mày xinh đẹp, đạo cốt tiên phong, có ý mừng thầm, Ngụy Thiên
Dân hỏi Thúc Đương: "Chẳng hay hiền đệ xuống núi cùng Tôn Tẫn đối trận thắng
bại thế nào?". Thúc Đương buồn bực đáp rằng: "Nhắc tới thằng cụt chân, thiệt khiến
cho người thêm giận, tưởng lại lúc trước anh tôi nơi Hồng Từ cốc bị nó làm hại, ngày
nay em xuống đây mà trả thù, may chút nữa thì đã chết nơi gậy nó, cực chẳng em
phải đốt hương thỉnh cầu huynh trưởng đến giúp sức cùng em, xin anh có ra tài phép
gì giúp em trả thù, ơn ấy dầu chết chẳng quên". Thiên Dân nghe rồi nổi giận lắm nói
rằng: "Tôn Tẫn buông lung như thế thiệt khiến cho người rất nên giận dữ. Hiền đệ!
Em hãy an lòng có sợ chi nó thần thông quảng đại, để anh làm cho nó phải chết liền
trước mắt". Chúng đạo nhơn nghe nói, vui mừng chẳng xiết. Thủy Hoàng lên trướng,
có quân thám thính vào báo rằng: "Mông tướng quân về Trướng An điều binh này đã
đến, binh hùng sâu chục muôn, chiến tướng ngàn viên, đem hết binh mã trong nước

đến đây, còn ở ngoài cửa chờ lệnh cho vào. Mộng Điềm vào trướng lạy tạ ra mắt
xong rồi tâu rằng: "Tôi vâng chỉ về Trường An, điều thủ binh mã sáu mươi muôn,
chiến tướng tám viên, phó tướng ngàn viên". Thủy Hoàng cả mừng nói: "Tốt lắm,
trẫm nay bị Tôn Tẫn giết binh mã chết hơn phân nửa, đang lúc binh vi tướng quả,
nay có cứu binh đã đến, thì trẫm nào có lo chi".
Bèn truyền chỉ tám tướng vào ra mắt. Chúng tướng vâng chỉ vào trướng, tung hô
xong rồi, Thủy Hoàng xem khắp, đều là tôi lương đống, bọn anh hùng, bèn truyền
chỉ đứng dậy xưng tên ta rõ. Tám tướng cúi đầu tâu rằng: "Bọn tôi là Anh Bố, Bành
DViệt, Đổng bá, Tư Mã Hán, Đinh Công, Ung Kế, Ngụy Báo và Lý Thiệt". Thủy
Hoàng nghe nói, trong lòng cả đẹp truyền bày tiệc thết đãi, rồi lạy tám tướng vào
dinh an nghỉ.
Lúc ấy Ngụy Thiên Dân, Huỳnh Thúc Đương, Châu Huệ Trân, Mãnh cùng Kim
Tử Lăng vào trướng ra mắt Thủy Hoàng mời ngồi, bèn quay lại nói với Thiên Dân
rằng: "Hôm nay trong nước trẫm mới đến binh hùng sáu chục muôn, chiến tướng
ngàn viên quyết đạp bằng đất Dịch Châu, thì cũng cậy nhờ chước mầu kế diệu chơn
nhơn, bắt cho được Tôn Tẫn, trẫm cảm ơn sâu". Thiên Dân nói: "Xin bệ hạ an lòng,
mặc chớ lo lường, chẳng phải tôi dám khoe khoang lỗ miệng, nếu muốn bắt Tôn
Tẫn, thì chẳng cần phải dụng binh mã làm chi, để tôi ra phép mọn, bày một trận nhỏ,
dẫu nó là người đại tiên đi nữa, cũng không thoát khỏi tay tôi". Thủy Hoàng cả
mừng nói: "Chẳng hay chơn nhơn muốn dùng vật chi yểm trấn, hãy xin sai người dự
bị cho sẵn".
Thiên Dân nói: "Xin bệ hạ sai người ra phía đông, cất một cái tòa cao đài,

cao ba
trượng sáu thước, rộng hai trượng bốn thước, trước đài đào một cái hầm, mỗi phía
một trượng tám thước sâu một trượng hai thước, trước hầm ấy dựng một cây cờ đỏ,
trên vẽ hình Châu tước, phía sau hầm một cây cờ đen, vẽ thần Huyền võ, bên tả một
cây cờ xanh, họa tượng Thanh long, bên hữu một cây cờ trắng vẽ hình Bạch hổ, bên
tả pháp đài thì đựng một cây cờ trắng, bên hữu một cây cờ xanh, phía sau một cây cờ
vẽ thất tinh, trên pháp đài để một cái bàn sơn son đỏ, dọn hương đăng huê chúc,
châu sa, bạch cập, giấy vàng, và lấy đất nắn một cái hình Tôn Tẫn cầm gậy cỡi trâu,
mình mặc bào xanh, chân mang giày da cá, cũng làm ra hình dạng cụt chân, bề dài
bảy tấc, đến canh ba ứng dụng, và chọn bốn mươi chín người cao lớn mạnh dạn, mỗi
người thì cầm cây cờ, trên viết bốn chữ: "Tôn Tẫn chi hồn, phía đông pháp đài thì
làm một cái cửa, kêu là tru tiên môn, dùng bốn mươi chín con chó đen, bốn mươi
chín con gà đen, bốn mươi chín con trâu đen, bốn mươi chín con ngựa đen, một người
đàn bà chửa, cùng những thú ấy giết rồi chôn dưới đất, còn phía tây làm một tòa cửa,
kêu là trảm tiên môn, dùng chó đen, ngựa đen, gà đen y số như trước và một người
con trai, giết rồi chôn ở cửa phía tây, phía nam lập một tòa cửa kêu là triệt tiên môn,
dùng chó, gà, trâu, ngựa đen như trước và môt đứa con gái, cũng giết chôn nơi cửa
phía nam, bên bắc làm một tòa cửa, kêu là hãm tiêu môn, dùng chó, trâu, gà, ngựa
đen như trước và một người mồ côi, giết chôn ở cửa ấy, lấy tám đấu huỳnh sa (cát
vàng) để trên pháp đài ứng dụng, không đặng thiếu trễ". Thủy Hoàng nói rằng:
"Trận ấy kêu là trận chi?". Thiên Dân nói: "Ấy là ngũ hành kim sa tru tiên

trận, hễ
người phàm vào trận, giây phút chết liền, còn đại la thiên tiê, chẳng qua năm đêm
năm ngày, luyện đủ mười tám hột kim sa, liền tiêu ra máu mủ mà chết, dẫu có phép
ngũ độ (là độn trong đất, nước, cây, vàng, lửa) cũng không ra khỏi đặng". Thủy
DHoàng nghe nói cả mừng, truyền chỉ cụ bị những đồ ứng dụng sẵn sàng, và lập pháp
đài cho chóng, rồi dạy Vương Tiễn dẫn ba ngàn binh ra cửa đông đóng binh, Chương
Hàng dẫn ba ngàn binh ra cửa tây đóng đinh, Anh Bố thì lãnh ba ngàn binh ra cửa
bắc đóng đinh. Yên Dịch lãnh ba ngàn binh ra cửa bắc đóng đinh; điều khiển xong
rồi, đến tối có quan Đương Thực tâu rằng: "Pháp đài làm rồi, các việc đều đủ, nên
tôi phải vào mà thỉnh lệnh". Thủy Hoàng vòng tay nói với Ngụy Thiên Dân rằng:
"Pháp đài cùng các vật sẵn rồi, xin chơn nhơn hãy làm phép". Thiên Dân dạy đem
nước tới trước án tiền, mời Thủy Hoàng rửa mặt, thành tâm đối hương, chúc cao trời
đất, còn tôi thì trước cáo thượng thiên, lạy rồi đứng dậy. Ngụy Thiên Dân cùng mấy
vị đạo nhơn, khẩn vái một hồi, chờ đến canh ba sẽ làm phép, Thủy Hoàng nghe nói,
vội vã truyền bày hương án, kiền thành vái lạy, chúc cáo thượng thiên, lạy rồi đứng
dậy. Ngụy Thiên Dân cùng mấy vị đạo nhơn, khẩn vái một hồi, chờ đến canh ba,
Ngụy Thiên Dân từ biệt Thủy Hoàng, dẫn Huỳnh Thúc Đương, Tần Mãnh, Châu
Huệ Trân, bốn mươi chín tên quân dưới đài, tay cầm cờ, nhắm trên đài mà phất, hễ
nghe trên đài Kêu Tôn Tẫn, thì mọi người đều nói Tôn Tẫn đến rồi, phép ấy kêu là
kiến hồn, chẳng đặng trái lệnh. Ngụy Thiên Dân dạy Huỳnh Thúc Đương, Châu Huệ
Trân, Kim Tử Lăng, Tần Mãnh ở dưới pháp đài, niệm chú cầu hồn, còn

mình thò tay
trong túi lấy ra một cái hộp nhỏ, tên là trang tiên hạp, rồi lấy hình Tôn Tẫn bằng đất
để trên bàn tay, dùng châu sa, vẽ một đạo linh phù nơi bụng Tôn Tẫn bằng đất rồi
đểvào hộp trên vẽ ít đại linh phù, đốt hương bắt ấn, đạp la bộ đầu, còn bốn vị đạo
chơn kia, niệm chú cầu hồn miệng kêu Tôn Tẫn. Tức thì quân nhơn dưới đài đều ứng
tiếng đáp rằng: "Tôn Tẫn tới rồi". Ngụy Thiên Dân đốt một đạo linh phù miệng
niệm thần chú, bỗng nghe giữa trời, tiếng nổ liên thinh, xem thấy một vầng sao, bay
dật dờ khi lên khi xuống. Thiên Dân rút gươm chỉ lên nạt rằng: "Xuống cho mau".
Tức thì vì sao liền rớt trong hộp, nhập vào thây đất ấy. Thiên Dân đậy nắp hộp,
niệm phong ba đạo linh phù, rồi miệng niệm thần chú đốt bùa, xảy thấy trên mây
bay xuống một vị Thái Bạch tinh quân. Thiên Dân nói: "Xin phiền tinh quân ở giữa
trung ương pháp đài, gìn giữ cái trang tiên hạp, trong ấy có vì sao bổn mạng của Tôn
Tẫn, phải cho hết lòng giữ chắc, nếu mà Tôn Tẫn thoát khỏi thì cứ theo thiên thơ
biếm truất". Thiên Dân đốt một đạo quân nữa, bắt ấn đạp la bộ đầu, bỗng thấy kim
pháp, tay hữu nắm cây phương thiên kích, sa xuống trước đài, hỏi rằng: "Chơn nhơn
có việc chi khiến". Thiên Dân nói: "Xin phiền tôn thần, hễ gặp Tôn Tẫn vào trận bị
kim sa chôn lấp, thì tôn thần dùng huỳnh kim pháp đè lên, chẳng nên để cho nó chạy
thoát". Lý Thiên Vương đáp rằng: "Xin vâng pháp chỉ". Thiên Dân bèn đối bùa niệm
chú, tức thì bay xuống một vị linh tiên điện Cao nguyên soái, tóc bới hai chòm, tay
cầm phong kiếm. Thiên Dân nói: "Phiền tôn thần, nếu gặp Tôn Tẫn trận, bị kim sa
rồi thì tôn thần qua phía đông, hầm tru tiên trấn giữ, chớ để cho nó chạy

thoát". Cao
nguyên soái, lãnh lệnh lui ra, Thiên Dân miệng niệm chơn ngôn, đổi đao linh phủ,
bay xuống một vị linh tiêu điện, Vương nguyên soái, mình ngồi sài cang, tay cầm
Dcôn ngô kiếm, đến trước pháp đài, cúi mình ra mắt, Thiên Dân nói: "Xin phiền
Nguyên soái qua phía tây, hầm tru tiên trấn giữ chẳng nên cho Tôn Tẫn chạy thoát.
Vươngnguyên soái lãnh lệnh lui ra, Thiên Dân đốt một đạo linh phủ, thấy bay
xuống một vị Lý Nguyên soái, hình dung cổ quái, mặt mày dữ tợn, đứng trước pháp
đài chờ lệnh. Thiên Dân nói: "Xin phiền nguyên soái qua phía nam, hầm trụ tiên
trấn giữ". Và đốt một đạo linh phù, thỉnh một vị Dương nguyên soái, mình ngồi đảo
thố, tam cầm tay tiêm đao, tới trước pháp đài nghe lệnh. Thiên Dân nói: "Xin phiền
Nguyên soái qua phía bắc, hầm trụ tiên trấn giữ". Dương nguyên soái vâng lệnh lui
ra, Thiên Dân điều khiển xong rồi, bèn lấy bốn đạo linh phù cầm nơi tay, miệng
niệm chơn ngôn đốt hết một lượt, xảy thấy giữa thinh không, mây đencuồn cuộn, sát
khí đằng đằng, khôi giáp rỡ ràng, gươm đao chớp nháng, có bốn vị đại thiên vương
rần rộ bay xuống, vị thứ nhứt mình cao hai trượng bốn thước, mặt như cua biển, tóc
cứng tợ kim, mắt như lục lạc, tay cầm thanh vân kiếm: Vị thứ hai, mình cao hai
trượng tóc đỏ, râu hồng, bốn răng cửa đều lộ, tay cầm hỗn ngươn toán; vị thứ ba,
mình cao hai trượng sáu, mặt trắng giáp bạch, tay cầm tỳ bà; vị thứ tư mình cao hai
trượng bốn thước, giáp bào đen, mặt như da sắt, đều rập lên hỏi rằng: "Chẳng hay
chơn nhơn có việc chi sai khiến?". Thiên Dân thấy bốn vị thần đến, rất nên hung ác
liền vội vàng cúi mình làm lễ, nói rằng: "Xin phiền bốn vị đại vương, trấn

giữ bốn
cửa nơi trận tru tiên, nếu Tôn Tẫn đến đánh, thì cho vào chớ chẳng cho ra, xong việc
rồi tôi sẽ đưa về, các thần quý vị". Bốn vị thiên vương vâng chỉ lui ra, Thiên Dân lấy
ra bốn bửu bối, nói với Thúc Đương rằng: "Đạo huynh hãy đem cây tru tiên kiếm và
đạo phu này qua cửa tru tiên, đến khi Tôn Tẫn vào trận rồi, ắt có người đến phá trận,
đạo huynh hãy đốt linh phù, tự nhiên cây gươm ấy bay bổng trên không, xa trăm
bước, chém đặng đầu người, rồi người ra tài phép của ngươi, dàn binh tướng nơi dinh
phía đông rượt giết binh mã Lâm Tri, chẳng đặng trái lệnh.
Thúc Đương tiếp lấy phù kiếm, qua phía trấn giữ, Thiên Dân nói với tử Lăng
rằng: "Đạo huynh hãy cầm kim chung này, treo nơi cửa trảm tiên môn, và lãnh một
đạo búa, hễ Tôn Tẫn vào trận rồi thì ắt có người đến phá trận, khi ấy ngươi sẽ đốt
phù, gõ luôn ba tiếng kim chung, thì những tướng vào trận đều bắt xây xẩm mày
mặt, té nhào xuống đất, rồi ngươi ra phép thần thông của ngươi, dẫn nhơn mã dinh
phía tây, rượt chém binh tướng Lâm Tri, chẳng được trái lệnh". Tử Lăng lãnh kim
chung cùng linh phù, qua cửa tây trấn giữ. Thiên Dân nói với Tần Mãnh rằng: "Đạo
huynh hãy đem cái ngọc khánh này, treo nơi cửa triệt liên môn, và một đạo linh phù,
hễ Tôn Tẫn vào trận rồi, thì đốt bàu đánh ba tiếng khánh, chẳng luận tiên phàm, đều
phải hôn mê té nhào xuống đất, rồi ngươi kéo binh dinh phía nam, rượt theo mà giết
binh Lâm Tri, chẳng nên chậm trễ". Tần Mãnh tiếp lấy khánh phù lui ra. Thiên Dân
nói với Huệ Trân rằng: "đạo lãnh đạo linh phù, hễ Tôn Tẫn vào trận, thì có người
Dđến tiếp ứng, ngươi hãy đốt bùa phất cờ lên, chẳng luận tiên phàm, đều phải tan
hồn mất phách, chừng đó ngươi sẽ dùng phép lực, dẫn binh ra phía bắc, đánh

giết
tướng Lâm Tri". Châu Huệ Trân lãnh cờ bùa lui ra.
Thiên Dân lấy một đạo bùa cầm nơi tay, miệng niệm chơn ngôn, dùng lửa đốt
lên, bỗng thấy một đội âm binh phi sa tẩu thạch, đầu trâu mặt ngựa, đứng phân hai
hàng ở giữa một vị quỷ vương, mình cao trượng sáu, mặt như sắc đất, bốn răng đều
lộ, đầu mọc hai sừng, bên tả mang cung, bên hữu mang tên, tay cầm lang nha bổng,
mười phần hung ác, đến giữa pháp đài cúi mình thi lễ, hỏi rằng: "Pháp sư có việc chi
sai khiến". Thiên Dân nói: "Nay bốn cửa trận tru tiên đều có oan hồn, chó đen, gà
đen, trâu đen, ngựa đen, và quỷ hồn đàn bà chửa, cùng con trai, con gái, xin cậy tôn
thần bốn cửa tuần do, hễ Tôn Tẫn vào trận rồi, thì dẫn chúnt quỷ hồn ngăn giữ, chận
chẳng cho trở lại, nếu trái lịnh cứ theo thiên thơ biếm truất". quỷ vương vâng chỉ lui
ra, Thiên Dân lấy hai cây cờ nhựt tinh, thì viết bốn chữ: "Ngọc thố tan hình, lấy một
cái hộp đựng mười tám hột kim sa, còn một thạch tám đấu chia ra mười tám chỗ, đề
phòng ứng dụng, các việc bày trí xong rồi, bèn cầm cây cờ thất kinh hươi phất ba
lần, tức thì trong trận tru tiên âm phong thảm thảm, oán khí đằng đằng, trời đất tối
tăm, thiên hôn địa ám, Thiên Dân bước xuống pháp đài, bới đầu đội mão, vào trướng
ra mắt Thủy Hoàng, sửa soạn sáng ngày cùng với Tôn Tẫn đối tài.
Nói về Tôn Tẫn đang ngồi trong dinh, vận động ngươn thần qua đếncanh ba, xảy
đâu trong lòng hồi hộp, bứt rứt tâm thần ngồi đứng chẳng an, thịt nhảy tưng bừng, tóc
như người giựt, bên tai nghe có tiếng kêu réo om sòm, vội vàng lần tay đoán quẻ,
trước biết nguồn cơn, thở dài một tiếng mà nói rằng: "Nạn ta đã đến rồi". Bèn hỏi:
"Bây giờ tới phiêu trò nào chầu chực đây?". Khoái Văn Thông thưa rằng:

"Có cháu
hầu đây?". Tôn Tẫn nói: "Cháu hãy đi cùng ta". Văn Thông nói: "Đang lúc nửa đêm
bác đi đâu bây giờ? . Tôn Tẫn nói: "Cháu hãy theo ta ra ngoài trướng". Nói rồi bước
xuống thanh sa. Văn Thông theo ra sau khỏi trướng. Tôn Tẫn ngước mặt lên xem
thấy thất kinh, hồn bay ngàn dặm, giây lâu tỉnh lại, than rằng: "Tai nạn đến rồi, số
trời khó trốn". Văn Thông lấy làm lạ, hỏi rằng: "Vì sao mà sư bá xem trời, lại có
việc chi kinh sợ lắm vậy?". Tôn Tẫn nói: "Cháu hãy coi sao bổn mạng của ta đi đâu
mất rồi". Khoái Văn Thông nghe nói ngước mặt lên xem, tinh đâu đầy trời tư bề chói
rạng, mà chẳng thấy sao bổn mạng của sư bá mình. Tôn Tẫn nói: "Sao bổn mạng của
ta bị người thâu rồi". Văn Thôngnói: "Sao bổn mạng của sư bá ai mà dám thâu". Tôn
Tẫn nói: "Cháu không rõ đặng, nhơn vì Huỳnh Thúc Đương bị thua, nay nó lên núi
tru tiên, tuy rằng yêu đạo rất nên độc ác, song cũng bởi đại nạn của ta tới rồi, nólàm
phép cầu hồn mà thâu sao bổn mạng ta, trong bốn ngày mạng ta phải khốn chẳng
còn, công ta tu luyền bấy lâu, một ngày mạng ta phải khốn chẳng còn, công ta tu
luyện bấy lâu, một mảy hết rồi, tranh danh đoạt lợi có chi đâu, nếu ngày mai nạn lớn
Dkhó gìn, dẫu mà danh vào bực tiên cũng uổng, chẳng làm gì". Văn Thông nói: "Nếu
nó vào bực tiên cũng uổng, chẳng làm gì". Văn Thông nói: "Nếu nó bày trận ra mà
ta đừng phá, thì có sợ chi mà sư bá phải lo sợ lắm vậy". Tôn Tẫn mỉm cười nói rằng:
"Trận tru tiên này, vì chẳng phải tầm thường như mấy trận khác đâu, đi cũng chết
không đi cũng chết, ta tưởng khi có người đến cứu chẳng không, nay có một lá thiệp
này, ta giao cho ngươi, nếu ta vào trận ba ngày rồi ngươi sẽ giở thiệp ấy coi

đó mà
làm, còn việc binh tinh ta giao cho ngươi chưởng quản, chẳng nên phát binh sai
tướng ra trận, hãy ghi nhớ lời ta". Dặn dò rất thiết, rồi vào trướng lấy một lá thiệp
giao cho Văn Thông, Văn Thông lãnh thiệp xong rồi kế trời vừa sáng, Tôn Tẫn lên
trướng, bỗng có quân báo rằng: "Góc bên đông nam dinh Tần bày một trận, mười
phần nghiêm chỉnh nên tôi phải vào thông báo, xin vương gia liệu định". Giây phút
quân kỳ bài vào báo nữa rằng: "Bèn dinh Tần có vị đạo nhơn cỡi nai cầm trượng ở
trước cửa dinh kêu đánh, và mới vương gia ra nói chuyện!". Tôn Tẫn nghe nói truyền
đánh trống nhóm tướng, chẳng chúng tướng lớn nhỏ kéo vào ra mắt. Tôn Tẫn nói với
chúng tướng rằng: "Từ lúc ta xuống núi Thiên Thai đến nay ngỡ là trảcái thù cho
cha, anh được, chẳng dè gặp lấy Huỳnh Thúc Đương, nó thinh thằng yêu đạo, ở núi
vạn Huê Sơn, là Ngụy Thiên Dân xuống đây bày một trận tru tiên, nơi góc đông
nam, nó đang ở dưới dinh khiêu chiến, phen này ta ra trận ắt là hung nhiều kiết ít,
chúng vị tướng quân phải cho hết lòng, gìn giữ đại dinh, chúng ngươi chẳng nên trái
lệnh". Tôn Yên nói: "Vì cớ nào tam thúc sợ nó lắm vậy, tôi tưởng một cái trận này
có khó chi, tôi chẳng dám khoe khoang lỗ miệng, lúc nọ trên núi Kinh Kha ngũ hổ
quân tôi đơn thương độc mã, đạp phá trận ngũ hổ quân vương của nó, đánh giết binh
Tần vỡ mật một ngày một đêm còn chẳng vây tôi được huống chi tam thúc
thầnthông quảng đại, chẳng những là một trận mà thôi, dẫu có trăm trận đi nữa cũng
không làm gì, tam thức sợ nó làm chi". Tôn Tẫn nói: "Ngươi chưa rõ, trận này chẳng
phải như khác đâu, kêu là Kim sa tru tiên trận, trong trận có thiên thần tướng, âm

linh quỷ hồn, yêu pháp tà bửu, rất nên lợi hại". Lý Tòng nói: "Đệ tử theo thầy xuống
núi, nguyên vì báo phò sư phụ đến đây, hôm nay thầy vào trận tôi tình nguyện theo
thầy bảo hộ, có sợ gì thêm thần thiên tướng, duy có một cây đao của tôi dẫu nó có
bày trận thâu ngưu (là nói trận lớn nuốt trâu được) đi nữa, thì cũng chặt nhào, máu
trôi như biển, xin cho tôi đi cùng". Tôn Yên cùng các vị học trò, đều rập đầu lên nói
rằng: "Tôi xin theo vào trận".

Phong kiếm xuân thu

Hồi 16
Bá Linh mình hãm Kim Sa trận
Ba trò bỏ mạng cửa Tru tiên

Nói về Tôn Tẫn xem thấy chúng học trò xin theo phá trận, thì nạt lớn rằng: "Rất
chướng cho bọn mi, không phải là người mời ta đi ăn tiệc, mà hòng đòi theo, ta đã
dạy chúng ngươi coi dinh ngăn ngừa binh Tần đến phá là việc rất trọng". Chúng
tướng nghe nói chẳng dám xin theo, phát ba tiếng pháo, cờ dẫn tiên đi trước, chúng
học trò phân ứng hai bên, Tôn Tẫn cỡi trâu xuống đến trước trận, xem thấymột
người đạo nhơn, mặt như mãn nguyệt, hạc phát đồng nhan (nghĩa là tóc bạc mà sắc
còn trẻ) cỡi nai cầm trượng, thì biết là Ngụy Thiên Dân bèn vòng tay nói: "Xin chào
chơn nhơn, chẳng hay chơn nhơn tu luyện núi nào? Đạo hiệu là chi?" thiên Dân cũng
vòng tay đáp lễ, hỏi rằng: "Có phải là Nam quân vương Tôn Tẫn đó chăng? Tôi vẫn
ở núi Vạn Huê, động Vạn Huê, Luyện khí tên Ngụy Thiên Dân". Tôn Tẫn nói: "Té
ra Ngụy chơn nhơn đó, tôi có lòng ngưỡng mộ đã lâu, chẳng hay tôi có điều

chi lỗi,
xúc phạm chơn nhơn, đến nỗi chơn nhơn xuống núi, cùng tôi đối địch". Thiên Dân
đáp rằng: "Nam quân vương! Vốn người không có canphạm chi đến ta, mà cũng
không có lỗi chi với ngươi, nguyên vì Tần Thủy Hoàng vâng sắc Ngọc đế, cùng phật
điệp, dấy binh gồm thâu sáu nước, vây thành Dịch châu, ngươi lại dám cãi trời, ỷ có
thần thông phó giúp giang san nước Yên, gậy đánh Vương Tiễn, lửa đốt Tử Lăng,
lạilàm cho Huỳnh Thúc Đương cả thua, khi người đồng đạo thì cũng đủ rõ cái tài giỏi
của ngươi rồi, nay ta xuống đây, khuyên ngươi về dinh bảo Chiêu Vương nạp biểu
xưng dân đồ thán". Tôn Tẫn cười rằng: "Ngươi biết có một, chớ chẳng biết hai; số là
cha, anh, cháu của tôi, một nhà bốn mạng, đều chết nơi tay Vương Tiễn, nay tôi
xuống núi, chẳng dám nói đến việc trả thù nhà, vì mẹ già tuổi lớn, nên xuống đây
mai táng cha, anh xong rồi thì trở về động, chẳng dè Vương Tiễn đem binh đến cùng
tôi giao chiến, tôi há dung được sao, vốn nhân việc cha, anh nên phải xuống phàm,
lại xuống chi chốn hồng trần, cũng vì một lời nói, giận àm xuống núi tranh danh đoạt
lợi, há chẳng phải là dại sao, phải chi tôi thì chẳng làm như vậy". Ngụy Thiên Dân
nói: "Mi chớ già hàm nói phách, ta chẳng thèm cùng mi đánh đập làm chi, nay ta có
bày một trận nhỏ nơi góc đông nam, nếu có tài chí giỏi, dám vào trong trận ta, rồi trở
ra cho được, thì ta tâu cùng Thủy Hoàng, rút binh giải hòa, bằng ra không khỏi trận,
chớ trách lòng ta sao độc hiểm". Tôn Tẫn nghe nói giận lắm, nạt rằng: "Nhà ngươi
tài phép bao nhiêu, dám buông lời nói phách, hãy dẫn đường cho mau, nếu ta không
phá cái trận này, thì chẳng phải động Thiên Thai Quản văn tử". Ngụy Thiên

Dân
nghe nói, liền quày mai huê lộc chạy về cửa trận. Tôn Tẫn giục thanh ngưu rượt
theo, bỗng nghe sau lưng lạc ngựa vang tai, quay đầu xem thấy mười hai tên học trò
chạy theo. Tôn Tẫn nạt lên rằng: "Bọn ngươi chớ theo, nếu bọn ngươi chẳng chịu giữ
dinh, để ta đánh trước bọn ngươi một gậy, thà chết nơi tay ta còn hơn chết nơi tay
người khác". Chúng nhân nghe nói, dừng ngựa chẳng dám chạy theo, còn Tôn Tẫn
cứ ruợt theo Ngụy Thiên Dân. Lúc ấy có người báo cùng Vương Tiễn, Vương Tiễn
nghe báo rất mừng nói: "Thằng cụt hôm nay trúng kế của Chơn nhơn ta rồi". Truyền
lệnh ba quân tránh đường, Tôn Tẫn quất trâu qua khỏi vòng ngoài trận tru tiên. Lúc
ấy Thiên Dân đi trước Tôn Tẫn theo sau, nhắm phía đông thẳng tới. Thiên Dân đi
tuốt lên pháp đài, nắm cờ thất tinh phất luôn ba cái, tức thì trong trận trời đất tối tăm,
giơ tay chẳng thấy. Tôn Tẫn vội vàng lấy cây Hạnh huỳnh kỳ, phất ra chói sáng một
đường, xem thấy trận tu tiên quả nhiên lợi hại, gió lạnh lùng thâu cốt, khí thảm thiết
mịt trời, bốn phương tám hướng đều có thần tướng ngăn giữ, bốn cửa treo bốn cái
bửu bối. Tôn Tẫn nạt rằng: "Yêu đạo ta cùng mi vốn chẳng cứu thù, sao mi lại lập
một tòa ác trận như vầy, phải chi người khác vào trận, thì ắt khôn toàn tánh mạng".
Nói rồi quay đầu ngó giữa trung ương, xem thấy trước pháp đài có một cái hầm rất
sâu, bốn phía có bốn vị thiên vương trấn giữ, trên có ông Thác thiên vương. Tôn Tẫn
giận nói: "Cái hầm này là hầm tru tiên, tánh mạng ta phải khổn tại chỗ này". Lại
thấy dưới pháp dài bốn mươi chín tên quân, tay cầm cờ giấy, trên đài kêu Tôn Tẫn,
dưới đáp tới rồi. Tôn Tẫn thấy vậy trong lòng giận lắm, nói: "Ta không mất

hồn, sao
bây kêu réo tên họ ta như vậy? Đây là yêu đạo nó làm phép cho đó". Ngó thấy Thái
Bạch tinh quân, đang giữ một cái hộp nhỏ. Tôn Tẫn nghĩ thầm rằng: "Trong cái hộp
này, chắc là sao bổn mạng của ta, chi bằng ta tuốt lên, đánh Ngụy Thiên Dân, giở
hộp ra thả sao bổn mạng về trời, thì ta ra trận rất dễ". Nghĩ rồi giục thanh ngưu tuốt
lên pháp đài, Thiên Dân xem thấy, nói: "Thằng Cụt, mi tưởng lên đây mà đánh được
ta sao?". Liền giở hộp lấy một hột kim sa, cầm nơi tay nạt lớn rằng: "Tôn Tẫn chớ
nên vô lễ, hãy coi kim sa của ta". Nói rồi liệng giữa thinh không xem thấy muôn
đường chói sáng, nhắm Tôn Tẫn bay lại, Tôn Tẫn xem thấy nhìn biết kim sa là vật
báu, lật đật lấy hạnh huỳnh kỳ phất lên, hào quang sáng ngời, ngăn đỡ kim sa, Ngụy
Thiên Dân xem thấy cả kinh, nói: "Thằng cụt rất nên lợi hại, quả thật phép lực thần
thông". Bèn vội vàng lấy kim sa liệng nữa. Tôn Tẫn thấy hạnh huỳnh kỳ chẳng lui
đặng kim sa, duy ngăn đỡ mà thôi, trong lòng hoảng kinh, lại thấy trên pháp đài, kim
sa bay xuống như mưa, thì là xong, vội vàng lấy huỳnh kỳ phất luôn ba cái, nguyên
cớ hạnh huỳnh lui chẳng nổi kim sa, song cũng che đỡ được, bởi vì Tôn Tẫn có nạn
ấy, vốn kim sa là đồ phật môn rất báu. Thiên Dân liệng luôn ba bột, cờ hạnh huỳnh
ngăn đỡ không kịp. Xảy nghe một tiếng vang rân, Tôn Tẫn người và trâu đều rơi
xuống hầm vãi xuống, giây phút thành ra một tòa núi đất, bốn phía đều có thần
tướng trấn giữ.
Ngụy Thiên Dân đem bửu pháp đè lên, rồi lạy Châu, Tần Huỳnh, Kim, bốn vị
đạo nhơn gìn giữ bốn cửa, phòng bị người tiên đến cứu, thiệt là tháp cánh khó bay

khỏi đặng, Thiên Dân thót lên mai huê lộc ra khỏi trận trở về dinh Tần, ra mắt Thủy
Hoàng đem việc vây cầm Tôn Tẫn, mà thuật hết một hồi. Thủy Hoàng hỏi: "Có làm
cho Tôn Tẫn chết thiệt được chăng?". Thiên Dân nói: "Như kế phàm nhân mà mắc
kim sa trong một khắc liền tiêu ra máu mủ, còn như Tôn Tẫn là thiên hạ đại tiên,
hay vận khí tàng hình, lại có cờ hạnh huỳnh hộ thân nên không làm cho nó chết gấp
được, để tôi mỗi ngày vào trận đánh nó ba hột kim sa, chẳng qua sáu ngày, không
còn tánh mạng". Thủy Hoàng nghe nói rất mừng, liền truyền bày tiệc chay thết đãi.
Nói về bên dinh Yên, mười hai tên học trò cùng một phe hổ tướng, xem thấy Nam quận vương vào trận, một ngày một đêm chẳng thấy ra, người người đều sợ. Lý
Tòng nói với chúng tướng rằng: "Sư phụ vào phá trận đã một ngày một đêm, bặt âm
vô tín, các anh để vậy ngồi mà ngó sao? Tôi tình nguyện đánh vào trận đặng thăm
nghe tin tức sư phụ kiết hung thế nào?". Khoái Văn Thông nói: "Lý tướng quân
không nên vội gấp, tôi tưởng có khi sư bá vào trận, chẳng có hại gì, lúc sư bá ra trận
thì dặn dò đôi ba phen, bảo chúng tướng giữ gìn đại binh chẳng cho vào trận, sợ e sa
cơ thất thế, tướng quân chớ đi thì hay hơn, và có một lá thiệp của sư bá để lại, qua
một ngày nữa sẽ giở ra xem, chúng ta cứ theo trong thiệp mà làm thì xong". Lý Tòng
nói: "Ngươi phân lời ấy chẳng là thong thả lắm sao? Nếu sư phụ ngươi bị người ta
vây khốn thì ngươi có nóng hay là chẳng nóng? Nay thầy mắc nạn bọn ta là học trò
chẳngđi cứu giúp thì dùng bọn ta làm gì?". Chúng tướng nói: "Lời Lý ca rất phải,
thôi bọn ta phải đi hết một lượt mới xong". Lý Tòng nói: "Liệt vị chẳng nên đi hết
một lượt, hãy ở lại giữ gìn đại dinh, để tôi vào trước thăm nghe sư phụ ở chỗ

nào,
bằng cứu ra không được, khi ấy kiệt vị sẽ đi, cũng chẳng muộn chi". Văn Thông nói:
"Lý tướng quân chớ đi thì hay hơn, tướng quân hãy xem nơi trận đó mà coi, hào
quang xông ra lên chẳng dứt, không phải là việc chơi đâu". Lý Tòng đâu khứng nghe
theo, bèn một mình nhắm trận tru tiên chạy tới miệng kêu lớn rằng: "Hãy thả thầy ta
ra, thì muôn việc đều thôi bằng để chậm trễ, ắt bọn ngươi người người đều làm quỷ
không đầu". Quân giữ dinh xin chúa tướng liệu định". Yên Dịch nghe báo, vội vàng
đề thương lên ngựa, phát pháo ra dinh, xem thấy Lý Tòng thì nạt rằng: "Cả gan cho
tướng Yên! Sao dám đến đây phá trận, hãy không tên đã". Lý Tòng xem thấy một
viên tướng Tần, thương dài ngựa đen, oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng bèn nạt
rằng: "Ta ở động Thiên Thai học trò ủa ông Liễu nhứt chơn nhơn, là hổ tướng Lý
Tòng, Tần tặc, mau thả thầy ta ra thì thôi, bằng để diên trì ắt đầu ngươi phải đứt dưới
cây đao này". Yên Dịch cả giận, đáp rằng: "Thằng thất phu! Thầy mi đã chết trong
trận rồi, mi có tài chi giỏi, dám đến đây phá trận". Nói dứt lời hươi thương đâm tới,
Lý Tòng đỡ khỏi, vội vàng rước đánh, đánh được vài mươi hiệp, Yên Dịch thua chạy
về dinh. Lý Tòng chẳng rượt theo, xông phá binh Tần, chạy riết vào trận, chạy tới
cửa trận, xem tối tăm mù mịt chẳng biết đông, tây, bèn nghĩ thầm rằng: "Trong này
sao lại tối tắm lắm vậy, thôi chẳng kể đến việc ấy, ta hãy tuốt vào coi thử thế nào".
Vừa muốn cất chân, bỗng nghe pháo nổ, xông ra một con mãnh hổ, ngồi trên một
người đạo nhơn, tay cầm liên huê kiếm, nạt rằng: "Thằngnào mà dám xông vào trận
ta?". Lý Tòng đáp rằng: "Ta là hổ tướng Lý Tòng đây, yêu đạo, mi bắt thầy

ta đem
đi chỗ nào?". Huệ Trân nói: "Mi hỏi thầy mi, vậy mi hãy coi nơi đó". Lý Tòng giận
lắm nạt rằng: "Mi chớ nói bậy". Liền xốc tới hươu đao đánh nhàu. Huệ Trân hươi
kiếm rước đánh, hai người đánh chưa được và hiệp, Huệ Trân quày cọp chạy vào
trận, Lý Tòng chẳng rõ lợi hại, co giò rượt theo, vừa đến cửa hãm tiên, xảy thấy âm
phong thăm thẳm, sát khí đằng đằng, xem thấy một vị thần, mình cao hai trượng,
cõingựa ô chùy, mặt áo bào đen, mặt đen như sắt, xông ra đón đường, Lý Tòng xem
thấy, hồn vía đều bay, quay mình bỏ chạy, , Huệ Trân xem thấy rõ ràng liền đốt linh
phù, cầm cây lạc hồn phong, nhằm ngay Lý Tòng phất luôn ba cái, giây phút Lý
Tòng đầu nặng chân nhẹ, hôn mê bất tỉnh, té nhào xuống đất, làm cho kinh động
mấy con quỷ bị chôn khí ấy, áp ra bắt Lý Tòng, kẻ trì người kéo, Huệ Trân xông ra
hươi đao nhắm thẳng ngay đầu chém xuống. Hỡi ôi! Anh hùng chưa bước lăng vân
các, hồn phách sớm về hãm tiên môn. Tôn Tẫn đương ở dưới kim sa trong lòng hồi
hộp lần tay đoán biết khóc rống lên rằng: "Khá thương người cái thế anh hùng chẳng
nghe lời ta dạy bảo, đến nỗi bị chết nơi cửa hãm tiên, lại hết một cánh tay ta rồi.
Nói về trong dinh Yên mười hai tên học trò, xem thấy Lý Tòng vào trận chẳng
thấy trở ra, người người đều nóng nảy muốn cùng nhau áp ra phá trận, ngặt vì Văn
Thông thay việc quân tình, nên chúng anh hùng chẳng dám tự chuyên, đều tới trước
mặt Văn Thông, xin lịnh đồng đi phá trận, Văn Thông nói: "Không nên, không nên,
nay Lý tướng quân vào trận, ắt hung nhiều hiết ít, theo trí mọn tôi tưởng, thì chúng vị
tướng quân không nên vào trận đâu, chi bằng nghe theo lời sư bá, chờ đến

ngày mai
giở thiệp ra coi, dạy bảo thế nào rồi sẽ toan liệu". Chúng tưởng cầu xin nói rằng: "Sư
thúc bá chẳng biết nhà nghèo sanh con hiếu, nước loạn có tôi ngay, hôm nay sư phục
gặp nạn, vả lại Lý sư huynh đi chẳng thấy về, mà bọn ta khoanh tay ngồi ngó, người
ta há chẳng chê cười sao? Nếu chẳng cho bọn tôi đi, thì bọn tôi cũng xin chết một
lượt nơi trước trướng". Văn Thông thấy vậy trong lòng rất lấy làm khó, ngầm nghĩ
rồi nói rằng: "Chúng vị tướng quân cũng khăng khăng quyết đi phá trận thì thôi, tôi
cũng chẳng dám hết lời ngăn cản, song dữ dinh là việc rất trọng, hoặc là một hai
người vào trận, còn bao nhiêu ở lại giữ dinh, ấy là vạn toàn chi thế đó". Chúng tướng
nói: "Lời sư huynh phân rất phải". Rồi người này đòi đi, người kia đòi đi, giành nhau
mà đi hết. Văn Thông nói: "Chúng tướng chớ tranh luận làm chi, thôi để tôi viết tên
các vị vào giấy, rồi cuốn lại, trộn lại mà bỏ trong bình chúc cáo trời đất, lấy đũa gắp
ra nhằm tên ai thì người ấy sẽ đi". Chúng tưởng nghe nói cả mừng, Khoái Văn
Thông vội vàng cuốn giấy mà bỏ vào binh, truyền bày hương án, bổn thân khấn vái
một hồi, dùng đũa gắp ra hai cái, chúng nhân đứng vây chung quanh, giở ra xem
thấy tên ngô Thắng, mã Thắng (vốn hai người ấy đại số tới rồi) nên trong lòng vui
mừng nói rằng: "Chúng vị anh em, không được giành nữa". Chúng tướng nói: "Hai vị
có đi phá trận, thì phải hết lòng gìn giữ, nếu nghe được tin sư phụ, cùng sư huynh ở
chốn nào, mau về thông báo, cho bọn tôi an lòng". Hai người ừ chịu từ biệt ra đi.
Văn Thông lại dặn dò đôi ba phen giữ gìn cho lắm. Hai người xuống trướng nai nịt
dẫn nhân mã nhắm trận xông tới (đi phen này chẳng khác ong vào lưới

nhện), có
quân báo cho Chương Hàng. Chương Hàng vội kéo binh ra dinh, xem thấy hai tướng
xông tới như bay, bèn nạt lớn rằng: "Tướng Yên kia, chớ tới phá dinh bổn soái". Hai
người chẳng đáp lại, cứ hươi đao chém nhầu, đánh với Chương Hàng chưa được vài
hiệp. Chương Hàng gạt đao ra một cái, binh Tần tránh vẹt hai bên, hai tướng xông
qua dinh Tần, chạy tới trận tru tiên, đến cửa trảm tiên môn, ngó vô trong trận, mây
đen mù mịt, mặt nhựt tối tăm. Mã Thăng nói với Ngô Thắng rằng: "Trong trận này
sư huynh ở chỗ nào?". Ngô Thắng nói: "Ta kêu lên thì xong". Nói rồi hai người cất
tiếng cả kêu: "Sư phụ, sư huynh tôi là Mã Thăng và Ngô Thăng đến đây, thầy cùng
anh ở chỗ nào?". Tiếng kêu inh ỏi, làm cho vang động trong trận, Tử Lăng đốt một
đao linh phù, xông ra một vị quỷ vương, tóc đỏ, mặt xanh tựa chàm, tay cầm ngân
nha bổng, sau lưng theo một bầy quỷ hồn, con trai, con gái, gà, chó, ngựa, trâu, bị
giết chôn lúc nọ ngăn cản đường đi, hai tướng xem thấy thất kinh, hồn bất phụ thể,
vừa muốn quay ngựa bỏ chạy, xảy nghe một tiếng chuông kêu, Kim Tử Lăng niệm
chú, đánh luôn vài tiếng kim chung, hai tướng ngồi không vững té nhào xuống ngựa.
Tử Lăng xốc tới chém đầu. Hỡi ôi! Ngô Thắng, Mã Thăng ở nước Tề, lập bấy nhiêu
công cán, ngày nay đều chết dưới kim chung. Kim Tử Lăng trở ra đánh giết binh
Yên, bêu thủ cấp hai tướng rồi trở vào.
Lúc ấy binh Yên chạy về phi báo. Chúng tướng Toàn Sơn nghe báo cả khóc. Tôn
Yêngiận lắm nói: "Yêu trận lợi hại như vầy, ta tuốt đến coi hư thiệt, đặng cố nghe
tam thúc sống thác thế nào". Nói rồi chẳng tuân lệnh Văn Thông, trở về dinh đội

mão mặc giáp, nai nịt tề chỉnh thót lên bạch long câu, một người một ngựa, xông qua
trận giặc. Quân vào báo với Văn Thông, Văn Thông chẳng biết làm sao, túng phải
để cho va đi, rồi dặn người thám nghe trở về phí báo.
Nói về Tôn Yên đơn thương độc mã, nhắm tru tiên trận thẳng tới, một con ngựa
một cây thương, gặp binh chém binh gặp tướng chém tướng, đánh một trận phá
tandinh Tần, binh Tần nhìn biết Tôn Yên, đều la: "Không xong. Tên tiểu tướng phá
dinh ta, phải mau vào báo với hầu gia mới xong". Nói rồi quất ngựa như bay, vào
báo cùng Vương Tiễn. Vương Tiễn nghe báo cả mừng nói: "Thằng oai gia hôm nay
phá trận, ấy là số nó tới rồi. Chẳng cho ba quân ngăn trở, để cho hắn vào". Binh Tần
nghe lịnh truyền ra, có ai mà dám chọc với Tôn Yên, la lên một tiếng tránh vẹt hai
bên. Tôn Yên rất mừng, giục ngựa long câu qua khỏi dinh Tần nhắm trận tru tiên
xông tới, chẳng biết lành dữ thể nào, đánh phá vào trong xem thấy phong âm lạnh
lẽo, cả mình chơn lông đều dựng chẳng khác nửa đêm trời tối giơ tay mà chẳng thấy
bàn tay, trong lòng hoảng kinh nói: "Trong trận làm sao tối đen mù mịt như vầy, nếu
có binh tướng tới đành khó bề ngăn cự". Liền gò ngựa long câu. Tôn Yên nói: "Trận
này rất nên lợi hại, khó tìm tam thúc, chi bằng trở ra thì xong". Liền quày ngựa chạy
trở ra, bỗng nghe một tiếng chuông kêu, một tên đạo nhơn đón đường nạt lớn rằng:
"Yên tướng chạy đâu?". Tôn Yên giả không nghe, nhắm ngoài trận bỏ chạy. Huỳnh
đạo nhơn vội vàng đốt lịnh phù, tức thì cây tru tiên kiếm bay xuống, Tôn Yên xem
thấy hào quanh sáng ngời, có một cây bửu kiếm nhắm ngay đầu rớt xuống thì nói:
"Mạng ta phải khốn rồi". Tức thì trên đầu hiện ra một con rồng vàng trương

nanh vut
mà đỡ cây gươm. Huỳnh Thúc Đương xem thấy cây tru tiên kiếm không giết đặng
Tôn Yên, trong lòng thất kinh, vội vàng giục nai tới đánh. Lúc ấy Tôn Yên chẳng
thấy bửu kiếm, bèn hươi xốc tới, đánh trận, Tôn Yên muốn rượt theo, sợ lợi hại gì".
Nghĩ rồi giục ngựa long câu, nạt rằng: "Yêu đạo, chạy đâu". Đang rượt, bỗng thấy lộ
ra muôn đao kim quang, một tòa pháp đài, tức thì chẳng thấy đạo nhơn, Tôn Yên
dừng ngựa ngừng thương xem thấy trong chỗ sáng ấy, có một tòa núi đất nhỏ, trên
để một hòn núi đất, có bốn vị thiên tướng trấn giữ, mình cao vài trượng lớn như cây
đại thọ. Tôn Yên sợ lắm, giục ngựa long câu, nhắm phía nam cửa triệt tiên thẳng tới,
nguyên Tần Mãnh trấn giữ cửa này, xem thấy Tôn Yên tới cửa mình muốn phá mà
ra, vội vàng đốt linh phù, tức thì Tiêu diện quỷ vương, dẫn các quỷ hồn xông rađón
đường, tiếng khóc than thảm thiết, ngựa long câu thất kinh, ré hí mà chẳng dám đi,
lạithấy một vị thiên thần, tóc đỏ, râu hồng, bốn cái răng cửa đều lộ, tay cầm Hỗ
ngươn, xông ra đón đường. Tôn Yên thất kinh đang lúc bối rối, bỗng nghe một tiếng
chuông kêu, chạy tới một người đạo nhơn, đầu đội kim thiếp, mặt như trùng táo, tay
cầm lang nha bổng kêu lớn rằng: "Yên tướng chạy đâu dớn dác vậy? Có ta đến đây".
Tôn Yên nói: "Yêu đạo, chớ đón đường ta, hãy thông tên họ mi cho ta rõ". Tần
Mãnh nói: "Ta ở nui Linh Cầu, động Linh Cầu, Luyện khí sĩ Tần Mãnh đây, hôm
nay mi vào cửa tru tiên này, thì chẳng khác dê kia vào hang cọp, chớ trông ra đặng,
ta thấy mi còn thơ ấu, khá tiếc cho tánh mạng mi, chi bằng nghe lời mỗ xuống ngựa
đầu hàng đặng ta tâu cùng Thủy Hoàng thì mi cũng đặng lên chức quan nhỏ

mọn,
nếu còn hung hăng thì ắt mạng ngươi chết liền trước mắt". Tôn Yên cúi đầu ngầm
nghĩ một hồi, nói thầm rằng: "Thằng yêu đạo này kiếm lời dụ đỗ cho ta về đâu, thì ta
cũng tương mưu kế gạt nó đặng cố thăm nghe tam thúc ra thế nào, rồi gạt nó mà ra
sẽ lo liệu mưu toan".

Hồi 17
Xông trận dữ, Tôn Yên về dinh,
Nghe tin hương, Mã Linh kiến tử.

Nói về Tôn Yên thấy Tần Mãnh khuyên dỗ về đầu, bèn đáp rằng: "Tiên trưởng!
Tôi là Tôn Yên, cháu của Tôn Tẫn đây, nếu tiên trưởng kêu đặng chú tôi ra cho tôi
thấy mặt, và người phá trận bữa trước là Lý Tòng ra đây đặng tỏ cùng tôi cho minh
bạch, rồi tiên trưởng đặt tôi ra khỏi trận thì tôi về đâu". Tần Mãnh cười rằng: "Mi
muốn thấy chú mi, thì hãy xem giữa tòa thổ sơn kia, chú mi bị chôn nơi dưới ấy".
Tôn Yên nói: "Chú ta tài hay dời non đổi biển, có lẽ đâu một cái tòa thổ sơn nho nhỏ
há đi đè nặng chú ta sao? Mi chớ gạt ta" Tần Mãnh nói: "Mi đâu rõ vật báu của đạo
tiên ta, hòn núi ấy vốn là kim sa hóa ra đó, tuy có phép ngũ độn tam sát đi nữa cũng
chẳng ra khỏi đặng, còn Lý Tòng lúc đánh phá trận chẳng có đi ngang phần đất ta
giữ nên ta không biết, tưởng khi nó là đứa phàm phu có đâu mà ra khỏi đặng". Tôn
Yên nói: "Nếu vậy ngươi hãy dẫn đường cho ta ra khỏi trận". Tân Mãnh cười rằng:
"Lời ngươi phân rất dễ, muốn cho ta dẫn ra khỏi trận, trước phải xuống ngựa chỉ trời
nguyện, ta sẽ dẫn ra". Tôn Yên nói: "Ta cũng muốn ngựa thề đó chút, ngặt vì cái
này của ta nó không chịu". Tần Mãnh hỏi: "Cái gì của mi không chịu". Nói dứt lời
nhắm ngay mặt Tần Mãnh đâm tới, Tần Mãnh giận lắm hươi lắm bỗng đỡ khỏi, hai
người đánh vùi đến mười hiệp. Tần Mãnh cả thua bỏ chạy, Tôn Yên giục ngựa đuổi
theo, Tần Mãnh vội vàng lấy đá nhủ quang liệng lên, kêu lớn rằng: "Tôn

Yên, hãy
coi bửu bối của ta". Tôn Yên xoay đầu ngó thấy năm sắc chói sáng, nhắm ngay đầu
bay lại, liền la: "Không xong". rồi cúi đầu chịu chết, lòng đang bấn loạn, phút đâu
trên thiền môn, chơn thần xuất hiện đánh thần thạch rớt xuống. Tần Mãnh xem thấy
cả kinh giục thú nhắm trúng ương chạy tuốt, Tôn Yên rượt theo, nghĩ thầm rằng: Ở
trước có thần tướng ngăn giữ, liệu bề khó ra khỏi đặng, chi bằng ta qua phía bắc
xong hơn". Bèn giục ngựa long câu nhắn trên núi thổ sơn chạy ngang qua phía bắc.
Đang chạy bỗng có một luồng gió, nghe có tiếng người kêu nói rằng: "Tiểu tướng
quân, có mỗ là Lý Tòng đây, bị kim sa đè, song chưa chết, nay ta hiện hồn giúp
ngươi mà xua đuổi những oan hồn tan hết, thì ngươi ra trận rất dễ". Nói rồi luồng gió
bay nhập vào trên mão Tôn Yên, cái hồn Lý Tòng làm cho kinh động nơi chỗ thiên
môn của Tôn Yên xẹt ra một lần bạch khí chói sáng ngời ngời. Lúc ấy Tôn Yên ngó
thấy xa đặng trước ngựa có một vầng hắc khí, thì biết đó là hồn phách Lý Tòng, bèn
kêu rằng: "Lý tướng quân, lòng trung vì nước bảo hộ giúp ta, xin nhờ thần oai tướng
quân đánh ra khỏi trận, về trào ta sẽ tâu cùng yên vương, lập miễn đèn công cho
tướng quân". Nói rồi giục ngựa long câu nhắm phía bắc chạy nhầu, lúc ấy Châu Huệ
Trân biết rằng: "Tôn Yên phá tru tiên trận ra không đặng, chắc làm sao cũng phá tới
cửa mình, bèn đốt linh phù cầm cờ lạc hôn nơi tay mà phất, ngó thấy Tôn Yên đến
gần liền hươi cơ phất luôn ba cái, nạt rằng: "Tôn Yên sao chẳng xuống ngựa còn đợi
chừng nào?". Xem thấy Tôn Yên ngồi tự nhiên trên ngựa, chăng đi động chút nào
(vốn Tôn Yên nhờ có ngươn thần xuất hiện bảo hộ trong mình, còn ngoài thì

có Lý
Tòng phụ giúp nên chẳng hề chi) thì giận bỏ cờ lạc hồn quất cọp hươi gươm ra đánh
Tôn Yên, hai người đánh đến vài mươi hiệp, Tôn Yên là một viên chiến tướng mạnh
suốt ba quân, Huệ Trân không phải là người đối thủ, tay đỡ ngân kích của Tôn Yên
trong bụng nghĩ thầm rằng: "Thằng tiểu tử này, võ nghệ cao cường khó bề hơn đặng,
chi bằng dùng pháp bửu giết nó hay hơn". Nghĩ rồi vội vàng lấy hỏa lô miệng niệm
chơn ngôn, vực lửa ra đốt Tôn Yên, Lý Tòng thấy lửa rất nên hung ác, nhắm ngoài
trận quất ngựa chạy tuốt. Huệ Trân ở sau rượt tới, Lý Tòng vội vàng cản chẳng cho
quỷ hồn ngăn đón.
Lúc ấy thiên binh tướng xem thấy trên đầu Tôn Yên rồng vàng xuất hiện, thì biết
va ngay sau ắt có đại phước, đều tránh vẹt hai bên, Tôn Yên một người một ngựa
xông ra khỏi trận, khá thương cho Tôn Yên ở giữa trận rộn ràng mồ hôi ướt giáp,
Huệ Trân thấy Tôn Yên phá ra khỏi trận, thì chẳng rượt theo nữa, quày cọp trở về lờ
mờ chẳng thấy, bèn nhắm mặt định thần, lúc ấy ngươn thần nhập vào mở mắt xem
thấy mặt trời chói sáng, trong lòng rất mừng, tinh thần càng thêm mạnh mẽ, hét lên
một tiếng, giục ngựa hươi thương chạy xông qua dinh Tần, binh vào phi báo với Yên
Dịch, nói: "Không xong, thằng Tôn Yên xông ra khỏi trận Du Tiên, bây giờ chạy
đến phần đất lão gia, phải ra mau mà bắt nó". Yên Dịch nghe nói thất kinh, sai người
chạy vào báo cho ba trại hay, còn mình dẫn binh ra phủ vây Tôn Yên, đánh giết một
trận rất nên dữ tợn, đang đánh bỗng nghe pháo nổ liên thinh, tiếng quân la dậy, xem
thấy Vương Tiễn dẫn binh phía đông đánh tới. Chương Hàng dẫn binh phía tây đánh

lại, còn phía nam Anh Bố kéo binh đánh vào, vây phủ bịt bùng. Tôn Yên một tay thì
hươi thương, một tay thì cầm ngân trang giản, trên che mình, dưới che ngựa, thiệt là
một đứa liều mình, muôn người khó cự. Tôn Yên ở trong dinh Tần giết một vòng,
còn một vòng ngoài nữa, binh Tần chẳng chịu thối lui. Tôn Yên cả giận, nạt rằng:
"Thiệt rất chướng cho đồ thất phu, rất đỗi thiên thần thiên tướng trấn giữ bốn cửa tru
tiên, phép lực dường nào ta còn phá ra được thay, huống gì bọn bây là loài chuột lũ
chồn, mà dám ngăn cản ta". Nói rồi ra sức đánh vùi.
Nói về Tần Thủy Hoàng cùng Ngụy Thiên Dân đang ở trong dinh, bàn luận việc
thuật phép trường sanh, xảy thấy quân vào báo nói: "Có Tôn Yên phá ra khỏi trận
tru tiên, xin bệ hạ định liệu". Thủy Hoàng nghe báo, thất kinh nói rằng: "Tôn Yên
chẳng qua là một tên dõng phu mà thôi, làm sao mà nó xông được trận tu tiên, trẫm
tưởng lại Tôn Tẫn có ba cuốn thiên biến vạn hóa, còn phải mắc trong trận mà ra
chẳng đặng thay, nay thằng tiểu tướng này, chạy ra khỏi được vây binh tướng phải
đề phòng mà bắt nó mới xong". Ngụy Thiên Dân nghe nói, lần tay đoán biết, nói
rằng: "Bên hạ chưa rõ, vốn Tôn Yên mạng phước lớn lắm, các thần chẳng dám trái
lời làm quấy, xin bệ hạ kíp sai binh ra mà vây nó, nếu bắt sống được Tôn Yên, thì
Chiêu Vương tự nhiên về đâu". Thủy Hoàng liền truyền chỉ bốn mươi tên địa tướng
vâng mạng để đao lên ngựa, xông ra trợ chiến.
Nói về bọn Vương Tiễn vây Tôn Yên ở giữa, bị Tôn Yên tả xông hữu đột, đánh
giết rất hăng, ngựa ngã người nghiêng, miệng đà thở dốc, xảy đâu có đạo binh mới,
áp vào vây đánh, làm cho Tôn Yên mũi thương lết bết, chân ngựa thối lui, trong lòng

bấn loạn, tưởng rằng: "Mạng ta phen này hết rồi". Đang lúc nguy cấp, xảy thấy trước
đầu mùi mịt, cát bay đá liệng, binh Tần vỡ chạy, bọn Chương Hàng cùng bốn mươi
đại tướng, mở mắt không ra, bị đá liệng thương tích rất nhiều, la lên một tiếng rút
binh lui hết, Tôn Yên rất mừng, xem thấy gió càng trong, ở trước đầu ngựa, binh Tần
đứng không vững, té lăn dồn cục. Tôn Yên giục ngựa đánh nhàu mà chạy. Yên Dịch
bị thua chạy trước, Tôn Yên ở sau đuổi tới, bỗng thấy luồng gió trước đầu ngựa xô
sấp Yên Dịch té nhào xuống đất, Tôn Yên bước tới hươi kích nhắm ngay yết hầu,
đâm vào chết tốt, tức thì luồng gió lặng trang Tôn Yên quất ngựa chạy tuốt về dinh.
Nói về chung tướng bên Tần bị thua, chạy về dinh tâu rằng: "Tôn Yên chạy khỏi,
còn Yên Dịch bị thác nơi giữa trận rồi". Thủy Hoàng nghe tâu cả kinh, bèn dạy Lý
Thiệt, ra thống lãnh binh mã nơi phía bắc, mà thế cho Yên Dịch.
Nói về Khoái Văn Thông, thấy Tôn Yên đi trọn ngày mà chẳng về dinh, trong
lòng kinh sợ không xiết, giây phút quân vào báo nói: "Tôn tướng quân phá dinh Tần
đã về, còn đang xuống ngựa nơi ngoài cửa dinh".
Van Thông bước ra nghinh tiếp, xem thấy Tôn Yên trên dưới cả mình những máu, con bạch long mã cũng hóa ra con xích quỷ mã, chúng tướng lật đật phò vào
đại tướng, người người xúm lại thế cho Tôn Yên cởi chiến bào, người rót rượu, kẻ
bưng trà, Tôn Yên ngồi xuống, chúng tướng đứng hai hàng lẳng lặng trông nghe,
Khoái Văn Thông chờ cho Tôn Yên bớt mệt rồi hỏi rằng: "Tiểu tướng quân vào trận,
thăm nghe tam thúc thế nào, và Lý Tòng ở đâu?". Tôn Yên nghe hỏi hai hàng nước
mắt tuôn rơi, đáp rằng: "Liệt vị tướng quân ơi! Tiểu đệ lúc vào trận, khác nào xuống
miền địa phủ, trời đất tối tăm, ở giữa có một tòa thổ sơn, hào quang chói

sáng, xem
thấy hình thế ngăn đường, quỷ hồn đông vô số, chính giữa một tòa tháp đài, phía
trên có một hòn thổ sơn, bốn phía thổ sơn có bốn vị thần tương trấn giữ, trên hòn thổ
sơn, bốn phía thổ sơn có một cái tháp nhỏ, tháp ấy hào quang chói sáng, gió lạnh
thấu xương, rất nên lợi hại tôi kêu réo một hồi chẳng thấy người lên tiếng, xảy
nghe tiếng chíu chít, khóc than rất thê thảm, lúc ấy lòng tôi thấy kinh sợ, tính quày
ngựa chạy ra, không dè gặp thiên tướng đón đường, có quỷ vương dẫn một lũ quỷ
hồn, áp lại phủ vây, con ngựa tôi đâu dám đi tới, xảy nghe một tiếng chuông kêu,
xông ra một g đạo nhơn, cùng tôi giao chiến, đánh chưa được mấy hiệp, tên đạo
nhơn liệng bửu bối mà hại tội, may nhờ phò hộ, nên bửu bối ấy không hề rơi xuống,
rồi tôi thua chạy qua cửa thứ hai mà ra, không dè nơi ấy cũng giống như cửa trước,
gặp một người đạo nhơn, khuyên dỗ tôi về đầu, khi ấy tôigạt nó hỏi thăm tin tức,
mới hay tam thúc bị hãm kimsa, ở dưới hòn thổ sơn, mà không biết sống chết thế
nào? Còn Lý Tòng thì bị chết trong trận đã rồi, tôi trở mặt đánh cùng nó, nó liệng
bửu bối, tôi thua chạy qua cửa khác, thật cũng nên quái lạ, bỗng có một luồng gió
xoay vần, nghe tiếng người nói bên tai xưng là Lý Tòng, hiện ám trợ đem tôi ra trận.
Rồi gặp Huệ Trân nó dùng bửu bối, mà chẳng thấy linh nghiệm, tôi tưởng có khi âm
linh Lý Tòng trừ phá đi chăng, lại xông ra một đường sáng trước đầu ngựa, làm cho
thầnthánh cùng ma quỷ đều tránh vẹt, tôi nhờ đó mới thoát ra khỏi trận, lại gặp bọn
Yên Dịch vây phủ bịt bùng, đang lúc bối rối, không hề ngăn đỡ, xảy đâu trước đầu
ngựa nổi lên một trận gió xoay vần, cát bay đá chạy, đánh lui binh Tần, rồi

đâm chết
Yên Dịch mà chạy về đây".
Chúng tướng nghe nói, đều khen ngợi Tôn Yên thiệt là anh hùng hào kiệt, mạng trong phước lớn. Văn Thông tuyền bày tiệc cho Tôn Yên giải lao. Tôn Yên
nói: "Khoan uống rượu đã, bữa nay đủ ba ngày rồi, hãy giở thiệp ra coi, đặng toan
liệu cứu tam thúc làm trọng". Văn Thông nghe nói liền dạy quân vào bày hương án,
bản thân đốt hương, dẫn chúng tướng vào lạy xong rồi, lấy thiệp để trên bàn, giở ra
xem thấy trong thiệp dạy rằng: "Thỉnh Chiêu Vương đến trướng, đốt hương vái trời
cầu cứu, như trong sáu ngày có người tiên xuống thì mạng ta cứu được, nếu ngoài
sáu ngày không người đến cứu, ắt là ta phải chết nơi trận tru tiên". Văn Thông nói:
"Việc này không nên chậm trể, có vị nào khứng vào thành thỉnh giá chăng? . Tôn
Yên xin đi. Văn Thông nói: "Tướng quân đánh trận nhọc nhằn, hãy ở trong dinh an
nghỉ". Tôn Yên nói: "Vào thành thỉnh giá (là mời vua) là việc cứu tam thúc tôi, vả
lại đánh cũng không mệt mỏi gì". Nói rồi từ biệt chúng tướng, bay ngựa vào thành,
ra mắt Chiêu Vương bày tỏ các việc. Chiêu Vương nghe tâu cả kinh nói: "Nam quận
vương có nạn, sao không nói sớm cho trẫm khấn vái trời đất, xin người cứu giúp, để
chi diên trì đến mấy ngày". Tôn Yên tâu rằng: "Ấy là lời của chú tôi dặn bảo như
vậy". Chiêu Vương truyền chỉ gát xe, dẫn văn bá quan ra khỏi tây môn, nhắm dinh
thẳng tới.
Tôn Yên về trước, dọn bày bông huê đèn đuốc, trong dinh rực rỡ, chúng tướng
lớn nhỏ đều nai nịt đứng chờ, giây phút Chiêu Vương đến nơi. Khoái Văn Thông
cùng Tôn Yên dẫn chúng tướng chầu lạy xong rồi, Chiêu Vương hỏi rằng: "Khoái

tướng quân! Vậy chớ cái thiệp của á phụ trẩm ở đâu?". Văn Thông nghe hỏi, liền lấy
thiệp hai tay dâng lên. Chiêu Vương coi rồinói: "Á phụ vào trận đã hai ngày hai
đêm, vậy không nên chậm trễ, liền dạy dọn bàn hương án cho mau". Đồ đã sắm sẵn,
tức thì khiêngvào đại trướng. Chiêu Vương đốt hương vái lạy, chúc cáo rằng: "Tôi
nối dựng giang san của tổ phụ, phận mình đức bạc, cho nên khiến ra nhà Tần dấy
động đao binh, đến nỗi Tôn Tẫn bị nơi kim sa trận, xin hoàng thiên hương tưởng, như
nước Yên chưa dứt, thì khiến cho Tôn Tẫn đừng chết, xin cho Chơn nhơn các nơi
danh sơn động phủ, xuống cho chóng, thiệt là xã tắc nhơn dân mỏi lòng trông đợi".
Chiêu Vương vái thầm một hồi, xem thấy khói hương vần kết bay bổng lên mây.
Chiêu Vương cùng chúng tướng vui mừng chẳng xiết.
Nói về vầng khói hương bay tuốt lên mây, xảy gặp du thần thâu tiếp đem đến
khe Nhạn Sầu Giảng, vốn khe Nhạn Sầu này ở trong núi Vạn Sơn có một vòng khe
thăm thẳm, sâu ước muôn trượng, trong suốt ngó thấu dưới đáy, chim nhạn thường
đến nơi ấy xem coi, thấy bóng mình dưới nước, tưởng là nhạn kia ở dưới thì nhào
xuống đó mà chết, cho nên đặt tên là Nhạn Sầu giảng, trong động ấy có một con
vượn mẹ tên là Mã Linh, nhờ tinh khí trời đất, chói sáng mặt nhựt, mặt nguyệt, tu
luyện nhiều năm, thần thông quảng đại, lại biết những việc vị bốc tiên tri, sanh đặng
một con tên là Bạch Viên (uốn là lúc đời chiến quốc, người trộm tiên đào, cắp thiên
thơ, tới dinh nước Ngụy, giựt hình nhơn bằng cỏ mà cứu Tôn Tẫn, đến sau về núi tu
luyện thành tiên, mẹ con ở nơi Nhạn Sầu giảng mùi khói hương bay vào, hèn bắt
khói hương kê nơi mũi, rồi rõ biết các việc, ngó qua nước Yên than thở rằng:

"Liễu
nhứt chơn nhơn! Ngươi không ở núi Thiên Thai tu luyện, xuống chi chốn hồng trần,
há chẳng biết Vương Tiễn vâng sắc chỉ xuống phàm phò tá Thủy Hoàng, gồm thâu
sáu nước sao? Khổ vì trái trời mà làm như vậy, đến chịu ách kim sa, song cũng vì bởi
mạng ngươi năm nạn chưa mãn, hôm nay khói hương bay tới động ta, ắt muốn cho ta
xuống cứu". Nghĩ rồi, trở vào trong động kêu rằng: "Con ta Bạch Viên ở đâu?". Bạch
Viên nghe kêu, lật đật quỳ xuống hỏi rằng: "Mẹ kêu con có việc chi chăng?" mã
Linh nói: "Người mà con kết nghĩa anh em đó, con có tưởng người ấy không?". Bạch
Viên nói: "Con kết nghĩa đạo viên ấy là Tôn Tẫn tam ca đó, có lẽ nào mà con chẳng
tưởng đến người nay người ở núi Thiên Thai, động Thiên Thai tu chơn dưỡng tánh,
không việc gì, nên con không muốn tới, làm cho ngăn cản công người tu luyện". Mã
Linh nói: "Vốn là con tưởng người ở núi Thiên Thai tu luyện, chớ không rõ người đã
xuống núi rồi, nhân vì Vương Tiễn là học trò của ông Hải Triều thánh nhơn ở nước
Ảo Ly, động Vân Quang, vâng sắc Ngọc Đế xuống phàm phò Tần gồm thâu sáu
nước, binh đánh Dịch Châu giết cha, anh và cháu của tam ca con, một nhà bốn
mạng, lúc ấy có cháu của người là Tôn Yên đến núi Thiên Thai cầu cứu, tam ca con
nổi giận xuống núi cùng với binh Tần giao chiến, làm cho Vương Tiễn bị thua, lửa
đốt Tử Lăng, sanh ra cứu oán, nên Tử Lăng thỉnh mấy vị tiên trưởng xuống phàm,
lập ra cái trận, kêu là ngũ hành kim sa tru tiên trận, mà chôn tam ca con ở dưới hầm
đất ấy, đến nay đã ba ngày rồi, con hãy xuống mau mà cứu người, như vậy mới trọn
niềm giao kết, lời tục có nói rằng: "Hoạn nạn tướng cứu, là bằng hữu; chết

sống
chẳng lìa ấy là huynh đệ, con hãy sửa soạn cho mau mà xuống núi"
Bạch Viên nói: "Trận kim sa ấy dẫu cho đại la thiên tiên cũng không vào được,
con biết làm sao mà cứu người". Mã Linh nói: "Trận Kim sa bốn phía đều có Thiên
thần pháp bửu trấn động Thanh Phong núi Vân Tịch, ông quỷ cốc, rồi qua núi Linh
Lung thỉnh Phổ chơn nhơn, Nhị long sơn, thỉnh Huỳnh Thạch Công, Bạch Hạc sơn,
Triều tiên động thỉnh Chưởng giáo Nam Cực, nếu có mấy vị tiên đó, thì mới phá
được trận ấy, trên ấn đường con viết sáu chữ chơn ngôn của bà Vương mẫu, con từng
qua núi Hương sơn đại thần chẳng dám ngăn trở mà làm hại con đâu, con hãy theo
trên không bay xuống, đến trung ương mâu kỷ, có tòa pháp đài, trên đài có cái trang
tiên hạp, trong hộp có hình Tôn Tẫn bằng đất, vì sao bổn mạng của tam ca con nhập
vào hình đất ấy, trên hộp có đạo lonh phù, Thái Bạch kim tinh gìn giữ, con phải
mượn cho được cây quạt của ông Nam Cực, rồi nhắm cái trang tiên hạp quạt luôn ba
cái, làm cho Thái Bạch kim tinh thối lui, con sẽ bước tới vẽ trên lá bùa sáu chữ: Lão
quân sắc lệnh tốc khai, thì mới giở được, rồi lấy cái hình Tôn Tẫn bằng đất, ôn nơi
bụng, chạy qua phía đông am chừng bảy thước thì dừng lại, hai gót chụm nhau, đọc
thần chú che sao, mà trả sao bổn mạng của Tôn tam ca con về ngôi cũ, rồi con có
bảy mươi hai phép biến hóa, chẳng luận biến chi, miễn là trộm được hết bửu bối cửa
giao cho Nam Cực, thì mới phá trận ấy được".
Bạch Viên nói: "Con xin đi thỉnh các tiên". Mã Linh nói: "Chưa được, vì Chiêu
vương có lời khẩn vái trời đất, còn ở dinh Yên trông đợi, con hãy đến đó trước an ủi
lòng vua tôi nước Yên, rồi biểu Chiêu Vương viết một tờ ai biểu (lá tờ biểu

năn nỉ,
khẩn cầu) chừng đó con sẽ lên núi Vân Tịch cũng chẳng muộn gì". Bạch Viên nghe
nói cúi đầu từ biệt mẫu thân, bay xuống Dịch Châu, xảy gặp quân tuần dinh xem
thấy nói với nhau rằng: "Các ngươi hãy xem đó, còn chi chi vậy?". Quân binh nghe
nói đều dòm coi, nói rằng: "Mặt miệng giống hình con vượn trắng". Còn đang nói thì
Bạch Viên đi đã tới gần, bảo quân sĩ: "Ngươi mau vào báo, nói có Nhạn Sầu giảng
Bạch Viên đến đây". Quân sĩ nghe nói chạy vào thông báo. Chiêu Vương hỏi Văn
Thông rằng: "Chẳng hay Bạch Viên ấy là ai vậy?". Văn Thông nói: "Bệ hạ đánh vui
mừng chẳng xiết, Bạch Viên đến đây, thì sư bá ắt cứu đặng rồi, vốn người này
nguyên là con vượn tu luyện thành tiên, cùng sư bá tôi có tình bà bái chi giao, lúc
trước giựt hình nhân bằng cỏ, cùng Thất Tiễn thiên thơ, mà cứu tánh mạng sư bá tôi,
bệ hạ chẳng nên khi người". Chiêu vương dẫn các tướng bước xuống nghênh tiếp,
làm lễ xong rồi Chiêu vương mời Bạch Viên ngồi, truyền quân pha trà, Bạch Viên
nói: "Tôi không dùng trà". Văn Thông biết ý Bạch Viên ưa rượu, bèn nói rằng:
"Viên Tiên chẳng muốn dùng trà, hãy đem rượu ngon vào đây". Bạch Viên cười
rằng: "Hay lắm, chẳng cần rau cỏ làm chi, lấy ít trái cây, còn vua tôi thì uống trà mà
nói chuyện. Chiêu vương hỏi rằng: "Viên Tiên đến đây, chẳng hay có kế chi lui
đặng binh Tần, mà cứu á phụ tôi chăng?". Bạch Viên nói: "Tôi vâng lời mẹ tôi,
xuống đây đặng cứu tam ca tôi". Chiêu vương nghe nói rất mừng liền viết tờ ai biểu,
trao cho Bạch Viên coi, rồi niêm phong lại, bạch Viên tiếp lấy tờ biểu, đút trong
mình, nhậu ít chung rượu, nói: "Bệ hạ ngồi đây tôi đi một lát". Nói dứt lời

xẹt lên
một đường kim quang, chẳng thấy hình dạng. Chiêu vương cùng các tướng rất mừng,
khi ấy an lòng bớt lo.
Nói về Bạch Viên bay chưa đầy một khắc, đã đến núi Vân Tịch, động Thủy Liêm, xem thấy sơn mình thủy tù như xưa, thì than rằng: "Ta vài mươi năm, chưa đến
chỗ này". Bèn bay xuống xem thấy cửa động ra một cánh, ở trong bước ra một tên
đồng nhi, Bạch Viên nhìn biết Chiêu Hà, bèn vội vàng bước tới cung tay xá, nói
rằng: "Sư huynh! Tôi đến đây, muốn ra mắt Tổ sư lão gia". Chiêu Hà quay lại, ngó
thấy biết là Bạch Viên, thì nói rằng: "Viên tiên sao không ở nơi bửu động mà tu
nhân, đến chỗ này có việc chi chăng?". Bạch Viên đáp rằng: "Tôi vâng thiệp của
tam ca tôi là Tôn Tẫn, cùng tờ ai biểu vua Chiêu vương, cầu thỉnh tổ sư xuống núi,
xin phiền sư huynh thông báo giùm".
Chiêu Hà nghe nói quày quả trở vào, giây lâu ra dẫn Bạch Viên vô động, đến nơi tam thanh đại điện, xem thấy Vương Thuyền ngồi trên bồ đoàn, Bạch Viên rút tờ
ai biểu, đưa cho Chiêu Hà rồi quỳ xuống nói rằng: "Tô sư, tôi là Bạch Viên xin ra
mắt, cầu cho lão tổ thánh thọ vô cương". Vương Thuyền biết trước, hỏi rằng: "Bạch
Viên! Sao ngươi không ở trong động phụng dưỡng mẹ già, đến động ta có việc chi
chăng?". Bạch Viên nghe hỏi nước mắt tuôn rơi, khóc lóc mà đem việc Tôn Tẫn bị
hãm nơi trậm kim sa, và việc Chiêu Vương đốt hương chúc cáo, thuật lại một hồi, cúi
xin lão tổ, xuống núi cứu giúp, Vương Thuyền nói: "Vì sao mà thằng nghiệt chướng
lại tham luyến hồng trần, tranh danh đoạt lợi, đã chẳng vâng nghe lời vàng đá, hôm
nay lại sanh ra cái họa như vầy, tuy rằng số mạng nó, nạn tai chưa mãn, nếu mà an
ngồi nơi chốn hồ đoàn thì cũng tự nhiên tránh khỏi, nay nó làm thì nó chịu

lấy, ngươi
hãy trở về, lạy tạ Chiêu Vương, nói ta có chịu lời thề khi trước, dứt không xuống núi.
Bạch Viên! Ngươi chớ trễ nải ngay giờ, hãy mau đi chỗ khác mà cầu thỉnh mấy
người kia".
Bạch Viên nghe nói, dường như trên đâu ai xối nước lạnh, thất kinh, mắt ngó trân trân, kêu rằng: "Tổ sư xưa nay hễ là người xuất gia, thì lấy việc từ bi làm gốc,
vả chăng Tôn Tẫn là học trò của Tổ sư, nếu Tổ sư không xuống, thì ai mà khứng cứu
người". Vương Thuyền nói: "Người biết một chưa biết hai, ta vì nó mà hết lòng hết
dạ, đã đôi phen ba lượt, thiếu chút nữa, bị lửa đốt mình, như là trận âm hồn, nếu
Nam Cực chưởng giáo không xuống mà phá cái trận dữ ấy, đánh Huỳnh Thúc Đương
thì mạng ta còn gì, há chẳng biết Vương Tiễn là học trò ông Thánh nhơn mà đi chọc
nó làm chi, cãi nghịch ý trời nên phải mắc nạn, dẫu cho nó có chết trong trận kim sa
đi nữa ta cũng chẳng đi."

Hồi 18
Bạch Viên giấu biểu Vương Thuyền, Thọ Tính chia hiệp mời Tiên Tử

Nói về Vương Thuyền tổ nói Bạch Viên rằng: "Vương Tiễn là học trò ông Hải
Triều thánh nhơn, vâng chỉ ngọc đế, phò giúp Tây Tần, gồm thâu sáu nước, thằng
nghiệt chướng Tôn Tẫn lẽ nào nó không biết hay sao? Cũng bởi nó vì cái cứu riêng
của cha anh, nghịch trời làm quấy, hôm nay dẫu có chết trong trận kim sa đi nữa, thì
bần đạo cũng vị lòng, đọc kinh siêu độ cho nó mà thôi". Bạch Viên nghe nói, cúi đầu
sa nước mắt bẩm rằng: "Nếu lão tổ chẳng khứng xuống từ bi cứu người một phen,
như còn tái phạm nữa, chừng đó sẽ bỏ va cho đành dạ". Bạch Viên khóc lóc năn nỉ
hết lời, chừng đó sẽ bỏ va cho đành dạ". Bạch Viên khóc lóc năn nỉ hết lời Vương
Thuyền nói: "Thôi! Bạch Viên chớ bịnh rịn làm chi, cho trễ nải ngày giờ của ngươi,
kịp tới các động khác mà thỉnh người tiên cứu giúp chẳng là hay hơn, ở đây năn nỉ
nhiều lời vô ích". Bạch Viên đứng dậy quày quả trở ra. Vương Thuyền dạy Chiêu Hà
đưa Bạch Viên ra khỏi động, nghe vang một tiếng, cửa liền đóng chặt. Bạch Viên
quay lại lấy tay xô cửa nói: "Mi đóng cửa rồi, tưởng ta vào không đặng sao?". Thuở
nay ta chưa thấy bụng ai độc hiểm như thế, có lẽ nào học trò mình để vậy coi chết
mà không cứu sao? . Nếu ta trở về núi chắc là mạng tam ca phải khốn". Ngẫm nghĩ
nói một mình rằng: "Vương Thuyền, ngươi là thầy mà không chịu xuống cứu, thì ta
đi cầu người khác làm sao cho đặng". Bèn biến ra một con tiêu liêu trùng

đập cánh
chung ngang kẹt cửa mà vào, bay đến trước thạch sàng (gường đá).
Lúc ấy Vương Thuyền lên tam thanh điện đọc kinh, tờ biểu chương còn để nơi
thạch sàng. Bạch Viên xem khắp bốn phía không người, hiện hình lấy tờ biểu
chương đem ra vườn đào chỗ giấu thiên thơ khi trước, giấu giếm xong rồi, biến con
tiêu liêu bay ra cửa động gõ cửa, lúc ấy Chiêu Hà, Đạp Tiết đang ở dưới điện, nghe
có người kêu cửa, lóng tai nghe kỹ, biết tiếng Bạch Viên, bèn bước lên điện thưa
cùng Vương Thuyền rằng: "Có Bạch Viên trở lại cửa". Lão tổ nghe nói. Xếp kinh
mắng rằng: "Đồ nghiệt chướng, ta đã đuổi ra rồi, sao còn trở lại làm chi? đạp Tiết,
ngươi ra mở cửa cho hắn vào, coi hắn nó chi cho biết". Đạp Tiết bước ra mở cửa, dẫn
Bạch Viên vào. Vương Thuyền hỏi: "Bạch Viên ngươi đã đi rồi, sao còn trở lại?".
Bạch Viên thưa rằng: "Vì đệ tử lòng lo cứu tam ca, nên khi nãy lật đật bỏ quên tờ ai
biểu nơi thạch sàng". Vương Thuyền nghe nói, hối đồng tử vào lấy tờ biểu chương
trả lại cho Bạch Viên. Đạp Tiết vào thạch sàng chẳng thấy biểu chương, kiếm tìm
khắp nơi, không thấy tăm dạng, lật đật lên điện bẩm rằng: "Chẳng biết tờ biểu
chương ấy đâu mất không có". Vương Thuyền nói: "Mi phải kiếm lại cho kỹ lẽ nào
mà không thấy". Đạp Tiết lục kiếm một hồi nữa cũng không có, bèn trở lên điện mà
hỏi Chiêu Hà. Chiêu Hà nói: "Có khi bị trận gió hồi nãy đã bay mất rồi". Bạch Viên
nghe nói, vội vàng bước tới nắm áo Vương Thuyền hỏi rằng: "Ông đã chẳng chịu
xuống núi cứu người thì thôi, lẽ phải trả tờ biểu chương lại cho tôi, đặng tôi có đi chỗ
khác mà cầu cứu, sao ông giấu mất biểu chương của tôi vậy? Thôi, ông phải đi cùng

tôi xuống núi Yên nói cho minh bạch, đặng cho Chiêu Vương viết tờ khác cho tôi,
nếu chẳng vậy ắt là Chiêu Vương nói tôi bỏ rớt thì làm sao tôi đi được".
Vương Thuyền cười nói: "Thằng nghiệt chướng, mi dám cả gan ở trong động ta
mà rầy rà sao?". Bạch Viên lại núi chặt áo Vương Thuyền nói: "Ông không phép
đánh tôi đâu. Vương Thuyền nói: "Mi chớ già hàm, ta đánh mi không được sao? Vì
tội mi giấu biểu chương trở lại vu cáo cho ta". Còn đang cãi lẫy om sòm, làm kinh
động đến Vương Ngao ở sau động bước ra hỏi: "Việc chi mà anh cùng Bạch Viên níu
kéo lăng xăng như vậy?". Vương Thuyền nói: "Vì Tần Thủy Hoàng gồm thâu sáu
nước, vây khổn Yên châu, cha, anh, cùng cháu gái Tôn Tẫn, đều chết nơi tay Vương
Tiễn, Tôn Tẫn giận xuống núi trả thù cha anh, dùng trận lửa hỏa công cả phá binh
Tần, Huỳnh Thúc Đương thỉnh Ngụy Thiên Dân ở núi Vạn Huê xuống giúp, bày ra
một tòa kim sa tru tiên trận, bị kim sa đè, tối sớm đây phải chết. Yên Chiêu Vương
viết tờ ai biểu sai Bạch Viên đến cầu cứu cùng ta, ta e vì xuống chốn hồng trần,
phạm nơi sát giới, nên chẳng khứng đi, không dè Bạch Viên lòng sanh ngụy kế, giấu
tờ biểu văn, mà vu phản cho ta". Vương Ngao nói: "Ấy cũng số trời đã định, anh em
ta trốn đâu cho khỏi sát giới, vả chăng Tôn Tẫn cùng anh em ta vốn có tình nghĩa
thầy trò, nếu anh em mình không xuống, thì Bạch Viên biết đến động nào thỉnh
được, dẫu cho có thỉnh người tiên khác, xuống phá trận cứu khỏi Tôn Tẫn, thì anh
em ta há tay bước lại trước mặt Vương Ngao, quỳ xuống bẩm rằng: "Lời nhị tổ sư (là
thầy thứ hai) rất phải, nếu tổ sư không giải cứu, thì có ai khứng lòng giúp sức".
Vương Thuyền nghe em nói phải, bèn thở dài một tiếng nói rằng: "Thôi anh

em
mình phải đi mới được". Nói rồi hai anh em ra cửa động, Bạch Viên theo sau, đều
cưỡi mây một lượt bay xuống nước Yên, chẳng đầy nửa khắc đến nơi, Bạch Viên
vào trước, báo cùng Chiêu Vương: "Thầy của tam ca tôi đến đó". Chiêu Vương nghe
nói rất mừng, dường như trên trời xuống phước, vội vàng dẫn bá quan văn võ ra dinh
nghinh tiếp, Chiêu Vương cúi mình nói: "Phải chi tôi hay trước hai vị tổ sư đến đây,
thì tiểu vương này lẽ phải ra ngoài xa mà nghinh tiếp, nay đến chậm, cầu xin miễn
chấp". Anh em Vương Thuyền lật đật đáp lễ, nói: "Tôi đâu dám chịu điều ấy". Rồi
dắt nhau vào huỳnh la bửu trướng. Vương Thuyền nói: "Anh em tôi là người xuất gia
tu hành, lẽ thì không xuống hồng trần nữa, vì Bạch Viên lãnh biểu văn của bệ hạ,
đem đến núi tôi, bị gió thổi bay mất, nên tôi phải cùng Bạch Viên đến ra mắt, xin
bệ hạ trả tờ biểu khác, đặng cho Bạch Viên đến các núi, cầu thỉnh chư tiên". Chiêu
Vương nghe nói, đáp: "Tờ biểu văn ấy là việc nhỏ, nay tôi có một lời xin bẩm cùng
hai vị tổ sư, vì tôi tưởng lại á phụ tôi, vốn là học trò của hai vị tổ sư, sách có nói
rằng: Thay trò tình như cha con, nay á phụ tôi mắc nạn, bị khổn kim sa tru tiên trận,
mà hai vị tổ sư khoanh tay chờ chết, rất đỗi Bạch Vân tiên trưởng, là tình giao kết,
còn xuống mà cứu thay huống chi hai vị tổ sư, nỡ lòng nào ngồi xem chẳng cứu, chớ
chi á phụ tôi ở trong trận, mà buông lời chi xúc phạm, nên hai vị tổ sư giận người
chẳng đến thì thôi, vả nay đã đến đây rồi, coi chết mà chẳng cứu sao, như vậy có
phải là để tiếng cho người chê cười chăng? Tiểu vương phân lời ấy tưởng có khi xúc
phạm đến hai vị tổ sư, thì tỏ lòng soi xét, nếu hai vị khứng lòng giúp sức, thì

có ba ơn
rất trọng, một là cứu nước yên, bá vạn sinh linh, hai là rửa cừu oán cho họ Tôn, ba
nữa trọn tình sư đệ". Nói dứt lời, nước mắt tuôn ra ướt mặt, quỳ xuống cúi đầu; anh
em Vương Thuyền vội vàng đáp lễ nói: "Chúng tôi có tài đức gì đâu mà dám nhận
trọn lễ, xin chậm rãi, cho tôi thương nghị đã". Vương Ngao nói với Vương Thuyền
rằng: "Tôi tưởng Tôn Tẫn bị khốn trong trận, mạng tai sớm tối đây nếu có sơ sẩy
điều gì, thì anh em mình ra chi, vả tại Chiêu Vương là bậc vạn thặng chí tôn (là cái
thân ông vua rất trọng) nay người làm cái lễ rất trọng như vậy, mà năn nỉ khẩn cầu,
vậy thì mình cũng chẳng quản chi đến bậc thần tiên, cùng với Ngụy Thiên Dân
quyết định thư hùng, chẳng biết ý anh thế nào?"
Vương Thuyền nói: "Cái trận ấy, chẳng phải là tầm thường đâu, kim sa là đồ rất
báu của phật, chúng ta làm sao mà phá được. Bạch Viên nói: "Hai vị tổ sư chớ phiền
trận ấy là khó, đệ tử cung rõ được một đôi điều". Vương Ngao nói: "Ngươi có biết
trận ấy chăng? Nói hết cho ta nghe thử". Bạch Viên nói: "Đệ tử tuy rõ biết các việc
trong trận, song không phá được, nguyên trận ấy có bốn cửa, mỗi cửa có một vật bửu
bối, bây giờ khó bề giải phá, phải thỉnh cho được ông Chưởng Giáo, dùng câu tiên
bài, cầu thỉnh các vị tiên trưởng ắt là phá được, duy sợ Chưởng Giáo chẳng chịu
xuống mà thôi". Vương Ngao nói: "Muôn thỉnh Chưởng Giáo cũng chẳng khó gì, tự
nơi hiền vương (Chiêu vương) thành tâm tả một đạo ai biểu để anh em tôi đến đó,
lạy lục thỉnh người". Chiêu Vương lật đật viết tờ biểu cho Bạch Viên giắt vào lưng,
từ biệt Chiêu Vương ra khỏi trướng hỏi: "Hiền vương hãy ngồi chờ bọn tôi đi giây

phút sẽ trở về". Nói rồi hai anh em Vương Thuyền cùng Bạch Viên cỡi mây, bay
tuốt thẳng đầy nửa khắc, tới núi Bạch Hạc, xuống mây thẳng vào cửa động,xem thấy
Bạch hồng đồng tử tay cầm một giỏ linh chi (cỏ chi) dắt con mai huê lộc đi ngang
qua núi, Vương Ngao bước tới nói: "Tôi chào sư đệ, chẳng hay tổ sư có ở trong động
chăng?". Bạch hạc quay đầu ngó thấy, nhìn biết anh em Vương Thuyền cùng Bạch
Viên đồng tử cười ha hả nói rằng: "Ba vị đến đây có việc chi chăng?". Vương
Thuyền nói: "Chúng tôi đến lạy ra mắt tổ sư, xin phiền tổ sư đang sửa soạn qua núi
Côn Lôn đánh cờ, cũng gần đi bây giờ đây". Nói chưa dứt lời, xảy nghe tiếng mở
cửa, có hai tên đồng tử đi trước, Lão tổ tay cầm như ý theo sau, ra khỏi động, anh em
Vương Thuyền bước tới quỳ xuống bẩm rằng: "Tổ sư lão gia, đệ tử là Vương
Thuyền, Vương Ngao chúc cho Lão tổ thánh thọ vô cương". Nam Cực dừng chân ngó
thấy anh em họ Vương quỳ trước, Bạch Viên quỳ sau, trên lưng giắt một tờ biểu văn,
chẳng rõ ý gì, bèn hỏi: "Chúng ngươi sao không ở động tu hành, đến đây có việc chi
chăng?". Vương Thuyền đem việc Tôn Tẫn mắc nạn, bẩm hết đầu đuôi. Nam Cực
mỉm cười nói: "Phen này không phải như Huỳnh Thúc Đương lúc trước đâu, vốn
Vương Tiễn mạng trời sai khiến, gồm thâu sáu nước, giết chết họ Tôn bốn mạng, ấy
là số trời đã định, mà thằng nghiệt chướng dám cả gan xuống núi, tráinghịch lòng
trời, nguyên trời đã định trước rồi, bọn Ngụy Thiên Dân phải chết dưới ngũ lôi, bần
đạo khỏi xuống chốn hồng trần, thôi chúng ngươi đứng dậy". Bạch Viên lấy biểu văn
trình lên. Nam cực xem rồi, dạy Bạch hạc đồng tử vào động, lấy bửu bối đem ra hai

tay dâng cho Nam Cực. Nam Cực nói với đồng tử rằng: "Ngươi hãy theo ta". Bạch
Hạc nghe nói, liền xăn tay áo, biến ra nguyên hình con hạc trắng. Nam Cực thót lên
tiên hạc, dạy đồng tử gìn giữ cửa động rồi bay bổng trên mây, anh em họ Vương
cùng Bạch viên cỡi kim quang bay theo, chẳng đầy một khắc đá đến Dịch Châu.
Nói về Chiêu Vương cùng Khoái Văn Thông đang ở trong dinh trông ngó, xảy
nghe giữa trời hạc kêu inh ỏi. Khoái Văn Thông biết là Chưởng giáo tổ sư đến, vội
vàng tâu rằng: "Chúa ta vui vẻ muôn ngàn, giữa thinh không tiếng hạc kêu reo, ấy là
chưởng giáo tổ sư đến đó, vậy xin bệ hạ cùng bá quan mau sắm hương đăng ra dinh
nghinh tiếp". Chiêu Vương nghe nói, vui mừng chẳng xiết, truyền bày hương án, bổn
thân bưng ra dinh tiếp rước, xem thấy giữa thinh không, vầng mây xao xát, sáng chói
rỡ ràng. Nam Cực cỡi trên tiên hạc, bọn Vương Thuyền theo sau, đều bay xuống đất.
Chiêu Vương bước tới cúi mình, nói rằng: "Chưởng giáo tổ sư giá lâm, tiểu vương
tiếp rước". Nam Cực vội vàng đáp lễ, Chiêu vương mời ngồi xuống kỳ dư đứng hầu
hai bên. Chiêu Vương truyền bày yến điên, giây phút tiệc dọn xong rồi, tuy không
có quả táo giao lê, song cũng đủ hết các vật dị phẩm trong nhân dân. Nam Cực nói:
"Bần đạo dùng lòng chứng chiếu, thì cũng đủ rồi". Chiêu vương thấy Nam Cực
chẳng hưởng đổ nhân dân thì chẳng dám ép, bèn đứng dậy nói: "Tờ ai biểu của tôi,
thỉnh Tổ sư xuống đây. Vì nhà Tần đánh thâu sáu nước. Cha con họ Tôn đều tử trận,
Tôn Tẫn xuống núi, toan tả thù cha anh, không dè nhà Tần thỉnh một người đạo
nhơn, tên Ngụy Thiên Dân, bày ra trận tru tiên, mà vây khổn á phụ tôi đã ba ngày,

mất còn chưa biết, xin Tổ sư mở lượng từ bi, một là giải ách đảo huyền cho lê thứ,
hai nữa cứu sầu cảm". Nói rồi khoác áo cúi mình vừa lạy. Nam Cực lật đật lấy tay đỡ
lấy, nói: "Hiền vương xin ngồi, tôi là người xuất gia, chẳng xuống đây thì thôi, nay
đã xuống đây rồi có lẽ nào khoanh tay ngồi ngó hay sao? Vậy phải coi xem trận thế
của nó thế nào, rồi sẽ sai tiên đến phá, mà cứu Tôn Tẫn". Chiêu Vương nghe nói,
trong lòng cả đẹp. Nam Cực bèn kêu Bạch Viên rằng: "Theo ta xem trận". Nói rồi
bước ra cửa dinh thót lên tiên hạc. Bạch Viên theo sau, bay trên mây, tuốt qua phía
đông.
Lúc ấy trời đã chạng vạng, xem thấy cờ xí bốn cửa đều có treo lồng đèn, chiêng
tuần vang tai, gươm giáo như rừng, ấy là vòng ngoài trận tru tiên đó. Nam Cực dùng
phép kim quang che mình (nguyên bốn cửa đều có thần tướng trấn giữ, e tẩu lậu
phong thanh, nên dùng phép kim quang ẩn mình, cho thần tướng chẳng thấy) rồi xem
coi trong trận:
Bốn phương nghi ngút, dạng mây sầu,
Bửu bối người tiên, thiệt phép màu.
Bổn mạng thâu vào trong hộp báu,
Lá Linh bị hãm, dưới hầm sâu.
Lão tổ xem rồi, gật đầu than thở, nói: "Nghiệt chướng, nay bị chôn dưới kim sa,
ấy là mi lam mi chịu". Bèn kêu Bạch Viên, mà rằng: "Người mau vào trong trận, đến
pháp đài, trộm cái hộp trang tiên cho được". Bạch Viên vâng mạng cỡi kim quang
bay vào trận, các thần xem thấy nơi ấn đường Bạch Viên, có sáu chữ chơn ngôn của
bà Thánh Mẫu, thì chẳng dám ngăn trở, Bạch Viên tuốt lên pháp đài, xem thấy hộp
trang tiên, trên niêm ba đạo linh phù, và có Thái Bạch tinh quân ngồi một bên gìn

giữ, Bạch Viên chẳng dám lấy, quày quả bay ra, bẩm lại, Nam Cực nói: "Thôi trở về
dinh hãy toan liệu". Rồi đó hai người bay trở về dinh, quân sĩ vội vàng vào báo.
Chiêu vương dẫn chúng tướng ra dinh nghinh tiếp vào trướng, Chiêu vương hỏi:
"Chẳng hay Chưởng giáo tổ sư xem trận thế nào?". Nam Cực nói: "Trận ấy thiệt rất
lợi hại, nguyên khi trước Huỳnh Thúc Đương bày trận âm hồn, bị tôi đánh nó tám
mươi gậy, hóa ra xác phàm, vì Tôn Tẫn có cái cứu ấy, nên nay lập vào trận này, vốn
là Huỳnh Thúc Đương thỉnh Ngụy Thiên Dân, bày ra đặng cố trả thù cho anh nó,
trận tru tiên tuy có phép bửu thần tướng song cũng chẳng khó gì, duy kim sa là đồ
báu của Phật, thiệt rất là nên khó, nay tôi phá không đặng, vậy để thỉnh các động
chơn nhơn đến, mà thương nghị, thì phá trận cũng chẳng bao lâu". Nói rồi dạy đem
văn phong tứ bửu, bổn thân viết hai phong thơ giao cho Bạch Viên, dặn rằng: "Cái
thơ này, thì đem trước qua núi Thiết Ngại sơ, động Vân Quan, Lý chơn nhơn, còn
một cái thì đem cho Thổ chơn nhơn, ở núi Linh Lung, động Hượt Long". Bạch Viên
lãnh thơ ra khỏi cửa dinh, cỡi kim quang đi tuốt. Nam Cực kêu Bạch Hạc dạy rằng:
"Ngươi lãnh câu tiên bài, đế Huỳnh Thạch Công ở núi Nhị Long, ngồi động Xích
Tòng biểu người phải kíp xuống Dịch Châu, mà thương nghị phá trận". Bạch Hạc
vâng mạng, lãnh tiên bài bay bổng trên không, giây phút chẳng thấy hình dạng.
Nói về Bạch Viên lãnh thơ, nhắm Thiết Ngại sơn thẳng tới, giây phút đến núi.
Nguyên phong cảnh núi Thiết Ngại này đẹp hơn các núi khác, Bạch Viên không
lòng rảnh xem chơi, tuốt đến cửa động, thấy cửa đóng chặt, đứng ngoài gõ cửa,

đồng tử ở trong hỏi rằng: "Vị tiên trưởng nào đến có việc chi vậy?". Bạch Viên nói:
"Xin tiên đồng báo giùm, nói có Bạch Viên ở Nhạn Sầu Giảng dâng thơ Chưởng
giáo lão tổ đến đây". Đồng tử nghe nói, liền mở cửa động, xem thấy Bạch Viên, thì
cười nói: "Viên tiên đến đây rất chẳng may, thầy tôi qua núi Lung Linh, cùng Thổ tổ
sư đàm đạo, nên không ở động". Bạch Viên cả mừng nói: "Tôi cũng qua núi Linh
Lung bây giờ, đặng thỉnh Thổ tổ sư, thôi ngươi đóng cửa, ta đi". Nói rồi bay qua núi
Linh Lung, xem thấy cửa động mở hoắc, ở trong có một đồng tử, tay cầm giỏ bông,
xăng xái đi ra, có tiếng kêu, quay đầu nhìn biết Bạch Viên hỏi rằng: "Viên huynh
đến có việc chi?". Bạch Viên hỏi: "Tổ sư có ở trong động chăng?". Tiên đồng nói:
"Có, đang cùng Trương Mỵ, lão tổ đàm đạo". Bạch Viên nói: "Xin phiền người thông
báo giùm, nói ta là Bạch Viên, dâng thơ Chưởng giáo, đến đây có việc". Tiên đồng
nghe nói vội vàng vào tam thanh điện, bẩm rằng: "Ngoài động có Bạch Viên ở Nhạn
Sầu Giảng, xưng rằng: "Dâng thơ Nam Cực, có việc xin vào ra mắt". Thổ chơn nhơn
cười nói với Trương Mỵ rằng: "Có khi lão gia này muốn phá cái trận chi đây, nên
thỉnh bọn ta". Trương Mỵ nói: "Hãy kêu Bạch Viên vào đậy thì rõ". Đồng Nhi dẫn
Bạch Viên vào điện,xem thấy hai vị tổ sư đang ngồi chuyện vãn, bèn lấy thơ dâng
lên, hai tiên đứng dậy tiếp thơ, Bạch Viên quỳ xuống nói: "Đệ tử xin ra mắt". Hai vị
tổ sư dạy Bạch Viên đứng dậy rồi giở thơ ra xem, Trương Mỵ nói: "Chưởng giáo thật
lòng thay thương xót, Tôn Tẫn chẳng chịu dẹp lui lòng phàm, nay có nạn, thì vachịu
đã đúng rồi, sao lại kêu chúng ta làm gì?". Thổ Hành Tôn nói: "Anh dễ chẳng biết,

cái nạn tinh của Tôn Tẫn chưa mãn, kiếp sát hãy còn, va có cái cứu cha anh, lẽ nào
chẳng trả, nay Thủy Hoàng dấy binh, tuy rằng lẽ chánh, song tôi tưởng lại Huỳnh
Thúc Đương. Ngụy Thiên Dân, hai thằng yêu đạo ấy, bày ra ác trận vậy khổn Tôn
Tẫn, chẳng qua là nhờ phước lớn Thủy Hoàng, há chẳng biết Chưởng giáo lợi hại thế
nào hay sao, lấy theo lẽ mà nói: "Nếu mình không đi, thì một là mích lòng Chưởng
giáo, hai là Tôn Tẫn chịu oan cả nhà, ba nữa thằng yêu đạo ấy, nó càng hung hăng
khi dễ, chi bằng chúng ta xuống núi, chẳng là hay hơn. Nói rồi, dạy đồng nhi lui vào
sau động, lấy ít vật bửu bối cho ta. (Vốn người này là học trò lớn của ông Cù Lưu
Tôn, ở núi Chơn Bửu, động Phi Long.
Lúc hưng Châu diệt Trụ, bị Thất sát tinh, là Trương khuê chém chết, sau phong
làm Thổ phủ tinh quân, va không lãnh chức Thổ phủ, nên bỏ núi với thầy, khi ấy Cù
Lưu Tôn duy có một người học trò mà thôi, nên chẳng muốn cho va lãnh chức, bèn
lên trời tâu cùng ngọc đế, xin lãnh Thổ Hành Tôn về núi, vốn Cù Lao Tôn phép tắc
vô cùng, nên luyện cho Thổ Hành Tôn thành đặng hình người, nay ở tại núi Linh
Lung, động Hượt Long, tu luyện tám trăm năm, tài phép giỏi hơn khi trước).
Nói về đồng nhi về động, lấy bửu bối đem ra, đưa cho Thổ chơn nhơn, Trường
My nói: "Thôi, tôi chẳng cần trở về lấy bửu bối làm chi, chắc bọn Thiên Dân tài cán
chẳng bao nhiêu, vậy tôi đi cùng anh luôn thể". Rồi ba người ra khỏi cửa động, Thổ
Hành Tôn nói: "Hai vị thì đi trên mây, còn tôi đi khác hơn mà có khi tôi lại đi mau
hơn nữa". Nói rồi, ba người xá nhau từ biệt. Thổ Hành Tôn co mình chun mất, chẳng
thấy hình dạng. Còn Trường My cùng Bạch Viên vội vàng cỡi mây nhắm

Yên Châu
bay tới.

Hồi 19
Thổ tiên hai lượt vào kim sa,
Bạch Viên ba phen trộm tiên hạp.

Nói về Bạch Hạc lãnh câu tiên bài của Chưởng giáo lên tới núi Nhị Long, động
Xích Tòng, kêu lớn rằng: "Trong động có người không?". Đồng Nhi giữ động, nghe
kêu thì hỏi: "Tiên khách ở đâu đến, có việc chi chăng?". Bạch Hạc nói: "Ta vâng
mạng Chưởng giáo tổ sư, có câu tiên bài đến đây, mở cửa cho mau". Đồng tử nói:
"Xin sư huynh hãy chờ tôi vào bẩm cùng thầy tôi, sẽ ra nghinh tiếp". Nói dứt lời tuốt
vào tam thanh điện bẩm rằng: "Nay có Bạch Hạc đồng tử ở ngoài động xưng rằng:
"Có đâu tiên bài của ông Chưởng giáo đến". Huỳnh Thạch Công nghe nói, vội vàng
bước ra nghinh tiếp, tới trước tiên bài cúi lạy, nói: "Đệ tử chúc cho Chưởng giáo,
thánh thọ vô cương". Nói rồi hai tay tiếp lên tiên bài, giơ lên cao đem vào tam bửu
điện rồi ra mắt bạch Hạc đồng tử, Huỳnh Thạch Công hỏi: "Chẳng hay câu tiên bài
của Chưởng giáo đến, có việc chi vậy?".
Bạch Hạc bèn đem việc Nam Cực muốn cứu Tôn Tẫn, nên cầu thỉnh đạo hữu
xuống núi, đồng phá trận tru tiên. Huỳnh Thạch Công nghe rồi ngầm nghĩ một hồi,
lấy làm khó lắm, muốn đi e thân nhiễm hồng trần, sanh lòng phạm tục, còn không
đi, thì khó lời từ chối, túng phải đem ít vật bửu bối tùy thân, cùng Bạch Hạc bước ra
khỏi động. Huỳnh Thạch Công thót lên kim mao khổng, bay bổng trên không, Bạch
hạc cũng cỡi kim quang nhắm Yên Sơn thẳng tới, giây phút đến dinh Yên, hai người

xuống mây, quân sĩ xem thấy chạy vào thông báo, chiêu Vương hỏi Lão Tổ rằng:
"Chẳng hay người cùng Bạch Hạc đồng tử đến đó là ai?". Nam Cực nói: "Núi Nhị
Long đường gần, có khi Huỳnh Thạch Công đến". Chiêu Vương nghe nói, lật đật dẫn
bá quan ra dinh tiếp, rước huỳnh Thạch Công vào trướng, ra mắt Nam Cực xong rồi,
đang bàn luận việc trận tru tiên rất hung ác, xảy thấy dưới đất chun lên một người,
mình mặc áo bát quái thêu bông kim tuyến, chân đi giày vô ưu, mặt như huỳnh đơn,
râu ria xồm xoàm, vỗ tay cười lớn lên rằng: "Sư thúc, ngươi là người Bát bửu kim
thân hay sao, mà chẳng sợ nhiễm sát khí hồng trần". Nam Cực coi kỹ lại là Thổ
Hành Sơn thì cười nói: "Bần đạo chẳng khứng một mình xông nơi sát khí, nên làm
cho liên lụy đến mấy vị". Thổ Hành Tôn vội vàng bước tới, lạy ra mắt Nam Cực,
cùng Vương Thuyền rồi hỏi: "Vậy chớ Lý trường tiên chưa đến hay sao?". Nam Cực
nói: "Chưa đến". Vừa nói dứt lời, thì Lý Trường Mỵ cùng Bạch Viên, vừa vào tới
trướng, các vị tiên gia đều đãi chúng tiên, chúng tiên chẳng qua vì lòng chứng chiếu
mà thôi, giây phút tiệc tan, Nam Cực nói: "Hôm nay hiền vương mời các vị đến
đây, nhơn vì Tôn Tẫn năm nạn chưa mãn, nên mắc tai ương, nay Ngụy Thiên Dân
vây tại giữa trận, và Tôn Tẫn ngày sau vào bậc thiên tiên, tôi há khoanh tay ngồi
ngó hay sao? . Bời thế cho nên tôi không phải xuống đây, khi hôm qua tôi cùng Bạch
Viên lén xem trận thế, thấy bọn ngụy Thiên Dân sát hại sanh linh rất nhiều, bày ra
cái trận ấy chúng nó ắt phải chết dưới ngũ lôi, bốn cửa có bửu bối, song cũng chẳng
khó chi, duy có kim sa là vật báu cửa Phật, phải mất công một chút, vậy có vị chơn

nhơn nào chẳng nài khó nhọc, đi đến Tây phương cực lạc thế giới, đặng cầu Phật tổ
Như Lai, mượn bình bát vu, thâu hột kim sa, thì phá trận ấy dễ như trở bàn tay".
Bạch Viên nghe nói, bước tới quỳ xuống nói với Đệ tử xin đi". Nam Cực rất mừng,
nói: "Người khứng lòng chịu nhọc, thì xong lắm". Bèn nói với Chiêu Vương viết một
tờ biểu văn cho Bạch Viên qua phương Tây cầu Phật, Bạch Viên vội vàng tiếp biểu
văn giắt vào lưng, từ biệt chúng tiên, cỡi kim quang nhắm hướng Tây phương thẳng
đến, chưa đầy một khắc ra xem thấy núi Linh Sơn, xuống mây đi bộ, thấy một tòa
Lôi âm, rất nên xinh tốt.
Trong đền rực rỡ chiếu hào quang,
Làm những lưu ly hổ phách xoàn,
Vòi vọi lâu đài cao mấy trượng,
Phật môn rộng rãi biết muôn ngàn.
Bạch Viên đi tới cửa núi, xem thấy Kim Cang giữ cửa, liền bước đến cúi đầu,
bày tỏ căn đo. Kim Cang bảo ở đây chờ lệnh, bèn trở vào, giây phút ra kêu rằng:
"Bạch Viên, hãy theo ta vào điện. Bạch Viên theo sau, đến Đại Hùng bửu điện, xem
thấy hào quang sáng chói, rực rỡ muôn đường, vội vàng quỳ xuống, bẩm rằng: "Đệ
tử là Bạch Viên, lạy ra mắt". Như Lai hỏi: "Vậy chớ Nam Cực tiên ông sai ngươi đến
có việc chi?". Bạch Viên bày tỏ các việc sự tình, và rút tờ ai biểu, sẽ tương cội rễ".
A Nang Tôn giả tiếp lấy biểu văn, trải trên hương án, Như Lai rọi mắt ghé xem, vỗ
tay nói rằng: "Lành vậy thay, Tần Thủy Hoàng gồm thâu sáu nước, ấy là thiên vận
xoay vần, vả lại có điệp văn Tây phương của ta, và sắc chỉ Ngọc Hoàng, Tôn Tẫn lẽ
nào không biết, khổ gì mà thường xuống hồng trần, tự chiêu tai họa, thôi để ta coi
đại số thế nào?". Bèn suy xét vị lai, giây phút rõ biết nói với Bạch Viên rằng:

"Ngươi hãy về nói với Nam Cực tiên ông rằng: "Tôn Tẫn tuy mạng trung hữu cửu,
song nạn người chưa mãn, khó ra khỏi trận, vả bình bát vu ấy là vật báu của Phật, có
lẽ đâu khinh cho mượn, chờ đến trong năm ngày, thì có Hộ pháp già lam, qua Đông
thổ thâu kim sa về". Bạch Viên nghe nói, lạy tạ Phật tổ, ra khỏi chùa Lôi âm, cỡi
kim quang bay về Dịch Châu, vào dinh ra mắt Nam Cực, đem những lời Như Lai nói,
mà tỏ lại cho Nam Cực nghe, chúng tiên ghe nói cả mừng, Nam Cực nói: "Tôn Tẫn
bị khốn trong trận, nay bốn ngày tôi tưởng ở trong trận kim sa, chẳng phải tầm
thường, chi bằng đem cho nó hườn linh đơn, thì bình yên vô hại". Bèn kêu Thổ Sơn
chân nhân, nói: "Chuyện này ngươi đi chắc đặng". Rồi lấy ra một hườn linh đơn, trao
cho Thổ Hành Tôn, Hành Tôn lãnh mạng co giò chun mất, chẳng thấy hình dạng, cả
dinh bá quan văn võ, thảy đều khen ngợi. Thổ Hành Tôn vẹt đất đi mau như tên bắn,
nhắm hầm tru tiên tuốt đến, lòng trông đến đó, đặng trao thuốc linh đơn, thăm nghe
hư thiệt, đang chạy thẳng chẳng đề phòng thình lình đụng đầu té ngửa, mở mắt xem
coi, bốn phía cứng như vách đá, chạy vòng xung quanh, không có đường vô, trong
lòng buồn bức, chẳng vui, ngầm nghĩ một hồi, nói: "Thôi mình chớ ở đây làm chi cho
mất công, sẽ trở về sinh sẽ toan liệu". Bèn trở lại đường cũ chun ra, về đến trướng
Nam Cực xem thấy hỏi: "Kiết hung thế nào". Thổ Hành Tôn nói: "Không xong việc
chi cả, nguyên xung quanh cái hầm ấy, đều những kim sa, cứng như vách đá, nên
vào không đặng". Thổ Hành Tôn nói: "Sư thúc chớ lo lường, để tôi về Phi Long
động, thì chắc có phép mà vào hầm ấy chớ chẳng khó chi". Nam Cực cho chóng.

Thổ Hành Tôn nói: "Sư thúc chớ lo lường, để tôi về Phi Long động, thì chắc có phép
mà vào hầm ấy chớ chẳng khó chi". Nam Cực nghe nói rất mừng, dặn dò hành Tôn,
có đi thì đi cho mau, về cho chóng. Thổ Hành Tôn nói: "Sư thúc chớ lo". Bèn chun
xuống đất, tuốt lên Phi Long động, giây phút đến động, chun lên gõ cửa, kêu rằng:
"Sư đệ mở cửa cho mau, có tôi đến đây". Đồng Nhi mở cửa bước ra, xem thấy cười
rằng: "Quả thiệt sư huynh đã đến, sư phụ ở trên điện, bảo tôi mở cửa múc nước, và
nói có anh đến, quả thiệt chẳng sai". Thổ Hành Tôn không rảnh đáp lại, tuốt vào đại
điện, quỳ xuống bẩm rằng: "Sư phụ, đệ tử lạy ra mắt". Vốn ông Cù Lưu Tôn này, đời
Tam Hoàng hắc đạo thành tiên, phép lực vô cùng, lòng động biết trước, cùng với
Nam Cực là bọn học trò của ông Ngươn Thủy thiên tôn.
Lúc ấy lão tổ ngồi trên điện cười nói: "Thổ Hành Tôn sao ngươi không ở trong
động tu hành, lại xuống núi đi làm thế công chuyện cho người như vậy, ngươi tới
việc gì ta đã biết hết". Bèn dạy đồng nhi vào sau động, lấy một lá bùa, trong cái hộp
đá, mà đem đây, đồng tử vâng mạng, lấy ra một đạo linh phù. Lão tổ trao cho Thổ
Hành Tôn dặn rằng: "Ngươi lấy lá bùa này dán trên đầu, và ta dạy cho ngươi bốn
chữ chơn ngôn, thì vào đặng kim sa". Hành Tôn cúi vâng nghe mấy lời dạy bảo, rồi
lạy từ sư phụ ra khỏi động, chun vào đất đi như bay, về tới dinh Yên chun lên ra mắt
Nam Cực, đem việc thầy cho bùa và dạy phù chút thuật lại mộthồi. Nam Cức trao
linh đơn cho Thổ Hành Tôn, hành Tôn dán bùa trên đầu, chun tuốt xuống đất, thẳng
tới kim sa niệm bốn chữ chơn ngôn, chun qua dễ như rồng ràng vào động, xem thấy
Tôn Tẫn ở giữa hầm, ngồi cúi đầu dưỡng khí định thần. Thổ Hành Tôn tới

trước kêu
rằng: "Liểu nhứt chơn nhơn". Tôn Tẫn nghe có người kêu, mở mắt nhìn biết Thổ
Hành Tôn, liền vội vàng đứng dậy, cúi đầu hỏi rằng: "Lão tổ đi đâu mà đến chốn
này?". Thổ Hành Tôn cười nói: "Ngươi chẳng biết hay sao, nay có Chưởng giáo cùng
sư thúc của ngươi, và các tiên ông đều đến phụ giúp, sai ta đem linh đơn cho người
bảo hộ thân, rồi cùng chúng tiên ở ngoài phá trận". Tôn Tẫn nghe nói, cúi đầu lạy,
hai hàng nước mắt nhỏ sa nói: "Tôi là Tôn Tẫn, mỗi khi gặp nguy nan, đều mong chờ
Chưởng giáo tổ sư cứu giúp, cám đội ơn sâu, xin lão tổ về dinh bẩm với Chưởng
giáo rằng: Tôi ở trong kim sa cúi lạy chúng tiên ông, cùng sư phụ, sư thúc tôi, nếu tôi
ra khỏi trận rồi thì phụng linh cứu cha anh tôi lên núi cao, mai táng xong việc, tôi trở
về Thiên Thai, quyết chẳng xuống hồng trần nữa". Thổ Hành Tôn nghe rồi nói: "Tôn
Bá Linh ngươi hãy chịu phiềnngồi đây, đặng tôi trở về". Tôn Tẫn lật đật nắm lại nói:
"Xin Chưởng giáo Nam Cực rằng: "Trên pháp đài có một cái hộp trang tiên, trong
hộp ấy nhốt vì sao bổn mạng của tôi, xin Chưởng giáo trước sai Bạch Viên, trộm cái
hộp ấy thả sao bổn mạng tôi trở về, dẫu phá trận có chậm trễ đi nữa, thì mạng tôi ắt
chẳng hề chi". Thổ Hành Tôn nói: "Ngươi hãy an lòng ở lại đặng tôi trở về, tôi cùng
đem hết mọi lời mà tỏ cùng Chưởng giáo". Nói rồi chun khỏi kim sa, vẹt đất chạy về
dinh Yên chun lên, Nam Cực xem thấy hỏi: "Tôn Tẫn tánh mạng thế nào?". Thổ
Hành Tôn nói: "Trong hầm kim sa tuy rằng lợi hại, song tánh Tôn Tẫn cũng chẳng
hề chi". Và đem lời Tôn Tẫn dặn dò, mà tỏ hết cho Nam Cực nghe, Nam Cực kêu
Bạch Viên dạy rằng: "Ngươi phải lập tức vào trận một lần, và có Thái Bạch

kim tinh
gìn giữ cái hộp trang tiên, nên khó hạ thủ (lấy trộm) phen này vào trộm phải có cây
quạt nga mi đặng tôi quạt lui Kim tinh, thì mới trộm cái hộp ấy đặng". Nam Cực bèn
trao cây quạt nga mi cho Bạch Viên.
Bạch Viên hai tay tiếp lấy, ra khỏi dinh, bay thẳng tới trận xuống trên pháp đài,
nhắm ngay Thái Bạch quạt luôn ba cái, Kim tinh thối lui. Bạch Viên bay đáp trên
hộp trang tiên viết sáu chữ Lão quân sắc lịnh tốc khai, ngỡ là giơ hộp ra đặng, nào
hay cứng như mọc rễ, trong lòng bắn loạn, làm phép ẩn thân, trở xuống pháp đài,
nghĩ thầm rằng: "Cái hộp trang tiên này chắc có vật chi yểm trấn, nếu không vậy, tại
làm sao viết mấy chữ bùa giở ra không đặng". Ý muốn trở lên xem coi cho minh
bạch, ngặt vì Thái Bạch Kim tinh, đã trở lại chỗcũ rồi, muốn quạt nữa, song e tiết
lậu cơ mưu, nghĩ rồi bay trở về dinh, bẩm hết các việc, Nam Cực nói: "Có lý nào mà
cổ quái như thế, Vương Thuyền ngươi đoán coi, vì cớ chi vậy?". Vương Thuyền lần
tay suy tính nói: "Trên hộp ấy có kim sa giăng dậy, nên mở ra không đặng, song hôm
nay vua Tần vào trận, giở cái hộp trang tiên ra coi, thì sao bổn mạng Tôn Tẫn đặng
trở về trời, ấy là cái điềm rất tốt". Nam Cực nói: "Hay lắm, hay lắm, phải làm như
vầy". Bèn kêu Bạch Viên lại gần kề tai nói nhỏ, Bạch Viên lãnh pháp bửu ra dinh đi
tuốt, Nam Cực kêu Văn Thông dặn rằng: "Ngươi phải làm như vầy, như vầy". Văn
Thông vâng mạng, lật đật trở về dinh mình, truyền lịnh đánh trống, chúng tưởng các
dinh nai nịt vào trướng, đứng phân hai hàng, Khoái Văn Thông lên trướng, chúng
tưởng vòng tay hỏi: "Sư huynh đánh trống có việc quân tình chi chăng?". Văn Thông

vòng tay nói: "Tôi vâng mạng Chưởng giáo, nhóm chúng tướng mà nghe lịnh".
Khoái Văn Thông kêu lớn rằng: "Tôn tướng quân hãy lãnh năm trăm binh ra phía đông cách dinh Vương Tiễn năm dặm, hễ thấy trong trận có kim quang bay lên, thì tức tốc kéo binh đến dinh Tần, hễ trương thanh thế, chẳng nên vào trận, hễ nghe tiếng chiêng thì rút binh trở về". Tôn Yên lãnh mạng lui ra, bèn dạy Triển Đắc Năng dẫn năm trăm binh, ra phía nam ngoài dinh Tần dồn binh nơi ấy, hễ thấy kim quang xẹt lên trời, thì la hét đánh phía ngoài dinh, chẳng nên vào trận, hễ nghe tiếng chiêng liền thâu binh trở lại và sai Triển Đắc Thắng dẫn năm trâm binh, giả cướp dinh Tần nơi phía bắc, hễ thấy kim quang thì tới nghe tiếng chiêng lui về, chẳng được tham công đánh vào trận nó. Lại sai Giải Tính kéo năm trăm nhơn mã cướp đánh phía tây, hễ thấy kim quang thì la ó lên, nghe tiếng chiêng kịp thâu binh về, các tướng lãnh mạng, dẫn binh ra đi.
Nói về Ngụy Thiên Dân đến giờ tý ngọ, vào trận dùng kim sa liệng đánh Tôn Tẫn, còn các giờ khác, thì ở trong dinh cùng Thủy Hoàng đàm luận: Ngày kia Thủy Hoàng hỏi Thiên Dân rằng: "Tôn Tẫn bị nhốt trong trận đã bốn ngày rồi, chẳng biết nó đã chết hay chưa?". Thiên Dân nói: "Hồn Tôn Tẫn tôi thâu vào trong hộp báu, chưa qua bảy ngày bổn mạng tính phải dứt, ngày mai ắt chết trong kim sa". Thủy Hoàng nói: "Trẫm nghe Tôn Tẫn là người đại la thần tiên, tài phép quãng đại, nay ra không khỏi kim sa, chẳng biết kim sa hóa ra Thổ sơn thế nào? Trẫm muốn vào trận xem coi, chẳng biết nên chăng?". Vốn Thiên Dân đã sẵn lòng, muốn Thủy Hoàng vào trận, cho rõ tài thủ đoạn của mình, Thủy Hoàng cả mừng, truyền chỉ

thắng ngựa,
còn Ngụy Thiên Dân cỡi mai huê lộc, hai người ra khỏi cửa dinh, nhắm phía đông
trận tru tiên thẳng tới, đi đến vòng ngoài thì có Vương Tiễn nghinh tiếp, Thủy Hoàng
truyền chỉ Điện tây hầu, chẳng cần phải đi bảo giá làm chi, hãy giữ phần đất là việc
trọng, qua khỏi dinh bàn, vào đến cửa trụ tiên, Thủy Hoàng xem thấy bốn hướng tám
phương, âm phong phảng phất, khí lạnh lạ lùng, ngó lên xảy thấy hào quanh rực rỡ,
chói sáng ngời ngời, giữa trung ương có tòa pháp đài, trên đài cặm cờ giấy phất phơ,
lại có vài mươi quân sĩ, kêu tên Tôn Tẫn, hai người đi đến dưới đài, Thiên Dân
nhường cho Thủy Hoàng đi trước, mình xuống huê lộc theo sau, Thủy Hoàng bước
lên, thấy cái hộp trang tiên, thì hỏi: "Cái hộp này để dùng làm chi?". Thiên Dân nói:
"Cái đó để nhốt vì sao bổn mạng của Tôn Tẫn". Thủy Hoàng lại gần xem kỹ, thấy
trên nắp có bùa niêm phong thì hỏi: "Trong ấy quả có vì sao chăng?". Thiên Dân
nói: "Trong đó có hình Tôn Tẫn bằng đất, cái sao bổn mạng cũng ở trong hình đất".
Thủy Hoàng nói: "Trẫm muốn coi thử ra thế nào?". Thiên Dân nghe nói, miệng
niệm chơn ngôn, giở hộp kim sa, gỡ bùa thái sơn, giở nắp hộp ra, Thủy Hoàng lại
gần, coi kỹ thấy một hình bình nhơn bằng đất, lớn chừng ba tấc, mặt mày giống in
Tôn Tẫn chẳng sai, trên đầu có dạng sáng chói, Thiên Dân ngó thấy sáng cả kinh,
tưởng thầm rằng: "Rất lợi hại cho thằng cụt, có khi nó ở dưới hầm làm phép gì đó,
nên chưa chết".
Nói về Bạch Viên vâng lời Nam Cực đến pháp đài dùng phép ẩn thân, xem thấy
rõ ràng Ngụy Thiên Dân giở hộp trang tiên vội vàng lấy thái cực đồ của ông Nam

Cực giở ra, tức thì kim quang sáng ngời, đỏ như cục lửa, bay bổng trên không.
Lúc ấy bốn tướng bên Yên ở ngoài trận, xem thấy kim quang bay lên, nhắm dinh
Tần xông vào, Thủy Hoàng nghe ngoài dinh pháo nổ rền trời, tiếng la chẳng dứt,
thất kinh nói: "Không xong rồi, binh Yên đến phá trận đó, phải đi cho mau". Thiên
Dân rộn ràng không tính được việc chi, lật đật lấy nắp hộp, chẳng kịp niêm phong
niệm chú, phò Thủy Hoàng trở xuống pháp đài. Bạch Viên xem thấy, lòng rất vui
mừng, vội vàng bước tới, quạt lui Kim tinh, viết sáu chữ lão quân sắc lệnh tốc khai,
giở nắp hộp ra, nhẹ tay lấy cái hình đất, rồi nhổ một cái lông đâu, bỏ trong hộp, thổi
hơi tiên khí, tức thì biến hình Tôn Tẫn bằng đất thế vào, lật đật bước xuống pháp
đài, chạy qua Đông nam, được bảy bước, đứng dựng chân chữ bát đọc chú ẩn tính
(che sao bổn mạng) rồi gói hình đất trong thái cực đồ, cỡi mây về dinh.
Nói về bốn tướng bên Yên, gióng trống phất cờ la hét vang rân giả tới phá dinh
Tần, chúng tưởng bên Tần lật đật dẫn binh ngăn cự, binh Yên chẳng dám tới trước
cứ ở xa xa đánh trống la hét, muôn tên bắn vãi, binh Tần lấy bia đỡ tên, kêu binh
cung thủ ráp tên bắn vãi, binh Tần lấy bia ra đỡ tên, kêu binh cung thủ ráp tên bắn
lại, còn Bạch Viên vào trướng đem cái hình đất giao cho Nam Cực, Nam Cực miệng
niệm chơn ngôn, lấy tay vỗ trên đầu cái hình đất, nạt rằng: "Tính quang cao không
trở về, còn đợi chừng nào?". Tức thì trên đầu cái hình đất, xông ra một lằn hào
quang, bay tuốt lên trời, Nam Cực dạy Bạch Yên ra trận đánh chiêng thâu binh, binh
tướng bên Yên nghe trong dinh mình đánh chiêng, đều kéo binh trở về, Chiêu
Vương thấy Bạch Viên trộm được hộp trang tiên, thì nói với Nam Cực rằng:

"Hộp
trang tiên đã lấy rồi, xin lão tổ toan mưu phá trận". Nam Cực nói: "Hãy còn kiếm
bốn món trấn vật, rồi sau mới phá được trận ấy". Vừa lúc Khoái Văn Thông dắt bốn
tướng, vào tướng phục lệnh. Nam Cực nói: "Chư vị tướng quân chớ nài khó nhọc, tôi
có ba lá thiệp này, vậy ba vị tướng quân mỗi người lãnh một lá chia nhau ra đi, khỏi
dinh năm dặm giở coi theo trong lá thiệp mà làm, chẳng được trái lệnh". Ba tướng
lãnh thiệp ra đi, Nam Cực lấy một lá thiệp, kêu Văn Thông dạy rằng: "Ngươi hãy
giao ấn lệnh cho thiệp, này, và ta cho ngươi một lá Tôn Yên thay thế, ngươi lãnh
thiệp này, và ta cho ngươi một lá bùa thần hành dán nơi bắp vế cháy tới nơi Hàng,
sẽ giở lá thiệp ra coi mà lấy vật ấy đem về cho, chẳng được chậm trễ". Văn Thông
vội vàng lãnh thần phù, ra dinh dám trên bắp vế, tức thì đi như tên bắn, nhắm nước
hàng thẳng tới.
Lúc ấy Xích Mỵ nói với Nam Cực rằng: "Tôi tưởng lại bọn Ngụy Thiên Dân, đều
thuộc về hạ giáo (là học trò ở dưới tay mình) chẳng dùng câu tiên bài bắt nó tới, mà
dạy nó bãi trận, thì chẳng hay hơn". Nam Cực nói: "Tôi há chẳng biết biết sao, nhơn
đời thất quốc phá trận âm hồn, đánh Huỳnh Thúc Đương, các động ai ai cũng đều
nghe tiếng, nếu nay đòi nó không tới, như vậy có phải là làm cho người chê cười
mình chăng?". Chúng tiên nghe nói lẳng lặng làm thinh.
Nói về Ngụy Thiên Dân bảo hộ Thủy Hoàng về dinh, đến nơi thì binh Yên lui
hết, bèn trở vào trận, lên pháp đài, giở hộp trang tiên ra coi, thấy trên đầu cái hình
đất còn chói sáng như khi trước, trong lòng rất mừng, bèn dùng phu chú niêm phong,
không dè Bạch Viên hóa cái hình giả mà để đó.

Lúc ấy vừa chạng vạng, Thiên Dân lên đài, ngồi chờ qua giờ tỵ, đặng có dùng
kim sa mà liệng Tôn Tẫn, bỗng quay đầu ngó thấy ngoài dinh, chiếu sáng đỏ trời
trong lòng cả nghi, vội vàng xuống đài ra ngoài trận, ngước mặt lên xem, thấy bên
dinh Tần năm sáu đạo hào quang xông lên sáng rỡ, bèn ngó trên trời, thấy sao bổn
mạng Tôn Tẫn ở bên sông thiên hà, sáng chói rỡ ràng, trong lòng cả kinh, lật đật lần
tay đoán coi nói: "Không xong, Nam Cực xuống núi rồi". Trong lòng vừa giận vừa
sợ, vội vàng vào trận mời Tần, Châu, Kim, Huỳnh, bốn vị đạo nhơn tới nơi nói: "Liệt
vị đạo hữu ôi, không xong rồi, nay có Triều tiên động, Chưởng giáo xuống cứu Tôn
Tẫn, bọn ta phải giữ gìn cho lắm". Chúng tiên nghe nói cả kinh hỏi vì sao biết được
Thiên Dân nói: "Liệt vị hãy coi nơi dinh Yên, hào quang ánh trời, còn bên sông
Thiên hà không phải là sao bổn mạng của Tôn Tẫn đó sao? Ta đoán quẻ biết là Nam
Cực sai Nhạn Sầu Giảng Bạch Viên đến ăn trộm, nó tuy biết trộm, ta cũng biết câu,
để ta câu một lần nữa coi nó làm sao mà trộm được cho biết". Bốn người ngó qua
dinh Yên, thấy mây tốt phủ giăng, hào quang sáng rỡ biết là Chưởng giáo ở đó,
người người đều thất kinh, nói với nhau rằng: "Chưởng giáo xuống núi ắt trận này
liệu khó giữ đặng, biết làmsao bây giờ". Ngụy Thiên Dân nói: "Nhứt bất tố, nhị bất
hữu, chưởng giáo tuy có thần thông quãng đại, cũng chẳng dám trái trời đâu". Châu
Tần, Kim, Huỳnh nói: "Tuy sư huynh nói làm vậy chớ phép lực bọn ta không phải là
tay đối thủ với người". Ngụy Thiên Dân nói: "Để mặc tôi toan liệu, các ngươi chớ lo,
giữ gìn cho cẩn thận mà thôi". Bốn người đều trở ra trấn giữ.
Lúc ấy Ngụy Thiên Dân miệng tuy nói vậy, trong lòng lo sợ chẳng yên, ý

muốn
bãi trận thả Tôn Tẫn về ngặt lòng chẳng chịu còn muốn cùng nam Cực chống trả, lại
sợ mình không phải là địch thủ, nghĩ đi nghĩ lại tới lui hai lẽ khó phân, bèn thở dài
một tiếng nói: "Chẳng dè mấy trăm năm tu luyện, hôm nay đều thả dòng sông".
Nghĩ rồi bèn nổi xung lên, đem kim sa liệng đánh Tôn Tẫn.

Hồi 20
Nam Cực cả phá trận Tru Tiên,
Hải Triều giận cho Tản thiên tiễn

Nói về Ngụy Thiên Dân biết Nam Cực xuống núi ỷ có kim sa, song lòng rất kinh
sợ, tưởng thầm rằng: "Cái trận này đã vây cầm Tôn Tẫn đặng rồi, vậy thỉnh thêm
thần tướng gìn giữ thì mới khỏi lo". Bèn bỏ tóc xõa, cầm gươm, đốt bùa niệm chú tức
thì bay xuống bốn vị lôi bộ, Thiên Dân phân phát bốn cửa, phụ thêm trấn giữ.
Nói về Khoái Văn Thông lãnh pháp chỉ Nam Cực, làm phép thần hành (đi mau
như thần), chẳng đầy ba khắc đi đến nước Hàng, tới thành Hàng, đang giở thiệp ra
xem, trong thiệp dạy tới phủ Vương Tôn mà lấy lạc sản thảo (là cỏ lót đẻ). Khoái
Văn Thông coi rồi, đi dọc đường hỏi thăm chỗ phủ Vương Tôn, đến cửa tỏ hết các
việc, gia tướng chạy vào thông báo. Hàng Vương Tôn nghe nói, người bên nước Yên
đến, vội vàng sửa áo bước ra nghinh tiếp vào giữa đại đường. Hàng Vương Tôn hỏi:
"Chẳng hay đại phu đến đây có việc ci chăng?". Văn Thông hỏi: "Hiền vương mới
thêm đặng một vì Vương tử nữa phải chăng?". Vương Tôn thất kinh hỏi: "Sao đại
phu rõ biết, đêm hôm qua vợ tôi đẻ đặng một đứa con trai, nay mới vừa hai ngày".
Văn Thông nghe nói rất mừng, nói: "Tôi tới đây vốn là xin cỏ lạc thai đặng phá trận
Kim sa". Vương Tôn nghe nói liền kêu gia đình vào trong lấy ra, dùng vải gói lại
trao cho Văn Thông, Văn Thông lấy rồi lạy từ hàng Tôn Vương ra khỏi thành, làm
phép thần hành, chạy tuốt về dinh hịch lịnh.

Nói về Giải Tính một người một ngựa, đi vòng qua dinh Tần nhắm theo đường
cái, đi hoài vừa đặng năm mươi dặm, dừng ngựa giở thiệp ra coi, thì thấy dạy: "Lấy
cho đặng thủ cấp Bát bại tướng quân". Trong lòng lấy làm khó, nói: "Ta đâu biết Bát
bại tướng quân là người gì, biết đi chỗ nào mà tìm kiếm bây giờ". Bèn gò ngựa đi
chậm rãi một hồi, tới nơi làng kia, xem thấy lương dân đông vô số, đứng vây xung
quanh một người cao lớn, mắng nói: "Ta không cầu ngươi mở miệng nói xàm". Lại
có người nói: "Nếu ngươi nói điều bất lợi, chúng ta chết chẳng dung". Người cao lớn
ấy chẳng nói đi, cũng không đáp lại, Giải tính thấy vậy, cột ngựa dưới nhành cây
tòng, bước lại chen lấn vào trong, hỏi dân rằng: "Chúng ngươi vây người đó làm
gì?". Người cao lớn ấy, thấy Giải Tính thì chạy nhào, miệng la chẳng dứt, nói:
"Không xong, đại nạn ta tới rồi". Giải Tính chẳng rõ cớ gì, bèn hỏi mấy người dặn,
trong ấy có một ông già nói: "Tướng quân chưa rõ, va là một vị thần trong làng tôi
nên rất linh hiền, hễ va nói gì thì có nấy, mỗi năm đến trong làng tôi một lần, cho
nên người trong làng, chẳng dám khi dễ, lập va một cái miễu, hễ năm nào tới nói
việc tốt, thì năm ấy mưa hòa gió thuận, mùa đặng lúa nhiều, nếu nói việc xấu thì
thất mùa đói khát, cho nên cầu va nói tốt, mà va chẳng chịu". Giải Tính nghe rồi,
nói: "Có việc quái lạ như vậy, thiệt cũng rất kỳ, vậy chớ miễu va ở chỗ nào, kêu tên
họ gì?". Ông già đáp rằng: "Cái miễu ở trong cụm rừng trước kia, va kêu là Bát Bại
tướng quân". Giải Tính nghe nói, rất mừng vội vàng từ biệt chúng nhơn, tới dưới cây
tòng, dắt ngựa thót lên, chạy vào rừng ngó thấy người cao lớn, khi nãy dừng trước

cửa miễu, kêu lớn rằng: "Giải Tính nước Tề, ngươi hãy vào đây mà lấy đầu ta, ngươi
phải nói với Nam Cực, biểu người tụng kinh siêu độ cho ta". Nói dứt lời, đi tuốt trong
miễu. Giải Tính lật đật dắt ngựa chạy theo, đi vừa tới miễu nghe trong miễu khua
một tiếng liệng ra cái đầu người, máu chảy dầm dề. Giải Tính xách lên cắt vạt áo
chiến bào gói lại, rồi thót lên ngựa trở lai đường củ, đi vòng qua dinh Tần, mà về
vừa tới ngã ba đường, xảy gặp Triển Đắc Năng. Đắc Năn thấy Giải Tính cỡi ngựa
bên kia đilại bèn kêu lớn rằng: "Giải Tính ơi! Việc của anh thế nào?". Giải Tính nói:
"Kiếm đặng rồi, còn em làm sao?". Triển Đắc Năng nói: "Tôi cũng có rồi, trong
thiệp của tôi dạy, lấy bát phụ huyết (là máu của người đàn bà dữ tợn hỗn hào), anh
nghĩ mà coi, trong thiên hạ thiếu chi những người đàn bà dữ, tôi tới trong làng ấy,
hỏi thăm cô bà già kia dữ tợn, hổn hào, họ dẫn đường tôi tới đó, tôi nó vâng chỉ Yên
Chiêu Vương sai đến giết người đàn bà dữ ấy, mà răng chúng, chẳng đợi phân nói
tiếng chi, tôi liền chém quách, lấy bình đựng huyết đem về đây, còn của anh vật chi
đó vậy?". Giải Tính nói: "Việc tôi thiệt rất nên khó". Bèn đem việc giết Bát Bại
tướng quân, mà thuật lại một hồi. Hai người mừng rỡ, kéo nhau về dinh hịch lệnh.
Nói về Triển Đắc Thắng lãnh thiệp của ông Nam Cực, ra khỏi dinh nhắm phía
tây, đi hơn năm chục dặm, giở thiệp ra coi, nguyên trong thiệp dạy kiếm độc nữ tâm,
trong lòng nghĩ thầm rằng: "Lão đạo sỉ này thiệt rất chướng, ta đâu biết độc nữ là
người gì mà không chỉ rõ ở chỗ nào, ta biết đâu tìm đặng". Vừa đi vừa nghĩ xảy thấy
một cái am lớn, đang lúc khát nước, bèn gõ cửa am, trong ấy bước ra một người đạo

cô (là bà vải) hỏi: "Tướng quân đến am có việc chi chăng". Triển Đắc Thắng nói:
"Tôi nhơn có việc quan, đi ngang qua đây, muốn xin uống thuốc cho đở khát, chẳng
biết đạo cô có khứng chăng? Đạo cô nói: "Tôi là người xuất gia, lấy việc phương
tiện (hễ có việc ai muốn xin thì cũng cho) làm gốc". Triển Đắc Thắng nghe nói bước
vào cửa am, đạo cô đi trước dẫn tới khách đường ngồi xuống, thật là sạch sẽ u nhân,
đạo cô quay vào trong, kêu rằng: "Độc nữ có khách, hãy bưng trà ra cho mau". Triển
Đắc Thắng nghe nói thất kinh, nghĩ thầm rằng: "Không dè có người tên Độc nữ, song
không biết làm sao giết nó đặng". Nghĩ rồi sanh ra một kế, xem thấy trong ấy bước
ra một người già.
Óm tợ cây không, giống tạc hình.
Da nhăn mặt xấu, thấy nên kính.
Tóc bạc như tơ, ngoài sáu chục,
Già tuy già vậy hãy còn nên trinh.
Người con gái già ấy, bưng trà trao cho Triển Đắc Thắng. Đắc Thắng tiếp lấy
chung trà, hỏi đạo cô rằng: "Vị linh đồ (là tiếng kỉnh học trò của đạo cô ấy) mày sao
kêu độc nữ?". Đạo cô nói: "Tướng quân chưa rõ, nó năm nay sáu mươi tám tuổi, mà
hãy còn con gái, vì đã chịu góa sáu lần, hễ người nào đi hỏi nó thì chết, cho nên
không ai cưới đặng, cha mẹ khuất sớm, mồ côi một mình, và nó là một người tánh
tình hung dữ, mỗi việc mỗi tranh đua, nếu người ta hơn thì nó sanh lòng ghen ghét,
cho nên người ta kêu là Độc nữ, nay tuổi tác đã già, tay không tiền của mới kiếm
chỗ toàn thân cho khỏi người làm hại, vào đây xin làm đệ tử". Triển Đắc Thắng nói:
"Tôi muốn mượn thùng cho ngựa uống nước, song chẳng biết am này có giết hay
không?". Đạo cô nói: "Có giếng sau ma này". Triển Đắc Thắng cả dạy Độc

nữ dẫn
tướng quân ra sau hậu viên, đi gần tới giếng, Triển Đắc Thắng rút gươm xuất kỳ bất
ý chặt một gươm té nhào xuống đất, vén áo mổ hông, cắt lấy trái tim, rồi chấm máu
đề nơi vách rằng: "Tướng Tề là Triển Đắc Thắng, vâng mạng Chiêu Vương đến lấy
tim nàng Độc nữ, đặng làm phép yểm trấn, như có ai sanh chuyện gì, thì chủ am kíp
tới Dịch Châu khống cáo, tự nhiên vô sự". Viết rồi cắt vạt áo chiến bào, gói trái tim,
lên trở ra cửa trước, thót lên ngựa quất vài roi, chạy như bay, giây phút về đến dinh.
Lúc ấy bốn người đã về đủ hết, Nam Cực dạy về dinh tạm nghỉ, ngày mai nai nịt
vào trướng nghe sai khiến đánh trận kim sa, chúng tướng nghe nói, người người vui
mừng, kéo nhau ra về. Qua ngày thứ Nam Cực cùng Chiêu Vương lên trướng, chúng
tướng giáp trụ tề chỉnh, đứng chầu ha bên, Nam Cực kêu rằng: "Khoái Văn Thông,
Tôn Yên, Triển Đắc Thắng, Triển Đắc Năng, Tôn Long, Ngụy Hổ, Giải Tính, ngô
Quan tám người tiên phụ giúp, chúng ngươi bốn phía trận vật (là mấy vật để phá
phép) tới trước cửa trận, nghe theo tiên nhơn điều khiển, chẳng đặng trái lệnh". Tám
tướng vâng mạng ra trướng, chia nhau bốn cửa, dẫn binh xông tới dinh Tần. Nam
Cực bèn sai: "Trường My, quỷ Cốc, Huỳnh Thạch Công, Vương Ngao, bốn người
theo phụ tiếp cho tám tướng, như giết tan binh Tần rồi lại tới trước trận giơ những đồ
trấn vật trên cao, kêu lớn rằng: "Chư thần hãy lui về, nay ta vâng mạng Nam Cực, có
đồ trấn vật đánh vào trận sợ e nhơ uế như thần. Nói rồi thì dùng đồ trấn vật đánh
vào mấy cái bửu bối treo nơi bốn cửa, dùng phép bắt mấy tên đạo nhân giữ trận, tuốt
vào hầm kim sa đứng vây bốn phía phòng giữ, kẻo Ngụy Thiên Dân chạy

khỏi, chờ
ta vào trận rồi ra sức bắt nó, còn Bạch Viên thì dùng phép phân thân (là một mình
chia làm bốn cửa) đuổi những âm hồn ma quỷ ra ngoài trận, tuốt lên pháp đài, bắt
Ngụy Thiên Dân, Nam Cực kêu Thổ Hành Tôn nói: "Chơn nhơn, ngươi chịu phiền đi
dưới đất, trước vào hầm kim sa, bảo hộ Tôn Tẫn, chờ Như Lai thâu kim sa rồi, thì
Tôn Tẫn ra khỏi trận". Thổ Hành Tôn lãnh việc phá trận mà thuật lại cho Tôn Tẫn
nghe. Tôn Tẫn nghe nói rất mừng, rồi hai người ngồi trong hầm chờ Phật thâu kim
sa, đặng ra mà hiệp sức bắt Ngụy Thiên Dân.
Nói về Khoái Văn Thông cùng tôn Yên, phá dinh Vương Tiễn, Tôn Yên đi trước,
Văn Thông theo sau, la ó lên rằng: "Đạp phá dinh phiên". Vương Tiễn lật đật dẫn
binh giao chiến, binh Yên đánh giết quân Tần, kêu la chẳng dứt, bốn phía vỡ chạy,
Vương Tiễn thua chạy, vừa muốn dùngbửu kiếm mà giết Tôn Yên, xảy gặp Trường
Mỵ, cỡi mai huệ lộc xông ra chặn đường, thấy Vương Tiễn muốn dùng bửu kiếm bèn
dựng lông mày lên, trong lông mày bay ra hai cục lửa đỏ, đánh nhằm mặt Vương
Tiễn đau quá cự không nổi bỏ chạy, Trường Mỵ giục nai tới trước, Khoái Văn Thông
cầm cỏ lạc thai dẫn binh tới cửa trận, Trường Mỵ kêu lớn rằng: "Các thần hãy nghe
truyền nói, nay tôi vâng phép Nam Cực lão tổ và đem đồ trấn vật đến phá, e làm
nhơ uế chư thần, xin tránh trước xong hơn".
Lúc ấy chư thần tướng nghe có trấn vật đánh vào, sợ nhiễm nhằm thân thể, lật
đật tránh vẹt hai bên, Trường Mỵ xem thấy vội vàng cỡi nai chạy mất, Khoái Văn
Thông lướt tới, hai tay nắm cỏ lạc thai vãi rộng vào trận, nghe nổ vang một tiếng,
cây tru tiên kiếm liền rớt xuống đất. Khoái Văn Thông cùng Tôn Yên ở giữ

ngoài
trận, Trường Mỵ giục mai chạy tuốt vào trong.
Lúc ấy Bạch Viên dùng phép phân thân đuổi chúng quỷ hồn ra khỏi trận, bị mặt
trời chiếu quỷ hồn đều tan vào đất, chẳng thấy hình dạng, Trường Mỵ vào cửa tru
tiên vừa muốn đến hầm kim sa, xảy gặp Huỳnh Thúc Đương ngăn đón, nạt rằng: "Lý
Trường Mỵ không đặng ỷ tài, có ta ở đây". Liền hươi trà điều trượng đánh tới,
Trường Mỵ hươi gươm rước đánh, hai bên ở trong trận đánh đến mười hiệp, Huỳnh
Thúc Đương lấy kim chuyên cầm nơi tay, liệng giữa không trung, hóa ra một vầng
năm sắc chói sáng, nhắm ngay đầu Trường Mỵ đánh xuống. Trường Mỵ xem thấy
cười rằng: "Yêu đạo, mi có pháp bửu bao nhiêu, liệng ra cho hết. Nói rồi ngước mắt
nhìn lên, dửng hai bộ lông mày tức thì bay ra hai cục lửa xông lên đở cái kim
chuyên. Nguyên hai cục lửa ấy vốnvà tam muội chơn hỏa luyện thành. Giây phút cái
kim chuyên tiêu mất, Trường Mỵ lấy gươm giơ lên, ngoắc một cái mà chỉ Huỳnh
Thúc Đương, lúc ấy Huỳnh Thúc Đương thấy phép mình bị phá vừa muốn cử trượng
tới đánh, bỗng thấy hai cục lửa bay tới gần, liền nghiêng mình tránh qua bị đánh
nhằm vai té nhào xuống lộc, vừa muốn độn thổ chạy trốn, chẳng dè bị Trường Mỵ
đánh một cái chưởng tâm lôi (là phép sấm sét trong bàn tay đánh ra) nhằm đầu chết
tốt! Hỡi ơi! Một vị chơn tiên, chẳng khỏi chết dưới chưởng tâm lôi. Trường Mỵ thâu
hỏa cầu (cục lửa) giục mai chạy đến hầm kim sa, đứng phía đông mà chờ.
Nói về Triển Đắc Nang, cùng Tống Long, xông vào dinh Lý Thiệt, nhờ phép lực
ông Huỳnh Thạch Công, đánh Lý Thiệt thua chạy, rượt giết binh Tần, Huỳnh Thạch
Công dạy Triển Đắc Năng đem đồ trấn vật vào trận rồi kêu lớn rằng: "Chư

thần lui
về cho chóng, có trấn vật đến đây, nếu chẳng chịu lui e vấy đồ nhơ uế mà về trời
không được, chớ trách tôi sao không nói trước". Thần binh, thần tướng, ai mà chẳng
sợ đồ nhơ uế, nghe nói đều bay tuốt, Triển Đắc Năng dùng máu vãi đùa vào trận,
nghe vang một tiếng, cây cờ Lạc hồn rớt xuống đất. Huỳnh Thạch Công giục Kim
Mao không vào cửa hãm tiên, gặp Châu Huệ Trân cỡi cọp chạy ra, kêu lớn rằng:
"Huỳnh Thạch Công sao cả gan dám vào trận ta, chớ mong chạy thoát, có ta đến
đây". Nói rồi hươi gươm chém nhàu, Huỳnh Thạch Công cử gươm lên đỡ, hai người
đánh hơn mười hiệp, Huỳnh Thạch Công lén lấy Như ý đánh tới, Huệ Trân tránh
không kịp, trúng nhằm mang tang té nhào xuống cọp, Huỳnh Thạch Công lướt tới
đâm một gươm chết tốt. Khá thương:
Trăm năm tu luyện bay đâu mất,
Cửa quỷ một mình lạnh lẽo thay.
Huỳnh Thạch Công đâm chêt Huệ Trân, rồi giục Kim Mao khổng vào phía bắc
hầm km sa đứng chờ.
Nói về Vương Ngao cỡi hắc hổ, dẫn Ngô Quang, Giải Tính phá dinh Chương
Hàng. Chương Hàng lãnh binh đối địch chưa mấy hiệp bị Vương Ngao liệng cái tụ
tiên bài, đánh trúng Chương Hàng gần nhào xuống ngựa, thổ huyết nằm trên yên
chạy dài. Vương Ngao chẳng rượt hteo; dạy Giải Tính đem đồ uế vật tới trước, kêu
lớn rằng: "Chư thần mau mau lui về, nay có đồ ô uế đánh vào trận, hãy tránh cho
mau". Chúng thầnnghe nói lật đật bay tuốt, Giải Tính hai tay đưa cái đầu người lên
cao, liệng nhầu vào trận tức thì kim chung bị đồ dơ liền rớt xuống đất. Vương Ngao
xông vào cửa trảm tiên môn, xảy gặp Kim Tử Lăng đón đường, nạt lớn rằng:

"Vương
Ngao chớ chạy, có ta đây". Vương Ngao cười nói: "Mi có phép lực bao nhiêu dám
ngăn đón đường ta". Nói rồi hươi búa tới chém Tử Lăng, hai người đánh vùi đến ba
mươi hiệp, chẳng phân hơi thua. Vương Ngao cả giận nạt rằng: "Đồ yêu đạo, sao
dám ra sức chết mà đánh với ta". Bèn lấy tụ tiên bài, vừa muốn liệng lên, bên kia
Tử Lăng biết cái tên bài rất lợi hại liền nhảy xuống lộc, độn thổ chạy mất. Vương
Ngao quất cọp vào phía tây hầm kim sa đứng đợi.
Nói về Triển Đắc Thắng cùng Ngụy Hổ hai tướng đánh Anh Bố thua chạy, rượt
tàn binh tần, phá lớp vây ngoài, Vương Thuyền dạy Triển Đắc Thắng, theo đếncửa
trận, kêu lớn rằng: "Chư thần tránh đường, có đồ trấnvật đến phá trận". Chúng thần
lật đật tránh hết, Triển Đắc Thắng la lên một tiếng, liệng trái tim Độc nữ vào trận,
tức thì ngọc khánh liền rớt xuống đất, Vương Thuyền tuốt vào cửa triệt tiênmôn,
thấy Tần Mãnh hươi lăng nha bổng đón đường, hai người đón đánh chưa mấy hiệp.
Vương Thuyền liệng chưởng tâm lôi đánh Tần Mãnh. Tần Mãnh biết lợi hại, bèn
cỡi kim quang bay bổng lên không, bị Bạch Hạc đồng tử, đánh một cái kim như ý, té
nhào xuống đất. Vương Thuyền liệng chưởng tâm lôi đánh tiếp, khá thương Tần
Mảnh bị chưởng tâm lôi đánh bể óc, hồn theo Châu, Huỳnh đạo nhơn đi tuốt, Vương
Thuyền giục mai vào phía nam hầm kim sa.
Lúc ấy bốn vị tiên trưởng đều tới đủ còn chờ Chưởng Giáo đến phá trận mà thôi.
Nói về Ngụy Thiên Dân ở trên pháp đài, ngó thấy bốn vị tiên trưởng tới đứng
vây bốn phía, hoảng kinh than dài một tiếng, nói: "Không xong, mạng ta phen này
hết rồi". Vội vàng lấy hột kim sa vừa muốn liệng bốn tiên cho nhào xuống

hầm,
bỗng đâu Nam Cực cùng Bạch Hạc ở trên không bay xuống. Ngụy Thiên Dân nói:
"Không xong". Vội vàng lấy kim sa liệng lên. Nam Cực thấy kim sa tới rất dữ tợn,
lật đật lấy quạt ga mi, quạt ra hai cái bay tuốt lên không.
Lúc ấy Hộ pháp già lam cầm chén kim bát úp xuống, rút kim sa vào binh. Thiên
Dân kim sa bay lên đi mất, chẳng thấy hình dạng, trong lòng hoảng kinh, liệng luôn
mười măm hột kim sa một lượt, Nam Cực thấy kim sa bay tới, rất nên lợi hại, lật đật
quạt luôn ít quạt, bay tuốt lêntrên, lớn như cây lọngvàng, ở trên đánh xuống. Nam
Cực vừa muốn quạt nữa, xảy thấy Họ pháp già lam ở trong vầng mây, kêu nói:
"Nam Cực tiên ông, nay tôi vâng mạng Phật tổ, đến thâu kim sa". Nói rồi liệng bình
bát vu, kim sa đều thâu vào hết, Hộ pháp cỡi mây bay về Tây phương, Nam Cực
thấy già lam thâu hết kim sa, vội vàng lấy quạt nga mi, nhắm ngay Ngụy Thiên Dân
quạt ra ra một cái, Thiên Dân làm sao mà cự cho nổi, túng phải hóa kim quang, bay
bổng trên không, Nam Cực ngó thấy liền liệng chưởng tâm lôi, đánh Ngụy Thiên
Dân rớt xuống đất, Bạch Viên xông tới đâm một gươm chết tốt, Nam Cực liệng
luông ít cái chưởng tâm lôi lên vang trời.
Lúc ấy Thổ Hành Tôn cùng Tôn Tẫn, đang ở dưới hầm, nghe sấm nổ liên thinh,
thì biết là Chưởng giáo đã phá trận rồi, lúc ấy Nam Cực ở trên pháp đài, dùng nga
mi phiến quạt bay núi Thổ sơn. Tôn Tẫn ngó thấy mặt trời lật đật thót lên thanh ngưu
cùng Thổ Hành Tôn nhảy ra khỏi hầm, Nam Cực cùng chúng tiên niệm chú lui thần,
đưa thiên binh tướng về trời, rồi truyền quân dùng lửa đốt tòa tru tiên này, giây phút
cháy tiêu, các tiên kéo về dinh Yên. Tôn Tẫn tới trước lạy Nam Cực, nhờ ơn

cứu
sống. Nam Cực nói: "Ngươi lòng phàm chưa hết dứt, thường lưu luyến hồng trần, ta
đã hai phen xuống núi, cứu tánh mạng ngươi khỏi chết, từ rày về sau, nếu còn mắc
nạn, ta chẳng cứu đâu". Nói rồi từ biệt Chiêu Vương ra khỏi dinh, cùng Bạch Hạc cỡi
mây đi tuốt, Tôn Tẫn lạy tạ sư phụ, sư thúc, cùng các tiên ông. Trường Mỵ nói: "Tôn
Tẫn, ngươi lo cho xong việc lớn của ngươi, rồi mau trở về núi, chớ làm mất cái công
phu ngươi tu luyện". Tôn Tẫn dạ dạ xin vâng, Vương Thuyền nắm tay Tôn Tẫn nói
rằng: "Quản Văn Tử có nghe lời ông Chưởng giáo nói khi nãy đó chăng, nếu ngươi
còn lưu luyến hồng trần, mà mắc tai nạn nữa, thì chớ trách ta sao chẳng cứu, rất đỗi
phép lực như ta, còn chẳng trái trời được thay huống gì là ngươi". Tôn Tẫn quỳ
xuống bẩm rằng: "Vì đệ tử làm cho liên lụy đến tổ sư xuống núi đã đôi phen, ba lượt,
tôi há chẳng biết sao, nếu tôi mai táng cha anh xong rồi, không dám tái phạm phép
trời, mình nhiễm hồng trần nữa". Các tiên nói: "Như vậy mới là phải cho". Các tiên
từ biệt Chiêu Vương, đều bay về núi, Bạch Viên vừa muốn cáo từ, Tôn Tẫn rơi lụy
nói: "Mang ơn hiền đệ xuống núi, thỉnh tiên giải cứu, thì cái ơn đức ấy biết chừng
nào anh trả đặng". Bạch Viên nói: "Tam ca chớ phân lời ấy, nay em về núi chẳng
biết ngày nào tụ hội nhau được nữa, song cầu ước cho anh các việc chớ nên ỷ tài, mà
mắc tai họa". Tôn Tẫn đáp: "Lời của em như vàng đá, anh xin ghi nhớ, chừng em về
tới Nhạn Sầu Giang xin thế cho anh gởi lời thămbác bình an". Bạch Viên gật đầu, sa
nước mắt bước tới từ biệt Chiêu Vương rồi báo từ Tôn Tẫn mà dặn rằng: "Anh hãy
giữ mnh làm trọng". Tôn Tẫn nói: "Hiền đệ chớ lo, chừng anh mai táng phụ

huynh
anh xong liền trở về Thiên Thai". Hai người dắt tay ra khỏi cửa dinh, rơi lụy phân
nhau. Tôn Tẫn thấy Bạch Viên đi xa bèn trở vào trướng. Chiêu Vương truyền chỉ
bày yến cùng á phụ ăn mừng.
Nói về Vương Tiễn thua chạy về dinh, đem việc bị phá trận mà bẩm hết cho Thủy Hoàng nghe, Thủy Hoàng cả kinh thất sắc, truyền lệnh ba quân nhổ trại lui
binh cho chóng. Lệnh truyền rồi, Vương Tiễn chẳng dám ngăn trở, phải lui ra truyền
cho quân binh nổ ra ba tiếng pháo, đâu đó có đều nhổ trại một lượt, suốt đêm kéo
về, đi riết hơn vài trăm dặm, bèn đóng dinh hạ trại; quân vào báo nói: "Có quân sư ở
ngoài cửa dinh hầu chỉ". Thủy Hoàng bảo mời vào cho mau, giây phút Tử Lăng vào
đến đại trướng, quỳ xuống tâu rằng: "Tội đáng muôn thác, bại binh phục quốc, cầu
xin chúa thượng nhiêu dung". Thủy Hoàng khiến đứng hỏi rằng: "Ngụy Thiên Dân
va nói cái trận kim sa lợi hại như vậy, mà sao còn bị người phá được, bây giờ va đi
đâu rồi?". Tử Lăng tâu rằng: "Vì Yên Chiêu Vương đốt hương cầu khẩn, thỉnh
Chưởng giáo Nam Cực xuống núi, va phép lực vô cùng, Ngụy Thiên Dân, cùng bọn
tôi đâu phải là đối thủ với va, rất thương cho Châu, Huỳnh, Tần, Ngụy bốn vị đạo
nhân đều tử vu phi mạng, may tôi thoát khỏi độn thổ trốn về đây". Thủy Hoàng nói:
"Vậy thì khí số nước Yên binh về nước, chờ thời dấy động thì hay hơn". Tử Lăng quỳ
xuống tâu rằng: "Xin bệ hạ cho tôi đêm nay đảo cáo trời đất, nếu ngày mai không có
người tiên đến giúp, chừng đó sẽ lui binh chẳng muộn". Thủy Hoàng túng phải nghe
theo, truyền cho ba quân tạm nghỉ, sáng ngày sẽ đi.
Nói về Kim Tử Lăng qua đến canh ba đốt nhang quay qua phía nước Ảo Ly, vái

lay một hồi rồi vào dinh an nghỉ.
Nói về Hải Triều thánh nhơn đang ngồi ở Vân Quan động xảy đâu trong lòng hồi
hộp co tay suy tính rõ hết các việc, giận lắm, nói: "Nam Cực rất nên vô lễ. Tôn Tẫn
trái lời làm bậy, sao còn cứu nó, ngươi phụ giúp đạo ngươi, ta lại chẳng biết bênh
vực học trò ta sao, nay ta cho Vương Tiễn một cái bửu bối, thử coi thằng cụt làm sao
phá được". Bèn kêu Ngân Liên Tử nói rằng: "Sư đệ của mi là Vương Tiễn ở nước
Tần bị thua Tôn Tẫn ở núi kim sa tru tiên, vậy Tôn Tẫn trong trận vừa được sáu
ngày, bị Nam Cực xuống phá trận ấy, cứu đem Tôn Tẫn ra khỏi, Ngụy Thiên Dân,
Châu, Tần, Huỳnh bốn người đều chết dưới chưởng tâm lôi, sư đệ của mi là Kim Tử
Lăng ở trong dinh Tần, đốt hương cầu cứu, ta tưởng lại Nam Cực xuống cứu Tôn Tẫn
ấy là trái nghịch ý trời, vả lại va cũng biết Kim Tử Lăng, Vương Tiễn là học trò của
ta, mà còn mốn làm hại nó, như vậy chẳng là khi dễ ta lắm. Nay muốn sai mi xuống
núi, đem cái bửu bối này cho sư đệ mi là Vương Tiễn, dạy nó cứ theo phép mà làm,
coi thằng cụt còn chi chống cự ngươi hãy theo ta". Nói dứt lời bước xuống pháp tòa
dắt vào phía sau, Hải Triều lấy cái hộp bằng vàng, giở ra, trong hộp có một cái như
cây đàng hương mà nhọn, dài chừng bảy tấc, đưa cho Ngân Liên Tử hỏi rằng: "Hiền
đồ, ngươi có biết tên cái bửu bối này chăng? . Nguyên bửu bối này tên là tản thiên
tiễn (là cái tên bay trên trời, đi kiếm người mà đâm). Ấy là vật tiên thiên rất báu, hễ
đến giờ tý, ngọ liệng giữa không trung, tuy xa ngàn dặm, cũng hay đâm đặng đầu
người. Đại la thiên tiên, ngươi đem đến dinh Tần mà giao cho Vương Tiễn bảo nó
cách dinh liệng lên, tự nhiên giết đặng Tôn Tẫn, và đem mấy câu phù chú

truyền
dạy rõ ràng, ngươi đến nơi đó trao cho nó rồi, thì trở về núi cho mau, đặnc chẳng
chậm trễ". ngân Liên Tử lạy từ thánh nhơn, ra khỏi động cỡi mây nhắm Dịch Châu
bay tới. Dưới thế gian nhân dân đi hơn vài năm, còn Thần tiên không đầy một khắc.
Tới nơi, bay xuống dinh Tần, bảo quân vào báo cùng quân sư và Điện tây hầu hay
rằng: "Có nước Ảo Ly động Vận Quan, học trò ông Hải Triều thánh nhơn là Ngân
Liên Tử, muốn vào ra mắt". Quân sĩ nghe nói, chạy vào phi báo.

Hồi 21
Trúng Phép bửu, Tôn Tẫn bỏ mình,
Thấy phong thơ, Mao Toại xuống núi

Nói về Ngân liên Tử đi đến dinh Tần, nói với quân sĩ rằng: "Bây mau vào báo
cùng quân sư bây nói: "Có nước Ảo Ly, động Vân Quan, học trò thánh nhơn tên là
Ngân liên Tử, muốn vào ra mắt". Quân sĩ lật đật chạy vào thông báo. Tử Lăng nghe
nói rất mừng, cùng Vương Tiễn ra dinh tiếp rước vào trướng. Tử Lăng nói: "Nay sư
đệ đến đây chắc có pháp chỉ của thánh nhơn chi chăng?". Ngân liên Tử nghe nói,
đứng dậy đáp rằng: "Tôi vâng mạng thánh nhơn đem bửu bối đến cho sư đệ Vương
Tiễn". Vương Tiễn tiếp bửu bổi quay qua phía đông, lạy bốn lạy. Liền Tử đem chân
ngôn truyền dạy Vương Tiễn và dặn rằng: "Qua ngày mai chừng canh ba, cách dinh
liệng bửu bối lên thì giết đặng Tôn Tẫn". Kim, Vương, hai người nghe nói rất mừng,
dắt Liên Tử vào thanh sa trướng, tâu cùng Thủy Hoàng, Thủy Hoàng mừng rỡ, xem
kỹ người ấy mặc áo mu, chân đi giày vô trần, lưng cột dây vàng, tay cầm phất trần,
trán rộng, mày xanh môi đỏ, răng trắng, mặt như trăng rằm tỏ rạng, mặt tợ sao chói
sáng ngời, Thủy Hoàng coi rồi truyền chỉ bày yến thiết đãi, Ngân liên Tử vội vàng
đứng dậy nói: "Thánh thượng chớ nhọc lòng, tôi xin trở về phục mạng". Rồi từ biệt
Thủy Hoàng, Thủy Hoàng nói: "Tiên trưởng có vẻ nói tơi xin lạy Hải Triều thánh
nhơn, thì cầu xi n thánh nhơn tuy mang ơn cho bửu bối, thoảng như công phu chẳng
thành, thì cầu xin thánh nhơn xuống giúp". Ngân liên Tử vâng lời. Thủy

Hoàng dạy
Kim Tử Lăng, Vương Tiễn thế cho mình, mà đưa Ngân liên Tử ra khỏi dinh, Ngân
liên Tử tử biệt ra khỏi trướng, cỡi mây bay về động.
Đây nói về Tử Lăng, Vương Tiễn hai người phục mạng, Thủy Hoàng hỏi tử Lăng
rằng: "Nay thánh nhơn tuy cho bửu bối song không biết có hơn đặng Tôn Tẫn
chăng?". Tử Lăng, Vương Tiễn quỳ xuống tâu rằng: "Bệ hạ hãy an lòng, phép báu
của thầy tôi không phải tầm thường, chẳng cần ra trận làm chi, ở trong dinh liệng cái
bửu bối ấy lên thì cũng đủ thành công được". Thủy Hoàng nghe nói, cực chẳng đã
truyền cho Nguyên soái kéo trở lại Dịch Châu an dinh.
Nói về tôn Tẫn từ bị kim sa trận về đến dinh, Chiêu Vương bày tiệc ăn mừng, an
nghỉ một đêm qua ngày thứ, có quân thám thính báo ăn nói: "Tôn Tẫn nói: "Ta biết
binh Tần lui rồi song chẳng qua vài ngày thì trở lại. Chiêu Vương nghe nói dẫn bá
quan vào thành Dịch Châu. Qua ngày thứ bỗng nghe pháo nổ vang tai, có quân báo
rằng: "Binh Tần nó chẳng chịu về, để mai ta dùng kế hay, mà giết nó một trận, làm
cho thấy bóng phải kinh hồn, nghe danh thì thất sắc, mới rõ tài ta lợi hại". Rồi cúi
cầu nghĩ thầm rằng: "Nay binh Tần trở lại mau như vậy có khi nó thỉnh được người
tài đến cùng ta giao chiến chăng?". Bèn lần tay đoán coi hãi kinh, mặt mày thất sắc,
hồi lâu không nói được, hai hàng nước mắt tuôn rơi, chúng tướng ngó thấy thất kinh,
vội vàng hỏi: "Chẳng hay sư phụ có đều chi mà sa nước mắt như vậy?". Tôn Tẫn thở
dài một tiếng, nói: "Chúng ngươi chẳng biết, hôm nay Hải Triều thánh nhơn, sai
Ngân liên Tử xuống núi, cho Vương Tiễn một cái tản thiên tiễn, đến canh ba đêm
nay thì đại số của thầy hết rồi". Nói dứt lời nước mắt tuôn chẳng ngớt.

Chúng tướng
nói: "Sư phụ phép lực tiễn là vật báu trấn động Vân Quan, chớ nói ta không phá
được, dẫu Chưởng giáo tổ sư cũng phải nhọc lòng". Bèn kêu Tôn Yên dặn rằng:
"Đêm nay giờ tý, chắc mạng ta hết rồi, cháu phải vào Phủ Yên sơnbáo tin, song bà
nội cháu niên cao kỷ trưởng, nếu nghe được hung tin, ắt là thương khóc bỏ khóc rống
lên, Tôn Tẫn dạy đem viết mực, viết một phong thư trao cho Văn Thông mà dặn
rằng: "Đêm nay tachết rồi, thì cháu phải đem thơ này, về thầy cháu cho mau, họa
may có cứu được cùng chăng, không nên chậm trễ". và dạy cho chúng học trò phải
gìn giữ đại dinh, chẳng nên vọng động, nếu có binh Tần đến cướp dinh, thì dùng
cung tên bắn xuống, giữ gìn cho nghiêm nhặt rồi dạy Triển Ngai: "Ngươi cùng Tôn
Yên bảo hộ thây ta đem vào thành". Dặn dò xong rồi, lấy cờ hạnh huỳnh, gươm nga
my, và ta cuốn thiên thơ để một chỗ, kêu Tôn Yên dắt con Thanh ngưu vào. Tôn Tẫn
quay lại nói với con trâu rằng: "Ngươi theo ta đã vài mươi năm nay, đem nay phải
cùng ngươi ly biệt, ngươi hãy đứng bên mình ta, chờ khi ta ắt hơi rồi, thì hãy chở thi
hài ta mà đem vào thành, rồi trở về núi Thiên Thai tu luyện". Vốn con trâu này, lâu
quen tiếng người, nghe chủ nói dứt lời, rống lên một tiếng, đứng dựa bên Tôn Tẫn,
chẳng hề cựa quậy. Chúng tướng nói: "Vì cớ sao sư phụ để vậy chịu chết, sao chẳng
đánh động qua dinh Tần, bắt thằng Vương Tiễn chặt làm muôn khúc, thì nó còn đâu
mà liệng pháp bửu". Tôn Tẫn nói: "Việc ấy lại càng bất tiện lắm, nếu giết Vương
Tiễn thì ắt phải chết dưới ngũ lôi, nay ở đây chờ chết, họa may có người cứu khỏi
cũng chưa biết chừng, song chừng ta chết rồi, quyết chẳng nên làm bậy, hãy

chờ đến
ba ngày sẽ hay". Bèn khoát tay bảo chúng tướng luira, ngồi một mình một trướng,
cầm hạnh huỳnh kỳ, cùng các vật để nơi đầu gối, nhắm mắt cúi đầu, ủ mày châu,
than thờ chờ chết. Chúng tướng xem thấy cớ sự như vậy, buồn bực lui ra.
Nói về Vương Tiễn đêm ấy tắm rửa, thay áo đổi quần, chờ đến canh ba lấy tàn
thiên tiễn miệng niệm chơn ngôn, tức thì nổ lên một tiếng dường như sấm dậy, một
vầng hào quang dỡ cây tản thiên tiễn bay bổng trên không, Vương Tiễn rất mừng,
ngồi trong trướng chờ nghe tin tức.
Nói về chúng tướng bên Yên, đêm ấy kéo ra ngoài dinh, xem coi cái tản thiên
tiễn ở đâu mà bay đến cho biết, vừa lúc canh ba xảy thấy một lằn hào quang sáng
ánh, giăng như sợi chỉ, bay vào trong trướng, chúng tướng khua một tiếng, hào quang
xẹt ra khỏi trướng, bay bổng trênmây, vội vàng vào trướng xem coi, thấy Tôn Tẫn té
nghiêng nơi ghế, trên đầu thì lủng, miệng đá tắt hơi, hai mắt nhắm lại, chúng tướng
thấy vậy, đều khóc rống lên. Khoái Văn Thông lật đật khuyên dứt nói: "Chúng vị
tướng quân ôi, xin chớ ưu bị, e người Tần nó hay được tin tức, suốt đêm kéo binh tới
cướp dinh mình, giật thây sư phụ, thì biết làm sao đặng, chi bằng chúng ta bảo hộ thi
hài, suốt đêm vào thành, rồi sẽ tính". Chúng tướng nghe nói, lau nước mắt mà rằng:
"Lời sư huynh rất phải". Rồi để thây Tôn Yên cùng Triển Ngai lãnh một ngàn binh
bảo hộ vào thành, còn Khoái Văn Thông lật đật cỡi ngựa mây bay về Thanh Thạch
Sơn.
Nói về Tôn Yên suốt đêm kêu mở cửa thành, đem thây Tôn Tẫn vào, Triển Ngai
vào triều báo tin, còn Tôn Yên thì đem thi hài vào phụ Yên Đơn, để giữa đại đường.

Lúc ấy trời vừa sáng, Tôn Yên tuốt vào phòng mẹ thông tin, Cao phu nhân nghe
nói, khóc lăn ra đất, Tôn Yên lật đật bước lại đỡ dậy, khuyên dứt rằng: "Xin mẫu
thân chớ lòng sầu não, hãy toan lo việc lớn làm trọgn tôi tưởng lại bà nội già cả, sợ e
thương con mà bỏ mình, phải dạy Liễu hoàn sắm thuốc thang cho sẵn mới xong".
Cao phu nhân nghe nói có lý, bèn lau nước mắt, dạy thể nữ sắm thuốc thang để sẵn,
lén thông tin cho Lý phu nhân hay, rồi hai người vào nơi phòng công chúa, thăm
viếng xong rồi nói: "Hôm nay Tôn Yên về đây, chẳng biết vì cớ chi vậy? . Công
chúa nghe nói dạy kêu vào cho mau, xảy thấy Tôn Yên ngoài cửa chạy vào, tới
trước mặt công chúa quỳ xuống khóc ròng, làm cho Công chúa thất kinh, nhảy nhót
hỏi rằng: "Cháu ôi! Nhơn việc chi mà làm ra tuồng như vậy?". Tôn Yên nói: "Tô
mẫu ôi! Không xong tam thức tôi bị cái tản thiên tiễn của Vương Tiễn đâm chết rồi,
thì hài đem về để trước đại đường". Công chúa nghe nói hét lên một tiếng ngã ngửa
ra thì có liễu hoàn chực sẵn đỡ dậy đem thuốc đổ vào, giây phút tỉnh lại, khóc ngất
nói rằng: "Tôn Tẫn con ôi! Mẹ sanh con đến nay là mấy chục tuổi mới thấy mặt một
lần, kêu con về đây mà chết nơi tay Vương Tiễn, như vậy không chết mẹ sao cho
đặng". Bèn bước ra trung đường, tỳ nữ vịn đỡ, ra đến nơi ngó thấy thi hài lại càng
khóc ngất nói: "Con ôi! Con chịu muôn việc nhọc nhằn, tu thành một vị đại tiên,
hôm nay không vì cha anh ma trả thù đặng, trở lại chết nơi tay Vương Tiễn thì mẹ
biết nương cậy nơi nào, mạng già này sống thiệt vô ích lắm". Nói dứt lời, toan đập
đầu dưới thềm mà chết, hai vị phu nhân lật đật ôm lại, khuyên giải hết lời, cả nhà

đều khóc than.
Nói về Triển Ngai vào triều kêu Chiêu Vương thức dậy, bèn đem việc ấy mà tâu hết đầu đuôi, làm cho Chiêu Vương tuổi già chết đi sống lại mấy lần, lật đật hối
gát xe chạy tới phụ Yên Đơn, vua tôi gặp nhau khóc vùi một hồi.
Nói về Khoái Văn Thông cỡi mây bay mù về tới núi, kêu mở cửa động chạy vào
tam thanh điện, ngó thấy Mao Toại bèn thở hào hển nói: "Sư phụ không xong, Tôn
tam bá bị cái tãn thiên Tiễn của Vương Tiễn đâm chết rồi". Mao Toại lật đật đứng
dậy hỏi: "Quả có thiệt như vậy chăng?". Văn Thông nói: "Tôi đâu dám dối". Mao
Toại khóc nói: "Tam ca ôi, cùng vì em thôi bức anh xuống núi, nên phải chết như
vậy". Khóc vùi một hồi, bèn nghĩ lại rằng: "Quản văn tử có tài bốc tiên tri lẽ nảo
gặp nạn lớn mà không hay biết, để tự nhiên chịu chết ắt có nguyên cớ chi". Bèn hỏi
Văn Thông: "Bác mi chết, vậy lẽ nào không dặn dò lời chi?". Khoái Văn Thông đem
việc Tôn Tẫn bị khốn trong trận kim sa, nhờ có Bạch Viên đi thỉnh chưởng giáo đánh
phá mới ra khỏi trận, qua ngày thứ sư bá biết chết nên dặn dò chúng tướng mà thuật
hết lại, rồi rút thơ đưa cho Mao Toại, nói: "Cái thơ này, lúc sư bá tôi gần thác, dạy
tôi đem về cho sư phụ". Mao Toại lật đật giở coi:
Thơ rằng:
"Xưa lúc anh xuống núi, thì hiền đệ có phán rằng như gặp nạn ách cứu nhau, nay anh
bị chết nơi cái tản thiên tiễn của Vương Tiễn, em ngồi mà ngó hay sao, xin em
thương tưởng đến tình bằng hữu mà cứu nhau, ít lời em rõ".
Mao Toại coi rồi sa nước mắt nói: "Tam ca hôm nay có nạn lẽ nào tôi ngồi ngó sao
yên, hiền đồ ngươi hãy theo ta đến thành Dịch Châu". Bèn dặng: "Đồng nhi gìn giữ
cửa động, ta cùng anh mi đi vài ngày sẽ về". Dặn rồi hai thầy trò thót lên mây bay

xuống Dịch Châu, giây phút đến thành nước Yên mây tuốt vào Yên Đơn phủ, quân
giữ cửa vào báo. Tôn Yên cùng Chiêu Vương nghe nói mừng thầm, nói với công
chúa rằng: "Kim nhãn mao Toại xuống đây, ắt là cứu mạng". Tôn Yên lật đật ra cửa
tiếp rước, Mao Toại vào đến đại đường ngó thấy Tôn Tẫn để nằm trên giường, hai
hàng nước mắt chảy tuôn, nói: "Tam ca bấy lâu anh hùng, ngày nay đâu mất".
Ấy là:
Hơi còn, kế lạ càng thêm nữa,
Mạng hết, việc đời ắt phải thôi.
Nói rồi khóc rống lên. Tôn Yên bước tới khuyên dứt, bèn mời công chúa ra mắt.
Công chúa khóc nói: "Hiền sanh, tôi có nghe con tôi là Tôn Tẫn cùng với hiền sanh
kết nghĩa sanh tử chi giao, vả lại hiền sanh đã đôi phen ba lượt cứu giúp, rất thảm
thương cho thân già này, hai đứa con đều chết, cả nhà đều tận trung báo nước, duy
còn một mình nó đó mà thôi, nay lại chết nơi tay Vương Tiễn nữa, làm cho thân già
này không người nương tựa, hiền sanh xin muôn tưởng ngàn thương đoái chút thân
già này, mà cứu giùm nó tôi xin cúi lạy tạ". Nói dứt lời nước mắt tuôn như mưa, cúi
mình quỳ xuống. Tôn Yên cùng chúng tướng cũng đều quỳ theo. Mao Toại vội vàng
quỳ xuống đỡ dậy, nói: "Xin bác an lòng, nguyên cháu nhơn việc tam ca đến đây, có
lẽ nào điềm nhiên tọa thị mà chẳng cứu sao, dẫu đi khắp trong thiên hạ, tôi cũng tìm
cho đặng linh đơn, mà cứu sống tam ca, xin bác bớt lòng lo lắng để cháu đi". Công
chúa nghe nói nghĩ thầm rằng: "Nếu va về tuốt, thì há chẳng khốn cho mình sao".
Bèn nói: "Cháu đi cầu linh đơn, như có cùng chẳng có, cùng trở lại cho già hay tin
tức, làm sao cũng phải trở lại". Mao Toại nói: "Bác chớ lo sợ, nếu cháu đi

tìm linh
đơn, hoặc có hoặc không, cũng phải trở về, nói cho bác rõ, nếu tôi không trở lại, thì
tôi mao Toại đây, ngày sau phải chết dưới ngũ lôi". Công chúa nghe rồi nói: "Cháu
chớ phân chi điều ấy, già thấy việc nhọc nhằn e cháu thối chí đi chăng, nếu quả thiệt
lòng tốt như vậy, chẳng những Tôn Tẫn đội ơn cháu mà thôi, đến cả âm tinh tổ tông
cũng mang ơn chẳng xiết". Mao Toại nói: "Cháu đâu dám chịu điều ấy, thôi việc
không nên chậm trễ, cháu xin đi". Nói dứt lời bước ra ít bước, bay mất chẳng thấy,
Chiêu Vương cũng trở về cung, công chúa dạy gia nhân gìn giũ thi hài, trông tin Mao
Toại.
Nói về Mao Toại cỡi kim quang bay giữa thính không, trong bụng tính rằng: "Ta
biết đi chỗ nào bây giờ, phải đoán coi ai có kim đơn rồi sẽ tới". Bèn co tay tính các
động đều chẳng có, duy núi Thiết Ngại sơn, động bát Bửu, Lý Trường Mỵ, nơi ấy có
linh đơn, trong lòng rất mừng, liền quày quả bay qua Đông Hải, giây phút tới núi
Thiết Ngại bay xuống gỏ cửa, trong ấy chạy ra một đồng tử xem thấy thì hỏi: "Phải
Mao sư huynh đến đó không, khi trước anh đến ăn trộm cái hộp đựng linh đơn của
thầy tôi, làm cho thầy tôi kiếm không được màđánh em tôi, nay tới đây muốn làm gì
đó nữa". Mao Toại nói: "Mi chớ nói xàm, ai mà ăn cắp hộp linh đơn của ngươi".
Đồng Tử nói: "Thầy tôi đoán rõ ràng anh đến ăn trộm, còn cãi lẫy làm gì?". Mao
Toại nói: "Nay ta đem tới trả lại cho ngươi. Đồng tử hỏi: "Anh đem theo mà giấu chỗ
nào? . Mao Toại nói: "Ra mắt thầy ngươi rồi ta sẽ trả, vào báo cho mau". Đồng Tử
lật đật chạy vào tam thanh điện, la lớn rằng: "Tổ sư a! Có thằng Mao Toại lùn nó đã

đến đây, còn đứng ngoài cửa xin vào ra mắt". Trường Mỵ nói: "Nếu có nó tới, vây
ngươi hãy sắm dây roi cho sẵn, đặng ta đánh thằng lùn này một chặp cho bỏ ghét".
Nói dứt lời Mao Toại đã vào tới tam thanh điện, xá nói: "Dữ ác, hèn lâu mới gặp,
sắc mặt anh còn tươi tốt dữ a, thật em nhớ lắm, nay đến mà thăm anh, còn như anh
muốn hỏi đến việc chi trước, chẳng qua là sứ khuấy chơi đó mà thôi, chớ em lấy hộp
ấy có dùng làm chi đặng đâu, chẳng qua làm như vậy là có ý muốn cho anh giữ gìn
cẩn thận, e lầm tay kẻ khác chăng, thôi mà, anh trách cứ làm chi điều ấy". Nói dứt
lồi xá lia xá lịa, Trường Mỵ ngó thấy bộ tướng va như vậy, thì tức cười mà nói:
"Thằng ăn trộm, ta muốn đánh ngươi một hồi, đặng răn tội ngươi thì thế nào?". Mao
Toại nói: "Lão ca, anh muốn đánh thì em cũng vâng chịu song hễ người quân tử thì
chớ kể cái lỗi đứa tiểu nhân". Trường Mỵ cười nói: "Ta vốn muốn đánh ngươi một
chặp, song thấy bộ ngươi như vậy, ta cũng dung thứ cho một phen". Kế đồng tử bưng
trà lên.
Mao Toại ngồi ngang mặt Trường Mỵ mà uống trà, đồng tử xem thấy tức cười,
nói: "Cái mỏ thằng ăn trộm này, khỏi đánh mà lại được uống trà". Trường Mỵ nạt
đồng tử lui xuống, rồi cười hỏi Mao Toại: "Vậy chớ hiền đệ đến đây có việc chi
chăng?". Mao Toại nói: "Không việc chi hết, vì có một điều đến xin hỏi anh, vậy
chớ học trò của thầy tôi, có phải là Vương Thuyền, Vương Ngao, Huỳnh Bá Đương,
Liễu Triển Hùng, Tiêu Cổ Đạt, và tôi có phải chăng?". Trường Mỵ nói: "Phải, song
huỳnh Bá Đương đã chết rồi, còn có mấy người đó mà thôi". Mao Toại nói: "Tôi có
người nghe người ta thuật rằng: "Thầy tôi trước khi bị ngũ lôi đánh chết, sau

kiếm
mẹ đầu thai, ông mà biến làm cháu, chẳng biết việc ấy có giả bao giờ". Mao Toại
hỏi: "Người khéo làm bộ, việc ấy có giả bao giờ. Mao Toại hỏi: "Thầy tôi là Tôn võ
tử cùng anh em có ưa không?". Trường mỵ nghe hỏi, rơi lệ đáp rằng: "Võ chơn nhơn
ở với anh em rất tốt".
Mao Toại nói: "Người ta đồn rằng: "Anh là người có tình có nghĩaa, hôm nay
em thấy anh quả thiệt như vậy chẳng sai, song e lâu ngày chẳng khỏi đãi người khi
bạc". Trường Mỵ giận nói: "Mi chớ nói xàm mà ta có ở bạc cùng ai mà ngươi phân
như vậy?". Mao Toại nói: "Anh phân rằng: đãi người không bạc, vậy chớ Tôn Tẫn có
nạn làm sao mà anh không cứu". Trường Mỵ nói: "Nếu vậy thì người còn đang ngủ
mê. Tôn Quản Văn bị hãm trận kim sa thì ta thỉnh chưởng giáo xuống cứu ngươi mà
ngươi không còn hay biết sao?". Mao Toại nói: "Tôi dễ chẳng biết, lời tôi mới phân
đây để tôi nói cặn kẽ cho anh nghe: Tôn Tẫn từ ra khỏi trận về dinh thì Hải Triều
thánh nhân sai học trò đem xuống cho Vương Tiễn một cây tản thiên tiễn, hôm nay
Tôn Tẫn bị cái tản thiên tiễn đâm bể óc mạng đã chết rồi nay em tới đây cầu xin
kim đơn cứu người".
Trường Mỵ nói: "Người khéo đến mà gạt ta, lúc ta về núi, thì Tôn Tẫn còn
mạnh giỏi chớ có hề chi". Mao Toại nói: "Lúc anh về núi thì người tự nhiên vô sự,
nay lại không xong". Trường Mỵ nói: "Thôi chẳng nói đến việc người làm chi, ta hỏi
ngươi: Vậy chớ làm sao mà biết ta có kim đơn?". Mao Toại nói: "Tôi vì việc ấy đi
chu du trong ba năm núi, nghe đồn anh luyện kim đơn, nên đến đây xin anh nghĩ cái
tình chơn nhơn ngày trước, cho xin một hườn, đặng em đi cứu người".
Trường Mỵ

nói: "Kim Mao, ngươi biết một chẳng rõ hai, ta tuy có luyện đơn, song đã dâng lên
Triều Tiên động hết rồi, ngươi hãy tới đó mà xin, chớ ở đây trễ nãi ngày giờ. Nói rồi
bước tới kéo Mao Toại dắt ra khỏi động, nói: "Ngươi đi đi, chớ ta không có đâu". Nói
dứt lời quày quả trở vào, đóng chặt cửa động, Mao Toại xốc tới xô đẩy chẳng được,
đứng ngoài cửa, năn nỉ khóc lóc như say như ngốc, Trường Mỵ chẳng kể đến, Mao
Toại nghĩ rằng: "Nó làm như vậy ắt khó xin được, khi nãy người có nói dâng lên
động triều Tiên, chi bằng mình lên núi Bạch Hạc, động Triều Tiên, cầu xin chẳng
hay hơn là ở đây". Tính rồi bay tuốt trên mây, bỗng nhớ trực lại, nói thầm rằng:
"Chỗ đó cũng chẳng tiện nữa, lão già này ắt giận ta, vì lúc đời Xuân Thu, trận Âm
Hồ vây Tôn Tẫn thì ta giả hình người gạt Vương Tiễn mà lấy kim đơn, và đang lúc
giận mình, nếu tới đó ắt bị y đánh chớ thắng chơi".
Còn đang suy tưởng trong lòng tưởng rằng: "Khi nãy lão Trường Mỵ nhan sắc
khác thường, và coi bộ hơi kinh sợ, hay là y chưa dâng cho ông Chưởng giáo, nên nói
gạt mà đuổi ta ra". Bèn lần tay đoán coi, giận lắm, mắng rằng: "Lý Trường Mỵ,
ngươi có kim đơn mà nói dối ta dâng cho động Triều Tiên, đuổi ta ra cữa, lòng mi
độc hiểm như vậy, ta đâu khứng bỏ qua, để ta trở lại hỏi coi nó lấy lời chi mà nói
được cho biết". Bèn nghĩ rằng: "Nếu nó chối hoài, thì mình làm sao xin được, nó
thấy mình đi rồi, chắc làm sao cũng giữ gìn, khó nổi ăn trộm, nếu bị kế chi, xảy tính
được một chước, cười lớn rằng: "Ta thiệt vô trí lắm, người đã không tốt thì mình vô
nghĩa, cũng chẳng hại gì, để ta gạt nó thì làm sao mà không được". Tính rồi, bay trở
lại núi Thiết Ngại.

Hồi 22
Ả Kim Hà, lấy thuốc Trường My,
Thỉnh Đạo Chích, roi đánh Vương Tiễn

Nói về Mao Toại trở lại núi Thiết Ngại, xuống một hòn đá niệm động chơn ngôn, bắt tay ấn nạt lên một tiếng vốn thần tiên có phép huyền diệu vô cùng biến ra
một người mình cao bảy thước, lưng nách, mắt tròn, mặt vuông, tai lớn, rồi xuống
chân núi, bứt ít sợi dây các, biến ra như ý kim câu, miệng đọc thần chú, bỗng thấy
cái kim câu hào quang chói sáng, Mao Toại cầm nơi tay, trong bụng vui mừng đi tới
cửa động gõ cửa đồng nhi hỏi: "Người nào vậy?". Mao Toại nói: "Ta là Kim Hà
đồng tử, ở núi Bạch Hạc, động Triều Tiên. Chưởng giáo tổ sư sai đến mời thầy
ngươi, vì tổ sư ta buồn bực lắm, thỉnh thầy ngươi đến chơi cờ. Đồng nhi nghe nói rõ
ràng, mở hoắc cửa động thấy Kim Hà, đồng nhi cúi mình xuống lạy nói: "Kim sư
thúc đến đây mà đệ tử không biết, thiệt cam chịu tội". Kim Hà nói: "Thôi ngươi đứng
dậy, ta nay vâng mạng chưởng giáo, có như ý kim câu (là cái câu tiên bài nói trước
đó) thỉnh thầy ngươi đến cho mau". Đồn gtử lạy rồi đứng dậy chạy tuốt vào tam
thanh điện, quỳ xuống bẩm rằng: "Nay có núi Bạch Hạc, động Triều Tiên sai Kim
Hà đồng tử đến hỏi: "Vậy chớ có vật chi làm bằng không?". Đồng tử nói: "Có như ý
kim câu". Trường My nói: "Ngươi ra nói lại cùng người vềtrước ta sẽ theo sau".
Đồng từ trở ra kêu rằng: "Kim sư thúc xin hãy về trước, thầy tôi dời gót theo sau".
Kim Hà đồng tử nghe nói, cỡi mây giả bay về núi Bạch Hạc; Mao Toại bay một đỗi,

quanh lại núp bên khe núi đặng chờ Trường My đi.
Lúc ấy đồng nhi đóng cửa rồi trở vào bẩm nói: "Kim sư thúc đã về rồi". Trường
My dặn rằng: "Như có ai đến hỏi, thì nói ta qua núi Bạch Hạc cùng tổ sư đánh cờ".
Nói rồi ra động nhắm Triều Tiên động bay tới.
Nói về Mao Toại núp trong khe núi thấy Trường My đi đã xa, trong lòng rất mừng quày quả trở lại cửa động, kêu mở cửa cho mau, đồng nhi đang ở trong động,
xảy nghe có người kêu mở cửa thì bước ta mở và hỏi rằng: "Thầy tôi đã đi rồi, sao sư
thúc lại đến mời nữa?". Kim Hà nói: "Ta mới gặp thầy ngươi đây, nay tổ sư trong
lòng mệt mỏi, sai ta đến lấy một hồi như ý kim đơn đặng uống cho định khí đường
thần". Đồng nhi nói: "Vậy chớ thầy tôi có hay không?". Kim Hà nạt rằng: "Rất
chướng cho thằng oan gia, thầy ngươi bảo ta đến lấy, chớ ta đến đây nói láo với mi
sao?". Đồng nhi nói: "Sư thúc phân cho rõ ràng thì thôi, saomà giận dữ làm chi, thôi
để tôi vào lấy cho". Nói rồi quày ra sau động, nơi lò bát quái, al61y hộp kim đơn trở
ra, nói: "Đây này". Mao Toại bảo: "Ngươi trao cho ta coi thử". Đồng nhi bưng hộp
kim đơn, đưa cho Mao Toại, Mao Toại giở nắp ra, ngó thấy hào kim quang rực rỡ,
trong lòng mừng thầm nói: "Nay ta lấy một hườn, còn lại hai mươi ba hườn, ngươi
phải cất đi, nếu có người khác tới lấy, thì chớ đưa cho họ". Nói rồi cỡi mây đi tuốt.
Lúc ấy Trường My bay tới động Triều Tiên gõ cửa, đồng nhi hỏi: "Ai đó? .
Trường My nói: "Ta là Lý Trường My, ở động bát bửu, núi Thiết Ngại, khi nãy có
Kim Hà mời ta đến đánh cờ cùng tổ sư giải muộn". Kim Hà nghe nói lật đật mở cửa
hỏi rằng: "Ai mà mời ông? Có khi họ gạt ông đó, thôi ông hãy trở về đi". Trường My
mặt mày hổ thẹn, cỡi mai huê lộc bay trở về động gõ cửa kêu lớn rằng: "Mở cửa cho

mau". Đồng nhi kật đật mở cửa, Trường Mỵ mặt giận hầm hầm, hỏi: "Vậy khi nãy ai
đến mời ta?". Đồng nhi nói: "Kim Hà đồng tử, lúc thầy đi rồi thì Kim Hà trở lại, nói
với tổ sư biểu lấy một hườn kim đơn, đặng định thần dưỡng khí, thầy mượn người
đến lấy, tôi có đưa cho người một hườn". Trường Mỵ nghe nói nổi giận lắm, nói: "Ai
mà dám tới gạt đồng nhi đặng lấy vật báu của ta. Bèn lần tay đoán coi, rõ biết sự
tình nói: "Ối thôi đã mắc lừa thằng lùn rồi". Nói dứt lời, lật đật nhảy lên mai huê lộc
rượt theo thằng lùn kim đơn, và đánh nó một hồi cho biết xấu, song thiên hạ chê
mình rằng: "Người năn nỉ cầu xin, mà chẳng cho, đến nỗi bị nó dối gạt, nay Tôn Tẫn
bị chết nơi tản thiên tiễn, vậy ta cho một hườn kim đơn, thì té ra mình có lòng tốt".
Nói rồi quày mai trở lại.
Nói về Mao Toại gạt lấy đặng linh đơn, lật đật bay riết, sợ Trường Mỵ có rượt
theo chăng, đang chạy, xảy thấy một tòa núi cao, mười phần hiểm trở, trong bụng
mừng thầm nói: "Tới đây rồi, thì có sợ chi Trường Mỵ rượt đến, thôi ta xuống đây
nghỉ ngơi một chút, rồi đi cũng chẳng muộn gì". Bèn bay xuống núi, chẳng thấy
Trường Mỵ rượt theo, khi ấy mới an lòng, biến lại nguyên hình, nghĩ rằng: "Kim đơn
ta đã kiếm đặng, về cứu tam ca cũng chẳng khó chi, nay ta đến núi Hổ Khưu động
tàng tiên, sư huynh của ta là Liễu Hùng ở đây tu luyệ, chi bằng ta thỉnh người xuống
hiệp sức bắt Vương Tiễn, có phải là một việc mà đặng hai chăng?". Nghĩ rồi bước tới
cửa động, thấy hai tên đồng nhi đang ở trước cửa chơi giỡn, Mao Toại hỏi: "Hai đứa
bây chơi giống gì vậy?". Đồng nhi quay lại ngó thấy nói: "Sư thúc mới đến sao".
Mao Toại nói: "Bây là đồng tử của Tiêu Cô Đạt, làm sao ở đây?". Đồng nhi

nói:
"Thầy tôi về ở chỗ này". Mao Toại nói: "Hay lắm, hay lắm, bây vào báo nói ta đến".
Đồng nhi vội vàng vào báo nói: "Có Mao sư thúc ở ngoài, xin ra mắt". Liễu Hùng
đang cùng Cổ Đạt đàm đạo, nghe Mao Toại đến, dạy đồng nhi mời vào, Mao Toại
vào đến tam thanh điện. Liễu Tiêu, hai người đứng dậy thi lễ, phân chủ khách mà
ngồi, Liễu Hùng dạy đồng nhi pha trà, Mao Toại nói: "Thôi đừng pha trà, đồng nhi,
ngươi hãy ra đóng cửa động cho chặt, như có ai đến kiếm ta, thì nói ta không có ở
đây". Đồng nhi nói: "Hiểu rồi". Liền quày trở ra, và đi và nói: "Thằng ăn trộm này,
chẳng biết nó ăn trộm đồ gì của ai, nên sợ theo bắt, nên tới đây trốn núp". Bèn đóng
cửa động rồi trở vào pha trà. Liễu Hùng nói: "Hiền đệ vì việc chi mà có sắc kinh
nghi như thế?". Mao Toại đem việc Tôn Tẫn bị tản thiên tiễn đánh chết, mà thuật lại
một hồi và nói: "Vì vậy nên tôi đến núi Thiết Ngại gạt lấy linh đơn, về đây ghé xin
hai vị huynh trưởng xuống núi ra, công giúp giùm, hiệp sức bắt thằng Vương Tiễn,
một là trả thù cho Tôn Tẫn, hai nữa cứu lê dân thành Dịch Châu, khỏi sự đồ thán".
Cổ Đạt nói: "Té ra Quản Văn mắc nạn lớn ấy, chúng ta phải xuống núi cho trọn tình
đạo hữu. Liễu Hùng nói: "Không nên đâu, số là Vương Tiễn vâng ngọc chỉ, phò Tần
gồm thâu sáu nước, anh em mình đâu dám hại nó, chốn hồng trần thiệt ta không
xuống". Mao Toại thấy Liễu Hùng chẳng khứng chịu, thì dùng kế khích tướng mà
nói rằng: "Nếu anh không đi thì bị người mắng nhiếc". Liễu Hùng cười nói: "Ai dám
mắng tôi". Mao Toại nói: "Vương Tiễn mắng chớ ai!". Liễu Hùng nói: "Đất bằng
sóng dậy, gió lặng biển xao, tôi khi không sao nó dám mắng tôi kìa?". Mao

Toại nói:
"Vì lúc trước em ra trận, đánh không lại vương, khi ấy em có khoe anh, nói: Lúc
mười tám nước đấu báu nơi Lâm Đồng, có một người ở nước Đại Triều kêu là Triệt
Bửu, thiệt tay hảo hán". Vương Tiễn hỏi: "Triệt Bửu nào? Có phải là Liễu Triễn
Hùng chăng? Nếu ta va xuống đây, thì ta củng bắt cho đặng, mà mổ bụng cắt ruột,
khoét mắt moi tim". Liễu Hùng nghe nói, nổi giận mắng rằng: "Vương Tiễn, ta cùng
ngươi cũng như con trâu, con ngựa chạy ngoài gió khác nhau xa lắm (là nói một
người giỏi, một người dở khác nhau xa). Vì sao mi dám mắng ta, vậy để ta xuống
Dịch Châu bắt Vương Tiễn nó dám nói phách khi dễ anh, lời nói ấy chắc có có chớ
chẳng không đâu, em đi là đi với anh cho có bạn, hai nữa thăm Bá Linh luôn thể".
Bèn dặn đồng tử ở nhà giữ động cho tử tế. Mao Toại nói: Xin hai vị hãy đi cho
chóng". Triển Hùng lấy pháp bửu ra cửa động cùng Cổ Đạt, Mao Toại cỡi kim
quang, nhắm Dịch Châu bay xuống. Đến nơi quân giữ cửa chạy vào báo, công chúa
rất mừng nói: "Hiện sanh tìm linh đơn được rồi". Công chúa rất mừng nói: "Hiền
sanh tìm linh đơn đã về đây". Mao Toại nói: "May lắm, may lắm, tôi đã kiếm linh
đơn được rồi". Công chúa hỏi: "Hai vị tiên trưởng này quý tánh đại danh là gì?". Mao
Toại nói: "Hai vị này ở núi Hổ Khưu động Tàng tiên, lúc trước đả loạn quốc triều,
tên Liễu Triển Hùng, còn vị này, họ Tiêu tên Cổ Đạt". Yên Đơn rất mừng, mời vào
nội đường trà nước xong xuôi, Mao Toại dẫn hai vị tiên nhơn đến bên giường, xem
thấy Tôn Tẫn mặt như giấy vàng, tứ chi chẳng động, giữa đầu chỗ nê hoàn cung lủng
một lỗ, chết nằm trên giường.

Coi rồi than thở chẳng xiết, Mao Toại hối quân múc một chén nước lấy hườn như
ý đơn ra, hườn ấy nửa phía thì đỏ, nửa phía trắng, phía đỏ thuốc thái âm, phía trắng
thuộc thái dương, rồi mài bên trắng thoa vào đầu Tôn Tẫn và bắt tay ấn niệm chơn
ngôn, giây phút trong cổ khò khè, ói ra những đàm. Tôn Tẫn mở mắt thấy Mao
Toại cùng lão mẫu thì ngồi dậy nghiêng mình cúi lạy, công chúa chẳng xiết nỗi
mừng, hai bên chúng tướng vui cười hớn hở, liền đốt linh sàng (là giường của chết
nằm) và lấyt đồ tang khó. Công chúa nói: "Con phải lạy Mao hiền đệ mà đền ơn cứu
con được sống". Mao Toại nói: "Không nên, không nên, ấy là cái lẽ thường tự nhiên
chẳng cần bái tạ làm chi". Tôn Tẫn nói: "Tôi mang ơn hiền đệ cứu sống, thiệt là cái
ơn tái tạo dầu chết cũng chẳng quên". Nói dứt lời, nghiêng mình cúi lạy, Mao Toại
lật đật quỳ xuống đáp lễ nói: "Tam ca làm như vậy không nên". Hai người làm lễ
xong rồi, Tôn Tẫn đứng dậy xem thấy Tiêu Cổ Đạt cùng Liễu Triển Hùng, thì bước
tới thi lễ hỏi rằng: "Hai vị sư thúc đều có việc chi chăng?". Hai người đem việc Mao
Toại thỉnh mình xuống giúp mà thuật lại, Tôn Tẫn rất mừng dạy bày yến chay khoãn
đãi. Qua ngày thứ Tôn Tẫn đến dinh, truyền lệnh cho ba ngàn quân cứ theo như cũ,
mặc đồ tang trắng để tang một ngày khóc nba lần, chẳng cho tiết lộ tin tức; chúng
tướng vâng, đòi năm ngàn thợ mộccc và ba ngàn cây gỗ mỗi ngày đem vận ra ngoài
thành ba trăm cây, giao mười ngày cho đủ hết. Tôn Yên lãnh mạng vào thành tâu
cùng Chiêu Vương. Chiêu Vương hay được Tôn Tẫn sống lại thì chẳng xiết vui
mừng, truyền chỉ chọn cây đòi thợ, đem vận ra dinh cho sẵn ứng dụng.
Nói về quân thám thính bên dinh Tần thăm nghe rõ ràng, vào trước báo nói:

"Bên dinh Nam quận vương nước Tề, mỗi ngày khóc ba lần thường bữa vận chờ cây
gỗ vào dinh, chẳng biết làm chi vậy, nên tôi phải vào báo". Thủy Hoàng nghe nói
hỏi quân sư rằng: "Tôn Tẫn đã chết, trong dinh nó mỗi ngày vận cây gỗ mà làm gì?".
Tử Lăng nói: "Cây gỗ ấy, ắt là làm chỗ đặng chôn Tôn Tẫn". Vương Tiễn bước ra
tâu rằng: "Tuy Tôn Tẫn đã chết, song chưa rõ hư thệt, để tôi đến dinh Yên đánh phá
vào trung, quân giựt thây Tôn Tẫn đem về dùng lửa đốt tiêu, thì tôi mới hết lo".
Thủy Hoàng nói: "Điện tây hầu, ngươi có đi thì thăm nghe hư thiệt mà thôi, quyết
chẳng nên giựt thây nó đem về, e làm như khi trước, ngươi bắt nó đem về và đốt cả
dinh, cũng là tại bắt Tôn Tẫn, lòng trẫm kinh sợ lắm". Vương Tiễn nói: "Bệ hạ chớ
lo, phen này chẳng phải như trước đâu, lúc đó Tôn Tẫn nó dùng phép ma cho nên
mới bị hại ấy, chớ nay thiệt là cái tản thiên tiễn đánh chết, vật ấy vốn là đồ báu của
Phật, dẫu Tôn Tẫn có tài lên trời đi nữa cũng trốn không khỏi bại, tôi đi đây quyết
giựt thây cho được mà trải cái thù một gậy". Thủy Hoàng hỏi: "Tiên hành có đi phải
tùy cơ ứng biến". Vương Tiễn đắc lệnh lui về trướng mình, đề mâu lên ngựa dẫn
Vương Bôn phát pháo ra trận, xông tới dinh Yên nạt rằng: "Quân giữ dinh, bây vào
báo cho Tôn Yên bảo nó phải mau đem cái thây Tôn Tẫn ra đây, thì muôn việc đều
thôi, nếu chống trả đến lúc ta đánh vào, ắt là một ngọn cỏ cũng chẳng dung". Quân
vào phi báp, Tôn Tẫn giận lắm nghiến răng nói rằng: "Tần tặc thiệt rất độc dữ tợ
lang, đã liệng cái tản thiên tiễn mà hại ta chết, rồi bây giờ còn đến dinh mà đòi
thây". Càng nghĩ càng giận, bỗng có một vị chơn nhơn bước ra nói: "Bá Linh chớ

giận, để tôi ra trước bắt thằng Vương Tiễn mà trảthù cái tản tên ấy cho". Tôn Tẫn
thấy Triển Hùng đòi đi, thì khoát tay nói: "Sư thúc không nên đi". Triển Hùng nói:
"Tôi đi làm sao mà không được?". Tôn Tẫn nói: "Nơi ấn đường của sư thúc có dạng
thanh khí, ắt là hung nhiều kiết ít, không phải là tay đối thủ với Vương Tiễn đâu".
Triển Hùng vốn là người háo thắng, tánh như lửa đốt, nghe Tôn Tẫn nói bấy nhiêu
lời, tức giận căm gan, nói: "Người nói Vương Tiễn không ai hơn được, vậy tôi quyết
ra cùng nó đối địch, nào có sợ, dầu ba đầu sáu tay, cũn bắt nó cho được mà thôi".
Tôn Tẫn cười nói: "Tổ sư xin chớ giận dự, có ra trận phải giữ gìn cho lắm". Triển
Hùng dạy dẫn mai huê lộc, giận hầm hầm thót lên, Tôn Tẫn truyền lịnh chúng tướng
nai nịt cầm thương, theo sau ám trợ chơn nhơn chớ để sơ suất, chúng tướng rần rộ
theo Triển Hùng ra khỏi cửa dinh, nổ ba tiếng pháo, có hai cây cờ trắng hai bên,
Vương Tiễn nghe pháo nổ cửa dinh mở hoắc, thấy xông ra một đạo binh, đi trước
một người đạo nhơn đầubịt khăn tròn, mình mặc áo bát quái đạo bào, mặt như cửa
biển, bốn răng đều lồi, mười phần dữ tợn. Vương Tiễn hươi mâu lại nạt rằng: "Tên
đạo nhơn kia khoan tới, hãy thông tên đã, chớ cây mâu ta chẳng giết con quỷ vô
danh". Triển Hùng hươi đao chỉ lại nạt rằng: "Tướng kia có phải là Vương Tiễn
chăng? Ngươi muốn biết tên ta, hãy ôm cái đầu, lóng tai mà nghe, nếu ta nói tên ra,
e khi ngươi hãi kinh, mà té nhào xuống ngựa bây giờ, danh ta đồn cả thiên hạ, tiếng
ta dậy trong trời đất, đi chẳng đổi tên, ngồi không cãi họ, vốn ta người ở Sơn đông,
phủ Đoài Châu, lúc chiến quốc một mình chiếm núi Hồng sơn, tung hoành thiên hạ,

đánh nước lớn, lo vàng chẳng lấy, giết nước nhỏ, dâng báu chẳng màng, may ở núi
Hổ khưu động Tàng Tiền, tu chơn luyện tánh, họ Liễu tên Đạo Chích, chữ là Triển
Hùng". Vương Tiễn nghe nói cười rằng: "Té ra chơn nhơn đó sao? Tôi nghe tiếng đã
lâu hôm nay mới gặp, chẳng biết tôi có tội chi xúc phạm, phải nhọc đến tiên trường
xuống núi, xin phân cho tôi rõ". Triển Hùng nạt rằng: "Đồ khốn kiếp, ta cùng mi
ngày nay không oán, ngày trước không cứu, như thuyền cùng ghe không đi chung
một ngả, vì cớ nào hôm nay mi lại mắng ta, mi dùng tản thiên tiễn đâm chết người,
lại đến giựt thây của người nữa, muốn giết hết cho tuyệt, thiệt mi lòng độc tợ lang,
coi ta lấy đầu đây". Nói dứt lời cử đao nhắm đầu Vương Tiễn chém xuống. Vương
Tiễn hươi mâu rước đánh, hai người đánh vùi rất nên hung dữ chưa định hơn thua
Triển Hùng tường thầm rằng: "Vương Tiễn võ nghệ chẳng súthơn mình, chi bằng
dùng phép bửu giết tiết đồng tiên, dài chừng năm tấc tên là như ý hồ ví, Triển Hùng
miệng niệm chơn ngôn, xảy thấy ngọn mâu đâm tới, Triển Hùng lật đật hươi đao
đánh ra, tiếng nghe rang rảng, thuận tay liệng cái như ý trên không nạt rằng: "Vương
Tiễn chớ ỷ mạnh, coi bửu bối ta". Vương Tiễn nghe nói quay đầu thấy một cây đồng
tiên sáng rỡ bay rớt xuống đầu một cái, té sấp trên ngựa thổ huyết chạy dài. Triển
Hùng nói: "Vương Tiễn ra chẳng rượt đâu, hãy chậm rãi mà đi, chẳng qua là ta làm
cho ngươi biết một cái lợi hại mà thôi, nếu còn hung hăng nữa thì cái đao này chẳng
dung". Nói rồi niệm chú thâu bửu bối, quày nai dẫn chúng tướng đánh trống thắng
trận, kéo binh về dinh, Tôn Tẫn vào trướng thưởng công.
Nói về Vương Tiễn thua chạy về dinh xuống ngựa, Vương Bôn phò đạo

trướng ra
mắt Thủy Hoàng mà xin tội. Thủy Hoàng thấy Vương Tiễn mặt như giấy vàng, môi
tái, mũi xanh thì nói: "Nhà ngươi khi nãy như oanh oanh liệt liệt, đòi ra giựt thây Tôn
Tẫn, làm sao mà về coi bộ tướng như vậy?". Vương Tiễn tâu rằng: "Tôi ra kêu đánh,
không dè trong dinh Yên, xông ra một đạo nhơn, là Liễu Triển Hùng thuở xuân thu,
người ấy mạnh mẽ dị thường, tôi bị nó đánh một cây đồng tiên, mười phần lợi hại".
Thủy Hoàng nghe nói cả kinh, nói: "Không xong, ta tưởng lại Liễu Triển Hùng ở núi
Hồng sơn một mình và làm đầu hết, nay xuống giúp nước Yên, nếu chọc đến va e
chẳng khỏi một phen khốn hại, thôi thôi, Điện tây hầu hãy ra truyền lịnh cho chúng
trướng nhổ trại về nước, đánh đi kẻo vướng nó mà khốn bây giờ". Vương Tiễn nói:
"Hôm nay tuy rằng bại trận, song phép bửu hãy còn, xin chờ vài ngày cho dấu
thương tôi lành sẽ dùng bửu Tiễn cách dinh bắn nó". Nói rồi từ giã trởvề dinh mình,
cỡi giáp Tiễn cách dấu thương như miệng chén, trong lòng càng tưởng càng giận.

Hồi 23
Hai chơn nhơn trúng báu bỏ mình
Liêm tiểu thơ từ thầy về phủ

Nói về Vương Tiễn từ giã về cung, cỡi giáp xem thấy dấu thương bầm đen, sưng
cao hai tấc, lật đật dùng linh đơn điều trị, nghĩ tới chừng nào càng thêm giận lắm,
bèn nói với Vương Bôn rằng: "Con phải sắm hương án cho sẵn, qua giờ ngọ đặng ta
liệng tản thiên tiễn, mà giết thằng thất phu Triển Hùng cho rảnh để trả cái cứu một
roi". Vương Bôn nói: "Khi nãy sao cha không liệng cái tên ấy mà giết phứt nó cho
rồi". Vương Tiễn nói: "Vốn chưa rõ, lúc giao chiến đó không nhằm giờ tý, giờ ngọ
làm sao mà liệng được, thôi bây giờ cũng đã gần đến ngọ, vậy sao sắm hương đăng
cho mau, để ta chúc cáo tổ sư, liệng cây bửu tiễn, làm cho nó phải chết liền trước
mắt". Vương Bôn vâng mệnh lập tức dọn hương đăng huê chúc xong rồi. (Nguyên
Vương Tiễn bị Triển Hùng đánh một roi lòng sanh cứu oán, mà sợ Triển Hùng là vị
anh hùng, nên chẳng dám giao chiến, cho nên cách dinh liệng tên tới đâm Triển
Hùng, bắt chước theo cách giết Tôn Tẫn lúc nọ).
Nói về Triển Hùng đánh Vương Tiễn một gậy đắc thắng về dinh ăn mừng, đang
ăn uống vui cười, Triển Hùng nói với Tôn Tẫn rằng: "Vì làm sao lúc thân ta mỏi mệt
đứng ngồi không yên, hay là có việc chi bất tường chăng? Ngươi hãy đoán thử coi,
kiết hung thế nào?". Tôn Tẫn co tay suy đoán, hãi kinh thất sắc, hối người dẹp tiệc.
Triển Hùng hỏi: "Hiền điệt chiêm coi thế nào?". Tôn Tẫn sa nước mắt kêu: "Sư thúc

ôi! Không xong rồi, mang ơn sư thúc xuống núi giúp tôi, roi đánh Vương Tiễn nên
cứu oán, nay Tần tặc cách dinh liệngtên, giây phút đây sư thúc chẳng còn". Triển
Hùng thất kinh hỏi: "Vậy chớ Vương Tiễn liệng tản thiên tiễn mà giết ta sao?". Tôn
Tẫn nói: "Đến giờ ngọ ba khắc, thì nó cách liệng tên mà giết sư thúc đó".
Lúc ấy Liễu Hùng tam hồn phách tan hết, tay nắm TônTẫn nói rằng: "Tưởng lại
lúc ta còn trẻ, tung hoành thiên hạ, bấy nhiêu anh hùng hảolớn, chưa từng thua ai, từ
lúc ta hồi tâm học đạo, tụng sách Huỳnh đi mong lòng tu chơn dưỡng tánh, chẳng dè
ngày ấy chết tại chốn này, mới biết sanh có ngày, chết có thuở ấy là số mạng ta phải
như vậy". Nói rồi thảm thiết khóc vùi. Cổ Đạt đứng kế bên, mặt buồn dàu dàu,
chẳng biết kế chi tính được. Mao Toại cười ngất nói: "Cái bộ tưởng cao lớn dềnh
dàng như vậy mà còn tham sanh, úy tử:. Triển Hùng nói: "Thằng lùn, cùng bởi tại mi
khích ta xuống núi, hôm nay giặc nó liệng cái tản thiên tiễn đánh ta, mạng trong
giây phút, mà chẳng biết thương nhau, trở lại vui cười, ngươi là người gì vậy?". Mao
Toại nói: "Chớ rộn ràng, ta có phép cứu người được như chơi". Triển Hùng nói:
"Ngươi có phép chi, xin ra ơn cứu giúp giùm". Mao Toại nói: "Nếu ngươi muốn cứu,
trước phải rót một chung trà, rồi lạy mà kêu ta bằng thầy, thì ta đi ăn trộm cái tản
thiên tiễn về đây ắt không hề chi sợ". (vốn lời nói ấy chẳng qua là Mao Toại nói láo
chơi đó mà thôi). Chúng nhơn nghe nói thì la hay lắm, hay lắm. Tôn Tẫn nói: "Chẳng
cần sư thúc chậm trể, để tội thế nhọc cho sư thúc, rót trà mà lạy". Mao Toại nói:
"Lời ấy chẳng qua là tôi nói chơi đó, sao chúng ngươi tưởng thiệt, cúi đầu lạy tôi".
Triển Hùng nói: "Mạng ta sớm tối phải chết ở đây, sao ngươi lại phân chơi

giỡn". Cổ
Đạt nói: "Chúng ta trà đã châm, đầu đã lạy, đi chẳng đi mặc tình ngươi đó". Tôn Tẫn
nói: "Chẳng nên chậm trễ, hay đi cho mau". Mao Toại nói: "Đợi ngươi uống trà
chẳng là trễ còn gì". Mao Toại nói: "Trời còn sớm lắm". Tôn Tẫn nói: "Trời còn sớm
lắm". Tôn Tẫn nói: "Chẳng sớm đâu, qua giờ ngọ ba khắc, thì nói liệng tên, bây giờ
đã đến giờ tỵ rồi". Mao Toại nói: "Tam ca nói lời chi vậy". Tôn Tẫn nói: "Giờ ngọ
thì nó liệng tên, bây giờ đã tới tỵ rồi, hãy đi cho chóng". Mao Toại nói: "Thôi, chúng
ngươi xách đao lại mà giết phứt ta cho rảnh". Cổ Đạt nói: "Khi không mà giết ngươi
làm sao?". Mao Toại nói: "Chúng ngươi thật là hồ đồ, quên hết cái phép ăn trộm đi
rồi, xưa nay hễ ăn trộm thì có hai câu khẩu hiệu: Du phong mạt du tiết, du vũ mạt du
nguyệt (là nói trời gió thì đi ăn trộm, trời tuyết chẳng nên đi, đi trời mưa chớ đi lúc
có trăng). Rất đỗi mặt trăng chói sáng, còn bóng mà biểu ta đi ăn trộm nỗi gì, có khi
nó chưa liệng tên giết người đâu, thôi ngươi đem ta ra mà khai đao trước cho rồi,
thiệt đi không đặng". Chúng nhơn nói: "Thiệt ngươi không đi sao?". Mao Toại nói:
"Bây giờ thiệt không dám đi". Triển Hùng nói: "Thằng ăn trộm, ta ở trong động tu
chơn sung sướng vô cùng, lại ngươi khích ta xuống núi, ta chết chẳng khứng dụng
ngươi, làm sai ta cũng kêu ông Nam Cực sai ngũ lôi đến mà đánh ngươi thì ngươi
cũng không sống được". Mao Toại nói: "Chúng ngươi đều là người nóngnảy, chớ nên
kinhhồn, để ta tới đó coi thử, như ăn trộm ban gày đặng, thì ta lấy về, ấy là các số
mạng ngươi chưa đến, như lấy không được thì chớ oán giận ta".
Nói rồi đứng dậy, vội vàng ra khỏi dinh, cỡi kim quang bay tới dinh Tần, xem

thấy đao thương như bông lúa kiếm kích tợ rừng gai, rất nên tề chỉnh. Mao Toại
niệm chú ẩn thân vuốt vào dinh Tần, bụng nghĩ rằng: "Ta biết chỗ nào là dinh
Vương Tiễn mà vào, vả chăng va làm chức tiên hành quan chắc ở gần cung tử vi".
Còn đang suy nghĩ, xảy thấy một người tướng quân còn trẻ, bưng bàn hương án. Mao
Toại biết là vương Bôn con nuôi của Vương Tiễn, nói thầm rằng: "Có khi đây là dinh
của Vương Tiễn chăng?". Ngó thấy Vương Bôn đốt nhang đèn, đứng một bên hầu
chực, rồi thấy Vương Tiễn cầm cây tản thiên tiễn ở trong bước ra nên cung kính, để
trên bàn hương án. Mao Toại nghĩ thầm rằng: "Làm sao mà lấy được nếu ta lại giựt,
thì mắc có Vương Bôn đứng một bên chẳng lìa, chi bằng chờ nó quay chỗ khác,
mình sẽ xuống tay". Rồi tàng hình tới đứng bên bàn, ngó thấy Vương Tiễn mệng đọc
thần chú, Mao Toại vừa muốn xuống tay lấy tản thiên tiễn, tức thì cây lên chẳng
thấy, ngước mặt lên xem, ngó thấy tản thiên tiễn bay xẹt trên mây. Mao Toại chắt
lưỡi dậm chân nói: "Không xong, ăn trộm không được, e khi tánh mạng mình khó
giữ. Liền độn thổ chun vào đất
Nói về Tôn Tẫn thấy ngoài trướng hào quang muôn đường sáng chói xoay vần, trong
lòng rộn tan nói: "Sư thúc ôi, không xong, tản thiên tiễn tới kia". Triển Hùng nghe
nó, cả kinh thất sắc, mắng rằng: "Hay cho thằng lùn, không phải nó đi ăn trộm tên,
rõ ràng là nó đi xúi người liệng tên mà giết tôi đó". Bèn hối quân dẫn mai huê lộc
đao nhảy lên. Tôn Tẫn thảm thiết, nước mắt chứa chan, hỏi rằng: "Sư thúc đi đâu
vậy?". Triển Hùng nói: "Người ta liệng tên tới đâm tôi, tôi há đi ngồi trong trướng
mà chịu chết sao, dấng đại trượng phu sống nào vui, chết nào sợ, dẫu có chết

cũng
giết ít đứa mà thường mạng rồi. Quyết đến xông phá dinhTần, giết cho nó ngựa ngã
người nghiêng, dẫu tên có đến mà đâm tôi, cũng chẳng uống gì?". Nói rồi quất nai ra
dinh, Cổ Đạt chạy theo lược trận, Tôn Tẫn truyền lệnh chúng tướng bảo hộ liễu chơn
nhơn, ra đó tùy cơ ứng biến. Triển Hùng tuốt đến dinh Tần kêu đánh, quân vào báo
cho Vương Tiễn, Vương Tiễn cười nói: "Hay cho thằng Triển Hùng không biết chết,
bửu bối bay ở trên không, hễ rớt xuống thời mạng ngươi hết rồi, sao còn dám ở trước
dinh kêu đán. Truyền cho quân binh giữ gìn nghiêm nhặt, có chửi mắng thì trối kệ
nhà nó". Chúng tướng vâng lệnh phòng giữ.
Nói về Triển Hùng đang lâm chiến, xảy nghe trên mây tiếng nổ vang rân, dừng
nai ngước mặt lên coi, thấy một cục sáng đỏ cây thần tiễn chói ngời rớt xuống ngay
đầu. Triển Hùng xem thấy rõ ràng, hồn bất phụ thể, bỗng nhớ trực nói: "Nó có bửu
bối, ta không bửu bối sao? Chi bằng ta liệng cái bửu bối của ta lên, đặng đánh với
tản thiên tiễn, coi thử thế nào?". Tính rồi lấy ra một cái như kim tiên, cầm nơi tay,
miệng thì đọch chú, nạt một tiếng kim tiên bay bổng trên không, thần tiễn bay
xuống, bửu bối đánh với bửu bối, vốn kim tiên là hổ vĩ, có thần tiễn là cù long, rồng
cọp đánh nhau ở giữa trời, tiếng nghe rang rảng. Triển Hùng thấy kim tiên đánh tản
thiên tiên bay xuống không được trong lòng rất mừng, nói: "Cái bửu bối của mình tài
năng như vậy, ắt chẳng hề chi, sao chẳng phá dinh nó cho rõ tài thủ đoạn ta". Nói rồi
giục mai huê lộc vào dinh Tần, hươi đao đánh giết, binh Tần kêu khóc vang trời, lật
đật chạy vào báo cho Vương Tiễn, Vương Tiễn cả knh thất sắc nói: "Vì làm sao đã

đến giờ ngọ ba khắc, mà không đâm nó chết, để cho nó đánh phá vào dinh, vì cớ chi
vậy?". Quay đầu xem thấy kim tiên thần tiễn đang ở giữa thinh không đua đánh, thì
biết là Triển Hùng, liệng bửu bối đánh với thần tiên ta, chi bằng ta lén thỉnh thần,
phá cái bửu bối ấy mới xong". Liền niệm chơn ngôn, xảy thấy một vị thần tướng,
đến trước cúi mình hỏi rằng: "Đòi tiểu thần có việc chi chăng?". Vương Tiễn nói:
"Không việc chi đâu, dám nhọc đến tôn thần, nay có Triển Hùng dùng kim tiên
đánh đở bửu bối tôi, cho nên chẳng hơn nó đặng, xin phiền Tôn Thần giúp sức, phá
kim tiên cho làm tản thiên tiễn thành công, chẳng được trái lệnh". Đinh giáp thần
làm chỉ, ra phép thần thông phá mất km tiên.
Lúc ấy tản thiên tiễn bay xuống, Triển Hùng quay đầu chẳng thấy kim tiên, thấy
tản thiên tiễn bay tới ngay đầu, la không xong quay nai tháo ra, toan chạy trốn, song
chạy đâu thoát khỏi, bị thiên tiễn đâm nhào xuống lộc, chúng tướng xông ra giựt
thây khiêng về. Cổ Đạt thấy Triển Hùng chết, trong lòng giận lắm, song biết giơ øngọ
rồi, thì thiên tiễn chẳng làm chi được, bèn chạy tới dinh Tần, kêu lớn rằng: "Vương
Tiễn hãy ra mà chịu chết". Quân vào phi báo, Vương Tiễn nghe nói thiên tiễn đâm
Triển Hùng chết rồi, thì niệm chú thâu thần tiễn về rồi đề mâu lên ngựa ra khỏi cửa
dinh, xem thấy một tên đạo nhân mặt mày dữ tợn, đang điệu võ giương oai, Vương
Tiễn nạt rằng: "Yêu đạo kia, mi ở xứ nào, sao dám đến đây chịu chết?". Cổ Đạt
mắng rằng: "Thằng lọ nồi, mi giết anh ta cứu ấy chẳng dung". Nói dứt lời, hươi gươm
chém sả. Vương Tiễn cùng cử mâu rước đánh, đánh tới vài mươi hiệp, xảy nghe
luồng gió bay tới, giữa thinh không có tiếng người kêu, nói: "Hiền đệ, ráng

giết nó
mà trả thù cho anh". Lúc ấy Tiêu Cổ Đạt đang đánh với Vương Tiễn, xảy nghe có
tiếng người kêu, liền ngước mặt lên xem bị Vương Tiễn đâm một mâu trúng yết hầu
té nhào xuống đất, chúng tướng áp giựt thây đem về dinh, quân vào báo cho Tôn
Tẫn hay rằng: "Tiêu Cổ Đạt, Liễu Triển Hùng đều bị tử trận hết". Tôn Tẫn nghe
báo, thương xót không cùng, khóc nói: "Hai tổ sư vì tôi, nên đến đây bỏ mạng!". Bèn
hối quân sắm quan quách Tẫn liệm. Mao Toại nói: "Tam ca chớ thương khóc làm
chi, lúc ở trên núi, tôi năn nỉ hết lời, còn thiếu một điều lạy nữa mà va cũng chẳng
đi, tôi ngỡ là va có tài phép chi giỏi, không dè dở thật, đánh không hại Vương Tiễn,
mà để cho nó giết đặng mình, thì cũng chẳng nên tiếc mà làm gì". Tôn Tẫn nói:
"Mao hiền đệ chớ phân lời ấy không nên, vả hai sư thúc bị thác cũng bởi em nói
khích làm cho giận nên mới đến àm mắc tai nạn, và người cũng có lòng tốt mà đến
giúp anh". Bèn truyền bảy lễ vật điện tế vong linh, Tôn Tẫn bước tới quan tài quỳ
lạy, khóc lóc một hồi, rồi mao Toại cùng chúng tướng ra lạy, tế xong, dặn Vân
Thông cùng mấy tên học trò đem quan tài mai táng, rồi Tôn Tẫn viết một lá thiệp
giao cho Tôn Yên và dạy rằng: "Ngươi coi trong thiệp này mà làm, không đặng trái
lịnh". Tôn Yên lãnh thiệp, xem thấy dạy lấy ba ngàn cây gỗ, lảm ba trăm cái xe,
trục rộng năm thước, dài một trượng năm tấc, trước xe làm một cây ngang, mỗi bánh
xe đều cột trường thương, đoản kiếm vòng theo hai phía, trong xe để một cây bá tử
pháo, hẹn trong mười ngày xong hết các việc, Tôn Yên coi rồi lật đật kiếm một chỗ
đất trống dưới núi, cất trại khởi công đốc làm linh xa.

Nói về núi Bạch Huê, bà Lão mẫu, đang ngồi trong động, kêu Thẻ Vân đồng nhi dạy rằng: "Mi kêu Sư muội (là chị em bạn học) của mi ra đây cho ta". Đồng nhi vâng mạng ra sau động kêu Liêm tiểu thơ vào dưới bồ toàn, lạy ra mắt rồi quỳ xuống, Lão mâu nói: "Thầy kêu con đến đây chăng có việc chi, nguyên vì vua Tần dấy động can qua, Vương Tiễn gồm thâu sáu nước, trước đánh Giới Bài, anh em con bị chết, kéo binh tới Dịch Châu, họ Tôn bốn người đều bỏ mạng nơi gươm báu, nay Tôn Tẫn xuống núi ở ngoài thành Dịch Châu giao chiến đã lâu, nay thầy cho con xuống đó, một là phối hiệp lương duyên, con có phận Chiêu Vương (là vợ vua) bên nước Triệu, vốn ý trời đã định, thầy đâu dám trái, hãy sắm sửa mà đi cho mau".

Liêm tiểu thơ nói: "Thằng Vương Tiễn ấy là thằng bậc nào mà họ giết họ Liêm tôi và chacon họ Tôn, đều chết sạch, hung hăng dữ tợn như vậy?". Lão mâu nói: "Con chưa rõ nó vốn là con nuôi của cha con ngày trước, tập luyện thương pháp rồi nó trốn đi tới Đông hải, nước Ảo Ly, động Vân Quang, học phép với ông Hải Triều thánh nhơn, vâng sắc Ngọc đế gồm thâu lục quốc, nó có cây tru tiên kiếm, tản thiên tiễn, hai vật bửu bối ấy, rất nên lợi hại đánh được kẻ tiên phàm". Tiểu thơ nói: "Nó vâng ngọc chi phò tá giang san nhà Tần thì làm sao mà hơn nó được?". Lão mẫu nói: "Con hãy đi đi không hề gì, Trượng phu của con là Tôn Yên vốn là sao kim tinh giáng phàm, có phước đế vương ba năm sáu tháng, nơi trước Triệu, đất Hàn Đang, con có phận Chiêu Vương hoàng hậu, nay con xuống đó vừa kỳ vợ chồng hội hiệp, trả thù rạng danh". Tiểu thơ nghe nói hai chữ phu thê, thì đỏ mặt tía tai thẹn thùa khôn xiết, ngầm nghĩ hồi lâu bẩm rằng: "Nay con học tập chưa thông, e khi xuống đó

không ích
gì?". Lão mẫu cười nói: "Con chớ quá lo, nay đao thiên tiễn, chưa có vật chi chế trừ,
hãy theo ta cho bửu bối này". Nói rồi đứng dậy bước ra sau động. Tiểu thơ theo đến
nơi, lão mẫu lấy ra một cái pháp bửu giao cho tiểu thơ mà nói rằng: "Vật này kêu là
cái thiên thế, hễ tản thiên tiễn thấy nó tức thì tự nhiên phản bổn hoàn nguyên". Tiểu
thơ tiếp vâng pháp bửu, rồi hỏi rằng: "Nay có qua luôn Dịch Châu hay là trở về nước
Triệu?". Lão mẫu nói: "Trước về nước Triệu, sau tới Dịch Châu, ghi nhớ vào lòng
quyết chẳng nên sát hại Vương Tiễn". Tiểu thơ nói: "Con xuống núi chưa có binh
khí, biết lấy gì mà đối địch?". Lão mâu nói: "Ta có một cây kim bối tù nhung đao,
xứng tay con dùng, vậy để thầy đưa trước xuống nơi huê viên nhà con rồi con Bạch
Huệ, cỡi mây bay về đến thành Hàn Đang, xuống mây đi bộ vào thành, Tiểu thơ
nghĩ thầm rằng: "Ta là con gái, chưa từng ta khỏi cửa buồng, vì ba năm trước du
ngoạn nơi chốn huê viên, thánh mẫu hóa trận thần phong đem ta lên núi tu chơn học
đạo, hôm nay về đây thì biết nhà ta ở chỗ nào?". Ngẫm nghĩ một hồi sực nhớ rằng:
"Lúc nhỏ ta ở nhà có nghe nói nơi tây phủ là chỗ nhà ta, chi bằng tới trước đó, hỏi
thăm người sẽ rõ".
Đi một đỗi xảy gặp ông già đàng kia đi lại. Tiểu thơ kêu lão ông: "Tôi xin hỏi
một điều, chẳng hay ông có biết Tây dinh phủ đi đường nào chăng?". Oâng già ấy đáp
rằng: "Cô muốn hỏi Tây phủ Liêm lão gia phải không? Cách đây chẳng xa, đi thẳng
qua phía đông rồi quẹo lại, có một tòa của lớn là chỗ đó, hôm nay không sánh được
như khi trước, vì cửa nhà vắng vẻ quạnh hiu, chẳng có tướng quan chầu chực, còn có

ít tên gia đình đứng ngoài cửa mà thôi. Tiểu thơ nghe nói từ biệt ông già ấy, qua phía
đông đi quẹo lại, quả thấy có tòa lầu, có một tấm biển phết vàng, đề hai chữ Tây
Phủ. Tiểu thơ gật đầu than thở, xem thấy một người lão thương đầu (là người đầu
bếp) bước ra, thấy tiểu thơ thì hỏi rằng: "Cô này đứng trước cửa tôi mà ngó chi đó
vậy?". Tiểu thơ coi kỹ, nhìn biết, hỏi rằng: "Ông có phải là lão thương?". Tiểu thơ
nói: "Ông nhìn tôi coi là ai đó? . Thương đầu bước lại gần nói: "Tôi là Liêm Tú Anh
đây". Thương đầu ói: "Tiểu thơ tôi lúc ba trước bị gió thổi bay mất, nay ở đâu mà về
đây?". Tiểu thơ nói: "Nay tôi mới về, hãy vào thông báo cho mau". Thương đầu
nghenói vui mừng chẳng xiết, chạy tuốt vào trong. Hễ là người có tuổi tác lớn hơn
rồi, thì đầu nặng chân nhẹ, phần thì chạy mau quá, vập nghạch cửa té nhào lăn
xuống đất, miệng la vui lắm, vui lắm. Liễu Hoàn cười ré lên, hỏi rằng: "Lão già, có
chuyện chi mà mừng quýnh vậy?". Thương đầu nói: "Ngươi mau vào báo cho thái
thái hay, nói tiểu thơ của ta đã về". Liễu hoàn hỏi: "Tiểu thơ ở chỗ nào?". Thương
đầu nói: "Đi báo cho mau tiểu thơ còn đứng ngoài cửa". Liểu Hoàn mừng lắm, chạy
tuốt vào hương phongkêu rằng: "Thái thái vạn thiên chi hỉ, nay tiểu thơ mới về". Phủ
nhân hỏi: "Ở đâu?". Liễu Hoàn nói: "Đứng ngoài cửa". Phu nhân nghe nói dường
như hột minh châu trên trời rớt xuống bàn tay, lật đật dẫn tỳ nữ nữ ra trước đại môn,
ngước mắt ngó thấy quả thiệt Tú Anh, phu nhân bước tới ôm con, hai hàng nước mắt
chảy tuôn kêu: "Con ôi! Từ lúc ở huê viên bị gió thổi mất, đã ba năm bặt vô âm tín,
mẹ tưởng là không thấy con được nữa, nào hay hôm nay gặp mặt". Mẹ con dắt tay

vào hậu đường, phu nhân ngồi, tiểu thơ cúi lạy, phu nhân đỡ dạy nói: "Con chớ làm
lễ, hãy ngồi cho mẹ hỏi thăm, từ bấy lâu nay con ở đâu?"
Tú Anh nói: "Lúc tháng ba năm trước, con đi dạo huê viên xem chơi bông trái,
chẳng biết ở đâu bay đến một bà già đầu bạc như sương, mà mặt mày còn trẻ, xưng
rằng: "Lão mẫu ở núi Bạch Huê, đi phò hội nơi cung Ngưu đẩu trở về, đang bay trên
mây thấy con bèn hóa phép thần phong, bắt đem con về núi, dạy truyền mười tám
ban võ nghệ, nay có con học đao mã tinh nhuần, thần thông uẩn diệu, lại có phép hộ
thân, người nói con có phận làm Chiêu Vương, nên sai con xuống núi kiến công lập
nghiệp,cùng Vương Tiễn đối địch". Phu nhân nghe nói, nước mắt ướt mặt, nói: "Con
đi đã ba năm, đâu võ việc nhà, anh lớn của con là Liêm Minh, bất hạnh bị chết nơi
tay Bàng Quyên, cha con qua đời, để lại một mình, anh thứ hai của con trấn giữ Giới
Bài chẳng dè con là Vương Bôn đầu thuận giặc Tần, anh con giận ra trận cùng
Vương Tiễn giao chiến, chẳng may lại chết nơi tay Tần tặc, nay cửa nhà quạnh vắng,
may có con về đây cùng mẹ già có bạn, hẩm húc húc già. Nói rồi mũi dạ khóc ròng.
Tú Anh nghe nói, trợn mắt dựng mày mắng rằng: "Tần Tặc, sao mi dám sát hại anh
ta, nay ta xuống núi, quyết cùng mi so tài cao thấp mà trả đại cừu". Phu nhơn nói:
"Con ôi! Con chưa rõ đặng thằng Vương Tiễn lợi hại không vừa, lãnh binh vây
thành Dịch Châu, một nhà họ Tôn bốn mạng đều chết hết, nhờ có con rể ta là Tôn
Yên lên núi Thiên Thai thỉnh tam thúc con xuống Dịch Châu bày binh bố trận, nhưng
mới nghe cái tiên thiễn của Vương Tiễn bắn chết. Vương Tiễn nó lợi hại như vậy,
làm sao mà trả thù được". Tiểu thơ nói: "Xin mẹ chớ lo, con trẻ ở trên núi

học tập
học võ nghệ, tinh thông, vâng mạng thầy xuống núi, nguyện báo cứu lập công, có lẽ
nào ngồi ngó sao". Lúc đang chuyện văn thì trời đã tối, phu nhơn nói: "Thôi việc báo
cứu hãy chậm rãi lo lường, con ly biệt đã lâu, hãy vào tư phòng chuyện vãn, nghỉ
một đêm rồi sẽ tính". Kế liễu hoàn bưng đèn, phu nhơn cùng tiểu thơ vào phòng
dùng cơm rồi đi ngũ.

Hồi 24
Tú Anh được phong công chúa,
Tôn Tẫn mừng gặp cháu dâu.

Nói về phụ họ Liêm, phu nhơn cùng tiểu thơ Tú Anh vào phòng an nghĩ một đêm, qua ngày thứ, tiểu thơ thức dậy, chài gỡ trang điểm xong rồi, vào phòng thăm
mẹ, nói: "Con nay xin bái biệt mậu thân qua Dịch Châu báo cứu". Phu nhơn nói:
"Con mới về chưa đặng bấy lâu, lẽ đâu vội bỏ mẹ mà đi cho đành? Vả chăng chú
con là Tôn Tẫn có ba cuốn thiên thơ, lục giáp linh văn, còn không hơn Vương Tiễn
được, mà còn tài cán chi dám cùng nó đối thủ". Tiểu thơ nói: "Vì sao mẹ nung chí
khí người, mà hạ cái oai phong của mình đi vậy, nội tài phép trong bụng con có sợ
chi Vương Tiễn, dẫu nó ba đầu sáu tay đi nữa, tới nơi thì con cũng bắt đặng, ấy là lời
thánh mẫu dạy bảo con đâu dám trái. Nếu mẫu thân quyết ý, chẳng có con tới Dịch
Châu trả thù, thì con xin về núi tiên, bẩm cùng Thánh mẫu rồi con ở luôn nơi đó,
phụng dưỡng người đặng cố tu tâm học đạo". Phu nhơn nói: "Nếu con vâng lời Thánh
mẫu, thì mẹ chẳng ép cầm, vậy để mẹ đi cùng con vào triều ra mắt Thánh thượng,
xin một đạo binh mã, và ít tên dõng tướng, bảo hộ vâng chịu, Phu nhơn dạy dọn cơm
mẹ con ăn uống xong rồi, viết một tờ bổn chương. Phu nhơn mặc triều phục, mẹ con
lên kiệu vào triều, vừa lúc Triệu văn vương ra chầu. Tú Anh đứng ngoài cửa triều
chờ chi. Phu nhơn vào kim giai lạy ra mắt, trao tờ bổn chương cho quan thị ngự, dâng
lên ngự án. Văn vương coi rồi hỏi: "Phu nhân có một người con gái là học trò của bá

Thánh mẫu ở núi Bạch Huệ, học tập đao mã siêu quần, thần thông quảng đại, lời ấy
có quả thiệt chăng?". Phu nhơn tâu rằng: "Thần thiếp trước mặt đâu dám nói dối".
Văn Vương hỏi: "Liêm tiểu thơ tác chừng bao lớn, tên gọi là chi?". Phu nhơn tâu
rằng: "Con gái tôi năm nay mười bốn tuổi, tên thiệt là Tú Anh, còn đang đứng trước
cửa triều hầu chỉ". Văn Vương truyền chỉ cho vào. Tú Anh vào đến thềm đá trắng,
xưng hô ba lượt, VănVương truyền chỉ đứng dậy, Tú Anh đứng dưới đơn trì. Văn
Vương xem thấy nhan sắc nhạn sa cá nép, hoa thẹn trăng nhường, rất nên yếu như
vậy sao dám ra trận, mà trong tờ bổn chương nói cũng chưa ắt thiệt, chi bằng đòi lên
điện hỏi cho rõ ràng". Bèn truyền đòi mẹ cho họ liêm lên điện, mẹ con làm lễ xong
rồi, văn Vương truyền chỉ cho ngồi. Văn Vương ngó Tú Anh mà nói rằng: "Cha, anh
nàng giúp quả nhân vị nước an bang, danh giươn bốn biển, không dè tận trung bỏ
mạng, nay nàng tuy là phận gái dõng tướng mặc dầu, song phận đàn bàm đâu làm
nên đặng việc lớn, khi nãy phu nhân có dâng bổn nói: "Nàng ở núi tiên học tập võ
nghệ tinh thông, tài phép gồm đủ, muốn đến Dịch Châu cùng Vương Tiễn đối địch,
lời ấy quả thiệt cùng chăng?". Tiểu thơ tâu rằng: "Tôi đâu dám vọng tấu: Tôi vâng
mạng thầy xuống núi quyết ý bắt Vương Tiễn trả thù, chẳng có lời chi dám dối, đến
chừng ra trận sẽ thấy". Văn Vương nghe nói cả lòng vui đẹp mà rằng: "Tiểu thơ quả
nhiên có tài, thì nước trẫm càng thêm rạng tiếng". Rồi hỏi phu nhân vậy chớ tiểu thơ
có hứa gả nơi nào chưa? Phu nhân tâu rằng: "Cách ít năm trước, có Nam quận vương
là Tôn Tẫn, ở bên Sơn đông, đất Lâm Tri đem dây Ngọc đái đến làm lễ sinh nói cưới

cho nhau người là Tôn Yên làm vợ, song chưa động phòng huê chúc". Văn Vương
nói: "Trẫm có nghe Tôn Yên là tay hảo hán bên đất Dich Châu, vốn cháu ngoại
Chiêu Vương nước Yên, dòng dõi công thần, cành vàng lá ngọc, tài mạo thứ nhất,
thiệt xứng đôi giai ngẫu, để dẹp yên rồi, về trao trẫm sẽ làm chủ hôn, mà gả cho
Tôn Yên trẫm nay tuổi cao tác lớn, gái trái chẳng có. Vậy trẫm phong cho nàng công
chúa quý nhơn, nghĩa nữ hoàng cô (là con nuôi) gia phong chức Tảo tây hầu, ăn
lương ba ngàn thạch, bạc ròng ba ngàn lượng". Liền lạy nội thị mở kho tàng bửu, lấy
một cái kim bài, một cái áo mảng bào, một sợi ngọc đái, một cái mão tử kim khôi,
một bộ giáp vàng, một con ngựa cửu điểm đào huê mà ban cho Vương cô, và truyền
chỉ cho Quan lộc bày yến thết đãi, các quan cùng mẹ con phu nhân vào tiệc, giây
phút tiệc tan, Văn Vương hỏi Tú Anh rằng: "Nay con qua Dịch Châu, muốn dùng bao
nhiêu người ngựa?". Tiểu thơ nói: "Ba ngàn thì đủ, đến mai ngày hoàng đạo rất tốt,
con xin khởi binh". Văn Vương truyền chỉ chọn ba ngàn quân ngự lâm, cấp cho
Vương cô, và thương tướng, khôi giáp khí giới hẳn hoi đặng sáng ngày đưa hoàng cô
khởi hành, dạy rồi, lui triều vào cung mẹ con tiểu thơ lạy tạ. Phu nhơn đỡ dậy nói:
"Nay mang ơn Thánh thượng, phong cho quý nhơn hoàng cô và chức Tảo tây hầu,
binh quyền chẳng nhỏ, khôi giáp ngựa yên đủ hết, còn binh khí dùng vật chi bây
giờ?". Tiểu thơ nói: "Lúc con xuống núi, nhờ Thánh mẫu thường cho con một binh
khí, tên là tu nhung đạo, còn để ngoài huê viên ta, để con ra lấy đem vào". Tiểu thơ
nói rồi, tuốt ra huê viên, tay cầm cây đao vàng sáng giới, lạnh lùng chói mắt, quả

thiệt một cây đao báu. Tiểu thơ nói: "Để con nai nịt rồi đi thử cho mẹ coi". Nói dứt
lời, bước xuống lột hết trâm kẹp giắt trên đầu, rồi đội mão lót trong, thay áo gấm
chẹt tay, ngoài mặc giáp vàng, đội mão phụng tứ kim khỏi, nai nịt hăn hòi cúi đầu
dòm xuống, vùng tức cười. Liễu Hoàn nói: "Tiểu thơ ăn mặc, đem ra trở nên một
viên tướng rất đẹp sao lại cười chí vậy? . Tiểu thơ nói: "Bây coi khúc trên của ta thì
giống là tướng ra trận, mà chân hãy còn mang dép thêu đi, đi sao cho tiện, bây hãy
lấy đôi giày trận cho ta". Tiểu thơ cởi dép thêu, chân mang giày trận, nai nịt xong rồi
tay cầm tú nhung đao, bước lên thềm hỏi mẹ rằng: "Con nai nịt coi thế nào?". Phu
nhân ngó thấy đẹp lòng nói: "Con là một đứa con gái nhỏ, nai nịt rồi hóa ra một viên
tướng đường đường, tề chỉnh, thôi con hãy ra trước sân, thi diễn cho mẹ coi". Tiểu
thơ quày quả trở xuống, cầm đao đánh làm bốn cửa, trên ba, dưới bốn, bên tả năm,
bên hữu sáu; đem hết đường huê đao của bá thánh mẫu dạy truyền múa như rồng
giỡn, chẳng khác phượng xòe, ban đầu còn thấy bóng, đến sau chẳng thấy hình, phu
nhân khen ngợi chẳng cùng, nói: "Quả thiệt tiên truyền, sánh cùng chúng khác nhau
xa lắm, thôi con vào thay khôi giáp nghỉ ngơi đặng sáng ngày còn đi". Tiểu thơ từ
biệt mẹ trở về tư phòng.
Nói về phu nhân đòi tên gia tướng làm đầu dạy rằng: "Ngươi phải tuyển lựa năm
trăm gia tướng trong nhà, đến đây nghe lệnh". Tên gia tướng đầu, vâng mạng giây
phút chọn rồi, dẫn vào soái phủ, dưới nguyệt đài lại làm lễ, đứng phân hai hàng,
vòng tay nghe lệnh. Phu nhân nói: "Chúng ngươi thường mang ơn thái lão gia nuôi
dưỡng, hôm nay họ Liêm ta bất hạnh, cha con đều thác, duy còn một mình

cô bay đó
mà thôi, nay muốn lãnh binh qua Dịch Châu phụ giúp, ta e nó là phận con gái, chưa
từng quen việc chinh chiến, cậy nhờ bọn ngươi hết lòng bảo hộ, sách có chữ lòng hết
dạ". Chúng tướng đáp rằng: "Bọn tôi đâu dám chẳng hết lòng, ra sức bảo hộ cô tôi,
qua Dịch Châu giao chiến". Phu nhân cả mừng dạy tên gia tướng đầu, cấp thường
bạc cho mỗi người, và cấp ngựa yên, khí giới đều đủ, đặng ngày mai khởi trình.
Chúng tướng cúi đầu tạ tiểu thơ. Qua ngày thứ, tiểu thơ thức dậy, trang điểm dồi
mài, nai nịt tề chỉnh, vào triều lạy tạ vua từ biệt. Văn Vương cả mừng bổn thân rót
ba chung ngự tửu, bưng trao cho Vương cô. Tiểu thơ quỳ xuống uống rồi, lạy tạ ơn,
trở ra khỏi triều thẳng về Tây phủ; phu nhân đã bày tiệc sẵn, tiểu thơ về đến phủ,
xuống yên vào hậu đường, lạy từ mẫu thân. Phu nhân xem thấy sa nước mắt lấy tay
đỡ dậy, lòng rất thảm thương, nói: "Con ôi! Con có đi phải giữ gìn cho lắm, hai bên
giao chiến, chẳng phải việc chơi đâu, ấy là tánh mạng rất nên quan hệ, chừng đến
Dịch Châu, phải gởi thơ về cho sớm, kẻo lòng mẹ đợi trông, mấy lời con phải ghi
nhớ vào lòng còn các việc khác không hơi nào mà dặn hết". Tiểu thơ lau nước mắt
nói: "Xin mẹ chớ lo, con trẻ biết giữ gìn lấy thân". Phu nhân dạy Liễu Hoàn rót rượu,
kỉnh tiểu thơ một chén cho tráng oai phuông. Tiểu thơ quỳ xuống. Uống rồi lạy tạ
phu nhân thót lên ngựa, dẫn chúng tướng ra khỏi phủ, Liêm phu nhân khóc ngất một
hồi rồi trở về phòng.
Nói về tiểu thơ lãnh năm trăm gia tướng đi đến giáo đường, điểm tể nhơn nhã, tề
cờ phát pháo, truyền lệnh kéo binh. Đi dọc đường, phép luật trang nghiêm, đến đâu

một mảy lông chẳng hề xâm phạm, đi vài ngày, tới phía Tây nam thành Dịch Châu,
quan tiền đạo bảo rằng: "Trước mặt đây, là rừng Giả Trư, núi Thê Bàn, cách thành
Dịch Châu ba chục dặm, xin tiễu thơ định liệu". Tiểu thơ hỏi: "Từ cửa núi phía Tây
qua cửa bên Đông ước đặng bao xa. Gia tướng bẩm rằng: "Từ Tây qua Đông ước tới
mười dặm". Tiểu thư truyền lệnh dừng binh, phát ba tiếng pháo an dinh lập trại,
dựng trướng huỳnh la, tiểu thơ dạy quan kỳ bài lấy một trăm năm chục vải trắng,
đem vào trướng mau. Quan kỳ bái liền khiêng một trăm thùng cấp phát cho năm
dinh, ba quân lớn nhỏ chẳng luận quan Lam Kỳ, Đốc trận, Đội trưởng, lớn nhỏ mỗi
người đều may một cái áo tang, một cái mão viên phó tướng cùng kẻ có chức phận
trong năm dinh, mỗi viên may một sợi dây đai, còn năm chục thùng nữa thì phát cho
mấy viên phó tướng cùng kẻ có chức phận trong năm dinh, mỗi dinh may một áo
tang, một sợi dây tang, dùng bạch kỳ, bạch hiệu, cả dinh đều treo mặc đồ khó, nếu
ai trái lệnh cứ quân pháp thi hành. Quan kỳ bái lãnh lệnh, đem vải chia phát các
dinh, làm theo thức lệ.
Nói về nhà Tần, ngày kia Thủy Hoàng lên trướng, nhóm đủ các quan văn võ hai
bên, Thủy Hoàng hỏi Tử Lăng rằng: "Trẫm từ lúc dấy binh, diệt trừ sáu nước, đến
Dịch Châu chẳng dè gặp Tôn Tẫn, bị thua nó luôn mấy trận, hao binh tổn mã của
trẫm rất nhiều, tuy rằng tản thiên tiễn đâm chét Tôn Tẫn rồi, song cũng chưa tưởng
giả thiệt, chẳng biết bao giờ bình đặng Dịch Châu, dục dặc lâu ngày, hao phí tiền
lương, chi bằng rút binh về nước, sau sẽ chinh phạt". Tử Lăng tâu rằng: "Diệt trừ sáu
nước đó, nguyên vì ý trời đã định. Tôn Tẫn bất quá nghịch trời làm bậy, nay

bị Điện
tây hầu bắn chết, đem tôi xem thiên tượng, chẳng thấy sao bổn mạng Tôn Tẫn, chắc
chết chẳng sai, nếu Dịch Châu không có người đó, thì phú Yên Sơn sức dễ như thổi
lửa. (Nguyên Tử Lăng xưng rằng: Có tài quan tinh vọng đẩu, nào hay Tôn Tẫn lại
biết phép dời sao, mà che mất vì sao bổn mạng của mình, Tử Lăng coi không thấu
đặng).
Lúc ấy Vương Tiễn bước ra quỳ tâu rằng: "Trong dinh Tôn Tẫn mặc đồ tang chế,
một ngày khóc ba lần, rõ chắc Tôn Tẫn chết thiệt, tôi thăm nghe đến giờ tỵ, tôi xin
ra giựt thây, đem về nhà mà trả thù một gậy, dẫu có ngàn binh muôn ngựa cũng trối
kệ, tôi giết nó chẳng còn một đứa, liệu trong dinh nó đâu có người cao danh tướng,
nội ngày nay thì Dịch Châu ắt lấy được như chơi". Thủy Hoàng nghe tấu, lòng rất vui
mừng nói: "Cũng nhờ hai vị lập công". Vua tôi còn đang bàn luận, bỗng có quân
thám thính vào báo rằng: "Chẳng biết một đạo binh ở đâu kéo tới núi Thê Bàn, rừng
Giả Trư nổi pháo anh dinh, nên tôi phải vào báo". Vương Tiễn nghe nói tâu rằng:
"Xin bệ hạ chớ lo, để tôi sai tướng đến núi Tây Sơn thăm nghe cho minh bạch".
Vương Tiễn bèn lui về dinh, sai vương Bôn đến đó xem coi. Vương Bôn lãnh lệnh đề
đao lên ngựa, dẫn một trăm quân phất cờ nổi pháo, tuốt đến cửa núi Sơn Tây, cách
dinh chẳng xa, xem thấy trong dinh ròng những bạch kỳ, bạch hiệu, ba quân đều
mặc đồ trắng, trong lòng sanh nghi, chẳng biết binh mã xứ nào mà đến, đang lúc coi
ngó, xảy có quân giữ cửa dinh. Triệu xem thấy, nạt lớn rằng: "Đây là chỗ gì? Mà mi
dám đứng đó dòm ngó, sao chẳng đi đi, ta bắn tên xuống chết bây giờ". Vương Bôn

nghe nói, dừng ngựa hươi đao, chỉ quân cửa mà nói rằng: "Bọn ngươi là binh mã xứ
nào, mà dám đóng dinh trại ở đây, mau mời chúa tướng bây ra cho ta hỏi". Quân vào
báo nói: "Có binh Tần tới thăm nghe tin tức, xin mời tiểu thơ ra nói chuyện". Tiểu
thơ tryền lệnh quân binh lớn nhỏ, sắm sửa nhổ dinh, đến cửa tây thành Dịch Châu hạ
trại. Truyền lệnh rồi, mặc giáp đội mão, đề đao lên ngựa, dẫn tám viên phó tướng
và năm trăm gia dinh, phát pháo phất cờ xông ra cửa dinh. Vương Bôn nghe tiếng
pháo nổ, biết là tướng giặc ra trận, thấy hai cây cờ trắng, tám viên phó tướng, năm
trăm gia đình, phò một vị thiếu niên nữ tướng, lịch sự vô cùng:
Mang giáp liên hườn dậm thủy tinh,
Mão vàngbốn phụng chói nên kinh,
Lưng eo, mặt trắng ai bì kịp.
Miệng nhỏ môi son quả rất xinh,
Giày đóng bông quỳ đi dưới cẳng,
Quần màu hoa liễu mặc trong mình,
Nhắm coi niên kỳ vừa hai bảy,
Thiệt gái tướng quân đáng chủ binh.
Vương Bôn ngồi trên ngựa khen thầm rằng: "Cha chả, con thiếu niên nữ tướng
này làm sao mà mặt mày tươi tốt, quốc sắc thiên hương, nếu ta bắt được nó đem về
dinh, thì tâu cùng Tần vương cho ta kết làm chồng vợ, mới phỉ lòng ao ước, song
chẳng biết nó là con gái nhà ai, để ta hỏi coi cho biết. Bèn hươi đao chi tiểu thơ mà
nạt rằng: "Nữ tướng kia! Hãy xưng tên". Xem thấy trước mặt một viên tướng nhỏ,
mặc giáp vảy rồng, cỡi ngựa hồng, tay cầm kim bối đao, coi rồi hươi đao chỉ lại hỏi
rằng: "Thằng mặc đồ đỏ kia! Mi muốn hỏi tên Hoàng cô hay sao? Hãy lóng tai mà
nghe cho rõ, ta là con gái Liêm nguyên soái, tướng của Văn Vương nước Tirệu, sắc
phong Nghĩa nữ Hoàng cô, chức Tảo Tây hầu, cô mi đây họ Liêm tên Tú

Anh, vâng
chỉ lãnh binh tới DịchChâu trợ chiến". Vương Bôn nghĩ thầm rằng: "Vốn là binh mã
thành Hàn Đang lúc ta ở Giới Bài nước Triệu, nghe rằng: "Nơi Tây phủ, có một đứa
con gái, bị gió bay mất, khi con này đây chăng!" tiểu thơ nói: "Tướng kia mi họ tên
ta, sao không xưng tên mi ta rõ? . Vương Bôn cười rằng: "Tiểu thơ muốn biết tên tôi,
tôi chẳng phải người nào lạ đâu, vốn con nuôi Điện Tây hầu, họ Vương tên Bôn".
Tiểu thơ hỏi: "Vậy mi có phải là tướng của anh ta ở Giới Bài nước Triệu, làm chức
Tiên hành quan, là Vương Bôn chăng?". Vương Bôn gật đầu nói: "Phải". Tiểu thơ
giận lắm mắng rằng: "Đồ phản tặc, mi chẳng biết hết trung dân nợ nước, lại đầu
thuận Vương Tiễn chịu làm con nuôi mà hại anh ta thác, hôm nay gặp ta, sao chẳng
xuống ngựa chịu trói cho rồi, mà trở lại cật hỏi ta, tình thiệt khó dung". Nói dứt lời
giục cương xông ra trước trận, hươi tù nhưng đao lẹ như chớp, nhắm đầu Vương Bôn
chém sả, Vương Bôn đỡ khỏi, cười nói: "Tiểu thơ hãy dừng tay, chẳng biết thuận trời
thì còn, nghịch trời phải mất, đất Tây đại Tần vương ứng vận đương hưng, gồm thâu
sáu nước, thành Dịch Châu này, cha con họ Tôn đều bị chết sạch duy còn sót một
mình Tôn Tẫn đó mà thôi nay đã bị tản thiên tiễn giết rồi, trước mắt rõ thấy nước
mất nhà hư, sớm tối đây chẳng còn, nàng có giúp nó cũng tốn công vô ích, chi bằng
y theo ta, là lời như vàng đá, nàng hãy xuống ngựa cùng ta vào dinh quy thuận chúa
ta, nàng là con nuôi Văn Vương, còn ta là nghĩa tử tây hầu, của nhà xứng đáng,
tướng mạo vừa đôi, đặng cùng ta kết nên chồng vợ, vầy nghĩa phụng loan, thì được
chồng sang vợ quý, chẳng biết ý tiểu thơ thế nào?". Tiểu thơ nghe nói mày

liễu dựng
lên, mắt hạnh tròn vo, mắng rằng: "Đồ phản tặc, sao dám buông lời ô uế". Nói rồi
tay hươi đao nhắm đầu Vương Bôn chém xuống. Vương Bôn rước đánh đánh đến hai
mươi hiệp phép giết nó cho xong hơn. Nghĩ rồi đâm bậy một dao bỏ chạy. Vương
Bôn rượt theo. Tiểu thơ mừng thầm, lật đật lấy ra một cái, kêu là tu tiên bài, gõ luôn
ba tiếng lớn, xem thấy cả trời mây đen cuồn cuồn, Tiểu thơ kêu lớn rằng: "Cầu tử!
Chớ chạy, coi thiên binh ta bắt mi". Vương Bôn đang rượt nghe nói thiên binh liền
quay đầu thấy giữa thanh không một đội thần binh khôi giáp rỡ ràng, đao thương
nhấp nháng đều những huỳnh cân lực sĩ áp lại vây đánh, làm cho Vương Bôn hồn
phách đều bay, té nhào xuống ngựa. Tiểu thơ quày ngựa hươi đao chặt làm hai khúc,
rồi đốc tám tên phó tướng cùng gia đình, dẫn ba ngàn quân ngự lâm hai khúc, rồi
đốc tám tên phó tướng cùng gia đình, dẫn ba ngàn quân ngự lâm rượt giết binh Tần,
như gió thổi lá bay, tợ mưa tuôn hoa rụng, rượt qua khỏi núi bên đông, xem thấy dinh
Yên treo đồ tang khó, văng vẳng nghe tiếng khóc, tiểu thơ nghĩ thầm rằng: "Có khi
tam thúc mình quả bị tản thiên tiễn bắn chết rồi". Bèn truyền lịnh nổ pháo an dinh,
Tiểu thơ ngầm nghĩ rằng: "Tuy tam thúc mình đã chết, song cũng có người quyền
chưởng ba quân, chi bằng ta tới dinh người coi cho minh bạch, rồi sau đó ra vào
thành ra mắt tổ mẫu cũng chẳng muộn gì". Nghĩ rồi cởi giáp, mình mặc đồ trắng,
dẫn vài tên gia tướng tới trước cửa dinh, kêu lớn rằng: "Bây hãy vào báo cho Chúa
soái hay, con gái Tây phủ Liêm tướng quân là Tú Anh tiểu thơ, đem binh đến trợ
chiến cùng họ Tôn có nghĩa hôn thân (là nghĩa sui gia) xin vào yết kiến".

Quân vào
báo, Tôn Tẫn nghe báo cả mừng nói: "Té ra cháu dâu ta đến đó", liền dạy mở cửa
rước vào, quân nhân ra cửa, quỳ xuống thưa rằng: "Nam quân vương dạy thỉnh quý
nhơn vào". Tiểu thơ nghe nói hồ nghi nghĩ thầm rằng: "Chú ta là Nam quân vương
đã chết rồi, vì sao lại có Nam quân vương nào nữa, thôi ta hãy vào trong thì rõ".
Giây phút vào đến thanh sa đại trướng, ngước mặt xem thấy, ngồi trên trướng một vị
vương gia, mặc áo bào xanh, đi giày da cá, bên mình có để hai cậy gậy trầm hương,
thiệt rõ là Nam quận vương Tôn Tẫn. Tiểu thơ xem thấy nghiêng mình cúi lạy thưa
rằng: "Tam thúc công ơ ûtrên, cháu dâu là Liêm Tú Anh xin ra mắt". Tôn Tẫn nói:
"Cháu đến đây có việc chi chăng?". Tiểu thơ bèn đem việc lão mẫu sai xuống núi,
và Văn Vương phong làn nghĩa nữ hoàng, cô kiêm chức Tảo tây hầu lãnh binh đến
đây giữa đường gặp giết Vương Bôn mà thuật kết lại. Tôn Tẫn vui mừng chẳng xiết,
nói: "Nếu cháu đến đây thì có lo chi Vương Tiễn chẳng chết". Tiểu thơ nói: "Vậy
chớ trong dinh Tam thúc, vì cớ sao mà cư tang đái hiếu như vậy?". Tôn Tẫn nói:
"Chú bị tản thiên tiễn hại chết, may nhờ Mao Toại cứu sống, nhơn đó mai danh ẩn
tích làm kế khóc tang, đặng bắt Vương Tiễn, chẳng dè nay cháu đem binh đến giúp,
thì ắt có ngày việc lớn thành công". Bèn dạy gia tướng đưa quý nhân vào thành, ra
mắt Tổ mẫu. Tiểu thơ từ biệt ra khỏi dinh, lên ngựa cửu điểm đào huê, chúng tướng
phò hộ vào thành, đưa đến phủ Đô úy ra mắt Yên Đơn công chúa, cùng hai vị Cao
Lý phu nhơn.
Nói về binh Tần thua chạy về dinh, vào báo cùng Vương Tiễn. Vương Tiễn nghe

báo cả kinh, kêu luôn vài tiếng, khóc rống lên rằng: "Tiếc thay! Ta ở Giới Bài nhìn
con làm nuôi, có lòng trông bầu bạn trọn đời, chẳng dè ngày nay tử vu phi mạng, ta
nguyện sẽ bắt tiện tỳ chặt làm muôn khúc, mới hết nư giận".
Nói về Tôn Tẫn lên trướng, quân giữ cửa báo nói: "Có Tôn tướng quân hầu lýnh". Tôn Tẫn cho vào, Tôn Yên vào lạy ra mắt, rồi bẩm rằng: "Cháu vâng mạng
tạo tác binh xa ba trăm cái, nay đã hoàn thành tâu cung Chiêu Vương rằng: "Đến
mùng ba tháng 10 là ngày huỳnh đạo, thì đệ linh cữu cha anh cùng cháu ta chôn nới
túc Tức Mặc, xin cậy người cho hai mươi bốn tên thầy chùa, hai mươi bốn tên đạo sĩ
đưa lýnh cữu, và xin thánh thượng dẫn văn võ trong triều đưa ra một đỗi, rồi cháu về
phủ bẩm cùng Tổ mẫu và Mẫu thân hay rằng: "Ngày mồng ba tháng10 thì tống táng,
phải truyền cho gia đình bất kỳ trai gái, lớn nhỏ đều mặc đồ trắng để tang, ngồi kiệu
trắng, sắm sanh lễ vật sẵn sàng, chẳng đặng chậm trễ". Tôn Yên cỡi ngựa vào thành,
tâu cùng Chiêu Vương và vào bẩm Tổ mẫu đến ngày mồng 3 tháng 10 thì tống táng
linh cữu.

Hồi 25
Ngày mai táng, Tôn Tẫn định kế
Đến giựt thây, Vương Tiễn bị cầm

Nói về Tôn Tẫn dạy Tôn Yên vào thành sửa soạn tống táng, các việc xong rồi.
Tôn Tẫn cúi mình vòng tay nói với Mao Toại, Văn Thông rằng: "Xin cậy hai thầy trò em đến ngày mồng ba tháng Mười, lúc đi táng làm ơn thế cho ta mà cầm cờ dẫn hồn, việc ấy thầy trò em chấp chưởng". Mao Toại nói: "Chướng cho lão này, ta đã cứu người đặng sống, sao trở lại ta lắm vậy?". Tôn Tẫn nói: "Nào tôi dám khi bạc em đâu?". Mao Toại nói: "Anh còn nói chẳng khi bạc, sao dám ma của nhà anh mà bảo thầy trò tôi đi cầm cờ thế, chẳng gọi khi bạc thì gọi là chi? . Tôn Tẫn cười nói: Số là em biết một chưa biết hai, em có biết anh trá tử mai danh đó mà làm chi không?".
Mao Toại nói: "Tôi dễ chẳng biết sao, anh sợ cái tản thiên tiễn của Vương Tiễn đến giết nữa nên phải giả chết giấu danh". Tôn Tẫn cười nói: "Em đâu rõ đặng cái kế khốc tang của anh làm". Mao Toại nói: Sao kêu là kế khốc tang?". Tôn Tẫn cười nói: "Đến mồng 3 tháng 10 thì anh đưa linh cửu an táng, chắc làm sao dinh Tần cũng hay biết, ắt nó sai tướng cướp thây; thầy trò em cầm cờ dẫn chúng nó đến núi Tức Mặc, rồi ra tài thần thông của em, phất cờ ấy lên, gió cát cả dậy, làm cho kinh loạn quân lính của Tần, chừng đó anh buông xe vạn nhẫn (là xe có gươm đoa) giết chúng nó một manh giáp chẳng còn, rồi thầy trò em bay đứng giữa thinh không, hóa phép là giông gió, đá cát liệng binh Tần, rồi kéo binh rượt giết, làm chúng nó đầu

đuôi
không tiếp nhau đặng hai bên đều có giặc, kêu là khốc tang, xong việc công lao cầm
cờ ấy, đều nhờ tài phép của thầy trò em, sao gọi rằng ta khi dễ? . Mao Toại nói:
"Nguyên anh có diệu kế dường ấy, tôi đâu biết đặng, thôi để tôi cầm cờ thế cho".
Tôn Tẫn dạy Triển Ngai dẫn thợ đi trước lên núi Tức Mặc, có một chỗ ngọn ngưu, đất tốt, ở giữa đào một cái huyệt an táng thái lão gia, rồi đào hai cái kim tĩnh
hai bên mà chôn đại lão gia và nhị lão gia, rồi đào một cái mim tĩnh cách cái huyệt
đại lão gia ít bước nơi ấy mai táng Tôn Thoại Hoa, và dọn đồ ế tế vật cho sẵn, chẳng
đặng trái lịnh. Lại dạy Triển Lực rằng: "Ngươi lãnh linh phù của ta, tới núi Tức Mặc,
đem ba trăm xe vạn nhẫn, cứ bố theo ngũ hành, mỗi cái xe dán một lá bùa, sai một
tên quân ở giữ, hễ nghe pháo nổ thì gỡ bùa, rồi quân sĩ ấy phải chạy đi chỗ khác
nhau". Đoạn sai Ngô Năng lãnh pháo từ mẫu (là cây pháo nổ một trăm tiếng) phụ
giúp Triển Lực đến núi Tức Mặc, mỗi xe đều có một vị mẫu tử pháo, hễ thấy Triển
Lực gỡ linh phù thì liền đốt pháo, chẳng đặng trái lịnh, ba tướng lãnh kế ra đi. Tôn
Tẫn dạy mời Triệu Vương cô đến nghe lịnh. Tú Anh vào trướng ra mắt. Tôn Tẫn nói:
"Ta làm một chước khốc tang kế, đặng bắt Vương Tiễn đến ngày mồng 3 tháng 10
thì táng an linh cữu, cháy hãy cầm đao lên ngựa bảo hộ Yên Đơn công chúa, cả nhà
lớn nhỏ, hễ nghe pháo nổ thì cháu đánh trở lại, rượt giết binh Tần". Tú Anh lãnh lịnh
về dinh sắm sửa. Tôn Tẫn lại sai sáu hướng Toàn Sơn đem mộtngàn binh mã mai
phục hai bên dinh tần, hễ nghe pháo nổ, lúc cát đá quăng liệng, thì ráng sức đánh
vào trong dinh Tần. Sáu tướng lãnh kế ra đi, Tôn Tẫn truyền lệnh điểm ba ngàn

quân thiết kỵ, mặc đồ trắng, bảo hộ các quan đưa linh cữu, còn lại bao nhiêu binh
tướng ở giữ dinh, chẳng cho loạn động. Sắp hiện đến trước mặt, vòng tay nói rằng:
"Chơn nhơn có việc chi sai khiến?". Tôn Tẫn nói: "Nay dưới chân núi Tức Mặc có ba
trăm cái xe gươm đao, xin tôn thần điều khiển ba trăm âm binh kéo dãy xe ấy rượt
giết binh Tần, bằng trái linh cứ thiên thơ biếm truất". Tiêu diện quỷ vương vâng lịnh
ra đi, điều khiển rồi chờ đến kỳ sẽ làm.
Nói về quân sĩ bên dinh Tần thăm nghe tỏ rõ, vào trướng tâu hết các việc, Thủy
Hoàng nghe báo, nói với văn võ rằng: "Hôm nay có họ Tôn đi chôn, việc ấy thế
nào?". Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ thiệt đáng vui mừng, tôi liệu họ Tôn đi chôn thì
một nhà năm cái quan tài, chắc làm sao Chiêu Vương cũng đi đưa, và gia quyến lớn
nhỏ theo hết, tôi đang định kế đem binh tới đó cướp tang, mà bắt vua tôi nước Yên,
lấy Dịch Châu ắt tại phen này". Thủy Hoàng cảm ứng, kế quân báo nói: "Có điện
tây hầu đến, còn đang chờ lịnh". Thủy Hoàng nói: "Tiên hành quan có bịnh thế
nào?". Vương Tiễn tâu rằng: "Tôi vì con nuôi tôi là Vương Bôn bị Liêm Tú Anh sát
hại, tôi thương xót chẳng cùng, nên nhuốm bịnh sơ sài, nhờ phước lớn bệ hạ, nay đã
lành mạnh, vào xin lãnh chỉ ra binh, bắt Tú Anh trả thù". Thủy Hoàng nói: "Tiên
hành quan chớ nên vội gấp, khi nãy quân vào báo rằng: "Đến ngày mồng ba tháng
Mười thì mai táng họ Tôn nơi núi Tức Mặc, Kim quốc sư định kế cướp tang, chẳng
biết ý Tiên hành quan thế nào?". Vương Tiễn nghe nói rất mừng, nói: "Tôi vốn sẵn
có lòng ấy, xin nhờ kế hay chước diệu của quân sư, phen này ắt đặng thành công".
Nói dứt lời, xảy có người quỳ xuống can rằng: "Kế cướp tang không nên làm

đâu".
Thủy Hoàng hỏi: "Khanh có điều chi cao kiên chăng?". Cam La tâu rằng: "Tôi tưởng
đi chôn họ Tôn, cả thảy văn võ trong triều đều đi đưa đón, và có binh hùng mười
muôn đi theo bảo hộ, thì việc hơn thua cũng chưa chắc đặng, vả lại thừa hung cướp
tang, chẳng phải việc thánhnhơn làm như vậy đâu, xin bệ hạ hãy xét lại cho kỹ".
Thủy Hoàng nghe nói ngầm nghĩ hồi lâu, kể Tử Lăng tâu rằng: "Lời bàn của Thừa
tướng thiệt rất rộng xa, há chẳng nghe hễ đánh giặc thì phải dùng ngụy kế, nay vừa
lúc vua tôi nước Yên ra thành đưa tang, phải dùng binh mã mai phục, thì ắt trong một
hồi trống bắt đặng, hơn là để nay đánh thành, mai giao chiến, hao tổn tiền lương,
ngăn trở ngày giờ, số là ý trờ đã định, xin chúa công rõ xét.
Thủy Hoàng nói: "Lời quốc sư phân đó phải lắm, chẳng sai, truyền chỉ ba quân
lớn nhỏ, mặc tình quân sư điều khiển". Tử Lăng tạ ơn về dinh, truyền nổi trống
nhóm tướng xem thấy các quan lớn nhỏ kéo vào, Tử Lăng nói: "Hôm nay, vua tôi
nước Yên ra thành tống táng họ Tôn, xin chúng tướng đồng lòng, ra sức bắt sống vua
Yên mà bình định đất Dịch Châu, thành công hay không duy tại trận này". Bèn rút
một cây lịnh Tiễn, sai Chương nguyên soái lãnh ba ngàn binh ra cửa phía Đông núi
Tức Mặcmai phục, hễ nghe pháo nổ, dẫn binh đánh vào mà bắt vua tôi nước Yên, ấy
là công đầu; và sai Triệu Cao lãnh ba ngàn binh mai phụ phía am núi Tức Mặc mai
phục, hễ nghe pháo nổ, dẫn binh đánh vô, phụ tiếp Chương Hàng vây bắt vua tôi
nước Yên; Ngụy Báo dẫn ba ngàn binh mai phục phía Tây núi Tức Mặc, nghe pháp
nổ thì đánh vào, hiệp sức bắt họ Tôn, chớ cho chạy thoát; Lý Thiệt lãnh ba ngàn

binh mai phục phía Bắc núi Tức Mặc, hễ nghe pháo nổ thì đánh vào, hiệp sức vây
bắt vợ con họ Tôn, chẳng được trái lịnh; và sai Vương Tiễn đem năm ngàn binh rượt
theo cướp tang, tới dưới núi Tức Mặc đốt pháo làm hiệu, còn lại bao nhiêu quân
tướng giữ gìn bảo giá. Tử Lăng sai khiến xong rồi, vào trướng phục chỉ, các trướng
chia nhau ra đi. Quan âm thấm thoát ngày tháng như thoi, xảy tới ngày mồng hai
tháng Mười, Tôn Tẫn dạy Tôn Yên đem một cái quan tài không vào trướng, Tôn Tẫn
giở cái quan tài ra, lấy một cái pháo lớn bỏ vào đậy nắp lại, dùng đinh đóng chặt, rồi
lấy viết đề trên đầu hòm: Nam quận vương phụ chi cữu viết rồi nói với Tôn Yên
rằng: "Ngày mai ngươi hộ tống linh cữu, hễ gặp binh Tần cướp tang, thì bỏ quan tài
của ta lại, còn mấy cái kia thì đem tuốt lên núi, mai táng xong rồi, ngươi phải bảo hộ
vua tôi cùng tổ mẫu Yên Đơn về thành, ấy là một việc lớn, ta giao cho ngươi, thôi
hãy vào thành cho sớm, đến canh năm đưa linh cữu ra thành". Tôn Yên lãnh lịnh, lên
ngựa chạy tuốt vào thành, nghỉ một đêm; qua canh năm, các việc sẵn rồi, đưa quan
cữu ra thành, sắp đặt mười phần nghiêm chỉnh, rực rỡ chẳng thường, xem thấy cờ xí
nhộn nhàng, nhạc trống vang rân, con trai, con gái sắp đặt có hàng, thầy chùa, đạo sĩ
tụng kinh tiếp dẫn. Chiêu Vương dẫn bá quan rần rộ đi đưa. Công chúa cùng hai
nàng dâu khóc than thảm thiết, Mao Toại cầm cờ dẫn đường, Tôn Yên ở sau phò
cữu, Tôn Tẫn lén lén theo sau.
Nói về Vương Tiễn thăm nghe rõ ràng, bèn dẫn năm ngàn binh mã rượt theo, nạt
lớn rằng: "Mau để quan tài lại thì muôn việc đều thôi, nhược bằng chống trả thì
người người đều chết". Quân chạy trở lại hậu đội phi báo, nói: "Có giặc Tần,

Vương
Tiễn lãnh binh cướp tang, rượt tới cách chẳng bao xa". Chiêu Vương nghe báo, mặt
mày thất sắc, kêu Nam quân vương hỏi rằng: "Vương Tiễn đến cướp thây, thì việc ấy
biết liệu làm sao bây giờ?". Tôn Tẫn nói: "Bệ hạ hãy an lòng". Nói rồi dạy ba quân
cứ việc đẩy xe đi hoài, đừng lo việc chi; ba quân lãnh mạng, người người đều sợ, gìn
giữ xe tang, nhắm trước thẳng tới. Vương Tiễn kéo binh rượt theo cách chừng hai lần
tên, xem thấy xe tang cùng người ta đều đi trước mặt, hễ rượt theo mau chừng nào
thì xe càng chạy mau chừng nấy, còn không rượt thì không chạy (vốn Tôn Tẫn dùng
phép độn giáp ngăn cản Vương Tiễn). Lúc ấy, binh mã kéo theo, giá hộ lật đật, bỏ
lại một cái quan tài. Vương Tiễn ngó thấy mừng, xem lại cái hòm thấy đề chữ: "Tôn
Tẫn chi cữu, thì nói: "Tốt à! Nó bỏ thây thằng cụt lại đây, bọn nó đi lên núi rồi, mình
dùng một đạo binh mà phủ vây núi này, liệu nó tháp cảnh cũng khó ra khỏi đặng".
Bèn truyền phát pháo làm hiệu, tức thì nghe nổ một tiếng vang trời, phía đông Nguy
Báo, phía tây Chương Hàng, phía nam Triệu Cao, phía bắc Lý Thiệt, ào ra một lượt
đánh vây bốn phía, binh Tần la hét vang trời đội đất, vây chặt hòn núi Tức Mặc làm
cho Chiêu Vương hãi kinh rộn ràng. Tôn Tẫn thong thả tâu rằng: "Bệ hạ chớ lo, tự
nhiên thì có binh mã tới giải vây, chẳng hề chi mà sợ". Bèn dạy Tôn Yên rằng: "Giờ
tốt đã đến, lo việc mai táng cho xong". Tôn Yên dọn bày lễ vật cả nhà cúng tế.
Nói về Vương Tiễn cùng bốn tướng vây hết tỏa núi, trong bụng rất mừng dạy gia
tướng đem búa đặng bửa quan tài, bắt chước theo Ngũ Viên nước Sởm, quật thây
Bình Vương thuở trước, mà đem thây bằng cụt đánh nó ba trăm trượng, đặng

rửa
lòng hờn, gia tướng vội vàng hươi búa, nhắm trên đầu hỏm bửa xuống tức thì. Hôm
ấy bể tan, bày ra một cái thây. Vương Tiễn xem thấy quả thiệt hình dung Tôn Tẫn
lửa giận bừng lên, xách roi lại mắng rằng: "Thằng Cụt, mi có ba cuốn thiên thơ lục
giáp linh văn, mà bỏ đâu để chịu chết như vậy, mi ở núi Thiên Thai, tu chơn dưỡng
tánh, lại cứu hận gì mà xuống núi, ỷ có cờ Hạnh huỳnh, ba cuốn thiên thơ, đánh ra
một gậy, lại bày trận hỏa công thâu đốt binh tần, không đường trốn lánh, theo gió
mà chạy, cái nghề ấy của mi nay đâu hết rồi". Càng nói càng giận hươi roi nhắm đầu
Tôn Tẫn đánh xuống lửa văng sáng giới, hổ khẩu tay rúng động, Vương Tiễn thất
kinh nói: "Dữ cho thằng Cụt, chết còn cứng như vậy, chẳng khác xương đồng da sắt".
Nói rồi hươi mâu đâm nhầu tiếng nghe rang rảng, mũi thương gãy lìa. Vương Tiễn
giận lắm nói: "Quái dữ a! Sao thiệt là cứng dữ, biết làm sao cho được? Hối quân
khiêng bỏ, bốn tên quân áp khiêng một thêm tám người, cũng khiêng không nổi.
Vương Tiễn dạy thêm mười tám tên quân mạnh mẽm áp lại khiêng đông như kiến
cũng trơ trơ chẳng khác thằn lằn xô cột sắt. Vương Tiễn càng giận hơn nữa nói:
"Thằng Cụt chết thiệt cứng dữ, nặng dữ". Truyền đem củi đốt thây. Nguyên Tôn Tẫn
dùng phép ma, Vương Tiễn đâu biết được, hối quân đốt lửa, quân đem củi không
chất lên bốn phía, dùng lửa đốt cháy quan tài, thình lình nổ lên một tiếng, dạy ba
quân đánhnhầu ra một lượt, binh Tần chịu không nổi phải chạy thối lui, xảy nghe
bốn hướng binh tướng áp tới phủ vây, trâu ngựa kéo mang xe vạn nhẫn chẳng biết
bao nhiêu, trên xe tính những đao thương chơm chởm. Thấy càng ghê gớm,

chúng
tướng bốn phía đều gỡ binh phù, tức thì vạn nhẫn chạy như bay, nhắm binh Tần đánh
vào. Vương Tiễn thất kinh nói: "Không xong. Lợi hại đường ấy, phen này chắc chết
chẳng còn". Chương Huỳnh Thúc Đương nói: "Ngặt chết không minh bạch, chưa từng
giao chiến mà chịu chết nơi xe này". Đang nói thì thấy xe vạn nhẫn chạy mau như
bay, qua lại tới lui tở mỡ chạy ngang chạy dọc nhộn nhàng, chém thành mương, hai
thầy trò Mao Toại cỡi kim quang bay bổng trên không, tuốt đến dinh Tần, đứng trên
mây cầm cờ phất luôn ba cái, nạt lên một tiếng, giây phút tối tăm trời đất, giông gió
ầm ầm, cát bay đá liệng. Lúc ấy sáu tướng Toàn sơn xem thấy giông gió nổi lên
pháo nổ rền trời áp ra một lượt, đánh vào dinh Tần, tay cầm binh khí dường như bầy
cọp, tướng gặp nhằm phải chết, binh tuôn phải bỏ mình; giết binh Tần bốn phía tan
chạy. Thủy Hoàng, Tử Lăng, Cam La Anh Bố, Bành Việt lật đật hối qiân nhổ trại,
chạy bay ngoài đồng, chúng tướng Toàn sơn ở sau rượt tới.
Nói về Tôn Tẫn ở núi Tức Mực mai táng xong rồi, truyền lịnh Tôn Yên, Triển
Ngai, Triểu Lực, Ngô Năng dẫn hai ngàn quân binh bảo hộ vua tôi nước Yên, và
Yên Đơn công chúa, hai vị phu nhân và gia quyến lớn nhỏ vào thành, bọn Tôn Yên
dẫn tướng sĩ đưa gia tướng về thành. Tôn Tẫn ở trên núi Tức Mực xem thấy binh Tần
chết rất thảm thương, còn lại chẳng đầy năm mươi quân kỵ, nghĩ thầm rằng: "Binh
Tần đông dư muôn, bị một trận binh xa của ta giết, thế còn lại ít mươi binh tàn, trước
mặt thấy Vương Tiễn phải chết trong giây phút đây". Bèn lấy cờ Hạnh huỳnh chỉ
bên tay bắt ấn nạt rằng: "Xe vạn nhân thôi hãy tránh đường". Tức thì xe vẹt hai bên

chừa một đường lớn. Vương Tiễn, Chương Hàng, Triệu Cao, Ngụy Báo, Lý Thiệt
năm tướng đang ở giữa trận chịu chết, xảy thấy binh xa chạy vẹt trống ra một đường,
bèn liều mình nhắm ngoài chạy tuốt, Tôn Tẫn thâu phép thần thuật. Tiêu diện quỷ
vương dẫn âm binh trở về, tức thì xe vạn nhẫn không chạy nữa. Liêm Tú Anh thấy
tướng Tần phá rả khỏi trận giục ngựa đề đao, dẫn ba trăm binh mã rượt theo, nạt lớn
rằng: "Tần tặc chạy đâu". Vương Tiễn thấy binh Yên rượt tới, trong lòng hoảng kinh,
Chương Hàng nói: "Dữ như lang hổ, còn hơn chết giữa trận binh xa, để ta chờ nó tới
đây, cùng nó liều chết, đánh nhầu một trận, chết như vậy, mới đặng rỡ danh". Còn
đang nói, thì Tú Anh đã rượt tới, Triệu Cao nói: "Người này không phải là nữ tướng
sao?". Vương Tiễn xemt thấy giận lắm nói: "Chắc là con tiện tùy Tú Anh đây, nó
giết con nuôi của tôi, tôi kiếm nó đặng trả thù cho con tôi". Nói chưa rồi, Tiểu thơ
chạy tới trước ngựa nạt rằng: "Tần tặc sau dám chạy trốn, mau xuống ngựa chịu trói
cho rồi". Vương Tiễn xốc ngựa hươi thương mắng rằng: "Tiền tỳ, có phải mi giết con
ta không?". Tiểu thơ giận lắm nói: "Tần tặc sao dám mắng ta, mi có phải là Vương
Tiễn đó chăng? Mi ở Giới Bài giết anh ta, hôm nay ta rõ đặng, tội chẳng dung đâu".
Nói rồi giục ngựa hươi đao tới chém, Vương Tiễn ở sau rượt tới. Tiểu thơ lấy ra một
cái vòng Cửu cổ hồng cầm, liệng giữa thinh không, nạt rằng: "Tần tặc hãy coi bửu
bối ta". Vương Tiễn nghe nói, quay đầu ngó thấy, cái vòng cửu cổ, bổ giăng như
lưới, bay xuống ngay đầu, liền quày ngựa bỏ chạy, song chạy chẳng kịp, bị cái vòng
ấy quấn chặt, giựt té xuống ngựa. Vương Tiễn hồn phách đều bay, chư tướng chẳng

ai dám tiếp, lật đệt kiếm đường chạy trốn, Tiểu thơ chẳng rượt theo, bắt Vương
Tiễn rồi đánh trống về dinh.
Nói về Hải Triều thánh nhân ngồi trên bồ đoàn, trong lòng hồi hộp, lần tay suy
toán rõ hết các việc thì giận lắm, dạy Kim Liên Tử rằng: "Ta có bảy bửu bối, giao
cho ngươi xuống núi, trước qua dinh Tần, phò cứu sư huynh ngươi". Kim Tiên tử cúi
đầu lãnh phép, vội vàng từ biệt sư phụ, cỡi mây nhắm dinh Tần bay tới, đang đi trên
mây, xa xa xem thấy giữa thành không một vầng hào quang sáng rỡ, có hai người
lùn đang đứng trên mây nhìn xuống, thấy gió cát mịt mù, binh Yên đang rượt giết
tướng Tần, Kim Tiên Tử giận lắm, thò trong túi lấy ra hai vật bửu bối, liệng lên nạt
rằng: "Hai thằng lùn, sao còn ở đây hóa yêu pháp gì đó? . Bửu bối tới kia". Lúc ấy
Mao Toại, Văn Thông hai người đang đứng trên mây, làm phép phi sa tẩu thạch,
đánh giết binh Tần cả thua, trong lòng lấy làm đắt ý, xảy ra giữa thinh không muôn
đạo kim quang rớt xuống, bắt hai thầy trò Mao Toại trói lại, Kim Liên Tử vội vàng
niệm chú, tức thì gió lặng đá êm.
Nói về Thủy Hoàng hoang chạy ra đồng hoang chạy một đổi xa, thấy gió cát lặng êm truyền lệnh hạ trại, thâu góp binh tàn, còn đặng vài mươi bịnh kỵ, trong
lòng giận lắm, nói: "Binh trẫm được ba muôn nhân mã, bị một trận cả thua, chết hết
dường ấy, ôi thôi! Chi bằng thâu binh về nước, ai giữ đất nấy, chờ thời sẽ dấy động
hay hơn". Kim Tử Lăng cúi đầu thưa rằng: Xin bệ hạ an lòng chớ lo, việc thắng bại
binh gia là sự thường chớ lo lắng mà làm chi, tôi tưởng nước Yên tối sớm đây phải
mất, chi bằng trở về nước, điểm thêm binh mã, đến cùng nó quyết tài cao thấp".
Nói về Kim Liên Tử bay xuống dinh Tần, kêu lớn rằng: "Quân bay mau, vào

báo
nói có ta là Kim Liên Tử xin vào ra mắt". Quan Lam Kỳ lật đật vào trướng tâu rằng:
"Bệ hạ thiên hoàng vạn bá, người đó là học trò của thầy tôi, nay người đến đây, ắt
có ý tốt giúp ta, vả lại va thần thông quảng đại, thuật phép vô biên, có va ở đây thì
lo gì sáu nước không binh phụ, xin chúa công bổn thân dẫn bá quan ra dinh nghinh
tiếp mới phải". Thủy Hoàng: "Trẫm tưởng lại lúc trước Ngụy Thiên Dân, Huỳnh
Thúc Đương, Châu Huệ Trân, Tần Mãnh, một phe đạo nhân xuống núi, ngày nay
toan bày trận tru tiên, ngày mai tinh bố trận âm hồn, làm cho mấy phen hao binh tổn
tướng. Hôm nay còn lại đến nữa mà làm chi?". Tử Lăng nói: "Tôi tưởng lúc trước
dùng không nhằm người, chớ nay Liên Tử vâng mạng thầy tôi xuống đây phò trợ,
cầu xin chúa công tiếp rước người vào mới rõ Bệ hạ là vua minh quân có đạo".

Hồi 26
Liên Tử vâng mạng giúp Tần
Lão mẫu theo trời thả tướng.

Nói về Trần Thủy Hoàng dẫn Tử Lăng, Cam La, Anh Bố, Bành Việt, một phe
văn võ bước ta trước dinh, Kim Liên Tử tay xách hai thằng lùn vào dinh ra mắt.
Thủy Hoàng nói: "Ta chào chơn nhơn, vậy chớ hai người lùn này ở đâu mà dẫn tới?".
Kim Liên Tử nói: "Thiệt chẳng giấu chi bệ hạ, nay tôi vâng mạng Hải Triều thánh
nhân, xuống núi giúp bệ hạ, may đâu đi đến dinh ngó thấy hai thằng yêu đạo này
đang đứng trên mây, lộng phép phi sa tẩu thạch rồi tôi dùng dây khổn tiên trói nó
đem dâng làm lễ ra mắt bệ hạ". Thủy Hoàng nghe rồi giận lắm, nói: "Té ra hai
thằng lùn này nó làm chước quỷ mưu thần mà hại hết bấy nhiêu binh của trẫm". Bèn
truyền lệnh dẫn vào đại trướng, đặng coi thử nó là người bực nào, và hỏi cho minh
bạch, rồi sẽ chém. Quân nhơn lật đật dẫn hai người vào trướng, các quan văn võ ai
cũng đều coi hai người lùn ấy, mình không thước, chừng hai thước mốt mà thôi,
người thì nói, kẻ thì cười, đang cười cười, nói nói, Mao Toại đã tới. Thủy Hoàng xem
thấy quả nhiên mình mảy thấp lùn, mi tên là chi? Có tài gì giỏi, dám lộng tà thuật
hại binh mã của ta, phải khai cho thiệt". Mao Toại nói: "Ngươi muốn biết tên ta sao?
Ta đi chẳng cãi tên, ngồi không đổi tánh, ta ở núi Tích Thạch, động nhân âm tu
luyện tên ta là Mao Toại đây; còn thằng này là học trò của ta, tên Khoái Văn
Thông". Thủy Hoàng nói: "Vậy ngươi là Mao Toại tuy chưa từng gặp mặt, song nghe

tiếng đã lâu, lúc trước Tôn Tẫn bị nạn, cũng nghe rằng: "Nhờ ngươi lộng phép thần
thông, cứu sống thằng Cụt, hôm nay lại xuống núi làm gì". Mao Toại: "Thiệt chẳng
giấu chi ngươi, vì Tiên hành quan của ngươi dùng bảng thiên tiễn bắn chết tam ca
của ta, nên ta trộn đặng linh đơn cứu sống, khi hôm bày kế khốc tan, bảo hai thầy trò
ta cầm cờ, tới cướp dinh ngươi, tình cờ lầm tay ngươi bắt, ngươi phải thả về thì xong,
nếu không thả, vậy ngươi có biết Tôn Tẫn lợi hại thế nào không, nếu người đến đây
cứu ta, ắt là ba quân của ngươi chết hết". Thủy Hoàng nghe nói: "Trong lòng kinh
hãi, nghĩ thầm rằng: "Có khi thằng yêu đạo này nói thiệt chẳng chơi đâu, nếu thằng
cụt dấy binh tới đánh, ta biết làm sao?". Còn đang suy nghĩ, xảy thấy quân vào báo,
nói: "Nay có nguyên soái lãnh binh đi cướp tang, bị Tôn Tẫn bày trận binh xa, giết
binh mã chết hết, còn tiên hành quan bị bắt, chưa biết chết sống thế nào. Chúng
tướng chạy về đang dừng trước dinh, xin bệ hạ định đoạt". Thủy Hoàng nghe nói cả
kinh, truyền chỉ đòi vào. Bọn Chương Hàng vào trướng, cúi đầu xin tội. Thủy Hoàng
hỏi: "Tuy thất trận bị thua, song hãy còn bao nhiêu binh mã?". Chương Hàng đem
việc cướp tang dưới núi Tức Mặc, bị xe vạn nhẫn chém giết một trận, rồi bị Liêm Tú
Anh bắt sống Vương Tiễn, rượt giết sạch hết, còn lại vài tên quân kỵ về đây. Thủy
Hoàng nghe nói, thương xót không cùng, than rằng: "Khá tiết thay, vài muôn binh
hùng đều chết dưới binh xa, hết sạch, chẳng biết Vương Tiễn sống chết thế nào, biểu
trẫm an lòng sao đặng!". Kim Liên Tử tâu rằng: "Bệ hạ chớ phiền não, binh gia
thắng bại là lẽ thường, Tiên hành quan tuy bị bắt, chẳng bao lâu ắt cũng trở về, liệu

không đến bị hại đâu; nay tôi vâng pháp chỉ của thầy tôi xuống núi, quyết bắt Tôn
Tẫn trả thù cho bệ hạ". Thủy Hoàng nói: "Xin nhờ phép luật chơn nhơn, chớ trẫm
nay không biết tính chi đặng". Rồi nói với bốn tướng rằng: "Tội chúng ngươi bại trận
trẫm hãy thứ dung, thôi trở về dinh an nghĩ". Bốn tướng lạy tạ ơn lui ra. Thủy Hoàng
nói với Tử Lăng rằng: "Vậy trẫm đem hai thằng yêu đạo lùn này đưa về cho nước
Yên mà đỗi Tiên hành quan, chẳng biết có đặng cùng chăng?". Tử Lăng tâu rằng:
"Không nên, Tiên hành quan là học trò của Hải Triều thánh nhơn vâng sắc Ngọc đế
phò giúp bệ hạ, chẳng phải là tự xưng ý riêng, tôi chắc Tôn Tẫn không dám trái trời
mà sát hại Vương Tiễn đâu? Còn hai thằng yêu đạo này, nó không ở cao sơn tịnh
dưỡng, riêng khai sát giới, y có tà thuật, giết hại binh mã của bệ hạ, lẽ phải trị tội,
nếu tha nó về, khác nào thả cọp về núi, và Tôn Tẫn lại thêm vây cánh mà phải
mang hại đi giờ". Thủy Hoàng nghe nói giận lắm, mắng rằng: "Thằng yêu đạo lùn,
mi ỷ yêu thuật tà pháp giết hết binhmã của ta, để mi mà làm gì, truyền đao phủ quân
dẫn hai thằng yêu đạo ra khỏi dinh mà bên đầu". Quân đao phủ vâng lệnh xông ra,
lột mão hai người, dắt tuốt ra ngoài. Văn Thông nói: "Sư phục ôi! Không xong rồi,
người ta muốn giết thầy trò mình, biết liệu làm sao bây giờ?". Văn Thông nói: "Thầy
có phép ngũ dọn tam thuật và phép ẩn thân, lại biết bảy mươi hai cách biến hóa còn
sợ gì mà trở lại hỏi tôi, nếu vậy chẳng là thầy già mà quên đi chăng?". Mao Toại
nói: "Ta cùng con mở tay mở chân, thì mới độn đặng, biến đặng, chớ nay mi bị trói,
ta xiềng, làm sao thoát khỏi:. Văn Thôngnói: "Thầy lẫn rồi sao! Ta mang luôn sợi

dây mà chạy, thì làm sao không đặng?". Mao Toại nói: "Nghiệt chướng, mi không
biết gì, dây ấy không phải là đồ phản, vốn dây khổ tiên rất nên lợi hại, dẫu ngũ độn
tam thuật đi nữa, hễ gặp bửu bối ấy khó bề thoát thân". Văn Thông hỏi: "Thầy nói
như vậy, thì chẳng là thầy trò ta chờ chết hay sao?". Mao Toại nói: "Không phải chờ
chết đâu, ấy thiệt trông khai đao cho rảnh". Văn Thông nghe rồi, sa nước mắt nói:
"Thầy ôi! Thầy tưởng tình giao kết với Tôn Tẫn, luống chịu những việc muôn nhọc
ngàn khổ, gian nan hiểm trở đôi phen ba lượt cứu giúp cho người đặng sống lại, sai
tôi xuống núi tình nghĩa hai bên trọng hết, ai dè nay trở hại mình, người có thần
thông quảng đại làm sao mà chẳng tới cứu thầy trò ta, như vậy có phải là hai chữ
giao tình thả theo dòng nước rồi con chi".
Nói về vua Tần và Kim Tử Lăng, cùng một phe văn võ ở nơi trưởng đến giờ ngọ
ba khắc, thì chém đầu hai thằng đạo nhơn lùn, Kim Liên Tử xảy nhớ trực lại thất
kinh dậm chân nói: "Dây khốn tiên ấy là đồ rất báu cảu tiên gia. Tổ sư xuống núi
giao cho Vương Tiễn đặng bắt tướng giặc, hôm nay vấy máu thì pháp bửu chẳng
linh, ta sợ ý dè dặt, bỏ quên đến nỗio ngộ sự". Bèn bước ra tâu rằng: "Hai thằng lùn
ấy giữa thinh không tôi dùng dây khổn tiên trói lại, vốn là hai vật bửu bối không nên
vấy máu, tôi xin lấy dây khác mà đổi, rồi sẽ giết chẳng muộn chi". Thủy Hoàng nói:
"Nếu chơn nhơn sợ pháp bửu vấy máu ấy truyền quan Đương thực the chơn nhân lấy
pháp bửu về, bất kể giờ khắc nào hễ đôi rồi thì trảm liề". Quan Đương thực chạy
trước truyề chỉ rằng: "Quân sĩ hành hình bây khoan động thủ, có chỉ Thánh thượng
đến đây, vốn dây cột hai thằng lùn ấy, là đồ pháp bửu của tiên không nên

vấy máu,
nay có chơn nhơn tới thâu chơn nhơn tới thâu bửu bối, rồi sẽ khai đao chẳng luận giờ
khắc nào, hễ chém rồi liền dâng thủ cấp". Quân đao phủ nghe nói tránh vẹt hai bên,
chờ nhơn chơn tới châu bửu bối. Lúc ấy thầy trò Mao Toại trong bụng mừng thầm.
Mao Toại cúi đầu nói nhỏ Văn Thông rằng: "Con nhớ nghe Kim Liên Tử tới thâu
dây khổn tiên chăng? Chờ nó mở rồi thì chây như chơi?". Văn Thông hỏi: "Thầy trò
ta cỡi mây hay độn thổ". Mao Toại nói: "Độn thổ tiện hơn, thôi thầy trò ta giả ý
nhắm mắt, cúi đầu chớ nói tiếng chi". Lúc ấy Kim Liên Tử đi tới gật đầu năm ba cái,
than thở sáu bảy lần nói: "Yêu đạo, mi không ở Cao sơn động phủ, mà tu hành, vì
người xuống chốn hồng trần nên có tai hại này". Liền thay dây khác, thâu bửu bối
rồi hốiquân chém quách, xảy nghe hai thầy trò Mao Toại nói: "Chúng ngươi coi ta đi
nè". Liền co mình chun mất, chúng nhân hoảng kinh, cạhy vào phi báo, Vua tôi
Thủy Hoàng đều sửng sốt, Kim Liên Tử nghe báo giận lắm nói: "Để sáng ngày tôi ra
trận, bắt nó về đây sẽ giết chẳng muộn".
Đây nói về Tú Anh tiểu thơ vào trướng quỳ xuống nói: "Tôi là Điệt Tức Liêm Tú
Anh, bắt sống đặng Vương Tiễn đem về báo công". Tôn Tẫn nghe nói vội vàng đứng
dậy nói: "Quý nhân, cháu hãy đứng dậy, bắt được Vương Tiễn thiệt công chẳng nhỏ,
dẫn nó vào đây cho ta coi thử". Tiểu thơ đứng dạy dẫn quân dẫn Vương Tiễn vào
trướng. Vương Tiễn ngó thấy Tôn Tẫn trong lòng kinh sợ chẳng xiết, Tôn Tẫn nói:
"Vương Tiễn mi tự thị là anh hùng cái thế, làm sao ngày nay còn phải mắc tay ta".
Vương Tiễn cúi đầu sợ trái ý trời, mắc tội chẳng nhỏ". Đang lúc khó phân, quân vào

báo nói: "Binh mã nước ta đến cướp dinh Tần, bị gió dậy, cát đất bay trở lại đánh
binh ta cả thua chạy về, còn thầy trò Mao chơn nhơn chẳng biết đi đâu, nên tôi phải
về báo". Tôn Tẫn nghe báo cả kinh nói: "Bên dinh Tần có người nào giỏi mà phá
được phép ta, thôi để ta đoán thầy trò Mao đệ đi đâu cho biết". Bèn co tay coi biết
các việc. Tiểu thơ nghe nói thì hỏi Tam thúc rằng: "Chẳng hay thầy trò Mao chơn
nhơn đi đâu vậy?". Tôn Tẫn nói: "Nay Hải Triều thánh nhân sai Kim Liên Tử xuống
núi, bắt hết thầy trò nó mà dẫn về dinh Tần". Tiểu thơ hỏi: "Vậy mà có làm hại đến
tánh mạng g không?". Tôn Tẫn nói: "Chẳng hề gì". Tiểu thơ nói: "Nếu chẳng hề gì
sao chú không đem Vương Tiễn chém phứt cho rồi". Tôn Tẫn nói: "Chẳng cần giết
nó, chờ nghe tin Mao Toại thế nào, nếu có giết thầy trò Mao Toại thì chừng đó ta sẽ
chém nó cũng chẳng muộn gì". Bèn dạy đem Vương Tiễn cầm tù. Tiểu thơ chẳng
dám trái lịnh, đem Vương Tiễn nhốt vào củi, sai ít tên quân coi giữ.
Nói về Tôn Tẫn dạy bày tiệc cùng Triệu vương cô và chúng tướng ăn mừng, đang ăn uống nơi trướng, thầy trò Mao Toại độn thổ về đến dinh Yên, vào trướng
chun lên xem thấy chúng tướng đang ngồi uống rượu. Mao Toại giận lắm mắng
rằng: "Thằng Cụt bụng mi xấu lắm, mi đưa ta vào hầm lửa mà chẳng kể chi đến thân
ta sống chết, nay ở trong dinh mà ăn uống cho vui, thiệt không phải con người". Nói
dứt lời, cùng Văn Thông áp vô phá tiệc, mắng nhiếc om sòm, nói: "Thằng Cụt xấu
lắm, mi ở đây ăn rau uống rượu, còn đứa cầm cờ, mi bỏ không quản gì tới!" tôn Tẫn
vội vàng đứng dậy nói: "Mừng dữ a! Thiếu chút nữa thì hai thầy trò ta, đã đi đầu thai
chỗ khác rồi". Tôn Tẫn cười rằng: "Hiền đệ phân chi lời ấy". Mao Toại nói: "Người

đồn thằng Cụt, quỷ quyệt dối trá, quả thiệt sanh bất hư truyền, mi bảo ta cầm cờ
cướp dinh, chẳng ngờ bị Liên Tử lèn dùng bửu bối bắt hết thầy trò, lẽ nào mi không
hay không biết, làm sao chẳng có chút lòng gì lo lắng, phải thầy trò ta không có
phép ngũ độn thì đã lên Uổng tử rồi, còn chi tánh mạng, ta vì mi mà xuống ngươi lại
thấy chết chẳng cứu, thiệt chẳng phải là con người đó". Mắng nhiếc Tôn Tẫn một
hồi, Tôn Tẫn hai tay nắm Mao Toại cùng Văn Thông mà nói rằng: "Xin hai thầy trò
em chớ trách, chẳng phải tôi thấy bắt mà không cứu thầy trò em đâu, vì lúc em mới
bị bắt thì tôi chiếm quẻ biết rằng: "Không đến đỗi bị hại, nếu quả có việc chi bất
trắc, thì Tôn Tẫn này cũng bỏ chức thần tiên, liều thân đến cứu, dám đâu ngồi an
trong trướng, xin hai thầy trò em chớ trách, tình giao kết làm trọng, song cũng bởi lại
tôi làm cho em kinh sợ, như vậy lòng chẳng an, nay rót trà cúi đầu xin tội". Nói rồi
quỳ xuống, Mao Toại chạy lại đỡ Tôn Tẫn dậy nói: "Không nên làm đại lễ, thiệt em
chẳng biết tam ca có tài đoán giỏi như vậy, mà em trở lại trách lầm". Tôn Tẫn mời
ngồi nói: "Tiệc chay dọn sẵn, xin kỉnh em ba chung rượu". Mao Toại, Văn Thông
phân thứ ba ngồi, chúng tướng đều đến hỏi thăm. Mao Toại nói: "Tiệc rượu này kêu
là tiệc chi?". Tôn Tẫn nói: "Ấy là tiệc rượu mừng công". Mao Toại nghe rồi nói:
"Phải a, hèn chi lúc hai thầy trò tôi ở bên dinh Tần, thì có nghe nói Vương Tiễn bị
bắt, Thủy Hoàng muốn thả hai thầy trò tôi, mà đổi Vương Tiễn, tại thằng Kim Tử
Lăng nó không chịu, quyết giết hai thầy trò tôi mới thôi, may sao tam ca không trả
cái cứu ấy, mà bắt Vương Tiễn chém quách cho rồi; nếu nhà Tần mất Vương Tiễn

thì không ai làm chi nên việc, ắt tự nhiên giảng hòa thì nước Yên được thái bình vô
sự, bền vững lâu dài mà lê dân cũng khỏi bị khổ sở đao binh, vì sao mà anh không
giết nó?". Tôn Tẫn nói: "Anh dễ chẳng biết sao, để mai sẽ giải nó vào triều mặc tình
chư vương phán xử, mới phải lẽ". Nói rồi uống rượu với nhau đến mặt trời lặn tiệc
tan ai về trường nấy.
Nói về Vương Tiễn bị bỏ vào tù xa để sau hậu dinh của Triệu Vương cô ít tên
quân canh giữ, Vương Tiễn lúc ấy chẳng khác nào như chim vào lồng, có cánh
không bay, trong lòng buồn rầu chẳng xiết, than thở rằng: Ta là Vương Tiễn, ở núi
cao học nghệ, mang ơn thầy sai xuống núi bình phục sáu nước, ai dè một nước chưa
bình đặng mà trở lại chịu những đều thiên tân vạn khổ, nay mình đã bị hãm vào tù
xa, thấy chết trước mắt, tranh danh đoạt lợi làm gì!". Vương Tiễn ở trong tù xa than
thở một mình, kinh động đến núi Ly Sơn, bà Thánh mẫu trong lòng rạo rực xót xa,
chiếm quẻ biết rồi than một tiếng rằng: "Tú Anh ỷ có phép bửu bắt Vương Tiễn mà
trả thù cho họ Tôn mà phải mắc tội với Hải Triều thánh nhơn, việc ấy hãy còn nhỏ,
sợ Tôn Tẫn trái trời làm bậy không khỏi bị ách ngũ lôi, và việc tuy nhỏ song chẳng
nên làm, Tú Anh ngày sau khó được chức Chiêu Vương hoàng hậu, nếu ta không
xuống đó chắc là nó làm bậy với nhau mà mắc tội trời". Nói rồi, thánh mậu ra khỏi
động hóa kim quang bay tới, giây phút tới dinh Triệu vương cô, toan vào dinh Tú
Anh, nhưng nghĩ rằng: "Nếu ta nói trước mặt Tú Anh mà tha Vương Tiễn, chắc là nó
không chịu, chi bằng đừng cho nó thấy mặt hay hơn". ". Tính rồi dùng phép ẩn thân
bước ra sau hậu dinh, nghe trống trở canh ba, đèn đuốc còn sáng, thánh mẫu

đi tuốt
ra sau ngó thấy Vương Tiễn ở trong ấy, đang khóc lóc thở than và có ngó ít tên quân
canh giữ, kẻ ngủ người thức, đèn đuốc còn sáng ngời. Thánh mẫu hiện hình biến ra
một bà già đầu bạc tợ sương, chống gậy bước tới hỏi rằng: "Bà ở đâu mà đến đây, ở
trong dinh tôi thuở nay không thấy mặt?". Thánh mẫu đáp rằng: "Chúng ngươi chẳng
biết ta sao? Ta là nhũ mẫu (là mẹ cho bú) của vương cô, đi với Vương cô đến đây
cho có bạn, chúng ngươi đâu thấy được ta"", . Quân nhơn nói: "Té ra nhũ mẫu của
vương cô, hèn cho chúng tôi nhìn không biết, trong tù xa này là người giặc Tần tên
Vương Tiễn bị bắt giam đó, dạy anh em tôi canh giữ, lẽ đâu dám ngủ, bà già cả nửa
đêm đến đây có việc chi chăng?". Lão mẫu nói: "Vương cô sai ta đến dạy coi thê
cho chúng ngươi có ngủ thì đi ngủ một chút". Quân sĩ nói: "Chúng tôi đâu dám ngủ".
Thánh mẫu cười nói: "Thiệt không phải gạt đâu, có ngủ thì ngủ, không hề gì hòng
sợ". Lão mẫu bèn hốt một nắm đất thổi tiên khí, biến thành con khái thóa trùng, bay
vãi vào mặt quân sĩ, tức thì người nào cũng đều nằm ngay giò ngủ ngáy pho pho.
Lão mẫu lại gần tù xa, kêu rằng: "Điện tây hầu". Vương Tiễn nghe có người kêu,
ngước ma91t lên thấy một bà già, thì hỏi rằng: "Bà kêu tôi muốn nói chuyện chi
chăng?". Lão mẫu nói: "Ta thấy ngươi là người hảo lớn nên có lòng thương, đến đây
cứu ngươi". Vương Tiễn nghe nói rất mừng, hỏi rằng: "Quả thiệt bà khứng lòng đến
cứu tôi sao?". Lão mẫu nói: "Quả thiệt đến cứu ngươi đó". Vương Tiễn ở trong tù xa
cúi lạy nói rằng: "Nếu bà cứu khỏi tôi là Vương Tiễn đây, thì ơn ấy ví tay cha mẹ tái
sanh, kiếp này không báo đáp đặng thì cũng nguyền kiếp sau làm chó ngựa

mà trả
cái ơn sâu". Lão mẫu nói: "Ta làm ơn chẳng trông ngươi trả, mau mau nhắm mắt, ta
sẽ cứu cho". Vương Tiễn liền nhắm riết hai con mắt, lão mẫu làm phép khai tỏa (là
mở khóa) mở tù xa thả Vương Tiễn rồi bỏ một phong thơ trong tù xa ấy, dẫn Vương
Tiễn chạy ra khỏi dinh. Vương cúi lạy xin hỏi tên họ. Lão mẫu nói: "Chẳng cần nói
lên làm chi, có người tới kìa kìa!". Vương Tiễn xoay đầu ngó lại, thì lão mẫu đã bay
bổng trên không cỡi mây về động, Vương Tiễn trong lòng nửa mừng nửa sợ, chẳng
biết vị thần nào cứu mình khỏi chết, bèn nhắm trên không lạy tạ, vội vàng chạy trốn
về dinh, ra mắt Thủy Hoàng, tâu hết các việc. Vua tôi rất mừng, bày tiệc yến ẩm.
Nói về mấy tên quân sĩ ngủ quên một giấc, đến chừng thức dậy thì trời đã sáng
rồi, ngó thấy tù xa không có Vương Tiễn thì hồn phách đều bay, nói: "Không xong,
biết lấy lời chi mà bẩm lại vương cô?". Trong ấy có người nói: "Không hề gì đâu,
chúng ta đều đổ hết cho nhũ mẫu mà rằng: "Người tới gạt mình". Người thì nói:
"Trong tù xa có một tiếng giấy gì, lấy ra coi thử". Chúng nhơn lấy thơ ra, thấy viết
bảy chữ lớn rằng: "Thử thơ phó Quản Văn thâu khán". Chúng quân nhơn nói: "Quản
Văn là hiệu của Nam quận vương, thôi mình đem thơ này về, bẩm với vương cô ắt là
vô sự". Chúng nhơn bàn tính xong rồi, tuốt vào đại trướng quỳ xuống cúi đầu bẩm
rằng: "Bọn tôi tội đáng muôn thác, nên vào xin tội". Tú Anh hỏi: "Chúng ngươi
phạm tội gì?". Chúng nhơn bẩm rằng: "Vâng mệnh Hoàng cô canh giữ Vương Tiễn
đến canh ba thấy nhũ mẫu của hoàng cô đến tra xét, chẳng biết có phép chi, làm cho
bọn tôi ngủ quên hết, đến chừng thức dậy xin cam chịu chết". Tú Anh nổi

giận nạt
rằng: "Trong dinh ta đâu có nhũ mẫu, rõ ràng lũ mọi này dám cả gan thả trốn Vương
Tiễn tội chẳng thứ dung, truyền cho dao phủ lẫn lũ mọi nàyra cửa dinh bênu đầu răn
chúng". Quân nhơn quỳ mọp dưới đất khóc sống thay, huống chi người mà không
biết tiếc mạng sao? Bọn tôi dầu có ăn mật gấu, tim heo đi nữa, cũng không dám thả
trốn Vương Tiễn mà chịu tội giết mình, quả thiệt lúc canh ba có một bà già tay cầm
gậy, xưng là nhũ mẫu của quý nhơn, nếu quý nhơn không tin, hãy còn phong thơ của
người bỏ lại đây". Tú Anh thấy ngoài bao đề bảy chữ:thử thơ phó Quản Văn thâu
khán, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Cái thơ này ắt là của thần tiên, cứu Vương Tiễn
rồi bỏ lạiđây làm bằng, phải đem đến tam thúc giở ra cho minh bạch". Nghĩ rồi nói:
"Có cái thơ này, thì ta nhiêu dung tội chết cho lũ mọi bây còn tội sống phải hành
hình". Bèn giao cho quân chánh ty, đánh mỗi người bốn chục roi, vì tội canh giữ
không nghiêm. Chúng nhơn lạy tạ ơn chẳng giết, rồi kéo nhau tới chánh ty chịu tội.
Nói về Triệu vương cô cầm thơ đến dinh Nam quận vương, vừa lúc tôn Tẫn ra
khách, có quân giữ cửa thông báo. Tôn Tẫn truyền mời quý nhơn vào trướng, Tú
Anh ra mắt xong rồi, Tôn Tẫn hỏi: "Hiền tức đến có việc chi? . Tú Anh nói: "Có
việc nên lạ lùng, khi hôm đem Vương Tiễn bỏ vào tù xa, chẳng dè đến canh ba
không biết ai mà thả Tần tặc chạy mấtdó để lại một phong thơ làm chứng". Nói rồi
hai tay đưa cho Tôn Tẫn, Tôn Tẫn thấy đề Quản Văn Thâu khán, liền giở ra xem có
bài thơ rằng:
Lê sơn thánh mẫu xuống phàm trần,
Chớ giận vì ta thả giặc Tần,

Dặn bảo Quản Văn thôi chớ đánh!
Hưng say đã thịnh, uổng tinh thần?
Tôn Tẫn coi rồi, thì biết là Lê Sơn lão mẫu thả Vương Tiễn trốn về coi phía sau ít
hàng chữ nhỏ như vầy:
Đại ngọc định hôn nhân
Nay giương bắn tước bình
Giờ lành không nên trễ,
Thơ âu thiệt băng nhân (là người mai).
Tôn Tẫn coi rồi nói với Tú Anh rằng: "Ấy là số trời đã định chẳng dám gượng
trái, vả chăng thánh mẫu xuống phàm thả Vương Tiễn thì cháu có can gì, và mấy
câu thơ này cháu hãy coi mà toan liệu". Tú Anh tiếp thơ xem coi, đỏ mặt tía tai thẹn
thùa chẳng xiết, cúi đầu không nói tiếng chi. Tôn Tẫn nói: "Điệt tức! Cháu lui về, ấy
là thánh mẫu chỉ định, chẳng nên bỏ qua kỳ tốt, chờ giờ tốt động phòng sẽ đến tiếp
rước". Tú Anh xó sắc thẹn ra dinh trở về.
Nói về Tôn Tẫn chọn đặng ngày mồng ba tháng tới tốt lắm, dạy Tôn Yên vào
thành sắm sửa xe rồng tán phụng đến ngày mồng ba thì đem ra thành nghinh hoôn,
trong phủ thì treo bông kết tụi, sắm sẵn đèn hoa cỗ bàn hiệp cẩn, đặng cùng Vương
cô Liêm Tú Anh thành thân (làm vợ chồng). Tôn Yên vâng mạng vào thành sắm
sanh các vật sẵn chờ, ngày tháng như trên, phút đã đến kỳ, dọn bày nghi tiết, xe kiệu
ra thành rước Liêm Tú Anh về phủ thành thân.
Nói về Vương Tiễn trốn về dinh vửa gặp Thủy Hoàng lên trưng nhóm hếtvăn võ
thương nghị quân tình, vương cúi đầu bày tỏ việc văn võ thương nghị quân tình,
Vương Tiễn cúi mình xông trăm trận, trông phò bệ hạ gồm nên một mối, không dè
bị thằng Cụt làm thua hoài, nay lại bị Tú Anh bắt sống, nếu không thần nhơn cứu
khỏi, thì có đâu ngày nay được về đây; cúi xin bệ hạ cho tôi ra giao chiến

cùng nó
một trận nữa".

Hồi 27
Chém Kim Liên, Tú Anh lộng phép,
Đánh Hải Triều, Tôn Tẫn hòa thân

Nói về Vương Tiễn tâu cùng Thủy Hoàng xin ra giao chiến. Thủy Hoàng cười
nói: "Tiên hành quân sao chẳng biết đo lường, nó thì trăm năm thắng, còn mình thì
trăm trận đều thua ngươi còn chẳng biết cái lợi hại của Tôn Tẫn hay sao? Chi bằng
khóa cửa chớ thời, không nên cùng nó đua tranh". Vương Tiễn giận lắm tâu rằng:
"Tôi đã nhiều phen bị Tôn Tẫn làm nhục, nếu không trả được cái cứu ấy thì uổng
sanh trong trời đất, sống cũng không ích gì, như bệ hạ chẳng cho tôi ra trận thì tôi
nguyện chết trước mặt bệ hạ cho khỏi tiếng chê cười!". Thủy Hoàng nói: "Tiên hành
quan đã quyết trả thù, trẫm đâu nỡ ép, nếu ra đó lập được chút công liền trở về dinh,
chớ nên ham danh". Vương Tiễn cúi đầu tạ ơn. Kim Liên Tử bước ra tâu rằng: "Bần
đạo xin đi cùng sư đệ lược trận". Thủy Hoàng nghe nói rất mừng Kim Liên Tử từ
biệt ra trướng, cùng Vương Tiễn nai nịt hẳn hòi, để đao lên ngựa, phát ba tiếng pháo,
phất cờ gióng trống tuốt ra khỏi dinh. Kim Liên Tử đứng dưới cờ, còn Vương Tiễn thì
giục ngựa xông ra trước trận, dạy quân kêu đánh. Quân bên Yên vào báo, Tôn Tẫn
nghe báo, hỏi chúng tướng có ai dám ra bắt Vương Tiễn chăng? Liêm Tú Anh bước
ra xin đi, Tôn Tẫn cả mừng, nói: "Cháu có ra trận thì phải hết lòng cẩn thận, và
không nên sát hại tánh mạng nó". Tú Anh vâng lịnh, xuống trướng, đề đao lên ngựa,
dẫn gia tướng ra dinh. Vương Tiễn nạt lớn rằng: "Tiện tỳ, sao không xuống

ngựa còn
đợi chừng nào?". Tú Anh hươi đao mắng: "Thằng giặc thoát lưới kia, mi ở trong tay
ta mới khỏi sao còn dám đến hung hăng thế ấy, nay ta bắt được thề chẳng nhiêu
dung". Vương Tiễn giận lắm, mắng rằng: "Tiện tỳ, mi chớ nói phách, coi ta giết mi".
Nói dứt lời hươi mâu đâm tới, Vương cô múa đao rước đánh, liều chết quên sống,
đánh vùi như cọp đùa rồng giỡn, bụi bay mù mịt, mặt nhựt tối tăm, Vương Tiễn mình
rêm sức đuối, nghĩ biết khó hơn, quày ngựa bỏ chạy, ngó lên thấy mặt trời đứng
bóng, vừa đúng chánh ngọ, trong bụng mừng lắm, thấy Tú Anh rượt tới, Vương Tiễn
miệng niệm chơn ngôn, rút tản thiên tiễn liệng giữa thinh không, Tú Anh thấy một
vầng mây đỏ có cây thần tiễn nhắm ngay đầu rượt tới thì thất kinh, nói: "Bửu bối ấy
thiệt lợi hại, hèn chi tam thức ta bị nó mà phải bỏ mình, nếu thánh mẫu không cho ta
bửu bối phá trừ, thì hôm nay không khỏi chết". Nói rồi dứt lời tên báu vừa tới, Tú
Anh liền lấy ra một cái kêu là cái thiên thế, miệng niệm thần chú liệng lên, xảy thấy
hào quang chói sáng, nguyên mỗi vật đều có báu riêng, tản thiên tiễn thấy cái thiên
thế tức thì biến ra nguyên hình một cây giáng hương hơi thơm bát ngát, giây phút hai
vật đều bay mất hết (vì bà Lê Sơn mẫu biết trước, nên sai Huỳnh Cân lực sĩ tới thâu
hai kinh nạt rằng: "Sao mi dám dùng tà thuật chi mà thâu mất bửu bối của ta đem đi
chỗ nào?". Tú Anh cười lớn, nói: "Tần tặc, mi còn bửu bối chi nữa, hãy đem ra coi
thử". Nói dứt lời, giục ngựa hươi đao chém tới, Vương Tiễn không dám đánh, quày
ngựa bỏ chạy, nhắm bổn dinh tuốt về. Kim Liên Tử xem thấy cả giận, giục mai huê
lộc hươi gươm thái hòa xông ra trước trận nạt lớn rằng: "Nữ tướng kia

không được
lấy lừng, có ta đây". Tiểu thơ thấy một người đạo nhơn đội mão bửu quan, mặc áo
đạo bào, cột dây đai vàng, chân đi giày gai, cõi lộc, cầm gươm xông ra ngăn đón thì
giận lắm, nói: "Yêu đạo, mi là người gì? Dám cản đường ta mà làm cho vưng Thu
chạy thoát?". Kim Liên Tử cười nói: "Nếu ta không nói, có khi mi không được chăng,
vốn ta ở nước Ảo Ly, động Vân Quang, học trò ông thánh nhơn, họ Kim tên là Liên
Tử, vâng mạng thầy xuống bắt mi đây". Tiểu thơ nói: "Bộ tướng mi tài lực bao nhiêu
mà hòng nói phách, coi ta chém đầu". Nói dứt lời hươi đao chém tới, Liên Tử múa
gươm đỡ khỏi, đánh vùi một trận đến ba mươi hiệp chẳng định hơn thua, Kim Liên
Tử nghĩ rằng: "Con liễu đầu này đao pháp tinh thông, liệu bề khó thắng, chi bằng
dùng phép bắt nó xong hơn". Tính rồi lấy dây bổn tiên liệng giữa tinh không, hào
quang chiếu sáng như một đường mống giăng. Tiểu thơ xem thấy tức cười rồi thò
vào lưng lấy một cái bao lam nhỏ (là cái giỏ đựng bông) liệng lên giữa trời, bửu bối
có sanh có khắc, tức thì dây khổn tiên chun vào giỏ bao lam ấy. Tiểu thơ đưa tay
ngoắt giỏ bao lam thâu về. Kim Liên Tử giận đỏ lửa hồng, gục nai tới đánh nhau,
hơn mười hiệp, Kim Liên Tử thua chạy. Tiểu thơ nghĩ rằng: "Chẳng biết nó còn dùng
yên thuật gì nữa chăng? Chi bằng mình xuống tay trước hay hơn". Nghĩ rồi lấy ra
một cây cờ vàng nhỏ quất ngựa rượttheo cách chẳng bao xa tay cầm cờ chỉ giữa lưng
Kim Liên Tử phất lên ba cái. Liên Tử rùng mình ba chập tức thì mê man chẳng biết,
té nhào xuống đất. Tiểu thơ xốc ngựa lướt tới làm hai khúc, rồi đánh trống thắng trận
thâu binh về dinh.

Nói về hồn Kim Liên Tử chẳng tan, dật dờ bay về nước Ảo Ly động Vân Quang,
vào đến bồ đoàn ông Hải Triều thánh nhân quỳ xuống kêu rằng: "Tôn sư ôi! Tôi
vâng mạng thầy xuống giúp Vương Tiễn, chẳng may bị chết dưới tay Liêm Tú Anh,
cầu xin thầy mở lòng từ bi cùng đẹt tử trả thù, tôi ở dưới cửu tuyền cũng cảm đội ơn
sâu". Nói rồi theo gió tan mất. Hải Triều thất kinh giận hét lên rằng: "Thằng Cụt
thiệt nên đánh ghét, dám cả gan cãi trời làm nghịch, sát hại học trò ta, tính lý khó
dung". Liền dạy Ngân Liên Tử dẫn thanh mao khổng ra động, rồi đem bửu bối tùy
thân thót lên thanh mao khổng bay tuốt lên mây, Ngân Liên Tử cỡi lộc theo sau đi tợ
mây bay chớp nháng, đến Dịch Châu vẹt mây ngó xuống dinh Yên thấy hào quang
sáng rỡ, mây đỏ xoay vần, Hải Triều coi rồi gật đầu than thở nói: "Hèn chi học trò ta
phải chết nơi tay Liêm Tú Anh, ta hay rằng vua Tần là người phước lớn mạng trong,
ngặt có đại la thần tiên nghịch trời phò tá vua Yên nên khiến ba quân mắc khổ gươm
đao, trăm họ mang tai huyền đảo, nay ta xuống đây phải phò giúp Tây Tần gồm thâu
sáu nước". Nói rồi hai thầy trò bay xuống trước dinh, Ngân Liên Tử bước tới bảo
quan giữ cửa mau vào báo cho Điện tây hầu nói có Hải Triều thánh nhơn đến. Quân
vào thông báo, Vương Tiễn vui mừng chẳng xiết, lật đật vào trướng tâu cùng Thủy
Hoàng rằng: "Bệ hạ thật đáng vui mừng ngàn muôn, nay có thầy tôi là Hải Triều
thánh nhân đến còn đứng ngoài cửa dinh chờ chỉ". Thủy Hoàng nghe báo mừng rỡ
bội phần nói: "Nếu có Hải Triều lão tổ đến đây thì phá Dịch Châu dễ như thổi lửa,
truyền mở cửa dinh trẫm ra nghinh tiếp". Thủy Hoàng dẫn bá quan văn võ ra dinh

tiếp rước thầy lão tổ tiên liền cúi mình nói: "Phải chi tôi hay trước lão tổ đến đây lẽ
thì ra tiếp rước cầu xin thứ tội". Hải Triều vội vàng bước xuống mao khổng đáp lễ
nói: "Bần đạo có đức chi làm cho nhọc lòng thành chú". Rồi dắt tay vào trướng muốn
làm lễ vua tôi, Thủy Hoàng nhiêm nhượng chẳng chịu, phân thứ tự mời ngồi. Tử
Lăng, Vương Tiễn bước tới lạy ra mắt, Hải Triều khiến đứng dậy, kế đó chúng tướng
kéo vào ra mắt. Thủy Hoàng nói: "Từ lúc trẫm dấy binh đến nay vây thành Dịch
Châu tưởng là một trận được nên công, không dè gặp Tôn Tẫn ỷ có ba cuốn thiên
thơ thần thông quảng đại, làm cho trẩm bịthua luôn mấytrận, hao tốn quân binh vô
số, và hại hết mấy vị đạo hữu bây giờ đang lúc thua luôn không kế chi tính được,
may có lão tổ tư bi xuống núi, chắc là giúp trẫm bình phục sáu nước như chơi". Lão
tổ vỗ tay nói: "Phải lắm phải lắm, nay bần đạo xuống đây là vì ý trời về Tần, sáu
nước phải mất, Tôn Tẫn nghịch trời làm phải xuống cùng Tôn Tẫn rõ tài cao thấp,
xin bệ hạ an lòng chẳng bao lâu ắt thành công được". Thủy Hoàng cả mừng, nói:
"Xin nhờ phép lực tổ sư, dẹp trừ Dịch Châu thì ơn ấy dẫu chết chẳng quên". Bèn
truyền yến đãi, lão tổ nói: "Bần đao chẳng dùng đồ khói lửa phàn gian, bệ hạ chớ
cần nhọc bụng, xin sai người cất một tòa lư bằng (là cái lầu bằng lá) nơi phía tả dinh,
và cấp cho tôi hai mươi tên quân". Thủy Hoàng liền dạy Tử Lăng tức tốc tạo lập nửa
ngày xong hết các việc, Thủy Hoàng cùng lão tổ đều đến lư bằng. Hải Triều nói:
"Nay tôi đến cùng Tôn Tẫn giáp mặt coi nó làm thế nào, rồi tôi sẽ lấy lời lành
khuyên dỗ, nếu như nó khứng về núi thì thôi, bằng không chịu khi ấy sẽ tính". Thủy

Hoàng rất mừng, Hải Triều từ biệt ra khỏi lư bằng, dẫn ba tên học trò ra trước dinh;
dạy Vương Tiễn qua dinh Yên lấy lễ nghĩa phân trần, không nên mắng nhiếc, nói ta
xin mời Quản Văn Tử ra cho tôi đà tuyệt tự, có phải là lòng nó độc ác dường nào
chăng? Lão tổ nghĩ xét mấy đoan sự tình, coi ai phải ai quấy cho biết, không phải là
tôi nghịch trời làm bậy". Hải Triều cười nói: "Lời Quản Văn phân đó chẳng là sai
lắm, há chẳng biết Vương Tiễn vâng phật điệp sắc chỉ ngọc hoàng cho nên tôi sai nó
xuống gồm thâu sáu nước, vốn không phải riêng dấy quân binh, ngươi trái đánh nó
một gậy chí tử, còn thiếu một điều là chưa chết đó mà thôi, binh sa cũng gần bị hại;
chịu ngươi đã hết sức, sao còn trở lại mà giận nó điều gì? Xưa nay hễ là sãi trong
chùa đánh nhau còn kiêng phật, huống chi ngươi lại dễ chẳng biết nó là học trò của
ta sao? Mà hòng muốn bắt nó giếtcho tận tuyệt, việc ấy thôi cũng chẳng nói, đến nỗi
Kim Liên Tử cùng ngươi không cứu không oán, sao ngươi xúi Tú Anh giết chết,
ngươi là thằng ngọt miệng trơn lòng gian trá phi thường, nay ta đến đây sao không
xuống trâu, lạy mà xin tội rồi, ngươi thiệt gan lớn bằng trời, dám ở trước mặt ta khua
môi múa lưỡi nhiều lời chuốc ngót, còn xách hai cây gậy tang của ngươi tới đây mà
làm chi đó vậy?". Nói dứt lời hươi gươm đâm tới. Tôn Tẫn cử mâu đỡ khỏi, cười nói:
"Lão tổ là người tiền bối, tôi vốn là kẻ hậu sanh đâu dám đánh lại". Lão tổ nói: "Ta
có một lời vàng đá, chẳng biết ngươi khứng chịu nghe chăng?". Tôn Tẫn nói: "Lão tổ
có lời chi xin phân cho tôi rõ". Lão tổ nói: "Ta xuống đây thiệt không phải là báo
cứu rửa hận chi, cũng không phải tranh danh đoạt lợi gì, ngươi há chẳng biết thuận

trời thì còn, trái trời thì mất, nếu ngươi nghe theo lời lành của ta, mau mau dẹp lui
binh mã về núi Thiên Thai, tu nhơn dưỡng tánh chớ quản việc phàm trần thì không
mất ngôi thần tiên, bằng chẳng vậy e cho ngươi không khỏi mạng tai trước mắt".
Tôn Tẫn nói: "Nghe theo lời lão tổ cũng đặng đó chút, ngặt vì sớm lắm nếu muốn
cho tôi bãi binh, đừng quản đến việc người thì chừng nào công chúa ngồi hạc về non,
Chiêu Vương cỡi rồng xuống biển và bắt Vương Tiễn chaặt làm muôn khúc điệu tế
tiên linh, thì tôi mới bãi binh thôi đánh". Lão tô nghe nói giận lắm, hai tay hươi
gươm chém nhàu. Tôn Tẫn cử gậy rước đánh, hai bên gươm gậy đánh nhau, tung
hoành một trận đánh tới hai mươi hiệp, Hải Triều liệng một hột minh châu lên giữa
thinh không, Tôn Tẫn thấy cả trời hào quang ánh sáng, hột minh châu bay nhấp
nháng rớt xuống ngay đầu (nguyên hột minh châu này, lúc trời đất chưa phân, lưởng
nghi chưa định, khí trong làm trời, khí đục làm đất, dòng nước làm sông thông ra đại
hải, Lão tổ luyện nên châu ấy, hễ liệng ra giữa biển sóng tochẳng xao nên đặt tên là
định hải châu, hột này có năm sắchào quang nên rớt xuống chẳng khác núi thái sơn
dè, dẫu xác tiên thây phàm cũng phải tiêu hồn tan phách) Tôn Tẫn thấy định hải
châu bay tới thì cười lớn nói: "Phải như người khác không dỡ đặng báu này, chớ ta
nào có sợ chi". Liền vụt một cây gậy trên không đánh với thần châu. Nguyên cây
gậy Tôn Tẫn là con cù long, ngó thấy hột châu thì trương nanh múa vút quanh lộn
nghinh tiếp, không dè hột châu là vật báu tiên thiên, rồng Tôn Tẫn cự không lại.
Tôn Tẫn tay hửu vội vàng hươi gậy liệng lên xem thấy hai con rồng bay múa nên đời

sau gọi là lưỡng tranh châu là đó.
Lão tổ giận lắm nói: "Thằng Cụt quả thiệt dữ dằn". Liền thò vào túi lấy mộtvật
bửu bối rất lạ, huyền diệu vô song tên là vô cực đồ (nguyên trước lúc trời đất chưa
mở mang hãy còn mịt mù, một khí hóa ra thái cực chia khí thanh trượt trùm cả các
vật dầu cho các thứ binh khí, các vật bửu bối của tiên hễ thấy cái đồ ấy thì cũng bị
thâu vào hết, thiệt chẳng có vật chi sánh kịp, hơn gấp mười cây hạnh huỳnh kỳ). Lão
tổ cầm vô cực đồ nạt một tiếng, trải ra muôn đường hào quang chiếu sáng liền thâu
cây hạnh huỳnh kỳ, gươm thơ hùng, gậy trầm hương của Tôn Tẫn đều rút vào trong
đồ ấy hết. Hải Triều liền lấy như ý đánh tới, Tôn Tẫn chẳng dịp ề phòng là không
xong tức thì bị như ý đánh nhằm. Hỡi ôi! Hơi thở lên trời thây người rớt đất, con Bàn
đốc thanh ngưu rống lên một tiếng chạy tuốt về dinh, chúng tướng bên Tần giục
ngựa xông ra một lượt giựt thây Tôn Tẫn. Tôn Yên xem thấy thất kinh quất ngựa
chạy trước, chín tướng Toàn sơn, năm trăm gia đình cùng Liêm Tú Anh chạy ra
chiến trường tiếp cứu. Bên kia Vương Tiễn, Ngân liên Tử thấy Hải Triều dùng cái
vô cực đồ thuâu hết ba vật bửu bối của Tôn Tẫn và liệng như ý đánh nhào xuống đất
thì giục ngựa xông ra giựt thây, xảy thấy Tôn Yên hăm hở đi trước, nân giục nai đón
đường hươi gươm chém nhàu, Tôn Yên hươi kích rước đánh, đánh chưa được mấy
chập, Ngân liên Tử quày nai bỏ chạy, Tôn Yên giục ngựa đuổi theo. Liêm Tú Anh
thất kinh nói: "Tam thúc đã dặn không nên ỷ sức anh hùng rượt theo tướng giặc, nay
rượt theo chắc bị yêu đạo lén dùng phép bửu chẳng không". Nói dứt lời liền giục
ngữa múa đao rượt theo, năm trăm gia tướng, chín tên học trò cũng rượt theo

một
lượt mà ở thi hài Tôn Tẫn lại đó. Vương Tiễn cả mừng dạy quân khiêng thây Tôn
Tẫn về dinh.
Nói về Ngân liên Tử thấy Tôn Yên rượt theo cách mình chẳng xa bàen lột kim
niếp trên trán, miệng đọc thần chú liệng giữa thinh không dường như cái rây lớn
xoay vần rớt xuống. Tôn Yên ngó thấy thất kinh vừa muốn quày ngựa chạy trốn,
Liêm Tú Anh rượt tới thấy yêu thuật muốn hại người bèn lấy giỏ hoa lam đưa lên
thâu kim niếp giận lắm nói: "Tiện tỳ! Sao dám phá phép ta". Bèn xốc tơi chém
nhàu, tú Anh hươi đao rước đánh. Lúc ấy Tôn Yên quay lại chẳng thấy pháp bửu lại
thấy Tú Anh đang đấu chiến với Ngân liên Tử, thì đâu có nín đặng, liền hươi kích
xốc vô đánh tiếp, Ngân liên Tử cự không nổi quày nai chạy tuốt về dinh. Tôn Yên
nói: "Thôi, chẳng cần rượt nó làm chi, phải trở lại giữ thây tam thúc". Rồi hai vợ
chồng thâu binh, dẫn gia tướng trở lại kiếm thi hài chẳng thấy. Tôn Yên giận nói:
"Ta mắc cùng thằng yêu đạo giao chiến nên không giữ được thây, còn chúng ngươi
sao chẳng khiêng thây tam thúc về dinh, để cho đến mất, làm sao ta về dinh cho
được". Chúng tướng nói: "Vì lòng gấp báo cứu, áp nhau rượt theo yêu đạo, chẳng dè
bị giặc Tần nhơn lúc không người, giựt thây đem mất". Tôn Yên khóc rống lên nói:
"Tam thúc bị hại, lại mất thi hài thầy ta làm sao về ra mắt tỗ mẫu cho được.
Nói về Hải Triều thánh nhơn đánh trống thắng trận kéo binh về dinh, vảo đến lư
bằng, vua tôi Thủy Hoàng mừng rỡ. Vương Tiễn bẩm nói: "Tôi đã giựt thây Tôn Tẫn
đem về đây, xin lão giả thế nào, rồi lão tổ cùng Thủy Hoàng, chúng văn võ bước ra
xem thấy Tôn Tẫn. Lão tổ rọi mắt coi rồi, có ý sợ thầm nói: "Hèn chi Tôn

Tẫn dám
cả gan tung hoành thế ấy, vì nó có ỷ thần thông biến hóa, ta tưởng là nó bị chết dưới
cây như ý rồi, không dè chơn thân thoát, mà hóa ra hình giả". Còn đang ngầm nghĩ
thở than, Thủy Hoàng nói: "Vì sao lão tổ thấy thây Tôn Tẫn mà có sắc kinh như
vậy". Hải Triều nói: "Cái này không phải là thây Tôn Tẫn đâu". Thủy Hoàng cười
nói: "Áo đậu thanh bào, giày da cá, mặt mày chẳng khác, làm sao mà gọi rằng
không phải?". Lão tổ lại quả thật con nai chết. Thủy Hoàng nói: "Khi nãy rõ ràng
Tôn Tẫn, sao bây giờ coi lại, thì biến ra con nai, không xong rồi, bị Tôn Tẫn làm
phép ma nữa". Lão tổ nói: "Bệ hạ chớ lo, tuy Tôn Tẫn biến hóa mà chạy thoát khỏi,
có tội ở đây, liệu không dám làm bậy đâu". Bèn dạy Vương Tiễn đem con nai chôn
cho khuất. Vương Tiễn nói: "Chôn cũng không ích gì, chi bằng cho mấy tên quân
khiêng về đó ăn thịt xong hơn". Lão tổ gật đầu. Vương Tiễnai người khiêng đi, xẻ da
chia thịt mà ăn với nhau, chúng quân mừng rỡ bèn khiêng con nai ra chỗ trống, xúm
nhau áp xẻ lột da rồi, thò dao mổ bụng, thất kinh quăng dao bỏ chạy tuốt vào Lư
Bằng bẩm rằng: "Lão tổ a! Không xong rồi, con nai biến nữa". Lão tổ nói: "Biến ra
vật gì?". Quân bẩm nói: "Ngoài da nai, trong bụng đầy những phân". Lão tổ giận
lắm nói: "Thằng Cụt thiệt nên đáng ghét, nó dám ỷ tài làm việc tà mị trước mặt ta,
ta đã xuống đây có đâu mà để cho mi tác quái".
Nói về Tôn Yên cùng Tú Anh và chúng học trò, chẳng thấy thi hài Tôn Tẫn khóc
lóc một hồi thâu binh trở về, vợ chồng bàn tính với nhau nói: "Tuy thây tam thúc
chẳng có, song nơi thanh sa trướng, phải lập một cái linh bài thỉnh thầy chùa làm

chay, cư tang thọ chế ba năm cho trọn niềm chú cháu". Bàn tính vừa xong thẳng vào
đại trướng nghe con thanh ngưu rống, Tôn Yên mắng nói: "Con trâu chết bầm này,
mi chạy về đây, sao bỏ thây chú ta chỗ nào". Mắng rồi dẫn chúng tướng vào đến đại
trướng, đang đi bỗng nghe nạt một tiếng hỏi: "Bọn ngươi sao đến bây giờ mới về?".
Chúng tướng nghe nói lên thấy ở giữa có một đạo nhơn, đội mão tam xoa, mặc áo
bào xanh, đi giày da cá, quả thiệt Nam quận vương đang cùng Mao Toại nói chuyện,
chúng tướng rất mừng đều quỳ xuống một lượt. Tôn Yên đến hỏi: "Khi nãy rõ ràng
cháu thấy tam thúc bị xé xuống thanh ngưu chết ngay dưới đất, Tần tặc nó đã giựt
thây rồi, làm sao mà về được?". Tôn Tẫn nói: "Ta có phép diệu thoát thân, chẳng
cần hỏi nữa, chúng ngươi quyết chiến nhọc nhằn, về dinh an nghỉ. Chúng tướng vui
mừng chẳng xiết, đều lui về hết, rồi Tôn Tẫn dạy quân pha trà. Tôn Tẫn bưng chung
trà bổn thân trao cho Mao Toại mà nói rằng: "Hiền đệ! Em hãy nhận chén trà này
cho anh nói chuyện". Mao Toại cười nói: "Anh có chuyện chi xin phân em biết, cần
gì phải rót trà làm chi cho nhọc". Tôn Tẫn nói: "Vì anh giáo chiến với Hải Triều bị
nó mở cái vô cực đồ mà thâu hết cặp gậy trầm hương, hai cây thư hùng kiếm, và cây
hạnh huỳnh kỳ của anh, xin hiền đệ thế cho anh mà đi giùm một chút như lấy về
được, cám ơn chẳng xiết". Mao Toại nói: "Ba vật bửu bối bị mất, thật nên đáng tiếc,
nay anh bảo tôiqua dinh Tần mà làm chi?". Tôn Tẫn nói: "Việc ấy tôi tính không
được đâu tam ca, anh liệu tính thì xong". Tôn Tẫn cươi nói: "Có kế này duy cái tay
đến đó lấy mà thôi, xin em ra tài thủ đoạn ngày trước, lén vào dinh Tần thì có lo gì

bửu bối không đặng". Mao Toại nói: "Có khi anh này biểu tôi đi ăn trộm chăng?
Anh coi tôi có phải là thằng ăn trộm nghề ở đâu, tôi vốn không lấy của ai, cũng vì
anh em tôi phải đi trộm mấy phen của người nên mang tiếng ăn trộm, thiên hạ chê
cười, chỗ nào cũng biết, e ngày ăn năn không kịp, nay anh bảo tôi đi ăn trộm nữa
sao?". Tôn Tẫn nói: "Nếu em không đi thì uổng ba vật bửu bối của anh lắm, xin em
đi giùm một phen". Mao Toại lắc đầu nói: "Đi không đươc, không được, Hải Triều
thánh nhơn thiệt không dám chọc đến". Tôn Tẫn nói: "Hiền đệ ráng sức đi giùm thì
xong". Mao Toại nói: "Tôi có mat cặp gậy, chẳng khác mất hết hai chân, thôi để tôi
thử coi, như ăn trộm được, thì khuyên anh chớ mừng, bằng chẳng đặng, mặc đừng
hờn trách". Tôn Tẫn nói: "Việc này sở cậy mình em mà thôi". Mao Toại bước
uống trướng còn mình độn thổ, đi tới dinh Tần, vừa đầu canh một, dưới đất chun lên
thấy trong dinh đèn đuốc tỏ rạng, đi khắp trong đại trướng, vòng qua lư bằng, xem
thấy lão tổ thầy chùa già đang ngồi một mình, và có một cái lều nhỏ, hương đăng
chói sáng, ở giữa có cái bàn để ba vật bửu bối, quả thiệt đồ của Tôn Tẫn chẳng sai
liền vội vàng tới gần, thò tay muốn lấy ngặt mình thấp ghế cao, khó bề hạ thủ, lật
đật một cái ghế kê rồi trèo lên, lấy cặp thư hùng kiếm giắt vào lưng, cờ hạnh huynh
giắt trên bâu áo, tay xách gậy trầm hương, bước xuống nghĩ thầm rằng: "Ta đã tới
đây, phải làm cho nó biết giá trị lợi hại". Bèn xách đèn đốt lều, lá gặp lửa cháy bừng
Mao Toại thấy lửa cháy rần rần, co giò chun mất.

Hồi 28
Trận Hồng ngươn, Hải Triều ra phép, Hầm địa hộ, Mao Toại bị vây

Nói về Mao Toại độn thổ về dinh, lửa ấy tức thì cháy lên rần rần, ánh trời chói
đất, Lão tổ thất kinh, lật đật kêu Ngân liên Tử đem một chén nước, miệng niệm thần
chú, vãi lên trên không, tức thì mây đen mù mịt, mưa tuôn như xối, lửa đều tắt rụi,
trong dinh thấy lửa, ba quân thất kinh, kéo nhau đến chữa, tơi nơi thì lửa đã tắt hết.
Thủy Hoàng cùng chúng tướng đến xem, lão tổ tiếp giá vào ngồi, xảy thấy Ngân
liên Tử hơ hãi chạy vào báo, nói: "Những gươm, cờ, gậy để trên bàn đều mất sạch".
Lão tổ thử nào". Lần tay coi rồi, giận lắm nói với Thủy Hoàng rằng: "Bần đạo lỗi
không xem xét, nên thằng Cụt sai Mao Toại vào dinh, đốt lửa ăn trộm bửu bối, thiệt
nên giận lắm, mai tôi lập một cái trận, chắc đặng thành công".
Nói về Mao Toại độn thổ, dưới đất chun lên, vào đến la trướng, Tôn Tẩđang chong đèn ngồi đợi thấy Mao Toại lưng giắt cờ vàng, mang gươm thư hùng, tay cầm
gậy trầm hương vội vàng bước xuống nắm tay cười nói: "Chúc mừng em đã thành
công, thiệt đáng kính đáng khen". Mao Toại rờ lưng nói: "Ôi thôi! Mất rồi còn chi,
chị lấy bửu bối cho anh, mà bỏ quên cái ruột ngựa cả tôi cháy hết". Tôn Tẫn nói:
"Hiền đệ nhọc lòng nhọc sức, ơn ấy tạc dạ ghi xương. Liền hối quân bày rượu mừng
công. Mao Toại nói: "Việc buôn còn dễ hơn nghề ngày, may một lần đây mà thôi, tự
hậu tôi không dám phụng mạng nữa, không phải dễ dàng gì đâu, hết hồn vía mới ăn
được". Tôn Tẫn nói: "Thiệt cũng có chút, còn lửa ấy của em đốt phải

không?". Mao
Toại nói: "Chớ ai vô đó mà đốt, tôi thấy chùa già ngồi một mình, nên đốt lửa dọa
cho nó thất knh chơi". Tôn Tẫn cười nói: Hiền đệ làm một tên ăn trộm cũng đủ rồi,
sao đi đốt trại cướp giựt làm chi". Mao Toại nói: "Chướng cho anh này, tôi chẳng nài
khó nhọc, mà đi ăn trộm lấy đồ về cho, còn trở lại kiêu ngạo tôi nữa". Tôn Tẫn cười
nói: "Thôi anh em ta đi ngủ, sáng ngày tôi sẽ hết lòng đền ơn". Nói rồi trở vào hậu
trường.
Bên kia hải Triều thánh nhân qua ngày thứ sai Ngân liên Tử mời Thủy Hoàng
đến lư bằng, Thủy Hoàng nói: "Khi hôm làm tổ sư giựt mình". Hải Triều nói: "Thình
lình không phòng bị mắc mưu đó, bần đạo hôm nay bị thua trí nó, nên tức mình lắm,
nhứt bất tố, nhị bất hưu, để tôi lập một cái trận, cho tiện việc điều khiển quân cờ:.
Thủy Hoàng rất mừng dạy quân đem dâng cho lão tổ và nói rằng: "Cái lệnh tiễn
này, chẳng luận vương hầu, phò mã, mặc tình sai khiến, như có ai chẳng tuân lịnh,
thì cứ quân pháp răn trị". Nói rồi từ biệt lui về. Hải Triều sai Vương Tiễn, đến phía
đông nam, lập ba cái tòa cao đài, tòa phía nam cao hơn hai trượng ba thước, vuông
vức sáu mươi bước, bên tả nhựt tính, bên hữu dựng cờ nguyệt ba, trước đài chọn sáu
tên quân mạnh dạn cầm cờ thể kỳ, trên đài hai mươi tám tên quân cầm cờ ngũ hành,
dưới đài chín tên cầm cờ ngũ sắc, bố theo cửu diện tinh quan, và dùng năm cái trống
để trên đài, cấp năm tên quân đánh trống, kêu là cửa thiên môn; phía bắc một tòa
đài cao một trượng tám tấc, phân mười tám từng địa ngục, vuông vức bảy hai bước,
trên làm thập điện diêm vương, hai bên dùng hai tên quân, giả đầu trâu mặt ngựa,

trước đài đào một cái hầm lớn tên là âm khanh, không dùng đồ trấn yểm, cũng
chẳng hại sanh linh, hầm ấy sâu một trượng tám thước, tròn bảy hai bước, dạy bảy
mươi hai tên quân đầu bỏ tóc xõa, giả dạng vô thường ngũ quỷ,mỗi người cầm một
cây cờ trắng, hễ tướng giặc nào vào trận đánh rớt xuống hầm thì cầm giờ giấy hươi
phất mà thâu hồn phách nó, kêu là đại địa hộ, còn các đài ở giữa cao chín thước,
vuông vức bảy mươi hai bước, trên dựng huỳnh la trướng, dọn chỗ ngai rồng vua
ngự, dưới đài lựa sáu tên quân theo sáu viên đại tướng dùng cày bừa cày đất, chỉ
nghĩa dẹp trừ sáu nước, các quan văn võ đều đứng đài bảo giá, kêu là đài nhơn vức,
phải làm cho mau chẳng đặng chậm trễ. Vương Tiễn lãnh lịnh dẫn quân ra đi. Hải
Triều dạy tử Lăng về Trướng An lấy ba mươi sáu cây súng lớn, bảy mươi hai súng
nhỏ. Tử Lăng hỏi: "Chẳng hay thầy dùng súng ấy để làm chi?". Lão tổ nói: "Ngươi
đâu rõ đặng, vốn thành Dịch Châu này năm phía thành có hào, áp theo canh tân kim
đoài, thiệt rất khó phá, duy có hỏa khắc kim dùng súng mới phá nổi thành, hãy đi lấy
đem về mau". Tử Lăng lãnh lịnh ra đi.
Nói về Vương Tiễn lãnh mạng lập đài xong rồi, vào trại chờ lịnh. Hải Triều dạy
Vương Tiễn đi thỉnh Thủy Hoàng. Hải Triều rước vào trại nói: "Bần đạo có lập một
cái trận nơi góc đông nam toan bắt Tôn Tẫn, mời bệ hạ tới xem". Thủy Hoàng rất
mừng hỏi: "Trận ấy kêu là trận chi?". Hải Triều nói: "Bần đạo bày cái trận này, kêu
là Hồng ngươn, cùng các trận chẳng đồng, bao hàm trời đất, sai khiến quỷ thần biến
hóa vô cùng, dời non đổi biển, chẳng luận tiên phàm, hễ vào đó thì hồn phách biến
vạn hóa, làm cho nó phải chết liền trước mắt". Thủy Hoàng nghe nói vui

mừng
chẳng xiết, đáp rằng: "Thiệt trẫm rất may, nên có lão tổ phụ giúp". Hải Triều truyền
lệnh đánh trống, các quan văn võ nghe trống kéo vào, lão tổ lấy sổ biên tên giở coi
rồi sai Anh Bố, Bành Việt, Triệu Cao, Chương Hàng, Lý Thiệt, Ngụy Báo dẫn ba
mươi tên quân tới đài nhơn vức trấn giữ, còn chúng ngươi sáu người đều ở dưới đài,
cầm cây mà cày sáu gò đất ấy, mỗi người lãnh một đạo bùa, hễ thấy tướng Yên vào
trận thì đốt bùa lên tự nhiên người giặc đều xuống ngựa chịu trói chớ nên ra đánh,
sáu tướng vâng lịnh kéo binh ra đi.
Lão tổ vòng tay nói với Thủy Hoàng rằng: "Xin phiền bệ hạ dẫncác quan văn võ
lên đài nhơn vức, vào trướng huỳnh la, bên tả có Cam La, bên hữu có Mông Điềm,
hai bên bảo hộ. Bệ hạ dẫu cho bao nhiêu tướng mạnh vô địch cũng tự nhiên té
xuống ngựa". Thủy Hoàng lãnh bùa dẫn văn võ tới nhơn vức, vào huỳnh la, chớ làm
các việc. Lão tổ điều khiển xong rồi, dạy Ngân liên Tử dẫn thanh mao khổng tới
trước. Lão tổ thót lên, Liên Tử cỡi nai theo sau vào trận, tới trước pháp đài. Lão tổ
nói: "Chúng ngươi hãy đứng đây chờ đợi, chẳng đặng lên đài". Dặn rồi một mình
tuốt lên đài thiên môn lấy cờ nhựt lệnh, viết ba chữ yểm quan phù, dạy hai tên quân
cầm cờ, hễ tướng giặc vào trận, nghe ngũ lôi nổ, liền phất cờ lên, tức thì trời đất tối
tăm chẳng đặng trái lệnh, lão tổ lấy cờ mao đầu viết tiết mạng phù, và hai mươi bốn
cây cờ ngũ hành, viết hỗn nguyên phù, dạy quân cầm cờ hễ nghe sấm nổ, thì hươi
phất chẳng nên chậm trễ, rồi lấy năm cái trống lớn, viết năm chữ tốc chấn như luật
lệnh, dạy năm quân coi giữ, hễ người giặc vào trận, thì nổi trống lên, tự nhiên sấm

dậy, lão tổ lấy một cái lệnh bài, tay tả cầm lệnh bài, tay hửu cầm gươm miệng niệm
chú, chỉ gõ lệnh bài ta biếng nạt rằng: "Phổ thiên tinh thần cấp cấp như lệnh". (vốn
lão tổ này sai thần khiển tướng chẳng phải như các vị tiên khác đâu, người là tiên
thiên, lão tổ có vị thần nào mà chẳng tuân phục người sai khiến). Tức thì mây vần
sấm nổ, giữa trời gươm đao sáng giới, các thiên thần rần rộ bay xuống, xem thấy
thanh long, châu tước, bạch hổ, huyền võ, nhịp thập bát tú, cửu diện vương xuống
đài cúi mình ra mắt. Lão tổ vòng tay nói: "Nay tôi có bày một cái trận, xin cậy oai
sức tinh thần bắt cho đặng Tôn Tẫn, chớ cho chạy thoát, nếu trái lệnh thì ta biếm
trách chẳng dung". Chư thần vâng mạng chia nhau, cứ theo phương hướng trấn giữ.
Lão tổ bước xuống thiên môn qua đài phía bắc lấy bảy mươi cây cờ dạy bảy mươi hai tên quan đầu bỏ tóc xõa, tay cầm cờ hễ có tướng giặc vào trận thì phất cờ
lênthâu hồn phách nódẫn đem vào hầm chẳng qua ba gày dẫu tiên phàm cũng phải
chết. Lão tổ rút gươm chỉ xuống đất gõ ba tiếng lệnh bài nạt rằng: "Tứ minh địa phủ
cấp cấp như luật lệnh". Nói chưa dứt lời, thấy tiêu diện quỷ vương đầu trâu mặt ngựa
năm đạo thần quỷ vô thường dẫn năm trăm âm binh, tới trước ra mắt. Lão tổ nói:
"Nay tôi có lập trận Hồng nguyên, xin cậy chúng vị địa phủ thần kỳ bắt sống tướng
giặc mà lùa đem vào hầm, chẳng cho chạy thoát". Chư thần vâng lệnh, dẫn âm binh
phân nhau đứng xung quanh hầm chờ giặc.
Nói về lão tổ bước xuống hầm địa hộ tay tả cầm gươm, tay hữu cầm lệnh bài, ở
giữa hầm phân bố tám cửa, Hưu,Sanh, Thượn, Đồ, Kiểng, Tử, Kinh, Khai, và Càn,
Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khốn, Đoài, biến hóa thần thông, tức thì nơi đài thiên

môn hào quang chói sáng, đài nhơn trên mây đỏ phù giăng mười phần lợi hại, lão tổ
làm phép xong rồi trở vào lư bằng, dạy Vương Tiễn dẫn hai ngàn năm trăm binh,
chia làm năm đội sắc khôi giáp, dùng cờ kim mộc thủy hỏa thổ phân ngôi thứ theo
ngũ hành đóng bốn phía, ngoài trận, phất cờ la hét trợ oai. Vương Tiễn lãnh mạng ra
đi, lão tổ dạy Ngân liên Tử đem hột định hải châu này đứng trên đài địa hễ có tướng
giặc bay lên thì đánh cho rớt xuống hầm.
Ngân liên Tử tiếp bửu bối ra trận, giây phút Vương Tiễn trở về phục lệnh, Hải
Triều dạy tới dinh Yên khiêu chiến, còn mình thì cầm gươm thót lên mao không đi
chậm chậm ra trước cửa dinh. Vương Tiễn giục ngựa chạy tới dinh Yên khiêu chiến.
Quan vào phi báo, tôn Tẫn xách gậy lên trâu các tướng toàn sơn và vợ chồng TônYên phát pháo ra binh. Vương Tiễn đang khiêu chiến, xảy nghe pháo nổ, xem
thấy Tôn Tẫn xông ra, vội vàng quày ngựa chạy về bẩm cùng lão tổ. Lão tổ giục
mao khổng tới trước, tôn Tẫn dừng trâu cười nói: "Tôi chào lão tổ, hôm nay lão tổ
dạy tôi ra trận có phải là muốn cùng tôi giao chiến chăng? Tôi xin nói trước hễ ra
trận chẳng nhường cha, giao chiến không vị tình". Hải Triều hươi gươm nạt rằng:
"Thằng Cụt, my ỷ ba cuốn thiên thơ kỳ môn độn giáp, sao dám trước mắt ta khua
môi múa lưỡi, tài mi ta đã biết rồi, tài ta ngươi cũng rõ được, nay ta có bày một trận
bên góc đông nam, như mi phá đặng trận ấy, thì ta liền về núi, xin Thủy Hoàng rút
binh, còn như ngươi phá không được thì phải trở về thiên Thai, dạy Chiêu Vương nạp
biểu xưng thần". Tôn Tẫn nghe rồi cười nói: "Lão tổ đã biết bày trận tôi tổ quày mao
khổng lấy tay chỉ, đi thẳng vào trong trận, Tôn Tẫn dừng trâu, đứng xem thất kinh

nói: "Rất lợi hại cho lão già này bày tận toan muốn dứt tình đồng đạo, trận này
chẳng những là người phàm vào không được mà thôi, dẫu đại la thiên tiên đi nữa,
cũng chẳng dám khinh dễ, song mình biết phép ngũ đôn che giấu sao bổn mạng ắt
không hại gì, song phải xu kiết tị hung, không nên vào trong lưới rập, vốn là trận
thiên địa tam tài hỗn ngươn nhất khí, trong ấy có mưu quỷ chước thần và phép di sơn
đải hải, ấy là phép tiên thiên mầu diệu làm sao mà phá nổi". Đang suy nghĩ chưa rồi,
Lão tổ xông ra nạt rằng: "Tôn Tẫn! Ngươi coi có hết trận ta chưa?". Tôn Tẫn cười và
nói: "Coi hết rồi". Lão tổ hỏi: "Ngươi biết tên rận ấy chăng?". Tôn Tẫn nói: "Vốn là
tam tài nhất khí hỗn ngươn trận, chớ có chi lạ mà hỏi". Lão tổ thất kinh nói thầm
rằng: "Thằng Cụt quả nhiên uẩn diệu rõ biết huyền cơ?". Rồi hỏi: "Ngươi biết tên
trận mà dám phá chăng?". Tôn Tẫn nói: "Hễ có bày thì có phá, nào khó chi đâu, nay
coi trận rồi xin trở về tính kỹ trong ba ngày đến phá". Lão tổ nói: "Ta hạn cho ba
ngày coi ngươi có tài chi mà phá đặng". Nói rồi ai về dinh nấy. Tôn Tẫn về đến đại
trướng, Mao Toại hỏi: "Tam ca, hôm nay coi trận thế nào?". Tôn Tẫn ủ mặt châu
mày đáp rằng: "Trận ấy mười phần dữ tợn, không phải như các trận khác đâu, trong
có tam tài, ngoài có bát môn nao hàm trời đất biến hóa vô cùng, không yêu thuật tà
phép mà dễ phá được, tôi e phải thông minh lanh lợi, lẽ nào không rõ biết đạo tử
sanh, hễ là xưa nay sống thác có mạng, giàu sang bởi trời, nếu quả tới số chết dầu
cho trốn ở trong nhà cũng không khỏi được, nếu mạng số chưa tuyệt dầu ó việc chi
đại hung, đại hiểm, ại họa, đại tai đi nữa lại sợ gì, vậy chớ anh có nhớ cái trận địa

liệt, trận âm hồn, trận tru tiên, ba trận ấy lợi hại dường ào, còn cái tản thiên tiễn lại
vừa gì, cũng qua khỏi được hay, nay sá chi Cái trận hỗn ngươn mà phải run lên phát
rén như vậy?".
Tôn Tẫn nói: "Hiền đệ phân tuy nhằm lý, ai ai cũng muốn xu kiết tị hung, người
bày trận ra lẽ nào mình có con mắt mà chun vào cho chết sao, để chậm rãi liệu toan
tự nhiên có chước phá được". Nói rồi trở vào hậu trướng, Mao Toại nghĩ thầm rằng:
"Lão cụt này chẳng khác chim kia bị bá, thấy vậy liền bay, chẳng luận là trận lớn
nhỏ chi, hễ thấy thì kinh hồn hoảng vía, chi bằng ta lén ra trận đánh với Hải Triều
một chuyến thử coi, vả lại từ khi xuống núi đến nay, cứ làm tên ăn trộm mà đi lấy đồ
cho người, chớ chưa từng giao chiến trận nào, nay cái trận này tam ca lại sợ không
dám phá, vây mình tới đó thoảng như thành công được, thì càng thêm rỡ tiếng, nếu
không thành công được thì mình vào trận coi hư thiệt đường sá thế nào, về nói lại
cho tam ca biết, cũng là một cái công của mình đó, còn như có rủi mà bị bắt thì mình
dùng phép ngũ độn, tam thuật, nó cũng không làm chi mình được". Tính rồi bước
xuống thanh sa sửa soạn ra sợ, tướng chẳng kiêng, vả trong trận nó tinh những thiên
thần, thiên tướng có ai mà sợ mình, nếu để tướng mình như vầy mà tới đó ắt phải bị
sát hại đi chăng, nghĩ lại tam ca ta là một vị tuần thiên đô úy của ngọc đế, Liễu nhứt
chơn nhơn, trrên quản ba mươi ba từng trời, dưới coi mười tám từng u mình địa phủ,
có ai mà không sợ người, thể diện người oai phong rất lớn, chi bằng ta biến hình
dạng người mà đi, thì ắt thành công đặng". Mao Toại về trướng miệng niệm chơn
ngôn, rùng mình biến thành Tôn Tẫn hình dung chẳng khác, đầu đội mão

tam sa,
mình mặc áo đậu thanh bào, chân đi giày da cá, lưng cột dây đai, mặt như trăng rằ,
m, năm chòm rau xanh kịt. Mao Toại nghĩ rằng: "Hình dung biến đặng, chân cụt
thiệt khó làm". Rồi lấy hai cây củi đòn, miệng thổi tiên khí, tức thì biến gậy trầm
hương, còn hai cây bửu kiếm, thì hóa ra gươm thư hùng và lấy một tờ giấy vàng thổi
lên biến ra cờ hạnh huỳnh, các vật đều biến xong xuôi, còn thiếu con trâu, vật ấy
thiệt nên khó biến, nếu ta đi chân vào trận, e người coi kỹ thấu biết cơ mưu, ắt là
mang khốn, bèn nghĩ thầm rằng: "Con trâu còn ở ngoài trướng, nay ta đã giả mạo
tam ca, sao chẳng bắt lén con trâu của người, mà cỡi cho luôn thể". Mao Toại nghĩ
rồi tuốt lên đến ngoài trướng, thấy quân sĩ giữ trâu đang cho ăn cỏ, quân sĩ thấy Tôn
Tẫn tới, lật đật quỳ xuống nghinh tiếp, Mao Toại dạy thắng trâu cho mau, đặng ra
trận, quân sĩ chẳng dám chậm trễ, dinh quân giữ cửa quỳ xuống hỏi rằng: "Vương
gia đi đâu vậy? . Mao Toại nói: "Ta đến phá trận". Quân nói với nhau rằng: "Thôi
chúng ta đi phất cờ gióng trống cho mau". Mao Toại khoát tay nói: "Ta đi một mình
chẳng cần dùng vật chi cả". Quân sĩ mở hoắc cửa dinh. Mao Toại ra cửa chạy dông
như bay, quân sĩ trong lòng hồ nghi nói với nhau rằng: "Vì cớ sao nay Nam Quận
vương ra trận tên quân, một con ngựa và cũng chẳng đem theo, lại không dùng người
lược trận". Còn đang hồ nghi xảy thấy Triển Lực, Triển Ngai, Ngô Năng, ba người
đi ngang cửa dinh, quân sĩ bẩm nói: "Khi nãy có Vương gia đơn thân độc mã, ra dinh
phá trận". Ba người nghe nói thất knh nói: "Nếu đánh trận sao chẳng dùng nhơn mã,
nay mình theo như có sơ sẩy điều gì, mình làm học trò chẳng là vô ích lắm,

vậy mau
theo dõi lão gia, ngõ đặng gia công phụ đáp". Ba người lòng son dạ sắt, không tưởng
giả thiệt, vội vàng đề đao lên ngựa ra dinh, chạy theo như gió. Mao Toại đang đi
nghe tiếng ngựa reo vang, quay lại thấy ba con ngựa rượt theo. Mao Toại biết là
Triển Lực, Triển Ngai, Ngô Năng thì hỏi rằng: "Chúng ngươi tới đây làm chi?". Ba
người học trò chạy tới trước bẩm rằng: "Chúng tôi theo thầy phá trận". Mao Toại
nói: "Hiền đồ đã đến đây, thôi hãy theo ta". Nói rồi giục trâu tới trận, xem thấy mây
đỏ xoay vần, hào quang chói mắt, phía tả có lằn hắc khí xông lên.
Mao Toại nghĩ thầm: "Sao kêu rằng hỗn ngươn trận, mà Tôn Tẫn sợ lắm vậy,
tưởng chắc trong này có biến hóa lợi hại chớ chẳng không, ta đã tới đây lỡi rồi,
không lẽ trở về". Ngầm nghĩ một hồi, quay lại hỏi ba tướng rằng: "Có tên học trò
nào dám tới khiêu chiến chăng?". Triển Lực xin đi, liền xốc tới kêu lớn rằng: "Quân
nhơn mau vào báo cho chúa tướng bây biết, nói hay có Nam Quận vương đến phá
trận". Quân vào báo cho Vương Tiễn, Vương Tiễn vào bẩm cùng Hải Triều. Hải
Triều dạy Vương Tiễn rằng: "Ngươi ra dẫn thằng Cụt cho nó vào trận". Vương Tiễn
lãnh mạng xông ra ngoài trận, thấy Tôn Tẫn cầmgậy cỡi trâu, có ba tên học trò theo
sau, thì nạt rằng: "Thằng Cụt, mi đôi ba phen lượt khỏi chết là may, nay lại đến
muốn nạp mình sao? . Tôn Tẫn giả nạt rằng: "Vương Tiễn, sao dám nói xàm, mi
chạy đâu cho thoát". Nói rồi hươi gậy đánh nhàu, Vương Tiễn cử mâu rước đánh.
Vương Tiễn vốn bị tôn Tẫn đánh nhiều lần, đà thất sắc như gà chạy mặt, đâu dám
chống cự cho lâu, nên đánh chưa đầy vài hiệp, thua chạy vào trận. Tôn Tẫn giả dẫn

ba tướng, ở sau rượt tới đánh đánh vào trong trận, chẳng thấy Vương Tiễn, bốn
phương tám hướng đá quăng cát liệng, sấm nổ vang trời, lửa cháy rầ rần, bốn phía
cứng như tường đồng vách sắt ba tướng kêu thầy mà nói rằng: "Trận này dữ lắm, bốn
phía nước lửa gió ầm ầm chúng ta ra cho mau". Mao Toại nói: "Ra không đặng đâu,
trận này ta coi giống là trận bát quái hồi hoàn đó, chúng ngươi chớ sợ, theo ta mà
đi". Mao Toại ngồi trên lưng trâu, bắt tay ra phép thần thông, nhắm phía tây cung
càn chạy sông như bay, ba tướng theo sau. Mao Toại xem thấy tòa cao đài mây
giăng mù mịt, bên tả có nhựt tinh, bên hữu cờ nguyệt ba, phía trước cò mao đều, phía
sau cờ thất tinh, và cờ nhị thập bát tú, cửu điện tinh quân.
Mao Toại nói: "Không xong, đây là trận thiên môn". Nói rồi phá vào giữa đài,
Hải Triều thấy Tôn Tẫn vào trận, bèn khoát tay, năm tên quân đánh lên, tức thì chớp
giăng sấm nổ, mặt nhựt tối đen cửa trời thần tướg áp lại, làm cho Mao Toại thất kinh
hồn bay ngàn dặm. Ba tướng kêu nói: "Thầy ôi! Mau phất hành huỳnh kỳ ngăn đỡ,
kẻo chết bây giờ". Mao Tọai nghĩ rằng: "Cờ hạnh huỳnh của mình là đồ giả, làm
sao ngăn đỡ cho đặng". Liền nói: "Không nhằm chỗ dùng, phải chạy xong hơn". Lúc
ấy thiên thần thiên tướng vây bịt bùng, giữa trời sấm dậy vang tai, xảy thấy cờ thất
tinh nam đẩu, thảy đều xao động. Mao Toại thất kinh dẫn ba tướng xông ra cửa thiên
môn, vốn Ngô Năng mạng số hết rồi, nên gặp phướng nhiếp hồn phất lên, té nhào
xuống ngựa, hôn mê bất tỉnh chết tươi giữa trận. Mao Toại qua khỏi cửa thiên môn
chẳng thấy Ngộ Năng, torng kinh sợ nói: "Người không theo ta chắc là bị chết trong
trận rồi, trận này rất lợi hại phải phá cho mau". Triển Lực nói: "Bốn phía đều

khí tối
mịt mù, có đường đâu mà ra cho đặng". Mao Toại nói: "Để ta coi đã". Vốn con mắt
người tiên xem cho rõ, thấy có tòa pháp đài hào quang chiếu sáng, Thủy Hoàng ngồi
giữa, hai bên văn võ đứng hầu. Mao Toại nói: "đây này Tần Thủy Hoàng ở, không
có âm binh thần tướng chi cả, ta mau phá chỗ đó mà ra". Nói rồi Mao Toại dẫn hai
tướng xông tới, thấy sáu viên đại tướng chạy ra không giao chiến, cứ trước đài cày
đất mà thôi. Triển Lực nói: "Cày đất này làm chi, hay là nó mốnlấp đường mình đi
chăng". Triển Ngai nói: "Chớ hỏi đến việc người, phải mau chạy ra khỏi, chỗ này
không có thần tướng, bất quá Thủy Hoàng ngồi trên đài, chúng ta cỡi ngựa xông dễ
lắm". Lúc ấy vua tôi nhà Tần thấy ba người chạy tới trước đài, nhìn biết Tôn Tẫn.
Thủy Hoàng truyền đốt linh phù, chớ để thằng Cụt chạy thoát. Cam La lật đật đốt
bùa, xảy nghe giữa trời sấm nổ rền tai, bọn Triều Cao sáu người nghe tiếng sấm dậy,
liền đốt linh phù, tức thì bốn phía binh mã kéo tới đây đầy, Triển Lực bị sấm sét
đánh nhằm té nhào xuống ngựa, chúng tướng áp lại bắt trói khai đao.
Mao Toại thấy Triển Lực té xuống ngựa, chẳng dám tới cứu mãi lo xông pha tìm
đường mà ra. Triển Ngai nói: "Thầy ôi! Bốn phương tám hướng đều những gió lửa
nước sấm, núi cao muôn trượng, cây lớn sum suê, dày như vách sắt, biết chạy đường
nào bây giờ". Mao Toại xem thấy quả thiêt hung dữ, duy phía bắc tối đen như mực,
mà không sấm sét nước lửa chi cả, ngặt có núi cao ngăn cản. Mao Toại nói với Triển
Ngai rằng: "Ta phải ra chỗ mày mới đặng". Liền giục thanh ngưu nhắm phía bắc
chạy tới, xảy thấy một tòa cao đài, âm phong thăm thẳm, sát khí đằng đằng, mây

đen mù mịt chẳng khác âm ty địa phủ, cách mặt không thấy hình, giơ tay chẳng thấy
ngón, Triển Ngai nói: "Trời tối lắm, tìm đường chạy ra cho chóng". Mao Toại hỏi:
"Chạy ngả nào bây giờ, ta cũng không thấy đặng". Triển Ngai nói: "Lạ cho thầy, có
ba cuốn thiên thơ, lục giáp linh văn, lưng giắt hạnh huỳnh kỳ, sao không lấy ra mà
phất". Mao Toại nói: "Cờ này thiệt không dùng đặng, ta chẳng giấu chi ngươi, ta
không phải thầy của ngươi đâu, vốn là Kim nhãn Mao Toại đây". Triển Ngai nói:
"Thầy có chối mấy đi nữa tôi cũng không tin, vốn Mao sư bề cao ba thước, đầu beo
đít chuột, tôi dễ chẳng biết sao mà thầy lại gạt tôi". Mao Toại giận nói: "Đồ nghiệt
chướng, sao dám mắng ta, ta thiệt không phải thầy ngươi, vốn là Mao Toại biến ra
đó, còn con trâu này ăn cắp của thầy mi, cờ hạnh huỳnh kỳ, gậy trầm hương, vốn là
đồ giả, ta muốn phá giùm trận cho thầy ngươi, không dè bị khốn như vầy". Triển
Ngai nghe rồi thất kinh nói: "Nếu vậy thì ba anh em ta, đều bị hại mà chết hết".

Hồi 29
Qua nước Hàn, Văn Thông cầu cứu, Đạp dinh Tần, Lưu Quý đang say

Nói về hầm địa hộ, bảy mươi hai tên quân thấy Tôn Tẫn vào trận, liền hưi cờ phất lên, vốn Mao Toại là người tu luyện, mê hồ phách vững chắc, chẳng xao đỗng
chút nào, còn Triển Ngai hồn phách bay hết ngồi không vững, choáng váng mặt
mày. Ngân liên Tử ở trên đài xem thấy rõ ràng, lấy hột định hải châu liệng. Triển
Ngai té nhào xuống ngựa chết tươi. Mao Toại thấy một đao hào quang đánh Triển
Ngai té xuống ngựa, thấ kinh nói: "Không xong, bốn người vào trận chết hết ba rồi".
Nói chưa dứt lời xảy thấy đầu trâu mặt ngựa tiêu diện quỷ vương, dẫn âm binh áp
tới. Mao Toại lật đật giục thanh ngưu bỏ chạy, khí đen mù mịt chẳng thấy đường đi,
song thấy trước mặt có một cái hầm, đi gần tới mé bị bảy mươi hai tên quân phất cờ,
con thanh ngưu rống lên một tiếng vùng nhảy tới trước, sa vào hầm am khanh. Mao
Toại thất kinh nói: "Nay đã rớt xuống hầm sâu này, chắc không còn tánh mạng chi
bằng bỏ con trâu mà chạy xong hơn". Bèn biến lại nguyên hình đánh phá bay lên.
Ngân liên Tử thấy Tôn Tẫn rớt xuống hầm trong lòng mừng thầm, rồi thấy dưới hầm
biến ra một đứa nhỏ cao chừng ba thước nhảy lên. Ngân liên Tử nói: "Giỏi cho thằng
Cụt lại biến ra một đứa con nít, mi tưởng chạy khỏi đặng sao?". Liền lấy hột minh
châu liệng đánh Mao Toại té nhào xuống dưới hầm.
Nói về Mao Toại bay lên chạy trốn, bị Ngân liên Tử đánh hột minh châu té nhào
xuống hầm, la chao ôi một tiếng, ngồi ngầm nghĩ rằng: "Đi lên không đặng

thì ta đi
dưới đất". Bèn niệm chơn ngôn co giò chun xuống, coi lại té ra còn ngồi trơ trơ độn
đi không đặng. Nguyên Hải Triều làm cái hầm âm khanh này, biết rằng Tôn Tẫn
bay trên mây, đi dưới đất, thảy đều thông thuộc, nên sai Ngân liên Tử ở trên tòa âm
khanh cầm định hải châu nếu Tôn Tẫn bay lên thì lấy hột châu liệng xuống, còn
dưới đất đã ó bố địa võng, độn chung không đặng. Mao Toại thấy trên lên không
được, độn thổ chẳng xong, trong lòng kinh hoảng nói: "Hầm này dường như có thiên
la địa võng, phen này tánh mạng ta chẳng còn, công tu luyện bấy lâu giây phút thả
theo dòng nước!".
Nói về trong dinh Yên, quân sĩ thấy Tôn Tẫn vào trận, nửa ngày không thấy về,
trong lòng hồ nghi, vào dinh báo cùng Tôn Yên. Tôn Yên nghe báo nạt rằng: "Thằng
chó chết, thám báo bất minh, Nam quận vương đang ngồi trong trướng, có đi phá
trận bao giờ". Quân sĩ bẩm nói: "Việc quân tình chúng tôi đâu dám bao vây, rõ ràng
Nam quận vương ra dinh cầm gậy cỡi trâu đi tuốt, và có hai vị Triển tướng quân, một
vị Ngô tướng quân đồng đi phá trận, tôi đâu dám dối". Tôn Yên nghe nói, lòng rấ hồ
nghi, nghĩ thầm rằng: "Có khi tam thúc dùng phép lực, gạt ta mà điphá trậ chăng,
vậy ta mau vào trướng, thăm nghe thế nào, nếu như đi rồi, ta sẽ, ta sẽ phát binh tiếp
cứu, còn như không đi thì bắt thằng mọi báo xàm này chém quách cho rồi". Bèn tuốt
vào thanh sa đại trướng, thấy ngoài trướng lặng lẽ chẳng có thanh ngưu. Tôn yên
hỏi: "Việc này rất lạ, tam thúc đã cỡi trâu ra trận, sao không dùng gậy, hay là đổi
hình khác chăng?". Xảy gặp Văn Thông ở trong trướng ra, Tôn yên hỏi: "Sư huynh,

anh đi đâu đó vậy?". Văn Thông hỏi: "Tướng quân có thấy thầy tôiđâu không? Tôi đi
kiếm thầy tôi. Tôn Yên nói: "Thầy anh, tôi không gặp, vậy anh có thầy chú tôi
không?". Văn Thông nói: "Sư bá đang ở sau trướng". Tôn Yên nói: "Cái đó mới lạ kỳ
cho, quân ngoài cửa dinh vào báo nói: "Tam thúc tôi dẫn anh em Triển Lực và Ngô
Năng ba người đều đi phá trận, nên tôi vào đây thăm nghe". Văn Thông nói: "Khi
nãy tôi cùng sư bá bàn luận việc quân cơ, chớ có ra trận bao giờ, tướng quân không
tin, hãy theo tôi vào đó, cho tướng giả thiệt". Tôn Yên nói: "Xong lắm". Hai người
dắt vào hậu trướng thấy Tôn Tẫn ngồi xếp bằng nhắm mắt, định tánh dưỡng thần,
Văn Thông nói: "Quả thật không? Tôi có nói dối tướng quân bao giờ". Tôn Tẫn mở
mắt thấy hai người vào trướng, thì hỏi có chuyện chi chăng? Hai tướng bèn đem các
việc thuật lại Tôn Tẫn nói: "Nào ta có ra trận đâu?".
Tôn Yên nói: "Có quân báo nói: Tam thúc dẫn ba tướng ra dinh phá trận, cháu
không tin nên vào đây thăm nghe cho rõ, hồ nghi". Tôn Tẫn nói: "Con trâu của ta đi
đâu rồi, ai mà giả dạng làm than thở rằng: "Hỡi ôi! Khá tiếc người giao kết rất hậu,
vì ta xuống núi, hôm nay bị hãm trong trận ta biết làm sao mà cứu người". Bèn nói
với Tôn Yên, Văn Thông rằng: "Người mà ra phá trận đó, vốn là Mao hiền đệ giả
hình dạng ta, lén bắt thanh ngưu dẫn ba tên học trò của ta đi phá trận, nay bị té dưới
hầm âm khanh, ba thằng nghiệt chướng đã chết hết trong trận rồi, khiến cho ta đau
lòng xót dạ". Văn Thông nghe thất kinh nói: "Nếu vậy thì còn gì thầy tôi, ngàn lạy
bác, xin ra tài phép cứu giúp thầy tôi". Tôn Tẫn nói: "Ta cứu sao đặng". Tôn Yên
nói: "Không hề gì đâu, Mao sư thúc giỏi nghề độn thổ, tự nhiên về đặng, chỉ

tiếc con
trâu mà thôi". Tôn Tẫn nói: "Trận hỗn ngươn này phép diệu vô cùng, trên có thiên
thần, giữa có binh tướng, dưới thì quỷ tốt, thủy hỏa phong lôi, mười phần lợi hại,
người rớt xuống hầm chắc không ra khỏi, trong bảy ngày mạng về chín suối, biết
liệu làm sao?". Khoái Văn Thông nghe nói lật đật quỳ xuống nói: "Thưa bác xin
tưởng tình thầy trò ngày trước, mà vào trận cứu giùm". Tôn Tẫn nói: "Thầy cháu
cùng ta có tính giao kết, sống hác chẳng lìa, hoạn nạn cứu nhau, người cứu ta đăng
có lẽ nào ta không cứu người, song cái trận này thiệt ta đi không đặng, nếu có đi
cũng phải như thầy cháu, thì có ích gì đâu". Văn Thông nói: "Bác đi không đặng,
vậy chớ thỉnh người phép lực đến cứu không đặng nữa dao?". Tôn Tẫn nói: "Ta dễ
chẳng biết trước có Hải Triều, sau có trời đất, đạo phép, diệu màu chớ bảo ta đi
thỉnh ai bây giờ?". Văn Thông nói: "Phân như lời bác thì thầy tôi chắc chết, không ai
cứu nổi, có lẽ nào bác ngồi ngó sao, nay bác chẳng khứng tới danh sơn động phủ,
thỉnh tiên xuống cứu thầy tôi, thì tôi liều mình đi đến ba non, năm núi, như thỉnh
không đặng người phá trận, thì tôi cũng đập đầu mà chết phứt trong núi rồi, còn như
thỉnh đặng xuống phá trận Hỗn ngươn, thì bác còn mặt mũi nào mà thấy tôi nữa".
Nói dứt lời đâm sầm chạy tuốt, Tôn Yên lật đật cản lại nói: "Sư huynh khoan đi đã,
chú tôi nào cứu lòng bất nhơn, ngồi xem chẳng cứu để cho thầy anh chết hay sao, xin
chẫm rãi lo lường". Văn Thông nói: "Vậy chớ tướng quân không nghe bác nói, thầy
tôi trong bảy ngày phải chết, mà chậm rãi sao đặng". Tôn Tẫn nói: "Cháu chớ nóng
nảy, ta có kế này, ắt phá đặng trận, mà cứu thầy ngươi". Văn Thông nghe

nói, quày
ngựa lại quỳ xuống hỏi: "Chẳng hay bác có kế chi?". Tôn Tẫn đỡ dậy nói: "Ta đêm
xem thiên trượng thấy sao tử vi, cũng mấy vì sao phụ bậc, chiếu tại nước Hàn, vậy
thì nước Hàn có người đại phước, đại quý, ta đoán ra tên họ người ấy, cùng tên họ
các sao phụ bậc, để ta viết một phong thư, cháu đến nước Hàn, nơi dinh Trường Xa
nguyên soái, con va là Trương Lương, cũng ở trong đó, nếu thỉnh đặng người ấy đến
thì Hải Triều không dám sát hại, dẫu tam thanh đạo giáo, lão tổ xuống phàm, cũng
không làm chi nó đặng". Văn Thông nghe nói, chẳng xiết vui mừng nói: "Quả thiệt
như lời, dẫu chết tôi cũng đi thỉnh ch đặng mấy người đó, đến cứu thầy tôi, bác hãy
viết thơ mau cho cháu đi". Tôn Tẫn viết một phong thơ trao cho Văn Thông dặn
rằng: "Trong thơ có biên tên họ mấy người đó, cháu tới nước Hàn tìm Trương
nguyên soái, nói cho minh bạch, chẳng dùn binh mã, duy mấy người đó mà thôi".
Văn Thông lãnh thơ, vội vàng từ biệt sứ bá, cỡi mây bay tới nước Hàn, thiệt là mau
như tên xẹt, không đầy nửa khắc tới nơi, xuống mây hỏi thăm phủ Trương nguyên
soái, chạy tới cửa bày tỏ các việc, quân giữ cửa vào báo, Trương nguyên soái mở
hoắc cửa giữa, bước ra rước Văn Thông vào phủ. Trà nước xong xuôi, Trương Xa
hỏi: "Chẳng hay tiên sinh đến có việc chi không?".
Văn Thông nói: "Tôi vâng mạng Nam quận vương Tôn Tẫn, có thơ xin trình nguyên soái xem tướng". Trương Xa tiếp thơ xé ra coi, thấy trong thơ mượn ít tên
quân kỳ bài, và con mình là Trương Lương, đến Dịch Châu phụ giúp, coi rồi nói với
Văn Thông rằng: "Con tôi nó đã đi du học ở ngoài, hãy còn ít viên đại tướng, từng
quen chinh chiến, vì sao mà á phụ biên tên mượn mấy đứa kỳ bài, cùng tên

thơ lại".
Văn Thông nói: Á phụ tôi sái tới đây, mượn mấy tên kỳ bài đó, cầu xin cho tôi đem
về, thì Á phụ ắt có trọng đáp". Trường Xa sai quân truyền cho quân kỳ bài dinh tả là
Lưu Bang, Phan Khoái, thơ lại Tiêu Hà, quán cung mã Tào Tham, Hạ Đầu Anh,
Châu Bột vào ra mắt bổn soái, quân lãnh mang đi chẳng bao lâu dẫn vào, Văn
Thông thấy vị thứ nhứt thiên đinh no đủ, địa ốc vuông bằng, răng trắng môi son, tay
dài tới gối, tai phết hai vai, hình rồng dạng cọp, tuổi chừng mười lăm, có tướng mạo
đến vương (người này đến sau hưởng bốn trăm năm giang sơn nhà Hớn) một người
đại phước đại quý tướng mạo rất tốt, vị thứ hai đầu beo mắt lớn, lưng hùm, nách gấu,
thiệt là tiếng nộ nạt ba quân khiếp sợ, lúc đứng ngồi tám hướng oai phong, và mấy
tên quân cung mã, thảy đều ửng mặt hào quang, đầu sanh thoại khí, khác nào trụ
ngọc chống trời, rường vàng gác biển. Văn Thông vốn là con mắt thần tiên, xem biết
bọn ấy người người phàn long phụ phụng, trong bụng mừng nói thầm rằng: "Đem
mấy người này về chớnói Hải Triều làm chi, đến nỗi thiên thần thiên tướng, cũng
khó nổi trở đương". Trương Xa nói: "Bổn soái đòi chúng ngươi, chẳng có việc chi lạ,
vì nước Tề, Nam quận vương Tôn á phụ, có gởi thơ biên tên mượn chúng ngươi theo
khoái tiên snah mà đi, phải hết lòng hết sức đánh với giặc, chừng thành công về đây,
bổn soái sẽ trọng thưởng". Chúng anh hùng rập lên một tiếng vâng mạng, Văn
Thông cáo từ. Trương Xa nói: "Việc quân tình gấp lắm, tôi không viết thơ cho kịp,
xin tiên sanh về bẩm lại Nam quận vương, ít ngày tôi sai người đến thăm". Văn
Thông từ biệt, cùng sáu tên kỳ bài, tạm ngủ nơi kim đình, quán dịch một

đêm, qua
ngày thứ sắm sửa hành lý tới Dịch Châu, chưa đầy ba đêm, qua ngày về tới dinh
Yên. Văn Thông nói: "Chúng vị đứng đây tôi vào trước thông báo rồ sẽ mời vô".
Nói dứt lời tuốt vào đại trướng, Tôn Tẫn hỏi: "Cháu đi đường sá nhọc nhằn mà
có mượn được chăng?". Văn Thông nói: "Có sáu tên kỳ bài còn đứng ngoài dinh chờ
lệnh". Tôn Tẫn nghe nói cả mừng dạy mở cửa dinh mời vào.
Văn Thông ra mời mấy tên kỳ bài vào đại trướng ra mắt, quỳ xuống bẩm rằng:
"Nam quận vương ở trên, chúng tôi lạy ra mắt". Tôn Tẫn vội vàng đứng dậy nói:
"Chúng vịđi đàng mệt nhọc, thôi chớ làm lễ". Nói rồi lấy tay đỡ dậy, (vì Tôn Tẫn rõ
biết chức phận ngày sau của mấy người đó, nên không dám chịu trọn lễ). Chúng kỳ
bài đứng phân hai hàng. Tôn Tẫn liếc mắt xem thấy người đều có tài nh hùng mở
mang bờ cõi dẹp loạn cứu dân, trong lòng vui đẹp, bèn đếm lại có sáu người thì hỏi:
"Còn một vị nữa đâu không đến. Văn Thông nói: "Có vị Trương Lương là công tử
của Trương nguyên soái đi học chưa về". Tôn Tẫn hỏi: "Trong mấy người, ai là đầu
hết?". Lưu Bang nói: "Tôi là kỳ bài dinh tả, làm đầu trong mấy người này". Tôn Tẫn
hỏi: "Tên họ là chi, mấy tuổi, gốc gác ở đâu?". Lư Bang nói: "Tôi ở Từ Châu, người
ấp Bại họ Lưu tên Bang mười lăm tuổi, vì ấp Bái thường bị tai thủy nạn, nên tôi
cùng cha mẹ tôi qua ngụ nước Hàn, ở đậu nhà chú tôi theo đầu quân cho Trương
nguyên soái, kiếm lương chi độ". Tôn Tẫn nghe rồi chỉ Phàn Khoái mà hỏi: "Còn vị
này là ai?". Lưu Bang nói: "Trong thơ Vương gia chỉ tên từ người, sao chúng tôi đến
đây mà nhìn không được". Tôn Tẫn nói: "Ta chẳng qua là nghe tiếng mà thôi, chớ

chưa từng gặp mặt". Lưu Bang nói: "Người này họ Phàn tên Khoái, người này họ
Tiêu tên Hà, người kia họ Tào tên Tham, người này họ Hạ Hầu tên Anh, người này
họ Châu tên Bột, và tôi là sáu người". Tôn Tẫn hỏi: "Phàn kỳ bài gốc gác ở đâu?".
Phàn Khoái nói: "Vốn gốc tôi ở nước ngụy, cha là Phàn Thánh Công nay đã qua đời
hơn năm năm. Tôn Tẫn hỏi: "Có phải ngươi làm đầu bếp chăng?". Phàn Khoái nói:
"Phải". Tôn Tẫn bước tới nắm tay Phàn Khoái nói: "Té ra ngươi là an nhân của ta
đây, mới biết lòng trời phụ giúp người lành, hiền diệt ngày sau chắc đựoc rồng mây
gặp hội, danh giương bốn biển, trại tổ vinh tông, người ân nhàn của ta ở dưới cửu
truyền cũng đành nhắm mắt." Phàn Khoái hỏi: "Chẳng hay Vương gia gặp cha tôi ở
chỗ nào mà nói như vậy?". Tôn Tẫn nói: "Hiền điệt, cháu không rõnguồn cơn, vì lúc
trước ta ở chỗ nào mà nói như vậy?". Tôn Tẫn nói: "Hiền điệt cháu không rõ nguồn
cơn, vì lúc đó cháu ở Ngụy, bị Bang Quyền kế hại, chặt hết hai chân, bỏ trong thơ
phòng, mỗi ngày đều nhờ cha cháu đem cơm, ta rất cảm ơn hết lòng phục đãi, sau lại
thông tin cho ta hay rằng: "Bàng Quyên có ý muốn hại, dạy ta giả điên thoát ra khỏi
lưới, cái ơn đức ấy đến nay thường thường ghi nhớ vào lòng, nay được gặp cháu thiệt
là tam sanh hữu hạnh". Tôn Tẫn mồi ngồi, chúng kỳ bài bẩm rằng: "Chúng tôi đâu
dám". Tôn Tẫn nói: "Không hề chi, vả chăng mấy vị là người khác, tôi mượn đến
đây phụ giúp, và có Phàn Khoái là người ân nhân, hãy ngồi chuyện vãn cho vui".
Chúng kỳ bài kỉnh nhường ba lần chẳng được rồi ngồi phân hai hàng chuyện vãn
việc chánh sự, binh gia bên nước Hàn. Lúc ấy trời gần tối, không ngồi tiệc mà đãi

mấy vị ăn yến được, xin mới chúng vị qua dinh tiền phong mà uống rượu". Chúng kỳ
bài nói rất mừng, từ trong dinh ấy tiếp đãi ân cần, chẳng nên khi dễ, và dạy bọn sáu
tiệc cho sáu người uống rượu. Lưu Bang nói với mấy người kia rằng: "Anh em hãy
coi Nam quận vương đãi ta khoan hậu thể ấy, tuy rằng mượn chúng ta đến, song
cũng lấy theo bực thượng khách đãi đằng, không có ý gì khi bạc, người đồn Nam
quận vương hay chiêu hiền đãi sĩ, quả thiệt không sai, sánh với Trương nguyên soái
khác xa như trời với đất". Phàn Khoái nói: "Khi nãy người mở miệng kêu tôi bằng
cháu, làm cho tôi thất kinh rỡn ốc, tuy là cha tôi có ơn với người mặc lòng, chớ phải
như kẻ khác họ quở sơ sài một chút mà thôi, có đâu quan tổng quản dọn ra sáu nâm,
mời sáu người ngồi lại ăn uống, như rồng ăn cợp nuốt, gió thổi mây tan, đều khen
ngợi: "Vương gia thiệt có lòng rất hậu". Phàn Khoái nói: "Nay vương gia hậu đãi ta
như thế, sang ngày ra trận nếu không hết sức lui binh Tần thì chẳng gọi là người biết
ơn". Chúng nhơn nói: "Lời Phan huynh phải lắm, để mai chúng ta liều đánh dẹp binh
Tần, đặng trả cái ơn Vương gia trọng đãi". N người đều khoe tài múa miệng, thịt lớn
chén trong, ăn uống ồn ào, đều say mèm hết, vốn Lưu Bang là chơn long giáng thế,
lúc chưa gặp thôi, bình sanh ưa rượu, nay ăn uống đã say tám chín phần rồi, trong
bụng nghỉ thầm rằng: "Chờ đến mai ra trận, thì chẳng phải anh hùng, chi bằng nhân
lúc này trời còn sáng, một mình đạp phá dinh Tần, giết cho nó ngựa ngã người lăn
mới gọi rằng hảo hán . Tính rồi đi tuốt ra cửa dinh, có quân giữ cửa ngăn cản hỏi
rằng: "Kỳ bài lão gia đi đâu vậy?". Lưu Bang dối rằng: "Vương gia sai ta ra thám coi

dinh Tần, ngặt vì cây gươm ta ngắn lắm, ai có thương dài xin cho ta mượn". Quân
giữ cửa nghe nói tưởng thiệt, bèn lấy thương dài đưa cho Lưu Bang, Lưu Bang ra
khỏi cửa dinh đi bộ xông tới dinh Tần, (lời xưa có nói: "Hễ là thánh thiên tử thì có bá
linh phò trợ), quân bên Tần xem thấy một vị tướng say, la ó om sòm đi với một
người mặt xanh răng lộ, ba đầu sáu tay xông tới cửa dinh, lật đật phi báo.
Vương Tiễn nghe nói, thất kinh, ngỡ là người tiên động nào đến phá trận, vội
vàng đề mâu lên ngựa, ra dinh giao chiến ngó thấy trước mặt nào có người gì mà ba
đầu sáu tay, duy thấy một thằng say rượu xăm xăm đi tới, trong lòng giận trách quân
báo chẳng thiệt, chớ Vương Tiễn đâu rõ các thần hộ vệ Vương Tiễn là người học trò
tiên ngó thấy nên bay đứng trên mây mà giúp lén. Vương Tiễn nạt rằng: "Thằng bộ
tốt kia đi đâu, có phải là đi kiếm chỗ chết hay không?". Lưu Bang giận nói: "Mi là
thằng thất phu. Sao dám nói vô lễ, mi là người gì dám ngăn đonù đường ta?". Vương
Tiễn cười nói: "Thằng tiểu tốt sao mi dám hỏi tên ông, thôi ông tha chết cho mi".
Nói rồi vừa quày ngựa về dinh, Lưu Bang giận lắm mắng rằng: "Thằng thất phu, mi
quày ngựa trở về thì biết mi đã sợ rồi, song ông có đâu mà dung đặng, chớ chạy".
Vương Tiễn nghe nói cả giận nạt rằng: "Chướng cho thằng con nít, không biết chết,
ông có lòng tha mi, ngặt vì mạng số mi đã tới, nay có chết cũng chớ trách ông". Nói
rồi quày ngựa hươi mâu nhàu, Lưu Bang cử thương đỡ khỏi, đánh vùi đến sáu chục
hiệp, vốn Lưu Bang không phải tay đối thủ với Vương Tiễn vì có chúng thần ám trợ,
đánh luôn hai chục hiệp nữa làm cho Vương Tiễn mệt thở chẳng ra hơi, quày ngựa
nhằm phía tây bỏ chạy, Lưu Bang rượt qua phía tây, nhảy bên tả, đánh đến

bên hữu
nhộn nhàng. Vương Tiễn cứ lo đỡ gạt, còn sức đâu đánh lại, trong lòng nghĩ thầm:
"Không xong, thằng nhỏ này tay chân nhặm lẹ nếu để cho nó đánh rớt xuống ngựa,
thì chẳng là để tiếng cười muôn thở, chi bằng dùng phép giết nó xong hơn". Nghĩ rồi
giục cương chạy dài, miệng kêu nói: "Tiểu tốt, ông đánh không lại, chớ rượt theo".
Lưu Băng cười nói: "Mi quả không có sức đánh đặng ngàn hiệp, thì không phải là
người giỏi bên Tần, chớ trông chạy thoát, có ta theo đây". Bèn co giò rượt theo.
Vương Tiễn ngó thấy, vội vàng lấy bửu kiếm, miệng niệm chơn ngôn, liệng ngó thấy
không nạt rằng: "Tiểu tốt! Hãy coi bửu bối ta giết mi". Lưu Băng nghe nói, dừng
chân ngước mặt lên xem, thấy một vầng mây đỏ có cây bửu kiếm, tiếng kêu nghe
như trâu rống, bay lại ngay đầu, trong lòng tưởng thầm rằng: "Hôm nay mới ra trận
đầu, chẳng dè ngoài trận có làm đồ giỡn chơi như vầy". Bèn ngừng thương chờ cho
bửu kiếm bay xuống mà đánh.
Lúc ấy các vị thần thánh nói: "Lôi bộ thiên tôn muốn giết Tử vi sao đặng?". Liền
giơ tay nắm cây bửu kiếm chẳng cho rớt xuống. Vương Tiễn thấy thằng quân nhỏ
say rượu, trên đầu xông lên bạch khí mà ngăn bửu kiếm, thất kinh lật đật niệm chú,
thâu về. Lưu Bang quay đầu không thấy bửu kiếm, thì nói thầm rằng: "Rất nên quái
lạ, không biết nó làm giống chi vậy". Bèn ngó thấy càng thêm giận dữ". Thằng
khốn này thiệt dễ ngươi lắm". Liền quày ngựa nhắm ngay bụng đâm qua ngựa chạy
xốc tới bị lẹ trở khỏi mũi mâu. Vương Tiễn đâm qua ngựa chạy xốc tới bị Lưu Bang
đâm một thương ngang sườn làm cho Vương Tiễn hết hồn hết vía đỡ không kịp, lách

mình tránh qua, tuy chẳng bị thương, song giáp đã rách nát, không dám đánh nữa,
chạy tuốt về dinh, Lưu Bang kêu như sấm mà nói rằng: "Mi chạy đàng nào". Vừa nói
vừa chạy như bay, Vương Tiễn lấy mâu gạt ra, binh Tần áp lại vây bịt bùng, la hét
dậy trời.
Nói về trong dinh Yên, năm vị anh hùng Lưu Bang ra ngoài đã hai, ba giờ mà
chẳng thấy về, Tiên Hà nói: "Lưu huỳnh đi sao chẳng thấy về". Phàn Khoái nói:
"Thôi để tôi ra tìm kiếm". Nói rồi bước ra cửa dinh, hỏi quân giữ cửa, quân sĩ nói:
Lưu Lỳ bài ra ngoài dinh Tần, đến bây giờ không thấy trở về, Phàn lão gia, ông nghe
đó, mà coi, ngoài dinh tiếng quân dậy trời, có khi Lưu lão gia đánh với binh Tần
chăng?". Phàn Khoái nghe rồi thất kinh nói: "Chắc là Lưu đại ca đánh với binh Tần
đó, chúng bây có ngựa hay, đem cho ta một con, đặng ta đi trước cứu người". Quân sĩ
nghe nói lật đật chọn ngựa hay đem tới, Phàn Khoái nắm cáp nhảy lên, một ngựa
xông ra cửa dinh, thấy trước mặt bụi bay mù mịt, tiếng quân reo dậy, quất ngựa xông
tới, kêu lớn rằng: "Tránh đường, có Phàn lão gia tới đây". Một người một ngựa lướt
vào trùngvây, hươi kích đâm binh Tần té nhào vô số, đánh tới trước mặt Lưu Bang.
Lúc ấy Lưu Bang đã tỉnh say, ở trong vòng đánh ra, ngó thấy Phàn Khoái mừng lắm,
kêu nói: "Phàn hiền đệ, em đến đó sao? Tôi cùng em giết lui binh Tần mới xong".
Phàn Khoái nói: "Phải lắm". Rồi đó hai người ở trong vây mà đánh ra, chẳngkhác
mãnh hổ bị điên, xảy có quân báo đến dinh Nguyên soái, Chương Hàng lật đật đem
binh tiếp ứng, vừa gặp Phàn Khoái ở trong đánh ra, hai người gặp nhau đánh đùa
một trận, vốn Phàn Khoái ngày sau va là một vị dõng tướng thứ nhứt bên

nhà Hớn,
lúc đó cùng Sở Hạng vương giao chiếu thì đánh được hơn mười mấy hiệp. Chương
Hàng đánh với Hạng vương không được vài hiệp, nên Chương Hàng không phải tay
đối thủ với Phàn Khoái, đánh chưa đến hai mươi hiệp, Chương Hàng cả thua chạy
dài. Phàn Khoái bảo hộ Lưu Bang đánh phá trùng vây, nhương cho Lưu Bang đi
trước, còn mình thì cỡi ngựa theo sau, ngăn cự binh Tần. Lúc ấy Tôn Tẫn nghe Lưu
Bang, Phàn Khoái phá dinh Tần, e có sai sảy chăng, nên sai Tào Tham, Tôn Yên
tiếp ứng, binh Tần thấy có binh Yên đến cứu, và thấy Lưu Bang, Phàn Khoái hai
người anh hùng không dám rượt theo, kéo nhau trở về.
Nói Lưu Bang đắc thắng về dinh ra mắt Tôn Tẫn, Tôn Tẫn mừng rỡ, thưởng cho
mỗi người một con ngựa, một bộ khôi giáp, biên vào sổ công lao, chúng nhơn đều
kéo về dinh an nghỉ.
Nói về Hải Triều thánh nhơn, ở trên pháp đài xem thiên văn bỗng thấy bên dinh
Yên, hào quang đỏ trời trong lòng cả kinh nói: "Dinh Yên ắt có người tài phụ giúp".
Bèn lần tay coi quẻ, nổi giận nói: "Rất uổng cho ta, một phen hao tổn tinh thần, vì
bắt Mao Toại cầm trong trận, nên thằng Cụt sai người qua nước Hàn cầu thỉnh bọn
Lưu Bang đến đây. Nó vốn là người ứng vận khai sơ, và sao tử vi cũng ở trên đó,
nghĩ lại ta là người tu hành làm sao mà dám hại nó, nếu nó đến phá ắt làtrận này
khó giữ, muốn dùng phép giết hết sáu người sợ e nghịch trái ý trời mà mang tội".
Suy đi nghĩ lại rất khó, xảy thấy Vương Tiễn vào nói: Trong dinh Yên nay có một
tên quân bộ tốt tài phép vô cùng; tay chỉ bửu kiếm chẳng rơi xuống đặng, chém giết
binh mã vô số". Hải Triều nghe nói, trong lòng chẳng vui, hỏi Vương Tiễn:

"Mi nói
cái người mà bị vây trong trận đó là ai vậy?". Vương Tiễn nói: "Tôn Tẫn đó chớ ai".
Hải Triều nói: "Không phải Tôn Tẫn, vốn là Kim nhan Mao Toại, giả biến hình Tôn
Tẫn, đến phù trận ta". Vương Tiễn nói: "Đệ tử không tin, thiệt rõ ràng thằng Cụt vao
trận, sao sư phụ nói vậu? . Hải Triều nói: "Mi không tin hãy theo ta coi lại cho rõ".
Hải Triều lấy tay chỉ dưới hầm, tức thì có một đường sáng như rồng vàng bay xuống.
Vương Tiễn thấy một người lùn, ngồi dựa bên trâu không phải Tôn Tẫn thì thất kinh
nói: "Quả thiệt không phải Tôn Tẫn, Mao Toại sao nó không ở núi tu luyện, mà
xuống thế cho Tôn Tẫn, giận không bắt được Tôn Tẫn thì biết làm sao bây giờ?".
Hải Triều nói: "Thằng Cụt ta không sợ nó, sợ là sợ cái người phá dinh bữa nay đó,
nếu nó đến phá thì trận này ắt khó giữ". Vương Tiễn nói: "Tên quân phá trận bữa
nay bất quá là một đứa dõng phu đó mà thôi, dẫu có phép thuật đi nữa, đâu dám đối
thủ cùng thầy". Hải Triều nói: "Mi chưa rõ, các thần thánh trên trời, thầy chẳng sợ
ai, duy có thằng bộ tốt đó, thầy làm chi nó không đặng, chẳng phải là không có phép
gì trị nó, vốn nó ứng vận sanh ra, tước phận rất lớn, nên thầy không dám trái trời".
Vương Tiễn hỏi: Trời sanh thằng bộ tốt đó mà làm gì?". Hải Triều nói: "Việc ấy
chẳng nên tiết lậu, mi phải ra tiểu tâm gìn giữ và truyền cho các dinh phải đề phòng
thằng bộ tốt vào phá trận". Vương Tiễn lui ra, truyền khắp các dinh, tuần phòng
nghiêm nhặt.
Nói về Hải Triều thánh nhơn ngẫm nghĩ hồi lâu lấy làm khó, rồi mắng thầm Tôn
Tẫn rằng: "Cả gan cho thằng Cụt, mi dám cãi trời, lại thỉnh bọn Lưu Bang tới đây,

mà làm chi ta, cứu giận biết chừng nào cho tiêu đặng, không phải lòng ta độc ác, số
là ngươi làm ngươi chịu". Bèn vội vàng cầm gươm bắt ấn, miệng niệm thần chú, xảy
thấy giữa thinh không bay xuống một vị tôn thần.
Ấy là:
Giáp vàng bào đỏ chói như đèn,
Mặt trắng râu xanh tướng chẳng hèn.
Cặp mắt có tai, tay sanh mắt,
Phá trận Ôn Hoàng dậy tiếng khen.

Hồi 30
Hải Triều phép khiến yểm thần bài,
Tôn Tẫn kế phá Hỗn ngươn trận.

Nói về Hải Triều thánh nhân niệm động chơn ngôn, chỉ giữa thinh không, bay
xuống một vị tôn thần, tên là Thái Tuế Vương Nhậm, đứng trên mây cúi nhìn hỏi
rằng: "Đòi tôi có việc chi chăng?" Hải Triều nói: "Nay có bài yểm thần này, xin cậy
tôn thần dùng phép lực đem tới dinh Yên đánh chết Tôn Tẫn, chớ cho chạy thoát,
nếu trái lịnh sẽ bị biếm". Thái Tuế lãnh mạng, tay cầm bia yểm thần, nổi một trận
gió xoay vần, bay qua dinh Yên (vốn cái bia yểm thần này chuyên đánh các vị thần
trên trời chẳng luận tiên phàm, hễ bị cái bia ấy đè lên tan xương nát thịt).
Nói về Tôn Tẫn đang ở trong dinh, cùng sáu vị kỳ bài ăn tiệc mừng công, , qua
đến canh hai, thình lình mây đen mịt, cả trời tinh đẩu tối tăm. Tôn Tẫn nói: "Vì sao
mà trời sanh đại biến như vầy?" Chúng tướng nói: "Có khi trời muốn mưa chăng?"
Tổn Tẫn vừa bước ra trướng xem coi kinh hồn, ngó qua dinh Tần than thở nói: "Lão
thầy chùa già! Ta cùng ngươi chẳng có oán thù chi, sao ngươi muốn ra tay độc ác
như thế?" Nói rồi trở vào trướng, chúng tướng hỏi: "Có phải là trời muốn mưa
chăng?" Tôn Tẫn nói: "Không phải, đêm nay chúng ngươi chớ về, hãy ở lại trong
dinh ta một đêm, chuyện văn cho vui". Chúng kỳ tài cả mừng rồi uống rượu. Tôn
Tẫn khuyên mời ân cần, làm cho mấy tên kỳ bài say mèm bất tỉnh nhơn sự, dựa ghế
ngủ ngon. Tôn Tẫn dạy Tôn Yên kêu khiêng cánh cửa lớn vào đây cho mau. Tôn

Yên dạy quân khiêng vào trướng để trong phòng, dùng ghế kê bốn chân, rồi dạy
khiêngsáu tên kỳ bài, một người thì để nằm trên ván cửa, một người để nằm ngang
qua trên đầu, bên tả hai người, bên hữu hai người, rồi quét dưới tấm ván ấy, trải nệm
lông, Tôn Tẫn nằm dưới ngước mặt lên, trải cờ hạnh huỳnh trên mình, hai cây bửu
kiếm đặt hai bên, gậy trầm hương để ngang dưới chân, dạy Tôn Yên nằm trên cửa,
ngay dưới chân mình. Tôn Yên chẳng dám trái mạng, bèn trèo lên ván cửa, nằm
ngang dưới chân Tôn Tẫn mà ngủ, và hỏi rằng: "Tam thúc! Cớ gì đêm nay ngủ cách
khác thường như vậy?" Tôn Tẫn nói: "Ngươi chưa rõ, đêm nay đến canh tư, Hải
Triều liệng bùa yểm thần đánh ta, nên ta làm phép này mà lánh nạn, ngươi cứ việc
nằm đó, không nên vọng động". Lúc ấy gần tới canh tư, sáu tên kỳ bài ngủ mê như
chết, miệng ngáy pho pho, duy có một mình Tôn Yên chẳng hề an giấc, nằm trên
váng nghiêng qua trở lại, xảy nghe nổ vang một tiếng, cả mình mồ hôi như xối,biết
là yểm thần bài đến, bèn nhắm mắt chẳng hề cựa quậy.
Nói về Thái tuế lãnh binh yểm thần bay tới dinh Yên đứng trên thanh sa trướng,
giơ thần bài đánh xuống, tức thì bia yểm bay xoay vần trở lên, Thái tuế thấy bia
không rớt xuống, lại bay trở lên, thì ngỡ Tôn Tẫn không ở trong đó, bèn nhướng mắt
xem coi (Nguyên cặp mắt Thái tuế này rất nên cổ quái, lúc trước can vua Trụ, không
nên lập lộc đài, bị vua Trụ giận khoét hai con mắt, may gặp ông Dạo đức chơn quan,
cứu đem về núi, lấy hai hườn kim đơn bỏ vào lỗ mắt liền mọc ra hai cánh tay, hai
cánh tay ấy có hai con mắt, trên xem thấy ba mươi ba từng trời, dưới soi khắp mười
rám từng địa phủ) thấy Tôn Tẫn nằm ngửa dưới đất, có một con rồng vàng

trước đầu,
bên tả có hai con mãnh hổ, bên hữu hai con mãnh hổ, dưới chân một con rồng vàng,
xông ra hào quang sáng rỡ, phủ vây cả trướng, nên bia yểm thần bay xuống không
đặng, Thái tuế xem khắp rõ ràng, bèn xách bia yểm thần trở về Hỗn ngươn trận, vào
đài thiên môn đem việc rồng vàng hộ thể, hổ báu che thân, nên không giết đặng mà
tỏ lại một hồi. Hải Triều chẳng biết làm sao phải thâu bia yểm thần. Thái tuế bay
tuốt lên trời.
Lúc ấy Tôn Tẫn nằm dước ánh cửa, chờ đến sáng kêu Tôn Yên thức dậy, thấy
sáu tên kỳ bài còn ngủ lăn như vụ. Tôn Tẫn nói: "Nay đại nạn đã qua khỏi rồi, bây
giờ không sai tướng phá trận mà cứu Mao Toại còn đợi chừng nào?" Bèn truyền lệnh
đánh trống nhóm tướng, rồi kêu mấy vị kỳ tài thức dậy. Mấy vị kỳ tài thức dậy, lấy
mắt nhìn nhau mà cười ré, xem thấy bảy tên học trò, nai nịt vào trướng, thì lật đật về
dinh mình chẳng kịp rửa mặt, lấy khôi giáp của Tôn Tần cho ngày trước, nai nịt tề
chỉnh, kéo nhau vào trướng, Tôn Tẫn lên trướng, kêu chúng tướng mà hỏi rằng: "Nay
Hải Triều bày trận Hỗn ngươn, ngoài lửa gió, sấm, thiên binh, thiên tướng, chẳng
những người phàm phá không đặng mà thôi, dẫu người tiên phật cũng không dám
khinh vào trận ấy, chúng ngươi là người giúp đời trị nước nên ứng thời trời, phước to
mạng lớn, mới nên vào trận. Hôm nay ta điều binh khiển tướng, chẳng luận văn võ
gồm tài, duy chọn người phước lớn thì thôi". Bèn kêu Liêm Hoàng Cô mà nói rằng:
"Từ xưa đến nay, hễ ta xung phong phá trận, thì phải có người tướng tiên phong.
Hoàng cô là người học đạo trên núi danh sơn, phép lực phi thường đáng làm chức

Tiên hành phá trận, hãy lãnh cờ hạnh huỳnh của ta, qua phía Càn đánh vào trong
trận đánh những phong, lôi, thủy, hỏa, đao thương, sa, thạch, đặng chúng tướng còn
vào trận cho dễ, trước phá thiên môn, sau phá địa bộ, lui thần sai tướng qua lại tiếp
ứng, song phải hết lòng cẩn thận". Liêm tiểu thơ vội vàng lãnh cờ xuống, sắm sửa ra
trận. Tôn Tẫn kêu Lưu Bang dạy rằng: "Ngươi theo Liêm tiểu thơ phá hướng Càn,
đánh vào trong trận, tuốt lên đài phía Nam có hai cây cờ nhựt tinh và nguyệt ba, nhổ
quăng khỏi trận, trên đài ấy có Hải Triều trấn giữ, song y chẳng dám hại ngươi đâu,
mặc tình ngươi tung hoành xông đột. Hễ phá trận thiên môn rồi thì tuốt qua đài thứ
hai phụ tiếp Phàn Khoái, đồng phá trận địa hộ, ấy là cái công đầu của ngươi đó".
Bèn dạy Châu Bột theo Lưu Bang vào trận, lên đài thiên môn đập phá trống ngũ lôi,
chặt ngã cờ nam đẩu, bắc đẩu và cờ nhị thập bát tú, áp phá thiên môn. Còn Phàn
Khoái thì đi với Tào Tham, Hạ Hầu Anh phá đài phía Bắc, đánh tan thập điện diêm
quan, đầu trâu mặt ngựa, rồi tuốt đến hầm âm khanh giết bảy mươi hai tên quân cầm
cờ giấy mà cứu Mao Toại, ấy là công lớn của ngươi. Còn Tôn Yên đi với Tiêu Hà,
tuy y không biết võ nghệ, song ngày sau phước chẳng nhỏ, ngươi dẫn y cùng sáu
trăm bốn mươi tám tên quân mạnh mẽ đến dưới đài trung ương, có sáu viên tướng
Tần ở đó, ngươi phải ra sức một mình đánh lui sáu tướng tự nhiên có người đến tiếp,
hễ giết lui tướng Tần rồi đánh tuốt lên đài, tuy không bắt đặng, song cũng làm cho
vua tôi nó vỡ mật". Đoạn kêu Ngụy Hổ, Giải Tính, Tống Long, Ngô Quang, năm
người học trò dẫn năm trăm binh mã bố theo ngũ hành, nai nịt cờ hiệu năm sắc, dùng

theo ngũ hành sanh khắc, ngoài trận có năm tòa dinh, bố theo kim, mộc, thủy, hỏa,
thổ. Các ngươi mặc đồ đỏ thì đánh vào cửa tây, đồ đen đánh vào cửa Nam, đồ xanh
đánh vào cửa trung dinh, đồ vàng thì đánh vào cửa Bắc, đồ trắng thì đánh vào cửa
Đông, phải ra sức đánh phá chẳng đặng trái lệnh". Và kêu Khoái Văn Thông dạy
rằng: "Ngươi phải chấp chưởng dinh bàn, thôi đốc ba quân đánh trống trợ oai". Điều
khiển xong rồi, Tôn Tẫn xách gậy ra dinh xem trận.
Nói về các tướng lãnh lịnh, quyết lòng áp ra phá trận, chẳng đốt pháo cũng không la hét, len lén giục ngựa chạy qua dinh Tần.
Thiệt là:
Người như mãnh hổ lìa non Bắc,
Ngựa tợ giao long vượt biển Đông.
Nói về Liêm Tú Anh một người một ngựa xông qua dinh Tần, quân vào báo cùng Vương Tiễn rằng: "Có binh tướng bên Yên đến phá trận, binh đông vô số, đi
đầu là một viên nữ tướng". Vương Tiễn nghe báo biết là Liêm Tú Anh, trong lòng cả
giận, dắt các tướng phát pháo giục ngựa xông ra, gặp Liêm Tú Anh đánh nhàu một
trận, đến vài mươi hiệp, bọn Tôn Yên kéo đến phủ vây, Vương Tiễn cả thua bỏ
chạy, các tướng theo sau rượt tới, vào đến trận chẳng thấy Vương Tiễn đâu, trong ấy
tối tăm mù mịt, chẳng phân Nam Bắc. Lưu Bang nói: "Thiệt rất dữ a!" Phàn Khoái
nói: "Chưa mấy, chỗ núi này càng dữ hơn nữa". Hai người đang nói chuyện, xảy
nghe tiếng nổ vang bốn phía, cát, đá, gươm, đao, theo gió bay ào ào. Phàn Khoái
nói: "Không xong, lạ dữ, lạ dữ, trong này có nước lửa, sấm sét ở đâu mà theo gió bay
tới ầm ầm, chớ đánh phá làm chi, dẫu muốn chạy cũng không đường ra khỏi". Lưu
Bangnói: "Nam quận vương đãi ta trọng hậu như thế, hôm nay sai ta vào phá trận,
dẫu chẳng may có chết trong trận cũng cam lòng". Đang chuyện văn xảy

thấy
Vương có một mình một ngựa xông tới, tay cầm cờ hạnh huỳnh, giơ bốn phía phất
luôn ba cái tức thì nổ lên một tiếng gió lặng đá êm, lửa tắt nước lui, các tướng nói:
"P hong Lôi Thủy hỏa này, vốn là đồ tà thuật hết, bây giờ ta đánh chổ nào". Tú Anh
nói: "Ba tòa pháp đài kia, phía Nam kêu là Thiên môn, phía Bắc kêu là Địa hộ, giữa
trung gian kêu là Nhơn Vức". Lưu Bang nói: "Phần tôi phá đài Thiên môn". Phàn
Khoái nói: "Phần tôi phá đài Địa hộ". Tôn Yên nói: "Còn tôi phá đài Nhơn Vức".
Nói rồi ba người giục ngựa như bay. Tú Anh một người một ngựa tuốt lên Thiên
môn, xem thấy cả trời tinh tú ngũ đầu tam tài, nhị thập bát tú, cửu diện tinh quan,
ngăn đón đường đi, Liêm Tú Anh lấy cờ Hạnh Huỳnh chỉ lên nói rằng: "Chư thần
sao chẳng lui về còn đợi chừng nào?" Các thần tránh hai bên, ngựa Lưu Bang vừa
tới, Tú Anh quày ngựa qua đài Địa hộ.
Nói về Hải Triều thánh nhân ở trên pháp đài, nghe trong trận có tiếng la hét, thì
biết có người vào phá trận, liền đánh lịnh bài, các thần đều hiện hình ra, một vị mình
cao trượng sáu, râu đỏ răng lộ, hình tướng dữ dằn. Lưu Bang, Châu Bột hai người cả
kinh nói: "Cái người gì mà dữ tợn như vậy, làm sao mà lên đài cho đặng, thôi phải
chờ Liêm Hoàng cô tới nơi mới xong". Châu Bột nói: "Anh em mình liều sức chết
đặng trả cái ơn tri ngộ nếu phá đặng Thiên môn thì công lao chẳng nhỏ, rỡ oai thiên
hạ dầu chết cũng thơm danh muôn thủa". Lưu Bang nói: "Phải và khi nãy Nam quận
vương có nói: Hải Triều ở trên đài, song va chẳng dám làm hại đến mình, tự ý ta
muốn làm chi thì làm, thôi cần gì phải sợ nó, hai anh em ta đánh phá nhàu lên". Nói

rồi hét lên một tiếng, quất ngựa ba roi. Con ngựa ấy quày trở lại, không dám chạy
lên. Lưu Bang nói: "Con ngựa khốn này, dùng không đặng, chúng ta chẳng cần dùng
nó làm gì". Rồi hai người nhảy xuống ngựa. Lưu Bang hươi trường thương, Châu Bột
múa đại đao đánh tuốt lên đài. Lúc ấy Hải Triều nổi sấm ngũ lôi, xảy thấy kẻ cầm
thương, người cầm kích, ở trên không rần rộ bay xuống áp lại phủ vây, Lưu Bang
khó nổi tới lui, hoảng kinh cả mình mồ hôi như xối, hét lên một tiếng, trên thiên môn
(trên óc) hiện ra một con rồng vàng năm móng bay giữa thinh không, còn nguyên
thần của Châu bột thì hiện ra một phi hùng (là con gấu có cánh) nhảy múa trên
không, chúng thiên thần xem thấy biết rằng:Tử Vi đại đế vào trận, chẳng ai dám
đánh, đều bay về hết. Lưu Bang cả mừng nói: "Mấy vị thiên thần đều sợ ta mà lui
hết, thôi chúng ta mau lên đài, chặt ngả cờ nhật nguyệt, rồi đập phá mấy cái trống
ngũ lôi. Rượt giết quân sĩ và nhổ cờ nhị thập bát tú quăng hết, Hải Triều xem thất
chúng thần lui về, thì lắc đầu than thở, nghĩrằng: "Nếu ta bắt sống hai tên này cũng
chẳng khó chi, ngặt vì nó làm đầu trong hai mươi bốn vị đế, làm chúa bốn trăm năm
giang san nhà Hán, mình là người tu hành đâu dám hại nó, tiếc công ta lập nên trận
thế trông bắt Tôn Tẫn mà giết ai dè trở lại bị hao hết mấy muôn người ngựa, vốn số
trời đã định, uổng phí tâm thần ta một phen cực khổ". Còn đang suy nghĩ, bên kia hai
người đánh tới trước mặt, nạt rằng: "Yêu đạo! Chớ chạy!" Châu Bột xốc lại hươi
đao đâm tới.
Hải Triều lấy gươm chỉ Châu Bột, nói rằng: "Ngươi chớ nên vô lễ". Tức thì Châu
Bột giở tay không nổi, cứ la lớn rằng: "Quái cho yêu đạo, nó dùng tà thuật

gì, thôi
rồi, dao chém không đặng nữa". Lưu Bang giận lắm, nhảy tới hươi thương đâm nhàu,
Lão tổ cử gươm đỡ khỏi, rồi nói: "Bớ Lưu Bang! Chẳng phải ta không tài chi mà bắt
đặng ngươi, vì mạng phước ngươi lớn lắm, nên ta chẳng khứng trái trời, để cho ngươi
thành công, ta chẳng làm hại đến ngươi, thôi ta đi!" Lưu Bang nói: "Ai cần ngươi
nhượng". Nói dứt lời hươi gươm đâm nữa. Lão tổ cỡi kim quang bay tuốt trên không.
Lưu Bang thất kinh nói: "Vì sao mà nó xẹt ra một lằn sáng, chẳng thấy hình người,
quả thiệt lạ lùng". Rồi quay lại thấy Châu Bột đứng sửng, không hề cựa quậy, miệng
thì kêu: "Lưu đại ca! Lưu đại ca! Xin cứu giúp em với nào". Lưu cô tới mà cứu
ngươi". Châu Bột nói: "Không xong, không xong, nếu anh đi rồi, thì thằng yêu đạo
nó tới mà giết tôi còn gì?" Lưu Bang túng không biết làm sao nói: "Thôi! Để ta xô
thử coi". Nguyên chân mạng thiên tử, thì có bá linh phò trợ, nên nắm Châu Bột xô té
nhào xuống đất, đến lúc đứng dậy thì tay chân chuyển động như thường. Châu Bột
cả mừng, tay múa đại đao chặt phábốn phía đài tan nát, rồi dắt nhau chạy xuống,
tuốt qua đài địa hộ.
Nói về Phàn Khoái tánh như lửa đốt, một người một ngựa đánh tới hầm âm khanh, kêu lớn rằng: "Mao Toại ở đâu? Ta đến cứu đây". Nạt lên một tiếng chẳng
khác sấm vang, đánh giết bảy bên hầm, xảy thấy đầu trâu mặt ngựa, tiêu diện
quỷvương, năm trăm âm binh áp lại phủ vây. Phàn Khoái cười nói: "Đang giữa ban
ngày mà thấy ma quỷ, thiệt mới là kỳ". Nói rồi giục ngựa hươi kích, cùng với Tào
Tham, Hạ Hầu Đôn rượt đánh ma quỷ, tan hết tốp đó tốp khác áp lại. Tú Anh xông
tới, lấy hạnh huỳnh kỳ chỉ lên quỷhồn tan hết, chẳng thấy hình dạng, xem cái

hầm
ám khanh, sâu hơn một trượng. Phàn Khoái dòm xuống, thấy khí đen mù mịt, coi
chẳng rõ vật chi, Tú Anh nói: "Âm khí chưa tan". Bèn lấy cờ hạnh huỳnh chỉ xuống,
khí mù tiêu hết, thấy Mao Toại nằm dựa bên trâu mà ngủ. Phàm Khoái kêu nói:
"Mao Toại! Có ta đến cứu đây". Mao Toại mở mắt, thấy trên mé hầm có ba vị tướng
quân, mộtviên nữ tướng, nhìn biết là Liêm Tú Anh, thì kêu rằng: "Hoàng cô cứu tôi
với nào!" Tú Anh nói: "Tiên trưởng mau mau bay lên, đặng tôi phá trận". Mao Toại
mừng lắm, cỡi kim quang bay lên, thình lình nghe đánh một tiếng, Mao Toại rớt
xuống hầm, Tú Anh giận lắm, nói: "Chắc có yêu nhơn ở trên đài, lộng tà thuật, nên
Mao tiên ra không đặng, vậy phải mau mau lên pháp đài mà bắt nó". Phàn Khoái
nghe nói, quất ngựa tuốt lên pháp đài, thấy hai bên âm binh đông vô số, bèn hét lên
một tiếng đánh vẹt quỷ, rồi xốc ngựa lại đâm Ngân Liên Tử, hai người đánh nhau ở
trên đài. Tú Anh kêu: "Mao chơn nhơn, lên cho mau". Mao Toại nói: "Trên đài có
người đánh, bay lên sao được?" Tú Anh nói: "Không hề chi, có Phàn tướng quân
đang cùng yêu đạo giao chiến, nó có rành đâu mà đánh được". Nói rồi cỡi kim quang
bay lên, đứng trên mé hầm nói: "Phận ta sống rồi, còn con trâu làm sao mà cứu nó?"
Tú Anh nói: "Không hề chi". Liền lấy cờ hạnh huỳnh phất xuống dưới hầm, con trâu
rống lên một tiếng, co bốn cẳng nhảy lên. Mao Toại hỏi Vương cô rằng: "Người nào
phá trận đó?" Tú Anh nói: "Đó là bọn Phàn Khoái, Lưu Bang, bây giờ còn đang đánh
trên đài". Mao Toại nói: "Thôi, để tôi giúp sức cho người mà trả thù cái cừu nhốt tôi
dưới hầm". Tú Anh nói: "Xin chơn nhơn đi chỗ khác thì xong, vì mấy ngày

rày cơm
cháo cũng không, còn sức đâu mà giao chiến với người". Mao Toại: "Không hề chi".
Vội vàng cỡi trâu tuốt lên đài, múa gươm phụ lực với Phàn Khoái, mà đánh Ngân
Liên Tử, Tú Anh cũng lên tiếp chiến.
Nói về Ngân Liên Tử, thấy Mao Toại bay ra khỏi hầm, lật đật lấy hột định hải
châu liệng đánh Mao Toại. Tú Anh ngó thấy, giục ngựa tới trước, lấy hạnh huỳnh kỳ
chỉ lên, làm cho định hải châu bay trở lại, Ngân Liên Tử thâu về, cả thua chạy dài,
ngỡ trông đến đài thiên môn, đặng có Hải Triều phụ tiếp, không dè đại số hết rồi
nên gặp Lưu. Châu hai tướng phá trận thiên môn, vừa qua địa hộ phụ giúp, xảy gặp
Ngân Liên Tử trước mặt chạy tới, bèn hươi thương đâm nhằm con mai huê lộc. Ngân
Liên Tử té nhào xuống đất, đâm bồi một thương chết tốt. Phàn Khoái ngó thấy cả
mừng, kêu nói: "Lưu đại ca! Anh lập được công lớn phải không?" Lưu Bang nói:
"Hai đứa tôi đã phá được thiên môn rồi". Phàn Khoái nói: "Tôi cũng phá được địa hộ
rồi". Tú Anh nói: "Liệt vị theo tôi đặng phá đài Nhơn Vức mà bắt Tần Thủy Hoàng,
công ấy chẳng nhỏ". Chúng tướng nghe nói, người người diệu võ giương oai, tay múa
binh khí, nhắm đài trung ương Nhơn Vức chạy tới (Nguyên trận Hỗn ngươn này, nhứt
khí tam tài, trong có bát quái, phong, lôi, thủy, hỏa biến hóa vô cùng, vì có Lưu Bang
là một người chơn mạng thánh chúa, chúng thần chẳng dám làm hại, ma quỷkhông
dám lại gần. Hải Triều thánh nhân tuy có phép, uẩn diệu vô cùng, muôn ngàn phép
bửu, cũng chẳng dám sát hại, nếu trận này không có Lưu Bang đại phước thì dẫu có
thỉnh thần tiên gì cũng khó ra được).
Nói về Tôn Yên dẫn Tiêu Hà cùng một ngàn binh, rần rộ kéo đến đài Nhơn

Vức,
xa xa ngó thấy dưới đài, có sáu tên tướng Tần, cầm cây cày đất, trên đài có trướng
huỳnh la, Thủy Hoàng ngồi giữa, bên tả Cam La, bên hữu Mông Điềm, cùng binh
mã vô số. Tôn Yên cả mừng nói: "Mấy tên tướng Tần, đều là mấy con mãnh hổ đó,
mình cũng chẳng sợ gì, quyết bắt cho được mà thôi". Nói rồi nạt một tiếng đánh vào,
chúng tướng đang cày đất, thấy Tôn Yên đánh vào lật đật đốt linh phù, giây phút nổ
lên một tiếng, đất động núi lay, tám phương bốn hướng đều có phi sa tẩu thạch lửa
cháy rần rần, khói đen nghi ngút, ngoài thì nước chảy cuồn cuộn. Bọn Tôn Yên lúc
ấy mới biết là trong trận lợi hại, nói: "Hèn chi Nam quân vương không dám phá, mà
sai bọn ta, bây giờ biết đi ngả nào?" Tôn Yên nói: "Chạy qua phía Đông là cửa sanh
môn". Tiêu Hà nói: "Không xong, phía Đông sấm sét giăng giăng, ắt có yêu đạo ở
đó", song Vương gia dặn rằng: "Cứ rượt giết sáu tướng, rồi tuốt lên đài bắt Thủy
Hoàng, tự nhiên trận phá, chi bằng mình đánh vào trung ương hay hơn". Tôn Yên
nói: "Phải". Rồi giục ngựa một lượt chạy thẳng lên đài, Thủy Hoàng xem thấy lật đật
đốt bùa, bỗng đâu giữa trời thiên binh thiên tướng, áp xuống đông vô số, người cỡi
rồng, kẻ ngồi cọp, những thú dị hình chưa từng ngó thấy, tay cầm binh khí áp lại phủ
vây. Tôn Yên cùng Tiêu Hà hồn bất phụ thể, nói: "Mạng ta hết rồi!" Tức thì trên
thiên môn, đều hiện nguyên hình, một con rồng vàng, một con beo vẫn bay lên trên
không, chúng thần lui hết, hai người cả mừng chạy xốc tới nạt rằng: "Tần tặc chớ
chạy?" Lúc ấy sáu viên tướng Tần thấy Tôn Yên chạy tới dữ tợn, lật đật quăng cày,
tay cầm binh khí áp lại vây đánh Tôn Yên. Tôn Yên ở giữa qua lại xông đột

dường
như mãnh hổ, Liêm Tú Anh dẫn Lưu Bang và Mao Toại đánh tới đài Nhơn Vức, xảy
nghe giông gió ồ ồ, khí mù mịt mịt. Tú Anh một ngựa xông qua hướng Nam thấy lửa
cháy rần, chúng tướng nói: "Thế lửa dữ tợn làm sao tới được?" Mao Toại nói:
"Không hề chi, ấy là phép ma của Hải Triều đó chớ không phải lửa thiệt đâu". Tú
Anh lấy cờ hạnh huỳnh phất lên, tức thì lửa đều tắt hết, chúng tướng đồng giục ngựa
đánh vào. Tú Anh lấy cờ hạnh huỳnh phất bốn phương tám hướng, phá đài Nhơn
Vức.

Hồi 31
Thẹn cả thua bày tản địa lôi,
Mưu cứu cấp sai người ngựa giấy

Nói về Tần Thủy Hoàng ở trên pháp đài thấy chúng tướng đánh nhau, thây nằm
đầy đất, máu chảy thành mương, sáu tướng thua chạy ra ngoài trận. Thủy Hoàng
kinh hoàng nói: "Nếu tướng Yên lên đài thì mạng trẩm còn chi!" Đang lúc bối rối hãi
kinh, xảy thấy Tôn Yên tuốt lên đài kêu lớn rằng: "Thủy Hoàng chớ chạy!" Làm cho
Thủy Hoàng mặt vàng tợ giấy, môi xanh như chàm, vua tôi bấn loạn, xảy thấy một
đạo kim quang rớt xuống trên đài, hiện ra một vị chơn nhơn kêu nói: "Thánh thượng
chớ lo, có bần đạo tới đây". Nói rồi lật đật trải vô cực đồ liệng lên, hóa ra một cái
cầu kim quang phò vua tôi Thủy Hoàng lên cầu. Hải Triều bay lên cầm vô cực đồ
đưa vua tôi về dinh thoát khỏi đại nạn.
Nói về Tôn Yên thấy Thủy Hoàng cỡi mây đi tuốt, thì biết phép lực Hải Triều
màu diệu khôn cùng, liền đánh xuống đài rượt giết binh Tần. Lúc ấy năm tướng toàn
sơn dẫn binh bố theo ngũ hành, xông phá năm dinh ngoài trận, Khoái Văn Thông
đánh trống trợ oai, xảy gặp trong trận chúng tướng đánh ra, hai bên giáp chiến đánh
vùi một trận cho năm dinh tan nát, hóa ra đất bằng, giết thôi binh Tần ngựa ngã
người lăn, khóc kêu chẳng dứt, phá tan trận Hỗn ngươn, đánh trống kéo về dinh. Tôn
Tẫn xuống thềm nghinh tiếp nói: "Mấy thuở đặng chúng vị tướng quân đồng lòng
hiệp sức đánh phá trận ấy, thiệt công lao rất lớn". Bèn dạy Chánh ty biên công vào

bộ, rồi chúng tướng về nghỉ ngơi. Mao Toại bước ra nói: "Cũng hỏi anh vì em nên
mới nhọc lòng nhọc dạ như thế". Tôn Tẫn nói: "Tại anh mà khiến cho em phải bị
nhiều phen kinh hãi". Mao Toại nói: "Việc ấy tôi làm tôi chịu, chớ nói làm chi, ngặt
chết ba tên học trò của anh, lòng thiệt chẳng an, cái trận ấy rất nên lợi hại, nếu
chẳng có anh thỉnh mấy vị kỳ bài ấy đến phá trận mà cứu thằng lùn này, chắc tánh
mạng chẳng còn". Tôn Tẫn nói: "Ba đứa học trò ấy vì tử sanh đã định, chớ có can gì
đến em". Mao Toại bước xuống cúi mình nói: "Tam ca, em có một lời xin hỏi cùng
anh, chẳng phải là em xúi anh xuống núi rồi bỏ anh nơi hầm lửa, nay thầy trò tôi về
núi, khoanh tay ngồi ngó ẩn chốn non cao, chẳng tưởng đến anh đâu, vì trong dinh
Tần khi đỏ rỡ ràng, Tam ca tuy có phép lực vô cùng, cũng khó nỗi trái trời cho đặng,
nay em khuyên anh trở về Thiên Thai cho trọn việc lớn, xin anh nghĩ lại mà coi, em
ở đây cũng không ích gì, thiếu chút nữa thì đã chết, chi bằng trở về núi Thanh
Thạch, cho khỏi lòng kinh sợ, vả lại việc tu hành có ai phận nấy".
Tôn Tẫn nói: "Hiền đệ, vì sao em nỡ bỏ anh chịu ách chốn này?" Mao Toại nói:
"Việc đó anh làm thì anh chịu, chớ cầm em ở lại cũng không làm gì?" Tôn Tẫn nói:
"Thôi em hãy tạm ở ít ngày, đặng lui giùm binh Tần, rồi sẽ về núi một lượt với nhau,
cũng chẳng muộn chi?" Mao Toại nói: "Anh biểu tôi dẹp lui binh Tần, thì chẳng
khác lên trời rất khó, anh là một vị Thiên la đại tiên, hiểu biết sâu xa hơn em, lẽ nào
chẳng thấu biết ý trời, em khuyên anh mau mau về núi cho sớm, mới nhằm lẽ chánh,
em thiệt chẳng hay phụ giúp, cúi xin cáo biệt". Nói rồi kêu Văn Thông dạy rằng:
"Con ở đây cũng chẳng ích gì, vậy hãy theo thầy mà về núi". Văn Thông

nghe nói,
bước lại lạy Tôn Tẫn ba lạy, từ biệt ra dinh. Tôn Tẫn dẫn chúng tướng, rơi lụy đưa
đi, Mao Toại vòng tay xá nói: "Liệt vị xin trở về, còn tam ca ở lại, phải giữ mình làm
trọng, em xin đi". Nói dứt lời hai thầy trò cỡi mây, bay vềnúi Thanh Thạch. Tôn Tẫn
dẫn chúng tướng vào trướng, bày yến khánh công.
Nói về Hải Triều thánh nhân, dùng thái cực đồ hóa ra cầu kim quang, chở vua tôi
nhà Tần về đến dinh, tra điểm binh mã, chết hơn năm ngàn, và năm chiến tướng,
Thủy Hoàng trong lòng chẳng đẹp, nói với Hải Triều rằng: "Trẫm xem Tôn Tẫn,
thần thông huyền diệu, hôm nay nếu không có phép lực lão tổ, thì trẫm ắt vướng tay
nó rồi, nghĩ lại chi bằng rút binh về nước, cho khỏi phương phải sanh linh, nhân dân
đồ thán". Lão tổ nói: "Thánh thượng chớ lo, việc thắng bại binh gia là sự thường, há
vì thua một trận mà nao lòng thối chí sao? Vả lại ý trời dấy Tần, nếu chẳng thuận
trời thì sẽ bị hại, thằng Tôn Tẫn cụt, chẳng qua nó nghịch trời làm bậy, chết tại sớm
tối đây". Thủy Hoàng nói: "Lão tổ phân rằng Tôn Tẫn trái trời làm bậy, chết tại sớm
tối đây, sonh trẫm Tôn Tẫn thiệrt tay dữ tợn, sánh các đạo huyền môn khác không ai
hơn được, vả chăng Lão tổ là người chúa tể trong đạo Chưởng giáo, trước có ông,
sau có trời đất mà bày cái trận chi chi đó, còn bị nó phá thay, vậy thì có ai là tay đối
thủ với nó". Hải Triều nghe mấy lời nói ấy, hổ thẹn trăm bề, lửa giận bừng lên nói:
"Không phải tôi đánh không lại nó, vì thằng cụt thỉnh mấy vị va ấy, đều là mạng lớn
phước to, không dám nghịch trời, nên không làm chi được". Đang bàn luận xảy có
quân báo nói: "Quốc sư Kim Tử Lăng vào Trường An đã về, còn đứng ngoài cửa chờ

lệnh". Thủy Hoàng cho vào.
Tử Lăng vào tâu rằng: "Tôi vâng chỉ về Trường An, điều binh ba muôn, súng lớn
ba mươi sáu vị, súng nhỏ bảy mươi hai cây, cộng là một trăm lẻ tám vị đều đủ hết,
nên vào hịch lịch". Thủy Hoàng nói: "Khanh đi đường sá nhọc nhằn, hãy về trướng
an nghỉ". Tử Lăng vừa muốn lui ra, Hải Triều nói: "Tử Lăng nay đã lấy súng đến
đây, bệ hạ chớ nên khi dễ, phải sắm tam thanh tế lễ, dẫn văn võ bổn thân thành tâm
khân vái, đặng cho bần đạo phá thành Dịch Châu. Nếu Dịch Châu phá được rồi, thì
Tôn Tẫn không đánh, tự nhiên cũng phải lui về". Thủy Hoàng nghe nói cả mừng,
nói: "Vái được như lời, thiệt là may cho xã tắc lắm". Tức thì truyền chỉ, bày hương
án, dọn tam sanh, dẫn văn võ bổn thân cùng tế mấy vị súng lớn, cúng xong rồi, trở
vào đại trướng. Qua ngày thứ, Hải Triều lên lư bằng kêu Tử Lăng nói: "Hiền đồ,
ngươi đem ba mươi sáu vị súng lớn, nhắm ngay ba cửa thành Dịch Châu, mỗi cửa
mười hai vị, để một hàng ngang, bỏ thuốc súng vào, dạy ba mươi sáu tên quân pháo
thủ coi giữ, đến canh ba nghe giữa trời sấm nổ ba lần thì đâu đó đều đốt ngòi súng
nổ lên một lượt phá thành, chẳng nên chậm trễ". Và dạy Vương Tiễn đem binh ra
ngoài ba cửa thành, đào mương dưới đất, để bảy mươi hai cây súng nhỏ, chôn khuất
dưới mương, mỗi cửa để hai mươi bốn cây ngòi súng thì để trong ống tre, thấu mặt
lên đất, kêu là tản địa lôi, hễ nghe sấm nổ ba lần, súng lớn bắn phá thành Dịch
Châu, chắc làm sao Tôn Tẫn cũng dẫn binh vào thành tiếp cứu, chừng đó sẽ đốt địa
lôi, dẫu nó có binh hung bá vanï cũng cũng phải hóa ra tro bụi. Hai người lãnh mạng
ra đi. Hải Triều kêu Chương Hàng dạy rằng: "Ngươi đem cờ xí, trong năm

dinh dẹp
hết, chớ gióng chiêng, không đánh trống, chờ đến canh ba nghe đại lôi nổ thì dựng
sẵn, bảo giá vào thành bình đất Dịch Châu duy tại nay, chẳng đượctrái lệnh". Lão tổ
điều khiển xong rồi, bước xuống lư bằng, dẫn văn võ ra dinh, thót lên thanh mao
khổng, chạy vòng ngoài dịnh mười hiệp, bốn phương hướng bát quái, dùng phép thần
thông, bát môn độn giáp, che án dinh Tần, chẳng thấy hình dạng, thiệt là phép lực
vô biên, thần thôn quảng đại, hay dời non đổi biển. Hải Triều độn giấu dinh bàn,
làm cho Tôn Tẫn chẳng thấy, chờ đến canh ba bắn súng phá thành.
Nói về Tôn Tẫn đang ngồi trong dinh, quân vào báo nói: "Vua Tần đã trốn chạy,
rút binh nhổ trại về hết, nên tôi phải vào thông báo". Tôn Tẫn nghe báo dạy Tôn
Yên thám lại rõ ràng, vào báo cho mau. Tôn Yên lãnh mạng, lên ngựa ra dinh xem
coi, quả thiệt chẳng thấy bảy mươi hai toà dinh Tần, trong lòng mừng rỡ, trở vào phi
báo. Tôn Tẫn ngẫm nghĩ rằng: "Dịch Châu chưa phá được, lẽ nào vua Tần khứng
chịu lui binh, hay là hải Triều dùng phép chi chăng?" Lưu Bang đứng một bên thấy
vậy thì nói rằng: "Vương gia chớ có hồ nghi, tôi tưởng lại một trận hôm qua, người
Tần biết ta lợi hại, đâu dám đóng binh ở đó, chắc thiệt lui về". Tôn Tẫn nói: "Ngươi
biết một mà không biết hai, hôm qua tuy phá được trận Hỗn ngươn sonh ông Hải
Triều ấy thần thông rộng lớn, há chịu thối binh sao? Ắt có cơ chi đây, để tôi coi lại
cho rõ ràng". Tôn Yên nghe nói dắt thanh ngưu ra, rồi cùng chúng tướngtheo sau.
Tôn Tẫn ngồi lưng trâu, ngước mặt xem coi, thấy mây mịt mịt, khói mù mù, tuy
chẳng thấy dinh bàn song thấy sát khí phủ giăng trong lòng cả nghi, vội vàng lấy

hạnh huỳnh kỳ chỉ tới trước mặt, dường như một lằn chớp sáng, lộ ra dinh bàn, đao
thương chơm chởm, kiếm kích ngời ngời. Tôn Tẫn nói: "Ta liệu vua Tần ắt chẳng lui
binh, té ra dùng phép độn giáp mà che lấp binh mã, nên coi không thấy đặng".
Chúng nhân xem thấy, người người kinh sợ, nói: "Nếu không có Vương gia dùng
phép rất báu, soi thấy sự tình, thì chúng tôi như chiêm bao chưa tỉnh, ngỡ thiệt binh
Tần dùng ngụy kế ấy mà làm chi?" Tôn Tẫn nói: "Cũng là Hải Triều dùng phép
huyền hư gì đó, để ta vào dinh chiếm quẻ thì rõ". Nói rồi trở vào dinh. Tôn Tẫn
xuống trâu bước lên thanh sa trướng, ngồi nhắm mắt một hồi, co tay điểm tý, ngọ,
mẹo, dậu, đoán trong ngoài thiên hà một vòng, rõ biết các việc, tronh lòng rhất kinh,
ngồi cúi đầu chẳng nói tiếng chi. Chúng tướng hỏi: "Vậy cớ Vương gia đoán biết
người Tần làm chước quỷ chi đó?" Tôn Tẫn nói: "Bọn ngươi không biết chết sống,
nay Hải Triều bày súng tản địa lôi, đến canh ba bắn phá thành Dịch Châu, mấy vạn
sanh linh đều tiêu ta tro đất, ta cùng chúng ngươi trốn không khỏi chết". Chúng
tướng nghe nói, hồn bay nửa lùng, phách tan vào đất,hỏi: "Vương gia có kế chi giải
cứu chăng?" Tôn Tẫn nói: "Phép lôi pháo thì làm tại giờ tý canh ba, sau khi nhứt
dương sanh thì mới vận động được, bằng quá canh ba khắc kỵ trời đất, không làm chi
nên việc, đêm nay phải phá trước ấy mà cứu nhân dân". Liền dạy Tôn Yên đem một
trăm tờ giấy ra năm dinh bốn trại, dạy mấy người cắt giỏi dạy cắt theo hình dạng ta,
một trăm lẻ tám cái hình nhơn bằng giấy cầm gậy cỡi trâu cho đủ ứng dụng. Tôn
Yên lãnh mạng, vội vàng đem giấy dạy quân sĩ cắt một trăm lẻtám cái hình nhơn cỡi

trâu cầm gậy, dâng cho Tôn Tẫn. Tôn Tẫn cả mừng, dạy chúng tướng ai về dinh nấy,
còn một mình Tôn Tẫn ngồi trong trướng, đem một trăm lẻ tám cái hình nhơn, miệng
niệm chơn ngôn, cỡi trâu bay tuốt lên trên không, chờ đến canh ba làm phép.
Nói về Hải Triều thánh nhơn, đến canh ba bước xuống lư bằng tay cầm lịnh bài,
đưa trên không màđánh, miệng kêu Lôi bộ chánh thần, bay xuống cho mau. Nói
chưa dứt lời, giữa trời tiếng sấm nổ vang, dường như đất lay núi động. Lão tổ thâu
phép độn giáp, quân sĩ đều cắm cờ đánh trống, la hét vang rân, đèn đuốt sáng như
ban ngày. Lúc ấy Tử Lăng, Vương Tiễn dạy quân pháo thủ đốt giây lửa cho sẵn, chờ
đến canh ba, sấm nổ ba lượt, đặng có bắn súng phá thành, còn vua tôi nhà Tần, nai
nịt sửa soạn chờ sẵn mà vào thành, lão tổ lấy lịnh bài đưa lên đánh lần thứ hai, sấm
nổ luôn hai chập. Tôn Tẫn đứng trên mây miệng động chơn ngôn, cầm một trăm lẻ
tám cái hình nhơn rải xuống ba cửa. Lúc ấy Tử Lăng, Vương Tiễn nghe sấm nổ hai
lần, dạy quân pháo thủ sửa soạn đốt ngòi, thình lình nghe thấy tiếng trâu rống thất
kinh, nói: "Con trâu của thằng cụt kêu đó". Tử Lăng, Vương Tiễn lậtđật xoay đầu
xem thấy Tôn Tẫn cỡi trâu, cầm gậy đi tới, thất kinh hồn bất phụ thể, xốc tới rước
đánh, vây Tôn Tẫn ở giữa, bốn phía vô số Tôn Tẫn, cũng in như một dạng áp lại phủ
vây, quân pháo thủ bỏ chạy hết. Tử Lăng, Vương Tiễn hoảng kinh, mạnh ai nấy
trốn, tuốt về đại dinh, xảy thấy trước dinh có ba người Tôn Tẫn đón đường, còn trong
dinh tiếng la om sòm, hai người nói: "Không xong". Liền quày ngựa nhắm lư bằng
chạy tới. Lúc ấy vua tôi Thủy Hoàng nghe sấm nổ hai lần, sửa soạn vào thành, bỗng
đâu chạy tới một người Tôn Tẫn, múa gậy đánh nhầu vào trướng, làm cho

Thủy
Hoàng té ngửa trên ghế, nhờ có tả hữu nai nịt sẵn, đặng chờ vào thành, ngó thấy
Tôn Tẫn, đều rút gươm áp ra ngăn đón, cứu Thủy Hoàng chạy bộ qua lư bằng, báo
việc Tôn Tẫn phá dinh. Lúc ấy Hải Triều đang cầm lịnh bài giơ lên, vừa muốn đánh
lần nữa, thúc cho sấm nổ đủ ba lần, xảy nghe ngoài dinh cả loạn, lật đật xem coi,
thấy Thủy Hoàng vừa chạy vừa té, miệng la: "Tôn Tẫn tới, Tôn Tẫn tới". Lão tổ
thấy vậy lật đật đưalịnh bài lên nạt rằng: "Lôi bộ trở về". Vội vàng hỏi Thủy Hoàng
: "Cớ chi sợ hãi như vậy?" Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Tôn Tẫn ở ngoài xốc vô, tay
múa cặp gậy. Hải Triều giận lắm mắng rằng: "Thằng cụt sao dám cả gan, dẫu ngươi
có ba đầu sáu tay cũng chẳng dám xông vào trại ta, hôm nay cùng ngươi quyết
chẳng dung đâu". Nói dứt lời, hươi gươm rước đánh, xảy đâu chạy tới năm người Tôn
Tẫn, vây Hải Triều ở giữa đánh nhau một chỗ, phía này la Tôn Tẫn tới, phía khác
cũng la Tôn Tẫn tới, trong dinh Tần thành ra cả trăm Tôn Tẫn, phá Đông đánh Tây,
rối loạn tưng bừng, lúc ấy Hải Triều đang đánh với Tôn Tẫn, chưa biết mấy hiệp liền
liệng vô cực đồ thâu hết mấy người Tôn Tẫn. Xảy có quân vào báo nói: "Trước sau
tả hữu gì đều có Tôn Tẫn đông vô số, xin lão tổ bắt cho mau". Hải Triều nói: "Ấy là
chước của Tôn Tẫn đó, để ta bắt mới xong". Vội vàng thót lên thanh mao khổng, tay
cầm gươm dẫn Tử Lăng, Vương Tiễn ra khỏi lư bằng. Tôn Tẫn đứng trên mây xem
thấy, nghĩ rằng: "Lúc này đã đến canh tư, Hải Triều dẫu muốn làm phép đi nữa thì
đã quá giờ khắc rồi, làm cũng không đặng". Bèn niệm chú thâu hết phép ma, Lúc ấy
Tôn Tẫn trong dinh Tần người người đều lượm hết hình, chúng tướng báo

cho Hải
Triều. Hải Triều mới dạy lượm hết hình giấy đem vào ta có phép trị dạy rồi trở về lư
bằng. Thủy Hoàng lật đật hỏi: "Việc đánh Tôn Tẫn thế nào?" Lão tổ nói: "Vốn là
hình giấy, phép của thằng cụt nên tôi dạy quân lượm vào coi thử". Thủy Hoàng nói:
"Không nên lượm vào đây!" Hải Triều nói: "Không hề chi". Kế quân đem hình
người cỡi trâu bằng giấy vào. Hải Triều đốt hết, trong lòng cả giận nói: "Thằng cụt
nó dùng phép phân thân, (là một người hóa làm trăm người), làm cho rối loạn dinh ta
sái mất giờ khắc nên không phá đặng Dịch Châu. Bất quá mi trốn khỏi đêm nay, lẽ
đâu trốn đặng nữa, đêm mai phải chết".
Lúc ấy trời vừa sáng, Thủy Hoàng sửa dinh phòng lại, Hải Triều kêu Tử Lăng
lấy một thăng đậu đen, Tử Lăng lãnh mạng đem vào. Lão tổ vẽ linh phù niệm chơn
ngôn thổi trên đậu ấy đưa cho Tử Lăng, dạy rằng: "Ngươi đem đậu này ra bốn phía
dinh rải ngoài đại lôi chẳng nên bỏ rớt". Và dạy Vương Tiễn, dẫn hai trăm mười sáu
tên quân, đến canh ba làm như trước nghe sấm nổ ba lần, liền đốt một trăm lẻ tám vị
súng lớn, nếu có Tôn Tẫn giả đến chẳng cần kinh sợ lấy lửa đốt nó cháy tiêu". Hai
người lãnh mạng ra đi.
Nói về Tôn Tẫn lấy phép lôi pháo về tới dinh thì trời đã sáng, chúng tướng kéo
vào chúc mừng. Tôn Tẫn dạy Tôn Yên qua thám coi bên dinh Tần có làm việc chi
nữa chăng? Tôn Yên ra dinh coi rồi về báo rằng: "Trong dinh Tần mây khói mù mịt,
trời đất tối tăm chẳng biết cớ chi vậy?" Tôn Tẫn nói: "Cũng là Hải Triều lộng tà
thuật chi đó, để ta đoán coi thế nào?" Coi tay đoán rồi nói: "Té ra Hải Triều cũng
dùng lôi pháp phá thành Dịch Châu nữa". Tôn Yên nói: "Nếu vậy thì mình

phải dùng
người giấy nữa, lại sợ gì nó". Tôn Tẫn nói: "Phen này người giấy dùng chẳng đặng
đâu, ta đã phòng bị trước rồi, có chước khác phá đặng". Bèn dạy Tôn Yên lãnh năm
trăm binh ra ngoài dinh cất một toà cao đài, sắm sẵn châu sa, giấy vàng, nhang đèn
cho đủ. Giây phút Tôn Yên về dinh phục lệnh. Tôn Tẫn tới đài, trời vừa đúng ngọ
viết ít đạo linh phù đốt lên; lấy hạnh huỳnh chỉ qua phíaTây, xảy nghe thấy giữa trời
huỳnh cân lực sĩ, lục giáp lục đinh bay tới đứng giữa trên mây hỏi rằng: "Chơn nhơn
có việc chi sai khiến". Tôn Tẫn nói: "Nay Hải Triều làm kế tản địa lôi, xin chúng
thần làm ra phép thần thông đem một trăm lẻ tám vị súng đều day đầu lại, chẳng
nên chậm trễ". Chúng thần vâng lệnh ra đi, Tôn Tẫn niệm chú đốt bùa che lấp mặt
trời, làm phép xong rồi về dinh an nghỉ.
Nói về Vương Tiễn chờ chạng vạng chia hai trăm mười sáu tên quân, đều cầm
giấy đốt lửa phân ra ba cửa, Hải Triều đánh lịnh bài, thỉnh ngũ lôi đến thành Dịch
Châu, sấm nổ lần thứ nhứt, ba cửa lửa đốt sáng trời chói đất, chúng tướng bên Yên
xem thấy kinh tâm vỡ mật. Tôn Tẫn nghe sấm nổ lần thứ hai, vội vàng ra dinh, cầm
hạnh huỳnh kỳ chỉ lên trên không nạt rằng: "Công Tào, sao chẳng xuống tay". Nói
dứt lời chúng thần đều nổi lên một trận gió rất nên dữ tợn, cát bay đá chạy, bụi đấùt
mù mịt mười phần lợi hại.Vương Tiễn nghe sấm nổ ba lần, vừa muốn xuống tay đốt
súng, bỗng đâu trận gió ùn ùn thổi tới, cát bay đá liệng tưng bừng, quân sĩ mở mắt
chẳng ra, làm cho dây lửa tắt rụi, quân sĩ rộn ràng lật đật đốt dây lửa lại, lúc ấy sấm
đã nổ lần thứ ba. Vương Tiễn hối quân đốt súng cho mau quân sĩ lập cập coi chẳng

rõ ràng, thổi lửa đốt lên nổ một tiếng, vị súng thứ nhứt, bắn xẹt trong dinh Tần, đốt
luôn vị súng thứ hai, cũng bắn động vào dinh Tần nữa. Vương Tiễn ngó thấy la lên
nói: "Không xong, chết ta rồi!"

Hồi 32
Tôn Tẫn ba lượt phá địa lôi
Tam giáo hiệp bày bình linh hội

Nói về binh Tần nghe sấm nổ ba lần, trong lòng đã rộn, chẳng coi tỏ rõ, hươi lửa
đốt nhầu, nổ mộït tiếng bắn vào dinh Tần. Vương Tiễn ngó thấy la không xong, nói
chưa dứt lời, vị súng thứ hai, vị súng thứ ba, nổ lên cũng đều bắn dộng trong dinh
Tần. Lúc ấy Vương Tiễn tay chân rụng rời, la không ra tiếng, giục ngựa như bay
chạy tới vị súng thứ bốn, thấy tên pháo thủ vừa đang lum khum đốt ngòi, Vương
Tiễn la không kịp, hươi thương đâm tên pháo thủ té nhào xuống đất, máy tên kia đều
dừng tay lại. Vương Tiễn giận lắm, nạt rằng: "Lũ mọi chết bầm bán súng sao chẳng
coi cho rõ ràng, lại cứ cong lưng đốt hoài chi vậy?" Quân sĩ cầm đèn lại rọi, thấy
mấy vị súng đều quay miệng trở lại ngay dinh mình, người người đều thất sắc.
Vương Tiễn hỏi: "Ai mà quay súng lại vậy? Nếu khi nãy đốt hết một lượt thì chắc
trong dinh ta không sống đặng một người". Chúng tướng nói: "Chuyện này chắccũng
tại Tôn Tẫn làm phép, có khi trận gió hồi nãy làm cho súng quay lại hết chăng?"
Vương Tiễn dạy khiêng súng quay lại cho mau, đang lúc này chưa mãn canh ba, còn
làm phép đặng. Chúng quân nghe dạy, lật đật áp khiêng. Bảy tám người xúm khiêng
một vị, ai dè súng ấy cứng như mọc rể, khiêng không nổi, xô chẳng cục cựa, quân sĩ
hoảng kinh, áp lại hết mà khiêng, mãn canh khiêng đặng có một vị.
Nói về Thủy Hoàng cùng văn võ ở trong dinh lắng tai chờ nghe tin tức, bỗng nghe súng nổ một tiếng bắn nhàu vào dinh, làm cho vua tôi hoảng kinh thất

vía la:
"Không xong". Kế nổ tiếng thứ hai, cũng bắn dộng vào dinh, trong dinh lửa xẹt sáng
lên, ba quân kêu khóc rền tai, vua tôi Thủy Hoàng hồn phách bay hết, kẻ trốn qua
Đông, người chạy qua Tây, đụng đầu với nhau té dồn cục, chẳng biết đường nào,
tránh cho khỏi đăng.
Lúc ấy Hải Triều ở trên lư bằng, đang làm phép thôi động ngũ lôi, xảy nghe nổ
liên thanh, súng trở lại bắn vào dinh mình, coi rồi hoảng kinh, lật đật nhảy lên thanh
mao khổng, vừa xuống lư bằng xảy đâu gặp Thủy Hoàng run lập cập, miệng la nói:
"Giỏi đánh lôi pháo chưa? Không phá thành người, trở lại đánh dinh ta". Lão tổ bước
xuống mao khổng nói: "Việc ấy tôi không rõ được, mau vời Vương Tiễn vào đây, hỏi
nó cho biết". Thủy Hoàng lật đật hối quân vào hỏi: "Vậy chớ lão tổ sai người coi
pháo, đánh thành Dịch Châu, sao lại làm bậy bạ như vậy, nhè tronh dinh ta mà bắn
ba vị súng, chết binh mã vô số, là cớ chi vậy?" Vương Tiễn quỳ xuống tâu rằng:
"Tôi vâng mạng thầy tôi quản lý súng ấy, gần đến canh ba, nổi một trận gió lạ lùng,
làm cho lửa đều tắt rụi, đến chừng đốt lửa, quân pháo thủ bắn lên ba vị súng lớn, trở
lại xẹt trong dinh mình, lúc ấy tôi hoảng kinh, rộnràng ngăn cấm không kịp, nên lấy
thương đâm chết pháo thủ, đến chừng coi lại thì súng đều trở họng vô dinh mình, tôi
không xem xét kỹ lưỡng đến nỗi bán lầm ba mũi thiệt tội tôi đáng muôn thác". Thủy
Hoàng nói: "Việc này cũng là phép thuật Tôn Tẫn đó, chi bằng nhượng nó kéo binh
về nước xong hơn". Hải Triều giận nói: "Xin bệ hạ an lòng, tuy bị thằng cụt phá hết
hai lần, đến canh ba đêm mai ắt thành công đặng". Thủy Hoàng nói: "Tôn Tẫn phép

diệu vô cùng, e phải mắc vòng bẫy nó nửa bây giờ". Hải Triều trợn mắt dựng mày
nói: "Nếu tôi không bình đặng đất Dịch Châu này, thề không về núi, xin bệ hạ về
trướng an nghỉ". Rồi đưa Thủy Hoàng về trướng, qua ngày thứ lão tổ sai Vương Tiễn
bảo hộ súng ống, lấy một trăm lẻ tám lá bùa mỗi vị súng thì dán một lá, dẫu có thiên
thần, thiên tướng chẳng dám lại gần". Hai người lãnh mệnh lui ra.
Nói về Tôn Tẫn ở trong dinh nghĩ rằng: "Hải Triều đêm nay ắt có làm chi chớ
chẳng không, để ta đoán coi cho biết". Đoán rồi ngó qua dinh Tần gật đầu nói:
"Ngươi làm chuyện gì cũng hung, mà làm chi ta đặng, ta cũng biết rằng: "Nước yên
chẳng bao lâu sẽ mất, song hễ ta còn ở đây một khắc thì ta giữ gìn một khắc". Bèn
dạy đánh trống nhóm tướng, chúng tướng nai nịt vào trướng, ra mắt xong rồi, Tôn
Tẫn nói: "đêm nay Hải Triều dùng tản địa lôi phá thành Dịch Châu, phen này bần
đạo nhân kế mà ra mưu, đánh cướp dinh Tần, giết cho nó trở tay không kịp, làm cho
người thấy bóng phải rung. Hải Triều nghe gió mà chạy mới rõ tài ta". Chúng tướng
nghe nói, ai ai cũng hăm hở, xin liều sức chết. Tôn Tẫn cả mừng, dạy Lưu Bang dẫn
năm trăm binh, đến canh ba nghe súng nổ ba lần, thì đánh tới cửa phía Đông thành
Dịch Châu, giết tan binh Tần, rồi kéo tới dinh Tần chờ đó; và sai Phàn Khoái dẫn
năm trăm binh, đánh cửa phía Nam thành Dịch Châu, dẹp lui binh Tần, rồi đến dinh
tần chờ đó; và dạy Tôn Yên dẫn năm trăm binh đánh dinh Tần nơi cửa Tây Dịch
Châu, rồi cùng kéo tới dinh Tần chờ đó; sai Liêm Tú Anh dẫn Tào Tham và ba ngàn
binh đến canh ba nghe sấm nổ ba lượt, thì kéo tới dinh Tần., hiệp với Lưu Bang cùng
ba nẻo binh ba mã đánh phá dinh Tần, bắt vua giết tướng, ấy là công lớn của

bọn
ngươi, còn lại bao nhiêu tướng thì ở lại giữ dinh. Chúng tướng lãnh mạng lui ra. Tôn
Tẫn lấy hạnh huỳnh kỳ, xoay bốn phía phất lên nạt một tiếng, tức thì Tứ hải long
vương làNgao Khâm, Ngao Quản, ngao Thuận, Ngao Nhuận bốn vị Long vương, tới
trên mây. Tôn Tẫn nói: "Xin phiền mấy vị Long vương, đến canh ba đêm nay làm
một đám mưa lớn, sâu hơn một trượng, song mưa ngoài ba cửa thành Dịch Châu mà
thôi, song bao nhiêu nước đều cho chảy dộng vào dinh Tần, đừng cho ở ngoài một
mảy". Long vương vâng mạng, lên giữa không trung đứng chờ.
Nói về Kim Tử Lăng lãnh chỉ đem phù dán trên mấy vị súng, rồi ngó qua dinh
Yên thấy khói mù nghi ngút, sát khí đằng đằng, trong lòng cả kinh nói: "Không
xong, trong dinh Yên chắc có phòng bị rồi, mau vào bẩm cùng Lão tổ". Lão tổ nghe
nói vội vàng xuống lư bằng ngước mặt lên coi, quả nhiên sát khí xông lên ngưu đẩu,
thì giựt mình nói: "Nếu chẳng có phước lớn vua Tần, mà khiến Tử lăng xem coi khí
tướng, mà đêm nay tuy dùng súng phá Dịch Châu, song trong dinh Tần không khỏi
thây như non, máu tợ biển". Vội vàng vào lư bằng sai Tử Lăng tức tốc tâu cùng Tần
vương hay rằng: "Đến canh ba có Tôn Tẫn sai tướng cướp dinh, trước phải đề phòng
có ta giúp sức". Tử Lăng lãnh chỉ, tuốt vào trướng tâu rằng: "Hải Triều lão tổ khi
nãy có xem thiên tượng thấy sát khi bên dinh Yên xông vào ngưu đẩu, đêm nay chắc
có tướng giặc cướp dinh, nên sai tôi vào xin bệ hạ giữ trước làm trọng?" ThủyHoàng
nghe tâu cả kinh nói: "Như vậy biết liệu làm sao bây giờ". Chương Hàng vội vàng
tâu rằng: "Bệ hạ chớ cần lo sợ, nếu Tôn Tẫn muốn đến cướp dinh ta, vậy ta mai

phục binh mã bốn phía, nghe pháo nổ đánh ra, áp binh vây Yên ắt đặng thành công".
Thủy Hoàng nghe y lời tâu, Chương Hàng phát binh mã bốn phía mai phục, còn bao
nhiêu văn võ phò Thủy Hoàng tới lư bằng, cùng Hải Triều xem giặc, bỏ toà dinh
trống. Chương Hàng điều khiển xong rồi, kế trời tối, trong dinh đèn đuốt nổi lên. Hải
Triều đòi lôi thần đến không trung chờ lệnh, lôi thần thấy Tứ hải long vương ở giữa
không trung vội vàng hỏi rằng: "Chẳnh hay chúng vị Long vương đến đây có việc chi
chăng?" Long vương nói: "Vâng mạng Liễu nhứt chơn nhơn ở đây làm mưa, xin hỏi
chúng thần đến đây có việc chi?" Lôi thần nói: "Vâng pháp chỉ Hải Triều đến đây
làm sấm, giúp súng phá Dịch Châu". Long vương cười nói: "Kẻ muốn sấm, người
mu6ón mưa, làm cho khổ trăm họ, thôi chúng ta cứ việc ai nấy làm". Đến canh một,
Lôi bộ thần nổi lên một trận sấm, còn Tứ hải long vương ra phép thần thông, mưa ào
một đám, làm cho Vương Tiễn cùng binh mã nước loi ngoi, quần áo ướt át, lửa đều
tắt rụi, lúc đầu nước còn ít, lần lần tràn lên cuồn cuộn, làm cho một trăm lẻ tám vị
súng đều ngập hết, ba quân bị nước nhiều chết rất nhiều, người người đều tìm nơi
lánh nước. Hải Triều thánh nhân chẳng hay ngoài dinh có nước, cứ đánh lệnh bài ba
hiệp, giữa thanh không sấm nổ ba lần, không thấy súng bắn trong lòng kinh nghi.
Thủy Hoàng nói: "Bây giờ đã đến canh ba rồi, sao không thấy súng nổ, có khi Tôn
Tẫn làm tà thuật chi đó chăng?" Nói dứt lời thấy Vương Tiễn nói: "Còn hỏi địa lôi gì,
bị một đám mưa rất lớn, làm cho ngập chết binh mã, và súng cũng bị chìm hết, đốt
sao cho được". Thủy Hoàng nói: "Vì sao trong dinhchẳng có một hột mưa?" Lão tổ

nói: "Cũng là thằng cụt đó". Đang nói nghe ba quân la ó lên rằng: "Không xong,
nước lụt rồi". Ùn ùn chạy nhàu lên lư bằng, nước ấy ào ào tuôn chảy vào dinh.
Nói về Lưu Bang dẫn binh đánh cửa phía Đông, Phàn Khoái đánh cửa phía Nam,
Tôn Yên đánh cửa phía Tây tới ngoài ba cửa chẳng thấy một tên quân Tần, lớp thì bị
nước mà chết, lớp thì trốn chạy bỏ súng lại đó, ba người chẳng dám chậm trễ, liền
dẫn binh tuốt đến dinh Tần. Hải Triều thấy nứo lên cuồn cuộn ngập đến lư bằng,
vội vàng lấy gươm vẽ bùa dưới nước, tức thì lấy nước chun vào đất chẳng còn một
mảy. Thủy Hoàng mừng khen ngợi phép lực lão tổ vô cùng, khen chưa dứt lời nghe
bốn phía ó lên rằng: "Binh Yên đánh vào tới trong dinh rồi". Pháo nổ liên thinh, bọn
Chương Hàng đem binh áp tới phủ vây. Tú Anh cùng mấy vị anh hùng, ở trong trận
đánh ra, bọn Lưu Bang bọc ngoài đánh vô, binh Tần chịu hai phía không nổi nên bị
chết chẳng biết bao nhiêu.
Lúc ấy có người tới báo cho Hải Triều hay. Hải Triều nghe báo lật đật nhảy lên
thanh mao khổng dẫn Tử Lăng, Vương Tiễn chạy tới như bay, thấy binh Yên đang
vừa giết binh Tần. Hải triều hươi gươm xốc tới ngăn đánh, chúng tướng ngó thấy đều
giục ngựa áp tới loạn động múa đao thương đáng với Hải Triều. Hải Triều lấy gươm
chỉ chúng tướng nạt rằng: "Dừng lại". Chúng tướng cất chân không đặng, Tú Anh
ngó thấy lật đật cắn chót lưỡi, lấy máu phun lên mặt chúng tướng, miệng niệm thần
chú, phá phép định thân. Hải Triều giận lắm, hươi gươm tới đánh Tú Anh, còn Lưu
Bang thì đánh với Tử Lăng, Vương Tiễn đánh với Phàn Khoái, Tôn Yên đánh với
Chương Hàng, hai bên đại tướng, người người đối thủ, đánh nhau thiệt là

một trường
đại chiến, đánh tới phía Đông trời sáng. Tôn Tẫn ở trong dinh biết rằng: "Chúng
tướng cả đánh Hải Triều, e chúng tướng cự không lại. Vội vàng thót lên thanhngưu,
bay giữa không trung, tuốt đến dinh Tần.
Lúc ấy vua tôi nhà Tần đang ở trên lư bằng coi đánh, xảy thấy Tôn Tẫn bay xuống kinh hồn mất vía chạy tán loạn.
Nói về Hải Triều đánh không hơn, bèn giục thanh mao hẩu, bay giữa không trung. Tú Anh cỡi mây rượt theo, bị Hải Triều đánh cái như ý té nhào xuống đất. Tôn
Tẫn lật đật cứu dậy. Hải Triều ở giữa thanh không lấy vô cực đồ giũ một cái biến ra
một toà vách cao tột trời, chúng tướng biết Hải Triều phép lực lợi hại chẳng dám
rượt theo, đánh trống kéo nhau về dinh.
Lúc ấy Thủy Hoàng thấy binh Yên lui hết, trong lòng bớt sợ, tra điểm binh tướng,
chết hơn một muôn, phó tướng mười sáu tên, bị thương không xiết kể, hai hàng nước
mắt nhỏ sa, nói: "Nước ta binh hùng bá vạn, trong sáu nước chưa bình đặng nước nào
mà hao tốn mấy muôn binh mã, thôi thời lui binh về nước xong hơn". Thủy Hoàng
đang muốn nhổ trại lui binh, kế Tử Lăng độn thổ chạy về, vào trướng ra mắt. Thủy
Hoàng nói: "Quân sư đến đây hay lắm, trẫm đang muốn truyền chỉ lui binh, chờ quân
sư khởi hành". Tử Lăng nói: "Vì sao bệ hạ muốn lui binh?" Thủy Hoàng nói: "Binh
mã trẫm chết hết, Tôn Tẫn lợi hại, ngươi cũng đã biết rồi thôi trẫm chẳng dám vọng
tưởng nữa, từ nay về sau giữ biên cương giữ nước trẫm mà thôi".
Vương Tiễn vội vàng quỳ xuống tâu rằng: "Tôi liều chết dám tâu xin bệ hạ tạm
dừng binh ba bữa, chờ lão tổ về đây, sẽ thương nghị. Nếu ba ngày lão tổ không trở
về, chừng đó sẽ cùng nước Yên giảng hoài, bãi binh chẳng muộn". Thủy Hoàng túng
phải y theo.

Nói về Hải Triều bị thua, càng nhớ càng giận, giục thanh mao hẩu tuốt đến cửa
Nam thiên môn, muốn vào tâu cùng Ngọc đế, đặng sai Ngũ Lôi đánh giết Tôn Tẫn
cho rồi. Xảy nhớ lại thằng cụt tuy rằng vô lễ, song tưởng công nó tu luyện nhọc
nhằn, có dễ dàng gì mà đặng bực Đại la thiên tiên; Thôi thôi thà nó vô lễ, thì chớ
khá vô tình, lấy lòng từ bi mà làm trọng, vậy bây giờ ta đến ông Chưởng giáo thương
nghị xong hơn. Tính rồi cỡi thanh mao hẩu, tuốt lên ba mươi ba tầng mây, nhắm cung
Đẩu suất thẳng tới.
Lúc ấy lão quân đang ngồi trong đơn phòng, đồng nhi báo nói: "Có núi Côn Lôn,
động Vân Quang, ông Hải Triều lão tổ, đến ra mắt". Lão quân dạy đồng nhi dẫn
vào. Hải Triều vào tới đơn phòng ra mắt. Lão quân hỏi: "Sư đệ đến có việc chi?"
Hải Triều nói: "Không việc gì, tôi đâu dám kinh động đến đạo huynh, vì Tây Tần
đang hưng, sáu nước phải mất, trời sai Lôi bộ chánh thần xuống phàm, làm học trò
tôi, họ tập ba năm, nay hưng binh vây nước Yên, bị Tôn Tẫn ở động Thiên Thai, ỷ
phép thần thông, nghịch trái lòng trời, làm thua Vương Tiễn, cực chẳng đã tôi phải
xuống nước năn nỉ hết lời mà va cũng chẳng chịu thôi, giết hết hai đứa học trò của
tôi, tôi muốn lên Thiên đình tâu cùng Ngọc đế, song thương va nhiều năm khổ luyện
mới thành chánh quả, cho nên đến đây tố cáo cùng đạo huynh, anh làm Chưởng giáo
phân đoán khúc trực, coi ai phải ai quấy cho biết?" Lão quân cười nói: "Sư đệ chớ
nên giận dữ, Tôn Tẫn vô lễ, trái nghịch lòng trời, thôi ngươi về dinh Tần trước, để
tôi hội Như Lai, Hồng môn giáo chủ lập một cái hội Bình linh, khuyên nó về núi,
nếu chẳng tuân nghe thì nói với Thiên tôn ngũ lôi giết nó cho rồi". Hải Triều

nói:
"Vậy tôi xin về trước". Lão quân nói: "Hiền đệ về trước, anh sẽ theo sau".
Hải Triều từ biệt Thái Thượng, ra khỏi cung Đẩu suất, lên thanh mao khổng bay
về dinh Tần, ra mắt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng rướt vào trướng huỳnh la, nói: "Lão
tổ về đây may lắm, trẫm đang muốn rút binh về nước, còn chờ lão tổ định phân".
Lão tổ nói: "Thánh thượng xin chớ lui binh, hôm qua bần đạo đến cung Đẩu suất,
thỉnh Thái thượng lão quân (là ông làm đầu trong các tiên), và Tây phương giáo chủ
(là người cầm đầu trong đạo cầm thú tu thành tiên), tam giáo thánh nhơn bày hội
Bình linh, bắt thằng cụt mà phá Dịch Châu. Bệ hạ chớ nên lui binh". Thủy Hoàng
nghe nói rất mừng, nói: "Nếu như lời lão tổ phân đó, thì Tôn Tẫn có thần thông
quảng đại, cũng không khỏi tay tam giáo, tôi đâu có tài có đức gì, mà làm cho nhọc
lòng Lão tổ". Bèn dạy bày tiệc chay cho sẵn. Hải Triều nói: "Tam giáo thành nhơn
chẳng ăn đồ khói lửa phàm gian, thôi, chẳng cần bày yến diên làm chi, phảilựa một
chỗ đất sạch ngoài dinh, cất một cái toà dài cao lớn, từng trên treo đèn đuốc bông
huê, xông đốt trầm hương, còn bệ hạ thì dùng một quan văm, một quan võ theo hầu,
chờ đến chạng vạng, bần đạo cùng bệ hạ lên đài nghinh tiếp tam giáo thánh nhơn,
cấm chúng tướng không được chuyện văn chào rào". Thủy Hoàng truyền làm cao
đài, sửa soạn nghinh tiếp tam giáo thánh nhơn. Chẳng bao lâu, ác vàng vào núi, đèn
đuốc sáng dinh, Thủy Hoàng cùng Cam La, Vương Tiễn đến trước đài, xuống ngựa
trèo lên đài, xem thấy dọn bày sạch sẽ, oai nghiêm tề chỉnh, ở giữa kết hai con rồng
giỡn trái châu, đèn bông tụi gấm, đẹp đẽ vô hồi, lúc ấy đến canh một, xảy nghe giữa

trời hạc kêu réo rắt, Hải Triều biết là Nam Cực tiên ông đến, vội vàng cùng Thủy
Hoàng nghinh tiếp. Nam Cực bước xuống tiên bạc, Thủy Hoàng cúi mình nói: "Tôi
có đức gì làm nhọc đến tổ sư xuống đây". Nam Cực vội vàng đáp lễ, rồi thẳng vào
trong đài. Hải Triều cũng ra mắt Nam Cực và nói: "Cũng vì tôi mà làm cho nhọc
lòng đạo huynh đến đây". Nam Cực vội nói: "Vâng mạng tam giáo thánh nhơn sai
khiến, đâu dám chẳng tuân". Đang nói xảy nghe giữa trời tiếng nhạc rình rang, mây
đỏ xoay vần, Nam Cực nói: "Tam giáo đến đó, hãy nghinh tiếp cho mau". Hải Triều
cùng Nam Cực, Thủy Hoàng ra trước quỳ xuống tiếp rước, ba vị thánh nhơn đều cỡi
thanh long, ngưu thú bay xuống.
Thủy Hoàng liếc mắt ngó thấy ba vị thánh nhơn: Vị thứ nhất, diện mạo thanh kỳ,
hình dung cổ quái; vị thứ hai, cổ đeo hột châu; vị thứ ba, đội mão ngư vĩ, cột dây tư
điều, mặc áo bát quái tiên bào. Thủy Hoàng rước ba vị vào trong lư bằng, phân ngôi
thứ mới ngồi. Như Lai ngồi giữa, bên tả Hồng Môn, bên hữu Thái Thượng lão quân,
tiên đồng phật tử đứng hầu hai bên. Hải Triều, Nam Cực bước ra mắt, Thủy Hoàng,
Cam La, Vương Tiễn đều lạy mừng. Phật Tổ nói: "Lành thay! Lành thay! Kiếp số đã
định, sáu nước đều mất, Tây Tần đương hưng, nên sai Lôi bộ giáng phàm, muốn lập
hội Bình linh bình phục Tôn Tẫn. Tôn Tẫn bất quá làm một vị chơn nhơn, đâu dám
cãi trời làm bậy, số là lê thứ có nạn đao binh. Hiền Vương đứng dậy". Thủy Hoàng
trỗi dậy đứng một bên. Lão quân hỏi Nam Cực rằng: "Vương Thuyền sao không thấy
đến?" Nam Cực nói: "Tôi đã sai Kim Hà đồng tử đem câu tiên bài đến đòi, có khi
cũng gần tới". Đang nói chuyện, xảy thấy Vương Thuyền cùng Kim Hà

đồng tử bước
vào cúi lạy, nói: "Đệ tử là Vương Thuyền lạy ra mắt, chúc Thánh nhơn vạn thọ vô
cương". Lão quân nói: "Vương Thuyền, nay đòi người đến đây, vì học trò của ngươi
là Tôn Tẫn trái nghịch ý trời, đem binh ngăn trở Dịch Châu, có tội với Hải Triều
chẳng nhỏ, nên đêm nay hội nhau giữa canh ba, tên là Bình linh hội, người phải đòi
Tôn Tẫn đến đây cho mau, đặng ta khuyên nó một phen, nếu nó vâng lời rút binh về
núi, chẳng quản đến việc người, thì khỏi nạn ngũ lôi". Vương Thuyền cúi đầu tiếp
lãnh như ý kim câu của ông Nam Cực, bay qua dinh Yên, quân sĩ thấy hết hồn, chân
nhảy miệng la hỏi: "Người nào vậy? Nữa đêm đến đây làm chi, chớ chạy?" Nói dứt
lời lật đật ráp tên bắn vãi. Vương Thuyền nói: "Không đặng làm bậy, mau mau vào
báo nói: Có quỷ cốc ở động Thủy Liên núi Vân Tịch, vâng như ý Chưởng giáo đến
đây". Quân nghe nói quỷ cốc thì biết là thầy của Vương gia, lật đật chạy vào thông
báo. Tôn Tẫn đang ngồi tịnh dưỡng, nghe thầy nói lãnh như ý kim câu đến trong lòng
thất kinh nói: "Đang nữa đêm mà thầy ta lãnh kim câu của Chưởng giáo đến có việc
chi?" Lật đật sửa áo mão ra trước dinh quỳ lạy nói rằng: "Phải chi tôi hay trước, sư
phụ vâng kim bài đến đây, lẽ phải ra xa tiếp rước nay nghinh tiếp chậm trễ, xim cam
chịu tội". Vương Thuyền nạt rằng: "Đồ nghiệp chướng! Cũng bởi mi làm ra chuyện
như vậy đó, dễ chẳng biết phép lực Hải Triều sao? Còn giao chiến với người, mi ỷ
có thiên thư, trái trời làm bậy, nay người bày hội Bình linh, thỉnh tam giáo thánh
nhơn xuống phàm, sai ta đến đây đòi mi, mi sắm sửa mà coi ngũ lôi đánh đầu, khá
tiếc công ta độ mi một trường mà không thành công đặng, mi đem bậc đại la

thiên
tiên, mà bỏ trôi dòng nước, ấy là mi làm mi phải chịu, vì không nghe lời thầy dạy
bảo". Tôn Tẫn nghe nói hồn bất phụ thể, giây lâu bẩm rằng: "Sư phụ chớ giận dữ, đệ
tử xuống núi mình làm mình chịu, đâu dám liên lụy đến sư phụ, hôm nay bày hội
Bình linh, đệ tử theo thầy đến đó, ra mắt tam giáo chơn nhơn, dầu giết dầu tha mặc
tình xử trị". Vương Thuyền nói: "Mi chớ rộn ràng, hãy theo ta đến đó, khóc lóc cầu
xin giáo chủ họa may khỏi chết". Nói rồi đến cỡi mây bay tới cao đài.

Hồi 33
Lấy Dịch Châu, Hải Triều bắn súng
Về Đông Tề, Tôn Tẫn lui binh

Nói về Tôn Tẫn nghe Vương Thuyền rầy la bèn thưa rằng: "Xin sư phụ chớ giận,
đệ tử xuống núi, mình làm mình chịu, đâu dám liên lụy đến thầy, đệ tử đến đó tự
Tam giáo thánh nhơn dầu giết tha mặc tình xử trị". Vương Thuyền nói: "Mi theo ta
tới đó gìn lòng dè dặt, khóc lóc cầu xin, họa may khỏi chết". Dặn rồi, hai người cỡi
mây bay đến lư bằng quỳ xuống, Vương Thuyền bẩm nói: "Đệ tử vâng pháp chỉ, bắt
thằng học trò ngoa ngạnh, là Tôn Tẫn đến đây, xin giáo chủ thi hành". Vương
Thuyền giao cái kim câu cho ông Nam Cực, rồi đứng hầu một bên. Tôn Tẫn nói:
"Tam giáo chủ ở trên đệ tử là Tôn Tần lạy ra mắt". Ba vị giáo chủ nói: "Tôn Tẫn,
ngươi muôn kiếp ngàn năm tu luyện, thành bạch hổ thanh long, đã lên được bậc Đại
la thiên tiên, và lãnh chức chơn nhơn, chảng phải dễ dàng gì đâu, vì sao tham luyến
hồng trần, vọng khai s át giới, chẳng tưởng đến thuận nghịch, trái trời làm bậy, có tội
với Hải Triều, vì nhỏ mà phạm lớn, nay Tam giáo nhóm đủ tại đây, người có lời chi
phân nói?" Tôn Tẫn bẩm rằng: "Đệ tử dày công tu luyện, đâu dám trái lời, lấy nhỏ
phạm trên, mà phải mắc tội. Vì đệ tử có muôn ngàn việc khổ, không biết làm sao,
túng phải xuống chốn hồng trần, vào nơi sát giới. Chẳng qua là cho tỏ chút lòng
trung hiếu của đệ tử mà thôi. Tôi nghĩ lại, cha anh tôi đều chết nơi tay Vương Tiễn,
mẹ tôi tuổi tác đã già, không người phụng dưỡng, nên gởi thư kêu tôi xuống

núi, tôi
nghĩ lại làm con người, lẽ nào không lòng hiếu thảo, túng phải xuống núi, ý muốn
mai táng cha anh, phụng dưỡng mẹ già, không dè Vương Tiễn là đứa vô tình chém
học trò tôi là Viên Đạt, lại bày ra trận động Triều Tiên, thỉnh Chưởng giáo Nam
Cực, xuống phá trận chu tiên, rồi Vương Tiễn lại liệng tản thiên Tiễn, mà đâm tôi
chết, nhờ có Mao Toại trộm linh đơn cứu sống,không dè Hải Triều xuống núi, tôi ra
trước trận năn nỉ cầu xin, cho tôi mai táng cha anh tôi, rồi lập tức trở về núi. Hải
Triều chẳng khứng dung tình, trước cùng tôi so tài cao thấp, bèn bày ra cái trận hỗn
ngươn, ý muốn giết tôi, may nhờ bọn Lưu Bang phá tan trận ấy. Hải Triều lại xuống
tình độc ác, dùng tản địa lôi, đánh phá Dịch Châu, bây giờ mẹ của tôi đang ở trong
thành, lẽ nào tôi ngồi mà nhìn sao? Túng phải dùng phép giải phá, cầu xin Tam giáo
thánh nhân soi xét".
Ba vị giáo chủ nói: "Tôn Tẫn, ngươi tuy có lòng trung hiếu, há chẳng biết Vương
Tiễn tính thâu lục quốc, là vâng sắc chỉ mà làm hay sao, nay người chấp nê chẳng
biết, cứ trái nghịch lòng trời, trốn không khỏi tội, hãy nghe lời ta mau mau bãi binh,
xa lánh hồng trần, thì chẳng mất vị thần tiên, nếu còn ỷ mạnh, dẫu người có thần
thông đi nữa, cũng không ra khỏi ngoài Tam giáo cho đặng, đến lúc ngũ lôi tới đánh,
thì việc đã muộn rồi". Tôn Tẫn sa nước mắt nói: "Đệ tử mong cảm ba vị từ bi, tình
nguyện rút binh về nước Tề, chẳng dám nghịch ý trời". Hồng mông thánh nhân nói:
"Tôn Tẫn!Cha, anh ngươi đã chết, thì việc hiếu đạo chẳng thiếu sót chổ nào, song ơn
vua chưa trả, lòng còn hổ thẹn, nay kiếp số Yên Đơn đã dứt, kiếp số Lâm Tri cũng

gần mãn, vốn là người tiên phật, không giữ nghĩa quân thần, nay ta cũng cho ngươi
làm trọn niềm trung hiếu, song phải vâng theo thời về núi, chớ nên tham luyến mắc
tội cùng trời". Tôn Tẫn nghe nói lạy tạ. Như lai nói: "Thảm thay! Thảm thay! Ba vạn
sanh linh trong thành Dịch Châu khó trốn khỏi tai lôi pháo, ta là người phật lấy lòng
từ bi làm gốc, tưởng lòng hiếu của ngươi, vậy ngươi phải độ mẹ ngươi, và mấy chị
dâu của ngươi lánh khỏi nạn". Thái Thượng lão quân nói: "Tôn Tẫn! Nguơi tuy lên
bậc thần tiên, song trần duyên chưa mãn, nơi Dịch Châu thì tận hiếu, đất Lâm Tri
phải tận trung, vận số như vậy, không được trái trời, từ nay về sau dẹp binh về nước,
hễ gặp ngũ ôn thần (là thần làm bệnh dịch) phải mau về động, nếu chẳng vâng lời ắt
không khỏi lôi hoành (sét đánh)". Nam Cực nói: "Tôn Tẫn, ngươi đi bãi binh cho
mau, không đặng trễ kỳ khác lấy thành". Tôn Tẫn dạ dạ xin vâng, lật đật xuống đài
bay về dinh, rồi đó Tam giáo nói với Hải Triều ràng: "Đạo hữu! Nay khuyên giúp
vua Tần, bìng định Dịch Châu ứng theo kiếp số, rồi chớ ở lại đây". Nói dứt lời cùng
Nam Cực, Vương Thuyền từ biệt Thủy Hoàng, thót lên cầm thú bay bổng trên
không, xảy nghe tiếng trống nhạc tiên, một vừng mây bay phơi phới, bay tuốt lên
thiên môn (là cửa trời).
Nói về Tôn Tẫn về đến dinh, buồn bực dàu dàu, một mình ngồi trong trướng, chờ
đến trời sáng chúng tướng vào ra mắt, tâu rõ đặng khi hôm Tôn Tẫn đi hội Bình
Linh. Tôn Tẫn nói: "Mấy vị kỳ bài! Ta thỉnh chúng ngươi đến đây phá trận Hỗn
ngươn. Hôm qua lại cướp dinh làm nên công lớn, cũng nhờ sức chúng ngươi, mỗi
người ta thưởng cho vàng ròng mười lượng, lụa nhiều ngàn cây và có lời này

chúng
ngươi phải ghi nhớ". Sáu vị kỳ bài đều quỳ xuống, Tôn Tẫn vội vàng đỡ dậy nói:
"Chúng ngươi ngày sau đều có tước lộc, bây giờ chẳng cần tới nước Hàn làm chi, ai
về nhà nấy, chờ thời dấy động thôi, hãy đi đi". Chúng kỳ bài lạy từ Tôn Tẫn, mang
đồ thưởng vật, xách gối vâng theo lời, nhà ai nấy về, chẳng tới nước Hàn. Đến sau
nước Sở, nước Hán giành nhau, làm nên nghiệp cả, việc ấy là việc sau. Đây nói về
Tôn Tẫn cho sáu vị kỳ bài về rồi, kêu Tôn Yên mau chạy ngựa vào thành, rước bà
nội và gia quyến ra dinh, thương nghị việc lớn, không được chậm trễ. Tôn Yên vâng
mạng lật đật chạy vào thành, tới phủ Yên Đơn xuống ngựa vào hậu đường nói rõ các
việc. Yên Đơn công chúa vội vã cùng hai vị Cao, Lý phu nhân gom góp tiền bạc.
Và đem ít tên tỳ nữ, Tôn Yên bảo hộ ra thành đi tới cửa dinh. Tôn Tẫn rước vào
trong dinh thăm xong rồi, công chúa nói: "Con trẻ rước mẹ đền có việc chi chăng?"
Tôn Tẫn nghe hỏi trong bụng tính rằng: "Nếu ta nói thiệt rằng:Đêm nay Hải Triều
bắn súng phá thành Dịch Châu, thì mẹ ta thêm lo sợ, vả lại mẹ ta cùng Chiêu Vương
có tình anh em, đâu khứng ngồi xem, chắc là khóc lóc cùng ta, làm cho ta tới lui rất
khó, chi bằng d8ừng nói thiệt hay hơn". Tính rồi bẩm rằng: "Mẹ ôi!Nay rước mẹ đến
đây, cà dấy phép thần thông, quyết tử chiến một trận, e mẹ ở trong thành kinh sợ,
nên con sai vợ chồng Tôn Yên đưa mẹ cùng hai chịdâu, qua nước Triệu, tạm đỡ ít
ngày, chừng con lui đặng binh Tần sẽ tới nghinh tiếp".
Công chúa nói: "Lời con rất phải, vì mẹ niên cao kỷ trưởng, ở giữa chốn sa trường lo sợ chẳng yên, đến bây giờ hễ nghe chiêng trống thì kinh lòng vỡ mật, y
theo lời con nói, tới nước Triệu hay hơn, , song con phải tiểu tâm gìn giữ".

Tôn Tẫn
nói: "Con biết, xin mẹ chớ lo". Vợ chồng Tôn Yên quỳ xuống nói: "Nay tam thúc
muốn cùng người Tần quyết chiến, vợ chồng cháu lẽ phải ở đây giúp sức, vì sao tam
thúc sai qua Hàm Đan?" Tôn Tẫn nói: "Ta cùng người giao chiến, chẳng dùng một
người một ngựa, thôi hai vợ chồng cháu dẫn bổn hộ quân binh, bảo hộ tổ mẫu ba
người kíp qua Hàm Đan, chẳng nên chậm trễ". Vợ chồng Tôn Yên vâng mạng, lạy từ
Nam quận vương vội vàng gát xe dẫn binh mã bảo hộ Yên Đơn cùng hai vị phu
nhân, thẳng qua nước Triệu. Lúc ấy Tôn Tẫn tống biệt quý nhơn, rồi trở vào trướng,
giây phút mặt trời vừa lặn, Tôn Tẫn kêu sáu tên học trò vào trướng, ra mắt xong
rồi,Tôn Tẫn nói: "Vì hôm qua phá trận Hỗn ngươn; mắc tội với Hải Triều, khi hôm
qua có tam giáo thánh nhơn xuống phàm, lập hội Bình linh, ta chẳng dám trái trời,
không biết làm sao phải rút binh về nước Tề, bỏ đất Dịch Châu, mất còn ngoài
bụng". Chúng học trò nói: "Sư phụ đã chẳng khứng trái nghịch lòng trời toan định rút
binh, đệ tử đâu dám chẳng tuân". Tôn Tẫn truyền lệnh, canh một cuốn cờ dứt pháo,
canh hai nhổ trại dời dinh. Chúng tướng vâng mạng, đâu đó đều sắp đặt sẵn sàng.
Tôn Tẫn dạy bày hương án, bổn thân nhắm Dịch Châu cúi lạy khóc nói: "Chẳng phải
tôi không hết lòng cùng bệ hạ, ngặt chẳng dám trái trời, bởi số trời đã định, chớ
trách tôi có thủy vô chung". Lạy rồi kế vừa tối, lật đật truyền lệnh nhổ trại, lén lén
đi theo đường nhỏ nhắm Hàm Đan tuốt đến.
Nói về vua tôi nhà Tần, nghe Tôn Tẫn rút binh thì rất mừng, chẳng khác người tù
đặng thả. Hải Triều truyền quân pháo thủ sửa soạn lửa cho sẵn, đến canh ba ứng

dụng. Khá thương thay vua tôi nước Yên, cậy có binh Tẫn Tẫn ở ngoài ngăn đỡ dinh
Tần, không dè đến canh ba pháo nổ lên, tức thì thành Yên sơn hóa ra một nơi ngoài
bể.
Có thơ rằng:
Kiếp số không tránh đặng,
Xoay vần lẽ tự nhiên.
Lửa cháy tro tàn rụi,
Xương trắng lụy tròng nghiêng.
Nói về vua Thủy Hoàng dắt binh vào thành, chẳng nhọc công đánh đập, xem thấy cháy đầu phỏng trán, thây nằm đầy đất, người đều bị lôi pháo chết tươi, nhà cửa
ngã nghiêng ngã ngửa, khói tàn lửa rụi. Thủy Hoàng dạy đem thi hài các nẻo đường,
chẳng luận sang hèn, đều đốt hết. Hải Triều cáo từ về núi, Thủy Hoàng bày diên
yến đãi đằng chúng tướng, khao thưởng ba quân.
Nói về Tôn Tẫn dẫn chúng Toàn sơn suốt đêm kéo binh ra đi, hết canh một vừa
tới núi Kỵ Mã, cách thành Dịch Châu một trăm bốn mươi dặm, truyền lệnh ba quân
lớn nhỏ đều an dinh hạ trại, rồi kéo vào dinh Nam quận vương đứng phân hai hàng,
hỏi rằng: "Sư phụ vì sao dừng binh đóng trại chốn này?" Tôn Tẫn nghe nói, sa nước
mắt nói: "Chúng ngươi chưa rõ đến canh ba Hải Triều bắn súng phá thành Dịch
Châu, tám mươi dư dặm sanh linh khó trốn khỏi khổ lôi pháo, nên ta tạm nghỉ trốn
này, đặng thăm nghe tin tức Dịch Châu thế nào?" Đang nói chuyện, xảy nghe một
tiếng vang trời dội đất, chúng tướng thất kinh, vốn tiếng ấy là lôi pháo phá thành
Dịch Châu đó. Tôn Tẫn vùng khóc rống lên, chúng tướng cũng đều sa nước mắt, ra
dinh vọng giữa trời khóc tế một phen, rồi vào dinh an nghỉ, qua ngày thứ, truyền
lệnh nhổ dinh, nhằm Lâm Tri thẳng tới.
Nói về nước Tề vua Tương Vương, ngày kia lâm trào, quan huỳnh môn tâu

rằng:
"Có Nam quận vương, kéo binh về nước, cách thành chẳng xa, nên tôi chẳng dám
chẳng báo". Tương Vương nghe nói rất mừng nói: "Nếu á phụ về đây, trẫm phải dẫn
văn võ ra thành tiếp rước". Bèn truyền chỉ giá xe, ra cửa Tây nơi thập lý trường đình,
xông đất trầm hương, các quan thì ra ngoài trường đình nghinh tiếp. Quan Lam kỳ
báo cho Tôn Tẫn hay rằng: "Có Thánh thượng ngự giá dẫn bá quan ra trường đình
tiếp rước". Tôn Tẫn nghe báo dạy đóng binh lại đó, rồi dẫn chúng tướng tay cầm gậy
đi bộ gần đến thập lý trường đình ngó thấy các quan văn võ vòng tay đứng hai hàng.
Tôn Tẫn vội vàng mau chân bước tới trên thềm quỳ xuống nói: "Vạn tuế, tôi là Tôn
Tẫn có đức gì, dám đâu làm nhọc đến bệ hạ xin tiếp tội đáng muôn thác". Tương
Vương với tay đỡ Tôn Tẫn dạy nói: "Á phụ trên ngựa nhọc nhằn, chẳng cần làm lễ,
ba năm không gặp, trẫm trông nhớ như khát nước, nay á phụ về triều, thiệt là nước
Đông Tề may lắm, xin đứng dậy". Tôn Tẫn tạ ơn đứng dậy, chúng tướng đều tới ra
mắt, chúc lạy xong rồi. Tương Vương mỉm cười nói: "Chúc mừng á phụ đất Dịch
Châu thắng bại thế nào?" Nam quận vương nghe hỏi nói không đặng, đau xót lòng
dạ, hai hàng nước mắt tuôn rơi nói: "Tôi có thủy vô chung chẳng hay bảo hộ nước
yên lý ưng muôn thác". Bèn đem việc đến nước Yên cùng Vương Tiễn giao chiến
ra sao, phá trận làm sao, đến sau, Hải Triều thỉnh tam giáo, bày hội Bình linh bắt tới
dạy bảo thế nào, rồi lén lén rút binh đến núi Kỵ Mã lãnh chờ lôi pháo đánh Dịch
Châu, điện tế Chiêu Vương rồi kéo binh về nước mà thuật hết đầu đuôi. Tương
Vương nghe nói, cảm thương khôn cùng, rưng rưng nước mắt nói: "Á phụ!

Việc
thắng bại binh gia là sự thường, mấy người đó sống thác đều có số định không tránh
khỏi được, á phụ nay về trào, thật đáng ngàn muôn vui mừng, xin bớt lòng sầu não".
Bèn hối đem rượu cùng á phụ tiếp phong phụng quan rót một chung rượu đầy.,
Tương Vương bổn thân bưng trao cho Tôn Tẫn, Tương Vương tiếp uống liền ba
chung ngự tửu rồi ra khỏi trường đình. Tương Vương cỡi ngựa, Tôn Tẫn cỡi trâu theo
sau, trong thành Lâm Tri nhà nhà kết tụi, cửa cửa chong đèn, đầu đội lư hương quỳ
nơi đường tiếp rước, Tôn Tẫn dọc đường an dỗ trăm họ, giây phút đến cửa ngọ môn.
Tương Vương lên ngoai kim loan, các tướng chầu lại xong rồi, Tôn Tẫn bước lên làm
lễ, Tương Vương nói: "Á phụ thôi chớ làm". Rồi mời ngồi cẩm đôn, các tướng Toàn
sơn vào điện, lạy ra mắt xong rồi. Lúc ấy Lỗ Vương là Điền Đơn Mạch thường quân,
và Điền Năng đều bị bệnh lìa trần, duy còn Tam Vương là Điền Kỵ, thượng đại phu
Bốc Thương, cùng văn võ nội triều, nối tập tước công hầu tới cùng Tôn Tẫn làm
lễ.Tôn Tẫn đáp lễ, rồi bày tiệc, vua tôi ăn uống đến tối mới tan. Tương vương cầm
Tôn Tẫn, Bốc Thương, Điền Kỵ ba người ở nơi thiên điện (là cái điện gần bên điện
chánh của vua), để sớm tối bàn luận việc nước.
Nói về vợ chồng Tôn Yên, bảo hộ Yên Đơn công chúa cùng hai vị phu nhơn,
ngày đêm dong ruổi đi đến nước Triệu có quan vào báo cho Triệu vương hay, lật đật
sai quan ra thành nghinh tiếp, rước vào thành Hàm Đan, Tôn Yên dạy gia tướng đưa
quý nhơn và đưa hai vị phu nhơn đến Tây phủ trước rồi hai vợ chồng vào triều ra
mắt. Văn Vương mừng rỡ phong Tôn Yên làm Đông sàng phò mã, cùng Liêm Tú

Anh ra mắt Vương phi, rồi về Tây phủ, lạy ra mắt Liêm phu nhơn, nơi Tây phủ cả
bày yến diên nhóm thân mời bạn, thết đãi luôn vài ngày. Yên Đơn công chúa tinh
thần mỏi mệt đứng ngồi không an, bèn nói với Tôn Yên rằng: "Ta đến đây mấy
ngày, sao tinh thần không được khỏe, có khi tam thúc ở Dịch Châu cùng binh Tần
giao chiến có việc gì chăng? Cháu chớ nài lao khổ, đến Dịch Châu thăm coi thế nào,
cho khỏi lòng già ái ngại". Tôn Yên nói: "Tổ mẫu không biểu thì cháu cũng phải tới
Dịch Châu, thăm coi tam thúc thắng bại thế nào? Vậy thì ngày mai cháu sẽ đi". Yên
Đơn nghe nói rất mừng. Liêm Tú Anh bày tiệc cùng Tôn Yên tiễn hành, qua ngày
thứ lạy từ lão tổ cùng Liêm phu nhơn và Cao, Ly phu nhơn, lại dặn Tú anh hết lòng
thờ phụng Tổ mẫu, rồi vào triều từ biệt Văn Vương, ra khỏi thành Hàm Đan một
người một ngựa, tuốt lên Dịch Châu. Ngày kia đi vừa tới thành Dịch Châu ngước mắt
xem thấy, trong thành cờ xí không được tề chỉnh, ngồi ngó ngoài thành chẳng thấy
dinh Tần và binh mã nước Tề cũng không có, trong lòng nghi sợ chẳng an còn đang
ngẫm nghĩ, chẳng dè quân trên thành trong thấy chạy vào phi báo. Thủy Hoàng
nghe thấy thất kinh hỏi: "Vậy chớ nó dẫn bao nhiêu binh mã". Quân bẩm báo:
"Không có binh mã chi hết duy một người một ngựa mà thôi". Thủy Hoàng hỏi các
tướng rằng: "Tôn Yên đơn nhơn độc mã tới đây, có khi ngụy kế của Tôn Tẫn đó
chăng?" Bèn truyền hết năm dinh ba quân lớn nhỏ phải giữ gìn cho nghiêm ngặt.
Kim Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ chớ lo, Tôn Yên đến đây vốn không phải là ngụy kế
của Tôn Tẫn đâu, vì Tôn Tẫn về Đông Tề, Tôn Yên chẳng biết tới lui, lầm vào chỗ

này, cũng như con phi nga bay vào lửa, đem mìng đến nạp, sao bệ hạ không sai
tướng phát binh vây bắt Tôn Yên, ấy là trảm thảo trừ căn đó, mà trả thù nơi Kinh
Kha lúc nọ". Thủy Hoàng nghe nói mừng lắm, truyền lệnh tướng quân lớn nhỏ, cùng
quân áp ra một lượt, cùng vây bắt Tôn Yên chớ cho chạy thoát, trái lệnh chém quách
chẳng dung. Các tướng vâng chỉ lật đật nai nịt, kéo binh ra thành.
Nói về Tôn Yên đang đứng ngoài thành xem ngó thấy thành Dịch Châu phía Đông ngã, phía Tây sập, trong lòng cả kinh đang lúc buồn rầu thấy cửa thành mở
hoác, xông ra một đạo binh mã ào tới phủ vây. Tôn Yên thấy binh Tần thì nói:
"Không xong, Tần tặc nó đã phá thành Dịch Châu rồi, ta lầm đến đây, lời xưa có
nói:Một sợi tơ không nên chỉ, một tay vỗ chẳng kêu, có khi mạng ta khó gìn, đấng
trượng phu sống nào vui, thác nào sợ, hôm nay cùng Tần tặc liều chết với nhau".
Chẳng rộn ràng, cũng không kinh sợ, bèn dừng ngựa ngừng thương coi binh Tần áp
tới. Vương Tiễn giục ngựa tới trước nạt rằng: "Tôn Triều bối, thành Dịch Châu mi đã
lại phá rồi sao không cao bay xa chạy mà trốn. Còn dám đến thám dọ binh tình, đem
thân chịu chết, mau mau xuống ngựa chịu trói thì thôi, nết trì diên ắt ngươi làm
quỷtrên ngọn mâu này". Tôn Yên ngồi trên ngựa thấy Vương Tiễn chạy tới thì thầm
nghĩrằng: "Thôi để ta dùng kế gạt nó thăm nghe Tôn Thúc ở chỗ nào và Dịch Châu
vì sao bị phá". Nghĩ rồi cười nói: "Điện tây hầu! Cách mặt đã lâu mạt tướng giáp trụ
trong mình, không làm trọn lễ". Vương Tiễn nghe nói trong bụng nghĩ thầm
rằng: Thằng tiểu bối này ngày thường xấc xược, không biết kiêng ai, cớ sao hôm nay
có lòng cung kính ta như vậy, liệu có khi nó thế yếu thời suy thấy ta mà sợ, nên phải
cung kính, . Hễ con người thì lấy lễ nghĩa làm trước, nay nó lễ nghĩa nói với

ta, thì ta
cũng chẳng giận làm chi". Bèn gò ngựa cười nói: Tôi chào tiểu tướng quân đó, chẳng
hay tướng quân có việc chi chăng?" Tôn Yên nói: "Mạt tướng đến đây vốn không
phải là đi thám dọ quân tĩnh chi đâu, vì tôi đưa tổ mẫu, mẫu thân qua đất Hàm Đan
trở về, chẳng dè Dịch Châu ra cớ sự như vầy, cho nên tôi hỏi tướng quân vậy chớ
Dịch Châu làm sao mà lấy đặng, còn chú tôi ở chỗ nào? Vương Tiễn nói: Té ra
tướng quân mắc qua Hàm Đan, nên không rõ đặng sự tình, chú của ngươi đã về núi
Thiên Thai rồi, còn Dịch Châu bị Hải Triều thánh nhơn, dùng lôi pháp phá tan. Ta
nhắm ngươi ngày thường bổn tánh can cường, thiệt tay hảo hán, hôm nay ngươi
không về đặng, chi bằng quy hàng chúa ta, thì chẳng mất ngôi phong hầu. Tướng
quân ngươi hãy suy tính lấy". Tôn Yên nghe nói trong lòng thương cảm, nước mắt
tuôn rơi, nghĩ rằng: "Dịch Châu bị lôi pháo bắn, chú ta lại về núi rồi, khá thương thay
bá vạn sanh linh, đều mắc tai họa". Nghĩ rồi giận lắm nạt rằng: "Vương Tiễn, mi phá
nhà phá nước của ta, cừu sâu tợ biển oán chất bằng non, chớ chạy". Nói dứt lời hươi
kích đâm tới. Vương Tiễn lật đật rước đánh, hai người đánh đến năm mươi hiệp,
tướng Tần thấy Vương Tiễn đánh không hơn Tôn Yên đều áp ra đao thương loạn đả,
vây đánh Tôn Yên. Tôn Yên lòng chẳng run sợ, đánh giết dường như mãnh hổ bị
say, qua lại tung hoành, đánh đến vài mươi hiệp nữa, nhắm ngay mặt Triệu Cao đâm
tới. Triệu Cao đỡ không kịp quất ngựa tránh qua, Tôn Yên một ngựa xông ra trùng
vây, giục ngựa bạch long câu chạy tuốt. Chúng tướng bên tần biết Tôn Yên lợi hại,
chẳng dám rượt theo, kéo binh về thành.

Nói về Tôn Yên xông ra khỏi thành, thấy binh Tần chẳng rượt theo, bèn gò ngựa
đi chậm chậm, trong bụng nghĩ rằng: "Việc pháo bắn Dịch Châu ấy ắt là thiệt, còn
nói chú ta về núi, thì ta chẳng tin đặng, nếu chú ta về núi có đâu dẫn luôn binh mã
theo sau, trong đó ắt có cớ chi, vậy ta tuốt qua nước Tề, thăm nghe cho rõ, rồi trở về
Hàm Đan, cũng không muộn chi". Nghĩ rồi giục ngựa suốt đêm tuốt đến Lâm Tri.
Chẳng bao lâu tới Lâm Tri, vào chàng tỏ hết các việc, quan Huỳnh môn vào điện tâu
rằng: "Nay có cháu ba đời của Thoại lăng quân, ở bên Dịch Châu, Yên Sơn đến đây,
cón đứng ngoài ngọ môn hầu chỉ". Tương Vương nghe tâu cả mừng, truyền chỉ mời
vào. Tôn Yên vào điện, chầu lạy xong rồi. Tương Vương hỏi: "Ngự đệ bởi đâu mà
đến?" Tôn Yên bèn đem các việc tâu hết một hồi, và hỏi rằng: "Chẳng hay chú tôi
quả thiệt về núi chăng? Có khi bệ hạ biết chớ?" Tương Vương nói: "Á phụ ở đây,
vậy để trẫm mời ra". Bèn sai quân cận đến phụng các, bẩm cùng Tôn Tẫn, Tôn Tẫn
theo chỉ vào điện. Tôn Yên thấy Tôn Tẫn lòng rất vui mừng, bước tới quỳ xuống đơn
trì nói: "Cháu là Tôn Yên lạy ra mắt chú". Tôn Tẫn xem thấy sa nước mắt hỏi:
"Cháu đến đây làm gì?" Tôn Yên nói: "Tổ mẫu sai tôi qua Dịch Châu, thăm coi chú
đánh với binh Tần thế nào?" Tôn Yên nói: "Không phải ta có thủy không chung, vì
sức người không trái trời đặng, cho nên túng phải tới đây". Nói rồi bước tới làm lễ
Tương Vương. Tương Vương mới ngồi. Tôn Tẫn tâu rằng: "Tôi đến xin từ giã bệ hạ".
Tương Vương nghe nói thất kinh hỏi: "Á phụ muốn đi đâu bây giờ?" Tôn Tẫn nói:
"Qua Hàm Đan phụng dưỡng mẹ già?" Tương Vương nói: "Á phụ đi sao cho đành.

Vả chăng nhà Tần phá lấy Dịch Thủy rồi chắc làm sao cũng kéo binh xâm phạm
Lâm Tri này, nếu Á phụ qua Hàm Đan rồi, binh Tần kéo đến, chừng ấy biết lấy ai
mà ngăn cự, như Á phụ có tưởng nhớ quý nhơn, thì sai người rước đến Lâm Tri này,
mẹ con sớm tối, tụ hội cùng nhau vậy chẳng là hay hơn, mẹ Á phụ là bà nội trẫm,
vậy rước tới đây thì sao mà không đặng". Tôn Tẫn bị Tương Vương hết lời khuyên
cầm túng phải nói: "Bệ hạ đức lớn bằng trời, rước mẹ tôi về nước Tề, cảm ơn chẳng
xiết". Tương Vương nghe nói rất mừng, thân viết thơ, Tôn Tẫn cũng viết một phong
thư trao cho Tôn Yên dặn rằng: "Cháu chớ từ cực nhọc, hãy lãnh bức thư này, cùng
tờ thơ của bệ hạ qua đất Hàm Đan rước Tô Mẫu đến nước Tề chẳng nên chậm trễ".
Tôn Yên lãnh thơ rồi, vội vàng quỳ xuống tâu rằng: "Xin bệ hạ kịp tả hữu thơ, đặng
tôi đến Hàm Đan cho sớm".

Hồi 34
Tôn Tẫn rước mẹ về tổ quốc,
Điền Anh trả oán đánh binh Tần

Nói về vua Tương Vương nước Tề, thấy Tôn Tẫn bằng lòng sai Tôn Yên qua
Hàm Đan rước mẹ, trong lòng cả mừng truyền bày yến cùng Tôn Yên tiễn hành, và
sai một trăm quân ngự lâm, sắm sửa xe long tân phụng, đồng qua nước Triệu. Tôn
Tẫn dăïn Tôn Yên qua nước Triệu chẳng nên tiết lậu tin tức bên thành Dịch Châu.
Tôn Yên vâng mạng uống rượu rồi từ biệt Tương Vương cùng Tam Thúc, dân quân
ngự lâm trở về Hàm Đan.
Nói về Thủy Hoàng ngày kia ra chầu, chúng tướng tung hô xong rồi, Thủy Hoàng
hỏi Kim Tử Lăng rằng: "Nay binh ta đánh Dịch Châu đã ba năm ba tháng, hao tổn
tiền lương, chết binh vô số, mới lấy đặng một nước, còn năm nước nữa, chẳng biết
ngày nào bình phục cho đặng?" Tử Lăng tâu rằng: "Bệ hạ an lòng chớ lo, đất Dịch
Châu này, vì có Tôn Tẫn, trái nghịch lòng trời, mới trễ nãi ngày giờ như vậy, còn các
nước thì không có Tôn Tẫn, nên khác nhau chẳng đồng. Vốn đất Dịch Châu là căn
bổn của sáu nước, nay bị phá rồi, thì năm nước tự nhiên kính lòng vỡ mật, hễ bệ hạ
kéo binh đến đâu, cờ ra thì thắng trận ngựa đến ắt nên công, muôn phần không thất
một". Thủy Hoàng nói: "Y như lời Quân sư tâu đó, bây giờ phải đánh nước nào
trước?" Tử Lăng tâu rằng: "Trước đánh Lâm Tri, sau đánh các nước". Thủy Hoàng
nghe ngồi, khoát tay lia, mà nói rằng: "Lâm Tri là nước gốc của Tôn Tẫn, có chúng

tướng Toàn sơn, bản lãnh cao cường, người giỏi rất nhiều, không dễ đánh đâu, chi
bằng đánh nước khác xong hơn". Tử Lăng tâu rằng: "Tôn Tẫn vâng lời tam giáo
thánh nhơn, về núi Thiên Thái rồi, nay va không có ở bên Lâm Tri đâu, còn chúng
tướng Toàn sơn không đủ lo gì, vả lại bọn Viên Đạt bị chết nơi Dịch Châu sáu bảy
người, tướng giỏi đã hết, nếu đánh Lâm Tri thì ắt nên việc lớn". Thủy Hoàng thấy
lời Tử Lăng có lý, truyền hiểu dụ ba quân đến ngày mười lăm tháng ba, khởi hành
qua đánh Đông Tề.
Nói về Vương Tương ngày kia ra triều, Huỳnh môn quan tâu rằng: "Tôn Yên qua
Hàm Đan rước quý nhơn đã đến cửa thành phía Đông, xin lệnh trên định đoạt".
Tương Vương mừng rỡ, vội vàng sai nội thị vào đông phụng các, Thỉnh á phụ lên
điện. Tôn Tẫn lên điện, triều kiến xong rồi, Tương Vương cười nói: "Chúc mừng á
phụ, phụng tá của quý nhân đã đến". Tôn Tẫn nghe nói rất mừng, vội vàng cúi tạ
Tương Vương, rồi ra triều rước, có quân ngự lâm đi hai hàng, cả triều văn võ đều
mặc đồ kiết phục. Tôn Yên thấy quân ngự lâm thì biết là Tương Vương ngự giá đến
trước, bèn bẩm cùng Yên Đơn công chúa. Công chúa nghe nói, dạy dừng tá bước
xuống đi chân, Tôn Yên theo phò. Tương Vương xa xa xem thấy quý nhơn xuống
tán, vội vàng truyền chỉ nói: "Quý nhơn tác lớn đi bộ nhọc nhằn, xin lên tán, chừng
đến loan nghi rồi sẽ xuống". Công chúa nghe chỉ dạy, lên tán vào đến loan nghi
bước xuống, còn Tương Vương thì đi bộ cùng Tôn Tẫn, và chúng văn võ vào đến nơi.
Công chúa quỳ xuống nói: "Thần thiếp đâu dám làm nhọc đến thánh giá". Tương
Vương khiến nội thị đỡ dậy chẳng cho quỳ, nói: "Trẫm mong nhớ á phụ

thương khi
cứu giúp, có đức hồi sanh, quý nhơn là bà của trẫm đó". Bèn truyền gát xe mời quý
nhân đi trước vào thành. Yên Đơn từ chối nhiều phen, Tương Vương chẳng chịu,
túng phải lên xe đi trước, còn Tương Vương cùng văn võ đều lên ngựa theo sau. Vào
đến thành, Tương Vương ngồi trên đại điện. Công chúa bước ra làm lễ. Tương
Vương chẳng cho và mời ngồi, Tôn Tẫn bước tới trước mặt quý nhơn quỳ xuống, nói:
"Con bất hiếu là Tôn Tẫn, thăm mẹ bình an". Công chúa đỡ dậy nói: "Con sao không
ở Dịch Châu, mà rút binh về nước Tề, có khi binh Tần đã lui rồi hay là Dịch Châu bị
mất, con phải nói cho thiệt mẹ nghe". Tôn Tẫn nghe hỏi lấy là khó tính, muốn không
nói thiệt e ngày sau có người tiết lậu tin tức, thì ta chẳng là mang tội bất hiếu, cho
nên cúi làm thinh mà không đáp lại. Công chúa hỏi: "Tôn Tẫn sao con không đáp
lại, là cớ chi vậy?" Tôn Tẫn túng phải đem việc lôi pháp đánh phá Dịch Châu mà
thuật hết một hồi, công chúa nghe rồi nói không ra tiếng, vùng ngã ra sau gần rớt
xuống đất, nhờ có tám tên cung nữ nước Triệu theo phò đứng sau lưng vội vàng đỡ
dậy, làm cho Tôn Tẫn mặt mày thất sắc. Thừa phụng quan đem thuốc đổ vào giây
lâu tỉnh lại, khóc ngất một hồi. Tương Vương cùng Tôn Tẫn khuyên giải hết lời, Yên
Đơn tâm thần mỏi mệt thân thể chẳng an. Tương Vương dạy chánh cung là Củng
nương nương dẫn cung nga lên điện, phò quý nhơn vào cung dưỡng bệnh và dạy ngự
y điều trị thuốc thang. Tôn Tẫn, Tôn Yên đều ở nơi đơn phụng các, mỗi ngày vào
cung thăm viếng, còn Tương Vương năm ngày bày đại yến kỉnh nuôi Tôn Tẫn rất
nên trọng hậu. Ngày qua tháng lại xảy đến mười lăm tháng mười, Thủy

Hoàng phát
binh rầm rộ nhắm Đông Tề kéo tới. Ngày kia binh tới bên thành Lâm Tri lật đật bài
trí gỗ, đá, pháo, tên, nghiêm giữ thành trì, nhứt điện sai người vào triều phi báo.
Tương Vương xem biểu kinh hồn vội vã mời Tôn Tẫn vào điện nói: "Nay binh Tần
đến đánh nước ta, binh đã tới biên quan rồi, nước trẫm tướng già binh yếu biết làm
sao bây giờ, á phụ có chước chi giỏi là lui đặng binh Tần chăng?" Tôn Tẫn nói:
"Muôn việc cũng bởi trời định". Tương Vương nghe Tôn Tẫn nói việc thong thả bao
hàm như vậy, thì trong lòng rộn tan nói: "Nếu như lời á phụ phân đó, thì phải xuôi
tay mà chịu chết sao? Lẽ nào á phụ ngồi ngó cho đành". Còn đang chuyện vãn, xảy
có quan tổng binh cửa Tây môn, sai người vào tâu nói: "Binh Tần đã phá đặng biên
quan rồi, đóng binh cách ngoài cửa phía Tây thành Lâm Tri mười dặm, xin bệ hạ
liệu định". Tương Vương nghe báo kinh hồn, mặt thất sắc, vội vàng bước xuống ngại,
tới trước mặt Tôn Tẫn cúi mình nói: "Xin á phụ lấy xã tắc làm trọng". Tôn Tẫn lật
đật quỳ xuống tâu rằng: "Tôi không phải chẳng hết sức cùng bệ hạ đâu; một là đền
ơn tri ngộ, hai nữa trả oán cho cha anh, nếu tôi ra trận trước e binh Tần nó sợ mà lui
về, thì khó nên việc đặng: Chi bằng bệ hạ sai tướng giỏi, ra trận giao chiến coi thắng
bại thế nào, rồi sẽ định kế". Tương Vương nghe nói cả mừng, xảy thấy quân huỳnh
môn vào tâu rằng: "Quan tổng binh là Châu Đạt giữ cửa Tây môn nói: Có Vương
Tiễn đang ở ngoài thành kêu đánh". Tương Vương làm thinh gật đầu, xày thấy trong
ban bộ bước ra một người, là Tam vương Điền Kỵ, tâu rằng: "Tôi bất tài, xin ra cùng
Vương Tiễn giao phong". Tương Vương trong lòng chẳng đẹp nói: "Hoàng

thúc tổ (là
ông chú vua), tuổi tác đã già, không phải như lúc trẻ đâu, trẫm nghe Vương Tiễn
mạnh suốt ba quân, nếu Hoàng thúc tổ ra trận, cổ sơ thất thì còn gì là nhuệ khí đất
Lâm Tri". Điền Kỵ chẳng nghe, từ biệt thánh giá, đi luôn về phủ mình nai nịt hẳn
hòi, dẫn năm trăm gia binh ra thành giao chiến.
Nói về Vương Tiễn xin lịnh Thủy Hoàng ra đánh trận đầu, đang ở ngoài thành
khiêu chiến, xảy nghe trên thành pháo nổ, có tướng giặc ra trận, ngước mặt xem
thấy cửa thành mở hoác, một đạo binh mã xông qua đếu kiều, đi đầu một tướng khôi
trắng, giáp trắng, ngựa trắng, dưới hàm một chòm râu bạc, tuổi ngoài bảy mươi, oai
phong lẫm liệt, sát khí phi thường. Vương Tiễn nhìn không biến Điền Kỵ, bèn nạt
rằng: "Tướng già kia! Dừng ngựa lại, có ông chờ đây đã lâu, thông tên họ cho rồi mà
chịu chết".
Lúc ấy Điền Kỵ đang giục ngựa chạy tới, xảy nghe trước mặt có tướng hỏi mình,
liều dừng ngựa bạch long, thấy một viên đại tướng, mặt mũi đen sì, thiệt là Cự linh
xuống thế quỷthần kinh, bèn nạt rằng: "Tần tướng muốn hỏi tên họ ra sao? Ta là
Đông Tề chức Tam Vương, tên Điền Kỵ, nước Tần mi vì sao mà vô cứ dấy binh xâm
phạm cõi ta, nếu biết thời vụ mau mau kéo binh về, thì hai nước khỏi cừu thù, muôn
dân đồ thán". Vương Tiễn cười nói: "Mạt tướng là Vương Tiễn đây, chẳng biết
Vương gia ra trận, thiệt cam thất lễ". Điền Kỵ biết là Vương Tiễn thì day thương cúi
mình nói: "Tôi xin chào Điện tây hầu, tôi có nghe danh người ta anh hùng cái thế,
ngày nay gặp mặt quả thiệt danh bất hư truyền, vốn nước Tần cùng Tề tôi ngày
thường hòa hảo, nay vô cớ dấy binh xâm phạm thiệt không phải là ý của

người thánh
vương, xin Điện tây hầu đem lời nói của tôi mà tỏ lại Thủy Hoàng, hai nướcbãi binh
ấy là cái phước của trời đất nhân dân đó". Vương Tiễn nói: "Lời của Vương gia phân
đã sái rồi, vì sáu nước lỗi chánh, ý trời muốn về nhà Tần, nay Vương gia cự địch thì
nghịch ý trời; đất Dịch Châu Tôn Tẫn ỷ tà thuật, trái nghịch lòng trời, còn không giữ
đất Dịch Châu cho khỏi bị khổ lôi pháo thay, coi đó thì rõ biết lòng trời. Vương gia
vốn là người cao minh đạo lý, hãy y lời tôi, chi bằng về thành tâu cùng Tương
Vương nạp biểu xưng thần, thì chẳng mất chức phong hầu và khỏi đao binh, chẳng
biết ý Vương gia thế nào?" Điền Kỵ cả giận nói: "Vương Tiễn, ta dấy nên nghiệp cả,
chẳng dám xâm lấn chư hầu, nay nhà Tần ngươi sao dám mượn trời nói xàm, ta cũng
rõ biết tài ngươi, hôm nay đến cùng ngươi đánh một trận thôi, chớ nói nhiều lời, hãy
coi thương này đi biết". Nói dứt lời, hươi thương đâm tới.
Vương Tiễn vội vàng cử mâu đỡ khỏi nói: "Vương gia xin dừng tay đã, mạt tướng
có lời vàng đá khuyên răn, sao chẳng nghe, còn làm như vậy, tài Vương gia lại giỏi
hơn võ nghệ Tôn Tẫn nữa sao? Rất đỗi Tôn Tẫn kia còn phải thua ta thay, huống gì
là ngươi". Điền Kỵ càng thêm giận lắm, hươi thương đâm nữa, Vương Tiễn đỡ khỏi
nói: "Tôi nhượng luông hai thương, chẳng dám đánh lại, vốn có ý thương tiếc kẻ anh
hùng. Vương gia lúc trẻ anh hùng, tiếng vang bốn biển nay thằng Vương Tiễn này,
lấy sức mạnh huyết khí mà đánh, nếu hơn đặng, thì Vương gia còn chi danh tiếng".
Mấy lời nói khích ấy làm cho Điền Kỵ tức mình, la như sấm nổ nói: "Thằng con nít
sao dám khi dễ ta lắm vậy?" Liền hươi thương đâm nhầu. Vương Tiễn cử mâu rước

đánh, giận lắm mắng rằng: "Điền Kỵ, thiệt ngươi chẳng biết tới lui mà đánh ta luôn
ba thương, mi nói ta sợ mi sao? Mau mau trở về bằng không mạng già khó sống
đặng". Nói dứt lời Điền Kỵ đâm tới nữa, Vương gia hhươi mâu rước đánh, giục ngựa
ô chùy xốc tới. Hai người đánh vùi đến bảy mươi hiệp, chưa định hơn thua.
Lúc ấy quan tổnh binh Châu Đạt, Châu Thanh hai anh em thấy Điền Kỵ cả đánh
Vương Tiễn, sợ e không hơn đặng đều dẫn binh ra thành lược trận, thấy hai người
đánh hơn một trăm hiệp, dần dần Điền Kỵ suy yếu, vì người tuổi lớn khí huyết đã
suy, đánh lâu mỏi mệt. Vương Tiễn thấy Điền Kỵ chậm lụt, thì hươi mâu đâm bậy
vài cái, gạt cho Điền Kỵ đâm qua, xoay mình tránh khỏi, hươi thương Điền Kỵ đâm
trật tuốt qua. Vương Tiễn hươi mâu nhắm ngay bụng đâm tới, Điền Kỵ đỡ không kịp,
la không xong; bị mâu vô tình, đâm thấu tim. Vương Tiễn vít hất xuống ngựa, anh
em Châu Đạt xem thấy hoảng kinh, la ó lên rằng: "Tần tặc chớ chạy". Vương Tiễn
quày ngựa vừa muốn cắt thủ cấp Điền Kỵ, xảy thấy Châu Thanh chạy tới rất gần,
vội vàng rước đánh. Bên kia Châu Đạt giựt thây Điền Kỵ, đem tuốt vào thành.
Nói về Vương Tiễn đánh với Châu Thanh, đến năm hiệp mươi đám Châu Thanh
một mâu, té nhào xuống ngựa rượt giết binh Tề, rồi đánh trống thắng trận về dinh.
Lúc ấy Tương Vương nghe tin Điền Kỵ tử trận, khóc ngất một hồi, truyền chỉ
đem thây về vương phủ dùng theo lễ vương mai táng, cả triều văn võ đều cư tang.
Có người báo với vương phủ, vợ tam vương là Huỳnh Thị nghe báo hãi kinh chết
ngất một hồi thì thấy thây Điền Kỵ đã đem về tới phủ. Huỳnh Thị vương phi lo Tẫn
liệm thi hài để giữa đại điện, cả phủ cư tang, sai người suốt đêm đến cửa

Nam môn,
thỉnh Thế tử (là con Điền Kỵ).
Đây nói về con tam vương Điền Kỵ là Điền Anh, tuổi tác vừa hai mươi hai tuổi
làm chức Nam Phụng vương, tánh ưa tập rèn võ nghệ, sức mạnh hơn người ấy là tay
hảo hán thứ nhứt bên đất Lâm Tri. Lúc mười ngày trước cùng với Bảo quốc hầu
Viên Cang, Định quốc hầu Độc Cô Giao, dẫn một trăm binh tướng ra ngoài Nam
Giao săn bắn. Ngày ấy Nam Phụng vương, ngồi trong thơ phòng, thân thể chẳng an,
bèn nói với Viên Cang, Độc Cô Giao rằng: "Hôm nay vì sao mà lòng tôi chẳng an,
tưởng khi triều đình có việc chi chăng?" Viên Cang nói: "Thế tử lòng chẳng an, vì
lâu không về triều". Độc Cô Giao nói: "Bọn ta săn bắn, nay cũng đã lâu, hoặc khi
binh Tần xâm phạm, cũng chưa biết chừng". Bèn truyền lệnh trở về, thổi còi lên một
tiếng, thâu những chó săn, nhắm Lâm Tri trở lại. Đi chưa đặng vài ngày, quân tiền
đội báo nói: "Có gia tướng trong Vương phủ vương phi sai đến, mình mặc đồ tang,
chẳng biết cớ gì?" Nam Phụng vương nghe nói cả kinh hối kêu tới cho mau, chẳng
bao lâu gia tướng tới trước ngựa, quỳ xuống khóc rống lên, làm Nam Phụng vương
càng thêm kinh hãi hỏi: "Chuyện chi nói cho mau rồi sẽ khóc". Gia tướng nghe hỏi
bèn đem việc binh Tần phạm đến cửa phía Tây thành Lâm Tri, Vương gia ra trận bỏ
mình nơi tay Vương Tiễn, Nam Phụng vương la lên một tiếng, té xỉu xuống đất bọn
Viên Cang lật đật xuống ngựa cứu dậy, giây lâu tỉnh lại, khóc rống lên mắng rằng:
"Tần tặc mi giết cha ta ta thề nuốt sống mi mà trả hận". Khóc rồi chẳng kể đến gia
tướng, quất ngựa long câu chạy như bay, tuốt về Lâm Tri. Vốn ngựa long câu này, đi

một ngày đặng tám ngàn dặm, giây phút về đến cửa Nam môn, xem thấy cửa thành
đóng chặt, bèn kêu rằng: "Mở thành cho mau, có ta về đây". Quân sĩ trên thành nhìn
biết Nam Phụng vương, vội vàng thả điếu kiều, mở hoác cửa thành. Điền Anh giục
ngựa chạy vào thành, chẳng tới triều, tuốt về phủ, xem thấy cửa phủ mở hoác treo
những đồ trắng. Gia tướng thấy thế tử về, vội vàng vào phủ thông báo, Vương phi
nghe báo, càng thêm thảm thiết, xảy thấy Điền Anh vào quỳ trước mặt, khóc rống
lên rằng: "Con bất hiếu, vì ham vui mà không bảo phò đặng phụ vương ra trận, đến
đỗi bị thác nơi tay Vương Tiễn, tội đáng muôn thác". Vương phi thấy Thái tử thì lau
nước mắt, nói: "Con trẻ bớt lòng thương xót, chết rồi không sống lại đặng, con hãy lo
toan mà trả thù cho cha con". Điền Anh nói: "Xin mẹ chớ lo đến con trẻ không bắt
đặng Vương Tiễn mà trả thù cho cha, thề chẳng làm người". Nói rồi từ biệt Vương
phi vào triều ra mắt Tương Vương. Lúc ấy Viên Cang đứng ngoài ngọ môn, cùng
Nam Phụng vương vào điện một lượt, xem thấy Tương Vương cả mình đều mặc đồ
tang. Điền Anh quỳ dưới kim giai khóc rống lên rằng: "Tôi là Điền Anh vì ham săn
bắn, đến nỗi Phụ vương bỏ mình, tội tôi muôn thác, xin thánh thượng khoan dung".
Tương Vương nói: "Hoàng thúc tổ nổi giận lôi đình, bổn thân ra trận, trẫm can gián
hết lời cũng không khứng nghe, đến nỗi rồng về thượng hải, khiến cho trẫm lòng
mật đều tan, thề chẳng cùng nước Tần chung đứng". Điền Anh cúi tâu rằng: "Cha
tôi bị thác chốn sa trường, gãy mất rường cột trong nước, tôi tuy bất tài, xin ra bắt
Vương Tiễn, rửa thẹn nước Tề". Tương Vương y lời, truyền chỉ Bảo quốc hầu Viên

Cang, Định quốc hầu Độc Cô Giao, đồng lãnh năm ngàn binh cùng Nam Phụng
Vương ra trận, phải tiểu tâm cẩn thận. Ba người lãnh chỉ, bước xuống kim điện nai
nịt, phát ba tiếng pháo, xông tới dinh Tần, kêu tên Vương Tiễn ra đánh. Quân vào
báo nói: "Có tướng Tề kêu chỉ quyết tên Điện tây hầu ra đánh, nên tôi phải vào
báo". Vương Tiễn vừa muốn xin chỉ ra đánh, xảy thấy một viên đại tướng bước ra
tâu rằng: "Tôi bất tài xin rabắt tướng Tề cho". Thủy Hoàng xem lại cả mừng nói:
"Ngự đệ ra trận phải giữ gìn cẩn thận". Lữ Trinh lãnh chỉ, vừa muốn xuống trướng,
xảy có một tướng tâu rằng: "Tôi là Lữ Khiết, xin cùng anh tôi đồng ra giao chiến".
Thủy Hoàng cho đi, hai anh em xuống trướng, dẫn tám trăm binh ra dinh, sắp gặp
một tướng Tề tuổi ước hai mươi, oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng.
Lữ Trịnh coi rồi nạt rằng: "Tướng Tề thông tên đặng có chịu chết". Nam Phụng
vương nói: "Tần cẩu kia! Ta là thế tử của tam vương làm chức Nam Phụng Vương
tên Điền Anh, mi biết ta lợi hại, mau mau về dinh kêu Vương Tiễn ra đánh, thì mi
khỏi chết". Lữ Trinh nghe nói cả giận, hươi thương xốc tới đâm nhầu. Điền Anh hươi
thương rước đánh, đánh hơn ba mươi hiệp, Lữ Khiết đứng trước trận thấy anh mình
đánh không hơn Điền Anh, lật đật quất ngựa xông ra tiếp đánh. Biên kia Viên Cang
xem thấy vội vàng giục ngựa lướt qua, kêu lớn rằng: "Tần tặc khoan tới, có ta đây".
Tiếng kêu như sấm làm cho Lữ Khiết hoảng kinh, thì ngựa Viên Cang đã chạy tới
gần, hươi búa nhắm đầu chém xuống. Lữ Khiết ráng hết sức đỡ lên, Viên Cang ráng
sức anh hùng, chẳng đầy một hiệp, chém Lữ Khiết té nhào xuống ngựa, rồi áp lại hai
người đánh Lữ Trinh. Lữ Trinh cự với Điền Anh không nổi, có đâu đánh lại

hai
người,trong lòng hoảng hốt, bị Điền Anh đâm một thương nhằm bụng, hai tay vít
thây văng xa trăm thước. Binh Tần giựt thây chạy tuốt về dinh. Thủy Hoàng cả giận
truyền lịnh tả dinh phó tướng Lữ Hoán, hữu dinh phó tướng Ngụy Báo, tiền quân phó
tướng Cam Mậu, ba viên đại tướng ra dinh nghing diện. Điền Anh đang ở ngoài dinh,
thấy ba viên tướng Tần xông ra một lượt, thì nói với Bảo quốc hầu rằng: "Hiền đệ
em hãy ở đây chẳng cần phụ tiếp, coi một mình anh bắt luôn ba tướng mới tài". Nói
rồi quất ngựa xốc tới, chẳng thông tên họ, hươi thương đánh đùa, Ngụy Báo thấy
Điền Anh hung dữ, bèn đâm bậy một thương bỏ chạy. Điền Anh đuổi nà theo, Lữ
Hoán, Cam Mậu ở sau rượt tới. Lúc ấy Ngụy Báo thấy Điền Anh rượt tới gần, vội
vàng lên trướng cung lắp tên, quay lại bắn ra một mũi, Điền Anh lẹ mắt, xem thấy
Ngụy Báo dùng tên bắn lén, liền nằm ngửa trên lưng ngựa, mũi tên qua khỏi, Lữ
Hoánđấm sầm rượt tới chẳng đề phòng bị mũi tên của Ngụy Báo bắn nhằm té nhào
xuống ngựa, Cam Mậu chẳng dám rượt tới, quày ngựa chạy trở về dinh. Lúc ấy
Ngụy Báo thấy Điền Anh ngã ngữa trên lưng ngựa, thì ngỡ là bị tên liền quày ngựa
cắt lấy thủ cấp. Điền Anh nạt lên một tiếng vùng ngồi dậy, thuận tay hươi thương
đâm tới, Ngụy Báo thất kinh vùng quày ngựa tránh khỏi, liền hươi thương đâm lại,
Điền Anh tránh khỏi mũi thương, lẹ tay chụp cán, ôm chặt giựt qua nạt rằng: "Qua
đây". Ngụy Báo thấy Điền Anh sức mạnh, bèn buông tay. Điền Anh té ngửa ra sau.
Ngụy Báo tay không nên quày ngựa bỏ chạy. Điền Anh nói: "Ta không rượt mi, hãy
về dinh mau mau kéo Vương Tiễn, bảo nó ra mà đánh với ta". Ngụy Báo

không đáp
lại, bay ngựa chạy trốn, và Cam Mậu về dinh, tâu cùng Thủy Hoàng. Vương Tiễn
đứng một bên tâu rằng: "Tướng Tề thắng luôn ba trận, cũng là một viên dõng tướng,
tôi xin ra ngựa cùng nó giao chiến". Thủy Hoàng dặn dò cẩn thận, Vương Tiễn lãnh
mạng nai nịt tề chỉnh, ra trước trận thấy viên tướng Tề, tuổi tuy còn nhỏ, nhưng mà
dung mạo khác thường, bèn nạt lớn rằng: "Tướng Tề không đặng hung hăng, có ta
đến đây". Điền Anh thấy một tướng xông ra trước trận, mặc áo bào đen, mặt mày
đen hắc, hình dung khác lạ, bèn hươi thương chỉ mà hỏi rằng: "Thằng giặc kia! Phải
thông tên đã". Vương Tiễn đáp rằng: "Ta là tướng của Tần, làm chức chánh tiên
hành. Điện tây hầu Vương Tiễn đây, mi đã biết ta lợi hại, mau mau xuống ngựa chịu
trói cho rồi, khỏi nhọc công ta ra sức đánh đây". Điền Anh nghe xưng Vương Tiễn,
thì cặp mắt đỏ ngầu, kêu nói rằng: "Vương Tiễn! Ngày trước nơi trận mi giết chết
cha ta, ta muốn kiếm ngươi bắt đem về thành, bằm thây muôn khúc, vậy chớ trông
chạy thoát". Nói dứt lời, hươi thương đâm tới, Vương Tiễn rước đánh. Vốn Vương
Tiễn biết con Điền Kỵ là Điền Anh, lúc ở nước Tần, là một tay anh hùng tuổi trẻ, hai
người đánh với nhau, ắt chẳng khỏi chục hiệp, chưa ai hơn thua. Vương Tiễn thấy
Điền Anh thương pháp thuần thục, nghĩ biết không hơn đặng, tính dùng pháp bửu hại
nó, rồi đánh vài hiệp nữa, giả thua bỏ chạy. Điền Anh xem thấy quất ngựa long câu
vài roi, con ngựa này chạy mau như gió thổi, rượt theo ngựa ô chùy của Vương Tiễn
kế đuôi. Vương Tiễn, liệng gươm không kịp, lúc ấy nếu mà Điền Anh dùng thương
đâm tới thì chớ nói chi một mình Vương Tiễn, dẫu mười thằng Vương Tiễn

cũng phải
chết, vì Nam Phụng vương có ý bắt sống Vương Tiễn mà thôi, nên với tay chụp giây
nịt của Vương Tiễn, kéo chặt giựt qua. Vương Tiễn hoảng kinh, hồn bất phụ thể, lật
đật níu chặt yên ngựa, hai chân thúc con ngựa vọt tới, hai bên ra sức kéo trì, làm cho
sợi dây nịt đứt lìa, Vương Tiễn lúc ấy khỏi chết là may, có đâu tưởng đến sự liệng
bửu kiếm cho đặng, bèn giục ngựa chạy tuốt về, còn Điền Anh thì ráng sức mà kéo,
bị đứt dây tư điều, chờn vờn gần rớt xuống ngựa. Đến chừng ngồi dậy thì Vương
Tiễn chạy đã xa hơn mười bước, tức giận bồi hồi, quất ngựa rượt theo.

Hồi 35
Khéo kết duyên, Điền Anh gặp cứu,
Lén bày trận, Tôn Tẫn ra binh

Nói về Chương Ngươn phát pháo ra thành, dừng ngựa xem thấy một viên tiểu
tướng, khôi trắng, giáp trắng, ngựa trắng, tay cầm trường thương, cả mình đều mặt
đồ trắng, kêu lớn rằng: "Tướng kia, thông tên đã". Chương Ngươn nạt rằng: "Ta là
tướng Tần, làm chức Chiêu thảo đô đốc, đại nguyên soái, con Chương tổng nhung
tên Chương Ngươn, thằng giặc kia, mi có phải là Điền Anh không?" Điền Anh cả
giận mắng: "Tặc tử! Đã biết oai danh ta, sao còn dám cự địch, có đâu dung mi sống
đặng". Nói dứt lời, hai tay hươi thương đâm tới, Chương Ngươn thấy thế rất mạnh,
vội vàng rước đánh; hai bên đều chỗ tài anh hùng. Đánh đến mười hiệp, Chương
Ngươn sức yếu, hai tay tê mỏi, quày ngựa thua chạy, Điền Anh rượt theo, nghĩ thầm
rằng: "Ta tuy thắng luôn vài trận, mà chưa bắt sống được một người; khi nãy nắm
được Vương Tiễn, không dè bị đứt dây nịt, nên nó chạy thoát khỏi, còn tên tiểu tặc
này liệukhông khỏi tay ta, chi bằng bắt sống nó mà lãnh công". Nghĩ rồi quất ngựa
theo, hai ngựa kề nhau. Điền Anh nạt một tiếng: "Tiểu tặc, chạy đâu". Rồi với tay
bắt sống, để ngang qua lưng ngựa; Chương Ngươn dùng thế lý ngư đả đỉnh, nhúng
mình nhảy xuống. Điền Anh cả giận nói: "Tiểu tặc, còn trông thoát khỏi nỗi gì". Hai
tay ôm Chương Ngươn giơ lên, dùng thế kim kê độc lập, phụng hoàng triển sĩ, dộng
đầu xuống đất chết tươi. Binh thua về báo với Chương Hàng, Chương Hàng

nghe báo
bay hồn, khóc tâu cùng Thủy Hoàng. Thủy Hoàng ngó Tử Lăng hỏi rằng: "Quốc sư
khuyên trẫm đánh đất Lâm Tri, liệu nó không tướng anh hùng, ai dè Điền Anh mạnh
dữ, thắng luôn mấy trận, nay còn kêu đánh, biết liệu làm sao?" Tử Lăng tâu rằng:
"Bệ hạ chớ lo, Điền Anh bất quá như con gà đui kia, may mổ nhằm một hột lúa mà
thôi, chớ có tài chi giỏi, để tôi ra cùng nó giáp mặt, chắc là bắt đặng trong tay".
Thủy Hoàng khoát tay nói: "Quốc sư đi không đặng đâu, nó là trăm trận trăm thắng,
còn mình thì mỗi trận đều thua; Lữ Hoán, Ngụy Báo, Cam Mậu, Vương Tiễn,
Chương Ngươn tài nghệ lẽ đâu không bằng Quốc sư, mà còn phải chết, phải thua nơi
tay nó thay, nay Quốc sư có tài chi giỏi, dám cùng nó đối địch".
Tử Lăng nói: "Tuy tôi chẳng bằng người, song có ông Hải Triều truyền cho ít vật
bửu bối, hôm nay ra đánh chắc là ngựa tới nên công". Thủy Hoàng nói: "Nếu như
vậy thì trẫm cho đi, nhưng phải hết lòng cẩn thận". Tử Lăng lãnh chỉ, cầm gậy cỡi
nai, phát pháo ra dinh bên kia Nam Phụng vương đang đứng trước trận khiêu chiến,
xảy thấy một người đạo sĩ cầm cây gậy cỡi xông ra, bèn nạt lớn rằng: "Có phải là
Kim Tử Lăng đó chăng?" Tử Lăng cười nói: "Bần đạo lúc chưa ra khỏi trướng, thì
ngỡ mi là một tay hảo hán trên trời dưới đất chi, té ra thấy mặt không dè là một
thằng con nít miệng còn hôi sữa, có tài chi giỏi là thắng luôn tám tướng, lại còn diệu
võ giương oai, nay bần đạo khuyên mi biết ta lợi hại thì xuống ngựa chịu trói cho rồi,
nếu không nghe phải chết liền trước mắt". Điền Anh nghe nói giận lắm, hét lên
rằng: "Yêu đạo sao dám nói xàm, hãy coi ta lấy đầu ngươi". Nói dứt lời hươi thương

đâm tới. Tử Lăng dùng gậy đỡ khỏi, ngựa nai qua lại, thương trượng lăng xăng, như
rồng đua cọp giỡn. Đánh đến ba mươi hiệp. Tử Lăng mệt thở ồ ồ, liệu khó bề ngăn
đỡ, đâm một trượng thua chạy, Điền Anh giận lắm, nói: "Hay cho thằng chúa mũi
trâu, mi chạy đâu cho khỏi". Liền giục ngựa đuổi nà theo.
Tử Lăng nghe tiếng lạc ngựa reo vang, thì biết Điền Anh rượt tới, vội vàng thò
tay vào túi lấy ra một vật bửu bối, vốn của ông Hải Triều thánh nhơn, luyện rèn năm
cục đá, án theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, chia làm năm sắc, vàng, đỏ, trắng, đen,
xanh đặt tên là Ngũ thể thần thạch. Đá xanh liệng lên, mây khói mịt mù, làm cho
tướng giặc hôn mê, đá vàng hốt bụi bay đất, đá đỏ biến lửa rần rần, đá đen hóa nên
giông gió, đá trắng đánh tướng giết, trăm phát trăm trúng, vốn là vật báu của ông
Hải Triều, lúc ở nơi Dịch Châu chưa từng dùng đến. Khi ấy truyền cho Tử Lăng, Tử
Lăng thấy Điền Anh rượt theo rất gần, trong bụng mừng lắm, bèn lấy một cục đá
trắng cầm nơi tay, miệng niệm chơn ngôn, liệng ra một cái, như vầng mây trắng. Lúc
ấy Điền Anh cứ cong lưng rượt hoài phải, xảy gặp một vầng mây trắng, ở giữa có
một cục đá lớn bằng quả trứng gà, bay tới ngay đầu, mặtmày thất sắc, cúi đầu mà
chịu; vốn thần thạch lợi hại chẳng vừa, chớ nói Điền Anh mà thôi, dẫu kim cang
bằng đồng, la hán bằng sắc, đánh nhằm cũng phải tan nát, song Điền Anh là vị thần
tiểu hao xuống phàm số chưa phải chết, nên đá đánh nhằm xương sống, kiếng hộ
tâm bể nát, đứt bay lìa, thổ huyết chạy dài. Tử Lăng nghe nai rượt tới, lúc ấy Viên
Cang, Độc Cô Giao hai tướng thấy Nam Phụng vương thua chạy, lật đật xốc ngựa ra
đánh. Trời đã tối hai bên thâu quân trở về. Viên Cang thấy Nam Phụng

vương chẳng
biết đi phương nào, lật đật kéo binh về thành, tâu cùng Tương Vương. Bên kia Kim
Tử Lăng về dinh ăn mừng. Nói về Điền Anh bị thần thạch đánh nhằm, đâu chịu
không nổi, hôn mê bất tỉnh nằm sấp trên chạy dài, xảy tới làng kia tên là Ngọc Long
thôn, nơi ấy ước hơn mười cái nhà, có một toà nhà cao lớn, trước cửa quạnh hiu,
chẳng thấy một người. Ngựa long mã dừng chân đứng đó, cứ la hí hoái, xảy đâu
trong cửa chạy ra một đứa liễu hoàn, xem thấy nói: "Con ngựa trắng nhà ai, bứt
cương chạy tới cửa này". Rồi bước lại gần, xem thấy hoảng kinh, chạy nhào, kêu lớn
rằng: "Tiểu thơ ôi! Không xong, mau mau đóng cửa". Tiểu thơ nghe nói thất kinh
hỏi: "Liễu đầu, việc chi mà kinh hãi như vậy, có chuyện gì mà không xong, nói cho
ta rõ". Liễu đầu bẩm nói: "Ngoài cửa chẳng biết ngựa ai, chạy tuôn vào đó". Tiểu
thơ nạt rằng: "Đồ hư! Thứ ngựa thuở nay không từng thấy hay sao, mà làm ra tuồng
như vậy?" Liễu hoàn nói: "Con ngựa có chở một cái thây chết, bận giáp bạc, tay cầm
thương, miệng ra máu, nằm sấp trên yên, giống là một vị tướng quan chi, bị thương
chở tới nhà ta, như vậy làm sao mà không sợ". Tiểu thơ nghe nói trong bụng nghĩ
thầm rằng: "Lúc ta ở trên núi, bái biệt Thánh mẫu về nhà, thì người có dặn dò ta đôi
ba phen rằng: "Năm nay, ngày này, thángnày, có người ấu chúa bị thương chạy tới
nhà, thì ta cùng với người ấy kết duyên chồng vợ, tưởng lại không phải việc tình cờ
đâu, để ta ra coi thế nào".
Nghĩ rồi hỏi Liễu hoàn: "Quả có thiệt con ngựa chở người chết hay không?" Liễu
hoàn nói: "Quả thiệt là người ta chết". Tiểu thơ dạy cầm đèn ra cửa ngỏ, đặng nàng

coi thử. Liễu hoàn nói: "Người chết cả mình đầy những máu, mà coi làm gì?" Tiểu
thơ nói: "Chớ sợ, chúng bây tám đứa đi theo hết cùng ta". Chúng liễu hoàn chẳng
dám trái mạng, xách lồng đèn đi trước, thẳng tới cửa ngỏ, xảy nghe ngựa ấy hí luôn
ba tiếng, liễu hoàn chỉ nói: "Con chi đó không phải ngựa sao?" Tiểu thơ bước tới,
dạy liễu hoàn giở lồng đèn giơ lên sáng giới. Tiểu thơ liếc mắt coi kỹ, thấy một viên
tướng nhỏ, giáp bạc, mao bạc, cả mình đều mặc đồ trắng, miệng ói ra máu, cặp mắt
nhắm ại, quả là một đấng nhơn tài, đường đường diện mạo, nằm sấp trên yên, trong
bụng mừng thầm, bèn dạy Thu Hương, Lạc Mai hai đứa liễu hoàn, đứa thì nắm ngựa,
đứa thì lấy thương; hai đứa liễu hoàn nghe nói thất kinh.Thu Hương nói: "Lạc Mai
chị lớn mạnh hơn thì lấy cây thương, chớ tôi cầm không nổi". Lạc Mai nói: "Thôi
nàng nắm ngựa". Thu Hương bước tới nắm hàm thiếc. Lạc Mai lại gần vói tay nắm
cây ngân thương rút xuống đưa cho tiểu thơ và nói: "Cây thương mười phần nặng
dữ". Tiểu thơ cầm đưa nơi đèn coi kỹ lại, quả thiệt một cây thương bạc, nơi cán có
khắc bảy chữ nhỏ: "Nam Phụng Vương Điền Anh chi thương. Coi rồi mừng thầm nói:
"Lời Thánh mẫu nói quả thật không sai, nay chẳng cứu người mà còn đợi ai". Bèn
dạy liễu hoàn khiêng người tướng quân nằm trên ngựa đó xuống cho nàng. Liễu
hoàn nói: "Thây người chết, khiêng xuống làm chi?" Tiểu thơ nói: "Người ấy vốn là
chú của Đương kim Hoàng Đế, con Lỗ vương tên Điền Anh, trong mình bị thương,
cũng bởi số trời khiến vậy, nay con ngựa này đem tin đến đây, ta là con của kẻ Thần
tử, chú của vua mình, mình là phận làm tôi, mà không cứu chúa, ấy có phai là tội

chết chém cả họ chăng? Hãy khiêng xuống cho mau, mặc ta liệu tính". Liễu hoàn
nói: "Người là cành vàng lá ngọc, ra trận bị thương, nếu tiểu thơ cứu người sống
đặng thì tốt, bằng không sống thì tội ấy không nhỏ đâu". Tiểu thơ giận nói: "Lũ này
muốn ta đánh sao?" Liễu hoàn sợ, áp tới khiêng Nam Phụng vương xuống ngựa, để
nằm dưới đất Tiểu thơ nói: "Tám đứa bây, bốn đứa mạnh thì khiêng điện hạ đi, còn
hai đứa xách lồng đèn, một đứa dắt ngựa, một đứa vác thương, hãy đi theo ta". Xuân
Mai nói: "Một người chết ở ngoài, khiêng đem vào trong, chắc đem ra hậu huê viên
nơi đất trống mà chôn đó". Lạc Mai nói: "Thôi chẳng cần nói nhiều lời, khiêng phứt
đi cho rảnh". Nói rồi áp lại nhau lại khiêng, kẻ khiêng đầu, người đỡ chân, dắt ngựa
cầm thương, đi tuốt vào nhà. Chúng liễu hoàn cười nói với nhau rằng: "Cô ta thấy
dượng nên dạy khiêng vào nhà". Tiểu thơ giận mắng: "Chúng bay chớ nói xàm, mau
nhẹ tay để xuống giường, cơi khôi giáp, chiến bào, để nằm sấp xuống, lấy mền đắp
lại". Rồi dạy Hạ Liên đi thỉnh phu nhân tới. Giây phút phu nhân đến nơi. Tiểu thơ
mời ngồi rồi đem lời Thánh mẫu dặn dò, tỏ cáo cho mẹ nghe: "Nay con đem thây
người vào nhà để nằm trên giường". Phu nhân nói: "Tuy lời Thánh mẫu ứng nghiệm
song chẳng biết thế nào, nếu có việc chi bất trắc, ắt là họa chẳng nhỏ đâu". Tiểu thơ
nói: "Mẫu thân chớ lo, để con coi lại sẽ biết".
Nói dứt lời bước tới nhẹ tay giở mền, coi kỹ thấy trên xương sống, có dấu thương
bằng miệng chén, sưng cao hai tấc. Tiểu thơ nói: "Dấu thương tuy nặng, con trẻ điều
trị mạnh liền". Bè dạy Xuân Mai múc một chén nước, giây phút đem vào, tiểu thơ
lấy cái hồ lô của bà Thánh mẫu cho, giở ra lấy hai hoàn thuốc: Một hoàn đỏ,

một
hoàn trắng. Tiểu thơ lấy hoàn thuốc trắng, hòa vào với nước thoa nơi dấu thương, rồi
lấy hoàn đỏ hòa vào nước, đỡ dậy cạy răng cho uống. Thiệt là thuốc tiên mầu diệu,
giây phút, dấu sưng tiêu hết, thuốc uống thấu vào tam quan, thông ra cứu khiếu,
chẳng đầy nửa khắc. Nam Phụng Vương nằm trên giường nghiêng mình kêu lớn
rằng: "Hay cha chả, hay cho yêu đạo, mi dùng tà thuật mà đánh ta như vậy". Phu
nhân bước tới giở mền nói: "Thiên tuế mới mạnh, xin an nghỉ, chớ nên giận dữ".
Điền Anh nghe nói, mở mắt xem thấy một tốp con gái, ở giữa có một bà già. Nam
Phụng Vương đứng dậy hỏi rằng: "Người là người vậy, khá phân cho ta rõ? Ta nhớ
lúc ra trận đánh giặc, bị thằng yêu đạo bên Tần, dùng tà thuật đánh hôn mê bất tỉnh,
vì làm sao mà đến chỗ này, chỗ này là tên đất gì, nhà của ai hãy nói cho ta biết?"
Phu nhân nói: "Chỗ này là huyện Định Hào, làng Ngọa Long, chồng tôi là Lý Mục,
bị chết nơi Dịch Châu, sanh được một gái tên là Phù Dung". Bèn đem việc Nam
Phụng Vương nằm trên lưng ngựa, chạy tới trước phủ, Phù Dung cho thuốc, tỏ hết
mọi điều. Điền Anh nghe nói, hỏi: "Tiểu thơ sao biết tôi bị thương đến đây?" Phu
nhân nói: "Con gái tôi từ lúc nhỏ, theo bà Thánh mẫu học nghề, Thánh mẫu thấy
chồng tôi chết, cho nên sai xuống núi lại dặn rằng: Năm nay, tháng này, ngày này,
biểu con tôi phải ở nhà cứu giá, lúc đầu chẳng tin, không dè Vương gia bửu giá đến
đây, con gái tôi vâng lệnh Thánh mẫu, chẳng tỵ hiểm nguy, đem thiêntuế về nhà,
linh đơn cứu trị, may được an toàn quý thể". Điền Anh nghe nói mấy lời, chẳng khác
chiêm bao mới tỉnh, vội vàng đứng dậy, lạy bốn lạy tạ ơn tiểu thơ cứu mạng.

Phu
nhân lật đật cản lại nói: "Tôi có một lời tỏ cáo, chẳng biết Vương gia khứng dung
nạp chăng?" Điền Anh nói: "Phu nhân ra ơn cứu mạng, có điều chi mà tôi chẳng
vâng nghe". Phu nhân nói: "Con gái tôi vâng lời Thánh mẫu dặn dò, năm nay sao
hồng loan chiếu mạng, nếu quý nhân thiên tuế chẳng hiềm diện mạo xấu xa, xin cho
nó gởi phận nâng khăn sửa trấp, chẳng biết thiên tuế khứng chăng?" Điền Anh nói:
"Tiểu thơ có công cứu mạng, chẳng biết lấy chi đền bồi, lại mong nhờ phu nhân
thương tưởng, dám đâu chối từ". Phu nhân cả mừng nói: "Ngày nay là ngày tốt giờ
lành, đốt đèn huê chúc, rồi theo thiên tuế tới Lâm Tri báo cừu". Điền Anh nói: "Xin
vâng lời dạy". Phu nhân hối dọn dẹp cỗ bàn, giao bôi hiệp cẩn. Chúng liễu hoàn
cười nói thầm: "Tốt thay cho nàng tiểu thơ ngàn vàng, gặp được người chồng xinh
tốt, mau mắn như vậy". Rồi ở đó một đêm động phòng huê chúc, vầy duyên loan
phụng, hiệp hòa cầm sắt. Qua ngày thứ thức dậy, tiểu thơ cùng Điền Anh cáo lạy trời
đất, tạ ơn phu nhân. Phu nhân lên Ngân An điện đòi gia tướng tới trước mặt dặn
rằng: "Ta tưởng ông bây khi trước, bị thác nơi nước Tần, nay Tiểu thơ cùng Điện hạ
nước Tề, vầy duyên phu phụ, chúng người hãy vì nước mà ra sức, một là trả ơn nước,
hai nữa bắt Vương Tiễn trả thù cho ông bay". Chúng gia tướng nghe dạy, lật đật sắm
khí giới ngựa yên, đến ngày thứ ba, đặng bảo hộ Tiểu thơ qua Lâm Tri, Phu nhân
dạy rồi, trở vào hậu đường, mẹ con gần lúc phân ly, chẳng khỏi một phen căn dặn.
Đây nói về vua Tần lên trướng, Tử Lăng tâu rằng: "Bần đạo nhờ phước lớn Bệ
hạ, đánh Điền Anh thua chạy, làm cho nó phải mất nhuệ khí, hôm nay ra

trận, quyết
lấy tờ hàng của Tương Vương". Thủy Hoàng mừng nói: "Quốc sư làm thành công
đặng sớm, thiệt rất may cho trẫm". Tử Lăng từ giã xuống trướng cầm gậy cỡi nai dẫn
năm trăm binh mã, phất cờ phát pháo, xông ra khỏi dinh, có quân thám mã vào báo.
Tương Vương nghe báo, nói: "Nay không tướng giỏi, lấy ai ngăn cự, xin á phụ mở
lòng từ bi, ra phép thần thông, dẹp lui binh Tần, Trẫm cám ơn đức khôn cùng". Tôn
Tẫn bèn tâu: "Điền Anh bị nạn, song gặp kiết hóa lành, chẳng bao lâu người ắt trở
về, có tôi ở đây, nào lo chi binh Tần bá vạn". Nói chưa dứt lời, xảy có nội thị quy tâu
rằng: "Nương nương vào điện". Tương Vương nghe nói đứng dậy, Củng quốc mẫu
nói: "Thiếp ở cung Chiêu dương, nghe binh Tần xâm phạm bờ cõi, Vương thúc tổ bị
thác nơi trận, nước nhà có nạn đao binh, thiếp chẳng dám ngồi xem, tình nguyện ra
trận, giết lui binh Tần, mà trả thù cho Vương thúc tổ". Tương Vương nói: "Ngự thê
(là vợ vua) biết một, mà chẳng biết hai, chớ khi binh Tần Thủy Hoàng phá đốt Dịch
Châu, nước Yên binh hùng tướng mạnh còn không cự nổi, huống chi Kim Tử Lăng
có yêu pháp tà thuật, khó hơn có được, trẫm khuyên ngự thê nghỉ an ở trong cung thì
hay hơn, còn việc nước nhà dụng binh không làm nhọc lòng đến đàn bà đâu?" Nương
nương nghe nói tâu rằng: "Thiếp chẳng phải chẳng biết hành binh giao chiến, lúc
trước ở nơi Củng gia trang (là xóm họ Củng) cứu giá, sau lại nơi trận minh vân từng
rõ tài nghệ, chẳng phải tôi khoe miệng, có sợi chi, binh Tần đông bá vạn đi nữa, tôi
giết nó chẳng còn manh giáo, nếu Bệ hạ chẳng cho, thì tôi xin chết trước mặt Bệ hạ,
quyết chẳng nỡ ngồi xem giặc Tần". Tương Vương hoảng kinh nói: "Ngự

thê không
nên gấp, để trẫm cùng á phụ liệu toan". Tôn Tẫn nói: "Bệ hạ chớ lo, bần đạo xin bảo
hãnh quốc mẫu ra trận bắt thằng yêu đạo". Tương Vương cả mừng nói: "Nếu á phụ
khứng giúp, thì trẫm cao gối chẳng lo".
Tôn Tẫn nói: "Quốc mẫu ra đánh, để tôi lén bày một trận phụ giúp nên công".
Tương Vương hỏi: "Vì sao gọi rằng lén bày, nói cho trẫm rõ". Tôn Tẫn nói: "Hễ là
hành binh bố trận, phải phân môn hộ, noi theo luật lệ, hoặc bày phương hướng, hoặc
núp trong rừng, Kim Tử Lăng vốn là học trò Hải Triều, nếu dụng phép tầm thường,
không vây nó được, nay tôi phân phát binh mã theo Quốc mẫu, đi trước giả tiếng bảo
phò ra trận, lén bày trận bát môn kim tỏa, dầu cho quỷ thần cũng không biết được,
làm thình lình ắt Tử Lăng không chỗ ngăn ngừa, trong một trận khá đặng thành
công". Tương Vương cả đẹp, Tôn Tẫn dạy Viên Cang dẫn năm trăm binh theo Quốc
mẫu ra trận, đứng hướng chánh Đông, và lấy hườn linh đơn này mà ngậm trong
miệng, hễ nghe giục trống thì đi vòng qua cửa Tây, giả dạng thâu binh, rồi dẫn binh
trở lại hướng chánh Đông đứng đó, hễ nghe pháo nổ, liền nhả linh đơn, ngăn đón Tử
Lăng chẳng cho chạy thoát, và sai Độc Cô Giao dẫn năm trăm binh, theo Quốc mẫu
giữ phía Nam, và lãnh hườn linh đơn này, ngậm vào miệng làm y như Viên Cang
một cách, mà ngăn đón Tử Lăng; còn Triển Lâm, Triển Phụng, hai người dẫn năm
trăm binh, theo phò Quốc mẫu và lãnh linh đơn của ta, cũng làm như Viên Cang, hễ
nghe trống đánh thì Triển lâm đứng phía Tây, Triển Phụng đứng phía Bắc, chớ cho
Vương Tiễn chạy thoát, còn Ngô Ứng, Ngô Khôn, Mã Ngươn, Giải Hiếu, bốn tướng

đều lãnh năm trăm binh, theo Quốc mẫu ra trận, làm y như Viên Cang, mỗi người
đều lãnh một hườn linh đơn ngậm vào miệng, Ngô Ứng thì giữ phía Đông Bắc, Ngô
Khôn giữ phía Đông Nam, Mã Ngương giữ phía Tây Nam, Giải Hiếu giữ phía Tây
Bắc. Điều khiển xong rồi, các tướng chia ra bốn phương mai phục.

Hồi 36
Củng quốc mẫu phá luôn phép báu
Kim Tử Lăng thoát khỏi trùng vây

Nói về Tôn Tẫn sai tướng lén bày trận bát môn xong rồi bèn sai quan tổng binh
là Châu Đạt, giữ cửa Tây môn, coi chừng hễ Quốc mẫu ra trận, đến khi giáp chiến,
thì phải giục trống, đặng cho tám tướng đều là công việc, và sai Tôn Yên qua cửa
phía Tây lược trận, hễ thấy Tử Lăng thua chạy thì đốt pháo làm hiệu. Sai khiến xong
rồi, chúng tướng đều lãnh linh đơn, nai nịt tề chỉnh, đặng chờ nương nương ra trận.
Nói về Quốc mẫu nước Tề là Củng Kim Định, nai nịt khôi giáp, đem bửu bối tùy
thân, từ biệt Tương Vương bước xuống đại điện, tay cầm đao cửu hườn, mình ngồi
ngựa đào huê, ra khỏi cửa triều, Tương Vương thấy nương nương ra trận, oai nghi
lẫm liệt, giống một viên dõng tướng thì cả mừng, song còn e Tử Lăng phép thuật cao
cường, nếu có điều chi thì chẳng biết làm sao cho đặng, nên trong lòng chẳng an,
nên chắp tay nói với Tôn Tẫn rằng: "Á phụ ôi! Nương nương ra trận, lòng trẫm
chẳng an, vậy trẫm muốn cùng á phụ qua cửa Tây môn lược trận coi thế nào? " Tôn
Tẫn nói: "Bệ hạ chớ lo, quốc mẫu đi phen này cờ ra thắng trận, ngựa đền nên công,
nếu bệ hạ chẳng an lòng muốn ra lược trận, thiệt tôi chẳng dám bảo giá, e người
xem thấy mà tiết lộ tin, hóa ra việc chẳng tốt". Tương Vương nói: "Á phụ không đi,
vậy thì để trẫm ra lược trận". Nói rồi truyền đem ngựa, Tương Vương thót lên
longcâu dẫn các quan chạy ngựa lên thành, Tương Vương ở trên địch lầu

xem trận.
Nói về tám vị công gia, dẫn nhơn mã bảo hộ nương nương ra cửa Tây môn, quan
tổng binh là Châu Thanh, lật đật mở hoác cửa thành thả điếu kiều, phát ba tiếng
pháo, trên thành cờ phất lao xao, phải chi các tướng khác ra trận, hễ phát pháo phất
cờ, thì kéo binh ra thành, song tám tướng này đều vâng mật kế của Nam quận vương,
đâu dám đi bậy, ba tiếng pháo nổ cửa thành mở hoác, mà chẳng thấy binh mã xông
ra, bên kia, Tử Lăng kêu đánh đã lâu, xảy nghe pháo nổ phất cờ, ngỡ là tướng giặc
ra trận, ngước mặt xem coi, chẳng thấy một người một ngựa chi cả; đang lúc hồ nghi,
bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, kéo ra hai cây cờ xanh, dưới cờ một con ngựa xanh,
ngồi một viên đại tướng giáp xanh, dẫn một đột binh xông qua điếu kiều, chạy qua
phía Đông chiến trường sắp bày đội ngũ, coi rất oai nghiêm. Tử Lăng xem thấy trong
bụng sanh nghi, nghĩ thầm: "Nếu tướng giặc đã ra thì sao chẳng đánhcùng ta, mà lại
đóng binh phía Đông có khi nó muốn bày trận chi đó chăng? " Đang lúc suy nghĩ,
nghe tiếng pháo nổ, có hai cây cờ đỏ, một con ngựa hồng, ngồi trên ngựa một tướng
mão vàng, giáp vàng, dẫn một đạo binh, mường tượng một vùng mây đỏ, chạy qua
phía Nam; nghe nổ luôn hai tiếng pháo nữa, xông ra hai đạo binh mã, tuốt ra phía
Tây, phía Bắc, rồi nghe nổ luôn bốn tiếng xông ra bốn đạo binh, đứng phân bốn góc.
Tử Lăng xem thấy tám đạo binh, tám viên tướng, phân bày trận thế bố ngũ hành
phân bát quái, rất nên nghiêm chỉnh. Đang xem ngó xảy nghe một tiếng pháo, thấy
hai cây cờ nhựt nguyệt hươi lên, có năm trăm quân ngự lâm phò một vị nữ tướng. Tử
Lăng nói thầm rằng: "Người này chắc là chúa tướng điều binh đó". Bèn xốc

mai huê
lộc tới trước hươi trà điều trượng chỉ nên nói rằng: "Nữ tướng kia! Có ta chờ đây đã
lâu, phải thông tên ta biết". Nương nương dừng ngựathấy một tên đạo nhân, thì biết
Kim Tử Lăng, bà nạt rằng: "Ta là Đông tề quốc mẫu, họ Củng tên Kim Định, yêu
đạo, mi có phải là Kim Tử Lăng đó chăng? Đất Đông Tề ta cùng với Tây địa Trường
An phân chia bờ cõi, hai bên cách nhau, vì sao ngươi dám dấy binh đến lấn điều khi
bạc; mau mau lui về, muôn việc đều thôi; nếu chậm trễ ắt vua tôi bây chết hết". Tử
Lăng nghe rồi chúm chím cười nói: "Quý nhân là phận đàn bà chẳng thông thời vụ,
xưa nay hễ là thuận trời thì còn nghịch trời phải mất, đất Tây địa vua Tần trên theo
lẽ trời, dưới thuận lòng dân, tóm thâu sáu nước. Nàng coi nước Yên kia có Tôn Tẫn
trái trời làm nghịch, rốt lại chẳng khỏi khổ lôi hoành, huống chi đất Lâm Tri này là
nước nhỏ mọn, sao dám chống cự binh trời, ắt phải mang hại, nếu nghe lời ta thì
mạng được yên, mà nước cũng còn bảo tồn được. Quý nhân là người chưởng quyền
lớn trong cung, khổ gì chường mặt bày đầu làm cho kinh tiện quý thể, chi bằng quày
ngựa trở về, khuyên Tương Vương sớm nạp tờ hàng cho khỏi sanh dân đồ thán".
Nương nương giận lắm, mắng rằng: "Yêu đạo có tài chi mà nói phách". Nói dứt lời
hươi đao chém tới, Tử Lăng hươi gậy ngăn đỡ. Châu Đạt trên thành xem thấy nương
nương giao chiến, liền giục trống đánh lia; lúc ấy tám viên hổ tướng nghe trống đều
ngậm linh đơn vào miệng kêu to một tiếng chạy qua cửa thành Lâm Tri. Tử Lăng
thấy thế sinh nghi, nói thầm rằng: "Vì làm sao, tám viên tướng kéo rốc tới đây, một
đao một thương chưa từng đánh tới mà lại bỏ đi thiệt chẳng rõ ý chi". Rồi

ngó qua
cửa Đông chẳng thấy binh mã chi hết, duy có một đội quân mã cùng một vị nữ
tướng. Lúc ấy Nương nương hươi đao chém xuống, Tử Lăng cử trượng rước đánh, hai
bên ra sức tranh hùng.
Nói về tám viên tướng Tề, vâng kế Nam quận vương quày về cửa Tây, rồi bố
phương hướng lén vây Tử Lăng ở giữa, tám tướng miệng ngậm linh đơn, một tướng
đi đầu che khuất ba quân, cho nên chẳng thấy hình dạng, chớ nói Tử Lăng chẳng
thấy mà thôi, đến nỗi Nương nương cũng không thấy được. Lúc ấy hai người mắc
đánh với nhau, không lòng xem kỹ, thấy bốn phương tám hướng bụi bay mù mịt, có
đâu mà rõ được binh mã Lâm Tri.
Nói về tám tướng bố theo phương hướng, chờ nghe pháo hiệu thì lộ hình ra đánh
Tử Lăng, còn Tử Lăng cũng như giấc chiêm bao, đâu rõ được mình mắc trong trận
bát môn kim tỏa, cứ ráng sức tinh thần mà đánh với Nương nương.
Lúc ấy Tương Vương ở trên địch lầu lượt trận, trong bụng hoảng kinh, giựt dùi
trống mà nói rằng: "Để trẫm đánh trống đặng trợ oai cho nương nương". Nói dứt lời
đánh trống nghe vang dội trời đất. Nương nương đang lúc đánh vùi, nghe tiếng trống
kêu vang, ngó lên thành, thấy cờ rồng phảng phất, lại có âm tán huỳnh la, còn
Tương Vương bổn thân đánh trống, trong bụng nghĩ rằng: "Lúc này không ra tài còn
đợi chừng nào? " Bèn nạt rằng: "Giỏi cho thằng yêu đạo". Rồi đem hết các nghề đao
pháp của tiên truyền hươi múa lộn nhào, dường như một toà núi đao, không có chỗ
nào trống hở, đánh vùi một hồi, làm cho Tử Lăng xoay trở chẳng kịp, khó bề chống
cự, kéo trượng chạy dài. Nương nương quát: "Yêu đạo! Mi chạy đường nào, ta cũng

quyết rượt theo". Liền giục Long mã rượt theo, Tử Lăng dòm thấy long mã rượt tới
trong bụng rất mừng, lấy dây cửu long liệng lên không trung, xảy thấy chín con rồng
vàng, trương nanh múa vuốt. Nương nương xem thấy cười lớn nói rằng: "Té ra đây là
cửu long điều, có chi làm lạ". Liền thò trong túi, lấy ra một cây thần trượng dài
chừng năm tấc lớn bằng ngón tay, vụt ra một cái, hào quang muôn đường sáng chói
bay bổng trên không, nghe vang một tiếng, tức thì dây cửu long hiện ra nguyên hình
là chín cái liên hoàn kim câu, mà rớt xuống đất. Nương nương thâu kim câu và cây
thần trượng, rồi nạt lớn rằng: "Yêu đạo mi còn phép chi nữa, đem ra thử coi". Tử
Lăng giận lắm mắng rằng: "Đồ tiện tỳ, sao dám thâu mất phép ta, mi chạy đâu cho
thoát". Liền quày nai hươi gậy đánh tới, nương nương cử đao rước đánh, nai ngựa
lăng xăng, gậy đao tở mơ, đánh hơn mười hiệp, Tử Lăng liệu sức khó hơn, và nghĩ
rằng: "Con này phép thuật cao cường, nếu thạch đánh nó từ cái, e không nên việc,
chi bằng lấy năm viên thần thạch, nhắm trên dưới hai bên, liệng nhầu một lượt làm
cho nó trở tay không kịp, chắc phải thành công". Tính rồi tay thì đỡ đao, miệng niệm
thần chú, lấy năm viên thần thạch liệng ra một lượt, xảy thấy năm vầng mây, xanh,
vàng, đỏ, đen, trắng, năm sắc rỡ ràng, cát bay đá chạy, khói lửa mịt mù, nhắm ngay
quốc mẫu đánh tới, nương nương xem thấy hoảng kinh liền cắn chót lưỡi phun ra
mộts búng huyết, nạt rằng: "Năm thần ở đâu sao không thâu thần thạch cho ta, còn
đợi chừng nào? " Nói chưa dứt lời, xảy thấy năm vị thần hiện ra thâu thần thạch tiêu
mất, chẳng thấy hình dạng, khói tan lửa rụi, Tử Lăng thấy thần thạch chẳng linh,

càng thêm giận lắm, hươi trượng tới đánh, nương nương cười ngất nói: "Yêu đạo, còn
dám đánh nữa sao? Có tà thuật chi đem ra cho hết". Tử Lăng nghe nói tức giận căm
gan, mặt đỏ phừng phừng, ráng hết sức bình sanh múa gậy nghe vùn vụt. Nương
nương không hề rúng sợ, hươi đao rước đánh, Tử Lăng đánh vùi một hồi, hai tay bủn
rủn, miệng đà thở dốc, ngăn đỡ không kịp phải thua chạy dài, nương nương giục
ngựa rượt theo. Tử Lăng quay lại ngó thấy nói thầm rằng: "Đồ tiện tỳ không biết
chết, mi phá đặng hai vật bửu bối của ta mà tự thị anh hùng, muốn rượt theo giết ta
cho tuyệt, chớ mi đâu rõ trong mình ta còn một vật bửu bối chưa từng dùng đến". Nói
rồi thò vào trong túi da beo, lấy ra một cái đồng la nhỏ, tên là hoảng hồn la, chẳng
cần đánh gõ chi hết, hễ cầm nơi tay, giơ ngay tướng giặc, rung một cái thì cặp mắt
tối đen, không thấy đường; rung hai cái thì hồn tan phách mất, rung ba cái liền chết
tức thì, vốn đồ báu lạ của ông Hải Triều để lại cho Tử Lăng. Lúc ấy Tử Lăng bị
nương nương rượt theo gấp lắm, liền quày nai trở lại, nhắm ngay mặt Củng quốc
mẫu rung lên một cái. Quốc mẫu xem thấy kinh hồn thất sắc, vội vàng lấy ra một cái
bửu bối, hai đầu nhỏ giữa lớn, tên làphá hồn thần châm, liệng giữa không trung bên
kia Tử Lăng vừa muốn rung nữa, xảy thấy một lằn khí sáng, bay rớt xuống nhằm
ngay cái hồn la, nổ vang một tiếng, bể ra tan nát, đâm thấu bàn tay lão thầy chùa già
nhức đau không xiết, lật đật quày nai bỏ chạy.
Nương nương hươi đao ra sau lưng một cái, quan tổng binh Châu Đạt liền giục
trống nghe như sấm nổ. Tôn Yên đứng trên thành, ngó thấy Tử Lăng thua chạy, bèn
đốt pháo làm hiệu, tức thì Đông, Tây, Nam, Bắc tám viên tướng mạnh nghe

thấy
tiếng pháo nổ, liền nhả linh đơn xuống đất, bốn phương tám hướng, binh tướng lớn
nhỏ, người người đều lộ hình ra, cờ xí nhộn nhàng, kiếm kích như gai, chẳng khác
tường đồng vách sắt, Tử Lăng đang giục nai thua chạy, ngước mặt xem thấy kinh
hồn nói: khi nãy ta cùng con tiện tỳ giao chiến, thì chẳng thấy binh mã chi hết, vì sao
làm trong nháy mắt, mà vây phủ ta như vầy, con tiện tỳ này đâu khứng dung ta, ta
vốn là một tên học trò, núi cao đắc đạo, sống nào vui, thác nào sợ, nếu ta phá ra
khỏi đặng thiệt là cái may muôn phần đó, còn như ta không khỏi, dẫu có chết đi nữa,
thì cũng đặng tiếng tốt ngàn năm". Tính rồi nhắm phía Đông chạy trốn, bỗng nghe
pháo nổ, xông ra một viên đại tướng, cầm búa đón đường, Tử Lăng xem thấy dừng
nai nạt lớn rằng: "Tướng kia tên gì? Sao dám đón đường ta, hãy thông tên đã". Tên
tiểu tướng nạt rằng: "Ta là con Bảo quốc công, họ Viên tên Cang, mi biết ta lợi hại
mau mau xuống ngựa chịu trói cho sớm, khỏi nhọc công ta ra sức". Tử Lăng giận lắm
nói: "Thằng con nít, nhắm bộ mi có tài chi giỏi, mà dám nói phách, coi ta chém mi
đây". Liền xốc mai huê lộc, hươi trà điều trượng đánh xuống, Viên Cang cử búa rước
đánh, hai bên khoe sức anh hùng, đánh vùi một trận, làm cho lão thầy chùa già ngăn
đỡ không kịp, nai ngửa người nghiêng la lớn rằng: "Cha chả, thằng con nít thật giỏi,
sức mạnh búa to, ta sao đánh lại". Bèn đánh bậy một trượng bỏ chạy, Viên Cang rượt
theo, vốn con ngựa của Viên Cang chạy mau hơn con mai huê lộc, cho nên đầu ngựa
đuôi nai kế khít, Viên Cang nghĩ: "Nếu ta xuống một búa, chắc thằng yêu đạo này bị
xả làm hai khúc, cũng không lấy làm chi giỏi, chi bằng bắt sống nó đem về

lãnh
công". Tính rồi giở chân kẹp búa, xốc ngựa vọt tới, với tay chụp áo đạo bào của Kim
Tử Lăng, ráng sức kéo qua, lão thầy chùa già hoảng kinh giựt lại, hai bên ra sức kéo
trì, nghe một tiếng vạt áo đứt lìa nửa đoạn, lão thầy chùa già lật đật quất nai, nhắm
phía Nam chạy trốn, Viên Cang dừng ngựa trở về phần đất trấn giữ.
Nói về Tử Lăng chạy qua phía Nam thở chưa hết mệt, trước mặt đi tới một viên
đại tướng tay cầm trướng thương nạt rằng: "Yêu đạo! Có nhìn con Định quốc công là
Độc Cô Giao hay không? Yêu đạo mi mật lớn bằng trời, cả gan dám phá đến chỗ ta
giữ". Chẳng đợi phân nói, hươi thương đâm nhàu, Tử Lăng cử trượng rước đánh, hai
bên ra tài võ nghệ, chẳng khác rồng đua cọp đánh, nguyên cây thương của Độ Cô
Giao là cái nghề của ông cha truyền lại. Tử Lăng có đâu mà đánh lại, đánh hơn
mười hiệp, ngăn đỡ chẳng kịp, cây trà điệu thương coi đà bấn loạn, Độc Cô Giao
dùng thế bát thảo tâm xà đâm ngang sườn một cái, lão thầy chùa la chao ôi một
tiếng, bị thương quày nai chạy tuốt. Độc Cô Giao chẳng rượt theo, Kim Tử Lăng thua
chạy, quay lại không thấy tướng giặc rượt theo bèn dừng nai nghĩ rằng: "Sườn ta
chẳng biết dấu thương thế nào? " Vội vàng cởi áo xem coi, bị mũi thương đâm nhằm,
may vì rách ra chớ không lấy chi làm nặng, cột dải áo lại, rồi xách gậy cỡi nai chạy
qua phía Bắc, xảy gặp một đạo binh đón đường, xông ra một viên đại tướng, tiếng la
như sấm, kêu lớn rằng: "Yêu đạo! Chạy đâu, ông mi chờ đây đã lâu, mi chẳng biết
ông lợi hại sao? " Tử Lăng nói: "Tôi cùng Triển tướng quân bình nhựt vốn chẳng cừu
thù, hôm nay cũng không oan trái, chi bằng thả tôi ra khỏi trùng vây, thì tôi rất cảm

ơn lớn của tướng quân". Triển Lân giận lắm nói: "Yêu đạo, sao dám kiếm lời dụ dỗ,
mi chớ chạy, coi ta lấy đầu". Nói dứt lời hai tay hươi thương đâm tới. Tử Lăng cử
trượng rước đánh, đánh đến mười hiệp, chẳng ai hơn thua. Triển Lân lén rút cây
trước tiết cang tiên, cầm nhập với cây thương, kêu là điệp lý tàng huê, thương lý
tàng bổng, xem thấy Tử Lăng hươi trượng đánh tới. Triển Lân trở thương đỡ khỏi,
thuận tay giơ cây trước tiết cang tiên lên sáng ngời, nhắm đầu Tử Lăng đánh xuống.
Tử Lăng xem thấy kinh hồn, liền cúi đầu trở qua bị cây roi đánh nhằm xương sống,
làm cho Tử Lăng hộc máu chạy dài, quày nai tuốt qua phía Bắc. Triển Phụng giận
lắm, mắng rằng: "Yêu đạo! Sao dám xâm phạm chỗ ta? " Rồi chẳng đợi phân trần,
hươi đao nạt rằng: "Yêu đạo! Coi đao ta này!" Tử Lăng ngó thấy đao xuống gần đầu,
lật đật trớ qua còn chân thì thúc nai vọt tới, cây đao chém nhằm đầu song cũng bay
hồn mất vía, giụa nai tìm đường lánh nạn.
Lúc ấy có quan lược trận bên Tần thấy Tử Lăng bị vây nguy khốn, liền bay ngựa
về dinh tâu cùng Thủy Hoàng. Lúc ấy có Vương Tiễn, Chương Hàng, Triệu Cao
nghe hết, chẳng kịp thỉnh lệnh, lật đật xuống trướng, tay cầm binh khí, thót lên ngựa,
dẫn bộ quân binh ra khỏi cửa dinh, ráng sức phá vào trong trận, Tử Lăng ngó thấy
rất mừng nói: "Mang ơn ba vị đến cứu, song việc không nên chậm trễ, phải phá khỏi
trùng vây, mới có đường sống đặng". Ba tướng nói: "Lời quốc sư phân phải lắm".
Rồi đó bốn người xông phá chạy ra.
Nói về Củng nương nương hay đặng binh Tần phát binh phá vào trùng vây cứu
Kim Tử Lăng, thì trong lòng giận lắm, hươi đao cửu hườn, giục ngựa đào huê, tuốt

qua phía bắc.
Lúc ấy bốn phía tám hướng, thấy cờ long phụng tợ sao bay chớp nháng, chạy xẹt
qua hướng Bắc, người người đều giục ngựa tưng bừng, áp lại phủ vây tướng Tần,
nước chảy chẳng lọt. Tử Lăng thấy Củng nương nương dẫn chúng tướng áp lại vây
phủ không đường nào ra khỏi thì hoảng kinh, xảy nhớ trực lại, nói: "Mình đại chết thì
thôi, nay bị vây, tánh mạng chết trong giây phút, sao chẳng ra phép đánh phá trùng
vây còn đợi chừng nào? " Nói rồi miệng niệm chơn ngôn, thình lình giông gió nổi
lên, cát bay đá liệng, ba quân mở mắt không ra. Tử Lăng rất mừng, kêu chúng
tướng: "Phải chạy theo ta mà ra cho mau". Nhơn lúc đó, Triệu Cao, Vương Tiễn,
Chương Hàng ráng sức đánh ra khỏi hàm rồng hang cọp, thoát đặng trùng vây, lật
đật như cá ra khỏi lưới, tuốt về dinh Tần.
Nói về Củng nương nương đang thôi thúc chúng tướng vây phủ dinh Tần, chẳng
dè Tử Lăng lén làm phép gió cát thoát khỏi trùng vây. Nương nương cả đặng toàn
thắng, thâu quân dẫn chúng tướng về thành.
Lúc ấy Tương Vương đang ở trên lầu thành lược trận, thấy nương nương đắc
thắng, thâu binh về thành, trong lòng mừng rỡ, dẫn chúng tướng văn võ xuống thành,
đến cửa phía Tây tiếp rước. Giây phút thấy cờ xí lăng xăng, ba quân hớn hở, gióng
chiêng trở về. Tương Vương thấy nương nương về tới cửa thành, vội vàng bước ra.
Nương nương xem thấy xuống ngựa, vợ chồng dắt nhau vào hành cung. Nương nương
thay đồ nhung phục rồi làm lễ ra mắt. Tương Vương cười nói: "Hiền thê vì giang san
của trẫm nên đánh đã trọn ngày, làm thua đặng Tử Lăng, thiệt công chẳng nhỏ, lòng
trẫm cảm tưởng khôn cùng". Nương nương nói: "Một nhờ phước bệ hạ, hai là có

chước diệu Nam quân vương, ba nữa là chúng tướng đồng lòng ra sức đánh lui người
Tần, chớ thiếp có công chi? " Tương Vương cười nói: "Hiền thê thôi chớ khiêm
nhường, trẫm kỉnh trước một chung rượu đặng mừng công hiền thê". Nói dứt lời kêu
quân đemrượu, tả hữu rót đầy chén vàng, hai tay dâng lên. Tương Vương tiếp chung
rượu cúi mình nói: "Hiền thê trên ngựa nhọc nhằn hãy uống một chung rượu này cho
rõ tấm lòng trẫm yêu mến vô cùng". Nương nương vội vàng quỳ xuống nói: "Thiếp
có đức chi, làm nhọc đến bệ hạ ban thưởng". Rồi giơ tay tiếp lấy chung rượu, vốn
nương nương là người chinh chiến nhọc nhằn, cả mình đều những mồ hôi, cất chung
rượu uống vừa rồi, thình lình trước mặt tối đen sau lưng xây xẩm, tế nhủi ngã ngửa ra
rớt nhào xuống đất, quăng chén bể tan. Tương Vương hoảng kinh, lật đật bước tới đỡ
dậy, giây lâu mắt phụng mở dậy cả mình mồ hôi như tắm. Tương Vương thất kinh
vội vàng dạy cùng quan phò nương lên tán phụng, đưa về cung Chiêu vương, thuốc
thang điều trị. Rồi đó Tương Vương dẫn văn bá quan vừa muốn về triều xảy có quân
báo nói: "Nam quận vương về triều, còn đứng ngoài thành hầu chỉ.s" Tương Vương
nghe nói mừng khôn xiết, truyền chỉ phò vương thúc vào ra mắt. Điền Anh vào đến
hành cung. Tương Vương đứng dậy nói: "Lúc nọ vương thúc ra trận bị giặc Tần nó
ám toán, thua chạy phương nào, vì sao đi biệt vài ngày, mà đặng trở về đây? " Điền
Anh đem việc bị thần thạch Tử Lăng đánh nhằm, thua chạy tới làng Ngọa Long, gặp
con gái ông Hộ Quốc công, là Lý Phù Dung cứu sống, rồi cùng nhau kết làm chồng
vợ, mà thuật hết đầu đuôi. Tương Vương nói: "Việc cũng là cái may muôn ngàn của

vương thúc." Bèn truyền chỉ cho Vương Thiểm (là thím của vua) vào ra mắt. Lý Phù
Dung vâng chỉ vào đến hoàng cung, tung hô ba lượt, làm lễ xong rồi. Tương Vương
khiến đứng dậy, dạy cung quan sắm sửa kiệu tàn, đặng đưa vương thiểm về phủ, Lý
Phù Dung tạ ơn lên tàn, thẳng qua vương phủ, Tương Vương lên xe vào đại điện, bày
yến diên khao thưởng bá quan.
Nói về Kim Tử Lăng, lén hóa phép gió cát, xông ra khỏi kim tỏa, về đến dinh
Tần, vào Huỳnh la bửu trướng ra mắt Thủy Hoàng xin tội. Thủy Hoàng nói: "Quốc
sư bị vây mà về được là may, còn việc thắng bại binh gia là sự thường, trẫm đâu
khứng làm tội. Song cùng Kim Định tuy rằng có tài mạnh mẽ, cũng chưa ắt là nó có
chước hay như vậy, e có người tài phụ giúp, phép toán âm dương của quốc sư rất
nghiệm, sao chẳng chiếm coi thử người nào bày trận kim tỏa lợi hại như vậy? " Tử
Lăng dạy bàn hương án, rồi khấn vái một hồi, gieo tiền xủ quẻ, xem coi hào tượng,
rồi thất kinh, làm thinh chẳng nói. Thủy Hoàng hồ nghi hỏi rằng:"Chẳng hay quốc sư
chiếm quẻ biết chắc người nào hành binh bố trận, hoặc hung hoặc kiết, mau mau nói
cho trẫm rõ, vì sao chẳng nói tiếng chi; xem coi hào tượng, mà có sắc kinh như vậy".
Kim Tử Lăng bỏ tiền xuống tâu rằng: "Tôi ngỡ là Tôn Tẫn đã về núiThiên Thai rồi,
không dè ở tại thành Lâm Tri, hôm nay lén bày trận Sát Môn, giúp cho Củng Kim
Định; nếu không có phước lớn của bệ hạ, thì ắt phải mang tay độc của nó rồi". Thủy
Hoàng nghe nói Tôn Tẫn còn ở nước Tề, thì lòng mật xé gan.

Hồi 37
Tử Lăng đốt hương cầu Lão tổ,
Tôn Tẫn ra phép đánh Mao Bôn

Nói về Thủy Hoàng nghe nói Tôn Tẫn còn ở nước Tề, lén bày trận thế, phụ giúp
Củng Phi, thì cả kinh thất sắc, than vắn thở dài, nói: "Như vậy biết làm sao cho
đặng". Tử Lăng tâu rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, tôi tưởng lại, lúc nọ đánh nơi Dịch
Châu, Hải Triều thánh nhân xuống núi, thỉnh ba giáo chủ bày hội bình linh, đang
giữa ban đêm, dạy Tôn Tẫn về núi, nay có cãi trời, và trái nghịch mạng Tam giáo, ở
nước Lâm Tri khuấy rối, nếu Hải Triều Thánh nhân hay được, có lẽ nào người không
giận sao? Vậy để tôi đốt hương, bệ hạ kính thành đảo cáo, nếu lão tổ hay được sự
tình, chắc làm sao người cũng giận xuống núi, thì có sợ gì Tôn Tẫn thần thông quảng
đại". Thủy Hoàng mừng lắm nói: "Lời Quốc sư phân nhằm lẽ, truyền bày hương án
cho mau". Tử Lăng đốt hương, Thủy Hoàng, cúi lạy, khấn vái một hồi, khói hương
bay tuốt lên trên không, đến núi cao sơn cổ động.
Lúc ấy Hải Triều đang ngồi trong động, niệm Huỳnh kinh, xảy đâu một làn khói
hương bay tới, lão tổ biết rõ sự tình, trong lòng giận lắm, nói: "Đáng giận thay thằng
cụt, khi dễ ta, và trái nghịch ý trời, chẳng tuân pháp chỉ, vậy ta phải xuống trần một
lần nữa mới xong, đặng đến Đông Tề cùng thằng cụt định phân cao thấp" Bèn dạy
dẫn thanh mao hầu vào động lập tức. Lúc ấy kinh động đến vị Đông Ba Đế quân,
nên bước ra ngăn cản (vốn học trò của ông Hải Triều có hai mươi bốn người, trong

đó có một vị Đông Ba Đế quân, làm đầu trong các thần tiên ấy). Đế quân thấy thánh
quân nổi giận, vội vàng bước ra cúi đầu nói: "Tổ sư trong không lòng việc, đang học
huỳnh kinh, vì sao trong lòng giận dữ muốn xuống núi, chẳng hay đi chỗ nào?" Hải
Triều nói: "Hiền đồ chưa rõ, hôm nay Tôn Tẫn cãi trời làm quấy, không vâng lời tam
giáo, lại ở Đông Tề, bày trận bát môn kim tỏa, đánhKim Tử Lăng thua chạy, ta lấy
làm giận lắm, nay ta quyết xuống núi cùng Tôn Tẫn so tài cao thấp" Đế quân
khuyên giải rằng: "Xin sư phụ bớt giận, nghe đệ tử tỏ phân đôi lời: Sư phụ dễ chẳng
biết Tôn Tẫn ở Dịch Châu, cả đánh hơn hai trăm trận mỏi mệt, biết bao nhiêu công
cán, còn không bắt nó đặng, có dễ dàng gì đâu mới thỉnh đặng tam giáo thánh nhơn
xuống phàm cùng nó giảng hòa, nếu phen này sư phụ xuống hồng trần, mở lòng
chém giết, thì chẳng biết này nào xong đặng, e lụy đến thánh đức, nay Tôn Tẫn ở
Lâm Tri khuấy rối, chi bằng sai một vị thần tiên xuống bắt nó mà trị tội nghịch trời,
chẳng là lưỡng tiện hơn". Hải Triều nói: "Hiền đồ phân nhằm lý". Bèn kêu Mao
Bôn, hiệu là Ngũ lôi chơn nhơn mà nói rằng: "Ngươi hãy chịu phiền xuống núi, ra
mắt Thủy Hoàng cùng Tôn Tẫn đối địch". Mao Bôn bước ra cúi đầu nói: "Xin vâng
pháp chỉ". Hải Triều nói: "E ngươi không phải là tay đối thủ với Tôn Tẫn, ta cho
ngươi hai cuốn thần thơ, nếu đánh hơn thì thôi, bằng đánh không lại sẽ coi thần thơ
làm như vậy, như vậy..." Mao Bôn lãnh thiên thơ lạy ta, bước xuống điều trượng,
mình ngồi mai huê lộc, bay bổng trên không, giá vụ đằng vân, trong nháy mắt đã
đến Đông Tề. (Nguyên vị chơn nhơn này khác lạ hơn chúng, vốn người làm đầu
trong ngũ lôi, khi đứng có dạng sấm gió theo mình). Quân kỳ bài bên Tần

thấy một
vị chơn nhơn bay trước cửa, người người đều kinh lòng vỡ mật bàn nói lăng xăng với
nhau: "Tên cỡi nai đó, không biết thiệt người hay là quỷ, vì sao trên mặt đầy những
lông đen, ai thấy mà không sợ". Có người nói: "Va là người tu hành, tưởng có khi
cùng với quân sư ta có tình bằng hữu chi đây, nên đến mà thăm viếng cũng không
biết chừng, để tôi kêu va một tiếng thử coi". Bèn kêu rằng: "Người thầy tu cỡi nai
kia, chớ đi tới trước, đó là dinh của quân mã đến mà løàm chi?" Mao Bôn nói: "Ngươi
mau báo cho Vương Tiễn, Kim Tử Lăng hay rằng: Có Ngũ Lôi chơn nhân ở động
Vân Quan đến đây". Quân vào đại trướng báo lại, Thủy Hoàng cả mừng, bèn dẫn
văn võ mở hoác cửa dinh. Chơn nhơn vội vàng bước xuống mai huê lộc, Tử Lăng,
Vương Tiễn bước tới dắt mai huê lộc, tiếp gậy trà điều. Thủy Hoàng thấy tướng mạo
tên chơn nhơn ấy khác thường, trong bụng mừng thầm, mời vào trướng phân ngôi
chủ khách uống trà, chuyện vãn một hồi rồi Thủy Hoàng lui triều.
Nói về Củng nương nương bị chứng ngự giáp phong, bệnh khi mê khi tỉnh, thuốc
trị chẳng lành. Tương Vương buồn bực lo rầu, xảy nghe quân nội thị báo nói: "Nam
phụng vương cùng Lý vương phi vào cung". Tương Vương đứng dậy tiếp rước, Lý
Phù Dung giường nằm ra mắt quốc mẫu, xem thấy Củng nương nương mê man chẳng
biết, đổ mồ hôi từng chập, nằm ngay trên giường, bệnh thế trầm trọng. Lý Phù Dung
coi rồi rõ biết chứng bệnh, bèn tâu cùng Tương Vương rằng: "Quốc mẫu bị chứng
ngự giáp phong, bệ hạ chớ lo, tôi trị chứng ấy lành đặng". Tương Vương cả mừng
nói: "Vương thiểm trị đặng bệnh ấy, xong chưa rõ dùng thuốc chi?" Lý Phù Dung

nói: "Không dùng đồ phàm vật, có thuốc kim đơn của bà thánh mẫu cho tôi, hay trị
đặng trăm chứng của người phàm gian: Nếu quốc mẫu uống rồi chắc liền thấy
mạnh". Nói dứt lời lấy một hội linh đơn mài với nước, dạy cung nga đỡ quốc mẫu
dậy, cạy răng đổ thuốc, tức thì thông xuống tam quan thấu qua cửu khiếu, đuổi tan
phòng tà. Nương nương mở mắt, Tương Vương vui mừng chẳng xiết nói: "Mấy thuở
đặng vương thiểm nhọc lòng, trẫm chẳng dám quên ơn". Phù Dung bước tới làm lễ ra
mắt, nói: "Thiếp là con gái Hộ quốc công, tên Lý Phù Dung học trò bà Kim Quan
thánh mẫu". Bèn đem việc cứu Nam phụng vương và kết làm chồng vợ, dùng linh
đơn điều trị cho Quốc mẫu bịnh lành, mà thuật lại hết một hồi, Củng nương nương
nghe nói, vui mừng chẳng xiết, vội vàng bước xuống long sàng nói: "Mang ơn
vương thiểm cứu sống, chẳng dám quên". Liền dạy cung bày yến cùng vương thiểm
ăn mừng.

Nói về Thủy Hoàng lên trướng, hỏi Tử Lăng rằng: "Quân sư chiếm quẻ nói Tôn
Yên đang ở Lâm Tri, thì trẫm liệu khó hơn nó đặng, vậy chúng bay có kế chi cao
kiến nếu có ai thắng đặng Tôn Tẫn thì đánh, bằng không có người kỳ năng dị thuật
thì trẫm rút binh về nước, cho khỏi hao binh tổn tướng". Chúng tướng lẳng lặng làm
thinh, không ai dám lại, lúc ấy Ngũ lôi chơn nhơn bước ra, Thủy Hoàng đứng dậy
cười: "Chơn nhơn có kế chi lạ chăng?" Mao Bôn nói: "Bần đạo hôm nay xuống núi,
xin đến Lâm Tri cùng Tôn Tẫn trách nó một phen, như nó chịu về núi thì thôi, bằng
chẳng chịu, tôi sẽ cùng nó định tài cao thấp" Thủy Hoàng đứng dậy cười nói: "Chơn
nhơn hãy tiểu tâm cẩn thẩn, chớ có bắt chước như Châu, Tần đạo nhơn, bày

trận tru
tiên, toan bắt Tôn Tẫn, chẳng những vô ích mà thôi, trở lại chết hết bấy nhiêu binh
mã, xin đạo trưởng phải tâm tư rồi sẽ làm thì hay hơn". Mao Bôn tánh nhưlửa đốt, ưa
khen chẳng ưa chê, nay nghe mấy lời Thủy Hoàng nói khích, có đâu nín đặng kêu
lớn rằng: "Thánh chúa chớ giương chí khí người, mà dằn mất cái oai phong mình,
bần đạo nào có sợ chi, nó ba đầu sáu tay, thần thông quảng đại, hễ đến nơi thì tôi bắt
liền theo tay"Nói dứt lời hăm hở xuống trướng, xách trượng lên nai, chẳng đem quân
mã một mình tuốt đến Lâm Tri kêu lớn rằng: "Bớ quân Tần, ta là học trò của ông
Hải Triều Thánh nhân ở động Vân quan. Là Ngũ Lôi chơn nhơn đến đây mời Nam
Quận Vương của nhà bây ra cho tao nói chyện". Quân tuần chạy ngựa vào triều phi
báo. Lúc ấy Tương Vương cùng Tôn Tẫn đang lúc luận việc quân tình. Xảy nghe
quân báo bèn hỏi Tôn Tẫn rằng: "Ngũ Lôi chơn nhơn là người bực nào mà nó dám
kêu tên á phụ ra đánh?" Tôn Tần nói: "Ngũ Lôi chơn nhơn là học trò của ông Hải
Triều, làm đầu trong đám độâng thần thông họ Mao tên Bôn. Va tánh như lửa đốt,
thần thông huyền diệu. Liệu va đến đây, ắt việc chẳng lành, nay lại chỉ tên mời tôi
chắc không ý tốt". Viên Cang nghe lời nói của Nam Quận Vương có ý khiếp sợ Mao
Bôn trong lòng chẳng đẹp tức giận, vào ra mắt bẩm rằng: "Tổ Sư chẳng cần kinh sợ,
để tôi là Viên Cang đây, tình nguyện ra trước, giết thằng yêu đạo, mới tiêu cái khí
giận vô cùng của tôi". Tôn Tẫn nạt lớn nói: "Giỏi cho thằng nghiệt chướng! Mi có tài
chi, dám nói lớn mật, nó không phải như quan binh đích tướng chi, đánh thiệt giết
thiệt, mà mi hòng đánh đặng, chớ nó là học trò ômh Hải Triều, thần thông

quảng
đại, mi đâu phải tay đối thủ, sao không lui xuống cho mau". Tiểu gia đang lúc hứng
chí hăng lòng, bị Nam Quận Vương nạt lui trở xuống.
Tôn Tẫn nạt lui Viên Cang rồi, trong bụng nghĩ rằng: "Nay Mao Bôn kêu đánh, ý
muốn ra trận, lại sợ mắc nạn ngũ lôi, nếu không đi, thì bị chúng chê cười nói ta sợ
nó, như vậy chẳng là đem cái thanh danh ngày trước mà thả xuống dòng trôi, ta nghĩ
lại, ba năm tai nạn cũng đã qua khỏi rồi, bây giờ có khi không đến nỗi điều chi đại
hại". Nghĩ rồi nói: "Bệ hạ chớ lo, để tôi ra bắt sống Mao Bôn". Tương Vương cả
mừng nói: "Nếu đặng á phụ ra đánh, thì trẫm cao gối chẳng lo". Tôn Tẫn từ giã vua
xuống trướng dạy Tôn Yên hết lòng phụng đãi quý nhơn, thuốc thang cho thường
không đặng xa lìa Đơn Phụng các, dặn rồi cỡi trâu, dẫn sáu tướng Toàn Sơn và bọn
Viên Cang, mười bốm vị Ấm tập, phát ba tiếng pháo ra thành. Mao Bôn hươi trượng
xốc tới, chỉ Tôn Tẫn mà hỏi lớn rằng: "Người tới đó có phải là Nam Quận Vương
chăng? Xin dừng lại, có ta chờ đây". Tôn Tẫn dừng trâu vòng tay nói: "Ngũ Lôi chơn
nhơn! Ta chào đó, xin hỏi chơn nhơn sao không ở động Vân quan mà học tập tu chơn
đến đây có việc chi chăng? Mao Bôn nói: "Ta không phãi ý riêng mà xuống núi, nay
đến đây, có lời khuyên tỏ cùng ngươi". Tôn Tẫn hỏi: "Có lời chi, nói cho ta nghe
thử".
Mao Bôn cười nói: "Liễu nhứt chơn nhơn, vốn ngươi thông sáng, há chẳng biết
thuận thiện giả tồn nghịch thiên giả vong, Vương Tiễn phò giúp vua Tần, gồm thâu
sáu nước là bởi mạng trời đã định, vì sao Chơn nhơn cãi trời ở đất Dịch Châu, cả
đánh mấy năm, hao tốn sinh linh vô số có thầy ta tới bày hội bình linh thỉnh

ba giáo
chủ cùng ngươi giảng hòa, lẽ là ngươi phải về núi, vì sao còn ham luyến hồng trần,
lại ở Đông Tề mà sanh sự, lén bày trận bát môn kim tỏa, vấy khốn Tử Lăng, nay ta
vâng mạng thầy xuống núi nếu ngươi nghe theo lời ta khuyên bảo, lập tức trở về cổ
động, bỏ trốn hồng trần sát giới, bọn ta là người tu hành, không phải chỗ tới, chẳng
hay ý Nam quận vương thế nào?" Tôn Tẫn nói: "Chơn nhơn phân nói chuyện nào
cũng phải hết, tôi đâu dám chẳng tuân, duy còn một việc chẳng biết chơn nhơn có
khứng dung nạp chăng?" Mao Bôn nói: "Có chuyện gì xin phân ta rõ". Tôn Tẫn nói:
"Tôi dễ chẳng biết Vương Tiễn bình thâu sáu nước, phò giúp Thủy Hoàng, vốn là
vâng sắc chỉ ngọc đế vì đất Lâm Tri, số trời mười một năm chưa mãn, tuy rằng
phước trời đã định, nhiều một ngày cũng không đủ sống, thiếu một ngày cũng không
đủ chết, ấy là điều thứ nhứt, hai nữa là mẫu thân tôi ở Lâm Tri đương thọ (là còn
sống) hãy còn ba tháng, chờ trăm năm lìa thế, mai táng xong rồi, chừmg đó tôi về
núi chẳng quản Lâm Tri còn mất, xin chơn nhơn rộng dung cho tôi chín tháng, ấy là
cái ơn đức của chơn nhơn đó". Mao Bôn ngẫm nghĩ rằng: "Chín tháng cũng chẳng
bao xa gì, song vì trong dinh Tần, ngày tốn ngàn vàng, hai nữa thánh nhơn sai khiến,
đâu dám tự chuyên". Nghĩ rồi nói với Tôn Tẫn rằng: "Lời ngươi phân đó sai rồi, ngỡ
là một tháng nửa tháng chi còn khá dung đặng, chớ ngoài trăm ngày, việc lâu sanh
biến, vốn là ngươi chối từ, chẳng khứng về núi, ta đâu dám chịu". Tôn Tẫn nói: "Nếu
chơn nhơn chẳng chịu thì ắt hai bên không tiện, nếu ngươi y lời ta nói thì hai bên trọn
tốt, chẳng lỗi tình đồng đạo". Mao Bôn giận nói : "Làm sao mà không tiện,

có khi
ngươi dám cùng ta đáng chăng?" Tôn Tẫn mỉm cười nói: "Trước mặt chẳng vị tình hễ
có tài thì sống, không tài thì chết". Mao Bôn giận lắm nói: "Dám cả gan cho thằng
cụt! Người đồn mi lòng gian dối trá, thiệt chẳng hư truyền, ta đã xuống đây đâu
khứng tha ngươi". Nói dứt lời giục mai huê lộc, tay múa trà điều, nhắm ngay đầu
Tôn Tẫn đánh xuống, Tôn Tẫn hươi gậy rước đánh, đến hai mươi hiệp. Mao Bôn
ngăn đỡ chẳng kịp, kéo trượng chạy dài. Tôn Tẫn gật đầu chỉ nạt rằng: "Giỏi cho
Mao Bôn mi chạy đường nào?" Bèn quất trâu rượt theo, Mao Bôn ngó thấy mừng
thầm, liền với sau lưng rút cây nhiếp hồn kỳ, xoay qua Tôn Tẫn phất lên một cái làm
cho cặp mắt tối đen, phất luôn ba cái choáng váng mặt mày,la: "Không xong, nó là
cờ nhiếp hồn, nếu phất thêm ít lần nữa, ắt phải hao tán tinh thần, mà lại tánh mạng
cũng khó gìn". Bèn lật đật rút gươm nga my, hớp chơn khí mặt trời, thổi lên ngọn
gươm cháy lên rầm rầm ào tới trước mặt Mao Bôn; lúc ấy Mao Bôn đang phất cờ,
chẳng đề phòng, bị một trận thần hỏa bay tới, làm cho bộ lông đen nơi mặt đều cháy
tiêu hết, phồng da lở thịt, đau nhứt khó chịu có đâu tưởng đến sự phất cờ nữa, hai tay
vò mặt lăng xăng bỏ cây cờ xuống đất, bị lửa cháy tiêu, Mao Bôn lấy làm buồn bực
nghĩ thầm rằng: "Ta không dè thằng cụt, biến hóa lửa đốt cờ nhiếp hồn, cũng không
đến nỗi bị ngặt, vì mất phép Hải Triều lại đốt cháy hết lông mặt ta, biểu làm sao mà
về thấy người cho đặng". Càng nghĩ càng giận liền quày nai lại đánh. Tôn Tẫn cười
ngất: "Chớ giận ta, đốt bộ lông mặt người rồi bây giờ coi càng xin tôi hơn nữa" Mao
Bôn nghe nói tức giận hét lớn rằng: "Chướng cho thằng cụt, tức chết ta chưa,

mi chạy
đâu". Giục nai hươi trượng đánh tới, Tôn Tẫn tránh khỏi, cặp gậy trên dưới múa lăng
xăng đánh riết làm cho Mao Bôn cứ đỡ lo gạt, chớ không sức đâu đánh lại. Mao Bôn nghĩ rằng: "Phép gậy thằng cụt rất nên giỏi lắm, chi bằng dùng phép
báu, giết nó xong hơn". Nghĩ rồi dùng phép sư tử khuyên chờ cho gậy Tôn Tẫn đánh
xuống liền xốc tới vài bước, liệng ngũ lôi thần tháp lên giữa không trung, xảy thấy
gió ào ào, khí mờ mịt. Tôn Tẫn nói: "Không xong, vốn là ngũ lôi thấn tháp bay
xuống chẳng luận tiên phàm, hễ đè nhằm tan nát, ta đâu cự nổi". Nói vừa dứt lời,
Mao Bôn liệng chưởng tâm lôi nổ lên một tiếng, tức thì thần pháp chớp nháng ngời
ngời, nổ tưng bừng vang trời động đất rớt xuống ngay đầu Tôn Tẫn, người và trâu
đều bị đè hết. Chúng học trò xem thấy hoảng kinh, mắt ngó trân trân miệng không
nói đặng. Mao Bôn quày nai đến trước cái tháp kêu nói rằng: "Tôn Tẫn, người anh
hùng cái thế, nay phải bị tháp đè mà chết, trước lúc mi tung hoành không ai đánh lại,
đến nỗi thầy ta xuống núi cũng không làm chi ngươi đặng, hôm nay ngươi gặp thằng
Mao Bôn này ấy là vừa kỳ ngươi hết mạng; vả chăng ta cùng ngươi vốn không cừu
hận, lời tục có nói: "Mắng người chớ xoi việc tệ, đánh người không đánh nơi mặt rất
đỗi mặt kia còn không đánh, vì sao ngươi xuống tay độc mà đốt một bộ lông ta cháy
hết, ta nổi nóng lên nên mới liệng thần pháp đè ngươi, hễ là trả người thì người trả
lại, mi chớ trách ta"Nói rồi đọc thần chú thâu thần tháp về, giở coi thi hài Tôn Tẫn,
vùng thất thanh nói: "Giỏi cho thằng cụt! Vì sao nó chạy thoát khỏi mà bỏ cái hình
giấy lại đây làm cho nhọc nhằn bấy nhiêu khí lực của ta; nguyên là để một cái hình

trâu và người đều bằng giấy cả thảy, thằng cụt lại đi đâu mất rồi". Xảy nghe tiếng
người nói: "Chẳng cần nhọc lòng, Tôn Tẫn ở đây". Mao Bôn nghe nói xoay mặt bốn
phía xem coi, thấy một người đội mão tam xoa, mặt áo thanh bào rõ ràng Tôn Tẫn
đang đứng trước mặt. Mao Bôn xem thấy thất kinh, hồn bất phụ thể. Tôn Tẫn chỉ
Mao Bôn mà cười lớn rằng: "Ta năm nạn ba tai đều qua khỏi chết, thần tháp làm sao
mà hại ta cho đặng, nếu ta không tài phép, thì đâu dám cùng Hải Triều đối địch, bất
quá ta tốn ít tờ giấy, cho ngươi liệng tháp đè ta" Mao Bôn nghe nói tức giận đỏ mặt
nạt lớn rằng: "Giỏi cho thằng cụt, mi làm yêu phép gì? Thiệt rất giận thay". Nói dứt
lời hươi gậy, xốc nai tới đánh ngang đầu Tôn Tẫn, Tôn Tẫn tay tả đỡ, tay hữu đánh,
Mao Bôn vội vàng ngăn đỡ, liều chết đánh nhàu, đến mười hiệp, cự không lại thua
chạy. Tôn Tẫn nói: "Ta coi thằng yêu đạo mi chạy đâu cho biết". Liền rút hạnh
huỳnh kỳ cầm nơi tay, miệng niệm chơn ngôn chỉ lên, tức thì giữa trời mây vần sấm
nổ, lục đinh lục giáp bốn vị công tào đến trước mặt, cúi mình hỏi rằng: "Chơn nhơn
sai chúng tôi vệc gì?" Tôn Tẫn nói: "Nay tôi muốn cho gậy Mao Bôn, xin chúng thần
đóng chặtnăm cửa, trên bố thiên la, dưới giăng địa võng, chớ cho chạy thoát". Chúng
thần vâng chỉ, phân phát trên dưới bốn phương đón giữ, Tôn Tẫn thỉnh thần sai khiến
xong rồi, liền giục thanh ngưu đuổi theo, Mao Bôn day đầu ngó thấy rất gần, trong
bụng mừng thầm, bèn lấy ra một cái bửu bối, đầu trên lớn đầu dưới nhỏ, dài chừng
ba tấc, lớn trương ngón tay, tên là Lôi tước thần, vật dụng dùng để đánh người. Mao
Bôn liệng chưởng tâm lôi, nổ lên một tiếng. Lôi tước thần nghe nổ bay bổng trên

không, Tôn Tẫn đang rượt, xảy thấy mây đen mịt mịt, khí lạnh lạ lùng, có một vật
bửu bối lớn, trương bánh xe, sấm nổ vang dầy, chớp nháng rớt xuống ngay đầu. Tôn
Tẫn ngó thấy với tay rút cây hạnh huỳnh kỳ, chỉ giữa thinh không nạt rằng: "Sao
chẳng lui về còn đợi chừng nào?" Nói chưa dứt lời xem thấy giữa trời mù tan mây
vẹt.
Lôi tước bây trở lại, rớt đè Mao Bôn, bên kia Mao Bôn thấy cây hạnh huỳnh kỳ,
làm cho lôi tước thần baytrở lại, thì hoảng kinh liền lấy ngũ lôi thần giáp đưa lên, số
là vật đều có chủ, nên Lôi tước thần tháp, bèn hiện ra nguyên hình. Tôn Tẫn giục
trâu chạy tới, đánh xuống. Mao Bôn quay đầu ngó thấy, gậy xuống ngay đầu, đang
muốn dùng phép, không kịp cúi đầu tránh qua, bị gậy đánh nhằm lưng gần rớt xuống
lộc, ôm yên hộc máu chạy dài. Tôn Tẫn quất trâu rượt theo, Mao Bôn ngó lại thất
kinh, lật đật quất nai nhảy qua phía Tây trốn chạy. Vị công tào phía Tây cầm cờ chỉ
nạt lớn rằng: "Ngũ lôi chơn nhơn không được tới trước, ta vâng phép chỉ của Tuần
thiên đô úy sứ trấn giữ phía này, chờ đợi đã lâu, ngươi chớ có trông ra chỗ ta được".
Mao Bôn thấy công tào đón đường, tính bề khó ra khỏi được, lại thấy Tôn Tẫn ở sau
rượt tới, túng phải quày nai chạy qua phía Bắc, bỗng thấy xông ra một vị thần, mình
mặc giáp vàng, chống gươm phất cờ, đón ngăn đường chạy, trong lòng giận lắm, kêu
lớn rằng: "Vị thần nào ở đây ngăn trở đường ta?" Công Tào đáp rằng: "Tri nhứt công
tào là ta đây, vâng chỉ Tuần thiên đô úy trấn giữ chỗ này, ngươi khó trông ra khỏi
được". Mao Bôn quày nai chạy qua phía Đông, lại gặp thiên thần ngăn đón, chẳng
cho đi, túng chạy qua phía Nam, cũng bị thiên thần ngăn đón muốn bay lên

trời, bị
có thiên la, tính chun dưới đất, trước bày địa võng bốn phía bịt bùng, không đường ra
được. Tôn Tẫn rượt tới rất gần, kêu lớn rằng: "Mao Bôn! Mi lạc đường rồi, cớ sao
chạy vòng hoài như vậy, ta chẳng rượt mi, mi hãy chậm rãi mà đi". Mao Bôn nghe
nói hổ ngươi và giận, mắng thầm rằng: "Thằng cụt! Ta đã thua chạy thì sợ mi rồi, mi
lại muốm dứt tình, ngăn đón năm cửa, làm cho ta ra không được, có khi phải chết
chỗ này chăng? Tính lại đánh thìđánh không lại nó, còn chạy thì chạy không được,
thôi, phải cầu xin thằng cụt này, may mới sống được". Tính rồi bỏ gậy xuống yên,
đứng lại bên đường. Tôn Tẫn ngó thấy chúm chím miệng cười, lấy gậy trầm hương
chỉ tới, nạt rằng: "Mao Bôn! Mi đánh với ta có thua thì chạy về trong dinh, làm sao
không chạy, lại xuống ngựa đứng bên đường, chờ đợi giống chi đó? Hay là chờ hết
phải không?" Mao Bôn nghe nói thẹn thùng đỏ mặt, thưa rằng: "Tôn chơn nhơn ở
trên, xin nghe tôi phân một đôi lời: Vốn tôi vâng mạng thầy sai khiến, bị lửa đốt
lông mặt, gậy đánh trên lưng, tôi cũng không dám trả hờn, cầu xin tha tội một cái
đường sống trở về dinh Tần, đặng khuyên vua Tần thâu binh, cầu xin chơn nhơn là
thầy tôi là Hải Triều và cái tình đồng đạo, xin dừng tay quý, dưới gậy siêu sanh, tôi
hết lòng cám ơn".

Hồi 38
Giở thần thơ, Mao Bôn bày trận,
Hiện chơn hồn, Vương Tiễn như say

Nói về Mao Bôn không đường ra khỏi, túng phải năn nỉ cầu xin tha mạng. Tôn
Tẫn nói: "Mi hết lòng cầu khẩn, ta cũng không nỡ hại mi, một là vì Hải Triều thánh
nhơn, hai là tưởng tình đồng đạo, ba nữa mi quả nhiên, khuyên dỗ vua Tần, thâu binh
về nước, thì ta dung cho khỏi chết". Mao Bôn nói: "Như thiệt chơn nhơn khứng tha
tôi khỏi chết, tôi ra trận xin tình nguyện khuyên bảo vua Tần, rút binh về nước". Tôn
Tẫn hỏi: "Chừng nào lui binh?" Mao Bôn nói: "Nội trong ba ngày". Tôn Tẫn gật đầu,
liền niệm chơn ngôn thâu phép, đưa các thần lui về xong rồi nói với Mao Bôn rằng:
"Chơn nhơn hãy chạy đi". Mao Bôn nghe nói, cầm gậy nhảy lên lưng nai, bôn ba
chạy ra khỏi trận tuốt về dinh Tần.
Nói về Tôn Tẫn gậy đánh Mao Bôn, cả đặng trọn thắng, bèn dạy sáu tên học trò,
cùng mấy vị ấm tập, đánh trống thẳng trận về thành, thì Tương vương đã dắt võ quan
viên ra rước, Nam quận vương vào đến cửa ngọ môn, cùng các quan xuống ngựa,
vào đến đại điện, thì có tiệc đã dọn sẵn ăn mừng.
Nói về Mao Bôn thua về đến dinh ra mắt Thủy Hoàng. Thủy Hoàng rước vào
trướng phân ngôi chủ khách. Hai bên van võ đều đủ, ngó thấy lão thầy chùa già, thì
lắc đầu với nhau mà nói xầm xì rằng: "Lão thầy chùa này, thế thị thua sao, nên trên
mặt không còn chút lông". Có người lại nói: "Có khi bị Tôn Tẫn bắt đốt cháy hết
lông rồi, thả về đây". Mao chơn nhơn thấy bộ tịch các quan làm như vậy, thì

nghĩ
biết lấy làm hổ thẹn. Thủy Hoàng đã biết rồi nói: "Chơn nhơn ra trận thế nào?" Mao
Bôn run sợ tâu rằng: "Chớ nói đến Tôn Tẫn, thiệt là thần thông quảng đại, võ nghệ
cao cường, tôi liệng luôn mấy bửu bối, mà không hề động đến nó chút nào, trở lại bị
nó đốt hết lông mặt, và bị một gậy trên lưng, tôi phải độn thổ về đây". Thủy Hoàng
nói: "Té ra chơn nhơn thất cơ thua chạy, mà thương tích có nặng cùng chăng?" Mao
Bôn nói: "Không hề chi? Thủy Hoàng cười nói: "Chơn nhơn xin chớ lòng hờn, trẫm
có lời khuyên bảo, lúc trước ở Dịch Châu, cùng Tôn Tẫn cả đánh hai trăm dư trận,
đều thua chẳng biết mấy lần, chẳng có ai hơn, kế cầu Hải Triều thánh nhơn xuống
đánh mấy trận cũng không hơn được Tôn Tẫn, phải đi thỉnh ba giáo giảng hòa, chi
bằng xin chơn nhơn trở về cổ động, dưỡng tính tu chơn để trẫm binh thâu binh về
nước, khỏi ở đây mắc mắc tay Tôn Tẫn làm hại". Mao Bôn nghe nói, hổ thẹn trăm
bề, nói: "Lúc tôi xuống núi thầy tôi có cho tôi hai cuốn thiên thơ dặn rằng: Như đánh
hơn Tôn Tẫn thì thôi, bằng đánh không lại nó thì coi sách thiên thơ này mà làm, xin
kiếu bệ hạ, để tôi vào xem thiên thơ, thì tự nhiên có kế hay, mà bắt Tôn Tẫn". Thủy
Hoàng hỏi: "Nếu có thần thơ sao không làm cho sớm". Bèn truyền dạy tiệc chay
đặng cùng chơn nhơn uống rượu Mao Bôn nói: "Bệ hạ chẳng cần đãi yến, để tạm lo
việc gấp" Nói rồi từ biệt xuống trướng quan dinh Vương Tiễn, một mình ngồi giữa
bên tả có Kim Tử Lăng, bên hữu có Vương Tiễn ngồi hai bên, gia tướng dâng trà
uống rồi, Mao Bôn dạy bày hương án bèn rút trong túi gấm lấy ra hai cuốn thiên thơ
để trên ghế lấy cuốn thứ nhất, giở ra xem rõ ràng đề ngũ lôi thần binh trận,

có phù
chú lục giáp linh văn, đều những ấn quyết thỉnh phần, cuốn thứ hai biên chép lập
đài, và đồ để ứng dụng, chia cửa phân nẻo, bốn phía phương hướng và biên nói trận
ấy dùng người phàm không được, và cũng không đánh được người oha2m, chuyên
đánh người tiên, chẳng luận là tu luyện bao lâu, hễ vào trận thì bị sét đánh Chơn
nhơn coi rồi mừng rỡ, liền nhắm trên không lạy tạ Hải Triều, rồi đem sách cất, đứng
dậy vào trướng, nói với Vương Tiễn rằng: "Vốn là Hải Triều cấp cho hai cuốn thiên
thơ, là ngũ trận lôi binh, chuyên đánh kẻ thần tiên, ta tưởng lại TônTẫn vào trận
này, ắt là đại la thần tiên mất ngôi, chẳng khỏi sét đánh, không phải lòng độc ác, ấy
là tại thằng cụt nó làm nhiều điều hung dữ". Kim Tử Lăng, Vương Tiễn nghe qua rất
mừng nói: "Ấy là cái phước lớn của vua Tần bằng trời, mới được sư huynh xuống
giúp, song chẳng biết dùng vật chi yểm trấn, để sai người đem đến cho sẵn". Mao
Bôn nói: "Y theo phép trong thần thơ chỉ bảo, thì trận này đều là thần kỳ, cùng các
ngôi sao trên trời, chẳng dùng một mảy đồ trấn yểm, ngoài dinh kiếm một chỗ gò
cao, làm hai tòa đài, rộng chừng một mẫu, bề cao ba trượng, ba thước chính giữa làm
riêng một cái đài cao ba trượng, cao hai trượng bốn thước, bốn góc thì làm bốn cái
cửa, chia ra Đông, Tây, Nam, Bắc, để thỉnh bốn ông Đại nguyên soái, trấn giữ bốn
cửa ấy, trên mỗi tòa dùng năm cái đẩu, cộng là hai mươi lăm cái, án theo Đông,
Tây, Nam, Bắc chính giữa phân làm năm đầu, mỗi cái trên miệng giắt một cây cờ,
giữa đài dựng một cây cờ đại độc huyền kỳ, bề cao hai trượng, dưới cờ để năm cái
trống dọn bày nhang đèn, bông huê, châu sa, , giấy vàng, và hai mươi tám

cây cờ,
theo hai mươi tám vì sao, chia ra năm sắc, cắm phân bốn phía, phải làm cho mau
không được chậm trễ". Vương Tiễn vâng lệnh, liền sai hai người làm theo hai việc,
chẳng bao lâu pháp đài làm xong hết, những lá cờ xí, giấy vàng, châu sa các món
đều đủ. Mao Bôn bèn viết năm đạo bùa tránh thổ, nói với Tử Lăng rằng: "Quốc sư
hãy đem năm lá bùa của ta, đến chỗ đài mới lập, Đông, Tây, Nam, Bắc mỗi phía đốt
một đạo, đặng phá uế trừ tà, thỉnh thần cho dễ". Tử Lăng lãnh bùa ra đi, Mao chơn
nhơn xuống trướng, vào trước huỳnh la, ra mắt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng nghiêng
mình hỏi rằng: "Chẳng hay chơn nhơn coi sách thần thơ thế nào?" Mao Bôn tâu rằng:
"Tôi coi theo thần thơ, bày ra một trận kêu là Ngũ lôi thần binh trận. Phen này Tôn
Tẫn vào trận, chắc không khỏi chết". Thủy Hoàng cười nói: "Chẳng biết chơn nhơn
muốn dùng vật chi yểm trấn?" Mao Bôn nói: "Trận này không phải tầm thường đâu,
đều là các vị thần thánh, các ngôi sao trên trời, chẳng nên khinh dễ, xin mượn bốn
vật của bệ hạ, đặng tôi ứng dụng". Thủy Hoàng hỏi: "Muốn mượn vật chi? đặng
trẫm lấy ra?" Mao Bôn nói: "Mượn mão xung thiên, áo long bào, đia bích ngọc, giày
vô ưu của bệ hạ". Thủy Hoàng nghe nói, bèn dạy thái giám vào cung, đẩy áo mão,
đai giày, đem đến trướng cho chơn nhơn dùng.
Mao Bôn đứng dậy cáo từ lui về dinh mình, rồi hỏi: "Bây giờ canh mấy?" Vương
Tiễn nói: "Đầu canh một". Chơn nhơn nói: "Ngươi lấy năm cái lồng đèn lớn đem đến
đài ngũ lo6ia1n theo sau thất tinh mà treo". Vương Tiễn lánh mạng ra đi, giây phút
trở về hịch lệnh, Mao Bôn dặn: "Đến canh hai, ngươi lấy cái áo pháp y của ta và áo

mão, đai giày mượn về đó, đem lên đài trung ương, ngươi chớ đem thương mã, duy
cầm cây gươm thiên la, đứng dưới đài chờ đó". Vương Tiễn vâng lời, bèn lấy các
món đồ ra cửa dinh, thẳng tới trước trận, Mao Bôn xuống trướng, ngước xem coi,
thấy sao ốc dời, sao đẩu xoay, trống trở canh ba bèn ra cửa dinh, thót lên mai huê
lộc, đi phía Tây vào trận, đến trước đài lộc, nhìn xem năm tòa, bốn phía thước tấc
chẳng sai, phương hướng đều y thứ tự, cờ xí cặm bày nhằm phép, trong bụng nghĩ
đến việc lợi hại trong trận, thì có ý cười thầm, rồi tay bắt ấn, niệm chơn ngôn nhắm
ngoài tường mà chỉ, xảy thấy một ông già, tay cầm gậy, lăng xăng đi đến trước đài
hỏi rằng: "Chơn nhơn đòi tiểu thần đến có việc chi sai khiến?" Mao Bôn nói: "Không
việc thì tôi chẳng kêu, vì tôi có lập cái trận, đều những thần tiên trên trời, ngươi hãy
đuổi những du hồn, oan quỷvà những đồ dơ uế đi hết, chớ cho xung phạm đến thiên
thần, bằng trái lệnh ta thì bị biếm". Thổ địa cúi đầu vâng chỉ, hóa ra một luồng gió
bay đi mất. Vương Tiễn xem thấy rất mừng vui nói: "Hay lắm! Hay lắm! Sư huynh
thần thông rất lớn, nên đòi lão thổ địa già, sai khiến chạy bay". Mao Bôn lên đài,
giữa trung ương mồ kỷ thổ. Vương Tiễn theo sau. Mao Bôn nói: "Sư đệ, người lấy
mão, áo, đai, giày này mặc vào". Vương Tiễn thất kinh nói: "Mão xung thiên, áo tập
long là đồ của thiên tử ngự dùng, hôm nay ở torng trận mặc vào, ngày sau nếu có vị
quan nào tâu, nói tôi có lòng toan mưu phản chúa, thì tội chẳng nhỏ đâu". Chơn nhơn
nói: "Việc ấy không hại gì, ta có tâu với Thủy Hoàng, không bắt tội ngươi đâu, vả
lại không có điện tây hầu, thì không nên việc; thôi đừng chậm trễ mà sai giờ khắc,

hãy mau mặc vào, tay trái cầm cờ, tay mặt cầm gươm, đứng dưới đài độc kỳ, làm
thinh lẳng lặng, không nên động thủ, tự nhiên có chước dùng rất hay". Vương Tiễn
chẳng dám trái lệnh, bèn lột áo tạo la bào, đai tư trang, mao thiết bộc, giày lục
chiến, rồi đội mão xung thiên, mặc áo tập long, cột dây ngọc đái mang giày vô ưu,
tay hữu cầm gươm thiên la, tay tả cầm cờ ngũ lôi, đến dưới đại độc ký, đứng dụm
chân chữ bát. Mao chơn nhơn đầu bỏ tóc xoã, cầm gươm đến trước mặt Vương Tiễn
kêu rằng: "Hiền đệ, ngươi nhắm mắt lại, đặng ta làm phép" Vương Tiễn nói: "Hay
cho anh này khéo gạt tôi nhắm mắt đặng anh cho một gươm tế dài". Mao Bôn nói:
"Ngươi chớ nói xàm, mau mau nhắm mắt". Mao Bôn bắt ấn, miệng niệm chơn ngôn
lấy linh phù đốt trên đầu mũi gươm, rồi lấy mũi gươm đưa ngay mặt, mắt và lỗ tai,
trước bụng sau lưng Vương Tiễn, viết ít đạo linh phù, xem thấy mặt Vương Tiễn như
giấy vàng, hai con mắt chẳng thấy đường, như say như dại, ấy là Mao Bôn ngăn lắp
ngũ hành của Vương Tiễn (nguyên trong mình con người ta có ngũ hành: Kim, mộc,
thủy, hỏa, thổ ở trong tâm, can, tỳ, phế, thận) đặng chờ cho chơn hồn ra ngoài, rồi đó
Mao Bôn đi đến trước pháp đài để bửu kiếm xuống, miệng niệm chú, tay vẽ bùa,
chân đạp tinh đẩu, đánh lịnh bài một tiếng, đốt bùa lên, miệng phun nước phép, lấy
gươm chỉ lên, xảy thấy trời trong trăng tỏ, giây phút mù đen mịt mịt, giữa không mây
vần xao động, bay xuống một vị tôn thần, tay cầm thẻ ngà, mặt trắng râu dài, tới
trước đài hỏi: "Chơn nhơn đòi ta có việc chi sai khiến?" Mao Bôn nói: "Tôi vâng
sách thần kỳ, của ông Hải Triều thánh nhơn bày trận ngũ lôi, xin cậy Tào quan xem

xét các thần, chớ cho Tôn Tẫn ra khỏi trận, chừng thành công rồi, tôi đem tên tâu
qua Thượng đế". Tào quan vâng chỉ cỡi mây, tra xét các thần, chơn nhơn đốt lá bùa
thứ hai, giữa trời bay xuống một vị thần kỳ, đầu đội mũ ô san, tay cầm thẻ ngà, mặt
xanh râu đỏ, đứng trước đài chờ lịnh.
Mao Bôn nói: "Xin cậy tào quan xem xét tám cửa, chớ cho tà ma quỷmị vào trận,
nếu trái lệnh bị biếm". Tào quan đi rồi, chơn nhơn lại đốt lá bùa thứ ba, tay đánh lịnh
bài, bay xuống một vị tào quan, mặt như trăng tròn, năm chòm râu dài đuột, đứng
trước đài, cúi mình thi lễ. Mao Bôn nói: "Xin cậy tôn thần cai quản năm tòa lâu đài,
chớ cho Tôn Tẫn chạy thoát". Mao Bôn phân khiến ba vị tào quan xong rồi đốt bùa
thứ tư, tay đánh lịnh bài, giây phút thấy mây bay phới phới, mù sa mịt mịt, bay xuống
năm vị nguyên soái: Vị thứ nhứt, mình ngồi ngựa trắng, tay cầm đao ba mũi, ấy là vị
thần nhị long, vị thứ hai, tay cầm gươm, râu đỏ, tóc hồng, vốn là ông Hỏa đức tinh
quân; vị thứ ba, tay cầm kim tháp, ấy là Thiên vương Lý Tịnh; vị thứ tư: Tóc bới hai
chòm đạp xe phong hỏa, thái tử Na Tra; bốn vị nguyên soái đều xuống trước đài.
Mao Bôn cúi mình nói: "Chẳng có việc tôi đâu dám thỉnh tôn thần, tay Tôn Tẫn vào
trận ngũ lôi xin cậy bốn vị tôn thần trấn giữ bốn cửa ngũ lâu đài, ai giữ phần nấy,
chớ cho chạy thoát". Chơn nhơn sai khiến bốn vi nguyên soái xong rồi bèn đốt năm
đạo linh phù, tay xách lịnh bài, giơ bốn phía và giữa trung ương, đánh nghe rang
rảng. Xảy thấy kim quang muôn đường bay xuống trước đài hiện ra trước đài đông
đẩu tô gia, trung đẩu gia gia, cúi mình nghe lịnh. Mao Bôn chắp tay nói: "Nay có
Tôn Tẫn vào trận, xin cậy oai linh, của chúng vị tinh quân, ở trên đài ngũ lôi,

ai trấn
theo hướng nấy, giữ năm cái miệng đấu, trong mỗi đấu, có một cây cờ để ếm Tôn
Tẫn, không trốn ra đặng, xin cậy tinh quân bố theo ngũ hành, khiến hai mươi tám vì
sao, ở dưới đài vây cầm Tôn Tẫn". Mao Bôn đốt bùa niệm chú, đánh lịnh bài vài cái
xảy thấy Đặng, Tân, Trương, Vương, Bàn, Lưu, Tuân, Tất, tám vì sao, ngươi người
đều xuống trước đài.
Mao Bôn nói: "Xin cậy tôn thần, trấn theo tám cửa: Càn, khản, cấn, chấn, tốn, ly,
khôn, đoài, chớ cho Tôn Tẫn chạy thoát". Các thần vâng lệnh lui ra. Mao Bôn bèn
đánh lệnh bài, vài chập đốt hết linh phù, giây phút các vì tinh tú, cùng là thiên hạ,
địa sát, đằng xà, bạch hổ, huyền võ, thanh long, châu tước, cân trận, yết đế già lam,
lục đinh lục giáp, hết thảy các vị tinh tú trên đời, đều kéo đến trước đài nghe lịnh.
Mao Bôn nói: "Xin các vị tôn thần gìn giữ pháp đài, trước sau tả hữu, trên dưới tám
phương bốn phía chớ cho Tôn Tẫn chạy thoát, và xin lục đinh lục giáp, thần tướng
yết đế già lam, trên bố thiên hạ, dưới bày địa võng, rạng ngày Tôn Tẫn vào trận làm
cho nó lên trời không ngõ, xuống đất không đường, nếu để cho Tôn Tẫn chạy thoát,
thì cứ thiên thơ biếm truất Mao Bôn đốt bùa đánh lịnh bài một chặp, xảy thấy chớp
giăng nhấp nháng, sấm sét vang trời, vẹt mây bay xuống, các vị lôi bộ tôn thần,
đứng trước đài nghe lịnh, Mao Bôn nói: "Trong trận có năm tòa lôi đài trên đài có
năm cái trống, xin cậy tôn thần, thì làm sấm sét mà đánh nó, trên đài có người chủ
quản các vị Tôn Thần, là Cửu thiên ứng Ngương thiên tôn ở đó". Năm vị lôi thần
vâng chỉ, đều tới pháp đài chờ làm công việc. Mao Bôn thỉnh thần xong rồi, trở lại

dưới cây cờ Đại độc kỷ, thất Vương Tiễn mê man bất tỉnh đứng sững trân trân, bèn
lấy tay lột mão xung thie6nquan, đầu xổ tóc rẽ hai, miệng đọc thần chú, lấy tay vỗ
trên đầu Vương Tiễn hào quang xông lên hiện ra một vị Ngươn thần mình mang kim
giáp năm chòm râu, ba con mắt, ngồi ngọc kỳ lân, tay cầm kim tiên, đến trước đài
nghe lịnh. Mao Bôn chắp tay nói: "Sáng ngày có Tôn Tẫn vào trận, cậy Tôn thần sai
khiến lôi bộ nổi sét đánh Tôn Tẫn chẳng đặng trái lịnh". Thiên Tôn gật đầu, rồi vỗ
con kỳ làm một cái bay giữa không trung, các vị lôi thần đều đến ủng hộ. Mao Bôn
lập trận xong rồi bới đầu đội mão bước xuống pháp đài, cầm gươm cỡi lộc, về đến
dinh Tần. Kim Tử Lăng ra rước vào trướng bàn luận việc trận đồ, chẳng bao lâu trời
sáng, Thủy Hoàng lên trướng, nhóm đủ văn võ bá quan. Chơn nhơn vào trướng
huỳnh la, ra mắt Thủy Hoàng. Thủy Hoàng đứng dậy hỏi rằng: "Khi hôm đã bày trận
chưa?" Mao Bôn nghiêng mình nói: "Trận ngũ lôi tôi đã bày hết, đến xin bệ hạ đặng
tôi qua Lâm Tri khiêu chiến, dẫn cho thằng cụt vào trận, liệu nó tháp cánh cũng khó
trốn khỏi đặng". Nói rồi từ giã xuống trướng ra khỏi dinh, cầm gậy lên nai, dẫn năm
trăm quân binh, giục nai chạy tới cửa phía thành Lâm Tri dùng nai hươi gậy chỉ lên
nạt rằng: "Quân tuần thành kia ngươi vào nói với Ngũ lôi chơn nhơn đến đánh, hãy
kêu Tôn Tẫn ra đây nạp mình". Quân kỳ bài nghe nói, hay ngựa đến ngọ môn thông
báo. Vừa buổi chầu sớm mai Tương vương ra khách, đông mặt văn võ bá quan, có
quan Huỳnh môn vào lạy tâu rằng: "Nay có quân kỳ bài cửa tây báo nói: Trong dinh
Tần có tên thầy chùa già bị thua hôm qua đến khiêu chiến nữa, mà chỉ tên Nam

quận vương ra đánh, xin bệ hạ liệu định". Tương vương nghe tấu thất kinh truyền
chỉ đến đơn phụng các, thỉnh á phụ lên điện nghị việc.
Nói về Yên Đơn công chúa, từ đó bịnh đến nay, đau trầm trầm, thuốc thang chẳng bớt, Tôn Yên sớm tối chầu chực chẳng lìa, song việc đại hạn, duy có một
mình Tôn Tẫn biết, mẹ còn sống có năm ngày nữa mà thôi, dẫu có linh đơn cũng
không cứu đặng, cứ sa nước mắt thầm, xảy thấy cung quan quỳ bẩm nói: "Nam quận
vương! Ở trên tiên quan vâng chỉ mời Nam quận vương vào triều nghị việc". Tôn
Tẫn vội lấy một lá thiệp trong tay áo trao cho Tôn Yên, dặn rằng: "Ngươi phải hết
lòng phụng thờ tô mẫu không nên ra khỏi đơn phụng các, bà ngươi tối sớm có điều
chi bất trắc, thì coi trong lá thiệp mà làm". Dặn rồi tới trước giường quỳ xuống kêu
mẹ ôi! Nước mắt vùng chảy tuôn theo, nói: "Xin mẹ an lòng dưỡng nuôi quý thể tự
nhiên bịnh tiêu mình nhẹ, bởi con bất hiếu không hầu nuôi mẹ đặng, vì thánh thượng
có chỉ đến đòi, nên con phải vào lạy từ mẫu thân". Yên Đơn công chúa nghe nói
vùng mở mắt ra nói: "Con trẻ đứng dậy, nếu có chỉ đòi nghị việc con phải đi đi, chớ
có tưởng mến chi ta, là một người tuổi đã tàn rồi, nay có Tôn Yên phụng đãi, miễn
là chú cháu con đặng toàn trung hiếu thì thôi, mẹ là một người già cả, chết về chín
suối cũng ngậm cười vui vẻ, thôi con hãy đi cho mau". Tôn Tẫn nghe nói mà nước
mắt tuôn như xối, chẳng dám buông tiếng khóc than, song biết mẹ con cách xa lần
này thì khó thấy mặt nữa đặng, mạng vua chẳng biết nài sao, rồi chẳng dằn lòng nín
khóc lạy từ sầu sầu thảm thảm ra cửa đơn phụng các, vào đến đại điện làm lễ ra
mắt, bẩm rằng: "Thánh thượng đòi tôi có việc chi sai khiến". Tương vương lật đật

đứng dậy lấy tay đỡ Tôn Tẫn mà nói rằng: "Á phụ đứng dậy, thôi đừng làm lễ, khi
nãy cửa phía Tây vào báo nói: Có Mao đạo nhơn bên dinh Tần đến kêu đánh nữa,
mà chỉ tên á phụ kêu ra đối địch, việc này biết tính làm sao?" Tôn Tẫn tâu rằng:
"Thằng giặc đó bị tôi đánh một gậy, năn nỉ khẩn cầu, nên tôi tha về khỏi chết, vì nó
có hứa với tôi ba ngày thì lui binh, đến nay vừa đặng hai ngày, chưa thấy lui binh trở
lại kêu đánh, liệu có khi nó không dám, hay là trong đình nó có người tài năng cũng
chưa biết, để tôi đoán quẻ thử coi". Nói rồi lần tay rõ biết trong bụng sợ thầm, cúi
đầu than thở hồi lâu, nói không ra tiếng. Tương vương thấy diện mạo đổi sắc thì hỏi
rằng: "Chẳng hay á phụ chiếm quẻ kiết hung thế nào, mà có sắc kinh sợ như vậy?"
Tôn Tẫn tâu rằng: "Không xong, tôi ở Lâm Tri sanh ra một cái họa lớn nữa rồi, nay
nó đến đây không phải dễ đâu, vì tôi đánh Mao Bôn một gậy, nên nó cưu lòng hờn
giận, bày trận ngũ lôi, toan hại tánh mạng tôi, vì vậy trong lòng kinh sợ". Tương
Vương nói: "Vậy thì á phụ đã biết trận thế của nó lợi hại thì chớ đến phá mà lâm
vào bẫy lưới, để trẫm viết tờ hàng thơ đặng hai nước bãi binh thôi đánh, thì tự nhiên
vô sự". Tôn Tẫn nói: "Xin bệ hạ chớ lo, nếu tôi không đến phá trận, thì còn chi danh
tiếng; thiên hạ nghe biết nói: Tôi khiếp sợ, chẳng là để tiếng chê cười ngàn thuở,
huống chi tôi tai nạn đã hết rồi, chắc không co điều chi đại hại, song ực Đại la thần
tiên tôi không kể đến, quyết cùng Mao Bôn cho thấy tài cao thấp" Nói rồi dạy quân
dẫn thanh ngưu đến từ biệt Tương vương, thót lên trâu ra khỏi cưa triều, dắt sáu tên
học trò, mười bốn vị ấm tập bay ngựa đến dưới thành phát pháo phất cờ, xông ra cửa

Tây, Mao Bôn thấy hai cánh cửa mở xông ra một đội nhơn mã hai cây cờ dẫn tiên
bay phất phới, dưới cờ có vài viên đại tướng, khôi giáp rỡ ràng, Tôn Tẫn ngồi trâu
qua khỏi điếu kiều phân bày đội ngũ rất nên tề chỉnh. Mao Bôn coi r::7À6::l::1À12:: trà
điều trượng chỉ nạt lớn rằng: "Tôn Tẫn chớ đến, có Ngũ lôi chơn nhơn chờ đây đã
lâu". Tôn Tẫn lấy gậy trầm hương chỉ lại nói: "Hay cho Mao Bôn, hôm qua dưới gậy
ta dung tình, một là vì Hải Triều thánh nhơn, hai là thấy mi khóc lóc nên ta tte6cho
khỏi chết, mi lại hẹn với ta ba ngày thì lui binh, vì sao mà thất tín, tráo trơ không
chừng, lại đến đây kêu đánh". Mao Bôn nghe nói vừa giận, vừa hổ người nói: "Hay
cho thằng cụt dám nói phách, ta nay chẳng thèm cùng ngươi đấu phép lực, ta có lập
một cái trận nơi góc phía Tây, ngươi dám đến phá chăng? Nếu ngươi dám đến phá
trận ta, thì ta cùng Thủy Hoàng, giảng hòa thiên hạ, còn ngươi không dám phá thì
chịu ta đánh ít trượng đặng trả cái thù một gậy". Tôn Tẫn mỉm cười nói: "Mi chớ
khoe miệng, để ta coi thử trận gì?" Nói rồi quay đầy đầu qua phía Tây xem coi,
chúng tướng cũng đều ngó theo nói với Tôn Tẫn rằng: "Cái này coi không giống là
cái trận mường tượng một tòa thành nhỏ, bốn phía đều những vách tường, chưa có
làm cửa bốn góc, bốn tòa đài cao, chắc là muốn cất địch lầu, có khi trong để binh mã
nhiều lắm". Tôn Tẫn nói: "Ngươi đâu rõ đặng, ấy không phải vách tường, là vách
tường ngũ lôi đài ở trên tường đó kêu là ngũ lôi, trong đó chẳng có binh mã đều
những thần tướng trên trời". Còn đang nói chuyện, bên kia Mao Bôn kêu lớn hỏi
rằng: "Ngươi có nhìn nhận trận này chăng?" Tôn Tẫn cười nói: "Ấy là trận ngũ lôi

thần binh, lẽ nào coi không biết". Mao Bôn cười lớn: "Biết trận rồi, ngươi dám vào
chăng?" Tôn Tẫn nói: "Ngươi đã bày trận ta lại chẳng dám phá sao? Thôi ngươi đi
trước ta sẽ đi theo sau". Nói rồi Mao Bôn quày nai đi trước, Tôn Tẫn cỡi trâu rượt
theo. Tôn Tẫn quay đầu ngó thấy chúng tướng đi theo sau thì nạt lớn rằng: "Bày là
đồ nghiệt chướng, muốn đi đâu vậy?" Chúng tướng nói: "Chúng tôi theo tổ sư phá
trận". Tôn Tẫn hươi gậy ra sau một cái, nói: "Bây trở lại cho mau, cái trận này chúng
ngươi đi không đặng".

Hồi 39
Trận Ngũ lôi vây cầm Tôn Tẫn,
Hướng khẩn vái báo thấu Mao tiên

Chúng tướng nghe nói thì giậm chân nói với nhau rằng: "Thầy khi bọn ta không
ra gì, ngàn quân muôn ngựa xông qua chẳng biết mấy lần, nay có cái trận nhỏ, mà
nói chúng ta đi không được?" Tôn Tẫn nói: "Không phải ta không muốn cho chúng
ngươi đi theo, cái trận này thiệt là mười phần lợi hại, trong trận phân những thiên
thần thiên tướng, chớ nói kẻ phàm nhân vào không được mà thôi, dẫu cho thần tiên
cũng khó giữ, nay ta liều chết mà vào trận này, nếu ba ngày mà không ra khỏi thì
các ngươi tâu cùng Tương Vương chúc cáo thượng thiên họa may có người tiên
xuống cứu cũng chưa biết chừng, mấy lời dặn bảo chúng ngươi mau trở về".
Nói về Tôn Tẫn coi chừng chúng tướng về rồi, quất trâu rượt theo Mao Bôn, đi
cửa phía Tây vào trận, người mặt xem thấy hồn bất phụ thể, thấy năm tòa đài cao,
bốn phía vách tường bày ra tám cửa, đầu tú ba vị Tàu quan, bốn ông nguyên soái giữ
cửa trận, Lôi Tổ đứng giữa không trung, Lục đinh, lục giáp các thần đứng trên còn
Thiên la, giám là, dưới bày địa võng, nghiêm nhặt tề chỉnh, Tôn Tẫn thúc trâu đi tới,
thấy Mau Bôn đến giữ trung ương pháp đài, xuống nai lên đài, tới cây cờ đại độc kỳ,
đốt phù niệu chú, tức thì cờ ngũ lôi trong tay Vương Tiễn cầm vùng hươi phất, làm
cho cây kim tiên của chơn hồn Vương Tiễn kêu rang rảng, tám bộ Lôi thần đều đến,
Mao Bôn dạy đáng năm cái trống, tiếng nghe vang trời động đấy, năm vị Lôi thần

bay giữa không trung, tay cầm lôi tước, còn Lôi mẫu thì lấy kiếng chiếu yêu, chớp
luôn mấy chập, Lôi Tổ cầm kim tiên, hươi múa bốn phương. Năm vụ lôi thần nổi
sấm, Đặng, Tân, Trương, Ban, Đào, Lưu, Tuân, Tất, tám soái ra oai, đều dấy thần
thông. Tôn Tẫn ngó thấy năm bộ tám soái đều dữ tợn lắm, trong lòng hoảng kinh, lật
đật vói sau lưng, rút cây cờ hạnh huỳnh và sắc lệnh thiên sư, chúng thần ngó thấy
hào quang muôn đường ửng sáng, ngũ lôi chẳng dám bay xuống, cứ giữa thinh không
qua lại tiếng sấm nổ vang không dứt, Tôn Tẫn mừng lắm, lấy hạnh huỳnh kỳ bước
xuống thanh ngưu trải trên đất mà ngồi, ngẫm nghĩ rằng: "Tuy mình không bị sấm
sét đánh nhằm, song coi thế như vậy, ắt không ra khỏi, chắc phải bị yêu đạo vây
khốn".
Nói về Mao Chơn Nhơn, thấy Tôn Tẫn có hạnh huỳnh kỳ chống đỡ ngũ lôi không dám xuống, thì thất kinh nói: "Hèn chi thằng cụt gắt cây cơ tang trên lưng nó
luôn cả ngày, đến lúc nguy cấp, cậy nhờ hết sức, vì nó có mây tốt ngàn vững, bông
sen mươi vựng, các thần đều sợ chẳng dám xuống tay, tuy mình vây khốn cũng
không làm chi nó đặng, chẳng là nhọc mà không ích, hôm nay công phu của ta làm,
đá hư hủy rồi, song mình vây thằng cụt đâu dám thả ra, giận vì bụng nhỏ không phải
người quân tử, không độc chẳng phải đấng trượng phu". Nói rồi xuống đài cầm gậy,
lên nai ra trận, trở về dinh Tần vào đến trướng huỳnh la, ra mắt Thủy Hoàng, Thủy
Hoàng nghênh tiếp hỏi rằng: "Chúc mừng Chân nhân thế nào?". Mao Bôn đem việc
ngũ lôi vây khổn Tôn Tẫn, bấm lại một hồi, Thủy Hoàng nói: "Thằng cụt ấy thần
thông quãng đại, phải giữ gìn cho lám kẻo nói trốn khỏi, vả lại vây cánh nó đông

lắm, e có người tài đến cứu, hóa ra việc chẳng tốt". Mao Bôn nói: "Bệ hạ chớ lo,
trong trận, trên có thiên la, dưới có địa võng, lại có ngũ lôi gìn giữ pháp đài, dẫu có
người tài giỏi cũng không vào được. Bệ hạ chớ lo, để đêm nay đến canh ba, tôi làm
phép thì thằng cụt ấy, trong bảy ngày phải chết". Thủy Hoàng vui mừng chẳng xiết,
truyền chỉ dọn yến chay thết đãi, ăn uống xong rồi trời vừa tối. Mao Bôn từ giã đến
dinh. Kim Tử Lăng chong đèn ngồi đợi, Mao Bôn dạy từ Tử Lăng lấy ra một cây lụa
trắng, dài ba trượng sáu thước đặng làm một cây phướn kêu là Lạc hồn phong, và đề
ngày giờ sanh chân hồn của Tôn Tẫn, và dùng cây sào dài năm trượng, cắm giữa
trung ương mồ kỷ, phía trước đài ngũ lôi, dưới gốc để một cái ảng nhỏ, đựng nước
đầy, miệng bịt vải đen, phải làm cho mau. Tử Lăng dạy quân kỳ bài, làm y thức lệ,
mau mau như thổi lửa, trở về phục mạng. Mao Bôn dạy quân kỳ bài cầm cây phướn
theo vào trận. Quân kỳ bài vui mừng vâng chịu, Mao Bôn gật đầu, tưởng thầm rằng:
"Người này đại hạn đã tới rồi". Lúc ấy đêm khuya, Mao Bôn xách gậy cỡi nai, dẫn
quân vào trận, đến trung ương pháp đài, tên kỳ bài quan đều ngó thấy chẳng còn hồn
phách, bốn phương tám hướng đều những thiên binh thiên tướng, mặt xanh, đỏ, lục,
chàm, cặp mắt lườm lườm thất kinh, cả mình run rẩy, chẳng dám xem coi. Mao Bôn
đem phướn lạc hồn treo lên, còn ảng nước thì để dưới gốc phướn, kêu tên kỳ bài
biểu dựng đứng cây phướn. Tên kỳ lạc ấy chẳng khác chiêm bao, đâu rõ đem nó tế
cờ. Mao Bôn giơ lệnh bài đánh lên xảy nghe sấm nổ một tiếng, đánh xuống phước
lạc hồn, tên kỳ bải bể óc, tế cây thần phong. Mao Bôn trở lên đài xổ tóc cầm tươm,

miệng niệm chơn ngôn, đánh ba tiếng lệnh bài, bỗng thấy một vị thiên thần, mình
mặc như cụa sống, tóc đỏ râu hồng, tay cầm Hóa triêm sang, bên tả mang cung.
Chơn nhơn nói: "Xin cậy oai ra sức tôn thần, giữ cây lạc hồn phong, chớ để người
vào ăn trộm". Mao Bôn lấy bùa đốt, miệng niệm chú bắt sao, xảy thấy sao bôn
mạng Tân Tẫn xa lìa khỏi ngôi, bay lên xuống gần muốn rớt, Mao Bôn cả giận, rút
bửu kiếm chỉ lên, đánh luôn ba tiếng lệnh bài, nạt lớn rằng: "Bổn mạng tinh, sao
chẳng xuống, còn đợi chừng nào?". Xảy thấy một ánh sao sáng ngời, chói mắt vùng
bay xuống, rồi quành trở lên. Mao Bôn lấy gươm chỉ nạt rằng: "Nghiệt chướng! Mi
còn muốn đi đâu, mi ỷ có hạnh huỳnh, cả gan dám đến phát trận, bất quá mà giữ
đặng xác thịt thai phàm đó mà thôi, chớ có giữ đặng sao bổn mạng của mi đâu, ta cứ
một ngày ba giờ, thỉnh lôi bộ đánh chơn hồn ngươi cho tan hết, ta làm cho ngươi bảy
ngày phải chết". Nói rồi lấy vải đen bịt miệng ảng, để cái tháp ngũ lôi thần đè lên
mà trấn vì sao bổn mạng của Tôn Tẫn. Mao Bôn đánh lệnh bài, đốt bùa chú, giữa
không trung vẹt mây bay xuống một vị anh linh thần mặt như trăng tròn, đầu bạc như
sương, cỡi nai cầm gậy, đến đài nghe lệnh. Mao Bôn cúi mình nói: "Nay có sao bổn
mạng Tôn Tẫn đè dưới thần tháp, e có người tài vào trận mà ăn cắp sao bổn mạng,
thả trở về đi chăng, xin cậy tinh chủ (là chúa các vì sao trên trời) hết lòng xem giữ,
nếu để sơ thất, thì cừ thẩn thơ biếm trách". Tinh chủ nghe rồi, liền đi coi giữ. Mao
Bôn đứng trước mặt Vương Tiễn nắm cây cờ ngũ lôi trong tay. Vương Tiễn hươi phất
ba lần, giơ lệnh bài lên, bỗng nghe tiếng sấm nổ vang, hồn thiệt Vương Tiễn là Phổ

Hóa thiên tôn cỡi kỳ lân bay xuống trước đài. Mao Bôn nói: "Xin cậy tôn thần, nay
có Tôn Tẫn vào trận dùng cờ hạnh huỳnh che thân, ngũ lôi không dám hại nó, bần
đạo vâng phép thần thơ lập lập một cây lạc phong, trên có tám chữ chơn hồn Tôn
Tẫn, xin cậy Thiên tôn sak tôi lộ cứ giờ tý, ngọ, dậu, trong bảy ngày đánh chết hồn
phách Tôn Tẫn, chẳng được trái lệnh". Thiên tôn vâng chỉ, bay đứng không trung
vừa lúc nửa đêm giờ tý, cầm kim tiên hươi trên cân phướn một cái, ngũ lôi đều dấy
thần oai, nhắm phướn lạc hồn đánh xuống. Tôn Tẫn ở dưới đài vùng lạnh mình một
cái, Mao Bôn cả mừng, bới đầu đội mão xuống pháp đài, ra khỏi trận về dinh, qua
đến giờ ngọ, vào trận lên đài bắt ấn làm phép, lấy lệnh bài giơ lênh. Phổ Hóa thiên
tôn cầm kim tiên hươi hai cái, ngũ lôi đánh xuống cây cờ, Tôn Tẫn ở dưới đài cũng
lạnh mình một cái, đến giờ đậu cũng làm như vậy, một ngày ba giờ đánh luôn ba lần,
Tôn Tẫn trước mắt tối đen, sau lưng pháp lạnh, trong bụng thất dài nói rằng: "Ta
tướng có cờ hạnh huỳnh hay đỡ, các thần chẳng dám xuống bây giờ một ngày ba giờ
nó làm sấm sét đánh ta như vậy, hao tổn tinh thần, mạng ta ngày phải chết!".
Nói về Yên Đơn công chúa bệnh cành trầm trọng, uống thuốc không giảm chút
nào, mở mắt không thấy Tôn Tẫn, liền hỏi Tôn Yên rằng: "Chú mi thưa với ta vào
triều này đã mấy ngày?". Tôn Yên nói: "Được ba ngày". Yên Đơn dạy rằng: "Người
vào triều thăm nghe coi chú mi làm việc gì mà ba ngày không thấy về?". Tôn Yên
vâng lệnh ra khỏi phụng các, tuốt đến ngọ môn vừa lúc Tương Vương lên điện, bàn
luận việc quân tình, nhắc rằng: "Á phụ vào trận đã ba ngày sao chẳng thấy về?".
Bổng thấy Tôn Yên lên điện triều bái. Tương vương nghiêng mình nói:

"Ngự đệ
đứng không ở phụng các mà hầu, đến đây ra mắt trẫm có việc chi chăng?". Tôn Yên
tâu rằng: "Vâng mệnh tổ mẫu tôi sai đến, hỏi thăm chú tôi làm việc chi, bây giờ ở
chỗ nào?". Tương vương nghe hỏi nhíu mày nói: "Ngự đệ hỏi á phụ, trẫm không giấu
chi, vì á phụ phá trận đã ba ngày mà chưa thấy về, kiết hung còn mất không lường,
lòng trẫm chẳng an". Tôn Yên nghe nói giận lắm, trợn mắt nói rằng: "Vì sao một
thằng yêu đạo dám hại chú tôi, bệ hạ chớ lo, để tôi đến đó bắt Mao Bôn tra hỏi chú
tôi ở chổ nào?". Nói rồi nhảy hét như sấm, vừa muốn xin vua ra trận, Tương vương
khuyên rằng: "Ngự đệ không nên giận dữ, trẫm tưởng chú ngươi ba tai năm nạn đều
qua khỏi hết, liệu không đến nỗi bị hại, nau ngự đệ đến phá trận thì việc ấy cũng
không gấp gì? Nếu quý nhân trong giây phút có việc chi bất trắc, thì không có chú
cháu ngươi ở đó, biết liệu làm sao? Chi bằng ngự đệ trở về Đơn phụng các, phụng
dưỡng quý nhân để trẫm sai người dọ thăm tin tức á phụ, như vậy mới được lưỡng
toàn". Tôn Yên đương lúc dụ dự chưa quyết, xảy thấy các vị ấm tập bước ra tâu
rằng: "Lúc Nam quận vương ra đánh, bị Mao Bôn dẫn vào trận, khi ấy chúng tôi đều
xin theo ngươi phá trận, mà Nam quận vương không cho, nói: "Trong trận ấy đều
những thiên binh thiên tướng, người phàm vào không được, và người có dặn chúng
tôi rằng: "Nếu ba ngày người không ra khỏi trận, thì tâu cho bệ hạ rõ, xin bệ hạ
thành tâm, đốt hương khấn vái, thỉnh người tiên xuống phàm, thì mới cứu được, ấy là
lời của Nam quận vương lúc ra đi, dặn bảo như vậy". Tương Vương nghe nói rất
mừng nói: "Ngự đệ thôi chớ phiền lòng, trẫm tưởng chú ngươi cùng Kim

nhãn Mao
Toại quen nhau rất hậu, vậy để trẫm đốt hương thỉnh Mao chơn nhơn xuống núi mà
cứu á phụ thì chẳng khó chi". Tôn Yên tâu rằng: "Nay bệ hạ không cho tôi phá trận,
thì tôi cũng chẳng dám gượng đi, song hôm nay là ngày thứ ba, xin chúa thượng
thành tâm, đốt hương cần thỉnh người tiên xuống cứu chú tôi, là việc rất gấp". Tương
vương nói: "Thôi ngự đệ hãu về để trẫm liệu toan". Tôn Yên trở về Đơn Phụng các.
Nói về Tương vương dạy bày hương án, vái lạy trời đất, tức thì một làn khói hương
bay bổng trên không. Trị nhựt công tào đưa tới núi Thanh thạch động Nhàn âm.
Lúc ấy Kim nhân Mao Toại đang ngồi trong động, xảy có một vầng khói hương
bay đến, rõ biết công việc thất kinh than rằng: "Tam ca, tham luyến hồng trần chẳng
khứng về núi Thiên Thai tu lòng dưỡng tánh, bởi vậy nên đến Dịch Châu, mà mang
khổ sở đã nhiều, lẽ thì về núi mới phải, vì sao lại đến Lâm Tri mà mắc tai nạn, hôm
nay bị vây tại trận Ngũ lôi, trong bảy ngày tánh mạng không còn, nếu ta đóng cửa
chẳng quản đến việc người, như vậy thì dứt tình giao kết, vậy thì ta phải xuống hồng
trần, song cũng khó cứu người ra khỏi trận đặng". Tính đi nghĩ lại, sầu não muôn
phần, Khoái Vân Thông đứng một bên xem thấy, bước tới hỏi rằng: "Sư phụ vì cớ
chi, ủ mặt mày châu như thế?" Mao Toại nói: "Hiền đồ chưa rõ, vì Quản Văn sư bá
của ngươi ở đất Lâm tri giáp chiến, gây đánh Mao Bôn, nên Mao Bôn làm họa lớn,
vì Mao Bôn bày ra trận Ngũ lôi thần binh, vây người trong trận trước mắt sờ sờ, bác
ngươi bảy ngày phải chết". Văn Thông nói: "Nếu bác có nạn sao thầy chẳng đi cứu
giúp?" Mao Toại nói: "Ta đã về núi rồi, lẽ đâu trở xuống hồng trần nữa sao?

Vả lại
bác ngươi làm việc sai lầm, khổ vì cãi trời làm trái, nay bị trong trận Ngũ lôi, một
mảy ta không hiểu biết, dẫu xuống đó cũng khó cứu đặng ấy là tại người làm người
chịu, từ đây về sau, như muốn gặp nhau thì trong giấc chiêm bao mới thấy". Văn
Thông nói: "Nếu thầy chẳng thông trận phép, mà không cứu đặng người, sao chẳng
thỉnh ít vị tổ sư xuống núi cứu giúp?". Mao Toại nói: "Nay ta biết thỉnh ai bây giờ,
duy cậy người ta một hai lượt mà thôi, cũng vì tam ca mà ta cậy người ta chẳng biết
mấy lần, nay làm sao mà cậy người đặng nữa?" Văn Thông nói: "Nếu vậy bác tôi
chết không người cứu rồi". Mao Toại nói: "Song còn một cái đường này, ta không đi
nữa đặng, để ta viết ít chữa cho ngươi đ, ta tưởng bác người ngày thường cùng Bạch
Viên ưa nhau rất thiết, vậy ngươi đem thơ ta đến khe Nhạn Sầu, mượn lão viên lên
núi Vân Tịch, thỉnh Vương Thuyền, Vương Ngao, anh em va, một người là sư phụ,
một người là sư thúc, ta đi thỉnh va sợ e không tiện". Văn Thông nói: "Như vậy thì
thầy viết thơ cho mau đặng tôi đi". Mao Toại bèn lấy văn phòng tứ bửu, tức khắc
viết thơ, trao cho Văn Thông. Văn Thông lãnh thơ ra khỏi động, bay bổng trên
không.
Nói về Tôn Yên về Đơn Phụng các, thấy bọn cung nữ đều ở trong các hầu hạ,
bèn bước tới giường ngó thấy quý nhân mặt như giấy vàng, lưỡi cứng miệng xanh, sa
nước mắt, than thở. Tôn Yên vội vàng quỳ xuống bẩm rằng: "Tổ mẫu không nên
thương cảm, có cháu về đây". Quý nhơ nhướng mắt ngó thấy vội vàng hỏi Tôn Yên
rằng: "Người thám nghe chú ngươi nay ở chổ nào?" Tôn Yên thấy bà nội hỏi, thì

chẳng dám giấu, thưa rằng: "Chú tôi đang bị họa lớn đến mình, nay mắc trong trận
Ngũ lôi mất còn chưa biết, khi nãy tôi ở trong triều, thăm nghe rõ ràng như vậy".
Yên Đơn công chúa nghe rồi khí giận ngăn ngang, đàm lên chận cổ, thở không đặng,
giây phút tắt thở. Tôn Yên khóc lóc kêu vang, hồi lâu chẳng tỉnh mối hay rằng:
Đường chín suối ríu ríu đi luông không trở lại, lật đật sai cung nhơ vào tâu. Tương
vương và Củng quốc mẫu đến tới Đơn Phụng các khóc rống một hồi, tẩm liệm xong
xuôi, quàn nơi điện bạch hổ, ra biểu dự quần thần, cư tang đái biếu bảy ngày. Tôn
Yên quỳ tạ ơn Tương Vương.
Nói về Khoái Văn Thông lãnh thơ Mao Toại, vẹt mây bay đến Nhạn Sầu giảng
thấy trước động có vài con khỉ nhỏ, đang trững giỡn, đứa thì nhảy trên đá, đứa
chuyền trên cây. Văn Thông than thở nghĩ thầm rằng: "Nam Cực tiên ông thiệt
không ý chủ, vì sao một con vượn trắng, cũng cho nó vào bậc tiên làm làm nhơ
nhuốc đạo tu hành, chẳng kỳ Thiên tiên, địa tiên, tàng tiên cho đến tám động, non
biển, chẳng hề có một cái cửa nào, mà không có tiên đồng, bạch hạc, thanh loan ở
giữ, duy cái Nhan Sầu giảng này, đều là bầy khỉ giữ động, vậy thì ta biết kêu nó
bằng sư huynh, hay là đạo hữu bây giờ". Văn Thông còn đang suy nghĩ, trong động
có một con khỉ, thấy người lùn thì lấy tay ngoắc, kêu mấy con khỉ kia mà nói rằng:
"Chúng bây coi vậy gì, ở đâu lăn tới đó?" Mấy con khỉ đứa thì nói cục thịt, đứa thì
nói trứng, lại có vài con khỉ nhỏ chóa mắt, vác mỏ thiên lôi, cười ha hả mà nói rằng:
"Không phải cục thịt, cũng không phải trứng, ấy là một người lùn". Bầy khỉ la lên
một tiếng, chạy tới phủ vây Văn Thông, đứa thì níu áo, đứa thì lột mão. Văn

Thông
nạt lớn lên rằng: "Không được vô lễ, mau vào thông báo: Núi Thanh Thạch động
Nhàn Âm, Kim Nhãn Mao Toại sai người đem thơ đến đây". Bầy khỉ nghe nói đều
giản ra hết, chạy vào báo Mã Linh, vượn già dạy thỉnh nói đều giãn ra hết, chạy vào
động, mời ngồi, khỉ nhỏ bưng trà pha ướng. Văn Thông liếc mắt thấy một con vượn
cái già, thì nói thầm rằng: "Vì sao thầy ta tới chổ này mà nói chuyện với loài súc
sanh như vậy". Còn đang ngẫm nghĩ thấy con vượn già hỏi rằng: "Tiên trưởng đến
đây có việc chi?" Văn Thông cúi mình đáp rằng: "Tôi mang thơ thầy tôi đến mời
Bạch Viên tiên trưởng". Vượn già hỏi: "Có phải Kim nhãn Mao Toại không?" Văn
Thông nói: "Phải". Vượn già nói: "Mao chân nhân mời con ta làm việc gì?" Văn
Thông nói: "Vì bác tôi là Tôn Bá Linh, . Bị khổn trong trận ngũ lôi, thày tôi tu hành
ít, không đủ sức cứu nên sai tôi đến thỉnh Bạch Viên tiên trưởng xem tường". Vượn
già nói: "Té ra Tôn tam ca có nạn, chân nhân của ngươi không dám xuống núi, muốn
thỉnh con ta đi cùng, tưởng cũng không nên việc, vậy có thơ trao ta xem thử". Văn
Thông lấy thơ đưa ra. Vượn già tiếp lấy xem. Thơ rằng:
Từ Yên Sơn cách biệt em trở lại núi hoang, chẳng dè vua Tề đốt hương thấu đến mới
hay Tôn Bá Linh bị hãm trong trận Ngũ lôi, nhờ có hạnh huỳnh kỳ hộ thể, mới khỏi
bị hại, song Mao Bôn bắt sao bổn mạng, mỗi ngày đều sai ngũ lôi tới đánh, qua bảy
ngày hồn phách đều tan hết, lẽ ra em phải xuống núi Vân Tịch mà thỉnh anh em
Vương Thuyền, vì ngày trước em có trộm linh đơn của người, chắc là kí vị chẳng
hòa, e khó mà thỉnh đặng, vậy xin tiên gia chịu phiền đến núi tiên cầu thỉnh anh em

Vương Thuyền lo chước giải vây, nhờ đức tái sanh, khỏi nơi nước lửa, lên cõi thiên
đường thì em đội ơn vô cùng".
Mao Toại cúi lạy
Vượn già coi rồi sa nước mắt mà nói rằng: "Té ra Tôn ân nhân có nạn, lẽ phải
đến cứu, tiên trưởng chớ lo, chờ con tôi về, sẽ sai nó xuống". Văn Thông hỏi: "Lệnh
lang đi đâu?" Vượn già nói: "Nó đi hái thuốc trong rừng chẳng bao lâu sẽ về". Còn
đang nói chuyện, ngó thấy Bạch Viên vào động, đến trước thạch sàng, lạy ra mắt
mẹ, quay lại ngó thấy Văn Thông thì mừng rỡ cười mà rằng: "Cách biệt tiên trưởng
đã lâu, nay đến có việc chi chăng?" Văn Thông tỏ hết một hồi, vượn già nói: "Có thơ
của Mao chân nhân đâu". Bạch Viên tiếp thơ coi rồi, cả kinh thấy sắc, trong bụng
dùng dằng khó tính. Vượn già nói: "Nếu tam ca con có nạn, thì con phải xuống núi
cứu người". Bạch Viên nói: "Trong trận ngũ lôi này, một mảy tôi không rõ biết làm
sao mà cứu được?" Vượn già nói: "Con phá trận không được thì phải mau tới ông
Quỷ cốc mà thương nghị". Bạch Viên nói: "Con không đi được vì lúc trước Tôn tam
ca ở Dịch châu dùng trận hỏa công, đốt Vương Tiễn thua, Kim Tử Lăng đi thỉnh
Ngụy Thiên Dân, bày trận kim sa tru tiên trận, đánh tam ca rớt xuống hầm. Khi ấy
con lãnh tờ ai biểu của vua Chiêu vương đi thỉnh quỷcốc, Quỷ cốc chẳng chịu xuống
non, con dùng kế gạt hai anh em người xuống đất Dịch Châu, mới cứu tam ca khỏi
trận, hôm nay lại mắc họa này, biểu con đi thỉnh người chắc là người không chịu
xuống". Vượn già nghe nói phừng phừng lửa giận, mắng rằng: "Đồ súc sanh bất
hiếu. Nhớ lại lúc trước ta có bệnh nặng, con tính đi ăn trộm tiên đơn, rủi bị Tôn tam

gia bắt đặng, người nghe con có lòng hiếu, tha con khỏi chết, và cho ba trái đào tiên,
đem về cứu mẹ, tuy con nơi trận kim sa trận âm hồn có công lao chút đỉnh, nay ân
nhân bị khốn, tánh mạng khó giữ, lẽ nào ngồi xem chẳng cứu, nếu con chậm trễ
không đi, ta đánh một gậy chết cho rồi để làm chi đồ phụ nghĩa" Bạch Viên thấy mẹ
đòi đánh, túng phải ra đi.

Hồi 40
Các động Bạch Viên cầu đạo tổ,
Đền vàng Tương chúa rước thần tiên

Nói về Bạch Viên đến động Thủy Liêm, có đạo đồng dắt tới bồ dàn quỳ xuống
bẩm rằng: "Đệ tử là Bạch Viên lạy ra mặt". Vương Thuyền hỏi: "Bạch Viên ngươi
đến ra mắt ta có chuyện chi?" Bạch Viên sa nước mắt, khóc rằng: "Vì Tôn Bá Linh ở
Lâm Trí, mắc lấy họa to bị khổn trong trận ngủ lôi, tánh mạng sợ e khó giữ, đệ tử
tưởng tình giao kết, nên đến đây cầu xin lão tổ, cả dấy thần thông, xuống núi phá
trận, chẳng những Tôn Bá Linh mang ơn mà thôi, đệ tử cũng mang cảm không
cùng". Nói rồi lạy lịa, Vương Thuyền nghe rồi cả giận nói: "Đồ nghiệt chướng, ta mà
độ thằng học trò ấy, chỉ trong thêm sáng đạo của ta truyền đã dạy nó đôi phen ba
lượt, hao tổn chẳng biết bao nhiêu tinh thần, mà không nghe lời ta dạy bảo, muốn cãi
trời mà làm, chẳng chịu an lòng tu luyện, chiếm giữ Thiên Thai, hôm nay tham
luyến hồng trần, gây sanh tai họa, bần đạo cứu nó nhiều phen, nay nó có chết thì
đáng rồi, lẽ thì ta không biết đến, ngặt vì tình thầy trò, ta phải tụng giùm ít cuốn kinh
siêu độ cho nó".
Bạch Viên nói: "Lão tổ thiệt chẳng xuống núi sao?" Vương Thuyền nói: "Thiệt
ta không đi cứu nó". Bạch Viên giận thầm đứng dậy nói: "Lão tổ đã chẳng tưởng tình
thầy trò, Bạch Viên này là người dưng có can chi tới, rất giận lão Mao đạo này bảo
ta đi mời thỉnh làm chi, cho mất công". Nói rồi đi tuốt. Vương Thuyền nạt lớn rằng:

"Hay cho con vượn, mi đi đâu đó?" Bạch Viên cười nói: "Sư phụ đã không xuống
núi, đệ tử dời gót trở về". Vương Thuyền nói: "Khi nãy mi nói giống gì mà giận Mao
lão đạo?" Bạch Viên nói: "Chẳng giấu chi sư phụ, đệ tử vốn không hay biết tam ca
mắc nạn, vì có núi Thanh Thạch, động Nhàn Âm, Kim nhãn Mao Toại sai Khoái
Văn Thông đem thơ đến Nhạn Sầu giảng, bảo tôi đi thỉnh lão tổ cho Mao Toại hay,
và tôi cũng không lo đến việc người nữa".
Vương Thuyền nói: "Ta là người tu hành, lẽ đâu không tưởng tình sư đệ, vì trận
ngũ lôi lợi hại lắm một mình ta xuống cũng không nên việc, nay ngươi phải đến núi
Bạch Hạc, động Triều Tiên, thỉnh chưởng giáo tổ sư xuống đất Lâm Tri, ta cũng theo
sau tới đó, như thỉnh không đặng Chưởng giáo thì không can gì tới ta" Bạch Viên
nói: "Lời lão tổ phân như vậy, đệ tử phải lên động Triều Tiên". Nói rồi lạy từ ra khỏi
động, cỡi kim quang đến động Triều Tiên, ngó thấy cửa động đóng chặt. Bạch Viên
không dám gõ cửa, đứng trước cửa động đợi chờ, giây phút cửa động bèn mở hoác,
Bạch Hạc ngó thấy cười hỏi: "Viên tiên đến có việc chi?" Bạch Viên hỏi: "Có
chưởng giáo ở nhà không?" Bạch Hạc nói: "Có thầy tôi đang ngồi trướng bồ đoàn".
Bạch Viên cười nói: "Sư huynh thông báo giùm, nói có tôi là Bạch Viên ra mắt".
Bạch Hạc nói: "Ngươi hãy ở đây chờ". Nói rồi vào trướng bồ đoàn, quỳ xuống bẩm
rằng: "Nay có Nhạn Sầu giảng Bạch Viên đến, xin ra mắt". Lão tổ cho vào. Bạch
Hạc ra động kêu: "Bạch Viên sửa áo mão theo ta mà vào". Bạch Viên quỳ xuống
nói: "Đệ tử là Bạch Viên lạy ra mắt". Lão tổ hỏi: "Ngươi không ở trong động tu
hành, mẹ người sai đến ra mắt ta có việc chi chăng?" Bạch Viên bẩm rằng:

"Đệ tử
có kết nghĩa với Tôn Tẫn ở núi Thiên Thai, bây giờ tại đất Lâm Tri, có Mao Bôn
bày trận ngũ lôi, Tôn Tẫn vào trận, mà ra không đặng nay mắc nạn ấy, nên tôi đến
đây lạy xin tổ sư mở lòng từ bi cứu người khỏi chết". Lão tổ nói: "Bạch Viên, vậy
chớ Tôn Bá Linh gây đánh Mao Bôn, mà sanh họa, bị đè ếm và ngũ lôi mỗi ngày
mỗi đánh, mà thuật hết một hồi. Nam cực nghe rồi giận nói: "Đáng giận Hải Triều
thánh nhân, khi không ỷ thế làm hung, lúc trước ở nơi Dịch Châu súng bắn ba vạn
sanh linh, tuy rằng kiếp số trời định, song người tu hành, chẳng nên dứt lòng từ bi,
tuy là Tôn Tẫn lưu luyến hồng trần, trước trận bình linh, vâng lời tam giáo cho nó
trung hiếu lưỡng toàn, vì sao Hải Triều thánh nhân lại sai học trò dữ bày trận ấy, khi
dễ Tôn Tân, tình lý khó dung, nếu ta không bổn thân xuống núi, thì khó mà giải cứu
Tôn Tẫn được". Bèn hỏi Bạch Viên rằng: "Người đã nói với Vương Thường, Vương
Ngao chưa?" Bạch Viên nói: "Đệ tử đã thỉnh rồi, mà Vương Thuyền không chịu
xuống núi, lại sai tôi đến thỉnh cầu tiên bái của tổ sư". Nam Cực nói: "Vậy ngươi
lãnh câu tiên bài của ta, qua núi Vân Tịch động Thủy Liêm, đòi anh em Vương
Thuyền xuống Lâm Trì trước rồi ta sẽ đến sau". Bạch Viên lãnh tiên bài, lạy từ
Chưởng giáo ra khỏi động Triều Tiên, cỡi kim quang phơi phới bay tuốt.
Đang ngó qua phía tây, xa xa thấy một tòa núi cao, tường vân thoại khí phủ che,
trong lòng nghĩ thầm rằng: "Ta thuở nay chưa biết phong cảnh chổ này, duy biết ở
Nhan Sầu giảng mà thôi, chớ kh6ong biết đường bên Tây phương mà có tòa núi cao
này, mây tốt phủ che, chắc có người chơn nhơ ở đó, song chưa biết động gì? Khi đi

thì ta thoáng qua chưa từng coi đến, chi bằng ta đến đó coi thử, nếu có người tài, thì
sẵn câu tiên bài, ta đòi luôn người xuống núi, mà giúp sức chẳng là hay hơn". Nói rồi
quay lại nhắm Tây Phương thẳng tới, đến trước núi bay xuống, trong bụng nghĩ thầm
rằng: "Lẽ cũng có bia đá chớ chẳng không, để ta kiếm coi thì biết!"
Rồi Bạch Viên đi vòng theo núi mà tìm kiếm, xảy nghe dưới núi có tiếng kêu
như sấm, cây rối rung động, nghe tiếng hỏi rằng: "Con Vượn già, mày ở đâu mà tới
đây?" Bạch Viên nghe hoi thất kinh nói: "Có giống gì ở đâu mà kêu ta như vây?"
Bèn coi kỹ bốn phía, thấy dưới chân núi đè một vật quái lạ chẳng thấy mình, cũng
không chân, ló ra một cái đầu, xa xem chẳng rõ, gần thấy tỏ tường, Bạch Viên bước
tới coi kỹ hoảng kinh, té ra Mỹ hầu vương ở núi Hoa quả sơn, Bạch Viên hỏi rằng:
"Tôn đại thánh vì cớ nào bị đè chổ này?" Hầu vương nói: "Phân không hết việc, vì
lúc ta phá thiên cung, bị Phật pháp đè xuống đây". Bạch Viên nói: "Đại Thánh, ông
có sức dời non đổi biển, vì sao để vậy ôm lòng chịu khốn?" Hầu vương nói: "Đây
kêu là núi Ngũ Hành, vốn của Phật tổ biến hóa mà ra, trên có sáu chữa bùa trấn ếm,
lại có bốn vị Trĩ nhựt công tào coi giữ, thì biểu lão Tôn ra làm sao đặng?" Bạch Viên
nói: "Nếu Đại thánh ra đặng, thì có việc này rất hay". Hầu vương nói: "Có việc chi
sao chẳng nói rõ ràng ta biết?" Bạch Viên nói: "Tôi có một người anh em bạn cũng
đồng họ với đại thánh". Hầu vương nói: "Có phải Tôn Tẫn không?" Bạch Viên nói:
"Phải". Hầu vương nói: "Lúc trước bị Bá Đương vây trong trận âm hồn, nghe nói
Kim nhãn Mao Toại xuống núi, cả đánh Đông Hải long vương, lấy sách âm thơ, cứu
người khỏi trận, nay người lại mắc nạn gì nữ?" Bạch Viên bèn đem chuyện

Mao Bôn
bày trận ngũ lôi, Tôn Tẫn bị vây mà thuật hết sự tình. Hầu vương cười nói: "Chẳng
phải Hầu vương khoe miệng, sợ gì binh trời bá vạn, muốn phá trận có khó chi?"
Bạch Viên nói: "Nếu Đại thánh đi đặng, chớ nới một tòa Ngũ lôi trận mà thôi dẫu
trăm tòa cũng không đủ một cây thiết bảng của Đại thánh phá tan". Hầu vương nói:
"Thôi, nói được mà làm không được, hôm nay việc mình tôi mà lo còn không được
thay, có đâu cứu người cho được, nay tôi có một người anh em bạn thiết, ta chỉ cho
ngươi đi thỉnh người xuống núi, muốn cứu Tôn Tẫn cũng chẳng khó gì!" Bạch Viên
hỏi: "Vị tiên trưởng ấy là ai, ở động nào?" Đại Thánh nói: "Người ấy là ông tô các vị
giáng tiên tên là Đông Phương Sóc, vì lúc trước ta giữ vườn đào, người đến ăn trộm
đào nên bị ta bắt đặng, ta thấy người có tiên phong đạo cốt chẳng phải tầm thường,
vì vậy nơi đào viên ta kết làm anh em bạn với người, tài va giỏi hơn Mao Toại, thiệt
là có sức lên trời kéo mặt nhựt, kêu là Thoại Mao Toại, người ấy ở núi Độ Sóc, động
Tiêu Diêu, một mình tu luyện, chẳng phục ngọc đế cai quản, cách phía nam tám
trăm dặm là động của người, ngươi có đi thỉnh thì nói: "Lão Tôn cậy va xuống núi
mà cứu giúp, thì không lẽ va chối từ". Bạch Viên nghe nói cả mừng, lạy tạ Đại tánh,
ra khỏi núi Ngũ Hành, hóa kim quang nhắm phía nam bay tới. Giây phút, đến một
tòa núi cao, mây khói mịt mù bèn bay xuống đứng trên núi, xem thấy phong cảnh
khác thường, tòng bá sum suê, cỏ cây tươi tốt.
Bạch Viên coi rồi xảy thấy dưới trũng núi có hai thơ đồng hái thuốc, và cười bèn
đi lại. Bạch Viên bước tới kêu rằng: "Đạp hữu! Đây có phải là núi Độ Sóc chăng?"

Đồng nhi nói: "Phải". Bạch Viên hỏi: "Ông Đông Phương Sóc có ở trong động này
không?" Đồng nhi nói: "Người ấy là thầy của tôi, đang ở trong động, ngươi hỏi làm
chi?" Bạch Viên nói: "Xin người thông báo nói: Nhan Sầu giảng Bạch Viên vâng
lệnh Tề thiên đại thánh, sai đến ra mắt". Đồng nhi nghe nói Đại thánh sai đến thì
chẳng dám chậm trễ, dẫn Bạch Viên đi tới cửa động, một đứa nói chuyện với Bạch
Viên, còn một đứa thì vàot rong thông báo. Đông Phương Sóc nghe nói trong bụng
nghĩ thầm rằng: "Ta nghe nói Nhạn Sầu giảng có con vượn trắng thành tiên, song
chưa biết mặt, còn Đại thánh bị đè dưới núi Ngũ Hành sơn, sai người đến nói chuyện
chi?" Nghĩ rồi dạy đồng nhi thỉnh vào. Đồng nhi lãnh mạng ra cửa động dẫn Bạch
Viên vào. Bạch Viên quỳ xuống nói: "Đệ tử là Bạch Viên ra mắt". Đông Phương
Sóc nghiêng minh đứng dậy, đỡ Bạch Viên mời ngồi, Bạch Viên cúi mình nói: "Đệ
tử không dám ngồi". Đông Phương Sóc cười nói: "Ta cùng ngươi không phải là người
cai trị nhau, vả lại ta cùng em ngươi quen biết, ngồi không hề chi?" Bạch Viên trong
bụng hồ nghi, nói: "Tôi không có anh em gì hết, chẳng hay tổ sư cùng người nào giao
kết?".
Đông Phương Sóc nói: "Tề Vương chẳng phải là em ngươi sao?" Bạch Viên nói:
"Không phải, ấy là bằng hữu của tôi". Đông Phương Sóc cười nói: "Nếu không phải
anh em, vì sao hai người hình dạng giống nhau như hệt?" Bạch Viên nói: "Thôi chớ
cười tôi". Bạch Viên uống trà xong rồi, bèn đem việc Tôn Tẫn bị trận ngũ lôi đến
động Triều Tiên cầu cứu, đi ngang qua núi Ngũ Hành gặp Tôn đại thánh nói chuyện,
mà thuật lại một hồi, Đông Phương Sóc nói: "Con khỉ này đả bị đè dưới Ngũ

Hành
bấy lâu ra không đặng mà còn lo đến việc người, ta ở trong núi không vinh không
nhục, khi rảng dạo chơi năm núi, một mình thong thả chẳng biết tới việc hồng trần,
nếu xuống núi thì ắt dấy động thế tình, chịu điều phiều não, còn đóng cửu chẳng
quản thì cũng khó lời Đại thánh". Ngẫn nghĩ rằng: "Nay đại thánh thỉnh ta đi cứu
Quản Văn, vả lại va với mình kết nghĩa, khó lời từ chối, thôi đến Lâm Tri thì đi".
Nói rồi hỏi Bạch Viên rằng: "Nay ngươi đi chổ nào?" Bạch Viên nói: Tôi vâng câu
tiên bài của ông Chưởng giáo, qua núi Vân Tịch". Đông Phương Sóc nói: "Vậy ngươi
về trước ta cũng đến sau". Bạch Viên cáo từ, hóa kim quang bay tới núi Vân Tịch,
tới động ra mắt. Vương Thuyền ngó thấy hồn bất phụ thể, nói: "Có tiên bài của tổ sư
đến, lẽ thì nói trước đặng ta nghinh tiếp, sao lại âm thầm đi vào, tôi ấy ai chịu?" Nói
rồi thỉnh tiên bài để trên điện Tam Thanh, vội vàng quỳ xuống nói: "Đệ tử lỗi không
tiếp rước tiên bài, rõ biết tội mình, nay tới trước tiên bài xin lỗi". Lạy rồi đứng dậy,
giận lắm nói: "Bạch Viên! Ngươi đem câu tiên bài chưởng giáo đến đây làm chi, nói
cho ta biết". Bạch Viên nói: "Nam cực chưởng giáo nổi giận xuống núi, cùng với Hải
Triều giao chiến". Vương Thuyền dạy đồng nhi thỉnh sư thúc đến. Vương Thuyền
đem việc Tôn Tẫn mắc nạn mà nói lại, Vương Ngao nói". Thằng nghiệt chướng có
Chưởng giáo chủ ý như như vậy, ta đâu giám chẳng đi". Bạch Viên nói: "Chưởng
giáo cũng gần xuống, vậy xin sư phụ, sư thúc mau mau dời gót, kẻo Chưởng giáo tới
trước Lâm Tri hóa ra chẳng tốt". Anh em Vương Thuyền cùng Bạch Viên hóa kim
quang, giây phút tới thành Lân Tri, ba người ở trên mây bay xuống, đi đến

cửa Tây
môn, quân thấy một người ăn mặc áo đạo. Chúng quân còn đang hồ nghi, có tên
quân già ngó dưới thành, mừng rỡ cười nói: "Anh em chớ hồ nghi, chúng ngươi
chẳng nhớ lúc trước phá trận Âm hồn, ta nhìn biết người cỡi cọp, là thầy của Nam
quận Vương tên Vương Thuyền, người cỡi nai là sư thúc Vương Ngao, người nỏ nhọn
là Viên tiên đó. Thôi hãy đi cho mau". Chúng quân nghe nói, lật đật phi báo với
quan tổng binh. Châu Đạt nghe báo, bổn thân ra thành nghinh tiếp, cười nói: "Các vị
tiên trưởng đến đây khó nhọc xin mời vào triều". Đi đến ngọ môn, quan Huỳnh môn
xem thấy, liều tâu Tương vương. Tương vương dẫn các quan văn võ, ra cửa ngọ môn
tiếp rước. Anh em Vương Thuyền xuống yên, cùng Tương vương đồng đến đại điện
thi lễ mời ngồi. Vương Thuyền nói: "Chưởng giáo tổ sư còn đi sau, chẳng bao lâu
cũng tới, thánh chúa hãy lựa một chổ đất sạch mau mau sai người cất tòa lư bằng cho
sẵn". Tương vương truyền chỉ nơi phía đông điện Văn Ba, lựa một chỗ đất sạch sẽ,
cất cái lư bằng cho cao chẳng đặng chậm trễ". Giây phút xảy nghe giữa thinh không
có tiếng hạc kêu réo rắt, mây đỏ xoay vần.
Vương Thuyền nói: "Tổ sư đã đến, mau ra nghinh tiếp" Tương Vương dạy bày
hương án, dẫn văn võ cùng ba vị tiên trưởng, bước xuống điện đốt hương quỳ xuống
một người cưỡi nai, Bạch Hạc đồng tử theo sau. Tương vương cúi đầu nói: "Phải chi
biết tiên gia đến đây. Tiểu vương lẽ ra phải ra nghinh tiếp, cầu xin tha tội". Nam
Cực đỡ Tương vương dậy nói: "Tôi là người xuất gia có tài đức gì, dám chịu lễ của
hiền vương, xin mời đứng dậy". Bèn mời và lư bằng, Nam Cực xuống nai ngồi giữa.

Tương Vương ngồi một bên, Vương Thuyền, Vương Ngao quỳ lạy xong rồi, kế Bạch
Viên bước tới trả câu tiên bài rồi đem việc gặp Đại thánh, chỉ đến thỉnh Đông
Phương Sóc mà bẩm lại. Nam Cực cả mừng nói: "Nếu có người ấy đến đây, thì lo gì
trận không phá được". Đang nói chuyện, có quan Huỳnh môn vào bẩm rằng: "Ngoài
cửa ngọ môn có một người xin vào ra mắt". Nam Cực nói: "Chắc là Đông Phương
Sóc đến". Bèn dạy Vương Thuyền, Vương Ngao, cùng Bạch Viên, Tương vương dẫn
văn võ ra cửa triều tiếp rước mời vào lư bằng cùng ra mắt Nam Cực. Nam Cực nói:
"Vì thằng học trò của tôi làm nhọc tiên gia đến đây". Đông Phương Sóc nói: "Vì việc
đạo hữu, lẽ phải chịu nhọc". Nam Cực hỏi: "Tôn Tẫn vào trận mấy ngày rồi?" Tương
vương nói: "Hôm nay đã đặng bốn ngày". Nam Cực hỏi Vương Thuyền rằng: "Chẳng
biết trận nó thế nào? Hiền đồ ngươi đoán thử coi". Vương Thuyệt lật đật co tay lần
chỉ, rõ biết công việc nói: "Tôn Tẫn bị vây trong trận, may có cờ hạnh huỳnh hộ thể,
chẳng hại đến mình, duy bị Mao Bôn câu đè sao bổn mạng, sai ngũ lôi mỗi ngày
đánh ba lượt, đến bảy ngày tánh máng khó giữ, xin tổ sư liệu tính". Nam Cực nói:
"Vậy có trò nào dám cầm tiên bài của ta, đi bắt Mao Bôn đến đây chăng, đặng biểu
nó bãi trận mà thả Tôn Tẫn ra, một là khỏi khổ đao binh, hai nữa quân lýnh khỏi
mang tai hại, mới đặng lưỡng toàn kỳ mỹ". Nói chưa dứt lời Vương Ngao bước ra
bẩm rằng: "Tôi bất tài xin lãnh câu tiên bài, đi đến dinh Tần". Nam Cực dặn dò, đến
đó phải kiến cơ nhi tác. Vương Ngao lãnh câu tiên bài, xách búa châu tưới cưỡi cọp
thẳng đến dinh Tần, cầm búa chỉ quân giữ dinh, mà nói rằng: "Ta ở núi Vân Tịch,

Nhị động chúa là Vương Ngao, vâng lệnh động Bạch Hạc triều tiên, có câu tiên bài
đến đây, mau kêu Ngũ lôi chơn nhơn, theo ta tới thành, cho tổ sư dạy bảo". Quân
vào trướng phi báo. Mao Bôn cầm gậy cỡi nai xông ra trước dinh, Vương Ngao
đương đứng đợi chờ, xảy thấy trong dinh bước ra một đạo nhơn, đầu đội mão ta xoa,
mặc áo ngũ sắc, cột dây lưng vàng, tai lớn mặt vuông, râu dài, cỡi lộc cầm trượng.
Vương Ngao thúc cọp tới trước, kêu nói rằng: "Thầy tu kia, mau xưng tên ta biết".
Mao Bôn dừng mai huê lộc, ngó thấy một đạo nhơn, đầu đội mão tử kim, mình mặc
áo bát quái tiên y, cỡi cọp cần búa, coi rồi cười rằng: "Người tiên trưởng cỡi cọp kia
tên gì, đến có việc chi?" Vương Ngao nói: "Ta ở núi Vân Tịch, em Vương Thuyền
tên Vương Ngao, vì Tôn Tẫn vị vây, nên đến giải cứu, ngươi có phải là Mao chơn
nhơn bày trận ngũ lôi, vây cầm Tôn Tẫn đó chẳng?" Mao Bôn nói: "Phải". Vương
Ngao nói: "Có câu tiên bài đây, sao không xuống lộc cho mau theo ta vào thành, hầu
nghe Chưởng giáo sai khiến". Mao Bôn thất kinh nghĩ thầm rằng: "Nếu ta theo người
đến ra mắt Nam Cực, chắc không ý tốt, chi bằng ta cự chống Nam Cực, dẫu có tai
họa gì nữa thì có Hải Triều thánh nhân, có sợ gì nó". Tính rồi, hươi trà điều trượng
mà nạt lại rằng: "Ta là học trò Hải Triều thánh nhân, có đâu chịu phục tiên bài của
ngươi". Vương Ngao nghe rồi giận lắm nói: "Mao Bôn, ngươi dễ chẳng biết Chưởng
giáo, làm chúa hai mươi bốn động, thiên tiên, địa tiên, táng tiên, cùng là các tiên
ngoài biển chẳng có ai nào không khâm phục người sai khiến, thằng yêu đạo này,
sao dám chẳng tuân, mi cậy là học trò Hải Triều thánh nhân, mật lớn bằng trời, nên

đòi người chẳng đi". Nói rồi hươi gậy tới đánh Mao Bôn, Mao Bôn cũng hươi gậy cự
chiến. Lúc ấy có quân lược trận, chạy về lư bằng bẩm với Nam Cực. Lão tổ cả giận
nói: "Thằng nghiệt chướng này, đòi nó chẳng đi, mà trở lại đánh với Vương Ngao,
vậy Vương Thuyền hãy ra trợ chiến bắt thằng nghiệt chướng đem về cho ta". Vương
Thuyền lãnh chỉ, cầm trượng cởi nai tuốt ra ngoài thành ngó thấy Vương Ngao đánh
với Mao Bôn, thì trong bụng như lửa thêm dầu, xốc nai tới nạt rằng: "Mao Bôn chớ ý
mạnh, có ta đến bắt ngươi đây". Mao Bôn thấy Vương Thuyền xông tới trong bụng
hoảng kinh, nghĩ thầm rằng: "Một người khó cự bốn tay, một mình Vương Ngao đánh
không hơn đặng, bây giờ lại thêm người tiếp, nếu ta đánh vùi với nó chắc phải bị
thua" Nghĩ rồi đập bậy một trượng quày nai nhắm dinh Tần chạy tuốt, anh em Vương
Thuyền ở sau đuổi tới. Cọp Vương Ngao chạy mau, rượt tới rất gần giơ tay muốn bắt
Mao Bôn. Mao Bôn quay đầu, ngó thấy Vương Ngao đã tới mình tay trái lật đật
liệng ra tiếng sấm nổ vang, ấy là chưởng tâm lôi. Cọp Vương Ngao hoảng kinh, thối
lui. Mao Bôn quất nai chạy bay, Vương Thuyền giục mai huê lộc nạt lớn rằng: "Yêu
đạo chạy đây?" Nói dứt lời hươi trượng đánh xuống.
Mao Bôn thấy trượng gần tới đầu lật đật nhảy xuống lộc hóa một lằn kim quang
đi mất, Vương Thuyền thấy Mao Bôn trốn mất không biết đâu mà rượt theo, rồi anh
em trở về ra mắt Nam Cực bẩm việc Mao Bôn thua chạy, Nam Cực nói: "Tuy không
bắt được nó song Mao Bôn cũng phải kinh hồn vỡ mật, nay trận ngũ lôi nay chẳng
biết theo phía nào mà phá vô, ý ta muốn đến đó coi thử Tôn Tẫn thế nào? Vật để ta
đi coi thử công việc làm sao, rồi mới cứu được". Bạch Viên bẩm rằng: "Đệ

tử xin
theo cùng tổ sư". Nam Cực nói: "Ngươi đi không được". Bạch Viên nói: "Trên đầu
tơi có sáu chữ chơn ngôn của bà Vương mẫu, thần tướng nào xem thấy cũng phải
tránh hết, vì sao tôi đi không được?" Nam Cực nói: "Trong trận ngũ lôi không phải
như các thần tướng khác, lợi hại khôn cùng, ta đây còn phải giữ gìn lấy mình, ngươi
chẳng khá gượng đi. Bạch Viên chẳng dám trái lời. Nam Cực thói lên mai huê lộc.
Tương vương cùng văn võ hầu đưa. Nam Cực bay tới trước cửa tây môn, ngó xuống
xem coi, thấy năm cửa đài đều có thần tướng giữ gìn, và có các ngôi sao, đứng theo
phương hướng trên đài, có lôi bộ, giữa không trung có lôi tổ, trên bủa thiên la, dưới
bày địa võng, thiệt là kín như thùng thiết, nước chảy chẳng thông, coi rồi bay xuống
nghĩ thầm rằng: "Muốn vào thì phải theo cửu hưu, sanh, thượng, đồ, kiển, tử, kinh,
khai, song mấy cửa đều có thần tướng trấn giữ, ta biết vào cửa nào?" Suy nghĩ một
hồi nói: "Hôm nay là ngày đầu, phải đi phía tây phương cung đài mà vào, nghĩa là
kim khắc mộc, có khi cửa đó là cửa sanh môn".

Hồi 41
Hóa hình giả thả sao bổn mạng
Tới cung Tần khéo vụng cực thân

Nói về Nam Cực đến cửa phía tây muốn vào, trong ấy xông ra một viên thần tướng ba đầu sáu chân đạp xe phong hỏa, cần hỏa tiêm hương ấy là Na Tra, đón đường nói rằng: "Chưởng giáo thượng tiên không được vào chổ tôi giữ, tôi vâng chỉ Ngũ lôi chơn nhơn oai trấn cửa tây nay e Tôn Tẩn chạy thoát, chẳng dám vị tình". Nam Cực cười nói: "Thượng thánh xin nghe tôi phân một lời, tôi là người tu hành, đến đây vốn không phải là cứu Tôn Tẩn đâu, chẳng qua muốn vào trận xem coi phương hướng thế nào đặng nói cho Ngũ Lôi chơn nhơn rõ mà cầu hòa xin thượng thánh mở cho tôi một đường đi". Na Tra nói: "Nếu thượng tiên vào trận, phải hết lòng cẩn thận". Nói rồi tránh đường cho Nam Cực đi. Nam Cực cỡi nai vào trận ngươi mặt xem thấy các cửa đều có tướng, nẻo nẻo thảy có thần ngũ đầu tam tài cửa diệu, nhị thập bát tú đứng theo thứ lớp, hung tính ác sát, vây bịt bốn phương, điển mẫu làm chớp, tiếng sấm nổ vang. Nam Cực coi rồi trong lòng sợ hãi mới nói: "Trận này thiệt quả lợi hại". Lật đật cỡi nai tới giữa trung ương thấy Tôn Tẩn ngồi dựa bên trâu: Cờ hạnh huỳnh bao mình, hào quang chiếu sáng, sấm sét đánh xuống không được; Tôn Tẩn như say bất tỉnh. Nam Cực kêu lớn rằng: "Tôn Tẩn, Tôn Tẩn". kêu hai ba tiếng mà không thấy đáp lại. Nam Cực nói: "Không xong, coi bộ giống như mất hồn phách". Vội vàng lấy quạt nga mi nhắm Tôn Tẩn quạt một cái, Tôn Tẩn đang lúc mê muội, thình lình tỉnh dậy, mở mắt ngó thấy Nam Cực trong lòng thê thảm nói: "Tổ sư, đệ tử bị khổn trong trận này, tưởng là kiếp này chẳng gặp không dè tiên giá đến đây cũng như cây khô được gặp mùa xuân, xin mở lòng từ bi cứu tôi khỏi trận thì cái ơn tái sanh đến chết tôi chẳng dám quên". Nam Cực nói: "Ngươi có cờ hạnh huỳnh che mình, vì sao mà hôn mê mất trí như vậy?" Tôn Tẩn nói: "Cờ hạnh huỳnh là che thân, còn sao bổn mạng của tôi bị đè dưới tháp, phía ngoài thì dựng cây phướn lạc hồn biên ngày tháng năm sanh của tôi trong phướn ấy, mỗi ngày ba giờ, sai lôi thần sét đánh, thì tôi liền hôn mê, vậy nên thần chẳng định xá, khí chẳng tiếp ngươn, hễ mất ngươn thần ấy thì tánh mạng khó sống". Nam Cực an ủi rằng: "Ngươi chẳng cần kinh sợ, ta đã xuống đây ắt làm phép cứu ngươi khỏi đặng, và có sư phụ, sư thúc của ngươi đền đến Đông Tề, và Bạch Viên, Đông Phương Sóc phụ giúp, thì sợ gì thằng tiểu bối Mao Bôn?".

Nói về Mao Bôn thua chạy về kinh, trong bụng nghĩ rằng: "Anh em Vương

Thuyền xuống núi, muốn cứu Tôn Tẩn, ắt cũng không cứu đặng, vì nó vào trận đã năm ngày, nếu qua đặng hai ngày nữa, chắc là phải chết, như có người vào trận, thì ta sai ngũ lôi đánh". Lúc ấy trời vừa đến giờ dậu, Mao Bôn cầm gậy cỡi nai; đi cửa Tây bắc vào trận, lên đài trung ương nghĩ rằng: "Hai ba ngày rày, ra chưa coi đến thằng cụt, tưởng chẳng bao lâu thì nó cũng chết, vì bởi ta đánh một gậy mà Đại la thần tiên bị hại". Bèn đứng trước đài ngó xuống thấy trên đầu Tôn Tẩn hào quang chưa tan, đang cùng lão thầy chùa già nói chuyện. Mao Bôn thất kinh nói: "Ngươi gì mà lớn mật dám lén vào trận, giải cứu Tôn Tẩn". Coi kỹ lão thầy chùa ấy đầu bịt khăn đen, mình mặc áo bát quái, lưng cột dây huỳnh long, cầm gậy đầu rồng, rõ ràng là Chưởng giáo, thì nói thầm rằng: "Nam Cực nó tới mà chịu chết, nếu vào trận cứu khỏi Tôn Tẩn, thì có ta không ngươi, có ngươi thì không ta, ta với ngươi thề chẳng đứng chung". Nói rồi lột mão, bỏ tóc xõa, niệm chú thỉnh thần, đánh lệnh bài thôi thúc ngũ lôi. Xảy nghe giữa không trung sấm sét vang rền. Tôn Tẩn nói: "Không xong, sét đã tới rồi". Nam Cực lật đật lên nai, phá cửa Tây mà chạy. Mao Bôn đứng trên đài kêu nói: "Nam Cực, mi chạy đâu, coi ngũ lôi ta đánh mi". Tức thì trước đầu nai, chớp giăng sáng giới, sấm sét nổ lên. Nam Cực chẳng sợ, bước xuống mau huê lộc, lấy quạt long tu quạt lên một cái, ngũ lôi chẳng dám đánh xuống, đánh vẹt một bên nhằm con nai chết tốt. Nam Cực lật đật độn trong chớp sáng đi tuốt, về đến lư bằng, trong lòng cả giận. Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Đông Phương Sóc đều tới hỏi thăm. Nam Cực đem việc vào trận, bị chết mai huê lộc mà thuật lại một hồi. Vương Thuyền nói: "Trận ấy lợi hại lắm, chẳng biết có vị thần nào phá nổi, đặng toi đến thỉnh người". Bạch Viên nói: "Anh có tài nói miệng mà thôi, có đâu chờ được thỉnh người, theo ý tôi chi bằng trước vào trận, thả vì sao bổn mạng của tam ca đốt phướn lạc hồn, mà giữ thánh mạng của tam ca, rồi sau sẽ toan mưu phá trận cũng chẳng khó gì". Nam Cực nói: "Phải, song e ngươi vào trận không được". Đông Phương Sóc nói: "Như người khác thiệt không đi được chớ Bạch Viên sợ tề thiên đại thánh, nay đại thánh cũng chẳng khác gì bao nhiêu, phải giả biến làm đại thánh phá vào trong trận, thần tướng có ai dám ra ngăn cản, miễn là thả sao bổn mạng, đốn phướn lạc hồn được rồi thì dễ lắm". Nam Cực cả mừng nói: "Kế ấy rất hay". Bạch Viên nói: "Để tôi biến thử coi có giống không". Nói rồi miệng niệm thần chú, rùng mình một cái, tức thì xem thấy đầu đội mão tàn thiên, mình mặc quần da cọp, đi giày đạp bổng. Chúng nhân xem thấy cả mừng. Nam Cực nói: "Biến giỏi lắm, quả thiệt giống như in, vậy người cầm cây quạt long tu của ta vào trận tới phướn lạc hồn, lấy sao bổn mạng Tôn Tẩn, để trên cây quạt, bay lên khỏi thiên la hai mươi trượng, rồi thả sao bổn mạng quạt luôn ba cái mà đưa về". Bạch Viên lãnh quạt, hóa kim quang bay tới trận ngũ lôi, xem thấy bốn phương tám hướng đều những thần tướng trấn giữa.

Đại thánh giả, tay cầm niếp bổng nạt lớn rằng: "Chúng bay là Mao thần ở đây làm gì?" Chúng thần xem thấy nói: "Khổ dữ a! Con khỉ nó đến rồi". Vội vàng cúi mình thưa rằng: "Tiểu thần vâng chỉ Ngũ lôi chơn nhơn, bày bố thiên la, lỗi không tiếp rước, xin đại thánh thứ dung". Đại thánh giả nổi giận mắng rằng: "Hay cho Mao thần, tội đáng đánh chết, bây không biết Liễu nhứt chơn nhơn là anh em bạn thiết của lão Tôn hay sao? Ta ở dưới núi Ngũ Hành, nghe Tôn Tẩn bị vây nổi giận, ra đến đây để giải cứu, mau mau phải mở thiên la, nếu chẳng nghe lời thì ta đánh chết hết".
Chúng thần tưởng Đại Thánh thiệt, người người run sợ, đều nói rằng: "Xin Đại thánh chớ giận, chúng tôi tình nguyện mở hết thiên la, mời Đại thánh vào trận". Đại thánh giả nạt rùm: "Phải mở cho mau". Chúng thần chẳng dám chậm trễ, lật đật xúm nhau mở hết thiên la, Bạch Viên cả mừng nhảy vào trong trận, kinh động các thần trong trận đều nói: "Không xong rồi, người phản thiên cung đến đó". Làm cho Ngũ Đẩu, Tam Tào thất kinh run rẩy, Cửu Diệu tinh quan thối lui, Nhị Thập bát tú kiếm đường mà trốn, Ngũ lôi tứ soái liếc mắt chẳng dám cản. Bạch Viên mừng thầm nói: "Lão Tôn quả thiệt danh bất hư truyền". Bạch Viên cầm kim niếp bổng giả đến đài trung ương, ngó thấy Tôn Tẩn ủ mặt châu mày, ngồi dựa bên trâu, trong lòng thảm thiết, Đại thánh giả bước đến kêu rằng: "Tam ca! Toi đã tới đây". Tôn Tẩn mở mắt ngó thấy biết liều cúi đầu nói: "Đại thánh! Tôn Tẩn này có tài đức chi, dám nhọc ơn trọng, đường xa tới cứu". Bạch Viên bước tới kề tai nói nhỏ: "Tam ca! Tôi là Bạch Viên, biết Đại thánh ba lượt phá thiên cung, các thần đều sợ nên biến hóa đến đây mà thả sao bổn mạng của anh, nếu các thần thấu biết, chắc không sống được". Tôn Tẩn nghe rồi nói: "Mấy thuở được hiền đệ nhọc lòng hằng mong cứu giúp, chết sống chẳng quên". Bạch Viên nói: "Tam ca chờ lấy được sao bổn mạng thì không hại gì". Tôn Tẩn nói: "Làm cho mất công hiền đệ, tôi cảm ơn chẳng xiết". Bạch Viên bước tới dưới phướn lạc hồn thấy trên phướn có đề tám chữ niên ngoại nhựt thời của Tôn Tẩn, coi rồi thấy đi tới một vị thần, mười phần cao lớn mặt xanh nanh dài, dữ tợn vô cùng Đại thánh giả cầm niếp bổng chỉ hỏi rằng: "Mao thần sao ở đây?" Vốn người ấy là tôi vua trụ, lúc phong thần va ở ải Giáp Bài, tướng của Hành Vinh, họ Dư tên Hóa, va ở ngoài ải lập phướn mê hồn, ngăn trở Tử Nha, sau bị Dương Tiễng giết chết, không có tên tong bảng phong thần, nên Ngọc Đế phong va là chức Mã danh vương, vì lúc Đại thánh phá thiên cung, va chưa đặng chức ấy cho nên nhìn không biết Đại thánh. Bây giờ va vâng phép Mao Bôn, ở giữ phướn lạc hồn, lạc hồn, lẽ nào có người đến mà không hỏi sao.
Bèn nạt lớn rằng: "Ngươi là người nào, phải tránh cho mau". Đại thánh giả giận lắm nói: "Ta là Tề thiên đại thánh đây". Vị thần ấy nghe nói thất kinh, mới biết là Hầy vương, động Thủy Liêm, vội vàng cười nói: "Tối là Bắc trực

u châu cai quản thiên hạ, làm chức Mã danh vương, vâng mệnh Ngũ lôi sai giữ phươn này, không hay Đại thánh đến đây, lỗi không tiếp rước". Đại thánh giả nạt rằng: "Sao ngươi không lui lại?" Mã thần hoảng kinh, lui lại vài mươi trượng, Bạch Viên nắm phướn lạc hồn kép xuống xé nát, lấy lửa đốt tiêu, Mã vương hoảng kinh nói: "Đại thánh đốt phướn ấy, Ngũ lôi quở trách tiểu thần, biết làm sao nói được?" Đại thánh giả nói: "Đừng sợ nó, nếu nó có hỏi, nói: Có lão Tôn đến đốt". Nói rồi quày đi trở xuống, gặp Thái Bạch kim tinh nói: "Tôi nghe nói Đại thánh bị đè dưới núi Ngũ hành, làm sao ra được?" Đại thánh giả nói: "Lão Tôn có phép thần thông, tài ba ai lại không biết, nay đến giải cứu Tôn Tẩn thả sao bổn mạng trở về". Kim tinh nói: "Ấy là Mao chơn nhơ câu xuống đè lại chổ này, sai tôi giữ, làm sao mà dám thả?" Đại thánh giả nổi giận nói: "Hay cho thằng già, ta bảo thả sao bổn mạng mà sao ngươi dám cãi, dễ chẳng biết học của Tôn Tẩn vốn là một họ Tôn với ta, nay bị nạn ta đến cứu, ngươi phải tránh cho mau, nếu còn nhiều lời, cây kim niếp này không nhịn được". Kim tinh nghe nói hoảng kinh rộn ràng, nói: "Xin Đại thánh chớ giận muốn thả thì tôi thả cho". Đại thánh giả nói: "Nếu vậy ngươi hãy tránh đi". Kim tinh túng phải tránh vẹt một bện. Bạch Viên bước tới lấy thần tháp rồi giở tấm lụa đen trên miệng ảng, nhẹ tay cầm sao bổn mạng để trên quạt long tu, cỡi tường quang bay khỏi thiên la, tuốt lên mười hai trượng nữa, thả sao bổn mạng bay giữa không trung, quạt luôn ba cái đưa về chỗ cũ. Rồi Bạch Viên cần kim niếp bổng thẳng qua dinh Tần, bay xuống. Quân giữ cửa dinh nghó thấy giữ không trung rớt xuống một người, hình tướng dị kỳ, thất kinh hỏi rằng: "Ngươi là yêu ma quái quỷxứ nào? Chớ đi tới trước, cai ta bắn tên đây này". Đại thánh giả nạt rằng: "Bây chớ nói bậy. Mau vào báo nói: Có động Thủy Liêm là người cá phá thiên cung, Tề Thiên đại thánh đến đây!" Quân binh nghe rồi chạy tuốt vào dinh quỳ xuống bẩm rằng: "Ngoài cửa không trung rớt xuống một người, lông lá đầy mặt, mỏ giống thiên lôi, cầm cây binh khí ước bằng miệng chén, xưng rằng: "Đông Thủy Liêm, cả phá thiên cung, Tề Thiên đại thánh, nên tôi phải vào báo". Mao Bôn quay lại với Thủy Hòang rằng: "Thánh chúa có phước lớn lắm, người Đại thánh ấy tôi tuy không biết mặt, song tôi có nghe Hải Triều lão tổ nói: "Người ấy giỏi lắm, vốn là thạch hầu của trời sanh, tu luyện một mình, không phục ba giáo, đánh Đông Hải lấy được kim nếp bổng, ở núi Hoa quả sơn, xưng bá xưng vương, Ngọc đế triệu về phong chức Bật mã ôn, bị say rượu phá hội bàn đào, đánh giết mười muôn binh trời, cả phá thiên cung, nhờ có Phật tổ Như Lai bắt va đè dưới núi Ngũ Hành, hôm nay bị va trốn khỏi đến đây, chắc là phụ giúp Tây Tần". Thủy Hoàng cả đạp truyền mơ hoác cửa dinh, dẫn văn võ đến đại trướng ngồi giữa. Thủy Hoàng ngồi một bên, Mao Bôn, Kim Tư Lăng đứng phân hai hàng. Đại thánh giả nói với Thủy Hoàng rằng: "Tôi muốn nói một lời, chẳng biết hiền vương

nghe chăng?" Thủy Hoàng nói: "Nếu có việc chi làm được, tôi phải vâng nghe". Bạch Viên nói: "Nếu có việc chi làm được, tôi phải vâng nghe". Bạch Viên nói: "Tôn Tẩn một họ với lão Tôn, vì người bị vây trong trận, lão Tôn hay được tới đây giải cứu, nếu hiền vương rõ biết thờ thế, thì mau rút binh dẹp trận, mà thả Tôn Tẩn ra, muôn việc đều thôi, nếu không nghe lời, chớ trách lão Tôn thô lỗ". Thủy Hoàng cả kinh, cứng miệng không nói được. Mao Bôn nghỉ thầm rằng: "Tôn Tẩn là Yên Đơn công chúa sanh ra. Con hầu vương này, là ở Đông thắng thần châu, đến núi Hoa quả sơn, vốn một cục thần thạch, chịu tinh khí mặt nhựt, mặt nguyệt mà đẻ ra, vì sao cùng với Tôn Tẩn bà con, có khi giả chăng? Việc này rất hồ đồ, chưa biết giả thiệt, nếu mình dẹp trận, thì làm sao trả thù một gậy cho được, bằng trái lời e mắc tội với con khỉ này". Lẽ khó toan xảy nhớ lại nghĩ rằng: "Để ta tâu với vua Tần bày yến khoán đãi, cầm nó ở lại đến sáng ngày, đặng thử coi thiệt giả". Mao Bôn tính rồi bước tới nói với Đại Thánh rằng: "Xin chờ tôi sáng này thâu binh thì xong, bệ hạ hãy bày yến cùng Đại thánh uống rượi, để tôi đi dẹp trận". Thủy Hoàng vội vàng truyền chỉ bày yến, Đại thánh nói: "Chẳng bày yến làm chi, đem rượi và trái cây thì đủ". Tả hữu vội vàng đem lênh, Bạch Viên cả mừng ăn uống một mình.

Nói về Mao Bôn, Kim Tử Lăng, xuống trướng huỳnh la dọn bàn hương án, gieo tiền chiếm quẻ, rõ biết việc ấy, cả giận nói: "Dữ cho Bạch Viên mật lớn bằng trời, giả hình Đại thánh, phá vào trong trận, thả sao bổn mạng Tôn Tẩn rồi đến trong dinh, khi gạt ta như thế, thiệt đáng ghét, thôi việc không nên chậm trễ, hai ta mang bửu kiếm vào bắt nó rồi sẽ tính". Tử Lăng nói: "Sợ se nó chạy thoát đi, chi bằng ta đem dây khổn tiên thằng lén truyền tướng quân lớn nhỏ cung lên dây, đao rút vỏ, sửa soạn bắt nó". Mao Bôn, Tử Lăng bày trí xong rồi, bước vào đại trướng, thấy Bạch Viên đang ngồi cầm trái cây mà ăn, Kim, Mao hai người bước tới, rút gương nạt lớn rằng: "Cả gan cho Bạch Viên! Sao dám giả mạo Tề thiên vào dinh ta, toan mưu khi dễ, mi chạy đi đâu?" Bạch Viên nói: "Không xong, bị lũ này thấu biết, một người khó cự bốn tay". Đang ngồi vùng nhảy bổng trên không Mao Bôn lật đật liệng khổn tiên thằng, xem thấy một lằn sáng chói, bắt Bạch Viên trói lại mà bỏ xuống đất. Thủy Hoàng rất mừng quay lại hỏi Mao bôn rằng: "Vì sao chơn nhơn biết nó là Đại thánh giả?" Mao Bôn đem việc chiếm quẻ, thuật lại Thủy Hoàng nghe, Thủy Hoàng nói: "Bây giờ bắt nó làm sao?" Mao Bôn nói: "Nó là nửa phần tiên, đi đại hội bàn đào có sáu chữ chơn ngôn của bà Vương mẫu nơi mình không giết được, vậy lấy dây da xỏ ngang xương tỳ bà cốt của nó cột lại vào củi". Kim Tử Lăng làm y theo lời Mao Bôn, rồi bắ Bạch Viên bỏ vào củi để sau hậu đình, sai tít tên coi giữ. Rồi sau đó Thủy Hoàng bày yến, cùng Mao Bôn ăn mừng.

Nói về Nam Cực đang ngồi trong lư bằng, trong lòng hồi hộp, co tay suy

tính, rõ biết cách việc, than thở một mình, Đông Phương Sóc hỏi: "Vì sao lão tổ có dạng ưu sầu?" Lão tổ nói: "Đạo hữu rồi, lòng tham chưa đủ, lại đến dinh Tần cùng Thủy Hoàng giảng hòa, rủi bị Mao Bôn chiếm quẻ thấy ra việc giả, dùng dây khổn tiên trói bỏ vào củi, nay Tôn tẩn chưa ra được, còn Bạch Viên lại bị bắt, nếy có đều chi thì ta mất thể diện". Đông Phương Sóc nghe nói cười ha hả mà rằng: "Lão tổ chớ lo, chẳng phải tôi kheo miệng, muốn cứu Bạch Viên duy tại nơi tôi". Nam Cực mừng nói: "May nhờ phép lực đạo huỳnh". Đông Phương Sóc nói: "Tôi phải chịu nhọc mới được". Nói rồi nhảy lên một cái, không thấy hình dạng, ra khỏi thành Lâm Tri, lén qua dinh Tần, thò trong túi lấy ra một vật bửu bối, dài một ngón tay, bề ngang nửa ngón, hau đầy nhọn (vốn là một lá đào, lấy trong vường bàn đào, dùng tinh khí nhật nguyệt gia công luyên chế, mùa động, mùa hạ cũng xanh hoài, người xem chẳng thấy, bửu bối ấy tên đào diệp độ, cũng như Mao Toại có cỏ ẩn thân vậy. Đông Phương Sóc nhờ bửu bối ấy mà lấy vật không ai hay biết, các thần tiên ngoài biển đều sợ, cho va làm đầu hết, nên kêu là Thoại Mao Toại). Lúc ấy Đông Phương Sóc cầm đào diệp độ ẩn vào dinh Tần, chờ đến hoàn hôn, trong dinh đèn đuốc sáng ngời, bước tới trướng Kim đính huỳnh la, thấy Thủy Hoàng, Mao Bôn cùng Kim Tử Lăng đang vui cười ăn uống, Đông Phương Sóc nghĩ thầm rằng: "Ở đây coi nó uống rượu cũng không ích gì. Chi bằng đến thả Bạch Viên hay hơn". Nghĩ rồi quày mình xuống trướng, đi qua hướng đông, thấy một tòa dinh bàn nho nhỏ, có bốn năm tên quân ngồi trước cửa nói chuyện, tên kia nói: "Mao chơn nhơ của ta thiệt có tài giỏi lắm, bắt đặng Bạch Viên nhốt sau hậu trường, sợ e ngủ rồi nó trồn đi mất". Tên nọ nói: "Chưa giao cho chúng ta giữ cũng là may, bây giờ chơn nhơn chưa về, còn đang uống rượu". Đông Phương Sóc nghe nói rõ ràng, mừng rỡ khôn xiết, bèn ẩn mình vào trong trại Mao Bôn, chẳng có một người, đèn đuốc sáng rỡ, căn giữa để một cái ghế sơn đỏ, trên có hương hỏa đèn đuốc, thờ cái túi chi vàng vàng, hai bên bổ đoàn, một phía thì để trà điều trượng, một phía thì treo bửu kiếm, ấy là chổ của Mao Bôn ngồi. Đông Phương Sóc nói thầm rằng: "Trong túi này chẳng biết vật chi". Giở ra xem thấy hai cuốn sách, ngoài đề bốn chữ lớn: Ngũ lôi thần thơ, thì mừng lắm, bèn lấy thần thơ bỏ vào túi, dời chân muốn đi nhưng trong bụng nghĩ rằng: "Ta ăn cắp thần thơ, Mao Bôn về đây chẳng thấy, thì chúng quân chẳng khỏi bị tội, vậy để ta viết ít chữ, cho khỏi lụy đến quân nhơn". Rồi viết bồn côn thơ bỏ trên ghế:

Khen cho Mao đạo rộng thần thông.
Để sách Ngũ lôi tại giữa phòng,
Phương Sóc hôm nay xem tợ mặt,
Cơ mưu bày trận uổng công lao.

Viết rồi, tuốt ra sau trướng thả Bạch Viên, hai người chạy ra cửa dinh, bị quân giữ cửa đón lại, la ó lên.

Hồi 42
Bắt Mao Bôn, chẳng kịp trở tay
Trộm thần thơ, Nam Cực phá trận

Nói về Đông Phương Sóc và Bạch Viên đánh quân sĩ trốn về lấy sách thần thơ dâng lên. Nam Cực xem coi còn thiếu một cuốn phá trận đưa thần. Đông Phương Sóc nói: "Nếu sách ấy chưa trọn bộ, chờ thăm nghe minh bạch, tôi sẽ đến lấy về".
Nói về Mao Bôn uống rượu rồi cùng Kim Tử Lăng kiếu vua về dinh, tuốt ra sau trướng, chẳng thấy hai cuốn thiên thơ, làm cho. Mao Bôn hoảng kinh, hồn phách đều bay, nói với Tử Lăng rằng: "Bị mất sácha ấy, làm sao tôi về ra mắt tổ sư cho được?" Kim Tử Lăng nói: "Trong dinh quyân sĩ canh phòng nghiêm nhặt, dẫu loài phi cầm cũng khó bay vào, có lẽ đâu người đến trộm cắp cho đặng". Còn đang hồ nghi, xảy thấy quân sĩ quỳ xuống bẩm rằng: "Bạch Viên ở trong củi, chẳng biết vì sao đi mất". Mao Bôn cả giận nói: "Bây là đồ chó, không hết lòng coi giữ!" Tử Lăng nói: "Việc ấy không phải tại quân sĩ đâu, tôi tưởng chắc Bạch Viên biến hóa, trộm sách thần thơ mà đi rồi". Mao Bôn làm thi không nói tiếng chi. Kim Tử Lăng nói: "Lũ nô tài! Ta tạm dung đầu chúng ngươi trên cổ, thôi đi cho rồi". Quân sĩ lạy lạy lui ra. Mao Bôn nói: "Biết làm sao bây giờ, thần thơ đã mất, Bạch Viên cũng chẳng còn, nhọc công vô ích, song chẳng biết thằng nào cả gan dám vào trong dinh". Tử Lăng nói: "Chúng ta đoán coi thằng nào tới đây cho biết". Vội vàng cầm ba đồng tiền đi đến trước án, vừa muốn gieo tiền chiếm quẻ, bỗng thấy vài hàng chữ viết trên bàn. Tử Lăng nói: "Lạ này, chữa ai viết đó?" Mao Bôn bước tới đưa đèn coi. Hai người xem rõ ràng Mao Bôn nói: "Không xong! Té ra bị thằng giặc già vào dinh".
Tử Lăng hỏi: "Thằng giạc già nào đó?" Mao Bôn nói: "Đông PhươnG Sóc ở núi Độ Sóc, va vốn là táng tiên ngoài biển, chẳng phục tam giáo cai trị, va ở trong núi tu luyện nhiều năm, thần thông quãng đại, thông hiểu âm dương, nay thần thơ bị va trộm mất, ta há dễ bỏ sao?" Đang nói chuyện, giây phút trời sáng. Thủy Hoàng lên trướng. Mao Bôn vào ra mắt, đem việc Đông Phương Sóc trộm sách và thẻ Bạch Viên mà thuật lại và nói: "Xin bệ hạ cho tôi đến Lâm Tri cùng Đông Phương Sóc giao chiến". Thủy Hoàng nói: "Chơn nhơn ra trận, trẫm chờ nghe tin tức". Mao Bôn mặt giận hầm hầm, xuống trướng, cầm gậy cỡi nai tuốt đến thành Lâm Tri, kêu lớn rằng: "Quân sĩ trên thành! Mau vào báo với thằng lão tặc Đông Phương Sóc, bảo nó ra đây nạo mình". Quân vào bẩm báo. Đông Phương Sóc giận lắm nói: "Mao

Bôn có tài chi giỏi? Sao dám kêu tên họ của ta mà nói phách? Nó bất quá như cái sáng của đom đóm sao dám cùng mặt nhật, mặt nguyệt tranh đua?" Rồi đứng dậy nói với lão tổ rằng: "Bần đạo bất tài xin ra trận trừ thằng thất phu ấy cho rồi". Nam Cực cả mừng dạy Vương thuyền lược trận và trao cây quạt long tu phiến và dặn dò. Vương Thuyền lãnh mạng cùng Đông Phương Sóc bước xuống lư bằng, chẳng dẫn binh mã, tuốt ra thành. Vương Thuyền đứng sau lược trận. Đông Phương Sóc một mình xông tới. Mao Bôn thấy một người đạo nhân, mặt như trăng rằm, mắt tợ sao băng, đầu bịt khăn tiêu diêu, mình mặc áo hạc biếc, tay cầm trà điền trượng, chạy tới như bay. Mao Bôn nạt rằng: "Khoan tới, phải thông tên cho rồi mà chịu chết". Đông Phương Sóc ngó thấy một người thầy tu, cõi nai cầm gậy, mặt mày hung ác, chỉ mà hỏi rằng: "Người tới đó có ohải là Ngũ Lôi chân nhân Mao Bôn chăng? Ngươi ở danh sơn tu luyện có lẽ nào không đến Lâm Tri tìm điều phiền não, trộm sách thần thơ của ta, mau mau trước nai cúi lạy, xin tội và trả lại sách cho ta, muôn việc đều thôi, nếu chậm trể, người ắt không hồn". Đông Phương Sóc cười lớn rằng: "Giả đạo sao dám nói xảm". Nói rồi hươi gậy đánh xuống Mao Bôn cũng rước đánh nhau hôn hai mươi hiệp chưa định hơn thua. Vương Thuyền đang lược trận nín không được, giục nai hươi gậy xông tới đánh tiếp. Mao Bôn cự không nổi, đánh bậy một cái cả thua chạy dài, Vương Thuyền, Đông Phương Sóc rượt theo. Mao Bôn quay đầu thấy hai người rượt tới, trong bụng mừng thầm, bèn cặp gập dưới vế, quày nai trở lại, hai tay liệng ra một lượt, chưởng tâm lôi nổ lên. Đông Phương Sóc xem thấy vừa muốn dùng phép giải phá, lúc ấy Vương Thuyền vâng lời Nam Cực dạy, quạt một cái, chưởng tâm lôi bay trở lại nhắm Mao Bôn đánh xuống. Mao Bôn té nhào xuống lộc. Đông Phương Sóc lẹ chân bước tới bắt được đem về. Nam Cực thấy bắt được Mao Bôn vui mừng chẳng xiết. Bèn dạy lấy dây khổn tiên mà cột lại.

Bạch Viên nói: "Nó cột tôi, bây giờ để tôi cột nói lại". Nói rồi vội vàng lãnh dây khổn tiên, bắt Mao Bôn trói ngang trói dọc, ràng rịt cứng ngắc. Nam Cực nạt lớn rằng: "Mao Bôn! Ngươi không ở trên núi mà dưỡng tánh tu tâm, vì sao ỷ mạnh bày trận Ngũ lôi vây cầm Tôn Tẩn, là cớ chi vậy?" Mao Bôn bẩm rằng: "Đệ tử không phải vì ý riêng xuống núi, bởi Tôn Tẩn bày ra trận bát môn kim tỏa làm thua Tử Lăng, nên Hải Triều giận sai tôi xuống núi, lúc đệ tử xuống đến Lâm Tri, lấy lời khuyên dỗ Tôn Tẩn, song Tôn Tẩn chẳng nghe, lại trở mặt vô tình đánh đệ tử luôn cho mấy gậy, đương cơn giận ấy, nên tôi mới bày trận này, xin lão tổ rộng tình dung thứ, thì tôi cảm ơn chẳng xiết". Nam Cực nói: "Hôm nay ta bắt đặng ngươi, ta là người tu hành lấy lòng từ bi làm gốc, và tưởng tình Hải Triều, cũng chẳng làm sự chi khó cho người, vậy ngươi phải vì ta mà dẹp trận ấy, thả Tôn Tẩn về, rồi ta cùng ngươi, hai bên giao hòa, ngươi có chịu chăng?" Mao Bôn nói: "Xin tổ sư

thương lấy, vì trận ấy tôi biết bày, chứ không biết dẹp" Nam Cực nói: "Vậy ngươi lấy sách thần thơ đem đây, đặng ta đưa thần dẹp trận". Mao Bôn nói: "Đệ tử có hai cuốn đó, bị Đông Phương Sóc lấy rồi, còn thần thơ gì nữa đâu". Nam Cực cười hỏi: "Quả thiệt không có?" Mao Bôn nói: "Thiệt không có". Nam Cực nói: "Mi ỷ thế Hải Triều lớn mắt khi ta, chăng tuân lệnh đòi, đó là tội thứ nhất, toan mưu hại Chưởng giáo, là tội thứ hai". Mao Bổn nói: "Đệ tử thiệt không có lòng mưu hại". Nam Cực giận lắm, vỗ ghế nạt rằng: "Thằng nghiệt chướng, sao còn dám múa mỏ, lúc ta vào trận thăm coi Tôn Tẩn, ngươi sai ngũ lôi đánh ta, may ta tránh khỏi, mới đánh chết con mai huê lộc, nay ta không xử tội mi, thì làm sao mà trị các tiên cho đặng". Bèn dạy bắt Mao Bôn đánh bốn mươi gậy. Vương Thuyền vắng mạng, xách tiên trượng, vật Mao Bôn xuống đất, đánh bố mươi gậy. Mao Bôn bị đánh, rách da lở thịt nhức đau chịu không thấu. Nam Cực nói: "Thằng nghiệt chướng, sách thần thơ để chổ nào? Phải nói cho thiệt". Mao Bôn khóc nói: "Lúc tôi xuống núi, thầy cho có hai cuốn đó mà thôi, còn cuốn nữa thiệt tôi không biết". Nam Cực nói: "Không có thì thôi, bắt thằng nghiệt chướng này tên lê lư bằng, chờ thả Tôn Tẩn rồi, tha chết cho nó". Vương Thuyền vâng mạng, bắt Mao Bôn trói hai tay hai chân, treo rút lên cao. Đông Phương Sóc nói: "Tổ sư trep đánh Mao Bôn, nếu Hải Triều hay đặng, chắc làm sao cũng đến đây khuấy rối, lời tục có nói: "Xuống tay trước mạnh hơn, vậy để tôi đến núi Côn Lôn ăn cắp cuốn sách thần thơ thứ ba, phá trận thả Tôn Tẩn ra trước, rồi sẽ nhóm hết các tiên, cùng Hải triều cho biết tài cao thấp" Nam Cực cả mừng nói: "Lời ấy rất phải, tiên trưởng phải làm cho kíp" Đông Phương Sóc từ biệt, hóa kim quang bay tới núi Côn Lôn, động Vân Quang, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Mình tới đây biết làm thế nào mà ăn cắp đặng". Bèn tính ra một kế, liền niệm chân ngôn, vặn mình biến ra Mao Bôn đội mão tam xoa, mặc áo ngũ sắc, cột dây gân cọp, mặt vuông tai lớn, tóc đỏ râu hồng, xăm xăm đi tới. Có hai đứa đồng nhi ngó thấy, hỏi rằng: "Sư huynh đến đó sao? Thầy đang ngồi trong động, anh hãy vào đi". Mao Bôn giả ừ, rồi tuốt vào trong động thấy Hải Triều đang ngồi trên bồ đoàn, vội vàng nghiêng mình cúi lạy. Hải Triều nói: "Hiền đồ hôm nay về đây, vì sao mặt mày thấy sắc, rũ liệt tinh thần như vậy?" Mao Bôn giả bản đem các việc Nam Cực xuống núi, sai Bạch Viên biến hóa vào trận, bị bắt đặng, rồi bì Đông Phương Sóc trộm sách thần thơ, cứu thả Bạch Viên mà thuật hết một hồi, vì vậy nên đệ tử về đây, xin thầy liệu tính. Hải Triều cũng chẳng hề chi, để coi nó có tài gì phá nổi trận ấy, mà cứu Tôn Tẩn cho được? Lúc trước ta chưa từng giao trọn bộ thần thơ cho mi, hãy còn một cuốn rất quý". Bèn sai Đông Ba ra sau động, giở hộp đá lấy sách đem ra.

Đông Ba lấy vào dâng cho hải Triều. Đông Phương Sóc ngó thấy trong bụng rộn lên, giận vì không vói tay mà giựt đặng, cặp mắt ngó Hải Triều chăm

bẩm, thưa rằng: "Chẳng biết trong bổn thần thơ ấy có điều chi huyền diệu chăng?" Hải Triều nói: "HIền đồ chưa rỏ, cuốn thần thơ thứ ba này đều những phép hay, để đưa thần phá trận, dẫn thằng Đông Phương Sóc có tài phép thần thông cũng khó ăn trộm được, cho nên ta lấy ra để bên mình ta, đặng phòng giữ việc rủi ro". Mao Bôn giả bẩm rằng: "Đệ tử mong nhờ tở sư, cho hai cuốn thần thơ, nên mới tinh thông bày trận, vây cầm Tôn Tẩn, duy cuốn thứ ba này, tôi chưa từng coi đến, xin tổ sư rộng ơn, cho đệ tử xem thử, cho biết phép diệu của tổ sư". Hải Triều nói: "Cuốn sách này, coi mà thôi, chớ cho mi không được, mi không cẩn thận, để rồi bị người ta ăn cắp nữa, chẳng những là thả Tôn Tẩn ra mà thôi, lại mất vật báu của ta trấn động". Mao Bôn giả nói: "Đệ tử biết rõ, xin coi đây là một chút mà thôi". Hải Triều nói: "Đây này coi lấy mà coi, coi rồi trả liền cho ta". Mao Bôn giả hai tay tiếp lấy thần thơ, quày mình nói: "Tôi cẩn thận lắm chớ". Nói dứt lời, hai chân nhảy trên mây, bay tuốt. Hải Triều giận nói: "Thằng nghiệt chướng nó đi đâu?" Các vị học trò nói: "Mao chơn nhơn đi tuốt rồi". Hải Triều dạy rượt bắt nó về đây, Đông Ba để quan lãnh mạng, cỡi mây rượt theo.
Nói về Đông Phương Sóc lấy được sách thần thơ, mừng rỡ khôn cùng, đang chạy trên mây, quay đầu ngó thấy, ở sau có vầng mây rượt tời, thì nói: "Không xong, Đông Ba đế quân tới rồi". Trong bụn hoảng kinh, vội vàng thò tay trong túi, lấy đào diệp độ, ẩn mình mà chạy. Đế quân rượt theo một hồi, thình lình chẳng thấy Mao Bôn, bèn vẹt mây ngó xuống, xem coi bốn phía, không thấy hình dạng, túng phải trở về, ra mắt Hải Triều, Hải Triều nói: "Thằng nghiệt chướng giựt sách mà làm chi?" Đế quân nói: "Tôi e không phải Mao Bôn". Hải Triều nói: "Rõ thằng nghiệt chướng áy, chúng ngươi cũng đều ngó thấy, nếu vậy thì giả sao?" Đế quân nói: "Tổ sư sao không chiếm quẻ coi thử?" Hải Triều nói: "Phải". Bèn co tay suy tính, nổi giận vỗ ghế nạ rằng: "Không xong rồi, ta bị Nam Cực khi dễ, sai Đông Phương Sóc bắt Mao Bôn đánh bốn chục gậy, treo trên lư bằng, lai sai nó đến đây mà lấy cuốn thần thơ, khi dễ thái quá, nếu ta không xuống núi cứu Mao Bôn về, thì còn chi thể diện núi C6n Lôn". Đông Ba đế quân cúi mình nói rằng: "Nam Cực làm việc không chánh, xin sai một vie chơn nhơn xuống cùng giảng hòa, mà thả Mao Bôn, khỏi sanh hờn giận, chẳng là hay hơn". Hải Triều nạt rằng: "Người ở trong động ta xưng rằng làm đầu cai trị hai mươi bốn động Táng tiên, vì sao yếu ớt lắm vây? Nam Cực nó ỳ là Chưởng giáo mà khi dễ ta, dám bắt Mao Bôn đánh bốn chục gậy, trên trên lư bằng, lại tới gạt ta lấy sách thần thơ, mà giải cứu Tôn Tẩn, tình lý khó dung". Bèn dạy Đông Ba đế quân giữ gìn coi sóc các việc trong động, còn hai mươi ba động thì theo ta xuống núi, quyết cùng Nam Cực, thử tài cao thấp.
Nói về Đông Phương Sóc đang chạy, quay lại chẳng thấy Đế Quân rượt theo, trong bụng bớt lo, thâu lá đào điệp, lộ hình ra về tới Lâm Trì bay

xuống lư bằng, các tiến xem thấy mừng rỡ, lật đật hỏi việc thế nào? Đông Phương Sóc cười ha hà nói rằng: "Gạt lấy đặng thần thơ về đây". Nói rồi lấy sách trao ra. Nam Cực giở coi cười ngất nói: "Nếu không tiên trưởng đến đó, thì sách này đâu được về tay ta". Rồi than thở nói: "Vì một mình Tôn Tẩn mà làm hại đến hai trăm bốn chục người, đều bị khổ lôi oanh". Bèn sai Bạch Viên đi thỉnh Tương Vương, Bạch Viên vâng mạng thỉnh Tương Vương cùng chúng văn võ đến lư bằng. Nam Cực nói: "Xin biển vương tra trong ngục, coi được bao nhiêu tội xử quyết". Tương Vương sai người hỏi quan giữ ngục. Giây phút về bẩm rằng: "Tội trọng trong ngục cộng lại là hai trăm bốn chục người". Nam Cực gật đầu nói: "Ý trời đã định, nên hai số giống nhau". Rồi nói với Tương Vương rằng: "Xin hiển vương đem hai trăm bốn chục người tội phạm ấy, dạy mở xiềng khóa, tắm rửa sạch sẽ, thay đổi áo quần, giao cho bần đạo sai khiến. Đên nay dạy chúng nó vào trận, giải cứu Tôn Tẩn". Tương Vương y lời, truyền chỉ tha tội phải bị chém, dạy chúng nó lập tức tắm rửa, thay đổi y phục, sai người dẫn đến Nam Cực đòi thợ vẽ, dạy đem hai trăm bốn chục tên tội nhân, chia làm bốn đội, mỗi đội sáu chục tên, lấy chàm thoa mặt, cho bận áo xanh quần xanh, tay cầm đại đao; đội thứ hai, mặt thoa son, mình mặc áo đỏ, quần đỏ, tay cầm búa nguyệt phủ; đội thứ ba, mặt thoa phấn, mình mặc đồ đen, tay cầm đồng chùy, mỗi người hai vế cột hái cái lục lạc. Giây phút trang phục xong rồi, kẻ cầm đao, người xác búa, kẻ hươi chùy, người múa thương, lục lạc khua nghe rổn rảng, chúng phạm nhơn chẳng rõ làm cớ chi, giống như đồ chơi, nên trong bụng lấy làm hồ nghi. Nam Cực nói với Tương Vương rằng: "Xin hiền vương đêm nay đến canh ba, dẫn chúng văn võ, qua cửa phía tây xem trận, đặng tiếp Tôn Tẩn vào thành". Tương Vương y lời trở về Ngân An điện; nhóm văn võ chờ đó cho sẵn.

Nói về Nam Cực viết ít đạo bùa lui thần; dự bị để phòng vào trận ứng dụng, và viết ít đạo bùa dạy Bạch Viên rằng: "Ngươi dán bùa này trên cung nê hườn, chờ đến canh ba dẫn sáu mươi tên quân mặc đồ đen, qua cửa phía bắc vào trận, tuốt đến cao đài, nhổ cờ mồ kỷ trong miệng đấu quăng đi, rồi tuốt đến trung ương pháp đài chờ đó, và dạy Vương Thuyền lãnh linh phù, dẫn sáu mươi tên mặc đồ đỏ, và qua cửa nam trận, tuốt lên cao đài, nhổ cờ mồ kỷ nơi miệng đấu, rồi thẳng đến trung ương nghe lệnh, và sai Vương Ngao lãnh bùa dẫn sáu chục tên quân mặc đồ xanh, tới cửa phía đông vào trận, lên cao đài nhổ cờ mồ kỷ rồi đến trung ương nghe lện, và thỉnh Đông Phương Sóc lãnh bùa, dẫn sáu chục tên quân mặc đồ trắng, qua cửa phía tây vào trận, lên cáo đài nhổ cờ mồ kỹ, đến trung ương giải cứu Tôn Tẩn rồi theo cửa phía đông mà ra". Nam Cực nói với bốn đạo quân rằng: "Chúng ngươi vào trận phải liều mình tới trước, hễ thấy cờ soái kỳ thi chặt ngã, nếu người nào sống Tương Vương ban thường, như ai rủi chết có bần đạo siêu thăng, phải cho

đồng lòng ra sức". Chúng quân dạ lên một tiếng, lui về độ ngũ. Nam Cực điều khiển xong rồi, viết một đạo bùa dỡ sấm, cụ bị chờ đến canh ba phá trận. Giây phút mặt trời đã lặn, lật bật đến canh ba. Bên kia Tương Vương dẫn quan văn võ qua cửa thành phía tây lược trận, còn Nam Cực chờ đến giờ tú: Cỡi nai bay bổng trên không, vào trước trong trận ngũ lôi, cầm quạt long tu, quạt Yết đế thần mở phá thiên la rồi bay vào trong trận, tới đái mồ kỷ. Trung Đầu tinh quan dẫn Vị thổ Trĩ, Nữ Thổ Bức, Liễu Thổ Chướng, Đê Thổ Lạc áp tới ngăn đón, Nam Cực quạt luôn ba cái, thảy đều lui hết, rồi bẻ cờ mồ kỷ giữa không trung nghe sấm nổ vang.

Lúc ấy Bạch Viên, Đông Phương Sóc, Vương Thuyền, Vương Ngao biết Nam Cực đã vào trận rồi, đều ra tài nghệ, hóa phép thần thông, Đông Phương Sóc phá cửa tây, Bạch Viên phá cửa bắc, Vương Thuyền phá cửa nam, Vương Ngao ph1 cửa đông, Quân mặc đồ đỏ thì theo Vương Thuyền, quân mặc đồ xanh thì theo trắng thì theo Đông Phương Sóc, hai trăm bốn chục người mang bốn trăm tám chục cái lục lạc, chạy đầy trong trận, rổn rảng tiếng kêu không dứt. Đông Phương Sóc tay múa lục hiệp hồ lô, dẫn đội quân múa thương phá vào cửa tây đến cao đài, có tây đẩu quân dẫn Đẩu kim ngưu, Quỷ kim dương, Lâu kim cẩu. Cang kim long xông ra ngăn đón. Đông Phương Sóc lấy hồ lô vút lên, muôn đường kim quang chói sáng, các thần đều tránh vẹt. Đông Phương Sóc nhổ cờ trên miệng đấu, rồi nhắm trung ương đi tuốt. Bên kia Bạch Viên tay múa thông thiên xích, dẫn quân xem thấy, đẫn Cơ thủy bào, Bích Thủy du, Cang thủy đẩu, Sâm thủy viên đón lại. Bạch Viên lấy thông thiên xích chỉ lên, các thần tránh hết, bèn nhổ cờ trong miệng đấu rồi nhắm trong ương chẳng tới. Lúc ấy Vương Thuyền tay cầm thuần cân kiếm dẫn quân mặc đồ đỏ, hươi búa đánh vào cửa nam, có Nam đẩu thiết hỏa trư, Dĩ hỏa xà, gươm hỏa hổ, Chủy hỏa hầu, ngăn đó. Vương Thuyền lấy gươm chỉ ra, các thần lui hết. Bèn nhổ cờ trong miệng đấu, rồi nhắm trung ương thẳng tới.

Nói về Vương Ngạo, tay cầm câu thiên như ý, dẫn quân mặt đồ xanh múa đao xông vào cửa đông xảy có Đông đẩu tinh quân dẫn Đẩu mộc giải. Khuê mộc lan, Đốc mộc giao, tĩnh mộc can xông ra ngăn đón. Vương Ngao lấy như ý vụt lên, các thần chẳng dám lướt tới, bèn nhổ cờ trên miệng đấu, rồi nhắm trung ương đi tuốt. Bốn đội quân binh chẳng biết lợi hại, tay múa binh khí, chân rung lục lạc, đi dọc chạy ngang tung hoành giữa trận, theo bốn người tiến tới giữa trung ương, xem thấy một cơ soái lớn, người người đều áp lại nhổ cờ chặt ném, tức thì chớp giăng sáng giới, sét nổ vang rân, chẳng khác trời nghiêng đất sụp, thương thay hai trăm bốn chục tên quân bị sét đánh, thây nằm đầy đất, còn mấy người tiên, nhờ dán linh phù trên đầu, nên lôi bộ các thần chẳng dám làm hại.

Lúc ấy Đông Phương Sóc lật đật chạy tới trước đài, đỡ Tôn Tẩn, xách gậy

lên trâu, nhắm cửa đông mà chạy, còn Đông Phương Sóc theo sau, chẳng dè cửa phía đông ấy cóNhị Lang thần trấn giữ, thấy Tôn Tẩn, xách gậy lên trâu, nhắm cửa phía đông mà chạy, còn Đông Phương Sóc theo sau, chẳng dè cửa phía đông ấy có Nhị Lang thần trấn giữ, thấy Tôn Tẩn chạy tới liền hươi đao ngăn đó. Tôn Tẩn lấy hạnh huỳnh kỳ chỉ ra vẹt trống một đường chạy ra khỏi trận. Đông Phương Sóc chạy sau không đề phòng, bị Nhị Lang thần thả chó hóa thiên rượt tới. Đông Phương Sóc chạy sau không đề phòng, bị Nhị Lang Thần thả chó hóa thiên rượt tới. Đông Phương sóc đang chạy bị thần khuyển chạy tới đen trên mặt, hai chân móc mắt, Đông Phương Sóc bị đau la lớn lên. Tôn Tẩn nghe la, quay đầu ngó lại, thấy Đông Phương Sóc nằm lăn dưới đất, cặp mắt chảy máu ướt dầm, con chó còn đang quào lia, cắn lịa, Tôn Tẩn hoảng kinh quày trở lại hươi gậy đá lên, thần khuyển nhảy ra chạy mất. Tôn Tẩn vội vàng bước xuống đỡ Đông Phương Sóc lên trâu, con trâu ấy bay bổng trên không. Tôn Tẩn cỡi mây bay thao, trở về Lâm Trì.
Nói về Bạch Viên cùng anh em Vương Thuyền tới giữa trung ương ra mắt Nam Cực, xem thấy bốn phía, tám phương, thần tướng phủ vây, cao đài giữa không trung thì sấm nổ liên thình, mười phần lợi hại, Bạch Viên nói: "Nay tam ca đã ra khỏi trận rồi, tổ sư so chẳng đưa thần về, còn đợi chừng nào?" Nam Cực nghe nói, thò trong túi lấy ra một xấy linh phù, cầm nơi tay thiên thơ mà làm theo. Lão tổ niệm chú đốt một lá bùa, thỉnh Nhơn Tào quan, lên trước pháp đài. Nam Cực cúi mình nói: "Xin cậy Tào quan, đưa các thần trở về". Nhơn tào quan vâng chỉ, với thỉnh các thần, xảy thấy Ngũ Đầu tinh quân, bốn vị Nguyên soái, hai mươi bốn vì sao, đều tới trước đài. Lão tổ lọi thỉnh Địa Tào quan lên đài cười nói rằng: "Xin phiền Tào quan, đưa cáo thần trở về chổ cũ". Tào quan liền thỉnh hết các thần tới trước pháp đài. Nam Cực đốt bùa niệm chú, tức thì Địa Tào quan bay bổng trên không, dẫn Bạcn hổ, Thanh Long, Châu tước, Huyền võ, lục đinh, lục giáp, mười hai vị nguyên soái cùng Thiên la, Địa sát, Bát phương mã vương, Thái bạch kim tinh, rần rần về hết. Nam Cực lại thỉnh Thiên Tào quan lên đài, nói: "Xin phiền Tào quan, dẫn lôi bộ trở về". Nói rồi đốt bùa niệm chú, Thiên Tào dẫn ngũ lô bát bộ, bay bổng trên không đi hết. Nam Cực đưa thần xong rồi, vừa muốn xuống đài. Bạch Viên thấy một vị thần tướng, đầu đội mão xung thiên, mặc áo cổn long bào, cột dây xích ngọc đái, đi giày vô ưu, thì trong lòng lấy làm hồ nghi.

Phong kiếm xuân thu

Hồi 43

Đánh Nam Cực, Hải Triều cậy thế
Thả Mao Bôn, gió lửa ra oai

Nói về Nam Cực ngó thấy vị thần tướng ấy, trong lòng rõ biết, bèn nói với Bạch Viên rằng: "Chúng ngươi chớ hồ nghi, vị ấy là Vương Tiển đó, vì nguyên thần của nó, đã ra khỏi xác". Nói rồi niệm chú đốt bùa, kêu rằng: "Phổ hóa thiên tôn, sao chưa nhập xác còn đợi chừng nào?" Nói dứt lời, nghe thấy roi kim tiên nghe vùn vụt, chơn hồn bay xuống rớt vào mình. Các tiên bước xuống pháp đài, thấy Vương Tiển vừa mới tỉnh dậy, mở mắt chẳng nói tiếng chi, Nam Cực dạy bắt Vương Tiển trói lại dẫn về lư bằng, treo một chổ với Mao Bôn, rồi Lão tổ cùng chúng tiên trở về Lâm Tri.
Nói về Hải Triều thánh nhơn dẫn hai mươu ba động chơn nhơn sửa soạn xuống núi, mỗi người đều đm kỳ trân đị hữu theo mình. Hai mươi ba động kể tên sau đây:
1. Hồn ngươn chơn nhơn
2. Bình định chơn nhơn,
3. Ngũ lôi chơn nhơn,
4. Bắt phong chơn nhơn,
5. Thủy ma chơn nhơ,
6. Hỏa long chơn nhơn,
7. Bạt sơn chơn nhơn,
8. Cự trạch chơn nhơn,
9. Vân ma chơn nhơn,
10. Hành võ chơn nhơn,
11. Di tinh chơn nhơn,
12. Hóa đẩu chơn nhơn,
13. Phiên gian chơn nhơn,
14. Đảo hải chơn nhơn,
15. Kim đồng chơn nhơn,
16. Liệu thạch chơn nhơn,
17. Thổ tư chơn nhơn,
18. Đa bửu chơn nhơn,
19. Vận pháo chơn nhơn,
20. Trấn thổ chơn nhơn,
21. Cách điện chơn nhơn,
22. Trái mộc chơn nhơn,
23. Kích khách chơn nhơn,
24. Khoản chung chơn nhơn.

Trừ Ngũ lôi chơn nhơn ra thì còn hai mươi ba động.
Nói về Hải Triều dận hai mươi ba động chơn nhơn cỡi mây bay tới cửa tây

thành Lân Tri, Hải Triều ngó xuống trận ấy đã bị phá rồi, thì giận lắm, quay đầu ngó thấy Nam Cực đi trước, Vương Thuyền, Vương Ngao đi sao, Bạch Viên thì dẫn Vương Tiển, đều kéo về Lâm Tri. Hải Triều giận lắm, dặn các trò rằng: "Chớ cho mấy thằng khốn đó chạy thoát". Hai mươi ba động chơn nhơn nghe dạy, liền hạ mây bay xuống.

Lúc ấy Nam Cực đang đi, xảy nghe bốn phía la ó om sòm, các chơn nhơn áp lại phủ vây, người người đều kỳ hình dị tướng, giây phút phủ vây Nam Cực, nước chảy không lọt. Hải Triều thánh nhơn giục hầu tới trước, cầm gươm cù long nạt lớn rằng: "Nam Cực mi chạy đâu?" Nam Cực bước tới cười nói: "Tôi chào Lão tổ xuống đây, chẳng hay Lão tổ dẫn có lịnh đồ đi đâu đó vậy?" Hai Triều cười nói: "Hay cho Nam Cực, không biết hổ thẹn, ta hỏi nhà ngươi, vậy chớ Tôn Tẩn, tự thị thần thôn, trái trời làm bậy, gậy đánh Mao Bôn, rồi ngươi lại bắt Mao Bôn mà đánh bốn chục roi, treo trên lư bằng, ngươi dễ chẳng biết đánh Mao Bôn là xấy cho ta sao? Nay trận đã phá rồi, Tôn Tẩn cũng cứu khỏi, lẽ thì thả Mao Bôn về mới phải, sao lại bắt Vương Tiển mà dắt đi. Ngươi với ta gây nên cừu oán, hôm nay giữa đàng gặp nhau, đánh cho hết sức". Nói dứt lời, giục thanh mao hầu, múa gươm chém tới, Nam Cực hươi như ý đỡ khỏi, nói rằng: "Lão tổ xin dừng tay, tôi có một lời xin tỏ cáo lúc hội binh linh có đủ tam giáo thánh nhơn, dạy Tôn Tẩn ở nước Yên tận hiếu, ở nước Tề tận trung, trung hiếu lưỡng toàn, hễ gặp ngũ ôn thần thì về núi, khi ấy nước Tề, thiệ là tận trung, vì sao nói rằng nó làm trái lòng trời, mà sai Mao Bôn xuống núi, bày ngũ lôi trận dữ, vậy cầm Tôn Tẩn như vậy, chẳng là trái lời tam giáp sao? Nay tôi đến cứu Tôn Tẩn, Lão tổ lại chẳng nghĩ tình đồng đạo". Hải Triều nói: "Ngươi biết lấy điều có lý mà nói với ta, vì sao đánh lén học trò ta, rõ ràng muốn làm nhục cho ta đó". Nam Cực cười nói: "Mao Bôn thấy tôi vào trận, bèn sai ngũ lôi đánh tới, thì tội ấy đáng thế nào?" Hải Triều nói: "Ngươi đã chẳng vị tình ta, thôi chẳng nói đạo lý làm gì, hôm nay thử tài cho biết". Nói rồi múa gươm chém tới, Nam Cực hươi kim câu đánh lại, gươm qua câu lại, câu lại gươm qua, hai bên đều trổ oai phong, đánh vùi một trận rất dữ. Vương Thuyền, Vương Ngao cũng hươi đao đánh tiếp. Bạch Viên nghĩ thầm rằng: "Anh em ta đều ra đánh tiếp, lẻ nào ta ở đây ngó sao". Tính rồi bỏ Vương Tiển xuống, chạy tới đánh tiếp, Hải Triều nạt lớn rằng: "Đồ nghiệt chướng không được vô lễ". Bèn cầm gươm cù long vụt ra một cái, tức thì các động chơn nhơn ào tới một lượt, la ó lên vây phủ bốn thầy trò ở giữa. Nam Cực nổi giận múa kia câu đánh đỡ tưng bừng, làm cho Hải Triều mệt đà thở dốc. Hải Triều lấy một cái bửu bối, hình giống cây phất trần ngó thấy định hải châu bay tới, bèn cầm phất trần vụt lên, hải châu liền bay trở lại, rớt ngay đầu Hải Triều. Hải Triều hoảng kinh niệm chú thâu về rồi giục thanh mao hầu tới, nạt lớn rằng: "Nam cực sao dám phá phép ta". Rồi hai người đánh vùi với nhau. Nói về Vương

Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, bị hai mươi ba vị nhơn nhơn vây đánh, thiệt là quả bất địch chúng, làm cho bọn Vương Thuyền mệt tháo mồ hôi, ngăn đỡ không nổi, phá khỏi trùng vây thua chạy,cáac động chơn nhơn rợt theo vây nữa.Vương Thuyền nói: "Không xong, nhắm thế phá ra không nổi". Vương Ngao nói: "Nó đông mình ít nên mới bị vậy, lẽ nào để mà chờ chết sao? . Chi bằng liều mình phá đại mà ra ", Nói rồi múa như ý xông phá, Bạch Viên hươi thông thiên xích, Vương Thuyền múa gươm thuần can, ba người liều chết đánh vùi, làm cho các động chơn nhơn, lần lần ngăn đỡ không lại, Hỏa Long chơn nhơn lấy hồ lô vụt tới, hiện ra chín con rồng lửa, trương nanh múa vút, nhắm bọn Vương Thuyền bay tới. Vương Thuyền miệng niệm chơn ngôn,lấy gươm chỉ lên, tức thì nước chảy cuồn cuộn, sóng bủa ba đào. Rồng lửa thấy nước, không làm chi được. Thủy Ma chơn nhơn, giận lắm lấy phướn táng thủy hải ra, nước đều tiêu hết. Vương Thuyền ngó thấy thất kinh, lại thấy rồng lửa bay tới, nhắm bề cự không nổi, nhảy xuống mai huê lộc độn thổ chạy mất. Thủy Ma chơn nhơn cười lớn rằng: "Thằng giặc to mắt, nó đã trốn rồi, thôi ta bắt hai thằng yêu đạo này là hơn". Nói rồi chỉ rồng lửa rượt Vương Ngao cùng Bạch Viên thất kinh, thua chạy, không dè Luyện Thạch chơn nhơn ở sau lưng liệng một cục đá nhắm Vương Ngao té nhào. Vương Ngao lật đật độn thổ chạy mất, bị Ma Vân chơn nhơn lấy chổ tảo vân, quét lên một cái, vầng mây đứt lìa làm cho Bạch Viên trối lại rồi thả Vương Tiển ra, giang Bạch Viên cho Vương Tiển giữ. Các vị tiên nhơn la lên một tiếng áp tới phủ vây Nam Cực. Nam Cực giận lắm, nghĩ thầm rằng: "Ta đến chỗ này, lẽ đâu thôi đặng, chi bằng xuống tay trước hay hơn". Nghĩ thò tay trong túi, lấy ra một vật bửu bối, liệng giữa không trung. Hải Triều ngó thấy mây đỏ cuộn cuộn có cây thông thiên thần châm, rớt xuống ngay đầu, Hải Triều lấy lụa bát quái hỗn thiên giăng ngay, thông thiên thần châm bay xuống không được, ở giữa xoay vần. Nam Cực giận lắm nói: "Sao ngươi dám phá phép ta". Rồi lấy vòng kim cang đánh tới, ngay mặt Hải Triều, Hải Triều lẹ mắt thấy, lấy vô cực đồ giở lên, vòng kim cang liệng rớt xuống đất. Mấy vị chơn nhơn la lên rằng: "Nam Cực sao dám ỷ mạnh, dùng tà bửu mà hại thầy ta". Nói rồi mỗi người đều liệng pháp bửu, rần rần rớt xuống. Nam Cực lấy quạt long tu, quạt ra bốn phía, làm cho phép bửu hai mươi ba động, như lử tàn, như than rụi. Mấy vị chơn nhơn đứng không vững ngã lăn ra như sao bay mưa vẹt, tránh ra một đường rất lớn. Nam Cực vừa tướm muốn chạy. Hải Triều nạt rằng: "Mi chạy đâu, coi phép bửu ta đây". Nói rồi lấy vô cực đồ giở ra quấn Nam Cực. Nam Cực ngó thấy cười nói: "Hải Triều, ngươi dễ chẳng biết cái đồ áy sao? Vốn từ ông Hồng Mông giáo chủ mở trời khai đất, ta tả cầm mặt nhựt, tay hữu cầm mặt nguyệt, phân lập lưỡng nghi, mới có vô cực đồ này, thật là một vật vô giá, chớ nói ta cùng người mà thơi, dẫu Hồng Mông giáo chủ và Như Lai ngó thấy vô cực đồ này

cũng không đỡ được, đến sau đạo Chưởng giáo ta chế luyện một cái cực đồ tuy không lợi hại như Hồng Mông giáo chủ, song cũng biến hóa vô cùng, không sợ nước lửa, vì ta vâng mạng Chưởng giáp cho ta cái đồ ấy để mà cai trị các tiên, dẫu động Vân quan của ngươi có tám chín cái vô cực đồ như vậy là trướng ra chỗ khác mà thôi, sao dám trước mặt ta khoe giỏi". Nói rồi bèn lấy thái cực đồ giở ra, hai vật báu đánh nhau.
Hải Triều giận lắm nói: "Ta cùng ngươi thề chẳng đứng chung". Rồi hai bên đều thâu bửu bối, Hải Triều dẫn các học trò vây đánh Nam Cực một trận rất dữ.
Nói về Tôn Tẩn ra trận, cứu Đông Phương Sóc đem về Lâm Tri, Tương Vương ở trân thành ngó thấy, rước vào đại điện rồi đỡ Đông Phương Sóc để xuống giường đem vào Văn ba điện điều dưỡng, chờ Chưởng giáo về lo liệu thuốc thang. Tôn Tẩn quỳ xuống lạy nói: "Nhờ ơn bệ hạ thỉnh tiên phá trận cứu tôi ra khỏi, dẫu nát mình cũng không trả được". Tương Vương lật đật đỡ dậy sa nước mắt nói: "Chúc mừng á phụ thoát khỏi nạn ta, song quý nhơn bất hạnh còn quàn nơi Bạch thổ điện". Tôn Tẩn nghe nói, rũ liệt tinh thần, chạy tới Bạch thổ điện, thấy linh cửu vộn vàng quỳ xuống khóc ngất một hồi, rồi hỏi Tôn Yên rằng: "Lúc quý nhơn gần thác, có dặn điều chi chăng?" Tôn Yên sa nước mắt nói: "Vì tam thúc bị vây trong trận, Tổ mẫu hay đặng việc ấy, nên thở chẳng kịp mà thác liền, không có dặn điều chi hết". Tôn Tẩn nghe nói đau lòng xót dạ, nước mắt tuôn như suối chảy.
Nói về Vương Thuyền, Vương Ngao, động thổ trốn về hỏi Đương trĩ quan rằng: "Đông Phương lão tổ cùng Nam quận vương ở đâu?" Đương trĩ quan bèn đem việc Đông Phương Sóc đau mắt, Nam quận vương khóc mẹ mà thuật lại. Vương Thuyền nghe nói thương xót chẳng cùng. Vương Ngao nói: "Thôi chớ lòng thương cảm, phải toan cứu Chưởng môn cho kịp". Vương Thuyền dạy Đương trĩ quan đi mời Nam quân vương tới đây cho mau. Giây phút, Tôn Tẩn xách gậy bước ra, quỳ xuống bẩm rằng: "Mong nhờ sư phụ, sư thúc xuống núi cứu mạng, ơn ấy chết chẳng quên". Vương Thuyền bảo đứng dậy nói: "Cũng vì mi là thằng nghiệt chướng, nên làm cho Đông Phương lão tổ cặp mắt bị đui, nay Chưởng giáo lại bị Hải Triều vây mà ra không được, phải mau toan chước cứu người". Tôn Tẩn nghe rồi, vụt đứng dậy nói: "Nếu Chưởng giáo bị vậy, đệ tử xin tới trước cứu người". Nói rồi bước xuống lư bằng, dẫn chúng tướng ra cửa phía tây dặn rằng: "Chúng ngươi ở đây xem trận, chẳng cho theo ta tới trước". Chúng tướng vâng lời dừng ngựa. Tôn tẩn ngó qua phía tây, thấy mấy người chơn nhơn cầm gươm cử trượng, vây đánh Nam Cực, thì hoảng kinh, vội vàng quất trâu múa gậy chạy tới như bay, nạt lớn rằng: "Có ta tới đây". Lúc ấy Nam Cực bị thầy trò Hải Triều vây đánh, thiệt là quả bất địch chúng, đang lúc mỏi mệt, ngó thấy Tôn Tẩn chạy tới rất mừng, hươu úa như ý, tinh thần càng mạnh hơn nữa.

Tôn Tẩn quất trâu phá vào nạt rằng: "Lũ yêu đạo không được vô lễ, sao chúng bây dám vây Chưởng giáo". Các vị chơn nhơn ngó thấy Tôn Tẩn dữ tợn, la lên một tiếng áp lại phủ vây, Tôn tẩn ngó thấy vội vàng lấy cờ hạnh huỳnh giăng ra, hào quang sáng chói các vị chơn nhơn đứng không vững đều té dồn cục. Hải Triều hươi gươm xốc tới. Tôn Tẩn rước đánh. Các chơn nhơn kép vây nữa. Nam Cực giận lắm, hươu như ý kim câu nhắm đầu Hải Triều đánh xuống. Lúc ấy Hải Triều bị cặp gậy Tôn Tẩn ngăn đỡ không nổi, lại thấy kim câu đánh nhằm mão, rớt xuống đất, Hải Triều túng phải hóa kim quang mà chạy. Các vị chơn nhơn vỡ tan chạy hết. Vương Tiển thấy thế không xong, cũng bàn chạy tuốt về đinh.
Nói về Tôn Tẩn, Nam Cực đắc thắng trở về lư bằng. Vương Thuyền, Vương Ngao bước tới ra mắt. Nam Cực cười gằn nói: "Hay cho bụng dạ hai anh nhà người? Bỏ ta bị vây, không cứu mà về đây". Anh em Vương Thuyền cúi đầu bẩm rằng: "Chẳng phải tôi dám bỏ tổ sư, song thế nó mạnh lắm, tôi cự không nổi, phải bỏ nai, mới còn tánh mạng, nếu tôi chạy chậm, chắc là phải học theo Đông Phương Sóc với Bạch Viên chớ chẳng không?" Nam Cực hỏi: "Vậy chớ Đông Phương Sóc đi đâu?" Tôn Tẩn nói: "Vì cứu tôi nên bị con khuyển tiên của thần Nhị lang móc mắt, còn nằm trong Văn ba điện". Nam Cực dạy thỉnh ra cho mau, đặng điều trị. Giây phút đem Đông Phương Sóc đến lư bằng. Nam Cực hỏi: "Vì sao cặp mắt Đông Phương lão tổ như vậy?" Đông Phương Sóc giận nói: "Ngươi còn hỏi ta gì nữa, cũng vì bọn ngươi tranh đoạt lợi, làm cho cặp mắt ta đui hết, làm sao ta về núi cho được?" Tôn Tẩn quỳ xuống nói: "Xin Đông Phương lãi tổ chớ giận, muôn việc đều tại nơi đệ tử, làm lụy đến tổ sư, nay có Chưởng giáo thuốc thang cho lão tổ, như điều trị lành được thì thôi, nếu không lành thì Tôn Tẩn này tình nguyện rước tổ sư về núi Thiên Thai, sớm tối phụng tờ mà trả ơn sâu". Đông Phương Sóc nói: "Thôi số ta phải như vây, có giận nhà nuoi cũng không ích gì". Lúc ấy Nam Cực lại gần xem coi rồi nói: "Vốn là chó tiên cắn không phải các chứng bệnh đau kia". Bèn dạy lấy nước rửa máu nơi con mắt cho sạch đặng điều trị, song con mắt bên tả không còn con người thì trị chẳng được. Bèn giở hồ lô lấy ra một hườn thuốc, nửa đỏ nữa trắng, tên là chuyển hườn linh đơn, mài nước lạnh mà nhỏ con mắt. Thiệt là thuốc tiên thần diệu, giây phút hết đau, con mắt bên hữu, tỏ sáng như thường các tiên thấy con mắt Đông Phương Sóc đã lành, đều lời chúc mừng. Tương Vương cúi mình, Tôn Tẩn quỳ xuống xin tội. Bỗng nghe tiếng la cha chả: "Treo chết ta thôi". Các tiên quay đầu ngó lại, té ra Mao Bôn, Đông Phương Sóc nhìn thấy giận lắm chỉ Mao Bôn mà mắng rằng: "Mi là thằng yêu đạo, bọn ta cùng ngươi có cừu chi sâu, mà ngươi bày cái trận ác ấy, thiếu chút nữa thì ta phải chết, cái thằng độc dữ như thế, tra không dụng đặng". Nói rồi xách roi đánh nhầu, loạn đả một hồi, Mao Bôn đau chịu không thấu.

Nói về Hải Triều dẫn hai mươi ba động học trò, người người hình dung cổ quái mặt mày dữ tợn, đi đến dinh Tần, Thủy Hoàng rước thẳng vào trướng. Ngó thấy bắt đặng Bạch Viên, lòng vua rất mừng phân chỉ khách uống trà. Thủy Hoàng truyền chỉ bày yến chay, đặng mừng công các tiên. Hải Triều trong lúc ăn uống trong lòng hồi hộp, thất kinh lấy làm lạ, bèn con tay, đoán coi giận lắm vỗ ghế hét lên, làm cho vua tôi Thủy Hoàng, cùng mấy chơn nhơn thất kinh, đều đứng dậy hỏi rằng: "Chẳng hay lão tổ vì cớ chi, khi không mà giận dữ như vậy?" Hải Triều than rằng: "Chúng ngươi chưa rõ, bọn ta ở đây ăn ướng vui cười, còn ngũ lôi chơn nhơn chịu lấy khổ hình, vì nó bày trận ra, làm hại con mắt của thằng lão tặc Đông Phương Sóc. Nay nó bắt Mao Bôn trên lên lư bằng mà đánh, Mao Bôn cũng là học trò của ta, ta chẳng đau lòng sao được?" Các vị chơn nhơn nghe rồi, người người đều nghiến răng dựng tóc, giận lắm nói rằng: "Nếu sư huynh bị nạn thì để bọn tôi đến đó, đạp phá thành Lâm Tri bắt sống Nam Cực, cứu Mao chơn nhơn đem về, cho yên lòng lão tổ". Hải Triều nói: "Bọn ngươi không nên ỷ mạnh, mà trở lại mang tai, Nam Cực đạo phép cao sâu, Tôn tẩn thần thông rộng lớn, không phải dễ đâu, ta đã tính rồi, chúng ngươi chẳng nên vọng động". Bèn dạy Bát Phong chơn nhơn, Hỏa Long chơn nhơn rằng: "Hai người đến canh ba đêm nay vào thành Lâm Tri, tuốt đến lư bằng đốt lửa mà cứu Mao Bôn, rồi thừa thế đốt luôn ba điện xuất kỳ bất ý, chắc thành công đặng". Hai vị chơn nhơn lãnh mạng từ biệt, ra dinh cỡi mây trắng bay đến Lâm Tri.
Nói về Đông Phương Sóc đánh Mao Bôn bảy tám chục roi, mới hết nư giận. Tương Vương, dạy bày yến chay, thết đãi các tiên, giây phút ăn uống xong rồi bàn tính chước cứu Bạch Viên. Lúc ấy trời đã tối, đèn đuốc sáng rỡ, Bát Phong cùng Hỏa Long lẽn vào thành, đi tới Lư bằng nhằm lúc canh ba thấy quan quân ngủ hết, còn trong lư bằng Nam Cực ngồi giữa, bên tả Đông Phương Sóc, bên hữu anh em Vương Thuyền, Tôn Tẩn ngồidưới còn đang bàn tính lăng xăng, Bát phong chơn nhơn coi thấy rõ ràng bèn mở dây cửu phong, tức thì trong lư bằng rung động Nam Cực nói: "Gió gì dữ vậy?" Nói chưa dứt lời, Hỏa Long chơn nhơn liền mở hồ lô, rồng lửa bay ra, lửa gặp gió nhiều càng cháy bừng lên, ánh trời sáng đất, Các thiên thất kinh lật đật bước xuống điện lửa đều phát cháy. Nam Cực lấy quạt nga my, quạt ra lửa đều tắt hết, xem thấy lư bằng bị cháy. Mao Bôn chẳng còn. Nam Cực nói: "Lửa này rất lạ ta coi chẳng phải lửa trời, cũng phải lửa phàm, giống lửa tà ma". Tương vương dạy dọn quét điện Văn Ba mời các tiên đến đó. Tôn Tẩn nói: "Để ta đoán coi, cho biết lửa gió đây mà tới vậy?" Coi rồi thất kinh nói: "Bạch Vân bị Hải Triều bắt rồi, nó lại sai Phong, Hỏa, hai vị chơn nhơn đến đây, đốt lửa cứu Mao Bôn ra khỏi, tôi tuy bất tài, quyết cùng Hải Triều định phân cao thấp". Vương Thuyền nói: "Phải toan kế cứu Bạch Viên cho gấp, ta tưởng lại Đông Phương lão tổ, đánh Mao Bôn tám chục gậy, nó về đặng,

chắc bắt Bạch Viên mà trả thì. Và vì mi mà xuống núi chịu điều khổ sở, bị hãm trong dinh Tần, mi phải toan chước cứu người mới phải". Kế nghe báo có Mao Toại đến. Vương Thuyền ngó ra thấy có một người lùn vừa đi vừa lắc, vào ra mắt Nam cực cùng các vị tiên trưởng, rồi quay lại cười nối với Tôn Tẩn rằng: "Chúc mừng tam ca đã ra khỏi trận, em đến trễ không giúp anh đặng, xin anh chớ phiền lòng". Tôn Tẩn nói: "Đường xa bạt thiệp đến đây, tôi cám ơn chẳng hết có đâu dám trách, xin em toan dùng chước đánh lui Hải Triều". Nam Cực nói: "Thôi chớ nói việc đánh lui Hải Triều. Nanh Bạch Viên bị xiềng trong dinh Tần, lẽ nào ngươi không cứu giùm nó một phen". Mao Toại cười nói: "Các ông khi phụ Bạch Viên tội nghiệp, cũng vì sai khiến nên người mới bị na, mà lại không cứu, nay tôi cứu sao cho đặng". Nam Cực nói: "Ngươi đến dinh Tần thám coi nó ở chỗ nào, mà cứu nó ra, như cứu không đặng trở về sẽ tính". Mao Toại cười nói: "Thôi để tôi đi cho". Vương Thuyền nói: "Đạo huy có đi tôi xin cậy một việc luôn thể, vì hai con thủ của hai anh em tôi bị bắt trong dinh Tần, xin chơn nhơn dắt về luôn thể". Mao Toại cười nói: "Bắt thì không bắt, bảo ta đi ăn trộm, anh em ngươi chưa từng làm điều chi cho ta đặng tốt, nay bảo ra làm tên ăn trộm, thiệt là khi ta quá lắm". Vương Thuyền nói: "Đông Phương lão tổ kia! Người còn lấy sách thần thơ đặng, huống chi con thú của tôi, chơn nhơn lại chẳng bắt đặng sao?" Nói rồi thì Mao Toại đã xuống điện dùn mình đi mất.

Nói về Bát Phong, Hỏa Long chơn nhơn cứu Mao Bôn về tới, thì rất mừng, miệng niệm chơn ngôn, chỉ trên dây khổn tiên, dây ấy liền mở ra hết. Mao Bôn lạy tạ ơn. Hải Triều hỏi: "Ngươi ở trong thành nó, có biết chúng nó sợ ta hay là không sợ?" Mau Bôn bẩm rằng: "Vương Thuyền, Vương Ngao thiệt sợ lão tổ vô cùng, còn Đông Phương Sóc tuy rằng lợi hại, nay nó bị đui hết một con mắt, cũng không làm chi nên việc, duy có Nam Cực cùng Tôn Tẩn cậy tài ỷ mạnh, mình phải tối sớm đề phòng, e nó lén tới mà thả Bạch Viên". Hải Triều nói: "Vậy thì ngươi phải đi coi thử, không nên sơ ý". Mao Bôn nói: "Giao nó mặc tôi". Nói rồi đi tới chỡ Bạch Viên, nói rằng: "Bạch Viên!Hôm nay mi cũng bị như vậy sao? Min giỏi thỉnh tiên đến cứu Tôn Tẩn, nay thằng cụt nào chẳng cứu ngươi, ta bị Nam Cực của mi đánh rồi trên lên lư bằng, lại bị thằng giặc già Đông Phương Sóc đánh ta tám chục roi gần chết, ta ở bên dinh mi, chịu không biết bao nhiêu là khổ sở, nay gặp mi đây, ta đánh mi cho chết, mi chớ trách ta". Nói rồi xách roi da, ráng sức đánh loạn đả, Bạch Viên không đường tròn núp, rất đau đớn khó chịu!

Nói về Mao Toại dùng cỏ ẩn thân, ẩn vào dinh Tần, kiếm tìm bốn phía chẳng thấy Bạch Viên, rồi ra phía sau dinh, thấy hai cái cũi sắt, một cái nhốt nai, một cái nhốt cọp, bèn đi qua bên tả, thấy tòn lư bằng, vốn là chỗ Hải Triều cùng các tiên ở, phía ngoài có người đứng coi đông đảo. Mao Toại

nghe tiếng Bạch Viên rên la thì có ý mừng thầm, bèn ẩn mình, chen vào đám đông người ấy, xem thấy rõ ràng.

Hồi 44
Phép ma Tôn Tẩn rối dinh Tần
Nam Cực cả bài Tụ tiên trận

Nói về Mao Toại thấy Mao Bôn đanh đánh Bạch Viên thì thương xót vô cùng, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Chỗ này người ta đông đảo, liệu không thể chỉ cứu đặng, ở đây không ích gì, thấy vậy thêm thương, chi bằng ta rau sau trướng bắt trộm hai con thú về cung Nam Cực thương lượng, nghị, rồi sẽ cứu Bạch Viên". Nghĩ rồi bèn ra sau trướng, thì những quân giữ cũi sắt đều đi coi đánh Bạch Viên hết, nên chỗ ấy chẳng có một người. Mao Toại mừng lắm, liền mở cũi sắt thả ra, nhảy lên lưng nai, tay thì dắt cọp, bay bổng trên không, cỡi mây đi tuốt về Lâm Tri, bay xuống điện. Văn ba. Các tiêng mừng rỡ, Vương Thuyền đứng dậung đắt nai, Vương Ngao bước ra nắm cọp. Nam Cực hỏi: "Vì sao chẳng thấy Bạch Viên về?" Mao Toại than thở nói: "Nếu nói đến Bạch Viên, thì làm cho người phải đau lòng xót dạ, và bị Mao Bôn bắt trói, đánh hơn ba trăm roi da, vì chỗ ấy người ta đông đảo, nên cứu chẳng đặng, tôi thấy vậy trong lòng không nỡ, nên phải trộm đem hai con thú về trước". Tôn Tẩn nghe nói Bạch Viên bị đánh như vậy mười phần thảm thiết, thì bẩm rằng: "Bạch Viên có nạn, đệ tử xin tới đó cứu người". Nam Cực nói: "Bạch Viên vì mi mà chịu khốn, lẽ mi đến cứu người mới phải, song phải tiểu tâm cẩn thận". Tôn Tẩn lạy từ Nam Cực cùng các tiên bước xuống đi liền. Mao Toại hỏi: "Ta ca! Anh đi đâu vậy?" Tôn Tẩn nói: "Đi cứu Bạch Viên". Mao Toại hỏi: "Anh làm cách nào mà cứu đặng?" Tôn Tẩn nói: "Việc ấy không biết đâu mà định trước, đến đó sè tùy cơ ứng biến, nếu cứu không đặng thì trộm, trộm không đặng thì cứu, cũng trong hai lẽ ấy mà thôi". Mao Toại nói: "Tôi khuyên anh chớ đi hay hơn, nếu anh muốn đi cứu, cứu cũng không đặng, muốn trộm cũng chẳng xong, ở bển nó giận bắt không đặng anh, mà búa sả, nếu anh đi ăn trộm, vả lại trong ấy người ra đông lắm, canh giữ nghiêm ngặt, tôi e anh không làm chi nổi?" Tôn Tẩn nói: "Lời em phân cũng phải, song ta tới đó coi thử thế nào?" Nói rồi bước xuống điện, Tương Vương cùng văn võ đều tới khuyên can. Tôn Tẩn nói: "Không hề chi". Nói rồi xách gậy lên trâu, dặn chúng tướng chớ theo, phải coi giữa thành trì, nói rồi giục thanh ngưu bay bổng trên không, gần tới dinh Tần bay xuống, đi ngang qua chỗ trận ngũ lôi khi trước, thấy âm phong thảm thảm, quỷkhóc thần kêu, âm hồn vố số, quỳ trước thanh ngưu đền nói rằng: "Xin chơn nhơn siêu sanh cho chúng tôi nhờ". Tôn Tẩn thấy quỷhồn ấy rằng: "Các ngươi đều bị ngũ lôi thần binh làm hại sấm sét đánh nhằm thì trong

lòng than thở, bèn sanh một kế, nói với oan hồn ấy rằng: "Các ngươi đều bị ngũ lôi thần binh làm hại, nên chăng siêu sanh đặng, vậy để ta dẫn các ngươi đến dinh Tần, vay Mao Bôn mà đòi mạng". Nói rồi niệm chú thâu hồn, gồm hai trăm mười quỷhồn một chỗ, bèn giở tay áp bổ hết vàp, rồi thúc trâu tới phá dinh Tần. Quân sĩ giữ cửa vốn đã biết mặt Tôn Tẩn lợi hại, nên hoảng kinh, hồn phách đều bay, nói: "Khong xong! Thằng cụt tới nữa". Rùng rùng chạy đến ngự dinh quỳ xuống bẩm rằng: "Họa lớn bằng trời, nay có Tôn Tẩn một người một trâu, đánh với trước dinh". Thủy Hoàng nghe báo cả kinh, nói: "Thằng Cụt lại đến phá dinh, biết liệu làm sao bây giờ?" Kim Tử Lăng, Vương Tiển tâu rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, chẳng cần kinh sợ, trong dinh có Hải triều và hai mươi bốn vị chơn nhơn ở đó, nó chẳng tới nó phá vào, chẳng khác chi con phi nga bay vào trong lửa, đem mình đến nạp, nay tôi xin cùng nó đánh trước, còn Kim quốc sư thì báo cho tổ sư hay". Nói rồi hai người lên ngựa đi tuốt.

Nói về Vương Tiển ra dinh thấy Tôn Tẩn thì mắng rằng: "Cả gan cho thằng Cụt, một mình sao dám phá dinh". Tôn Tẩn thấy Vương Tiển thì nói rằng: "Điện tay hầu chớ cản trở ta, để ta vào cứu Bạch Viên". Vương Tiển nói: "Té ra ngươi muốn cứu Bạch Viên, việc ấy chắc cứu không được, vì trong dinh ta, có Hải Triều và hai mươi bốn vị chơn nhơn ở đó, mi có giỏi cho mấy cũng không cứu đặng". Nói rồi xốc ngựa ngăn đón. Hai người đánh với nhau trước dinh. Không dè trong dinh lại có Tôn Tẩn cỡi trâu cầm gậy đánh vào đại trướng. Thủy Hoàng nghe báo nói: "Không xong! Bị phép thuật của Tôn Tẩn nữa rồi". Nói vừa dứt lời Tôn Tẩn đã tới ngoài trướng. Bọn Chương Hàng vội vàng ra trướng ngăn cự, còn Cam La thì phò Thủy Hoàng ra sau trướng, chạy bay tới lư bằng.

Nói về Kim Tử Lăng ra tới lư bằng ra mắt Hải Triều đem việc Tôn Tẩn phá dinh mà bẩm lại. Hải Triều đoán coi rồi cười nói: "Té ra thằng nghiệt chướng này muốn cứu Bạch Viên, chẳng khỏi một phen ác chiến, vậy thì người ra giúp Vương Tiển mà đánh nó, còn để mặc ta điều khiển". Tử Lăng vội vàng lên nai, tuốt ra cửa dinh.

Lúc ấy Thủy Hoàng cùng văn vỏ chạy quýnh lên lư bằng ra mắt Hải Triều nói: "Không xong! Tôn Tẩn đánh tới dinh rồi, Lão tổ phải ra cho mau mà đánh nó". Hải Triều nói: "Khi nãy tôi sai Kim Tử Lăng ra phụ Vương Tiển mà đánh với Tôn Tẩn, tại sao lại có Tôn Tẩn tới dinh". Thủy Hoàng nói: "Tôn Tẩn ở trong dinh, đang đánh với bọn Chương Hàng". Hải Triều nói: "Bệ hạ chớ lo". Bèn dạy các học trò phòng bị cho sẵn, mà bắt Tôn Tẩn.

Nói về Vương Tiển, Tôn Tẩn đang đánh với nhau, lại thấy Tử Lăng đến giúp thì mừng lắm, hai người ráng sức đánh với Tôn Tẩn, chưa đặng chín hiệp. Tôn Tẩn quày trâu thua chạy. Kim Tử Lăng, Vương Tiển rượt theo, nghe trâu kêu một tiếng, thình lình chẳng thấy Tôn Tẩn, chỉ còn con trâu đứng

ngay trước mặt. Vương Tiển bước tới vói tay nắm con trâu, nói với Tử Lăng: "Tôn Tẩn thua chạy nên bỏ trâu lại đây, vậy chúng ta dẫn về dinh, cho rõ tài ta giỏi". Nói rồi dẫu trâu về dinh, đi vừa tới dinh gặp Chương Hàng ở trong rượt một con trâu chạy ra. Vương Tiển hỏi: "Vậy chớ Nguyên soái rượt con trâu ấy của ai?" Chương Hàng nói: "Vốn trâu củ Tôn Tẩn thua chạy mà bỏ lại đây, còn Điện tây hầu dẫn trâu ai vậy?" Vương Tiển nói: "Cũng là trâu của Tôn Tẩn bị thua". Triệu Cao nói: "Hễ hai con trâu thì chắc hai người Tôn Tẩn, cái người đánh ngoài dinh cũng là Tôn Tẩn, chúng ta đánh trong dinh cũng là Tôn Tẩn". Tử Lăng nói: "Tại phéo huyền hư thằng Cụt, chúng ta phải giữ gìn cho lắm". Chương Hàng hỏi: "Hai con trâu này, con nào giả con nào thiệt". Vương Tiển nói: "Chẳng kỳ giả thiệt, chém quách cho rồi". Bèn rút gươm giơ lên khỏi đầu nhắm cổ trâu chặt xuống, trâu ấy trơ trơ, chẳng hề cục cựa, rống lên một tiếng, hương đầu trợn mắt, dường như mãnh hổ co cẳng nhảy đùa, sức mạnh vô cùng, giây phút đạp nát trướng phòng, tuôn đụng quân binh, đao chẳng kiêng, gươm chẳng sợ, phía đông chạy qua tây, phía tây chạy qua đông, giây phút đầy cả dinh, đông hơn vài ngàn, cả trong dinh rối loạn. Có người báo tới lư bằng, Hải Triều giận lắm, sai Kim Cang chơn nhơn, Trát Mộc chơn nhơn, thâu bắt trâu ấy. Hai người tới nơi, thấy cả dinh bụi bay mù mịt, ba quân rối loạn, người ta chíu chít, trâu rống om sòm, đông đà vô số, buộc bên tả, viết bên hữu, chạy nhảy tưng bừng, làm cho ngựa đều hoảng kinh tuôn chạy, Kim Cang chơn nhơn vội vàng thò tay trong túi lấy vòng như ý kim cang liệng giữa không trung, nạt lên hô biến, tức thì một hóa ra ngàn muôn, hễ mấy con trâu, thì có mấy cái vòng rớt xuống, đều xỏ mũi hết liền đứng trân trân, chẳng hề xao động, hai người mừng rỡ, vừa muốn về bẩm với Hải Triều, xảy đâu giữa không trung rớt xuống một gậy, đánh nhằm Kim Cang chơn nhơn hỏi: "Ai đánh vậy". Nói chưa dứt lời, cũng bị một gậy trên lưng, lật đật xoay đầu, ngó thấy giữa không trung, gậy như củi đòn rớt xuống loan đả cả dinh bị đánh, tiếng kêu la chẳng dứt.

Lúc ấy Hải Triều ở trên lư bằng, nghe ba quân kêu la rên xiết, lật đật nhảy lên thanh mao hầu, dẫn chơn nhơn ra khỏi lư bằng, thấy trong dinh trâu, gậy lăng xăngm lại thấy Tôn Tẩn cầm gậy cỡi trâu, đứng trước mặt mình thì mình lắm, dặn các học trò chớ cho chạy thoát. Nói rồi giục hầu tới trước, múa gươm chém nhẩu. Tôn Tẩn hươi gậy đỡ khỏi, nói: "Tổ sư vốn biết ta lợi hại, sao còn xuống đây tìm điều phiền não?" Hải Triều chẳng đáp lại, chém luôn một gươm nữa. Tôn Tẩn lật đật rước đánh. Các vị chơn nhơn áp lại phủ vây, đánh tới canh ba Tôn Tẩn giả thua bỏ chạy, bị Liệu Thạch chơn nhơn đánh một cục đá nhằm lưng. Tôn Tẩn té nhào xuống đất, các vị chơn nhơn xông tới vây bắt, xảy đâu dưới chân trâu, nổi lên một trận gió lớn, thổi các tiên thối lui vài bước, tức thì trong gió, có quỷhồn đông vô số, khóc than

chiu chít, kêu tên Mao Bôn, bảo: "Thường mạng cho ta". Hải Triều thấy vậy giận lắm nói: "Thằng nghiệt chướng này, trước làm trâu, sau làm gậy bây nửa đêm lại làm ma quỷ. Tôn Tẩn niệm chú lấy tay chỉ ra, quỷhồn đều tuốt sau hậu dinh.

Lúc ấy Mao Bôn đang giữ Bạch Viên, xảy thấy quỷhồn vô số, phủ vây đòi mạng, thì thất kinh, lật đật chạy tuốt, quỷhồn ở sau rượt tới, lúc ấy Mao Bôn lo thân mình không rồi, có đâu giữ được Bạch Viên, bèn chạy qua lư bằng mà trốn. Vốn cái lư bằng ấy, là chỗ Hải Triều ở nên có thoạt khí phủ che, quỷhồn không dám tới, dồn về một chỗ chẳng tan.

Nói về Hải Triều chẳng thấy oan hồn, bèn hươi gươm nhắm Tôn Tẩn chém tới. Tôn Tẩn nghiêng mình trớ qua, tức thì chẳng thấy hình dạng. Hải Triều cả giận, dẫn chúng tiên kiếm tìm bốn phía.

Nói về Tôn Tẩn làm phép, tới chỗ Bạch Viên kêu rằng: "Hiền đệ!" Bạch Viên ngó thấy nói: "Tam ca! Anh tới cho mau mà cứu em". Tôn Tẩn lấy cờ hạnh huỳnh chỉ trên mình Bạch Viên nạt rằng: "Xiềng khóa rớt xuống cho mau". Tức thì cái khóa nơi xương tỳ bà cốt của Bạch Viên, liều rớt xuống đất. Bạch Viên mừng rỡ nói: "Chúng ta phải chạy cho mau, kẻo nó đến mà mang họa". Tôn Tẩn nói: "Em đi trước, rồi anh sẽ theo sau". Bạch Viên lật đật nhảy tuốt lên không, kêu lớn rằng: "Hải Triều, ngươi ở đó ta về". Hải Triều giận lắm, vội vàng giục hầu chạy sau trướng nghe Mao Bôn kêu rằng: "Lão tổ cho mau mà lui quỷ". Lúc ấy lão tổ giận lắm, tay tả liệng chưởng tâm lôi, nổ đánh quỷhồn tan hết. Tôn Tẩn bay lên không, thâu hết phép thuật, trong dinh chẳng còn trâu gậy chi cả. Hải Triều ngước lến ngó thấy Tôn Tẩn cỡi trâu đứng trên mây, thì nạt rằng: "Thằng cụt! Mi Ba lượt khuấy rối dinh Tần, lén cứu Bạch Viên, việc ấy thì thôi, sao ngươi dám đứng trên mây mà khi ta vậy, chớ chạy, có ta đến đây". Bèn giúp thanh mao hầu bay lên, múa gươm chém tới, Tôn Tấn hươi gậy rước đánh. Hai người đánh nhau trên mây, hai mươi bốn động chân nhân bay lên phủ vây Tôn Tẩn, mỗi người đều ra tài phép liệng quăng bửu bối. Hỗn thiên chân nhân phất cờ hỗn thiên; Binh Địa chân nhân liệng chân đảng bình; Ngũ lôi chân nhân đánh tháp ngũ lôi; Bát Phong chân nhân cầm quạt phân phong; còn mấy người khác cũng đều liệng bửu bối một lượt, những là: Để thủy pha, hỏa hồ lô, khai sơn khán, kim chung, ngục khánh, trích tình cang, thôi cớ cảnh, cái thiên hồn, mê hồn kim, xuyên tâm đình, lạc hồn là, chí thiên võng, ngũ sắc thạch. Cả trời thoại khí ngàn trùng, hào quang muôn đạo, Tôn Tẩn ngó thấy pháp bửu của các chân nhân rất nên lợi hại, vội vàng lấy cờ hạnh huỳnh trải ra, muôn đường hào quang chiếu sáng, vả lại trong mình Tôn Tẩn có mặc đồ tang cho nên mấy phép bửu chẳng dám lại gần.

Đây nói về Bạch Viên về đến Văn Ba điệu ra mắt Nam Cực cùng các tiên. Nam Cực nói: "Chúc mừng ngươi đặng về đây, còn tam ca ngươi ở đâu?"

Bạch Viên nói: "Hãy còn đi sau". Nam Cực nói: "Bây giờ đã đến canh năm, vì sao mà còn tối đen như vậy?" Mao Toại nói: "Tại trời tối như vậy". Nói rồi ra điện ngó lên, la: "Không xong, liệt vị ra đây mà coi". Anh em Vương Thuyền cùng Đông Phương Sóc đều bước ra điện, ngó thấy cũng nói: "Không xong rồi". Nam Cực bước chẳng biết cớ gì, lật đật nói: "Chuyện chi lạ vậy?" Vương Thuyền nói: "Hải Triều cùng hai mươi bốn động chơn nhơn đang ở trên mây đánh Tôn Tẩn". Nam Cực bước ra dòm lên, giận lắm nói: "Bọn nó ỷ đông làm hơn, các ngươi coi đó mà coi, cả trời đều những pháp bửu, ta phải tới cứu mới xong". Mao Toại nói: "Tôi không đi, các ông thuật pháp rộng nhiều, đi chẳng bề chi, chớ tôi lo thân tôi không rồi, mạng chẳng còn". Đông Phương Sóc nói: "Không hề chi tôi cùng tiên trưởng tính kế này thì xong, núp trong chỗ tối, coi thế nào mà làm". Mao Toại nói: "Hay lắm, hay lắm". Nói rồi đều bay trên mây la ó rằng: "Chớ ỷ đông mà khi ít, có chúng ta đến đây". Rồi áp tới loạn đả, bị Đông Phương Sóc núp trong tối đánh một gậy, làm cho cái vô cực đồ liền rớt xuống đất. Hải Triều thất kinh, lật đật bay xuống lấy vô cực đồ, các chân nhân cũng đều bay theo. Hai bên thâu phép trở về. Nam Cực về đến Văn Ba điện nói: "Hải Triều cùng hai mươi bốn động chân nhân, hôm nay bị thua, Mao chân nhân ngươi tới dinh Tần thăm nghe coi thử". Mao Toại vâng mạng, dùng cỏ ẩn thân, lên tới dinh Tần, thấy Thủy Hoàng cùng văn võ trong trướng bàn luận. Mao Toại lén tới đại trướng nghe Thủy Hoàng nói: "Trước mắt trẫm thấy tay Nam Cực lợi hại chẳng vừa, lão tổ không hơn đặng, chi bằng nhổ trại về nước thì hơn". Hải Triều nói: "Bệ hạ chớ lo, bọn Nam Cực trái trời làm bậy, để mai tôi bắt sống cá tiên cho bệ hạ rõ tài tôi". Mao Toại tức cười, nói thầm rằng: "Con quỹ này thiệt phách dữ". Lại nghe Thủy Hoàng hỏi: "Lão tổ có kế chi hay?" Hải Triều nói: "Đến mốt là ngày giáp tí, giáp thuộc mộc, tí thuộc thủy, hải trung kim, giờ sửu thuộc thổ, hay sanh kim; tôi sai hai mươi bốn động chân nhân án theo bốn cửa vào thành Lâm Tri, đều liệng bửu bối lên làm thủy, hỏa, phong, lôi: Gạt cho Nam Cực ra khỏi thành giao chiến, trong thành không có các tiên, thì chẳng ai cự nổi thủy, hỏa, phong, lôi; trong giây phút ắt phá đặng thành, rồi tôi lấy vô cực đồ gói hết tiên, đưa về Thiên đình giao cho Ngọc Hoàng trị tội; Bệ hạ phải phát cho bổn đạo nhơn mã, để tôi điều khiển chắc đặng thành công". Mao Toại nghe đến việc ấy lật đật về Văn Ba điện, đem việc Hải Triều định ngày giáp tý, lén tới Lâm Tri, dùng thủy, hỏa, lôi, phá thành, mà nói lại.

Khi Nam Cực nghe Mao Toại về thuật các việc lại thì nói rằng: "Không hề chi, song bây giờ nó đông ta ít, vậy đem cái câu tiên bài của ta, mà đòi ít người tiên xuống giúp". Đông Phương Sóc nói: "Tổ sư chẳng cần nhọc bụng, những táng tiên ngoài biển cộng một trăm hai mươi vị, đều phục tôi cai quản, để tôi đòi ít vị đến cùng Hải Triều đấu phép". Nam Cực nói: "Đâu

dám làm nhọc đến đạo hữu". Đông Phương Sóc nói: "Không hề chi". Liền thò trong túi, lấy hương đốt lên, khói hương bay tới núi Độ Sóc, động Cổ Động.
Lúc ấy nhị tổ sư, là Tây Phương Sóc, đang ngôi trên điện đọc kinh, xảy thấy khỏi hương bay tới, liền biết các việc, giận lắm nói: "Hải Triều sao dám ý đông, khi dể tanh ta". Bèn dạy đồng nhi đánh chuông tụ tiên cho mau. Đồng nhi vâng mạng đánh chuông kêu inh ỏi, tức thì một trăm hai mươi vị táng tiêng, đều tới Cổ động ngó thấy kẻ cao người lùn, già trẻ xấu tốt đều lên điện cúi đầu hỏi rằng: "Tổ sư mời chúng tôi có việc chi sai khiến?" Tây Phương Sóc nói: "Vì anh ta ở đất Lâm Tri, bị Hải Triều ỷ đông khi để, đánh không hơn nó, nên mời các vị đến đây đều xin đi hết". Tây Phương Sóc nói: "Các vị không cần đi hết, duy ít người theo ta thì đủ". Trong ấy có ít vị ứng tiếng lên nói: "Chúng tôi xin đi". Tây Phương Sóc coi lại thì: "Vân xương tiên, Liên huê tiên, Lục my tiên, Dinh câu tiên, Đởm phúc tiên, cộng là mười hai vị Tây Phương Sóc cả mừng, nói với mấy vị tiên kia rằng: "Các vị hãy lui về động, nếu tôi xuống đó, đánh không lại Hải Triều, chừng ấy sẽ đốt hương cầu thỉnh". Các tiên nghe nói, đều lui về hết. Tây Phương Sóc dẫn mười hai vị nhắm Lâm Tri thẳng tới. Giây phút đến cửa tây môn, quan tổng binh là Châu Đạt, gạn hỏi rồi rước vào trong thành. Đến cửa triều môn, quan giữ cửa vào tâu Tương Vương. Tương Vương dẫn văn võ rước vào điện Văn ba. Các tiên ra mắt nhau thảy đều mừng rỡ. Tôn Tẩn truyền bày yến thiết đãi. Nam Cực nói: "Ngày mai chắc Hải Triều tới phá thành, vậy phải phòng bị mới xong". Đông Phương Sóc nói: "Lão tổ là chức Chưởng giáo, lớn hơn, chúng tôi vâng nghe sai khiến". Nam Cực nói: "Theo ý tôi tưởng bây giờ phải lén bày trận tụ tiên, chờ Hải Triều tới, đều ra phép thần thông, mà bắt nó, mới rõ tài ta". Các tiên đều nói: "Lời lão tổ nhân nhằm lẽ". Nam Cực sai Tôn Tẩn dạy quân cất bốn tòa đài, nơi cửa phía tây, bề cao hơn một trượng tám thước, trên đái dựng phướn tụ tiên, phía đông sắc xanh, phía tây sắc vàng, phía nam sắc đỏ, phía bắc sắc đen, cửa bên đông treo một cái chiêng, cửa tây treo một cái trốn cửa nam treo một cái chiêng, cửa bắc treo một cái khánh. Tôn Tẩn lãnh mạng, chẳng bao lâu làm xong các việc. Nam Cực nói với các tiên rằng: "Các vị đạo hữu ngồi đây, để tôi đến pháp đài coi thử". Và dạy Tôn Tẩn đi theo. Nói rồi cỡi mây bay tới pháp đài cửa phía Tây, dạy trên mỗi phía thành, thắt một cái hình nhân bằng cỏ, treo một cái đèn lồng, dùng một tên quân, để một cái chuông, chờ khi nào chuông vàng trên cửa đánh, thì phải đánh theo.
Các quan giữ thành vâng mạng, lật đật đi làm công việc. Nam Cực dạy Tôn Tẩn, thỉnh bốn vị trí nhựt công tào, dặn đừng cho Hải Triều chạy thoát, nếu trái lệnh thì bị biếm, rồi qua cửa phía tây, dạy trên một cái lồng, dùng một tên quân, để một cái chuông, chờ khi nào chuông vàng trên cửa đánh, thì

phải đánh theo.
Các quan giữ thành vâng mạng, lật đật đi làm công việc. Nam Cực dạy Tôn Tẩn, thỉnh bốn vị trí nhựt công tào, dặn dừng cho Hải Triều chạy thoát, nếu trái lệnh thì bị biếm, rồi qua cửa phía tây, rồi phía bắc, cũng làm một cách như cửa phía đông, rồi trở về văn ba, sai Tôn Tẩn, đem tám cây cờ vàng qua phía tây thành Lâm Tri, lựa một chỗ đất trống, cắm theo tám cửa hưu, sanh, thương, đổ, kiển, tử, kình, khai, giữa trung ương cắm một cây phướn tụ tiên, dưới gốc phướn đào một cái hầm lớn, trên hầm để bốn vật bửu bối, những là: Đả tiên trượng, khổn tiên thằng, trấn tiên phù, tru tiên kiếm. Tôn Tẩn lãnh cờ và bửu bối lật đật ra thành làm theo các việc. Giây phút xong rồi, trở về phục mạng Nam Cực nói với các tiên rằng: "Hôm nay bần đạo bày trận tụ tiên, xin nhờ phép lực các tiên, đồng thời phá Hải Triều mới rõ tài ta lợi hại". Bèn nói: "Đông Phương lão tổ, xin qua pháp đài cửa phía đông, cầm cờ vàng nơi trận tụ tiên, và có lá bùa của ta đây chờ đến canh ta, đem lá bùa trước cái hình nhơn mà đốt, rồi cầm cờ phất ba cái, liền đánh chuông lên, nếu có học trò Hải Triều đến đó, phải ra phép lực bắt nó đưa tới hầm hãm tiên, rồi quày qua phía đông, đứng dưới cờ hạnh huỳnh chờ cho người giặc tới trận, nghe sấm nổ thì phất cờ lên". Đông Phương Sóc lãnh mạng ra đi. Nam Cực lại thỉnh Tây Phương Sóc trấn giữ cửa nam, cũng làm một cách như Đông Phương Sóc, bắt người giặc đưa tới hầm hãm tiên, rồi đứng dưới cờ phía nam, và sai Vương Thuyền giữ cửa tây, còn Vương Ngao giữ cửa bắc, cũng làm một cách như Đông Phương Sóc, không được trái lệnh". Các tiên đều đi trấn giữ.
Nói về Nam Cực sai bốn vị tiên bốn cửa xong rồi, bèn sai Văn Xương tiên, giữ phía đông bắc; Liên huê tiên giữ phía đông nam; Liệp my tiên giũ phía tây nam; Hạo phát tiên giữ phía tây bắc; còn Mao Toại, Bạch Viên vào giữa trận, giữ phướn tụ tiên, hễ gặp người giặc vào trận, đánh rớt xuống hầm, rồi hươi phất cây phướn, đừng cho chạy thoát; còn Lục my tiên nào biến hóa bay lên thì lấy bửu bối ấy đánh xuống; Trường my tiên giữ khổn tiên thằng, dẫu có người tiên cũng không ra khỏi được; Vinh câu tiên giữ trấn tiên phù, nếu có tiên rớt trong hầm thì lấy bùa ấy đốt lên; Đại đầu tiên giữ cây trụ tiên kiến đừng cho các tiên lên khỏi hàm; và sai Giáng Long, Phục Hổ hiệp với Tôn Tẩn mà đánh Hải Triều, cho thua chẳng cho thắng, dẫn người vào trận, đặng dễ làm công việc; còn Đường Tiếu, Đởm Phúc, hai vị tiên trưởng theo ta tới trận, và sai người lấy ít chục cây cải vàng, mỗi một thước bề dài, thì tra hai cái đãy. Giây phút quan quân đem tới. Nam Cực lấy ngón tay phía tả vẽ bùa, phun ba búng nước, dạy Tôn Tẩn mời vợ chồng Nam phụng vương lên điện. Nam Cực nói: "Vợ chồng ngươi dẫn 1500 nhơn mã, mai phục ngoài cửa phía đông, phía nam, đem năm trăm đoạn vải, cột trên năm trăm con ngựa, lựa năm trăm người cao lớn, cho cỡi ngựa ấy mặc đồ sắc xanh, sắc đỏ,

hễ nghe tiếng chuông cửa phía đông đánh lên, thì có tướng giặc phá thành, ngươi phải dẫn một ngàn nhơn mã xông ra ngăn đánh, còn năm trăm binh tướng kia chẳng cho loạn động, chừng nghe giữa trời sấm nổ thì sai năm trăm binh mã ấy đến phá dinh Tần, tuy không bắt được Thủy Hoàng, song cũng dọa cho nó bay hồn mất vía". Vợ chồng lãnh mạng ra đi. Nam Cực lại sai Viên Cang dẫn một ngàn năm trăm binh, lãnh năm trăm đoạn vải, quân đều mặc đồ trắng, cũng làm như Nam Phụng vương. Độc Cô Giao thì qua cửa bắc, quân mặc đồ đen cũng làm như vậy, Nam Cực sai khiến xong rồi, Tôn Tẩn nói: "Hải Triều là người đạo đức rộng cao, phép lực mầu diệu, con mắt thấy ngàn dặm, tai nghe đặng tám phương, người thấy ta bày trận có lẽ nào nhảy vô cho mắc lưới, chi bằng thỉnh Thiên lung, Địa á, Mông dầu, ba vị thánh ấy làm cho Hải Triều, mắt chẳng thấy, tai chẳng nghe, tự nhiên lầm vào trận". Nam Cực nói: "Quản văn tử thấy biết chẳng sai?" Tôn Tẩn vội vàng niệm chú câu thần, thỉnh Thiên Lung, Địa á, Mông đầu che khuất trận tụ tiên, làm cho Hải Triều, tiếng chuông chẳng nghe, cây cờ chẳng thấy.

Hồi 45
Phép đánh phép, học trò bị bắt,
Tướng đánh tướng, tần quốc hao binh

Nói về Hải Triều thánh nhơn, khoe miệng trước mặt Thủy Hoàng, trở về lư bằng dạy Kim Tử Lăng đòi chúng tướng tới lư bằng nghe lịnh. Tử Lăng lãnh mệnh, về trướng đánh trống, tướng quan lớn nhỏ, nai nịt vào trướng ra mắt, Kim Tử Lăng dẫn tới lư bằng, phân đứng hai bên. Hải Triều xem thấy người thiệt là có sức lên núi đánh cọp bẻ răng, xuống biển bắt rồng gỡ vảy, Hải Triều rất mừng nói với chúng tướng rằng: "Hôm nay tôi muốn dùng thủy, hỏa, phong, lôi, đánh phá Lâm Tri đặng bình phục nước Tề, mỗi người phải ra sức tới trước, chẳng đặng thối lui". Chúng tướng đều nói: "Vâng lời". Hải Triều kêu Thủy ma, Bát phong, Ngũ lôi, Hỏa long, bốn vị chơn nhơn bày bố theo phương hướng, lên tới thành Lâm Tri liệng phép bửu, đặng binh Tần phá thành cho dễ, còn Vương Tiển, Chương Hàng, Đổng Ế, Tư Mã thì dẫn ba ngàn binh mã, tới bốn cửa thành Lâm Tri mai phục, hễ nghe trên thành có thủy, hỏa, phong, lôi làm hiệu, thảy đều ra sức phá thành, chẳng đặng trái lịnh. Bốn vị chơn nhơn cùng bốn viên đại tướng, đều lãnh mệnh ra đi. Hải Triều sau Hỗn Ngươn chơn nhơn, phụ với Ngũ lôi; Bình địa chơn nhơn, phụ với Hỏa Long; Kim cang chơn nhơn phụ với Bát Phong; liệu thạch chơn nhơn phụ Thủy ma; rồi kêu Vân ma chơn nhơn dạy rằng: "Ngươi đứng trên mây mà chờ, nếu gặp Nam Cực cùng Tôn Tẩn bị thua, cỡi mây dưới chân, làm cho nó đi không đặng, ta sẽ dùng phép mà bắt nó; còn Trấn thổ chơn nhơn ra ngoài cử phía tây, nếu gặp bọn Nam Cực cỡi mây không đặng, mà độn thổ chạy thì ngươi dùng phướn phát hổ đòn ngăn nó lại, ấy là công lớn của ngươi". Hai người lãnh chỉ ra đi. Hải Triều bèn kêu Tinh Di, Quán Đẩu dạy rằng: "Đêm nay trời trong trăng tỏ, sao chiếu sáng ngời, không nhằm lúc dùng phép, vây hai ngươi phải ra thần thông che lấp trăng sao, làm cho quân sĩ bên Lâm Tri, coi không thấy, đặng ta phá cho dễ". Hai người vâng lệnh ra đi. Hải Triều kêu Tử Lăng dạy rằng: "Ngươi đem năm ngàn binh tướng, gìn giữ dinh Tần, không nên tháp thử, làm cho rối loạn lòng quân, nếu quân binh rối loạn, thì đầu đuôi không tiếp nhau đặng, ắt hư việc lớn phải cho hết lòng cẩn thận". Tử Lăng vâng mệnh dẫn chúng tướng ra đi. Rồi Hải Triều dặn các học trò rằng: "Đêm nay chúng ngươi theo ta, đến thành Lâm Tri, ra tài phép bắt cho đặng bọn Nam Cực, ta đưa chúng nó lên thiên đình trị tội". Các tiên nghe rồi, chia nhau ra đi, việc ai nấy làm. Giây phút mặt nhựt lặn khuất non tây, lần đến hoàng hôn trăng lên tỏ rạng. Di Tinh, Quán Đẩu, hai vị chơn

nhơn, một người qua phía Nam, một người qua phí Bắc, Di Tinh thì cầm cờ trính tinh, Quan Đẩu lấy quạt chuyển đẩu, niệm động chơn ngôn, làm phép tức thì tinh đẩu lờ mờ, trời đất tối đen, giơ ta chẳng thấy; gần đến canh ba, nghe tiếng chuông đánh, thì Chương Hàng, Đổng Ế, Tư Mã Hâu, Vương Tiển, bốn viên đại tướng, dẫn ba ngàn nhơn mã, người đều ngậm thẻ, ngựa chẳng mang lạc, chạy qua bốn cửa thành Lâm Tri, lén lén mai phục, bốn tướng dòn trên thành, chẳng thấy lửa canh, thì tưởng không phòng bị, trong bụng cả mừng bèn sửa soạn thang sẳn, chờ nghe thủy, hỏa, phong, lôi, đặng cố trèo đánh vào thành. Lúc ấy chuông đánh lần thứ hai, bọn Bát Phong chơn nhơn, bnốn người, kẻ cỡi cọp người ngồi cỡi nai, chẳng đem đồ khí giới, cũng không dẫn quân binh, đều cỡi mây qua cửa thành Lâm Tri, chuông đánh lần thức ba, bọn Hỗn ngươn chơn nhơn đều ra khỏi dinh, chạy tới phương hướng đứng chờ. Còn Hải Triều ngồi trên thanh mao hẩu, xem thấy sao khuất, trăng lu, trời đất mịt mù, tối đen như mực, chẳng thấy thành Lâm Trì, thì ngỡ là học trò của mình làm phéo đó, nên trong lòng cả mừng chớ không dè Nam Cực thỉnh Thiên Lung, Địa á, Mông đều, ba bị thánh nhơn che lấp con mắt, cho nên chẳng thấy.

Nói về Nam Cực liệng chưởng tâm lôi, nổ lên bốn cửa đều đốt pháo một lượt, tức thì mỗi phía thành, quân đều trep lồng đèn, trên mỗi cái hình nhơn, dường như quân binh bá vạn, người người giống như hình sống, đứng đầy trên thành. Bát phong chơn nhơn xem thấy trên thành đã có phòng bị, trong bụng tính rằng: "Trên thành chúng nó đều có đề phòng, cũng khó lên được, chi bằng nổi gió tắt đèn làm cho rối loạn quân binh của nó, chắc phải sanh biếnh". Tính rồi, bay giữa không trung, mở túi gió, niệm động chơn ngôn, gió liền nổi lên. Bát phong quay đầu gió thấy giữa không trung có một vị thần tay cầm miệng đãy, đang đứng thâu gió thì giận lắm nạt rằng: "Mao thần xứ nào? Sao dám phá phép ta" Vị thần ấy nói: "Bát phong không được vô lễ, ta là Cửu thiên chánh khí phong thần, vâng mạng Chưởng giáo đến đây thâu gió, dầu người có phép thuật, cũng không ra khỏi ta được". Bát Phong nghe nói thất kinh, vừa muốn bay xuống trong thành, chém giết binh Tề, đặng Vương Tiển vào thành cho dễ. Bỗng nghe trên cửa phía tây trốn vang như sấm, Vương Thuyền giục nai xông ra, kêu lớn rằng: "Bát phong chơn nhơn chớ chạy, có ta đến đây". Bát phong thấy Vương Thuyền thì giận lắm, múa gươm tới. Hai người đánh nhau trên thành. Lúc ấy Vương Tiển đứng dưới thành, nghe gió thổi lên một trận rồi chẳng thấy nửa, trong lòng hồ nghi, vùng nghe gió thổi lên một trận rồi chẳng thấy nửa, trong lòng hồ nghi, vùng nghe pháo nổ, ngó lên trên thành, thấy quân cao lớn mặc đồ trắng, đứng đúng vô số, dữ như thần, Vương Tiển hồn phách đều bay, than rằng: "Thôi rồi, nay bị kế nữa, phải thâu binh cho mau mới xong". Nói vừa dứt lời, quân mai phục liền áp tới phủ vây, có viên đại tướng hươi búa ngăn

đón đường đi. Vương Tiển nhìn mới biết là Bảo quốc hầu Viên Cang, bèn giục ngựa tới đánh, hai quân la ó trợ oai. Lúc ấy Bát Phong chơn nhơn, đang đánh trên thành, bỗng nghe dưới thành có tiếng la hét, thì biết Vương Tiển đã bị vây rồi, trong bụng nghĩ rằng: "Nếu ta không đánh thằng này trước thì làm sao mà cứu Vương Tiển cho được".

Bèn thò trong túi da beo, lấy ra một cây quạt (vốn Bát Phong chơn nhơn có bốn cây quạt lớn, mùa xuân thì cây Hòa phong phiến, cả mình đều tê cứng; mùa đông thì quạt ấy đều dùng theo bốn mùa, hễ quạt sai thì chẳng linh nghiệm). Lúc ấy nhằm tuyết tháng chạp, phải chi Bát Phong lấy cây quạt Hàn phong mà quạt, chẳng những một Vương Thuyền mà thôi, dẫu có trăm người Vương Thuyền cũng không cự nổi, trong nháy mắt cả mình đều lạnh, phải rơi xuống nai, vì lúc rộn ràng, nên lấy lộn. Bên kia Vương Thuyền đánh tới, Bát Phong múa gươm đỡ khỏi, thuận tay quạt ra một cái, Vương Thuyền thất kinh dừng trượng. Bát Phong quạt luôn mấy cái nữa, Vương Thuyền thấy chẳng hề chi thì cười nói rằng: "Lúc này trời lạnh chớ không nực nội gì, mà ngươi phải quạt cho ta" Bát Phong quạt luôn ba cái, chẳng thấy Vương Thuyền rớt xuống thì thất kinh coi lại, té ra lấy lộn cây quạt huân phong, bèn nói: "Lộn rồi, lộn rồi". Lật đật thò vào trong túi lấy cây quạt hàn phong, chẳng dè bị Vương Thuyền hươi gậy quất ngang chận, Bát Phong chẳng đề phòng, bị một gậy té nhào xuống đất. Vương Thuyền lật đật nhảy xuống nai, đè trên mình Bát Phong, vì Vương Thuyền sức mạnh, nên Bát Phong vẫy vùng không khỏi. Vương Thuyền bắt để nằm ngang nai rồi xốc tới kêu nói rằng: "Vương Tiển chẳng nên ỷ mạnh, Bát Phong của nhà ngươi đã bị ta bắt đây rồi, ngươi còn dám ở đó mà đánh nữa sao?" Nói dứt lời, bay thẳng vào trận. Lúc ấy Kim Cang chơn nhơn đang lược trận, nghe Vương Thuyền để Bát Phong ngang lưng nai, nhắm trận trụ tiên bay tuốt, bèn giục nai rượt theo, nạt lớn rằng: "Vương Thuyền chạy đâu, phải thả sư huynh ta xuống". Vương Thuyền ngó lại, thấy Kim Cang chơn nhơn rượt tới, thì mừng lắm, thẳng tuốt vào trận, bỏ Bát Phong dưới hầm hãm tiên. Bát Phong vừa muốn biến chạy bị Mao Toại, Bạch Viên phất phướn tụ tiên, hào quang chiếu sáng, che bít miệng hầm, còn Vinh cau tiên thì đốt bùa trấn tiên, làm cho Bát Phong hôn mê chơn tánh ở dưới hầm, như say không cựa quậy, Vương Thuyền cỡi nai tới cây cờ vàng phía Tây chờ đó.

Nói về Kim Cang chơn nhơn rượt vào trong trận chẳng thấy Vương Thuyền, bốn phía hào quang sáng rỡ, không có đường ra trong lòng kinh hãi, đáng đông, phá tây mà ra không đặng.

Nói về Vương Tiển, ra sức chết đánh với Viên Cang xảy nghe sấm nổ, thấy trên rớt xuống, binh tướng cỡi cọp, dữ tợn thiên thần, Vương Tiển là: "Không xong, phép Nam Cực đến rồi". Bèn dẫn ba quân chạy trốn. Viên Cang cả mừng đốc binh rượt theo.

Nói về Hỏa Long chơn nhơn, đến cửa phía nam, liệng rồng lửa, ngựa lửa, xe lửa, tên lửa, đốt thành Lâm Tri, xảy gặp Hỏa Kỳ gia thây hết những đồ làm lửa, rồi nghe pháo nổ trên thành, đèn đuốc sáng rỡ, quân cao lớn mặc đồ đỏ, đứng đông vô số, thì thất kinh quay lại, thấy rồng lửa, ngựa lửa, tên lửa, đều mất sạch, chẳng biết đi đâu, bỗng nghe chiêng đánh trên thành, cờ tụ tiên hươi phất, xông ra một vị tiên trưởng, đầu bịt khăn, mình mặc áo cửa bửu bào, tay cầm như ý, Hỏa Long nạt rằng: "Yêu đạo sao đám phá phép ta?" Người tiên ấy cười đáp rằng: "Ta ở núi Độ Sóc, động Tiêu Diêu, nhị tổ sư là Tây Phương Sóc đây, ngươi biết ta lợi hại, mau mau theo ta ra mắt Chưởng giáo, tự người phân xử, thì ta tha chết cho ngươi". Hỏa Long giận lắm giục kim tiền báo, hươi cây giáng long, nhắm Tây Phương Sóc đánh xuống. Tây Phương Sóc lấy như ý ra đỡ, rồi hai tiên đánh đến bốn hiệp. Lúc ấy, Bình Địa chơn nhơn dẫn Đổng Ế cùng binh mã đến đó, thấy Hỏa Long cùng Tây PhươngSóc đang đánh, liền đốc quân bắc thang trèo vô hãm thành. Xảy nghe Phù Dung nạt lên một tiếng, quất ngựa xông ra, đánh với Đổng Ế, còn Bình Địa chơn nhơn thì phụ với Hỏa Long mà đánh Tây Phương Sóc, Phương Sóc cười nói: "Cho bay đánh, ta nào có sợ đâu?" Hỏa Long biết Tây Phương Sóc giỏi lắm, nên liệng rồng lửa ra. Tây Phương Sóc lấy gươm chỉ lên, rồng lửa liền bay trở lại. Hỏa Long chơn nhơn ngó thấy bèn thâu rồng về. Tây Phương Sóc lấy lưới đâu tiên liệng lên, bắt Hỏa Long chơn nhơn vấn chặt. Tây Phương Sóc xách lưới, để Hỏa Long trên lưng giao, rồi chẳng đánh với Bình Địa chơn, chạy tuốt vào trận. Bình Địa thấy Hỏa Long bị bắt thì giận lắm rượt theo, vào trận chẳng thấy Tây Phương Sóc. Bốn phía đều có hào quang, không đường ra được, hoảng kinh chạy bậy trong trận. Còn Tây Phương Sóc bắt Hỏa Long như say bất tỉnh, Tây Phương Sóc tới dưới cờ vàng chờ Hải Triề vào trận.

Nói về Đổng Ế không phải tay đối thủ với Lý Phù Dung nên cả thua chạy dài, Phù Dung kéo quân rượt theo.

Nói về cửa bắc, Vương Ngao nghe pháo nổ, bèn đốt linh phù, biến hình cỏ ra binh thiệt, đèn đuốc sáng tợ ban ngày, Thủy Ma, Luyện Thạch, cùng Chương hàng xem thếy nói: "Không xong nước Tề đã có phòng bị trước rồi". Thủy Ma lấy cờ táng thủy, miệng niện chơn ngôn, chỉ quan phía đông. Bốn biển Long vương nổi sóng ba đào, nước lên cuộn cuộn, chảy vào thành Lâm Tri. Xảy có long thần ở trên mây nói: "Ta vâng mạng Nam Cực tiên ông ở đây giữ thành; chúng ngươi phải mau mau lui về". Long vương chẳng dám trái nghịch, vâng lời lui hết. Thủy Ma chơn nhơn cầm cờ phất luôn ba cái, chẳng thấy nước lên, thì giận lắm nói: "Sư huynh, anh ở đây phá thành, đặng tôi đến biển đòi thần mà hỏi tội nó chẳng vâng lời sai khiến". Nói rồi mặt giận hầm hầm, cỡi mây đi tuốt. Vương Ngao xem thấy rõ ràng, liền cỡi cọp bay nhầu xuống, quân Tần hoảng sợ nhày bậy la rằng: "Có người cỡi

cọp trên trời bay xuống". Liền bỏ chạy hết, Luyện Thạch tính rằng: "Chi bằng ta giả thua, dẫn nói đến cửa Tây thì có lão tổ tiếp ứng". Tính rồi quày lộc, nhắm phía tây thua chạy. Vương Ngao của mừng nói: "Thằng giả đạo này tưởng là nó chạy chỗ khác thì phải mất công ta, chớ nay nó chạy qua phía tây, thì gặp trận trụ tiên rồi". Bèn quất cọp rượt theo.
Nói về Thủy Ma chơn nhơn đang cởi mây tính đến biển hỏi tội Long vương, quay đầu ngó thấy bốn vị long thần đứng trên mây, thì bước tới hỏi rằng: "Chẳng hay chánh thần ở đây làm gì?" Long thần nói: "Tôi vâng chỉ Nam Cực tiên ông giữa thành Lâm Tri, chẳng cho nước chảy tới thành". Thủy Ma nghe nói, gật đầu nghĩ rằng: "Hèn chi phép của ta không linh được, thôi ta về dinh, cùng lão tổ thương nghị". Liền từ biết long thần bay xuống, cùng với Luyện Thạch chơn nhơn giao chiến, đánh đặng bốn hiệp. Luyện Thạch chơn nhơn thua chạy, người cỡi cọp cũng rượt theo qua phía tây". Thủy Ma nghe rồi thất kinh, nói: "Sư huynh thua chạy, ta phải theo giúp người". Nói rồi nhắm phía tây rượt tới. Chương Hàng nghĩ rằng: "Hai người đi hết, còn ta ở lại đây, làm sao mà đánh cho lại thằng cụt, chi bằng trở về thì hơn". Bèn truyền lệnh ba quân mau trở về. Quân binh nghe truyền, ai lo mạng nấy, chạy bay như gió thổi mây tan, nhắm dinh tuốt về. Xảy nghe sau lưng pháp nổ, có binh Tề rượt theo. Chương Hàng truyền lệnh dừng binh chống cự, thấy đạo binh sau một tướng oai phong lẫm liệt, ngựa đỏ thương dài, giáp vàng bào đỏ, giục ngựa phi tới như bay, thì nạt rằng: "Tướng nhỏ kia, chớ đến, có bổn soái chờ đây, mi tên họ chi, dám rượt theo bổn soái". Độc Cô Giao nói: "Ta con Đinh quốc hầy tên Độc Cô Giao, mi có phải anh hùng, thì ở một chổ chờ ta, có lẽ đâu tìm đường bỏ chạy, song chạy cũng không thoát khỏi". Chương Hàng giận lắm, hươi thương đâm nhầu.

Hồi 46
Thành Lâm Tri, Mao Bôn bỏ mạng, Trận Trụ tiên, Hải Triều bị vây

Nói về Ngũ lôi chơn nhơn là Mao Bôn, vâng chỉ Hải Triều cỡi mây lén đến Lâm Tri, thấy ngũ lôi thần tháp, liệng giữa không trung, đặng đòi lôi bộ làm sét, thình lình thần tháp rớt xuống, Mao Bôn thất kinh, bèn thâu thần tháp, rồi ngó lên thấy có bốn vị Trĩ nhựt công tào, đang đứng trên mây thì nạt rằng: "Mao thần sao dám cả gian, phá ngăn phép bửu của ta?" Trĩ nhựt công tào vội vàng cúi mình nói: "Chơn nhơ chớ trách, tiểu thần vâng mệnh Nam Cực ở đây chẳng cho chơn nhơn liệng thần pháp" Mao Bôn nói: "Giỏi cho Nam Cực, sao nó biết trước mà chẳng cho ta dùng phép ngũ lôi, vậy thì ta dùng chưởng tâm lôi làm hiệu đặng cho Tư Mã Hân phá thành". Tính rồi, liệng chưởng tâm lôi lên vừa dứt, thì nghe pháo nổ. Mao Bôn hoảng kinh, xảy thấy sau lưng có một người kêu lớn hỏi rằng: "Mao Bôn! Sao dám lén tới phần đất ta giữ, ta với ngươi cừu nhơn gặp mặt, ngươi chớ trông chạy, hãy nuốt một gậy của ta cho rồi". Mao Bôn lật đật quay lại, thấy gậy Đông Phương Sóc cách đầu chẳng xa, vội vã hươi gươm lên đỡ. Hai người đánh vùi với nhau. Lúc ấy Tư Mã Hân đứng dưới thành, nghe sấm nổ, vừa muốn thôi đốc quân binh áp tới phủ vây, thì đâu một tướng cỡi ngựa cầm thương. Tư Mã Hân nhìn biết Nam phụng vương Điền Anh vốn là người hảo hớn, nên hoảng kinh quày ngựa bỏ chạy. Hỗn thiên chơn nhơn giận lắm, múa chùy tới đánh. Lúc ấy Mao Bôn đánh với Đông Phương Sóc, xem thấy trên thành đều những binh Tề, đèn treo sáng rỡ, còn dưới thành có tiếng la đánh, thì biết trúng kế chẳng dám đánh nữa, lật đật cỡi mây nhắm phía tây bỏ chạy. Đông Phương Sóc cỡi mây rượt theo, Mao Bôn thấy Đông Phương Sóc rượt tới thì rất mừng, lén lấy thần tháp liệng lên, và kêu nói: "Đông Phương Sóc chớ rượt, coi bửu bối ta đè ngươi". Đông Phương Sóc thấy thần pháp đè xuống ngay đầu, liền bay xuống đất, thần tháp cũng bay theo. Đông Phương Sóc lấy lá đào diệp ẩn mình, thần tháp đè không trên đất. Mao Bôn tưởng là đè được Đông Phương Sóc rồi, mừng lắm, lật đật nhảy xuống vừa muốn lấy tháp, không dè Đông Phương Sóc đứng sau hiện hình kêu lớn rằng: "Mao Bôn chớ nên lừng lẫy, hãy đỡ gậy ta đây". Nói rồi hươi gậy đánh xuống, Mao Bôn đỡ không kịp, bị một gậy chết tươi, Đông Phương Sóc cho thêm một gậy nữa, rồi cỡi mây lên cửa phía đông, thấy Hỗn Thiên chơn nhơn cùng Tư Mã Hân đang đánh Điền Anh, thì nghĩ thầm: "Người cỡi thú lạ đó, chắc là kẻ tu hành, còn Nam phụng vương bất quá một viên chiến

tướng mà thôi, nếu nó đánh phép thì làm sao mà đỡ được, ta phải đến giúp người". Tính rồi bay xuống, kêu lớn rằng: "Không được ỷ đông hiếp ít, ông của mi đến đây". Nói rồi hươi trượng đánh với Hỗn Thiên chơn nhơn.
Tiên cự tiên, tướng đánh tướng, xảy nghe pháo nổ, xông ra năm trăm binh cọp, ào tới phủ vây, binh Tần hồn bay phách mất, cả thua chạy dài, Tư Mã Hân cũng thua chạy. Hỗn Thiên chơn nhơn thấy tướng Tần chạy hết, thì chẳng dám đánh nữa, cũng bỏ chạy luôn. Đông Phương Sóc vội vã lấy khổn tiên thằng liệng lên, bắt Hỗn Thiên chơn nhơn trói lại. Hỗn Thiên vừa muốn đùng phép giải thoát, bị Đông Phương Sóc lẹ tay cặp nách, chạy tuốt vào trận, đến cửa đông môn, gặp ba vị chơn nhơn đang tìm đường chạy ra, thấy Đông Phương Sóc cặp nách Hỗn Thiên chơn nhơn thì la lớn lên, áp rượt theo. Đông Phương Sóc hoảng kinh nói: "Trong trận vì sao lại có mấy thằng chơn nhơn này, ta hai tay, đánh sao lại ba người, nếu để nó giựt đi, thì chẳng uổng cái công ta lắm". Tính rồi chạy bay tới dưới phướn tụ tiên, bỏ Hỗn Thiên vào hầm, có Lục mi tiên ông đả tiên trượng trấn ếm, Hỗn Thiên bay ra không được, Đông Phương Sóc tới dưới cờ vàng đứng chờ.
Nói về ba vị chơn nhơn đang rượt Đông Phương Sóc, Bạch Viên xem thấy nạt lớn rằng: "Cả gan cho lũ yêu đạo này, bây chạy đâu". Nó rồi, cử thông thiên xích rượt đánh. Ba tiên thấy Bạch Viên, thì áp lại đánh nhầu. Mao Toại lật đật phất phướn tụ tiêng, làm cho ba vị chơn nhơn mê muội, chẳng thấy đông tây, đi lại tới bên hầm, bị Bạch Viên xô nhào xuống hết.
Nói về Hải Triều thánh nhơn ở ngoài dinh, bị thiên lung che lấp, nên trên thành pháo nổ là đánh không nghe, nghĩ rằng: "Các học trò đi cũng lâu, vì sao tiếng sấm gió, đều không có hết". Bèn kêu Di tinh, Quán đẩu, dạy thu hết phép thuật. Hải Triều xem coi cũng không thấy được, vì bị hai thần che trời án đất, ngăn cản trước mắt, nên chẳng thấy lành Lâm Tri. Hải Triều giận lên nạt rằng: "Bốn phương thần kỳ sao chẳng lui về". Xảy thấy trên không. Hải Triều xem thấy cả thành Lâm Tri đèn đuốc sáng trợ ban ngày, tiếng la đánh vang trời động đốt, thì hoảng kinh đoán việc, nói: "Không xong! Mao Bôn bị Đông Phương Sóc đánh chết nơi cửa phía đông rồi, còn bảy tên học trò đều bị bắt hết, bỏ dưới hãm tiên". Mười hai vị chơn nhơn nghe rồi giận lắm: "Nam Cực vô lễ dường ấy, ta cùng nó liều chết mới thôi". Nói rồi giục thú chạy bay. Hải Triều cỡi hầu đi trước.
Nói về Nam Cực ở trong trận xem thấy rõ ràng, nói với Tôn Tẩn rằng: "Nay Hải Triền dẫn học trò tới phá trận ta, ngươi cùng Gián Long, Phục Hổ, ra ngoài trận mà đánh, đặng ta làm phép bắt nó". Tôn Tẩn cùng Giáng Long, Phục Hổ lãnh mạng ra cửa phía tây. Lúc ấy Hải Triều dẫn học trò đi đến, vừa gặp Tôn Tẩn, thì nạt rằng: "Thằng cụt dám ngăn đón ta sao?" Nói rồi hươi gươm chém tới; Tôn Tẩn cử gậy rước đánh nói: "Lão tổ! Ngươi có nhớ lời ba giáo thánh nhơn, nơi hội bình linh không? Hôm nay sao còn xuống

núi, tự chiêu sự phiền não". Hải Triều giận nói: "Thằng cụt! Lẽo mép, mi nói vâng lời tam giáo, thì lúc đó ta về Vân Quang, ngươi trở lại Thiên Thai, nay sao còn ở lại Lâm Tri, lén bày trận kim tỏa, vây khốn Tử Lăng, phá trận ngũ lôi, treo đánh Mao Bôn, ba lượt đến phá dinh Tần, rõ ràng ngươi khi ta lắm, nay bắt bảy tên học trò của ta, bỏ dưới hầm hãm tiên, mì mau mau cùng Nam Cực về núi, và thả bảy tên học trò của ta thì thôi, nếu chẳng tuân lời, thì ta bắt mi, đem lên thiên đình trị tội". Nói dứt lời hươi gươm chém tới. Tôn Tẩn rước đánh. Học trò Hải Triều áp lại phủ vây, Giáng Long, Phục Hổ cũng ra tay cự dịch, đánh chưa được tám hiệp, Tôn Tẩn cùng Giáng Long, Phục Hổ phá vây, giả thua bỏ chạy. Hải Triều thấy bọn Tôn Tẩn chẳng chạy về thành, mà chạy qua phía đông bắc, có một khoảnh đất trống chừng năm mẫu mây phủ mù mù, hơi lên mịt mịt, bốn phía cờ vàng ước vài ngàn cây, gió thổi phướn bay; trăng dọi cờ sáng. Hải Triều chỉ mà nói rằng: "Đó là trận tu tiên, chúng ta kíp mau tới phá". Nói rồi dẫn chúng tướng nhắm trận thẳng tới, đến nơi chẳng thấy Tôn Tẩn, lại gặp hai vị tiên khi nãy đón đường, một người cỡi rồng xanh tám mống, tay cầm tử kim chùy, một người cỡi mãnh hổ, tay cầm tửu tiết tiên, Hải Triều giục hẩu lướt tới hỏi rằng: "Hai vị tiên chi, sao dám đón ta?" Hai tiên cười lớn đáp rằng: "Anh em ta đến giúp Nam Cực, tên là Giáng Long, Phục Hổ, nay ngươi vào trận tu tiên ắt không ra khỏi, may mà gặp được anh em đây, ngươi hãy nghe lời, để ta dắt vè Nam Cực, lạy mà xin lỗi, thì ta thả ngươi ra khỏi trận". Hải Triều tức giận căm gan nói: "Hay cho yêu đạo! Sao dám nói xàm". Rồi giục hẩu tới đánh. Giáng Long, Phục Hổ rước đánh chưa được vài hiệp, Giáng Long, Phục Hổ giả thua bỏ chạy. Hải Triều dẫn các tiên rượt nà theo.

Nói về Nam Cực ở trên đài, xem coi tỏ rõ, thấy Hải Triều dẫn các tiên phá cửa Càn vào trận, bèn liệng chưởng tâm lôi nổ lên, tức thì cờ vàng nơi trận tụ tiên hươi phất, muôn đạo kim quang vây chặt, như tường đồng vách sắt. Hải Triều ở trong trận, xem coi bốn phía chẳng có đường ra. Xảy nghe chuông đánh, xông ra một vị tiên trưởng, đầu đội mão tụ vân, mặc áo bát quái bào. Hải Triều xem thấy người ấy mình cao không đầy năm thước, thì chỉ mà nạt rằng: "Yêu đạo! Mi có tài giỏi dám cản đường ta" Đởm Phúc tiên cười nói: "Hải Triều đạo hữu, ngươi vốn là giáo chủ biển đông, ta đây táng tiên hải ngoại, ngươi đâu rõ tài ta lợi hại". Nói rồi hươi trượng đánh tới. Hai người đang đánh nhau, trong trận kim quang xông ra một vị táng tiên cười nói: "Có ta đây". Rồi áp lại đán tiếng. Ba người đánh nhau chưa được vài hiệp. Hai vị táng tiên đánh một trận chạy tuốt. Hải Triều giục hẩu đuổi theo, giây phút chẳng thấy hai vị táng tiêng, duy thấy Nam Cực cỡi nai chậm rãi đi tới. Hải Triều kêu lớn rằng: "Nam Cực! Ngươi đi đâu vậy, có ta đến đây". Nam Cực cười nói: "Lão tổ! Hôm nay ngươi vào trận tụ tiên của ta, dẫu ngươi có ba đầu sáu tay, sức mạnh lay trời đi nữa, cũng khó ra được, nay ta

tha cho lão tổ về dinh, vậy phải bảo Thủy Hoàng lui binh, chờ sáu nước số trời đã hết, chừng ấy chẳng cần đánh dẹp, sẽ ra binh mà gồm thâu, chẳng là hay hơn, nếu ngươi khăng khăng, muốn đến nếm mùi trận tiên này cho biết". Hải Triều giận nói: "Nam Cực sao dám cười ta, nếu ta phá không được trận này, thì không phải thánh nhơn". Nói dứt lời hươi gươm chém tới. Hai người đánh vùi mười hiệp. Cự Trạch chơn nhơn giục thú phúng Thủy kình, nạt rằng: "Nam Cực không được vô lễ, có ta đến đây".
Nói rồi xốc tới đánh nhau. Bỗng nghe chuông kêu, xông ra một vị táng tiên đón lại nạt rằng: "Có ta là Đởm Phúc tiên đây!" Bèn hươi trượng đánh với Cự Trạch. Bên kia quang xông ra một vị trưởng tiếu tiên rước đánh; Trấn Thổ chơn nhơn thấy Trát Mộc danh không hơn Trường Tiếu tiên, thì vội vàng múa côn đánh tiếp. Chưa đặng ba hiệp, Trường Tiếu tiên quày nai trở lại, ngó Trấn Thổ chơn nhơn cười lới lên một tiếng. Trấn Thổ chơn nhơn mê man bất tỉnh, té nhào xuống đất, Trường Tiếu tiên vội vàng xuống lộc, bắt Trấn Thổ, chạy bay vào trận, bỏ dưới hầm hãm tiên. Trát Mộc kêu lớn rằng: "Chớ hại anh ta?" Nói rồi rượt tới, giữa không trung xông ra một vị Giáng Long tiên chận đánh. Hai người đánh đến mười hiệp. Trát Mộc chơn nhơn liệng chim gõ kiến, giữa trời biển cả trăm ngàn, phủ đầu đáp mặt, mà mổ Giáng Long tiên, Giáng Long lật đật hươi chùy lên đánh, bay đặng vài con, thì sáu bảy con khác áp lại, phần bị Trát Mộc chơn nhơn đánh nữa, trong bụng hoảng kinh, vội vàng lấy ra một hộp dạ minh châu liệng lên, hột châu ấy hóa ra muôn đường lửa sáng, chim gõ kiến chẳng dám lại gần. Trát Mộc thấy liền thâu chim về, chẳng đề phòng, bị Giáng Long một chùy nhắm vai, thua chạy. Bạt Sơn, Các Diện, Hàn Võ, Di Tinh, Quán Đẩu đều la lên, tay múa binh khí áp lại vây đánh. Nam Cực nói: "Hay dữ a, ta lập trận này để bắt chúng bây, sao chúng bây trở lại ỷ đông mà vây ta?" Nói rồi hươi như ý đánh với các tiên. Bỗng nghe tiếng trâu kêu, thấy Tôn Tẩn múa gậy tới đánh, Hải Triều nghĩ thầm rằng: "Thằng cụt thần thông chẳng ít, lợi hại không vừa, lại có Nam Cực phụ giúp, thiệt khó hơn nó đặng, chi bằng xuống tay trước thì xong". Bèn lấy vô cực đồ liệng giữa không trung, kêu rằng: "Tôn Tẩn! Coi phép ta bắt ngươi đây". Tôn Tẩn quay đầu thấy vô cực đồ thì hoảng kinh, nghĩ rằng: "Phép ấy rất nên lợi hại, ta đâu phá đặng". Bèn quày trâu chạy trốn. Nam Cực lấy thái cực đồ đưa lên. Hải Triều sợ thâu vô cực đồ về, rồi hươi gươm đánh Nam Cực. Tôn Tẩn cũng quày trâu đánh nữa. Nam Cực lấy quạt long tu nhắm Hải Triều quạt một cái. Hải Triều không kịp đề phòng, bị một quạt mình mẩy lung lay, cây gươm bay vẹt. Tôn Tẩn giơ gậy đánh xuống, nhờ có Di Tinh hươi cây trích tinh đỡ khỏi, còn Hải Triều bị quạt thối lui, rồi cũng xốc tới đánh với Nam Cực hơn mười hiệp. Nam Cực liệng chưởng tâm lôi nổ lên, tức thì trong trận kim quang chớp sáng, xông ra thần tiên vô số, cỡi cọp, cỡi nai, cỡi thú, mặt khác năm sắc, áo tới

phủ vây. Vì học trò của Hải Triều tu còn cạn hẹp, nên Hải Triều sợ có sơ thất chăng, bèn lật đật kêu các học trò đặn rằng: "Các ngươi theo ta mà ra" Nói rồi giục hẩu phá trận. Nam Cực cản lại cười nói: "Lão tổ! Ngươi ra không khỏi trận này đâu". Rồi múa như ý đánh xuống. Hải Triều túng phải trở lại giao chiến.
Nói về Thủy Hoàng nghe Kim Tử Lăng nói Hải Triều điều khiển các học trò đến Lâm Tri dùng thủy, hỏa, phong, lôi lén đánh nước Tề, thì mừng lắm, truyền bày yến tiệc cho sẵn mà ăn mừng. Tử Lăng tâu rằng: "Đã đến canh hai rồi, sao bệ hẹ chẳng mó\ới rõ cái lời nói của tôi không lầm". Thủy Hoàng nói: "Lời quân sư phân nhằm lẽ, để trẫm ra coi". truyền chỉ cho Tử Lăng bảo giá ra dinh ngước mắt lên xem, thiếu chút nữa làm cho vua Tần sợ mà phải chết, thấy trên thành đèn đuốc sáng rỡ, Thủy Hoàng thất kinh, đứng trân một hồi nói rằng: "Phen này lão tổ quyết giết hết mấy muôn binh ta còn gì?" Tử Lăng nói: "Để tôi cầm binh đến tiếp người". Thủy Hoàng thất kinh nói: "Không đặng đâu, trẫm ở đây có một mình quốc sư bảo giá, may còn lại bấy nhiêu binh mã, hãy đưa ta về đất Tây địa thì hơn". Còn đang nói chuyện thì đám đèn đuốc sáng ấy, chạy ào tới dinh Tần, lại thấy Chương Hàng, Vương Tiển bay ngựa chạy về vừa chạy vừa la lớn: "Binh Tề đã tới, mau mau phòng bị". Thủy Hoàng lật đật trở vào trong dinh, nghe tiếng la không dứt, nói "Binh Tề đã tới". Ba quân lớn nhỏ bay hồn mất vía, chạy với nhau.
Nói về bốn đạo binh mã của bọn Viên Cang nhờ phép Nam Cực, lấy vải vàng trùm ngựa, ngựa ấy đều biến ra cọp hết, chạy nhàu trong dinh Tần, chẳng ai dám cự, còn binh thì lựa những người cao lớn mặc năm sắc đỏ, giả làm thiên thần, hươi búa đao xông tới, đến nổi ngựa thấy cũng hoảng kinh. Bốn viên đại tướng cùng binh Tề đánh nhàu, không ai dám cự, giết thôi như chặt dưa bằm chuối, phần thì trời tối, đánh thôi binh Tần kêu khóc vang trời. Thủy Hoàng lật đật nhảy lên long câu, các quan văn võ bảo giá, ra cửa dinh sau trốn chạy; binh theo tướng rượt, ngựa té, rống kêu, làm cho quân binh bấn loạn, kẻ thiếu thôi, người mất ngựa giáp, kẻ bỏ cung, người quăng tên, kẻ thiếu khôi, người mất ngựa không kịp. Điền Anh, Lý Phù Dung, Viên Cang, Độc Cô Giao dẫn quân rượt tới, đạp phá dinh Tần, gần thì gươm đâm, xa thì tên bắn, bị một trận, binh Tần, gần thì gươm đâm, xa thì tên bắn, bị một trận, binh Tần chết vô số, thây nằm đầy đất, máu chảy thành sông.
Nói về Hải Triều ở giữa trận cùng Nam Cực giao chiến, phá đông đánh tây, cũng không ra đặng. Còn các tiên ở trong kim quang, khi thì đán khi thì núp, tới lui không chừng. Hải Triều nhĩ rằng: "Kim quang vây chặt, lại có các tiên ngăn đón, liệu bề phá trận không nổi, chi bằng phá kim quang, bay bổng trên không mà ra" Bèn kêu các học trò nói: "Chẳng cần đánh nữa, theo ta mà chạy". Bèn lột mão kim quang, cầm nơi tay, nhắm mắt thổi lên, nghe nổ một tiếng, tam huê tụ dính (là ba cái bông trên đầu) bay lên, hào quang sáng trời,

Hải Triều cỡi thanh mao hẩu bay lên, các vị chân nhân cũng cỡi mây chạy theo. Nam Cực xem thấy nói: "Hải Triều! Sao ngươi dám phá kim quang mà chạy". Bèn giục mai huê lộc tức tốc rượt theo. Vân Ma chân nhân xem thấy Nam Cực rượt theo Hải Triều thì lật đật lấy cờ tảo vân liệng lên, cờ ấy quét mây dưới chân Nam Cực, Nam Cực rớt xuống đất. Vân Ma hươi gươm tới chém bị Tây Phương Sóc liệng lưới thâu tiên, bắt Vân Ma quấn chặt bỏ vào hầm hãm tiên. Lúc ấy Hải Triều tỏ mắt, xem thấy binh Tề đang rượt tướng Tần thì nói: "Không xong, các trò mau theo cứu gá". Nói rồi bay xuống la lớn rằng: "Chớ kinh sợ, có bần đạo đến đây".

Hồi 47
Cự binh Tần, Phù Dung một phen ra phép, Phá Tụ tiên, Hải Triều hai lượt trổ tài

Thủy Hoàng cùng chư tướng thấy Hải Triều đến khi ấy bớt lo, kêu rằng: "Lão tổ, tới cho mau mà cự địch". Hải Triều dẫn các tiên xông tới ngăn đón. Lý Phù Dung chạy tới, thấy đạo nhân đội mão đuôi cá, mặc áo hồng bào, đông vô số, ngăn đón đường đi, bèn giục ngựa tới trước, Hải Triều giận lắm nói: "Mi là đàn bà sao dám đánh cùng ta" Bèn lấy gươm cù long chỉ tới, tức thì con ngựa đào huê của Phù Dung, đứng trân không nhúc nhích. Các Diện chơn nhơn, lật đật hươi gươm tới chém Phù Dung. Phù Dung niệm chú giải khỏi phép định thân, thấy Cách Diện chơn nhơn hươi gươm xốc tới thì nạt lên một tiếng, múa đao tới đánh. Lúc ấy Điền Anh, Viên Cang, Độc Cô Giao dẫn một ngàn binh cọp chạy đến. Hải Triều thấy biết là phép hóa ra, chớ không phải cọp thiệt, bèn lấy gươm cù long chỉ tới, trên mũi gươm có một cục lửa bay ra, đốt hết vài bao đầu ngựa, Viên Cang giục ngựa tới đánh Hải Triều, chưa đặng năm hiệp, Hải Triều lấy như ý nhắm ngay mặt Viên Cang đánh xuống. Viên Cang thấy một lằn sáng, bay tới trước mặt, thì la một tiếng cúi đầu mọp xuống, bị châu ấy đánh nhằm lưng té nhào xuống ngựa.
Hải Triều đánh Viên Cang té nhào xuống ngựa, Độc Cô Giao xem thấy la lớn rằng: "Yêu đạo! Không đặng hại anh ta" Nói rồi, giục ngựa tới đánh Hải Triều. Quân sĩ cứu Viên Cang về thành. Lúc ấy Lý Phù Dung đánh với Cách Diện chơn nhơn vài hiệp, bèn lấy ngọc chi quyện liệng giữa không trung, nạt lớn rằng: "Yêu đạo coi phép ta đây". Cách Diện chơn nhơn ngó thấy một vầng mây, có hai cái ngọc quyện, bay tới ngay đầu, nhìn không biết phép ấy là vật chi, cũng không phá đặng. Liền quày voi chạy tới Hải Triều, kêu lớn rằng: "Lão tổ mau phá phép giặc". Hải Triều ngó thấy biết là ngọc chi quyện, bèn lấy vô cực đồ giở ra, thâu mất ngọc chi quyện. Cách Diện thấy Hải Triều thâu phép của Phù Dung rồi, bèn ra tài thần thông, ngồi trên lưng voi, vặn mình biến ra một người mặt xanh như chàm, tóc đỏ tợ châu sa, nanh dài, mặt mày hung ác, cao hơn một trượng, miệng kêu lớn rằng: "Con gái kia chớ chạy! Có ta đây". Lý Phù Dung ngó thấy, bay hồn mất vía, vội vàng quày ngựa chạy bay. Hải Triều đắc thắng, cũng múa gươm quày ngựa chạy bay. Hải Triều lại hóa phép sấm, gió, cát, lửa. Binh Tề cự không nổi, cả thua chạy dài. Hải Triều dẫn các học trò rượt theo. Binh Tần thấy hải Triều đắc thắng, cũng múa gươm quày lại rượt tới. Lúc ấy Nam Phụng vương và Lý Phù Dung chạy sau ngăn cản, thấy binh Tần rượt tới, thì thò trong cẩm nang

lấy ra một hột châu, châu ấy vốn là vật vô giá của Thánh mẫu, tên là trấn khôn châu. Phù Dung cầm nơi tay, miệng niệm thần chú liệng lên, nổi một trận gió, hóa ra tòa núi rất cao, ngăn bít đường đi. Hải Triều rượt tới, chẳng thấy binh Tề, lại thấy một tòa núi cao ngăn cản. Hải Triều coi kỹ lại, nhìn biết là trấn khôn châu, vừa muốn phá phép di sơn, chẳng dè Trần Sơn chân nhân liệng khai sơn tháp, nhắm núi ấy đánh xuống, nghe nổ vang một tiếng, núi liền bay mất. Phù Dung thấy phép mình bị phá bèn thâu hột châu cầm nơi tay, một mình một ngựa đứng bên bờ, trong ý tính chờ Hải Triều đi tới, đặng liệng châu ấy đè người.

Nói về Nam Cực thấy Hải Triều phá ra khỏi trận, thì nói với các tiên rằng: "Hải Triều về đây, ắt là cứu giúp binh Tần, e Điển Anh đánh không lại, phải thua, vậy thì Tôn Tẩn cùng Đông Phương lão tổ hảy ra tiếp ứng binh ta vào thành, song chẳng nên cùng Hải Triều giao chiến". Hai người vâng lệnh, cỡi thú ra khỏi Lâm Tri.

Nói về Hải Triều rượt theo binh Tề, ngó thấy Phù Dung đơn phương độc mã, đứng dựa bên bờ, thì giận lắm nạt rằng: "Cả gam cho đàn bà, mi đánh khi dễ ta sao?" Nói rồi giục hẩu xốc tới. Lý Phù Dung thấy Hải Triều tới gần, bèn liệng hột châu ra, kêu lớn rằng: "Yêu đạo! Coi phép của bà tới giết ngươi". Hải Triều nghe nói nhìn biết châu ấy lợi hại, lật đật lấy vô cực đồ, thâu mất hột châu. Phù Dung thấy Hải Triều thâu trấn khôn châu rồi thì chẳng dám rước đánh, quày ngựa bỏ chạy. Hải Triều vừa muốn rượt theo, bỗng nghe trân rống. Tôn Tẩn cùng Đông Phương Sóc trên mây bay xuống. Hải Triều lật đật đứng hẩu sửa soạn trước đánh, không dè hai người chẳng tới giao chiến, cứ theo sau binh Tề, chậm rãi mà lui vào thành.

Hải Triều chẳng rượt theo, gom binh Tần, đóng dinh chổ cũ. Thủy Hoàng lên trướng, tra điểm ba quân, tướng bị thương hơn tám trăm. Còn Hải Triều tra điểm học trò, bị bắt mười ba vị, mặt mày hổ thẹn, làm thinh chẳng nói. Thủy Hoàng nói với Hải Triều rằng: "Nam Cực phép lực vô biên lại có các tiên ngoài biển giúp sức, khó hơn nó được, chi bằng lui binh, cho quân sĩ khỏi khổ bỏ mình". Hải Triều nói: "Bệ hạ chớ lo, tôi có kế pháp phép nó được". Thủy Hoàng nói: "Lão tổ thật phép lực vô cùng, rất nên lợi hại, ngặt vì giỏi hơn, tôi coi lão tổ không phải là người đối thủ với Nam Cực, Tôn Tẩn đâu, ông dùng cái phép thuật gì, cũng đều bị bắt, nay xin lão tổ trở về động, trẫm tình nguyện cùng nước Tề giảng hòa cho khỏi chiến tranh".

Nói một hồi làm cho Hải Triều mặt như sắc đất, nói: "Bệ hạ chớ chê, tôi cùng Tôn Tẩn, Nam Cực thề không đội trời chung". Bèn kêu mười tên học trò mà nói rằng: "Hôm nay ta bị Nam Cực, Tôn Tẩn khi phụ quá lắm, chi bằng đánh với nó một trận, một là chẳng thẹn, hai nữa khỏi bị vua Tần cười chê, ba nữa cũng trả thù Kim Liên, Ngân Liên, Mao Bôn được". Lão tổ nói: "Các ngươi chẳng cần đi, hãy ở dinh mà bảo giá, e Nam Cực dùng kế cướp

dinh, còn Khoản Chung, Kích Khánh hai người đến giờ ngọ theo ta phá trận, cứu các học trò ra rồi sẽ toan mưu định phép mà trừ Nam Cực".
Nói về Tôn Tẩn, Đông Phương Sóc, bảo hộ binh tề và thành rồi tới trận ra mắt Nam Cực, đem việc Viên Cang bị thương mà thuật lại. Nam Cực nói: "Hải Triều đóng binh cửa tây chắc chẳng chịu thôi, làm sao cũng đến phá trận, mà cứu học trò nó, vậy Vương Thuyền ngươi đoán coi thế nào?" Vương Thuyền đoán rồi, nói: "Đến giờ ngọ Hải Triều đi cửa khai môn vào trận, chẳng đem binh mã, duy hai người học trò mà thôi". Tôn Tẩn nói: "Hải Triều phen này đến phá trận nữa, ắt việc chẳng lành, phải có một trận đánh dữ". Nam Cực cười nói: "Nó ỷ có tam huê tụ đính, mà nói ta không làm chi nổi, trận tụ tiên cũng không vây nó được, vậy để ta làm cho nó biết ta lợi hại". Lúc ấy đến giờ, Nam Cực dạy Tôn Tẩn truyền cho bốn cửa thành, dẹp hết mấy cái hình nhân vì cặp mắt Hải Triều tỏ sáng, không gạt nó đặng e thấu biết mà cười ta, cứ phất cờ đánh trống, chẳng cho la hét, làm cho lòng nó sanh nghi, và dọn một cái phòng trống bắt mấy tên chơn nhơn dưới hầm cột lại, dùng bùa trấn yểm, trên nê hườn cung, làm nó biến hóa không được, bỏ trong phòng ấy niêm cửa, dạy quân coi giữ, rồi sai Lục My tiên qua cửa đông, giúp Đông Phương Sóc, Vinh Câu tiên qua cửa tây, phụ với Vương Thuyền, Đạt Đầu tiên qua cửa bắc, giúp Vương Ngao, hễ nghe trong trận sấm nổ, thì bốn cửa đều phất cờ dùng phép trấn giữ, chớ cho Hải Triều chạy thoát, rồi kêu Bạch Hạc đồng tử dạy rằng: "Người về động Triều Tiên, lấy ba mươi sáu cái đao tước huê, đem đến cho ta, đường sá phải xem cẩn thận". Nguyên vật báu ấy vốn của ông Ngươi Thủy thiên tôn và Thái Thượng lão quân luyện thành, vì Nam Cực làm chức chưởng giáo, nên cho báu ấy, để mà cai quản các tiên, dầu ai có sức hồi thiên bổn lãnh vạn kiếp bất ma đi nữa, gặp báu ấy gọi mất tam huê trên đầu, phải bị nạn kiếp năm trăm năm, thật lợi hại không vừa, vì Nam Cực thấy Hải Triều làm tam huê tụ đính mà khỏi ra trận, nên dùng đao ấy đặng dọa Hải Triều, làm cho va không dám dùng phép tam huê tụ đính nữa.
Nói về Bạch Hạ vâng mạng, biến ra nguyên hình vỗ cánh bay về động Triều Tiên, giây phút đem ba mươi sáu ngọn đao đến thành dâng cho Nam Cực. Nam Cực kêu Bạch Viên dạy rằng: "Ngươi đem ba mươi sáu ngọn đao này, lên giữa không trung trấn giữa, hễ nghe trong trận sấm nổ thỉ liệng đao lên, mỗi ngọn đều có vầng mây che chở, rồi ngươi cầm cây quạt long tu này, nếu có học trò Hải Triều, người nào tài giỏi trên không bay xuống, thì ngươi lấy quạt, quạt ra ba cái, thì đao ấy hiệp lại một chỗ, người giặc tánh mạng chẳng còn". Bạch Viên vâng chỉ, lãnh kim đao bay bổng trên không đứng chờ. Nam Cực kêu Mao Toại dạy rằng: "Chơn nhơn hãy làm theo như trước, tới giữa phướn chẳng cần hươi, phất hay dùng phép ẩn thân chi, nếu Hải Triều đến dưới phướn, thì ngươi xô va xuống hầm, tuy không vây dược, song cũng

làm cho va sợ, chẳng dám tới chổ đó nữa" Rồi kêu Tôn Tẩn kề tai dạn phải làm như vầy, như vầy... Tôn Tẩn lãnh mạng ra đi, Nam Cực sai bọn Châu Đạt mai phục bôn cửa thành, hễ nghe sấm nổ thì đốt pháo, la hét làm cho binh Tần kinh sợ, bọn Châu Đạt lãnh mạng ra đi. Nam Cực ngồi một mình trên đài tụ tiên, tay cầm như ý, tay nắm mai huê lộc, Bạch Hạc đứng hầu một bên, chờ đến giờ ngọ xem coi Hải Triều vào trận.

Ấy là:

Đào sẵn hầm sâu chờ mãnh hổ,
Đặt bày lưới sắt bắt giao long.

Nói về Hải Triều đến giờ ngọ, cỡi thanh mao hẩu cùng hai vị chơn nhơn ra dinh, một người đánh chuông, một người đánh khánh, không đốt pháp, cũng chẳng dẫn binh, đi tới thanh Lâm Tri kêu quân giữ thành, bảo mau vào báo với Nam Cực nhà bây ra đây hội chiến. Quân vào thông báo. Nam Cực vội vã đứng dậy, bên tả có mai huê lộc, bên hữu có Bạch Hạc đồng tử, đi bộ lên địch lầu kêu rằng: "Hải Triều lão tổ, thiệt ngươi không biết thức thời, hôm qua đã thua một trận, nay mặt mũi nào còn tới nữa" Hải Triều giận lắm nói: "Nam Cực! Hôm qua ta lầm trúng kế gian của ngươi, làm cho ngươi đắc chí chút đó mà thôi, ngươi dễ chẳng biết phép lực của ta sao? Mau mau thả mười ba vị chơn nhơn ra, và bắt Đông Phương Sóc giao cho ta, dùng ngũ lôi đánh đầu thành yêu đạo ấy, đặng mà trả thù Mao Bôn, nếu không nghe lời, dẫu ngươi có phép lực cũng không trái số trời cho được".

Nam Cực cười nói: "Tôi cùng lão tổ giỡn chơi dưới cõi hồng trần này, sao mà giận dỗi làm chi, học trò của lão tổ không phải tại tôi nhốt trong trận đâu? Vì nó tu còn cạn hẹo, nên mới rớt dưới hầm, không ra khỏi đặng, chớ can gì đến tôi, phải chi nó có phép lực như lão tổ, thì trốn ra khỏi được. Nay lão tổ có tài phép phá trận, mà cứu học trò ra, thì lão tổ mới là giỏi, nếu cứu không được, e liên lụy đến mình chăng, chừng ấy chớ trách bần đạo vô tình?" Hải Triều nghe nói tức giận căm gan nạt rằng: "Nam Cực, sao dám khi ta, hãy cùng ta giao chiến cho biết tài cao thấp" Nam Cực cười nói: "Ta chẳn cần đánh với ngươi đâu". Nói dứt lời nghe pháp nổ, Tôn Tẩn cỡi trâu xông ra chẳng có quân binh. Hải Triều thấy Tôn Tẩn, thì múa gươm cù long chỉ tới nạt rằng: "Thằng cụt chớ chạy, có ta đây". Tôn Tẩn thấy Hải Triều mặt giận hầm hầm múa gươm xốc tới, hai bên có hai tên học trò, một người đánh chuông, một người đánh khánh, trong bụng nghĩ rằng: "Lão già này làm cái gì, giống như người phàm cúng giương sao chẳng khác". Bèn cười nói: "Lão tổ hôm qua thua chạy thở chưa hết mệt, nay tới đây mà tìm điều khổ não làm chi?" Hải Triều nạt rằng: "Thằng cụt! Ai cầu ngươi nói lễ phép, mi ỷ đồng lao với Nam Cực, một phe yêu đạo lén bày trận tụ tiên, ta không dè, lầm trúng chước quỷ,bị bắt mấy tên học trò, còn mi chẳng về động". Nói dứt lời, hươi gươm chém tới. Tôn Tẩn cử gậy rước đánh. Hai tên đánh nhau

chưa được mười hiệp, Hải Triều lấy vô cực đồ cuốn Tôn Tẩn, Tôn Tẩn xem thấy quày trâu bỏ chạy. Hải Triều thấy hầm hãm tiên, thì tưởng có học trò ở trong đó, bèn tính phá trận trước, rồi cứu học trò cũng chẳng khó chi. Liều gục hẩu tới phương tụ tiên, nghe Tôn Tẩn ở sau lưng kêu lớn rằng: "Hải Triều không được tới trước, có ta đây". Hải Triều quày lại chẳng thấy Tôn Tẩn, rồi tới dưới phướn. Nam Cực ở trên đài xem thấy tỏ rõ, lấy tay giơ lên giữa trời, tiếng sấm nổ vang, cầm cây phướn tụ tiên hươi phất. Bọn Châu Đạt hối quân đốt pháp, những lá bùa tử pháo, liên hườn pháo, nổ nghe rền trời, trong trận bốn phía tám phương, mười hai vị tiên trưởng đều phất cờ vàng, giữa không trung Bạch Viên hươi đao liệng xuống, mỗi ngọn đều có một vầng mây chở, Hải Triều đang đi xảy nghe tiếng sấm, tiếng pháo đều nổ dậy, thất kinh xem coi bốn phía, thấy kim qang sáng rỡ, giây phút biến ra cả trời vàng hết, phía đông thì có gậy đả tiên, phía nam dây khổn tiên, phía bắc cây tru tiên kiếm, phía tây trấn tiên phù, ở giữa không trung bay múa, Hải Triều coi rồi cười nói: "Nam Cực làm cho nhọc uổng công mi, dẫu có ngàn cái pháp bửu, cũng không làm chi ta được". Bèn ngước mặt lên xem, la một tiếng liền rớt xuống hẩu.

Hai vị chân nhân hoảng kinh, lật đật đỡ dậy hỏi rằng: "Lão tổ vì sao mà hãi kinh như vậy?" Hải Triều than dài một tiếng, lấy tay chỉ lên nói rằng: "Hai người coi trên đầu, giống chi đó vậy?" Hai vị chân nhân ngước mặt, xem thấy hào quang quanh lộn, khí đỏ xoay vần, giữa không trung mấy vầng mây sáng rỡ, chở ba mươi sáu ngọn đao, vây như lưới bủa. Hai vị chân nhân nói: "Mấy vầng mây trên đó, đều có đao bén rất nhiều, song cai biết đặng, ấy là vật báu tiên thiên vô giá, của ông Ngươn Thủy thiên tôn cùng Thái Thượng lão quân luyện ra vật ấy, đạt tên là tước huê kim đao. Ta thanh giáo chủ cho Nam Cực cai quản các tiên, dẫn người muôn kiếp tù hành, gặp cái đao ấy, thì phải mất vị thần tiên, bị năm trăm đày xuống hồng trần, không dè Nam Cực xuống tay độc ác, dùng báu ấy trấn giữ ở trên, thầy trò ta khó trốn khỏi đặng". Hai vị chân nhân nói: "Chúng ta nay ra không đặng, bốn phía đều những kim quang, trên đầu thì có kim đao, biết đi ngõ nào? Chi bằng độn thổ xong hơn". Hải Triều nói: "Ra không đặng đâu, kim quang đấy trời cùng đất, trên dưới đặc lại một khối, đi sao cho được". Hai vị chân nhân nói: "Khi nãy tôi thấy tám phía có tám cây cờ vàng, sao bây giờ chẳng thấy?" Hai Triều nói: "Cờ vàng ấy đều biến kim quang, nay phá ra phía nào thì phải chặt phía nấy mới phá kim quang được". Chơ nhơn nói: "Nếu vậy thì ta xông phá may được tới cờ, càng dễ hơn nữa".

Nói dứt lời nghe tiếng trâu kêu, Hải Triều nói: "Trâu thằng cụt ở đâu kêu đó?" Hai vị chơn nhơn nói: "Ở phía đông nam, vạy thầy trò ta phá phía ấy mà chạy". Xảy nghe chông kê, Tôn Tẩn lộ hình ngăn đón đường đi, nói: "Lão tổ đã biết trận này lợi hại, sao còn phá mà ra, e không tiên cho lão tổ

chăng?" Hải Triều giận lắm, nạt lên một tiếng, hươi gươm chém nhầu. Tôn Tẩn hươi gậy rước đánh, hai vị chơn nhơn xông ra phụ tiếp, đánh được bảy hiệp, Tôn Tẩn quày trâu nhắm phía đông nam bỏ chạy. Hải Triều giục hẩu rượt theo, trong nháy mắt chẳng thấy Tôn Tẩn, xảy đây trong kim quang xông ra một vị tiêng trưởng. Hải Triều nhìn biết Phục Hổ, liền nạt rằng: "Yêu đạo, sao dám đón ta?" Bèn múa gươm tới chém. Phục Hổ tiên cũng hươi chùy rước đánh. Hai người đánh nhau mươi hiệp. Hải Triều lấy ra một cái bửu bối, nhắm Phục Hổ đánh tới.

Phục Hổ tiên thấy một lằn sáng bay tới trước mặt, muốn dùng phép giải trừ, song làm không kịp, bị bửu bối đánh nhằm lưng té nhào xuống đất, Hải Triều hươi gươm tới chém. Xảy đâu trong kim quang xông ra một người kêu rằng: "Hải Triều chớ hại anh ta" Hải Triều nhìn không biết được. Liên Huê tiên cười nói: "Hải Triều, đến ta ngươi nhìn cũng không biết sao? Ta là tiên ngoài biển, tên là Liên Huê đây, sao ngươi dám dùng tà thuật mà đánh anh ta, chớ chạy". Nói dứt lời hươi gươm đánh tới. Lúc ấy Phục Hổ tiên đã chạy vào kim quang rồi hai, người đánh nhau đến vào hiệp, Hải Triều bỏ chạy. Liên Huê ngó thấy cười rằng: "Hải Triều! Ngươi chạy đâu cho thoát?" Bèn giục nai rượt theo. Hải Triều thấy Liên Huê tiên rượt tới, liền lấy như ý thần châu đánh xuống, kêu rằng: "Yêu đạo! Chớ rượt, coi bửu bối ta đánh ngươi". Liên Huê tiên thấy bửu bối tới gần, lòng cẳng run sợ, vội vàng hả miệng nhả ra một cái bông sen, thâu như ý thần châu cầm nơi tay, kêu lớn rằng: "Hải Triều, ngươi hãy đem mấy vật báu trấn động Vân Quang của ngươi mà làm ra cho hết, ta nào sợ đâu". Khoản Chung chơn nhơn, thấy Liên Huê tiên thâu mất như ý, thì chạy tới đánh với Liên Huê tiên. Hai người đánh được mười hiệp. Liên Huê tiên lấy bửu bối châu đánh Khoản Chung chơn nhơn nhằm vai, té nhào xuống đất. Kích Khánh chơ nhơn vội vàng phò cứu. Hải Triều thua chạy. Liên Huê tiên chẳng rượt theo, kêu lớn rằng: "Hải Triều, thủng thỉnh mà đi, chớ sợ, ta không rướt đâu". Nói rồi trở lại phần đất trấn giữ.

Hồi 48
Hải Triều giận, mất luôn pháp bửu
Chung Khánh lầm, sa xuống hãm tiên

Nói về Hải Triều dẫn Khoản Chung, Kích Khánh chạy qua tây nam, thấy kim quang muôn đường, trên đưới liền nhau, chẳng thấy cờ vàng, bỗng nghe trâu rống, Hải Triều nói: "Thằng cụt sao lại ở chỗ này?" Bèn dừng hẩu xem coi, thấy trong kim quang xông ra một con thú có vằn năm sắc, giống như con heo, mình cao sức mạnh, sừng dài ba thước, mắt như lục lạc, ngồi trên lưng một vị táng tiên, hình dung cổ quái, cầm trên thiên phương kích, mặc áo thất tinh bào, bốn cái nanh dài, hai bộ chân mày trắng, mặt đen râu ngắn. Hải Triều nói: "Ta tưởng là thằng cụt, té ra thằng yêu đạo dị tướng này, chẳng khỏi một phen ác chiến". Bèn lấy gươm chỉ tới hỏi rằng: "Yêu đạo xứ nào, dám cản đường ta?" Liệp My tiên nói: "Ta ở ngoài biển, tên Liên My tiên, Hải Triều người biết ta lợi hại thì mau quày hẩu chạy đi chỗ khác, ta chẳng rượt đâu". Hải Triều giận lắm, hươi gươm chém tới, Liệp My tiên cửa kích rước đánh. Kẻ kích người gươm, một qua một lại, đánh tới mười hiệp, Kích Khánh xông ra đánh tiếp, xảy nghe một tiếng khánh kêu, trong kim quang xông ra một người, râu năm chòm, mình cao ba thước, tay cầm tra điều trượng, kêu lớn rằng: "Bớ đạo hữu ở động Vân Quang, chớ ỷ đông mà hơn người được, có ta đến đây". Rồi đánh với Kích Khánh chơn nhơn, bốn người đánh vùi một trận rất dữ, Đởm Phúc tiên tay chân nhặm lẹ, nhảy bên tả, đánh bên hữu, khi tới trước, khi thối lui, tràn qua trớ lại, đánh Kích Khánh chơn nhơn ngăn đỡ chẳng kịp, phải thua bỏ chạy. Hải Triều ngó thấy quày hẩu chạy theo. Liệp Muy tiên nói: "Hải Triều, ngươi chạy đâu". Bèn giục con trâu ngũ sắc rượt tới. Hải Triều lấy hỗn nhiên ngọc cầu liệng giữa không trung, bay mau như tên bắng, tới đánh Liệp My. Liệp My ngó thấy liền nhắm mắt, nhăn cặp chân mày, tức thì trong chân mày bay ra hai đạo bạch quang, bọc cái hỗn thiên cầu rớt xuống, Liệp My giơ tay thâu lây, nạt rằng: "Hải Triều, còn phép chi nữa, hãy liệng ra" Hải Triều giận lắm quày hẩu tới đánh.

Nói về Đởm Phúc tiên rượt theo Kích Khánh bèn lấy ngọc khánh, đưa ngay mặt Đởm Phúc tiên, đánh luôn vài tiếng. Đởm Phúc tiên mở mắt đứng không vững, té xỉu xuống đất. Kích Khánh vừa muốn hươi gươm cắt lấy thủ cấp. Xảy đâu trong kim quang Tôn Tẩn xông ra nạt rằng: "Chớ hại đạo hữu của ta, có ta đên đây". Rồi đánh với Kích Khánh.

Lúc ấy Khoản Chung chạy tới muốn đâm Đởm Phúc tiên, không dè Đởm

Phúc đã tỉnh dậy, hươi trà điều trượng đánh với Khoản Chung.
Nói về Liệp My tiên đánh với Hải Triều, hơn năm hiệp bèn liệng đá đánh nhằm Hải Triều, Hải Triều hoảng kinh, dẫn hai vị chơn nhơn thua chạy. Liệp My tiên cùng Đởm Phúc tiên chẳng rượt theo, trở về phần đất trấn giữ. Còn Tôn Tẩn thì núo trong kim quang phòng khi tiếp ứng các tiên.
Nói về ba thấy trò Hải Triều, chạy tới cung Càn gặp một người tiên đón đường, mặc áo bát quái, cỡi nai trắng, tay cầm gậy long đầu, tóc bạc phau phau, trước bụng mang cái hồ lô, Hải Triều hỏi: "Lão già kia, ngươi ở động nào? Vì sao cản đường ta?" Hạo Phát tiên nói: "Ta vâng mạng Nam Cực, trấn giữ chỗ này". Hải Triều nói: "Thằng già! Mi có tài chi, mà nói phách?" Bèn múa gươm cù long chém tới. Hạo Phát tiên hươi gậy long đầu rước đánh. Đánh được bảy hiệp, trong kim quang đánh trống xông ra một vị tiên trưởng tay cầm trà điều trượng, nạt rằng: "Hải Triều không được vô lễ". Hải Triều thấy Trường Tiếu tiên, thì biết va tài cao phép giỏi, khó bề chống cự, chẳng dè Kích Khánh chơn nhơn xông ra rước đánh, chưa được ba hiệp. Trường Tiếu hả miệng ngay Kích Khánh chơn nhơn mà cười lớn một tiếng. Tức thì Kích Khánh tay chân rũ liệt, gân cốt rụng rời, té nhào xuống đất, Trường Tiếu tiên hươi trượng đánh xuống. Hải Triều xem thấy lật đật liệng ngọc phan cang tới đánh Trường Tiếu tiên, Trường Tiếu tiên không đề phòng bị ngọc cang đánh nhào xuống đất. Khoản Chung liền đỡ Kích Khánh dậy chạy.
Trường Tiếu tiên chẳng rượt theo, bèn hiệp sức với Hạo Phát tiên mà đánh Hải Triều, Hải Triều lấy dây khổn tiên, liệng trói Trường Tiếu tiên. Hạo Phát tiền xem thấy hươi gậy cù lòng chỉ lên, xẹt ra một lằn lửa đó, đốt dây khổn tiên cháy tiêut hành tro, Hải Triều cả kinh, cùng với hai vị chơn nhơn, áp đánh Hạo át tiên. Tôn Tẩn trong kinh quang xô ra, múa gậy tiếp đ1nh, sáu người đánh đến bảy hiệp, Kích Khánh lấy ngọc khánh toan đánh Hạo Phát, chẳng dè Tôn Tẩn ngó thấy, liền đánh xuống một gậy, ngọc khánh bể tan. Hải Triều liệu sức khó hơn, chạy qua Đông Bắc, bọn Tôn Tẩn chẳng rượt theo.
Nói về Hải Triều đi gần tới dưới cờ, nghe tiếng chiêng đánh, xông ra một người đạo nhân, phong lưu nho nhã, tướng mạo oai nghi, cầm cây phương thiên kích, nạt rằng: "Hải Triều chạy đâu?" Lúc ấy Hải Triều phá luôn ba cửa, mà ra không đặng, lại mất hết ba cái bửu bối, lòng như lửa đốt, thấy Văn Xương tiên hươi phương thiên kích rước đánh. Chưa đặng vài hiệp thì Giáng Long tiên cỡi rồng bay tới. Khoản Chung chơn nhơn ngăn đánh, vì Khoản Chung đã bị thương rồi nên đánh lâu không đặng, lấy lạc hồn chung rung lên, không dè Giáng Long lẹ tay, đánh nhầm lạc hồn chung bể nát. Khoản Chung, Kích Khánh thua chạy, Giáng Long chẳng rượt theo, phụ với Văn Xương tiên mà đánh Hải Triều. Lúc ấy Tôn Tẩn cũng áp tới phụ đánh.

Hải Triều liệu thế khó hơn, ngọc phan cang rớt liền xuống đất. Văn Xương tien liệng phương thiên kích, đánh ngọc phan cang gãy làm hai khúc. Giáng Long tiên liệng bửu châu đánh nhằm sau lưng Hải Triều. Hải Triều nhờ mặc áo pháo y, nên bửu bối đánh nhằm cũng không hại nổi, Hải Triều hoảng kinh, giục hầu bỏ chạy, Văn Xương tiên liệng phương thiêng kích, đánh nhằm đùi sau con thanh nao hầu. Con hầu bị đau rống lên một tiếng, nhảy vọt tới thiếu chút nữa làm cho Hải Triều phải rớt xuống đất. Hải Triều nghĩ rằng: "Ta phá luôn bửu bối, biết làm sao bây giờ?" Khoản Chung nói: "Nay thầy trò ta có ba người, còn nó bốn phía đều những yêu đạo ta ít cự không lại đông làm sao phá ra cho đặng, chi bằng đến hầm hãm tiêng, cứu mấy vị chơn nhơn rồi thì có người phụ tiếp" Hải Triều nói: "Phải, vậy chúng ta mau tới đó, toan phương cứu giải". Nói rồi Hải Triều giục hầu chạy tới trung ương, xảy thấy một cây cờ vàng, gió thổi phất phơ chẳng có người giữ, trong bụng cả mừng. Khoản Chung, Kích Khánh tới trước cờ vàng thấy hầm hãm tiên, dưới hầm có mười ba vị chơn nhơn kẻ nằm người ngồi, cào mày chà mắt giống hình điên dại chẳng nói tiếng chi. Vẫn cặp mắt Hải Triều tỏ sáng, song bị cờ linh che lấp, nên tâm thần rối loạn xem không tưởng giả thiệt, trong lòng buồn bực nói: "Các học trò ta, đều là kẻ chưa tu đắc đạo, vì sao bỏ xuống hầm này xem như người cây hình đất, chắc Nam Cực dùng phép yêu trấn yểm nên mới hôn mê như vậy, biết làm sao cứu cho tỉnh đặng". Bèn qua lại bên hầu kêu rằng: "Hiền đồ! Lên cho mau, có bần đạo chờ đây". Kêu luôn ba tiếng, chẳng nghe các chơn nhơn đáp lại, trong lòng bực bội, khó tính khôn toan, ngẫm nghĩ hồi lâu mới nói rằng: "Chi bằng ta sai Khoản Chung, Kích Khánh xuống hầm, cõng bọn nói lên cho ta giải phép, ắt tự nhiên tỉnh lại". Tính rồi nói với Khoản Chung, Kích Khánh rằng: "Các đạo hữu của ngươi ở trong hầm, bị Nam Cực dùng phép trấn yểm, nên hôn mê bất tỉnh, vậy hại ngươi phải xuống đó cõng bọn nó lên đây đặng ta dùng phép giải cứu". Hai người vâng mạng nhảy xuống dưới hầm lắc kêu, người nào người nấy, cũng đều mê man như chết, chẳng nói tiếng chi, hai người cùng đi dưới hầm, coi kỹ lại thấy mỗi người trên đầu có dán một lá bùa, liền trở lên bẩm lại với Hải Triều. Hải Triều dzạy gỡ hết bùa, song bùa ấy rất quái lạ, Khoản Chung, Kích Khánh gở không đặng; bèn quay lên miệng hầm, nói với Hải Triều rằng: "Bùa ấy cứng ngắc, chúng tôi gỡ ra không đặng". Hải Triều nói: "Thôi đỡ chúng nó lên đây, cho ta gỡ". Khoản Chung, Kích Khánh bước lại chỗ mấy người đang ngồi gãi mày chà mắt mà đã dậy, hè hụi hồi lâu, mới được một người lên tới mé hầm, vừa buông tay ra thì người ấy rớt liên trở xuống, đỡ người nào người nấy, cũng đều như vậy hết. Hai người ở dưới hầm, đỡ lên đỡ xuống mệt đà thở dốc, mồ hôi ước đầm.

Nói về Mao Toại không dùng phép ẩn thân, giữ cây cờ vàng trên hầm, thấy

Khoản Chung, Kích Khánh ở dưới hầm đỡ mấy vị chơn nhơn len không đặng, còn Hải Triều thì đứng lên múa tay múa chân, chỉ trỏ lăng xăng, Mao Toại hiện hình hươi gậy đánh ngang đùi sau con thanh mao hầu, nạt rằng: "Mi phải xuống đi". Con mao hầu đao quá, nhảy vọt tới, làm cho Hải Triều gần rớt xuống hầm quay đầu ngó thấy Mao Toại đang đứng cười ngất Hải Triều nói: "Thằng giặc lùn! Mi chạy đâu cho, ta bắt đặng mi mới hết giận". Nói rồi giục hầu múa gươm tới đánh. Mao Toại cử trượng rước đánh, ước đặng bảy tám hiệp. Bởi Mao Toại thấp lùn, tay chân nhặm lẹ. Hải Triều ngăn đỡ chẳng kịp, bèn lấy cây gươm trống liệng lên. (Vốn hai cây gươm của Hải Triều là hai con cù long hóa ra, một trăm bước liệng lên chém được đầu người). Hải Triều nạt rằng: "Thằng giặc lùn, cou gươm ta giết người". Mao Toại ngó thấy gươm cù long bay tới dữ tợn, lật đật cỏ ẩn thân che mất hình dạng. Hải Triều thấy Mao Toại ẩn mình, bèn thâu gươm về, trọng bụng nghĩ rằng: "Thằng lùn này thiệt khó giữ nó, và lại các học trò lên cũng không được, ý muốn xuống hầm giải cứu, sợ e Mao Toại dùng phép, luôn chính giữa trước, thì trận nó tự nhiên phải loạn, rồi sau sẽ cứu được học trò dễ hơn". Tính rồi giục hầu chạy đến trung ương, gần tới cờ vàng, bỗng nghe trâu rống, Tôn Tẩn hiện hình, tay cầm cặp gậy đón đường nạt rằng: "Hải Triều! Ngươi chớ trông đến chặt được cờ này, phải hỏi ông Nam Cực đã, như ổng cho thì người mới chặt được, bằng chẳng cho chớ trông đến chặt, ta vâng mạng Nam Cực ở giữ cờ này, ngươi muốn chặt lén, quyết chẳng được đâu". Hải Triều nghe nói, trong lòng như lửa dậy, giận lắm nói: "Tôn Tẩn, ngươi chớ khi ta khái quá". Rồi hai người đánh với nhau.

Nói về Khoản Chung, Kích Khánh ở dưới hầm, đỡ bên tả, vịn bên hữu, đem lên không được một người, lại nghe tiếng la đánh trên hầm, thì biết có người tới đánh Hải Triều, hai người muốn lên phụ tiếp, không dè Mao Toại phất phướn tụ tiên, đốt bùa trấn tiên Khoản Chung, Kích Khánh ở dưới hầm đều bất tỉnh nhân sự.

Lúc ấy Mao Toại thấy Hải Triều cùng Tôn Tẩn đánh nhau, bèn dùng cỏ ẩn mình, chạy tới phụ tiếp, hươi trá điều trượng đánh trên mình Hải Triều luôn đến ba trượng. Vì Hải Triều nhờ mặc ác tiên, tuy chẳng đến nỗi bị thương nặng lắm, song trong bụng hoảng kinh nói: "Thằng Cụt, ta chẳng sợ ngươi đâu? Sợ là sợ thằng giặc lùn đó, giữ nó không được mà thôi, tuy chẳng làm hci ta nổi, song cũng bị hai đứa bay chê cười". Bèn quày hâu bỏ chạy. Mao Toại hiện hình rượt theo. Tôn Tẩn vội vàng kêu lại, chẳng cho rượt tới. Mao Toại nói: "Tam ca! Sao anh với tôi chẳng cho rượt mà bắt nó cho rồi". Tôn Tẩn nói: "Em không rõ được, chẳng nên bất quá vây nó mà thôi, em hãy giữ chỗ này, để ta coi nó đi phía nào, đặng phòng tiếp ứng". Nói rồi Tôn Tẩn chui trong kim quang lén lén đi theo. Lúc ấy Hải Triều thua chạy, trong lòng ngẫm nghĩ, thở dài một tiếng, nói thầm rằng: "Khi nãy quân tính, Nam Cực

đã bắt học trò ta bỏ dưới hầm, dùng bùa trấn yểm, nên ra không được, ta lại sai Khoản Chung, Kích Khánh đi nữa, thiệt là ta đưa nó xuống hầm đó, lỗi ấy tại ta, hôm nay còn có một mình, không người giúp sức, làm sao mà phá ra cho được". Lại nhớ đến các học trò ở dinh Tần, thì nói rằng: "Bọn chúng nó phép lực không bằng Nam Cực, song tình nghĩa thầy trò, nếu nó hay ta bị vây trong trận này, chắc làm sao cũng đến mà cứu ta, thì chẳng những ra không khỏi trận mà thôi, lại còn phải bỏ mình là khác"
Hải Triều nghĩ tới việc ấy lòng càng phiền não, nói: "Nay ta phá không nổi trận, cứu chẳng đặng học trò, đâu khỏi ba non năm núi chê cười, mặt mũi nào mà thấy ba mươi sáu động ch7n nhơn, thôi ta kiếm cho đặng Nam Cực, mà liều chết sống với nó một trận mới xong". Rồi nghĩ lại rằng: "Nó có hai thằng yêu đạo phụ giúp, ta cũng khó nổi hơn, phải chi có người nào đến thâu hết kim đao, đặng ta phá trận mà ra thì hay hơn, cũng bởi tại ta, lúc nọ không nghe lời Đông Ba đế quân, nên hôm nay mới bị xấu hổ như vậy, phải chi kêu đặng nó đến đây, ở ngoài phá hết kim đao, thì ta ra cũng chẳng khó gì?" Còn đang nghĩ, bỗng thấy Tôn Tẩn cỡi trâu đi tới. (Vốn Tôn Tẩn ở trong kim quang lén lén theo coi, thấy Hải Triều ngồi trên lưng hẩu than thở một mình, sát khí xông lên thì biết lòng va giận lắm, vội vàng xông ra). Hải Triều cả giận nạt rằng: "Thằng Cụt, lời xưa có nói: Rượt người chẳng khá rượt cùn, hôm nay ta với ngươi, cũng liều một sống một thác mà thôi". Nói rồi hươi gươm chặt nhầu, Tôn Tẩn cử gậy đở khỏi, cười nói: "Lão tổ, Tôn Tẩn này đang ở trong kim quang, thấy lão tổ khí giận xông lên, tôi nghĩ rằng: Lão tổ chẳng qua là bị lầm trong một thuở, giận dỗi làm chi hao tẩn tinh thần, nếu nay khứng lòng quy phục, xin mời xuống thanh mao, đến trước mặt tôi, làm cái lễ mọn, rồi tôi đắt Lão tổ đến Chưởng giáo xin tội có lẽ Chưởng giáo cũng vị tình đồng đạo, mà dung tha tánh mạng, song ông phải bắt Vương Tiêng, dẫn đến Lâm Tri trị tội và dạy Thủy Hoàng lui binh chờ chừng nào khí số nước Tề hết rồi, thì sẽ giao đất ấy lại cho, còn tôi là một người rõ thông khí số, chẳng lẽ ở đây trái trời, chừng ấy tôi cũng phải về núi; chẳng biết ý lão tổ thế nào?" Hải Triều nghe chưa dứt, nổi giận nạt rằng: "Thằng Cụt! Mi khi dể ta sao?" Liền hươi gươm chém tới. Tôn Tẩn đỡ gươm nói: "Hải Triều! Nay ngươi bị vây trong trận tụ tiên này, chẳng lo mà khóc lóc cầu xin, còn lo mà đánh đập chi nữa!" Hải Triều cả giận đâm tới, Tôn Tẩn rước đánh. Hai người đánh đến mười hiệp. Tôn Tẩn hóa kim quang chớp lên, chẳng thấy hình dạng. Hải Triều giục hẩu, nhắm phía đông chạy tới.

Hồi 49
Ngũ lão ra oai vây Nam Cực,
Các tiên liệng phép đánh Hải Triều

Nói về Đông ba đến quân, làm chưc Thủ tọa của ông Hải Triều, cai quản hai mươi bốn động chơn nhơn, cùng với Tây Ba, Nam Ba, Bắc Ba, Trung Ba, bốn vị đế quân, kêu là Ngũ lão. Ngày kia Đông Ba đế quân đang ngồi đọc kinh, trong lòng hồi hộp chẳng an, bèn nghĩ rằng: "Thầy ta dẫn mấy động chơn nhơn xuống đất Lâm Tri, cùng với Nam Cực, Tôn Tẩn giao chiến, tưởng khi có việc chi bất trắc, nên ta nằm ngồi chẳng an". Bèn đoán coi, thất kinh nói: "Mao chơn nhơn chết rồi, Nam Cực bày trận kim quang tụ tiên, vậy thầy ta cùng các động chơn nhơn, song nó người đông thế mạnh, một mình ta làm sao mà cứu cho đặng, phải có người giúp sức mới xong, song mấy động chơn nhơn khác, dẫu có thần thông cũng không cử nổi Nam Cực, duy có bốn vị đế quân nếu thỉnh người xuống đặng, thì cứu thầy ta cũng không khó chi". Tính rồi bước tới tam thanh điện, vội vàng đốt hương chúc cáo; ngó thấy khói hương phơi phới, bay giữa không trung tuốt lên núi Nam Ba, động Châu Minh.

Nói về Nam Ba cùng với Tây Ba, Bắc Ba, Trung Ba đang bàn tính kế trường sanh, luyện chế diệu dược, xảy thấy một luồng khói hương vào động, ngửi biết sự tình. Nam Ba cung tay nói với mấy vị đế quân rằng: "Nay Hải Triều thánh nhơn ở đất Lâm Tri bị Nam Cực bày trận tụ tiên vây, ta không đặng, có Đông Ba đế quân đốt hương thỉnh chúng ta phá trận tụ trên mà cứu Hải Triều và các động chơn nhơn". Nói rồi ba vị đế quân đi liền. Đến động, có đồng nhi giữ cửa vào báo. Đông Ba ra nghinh tiếp vào trong động, phân ngôi chủ khách uống trà. Nam Ba nói: "Hèn lâu sao đạo huynh chẳng tới động em mà chơi?" Đông Ba nói: "Chẳng giấu chi các anh, vì thầy tôi xuống thành Lâm Tri cùng Nam Cực, Tôn Tẩn đối địch, trong động không người coi giữ, vì vậy nên chẳng đến đặng báu sơn mà vâng nghe lời dạy". Nam Ba nói: "Lịnh sư sao chẳng ở động tu hành, xuống chốn hồng trần làm cho cho khổ vậy?" Đông Ba buồn bực đáp rằng: "Tôn Tẩn trái trời làm bậy. Nam Cực lại bày trận tụ tiên, giết chết Mao Bôn, còn Hải Triều cùng các vị chơn nhơn đều bị vây hết". Bốn vị đế quân nghe rồi cả giận nói: "Nam Cực, Tôn Tẩn xấc xược dường ấy, sao dám ki dễ đạo ta, vậy chúng ta đi xuống đó mà cứu người, chẳng hay các vị tính thế nào?" Bốn vị đến quân đều nói: "Phải, song chẳng nên nên chậm trễ". Rồi năm người ra động đi liền, giây phút đến thành Lâm Tri, ngó thấy phía đông bắc màu vàng rực rỡ, kim quang chói

mắt, khí đỏ mịt mù, trên có ba mươi sáu cây kim đao, mười phần lợi hại, bốn cửa có bốn tòa tụ tiên, cờ phướn lăng xăng, tiến chuông, trống đánh nghe không dứt, trên đài phía đông, nam, bắc, ba cửa chẳng thấy người giữ, duy đài phía tây, có ông già, ăn mặc khác thường. Tay cầm như ý câu. Đông Ba đến quân nhìn biết Nam Cực lão tổ, thì giận lắm nói: "Thầy ta bị vây trong trận nhọc nhằn, sao nói đặng ở đây mà thong thả, vậy chúng ta ráng bắt Nam Cực, dạy nó thâu trận tụ tiên, thả Hải Triều cùng mấy vị chơn nhơn ra". Trung ba nói: "Chẳng nên đánh đâu. Nam Cực thần thông quảng đại, lại có Tôn Tẩn phép lực cao cường, chúng ta đánh với nó cũng không chắc hơn đặng, e lậu việc thì khó tính, chi bằng ta vào dinh sai một vị chơn nhơn ra trận cùng Nam Cực khiêu chiến, còn chúng ta thì mai phục bốn phía, dẫu cho Nam Cực tới đó áp lại phủ vây, chừng ấy phá trận chẳng khó gì". Rồi năm vị đều bay tới dinh Tần, quân giữa dinh ngó thấy giửa trời bay xuống nắm sắc phi cầm, có năm ông già, bèn vội vàng cúi mình hỏi rằng: "Chẳng hay năm vị tiên ông ở núi nào, động nào? Xin cho ti6i biết đặng vào thông báo". Đông Ba nói: "Ngươi vào tâu với vua Tần, nói năm phương đến quan đến đây". Quân giữ cửa nghe nói, lật đật chạy vào đại trướng bẩm rằng: "Trước cửa dinh có năm vị đế quân đến xin ra mắt". Thủy Hoàng chưa kịp nói, Kim Tử Lăng cùng các vị chơn nhơn nghe nói cả mừng, tâu rằng: "Vốn là năm phương đến quân, mấy vị ấy đạo phép tinh thông, hung tang nhựt nguyệt, nếu đến đây phụ giúp, chắc phá đặng trận tụ tiên". Thủy Hoàng nghe nói cả mừng, liền đứng dậy dẫn văn võ ra cửa, tiếp rước vào dinh. Thừa phụng quan pha trà uống rồi. Thủy Hoàng nói: "Nay Nam Cực bày trận tụ tiên, có mấy vị chơn nhơn cùng Hải Triều vào trận mà chẳng thấy ra, chưa biết sống thác thế nào?" Đế quân nói: "Các vị chơn nhơn cùng ông Hải Triều tuy bị vây chớ tánh mạng chẳng hề chi, nếu muốn phá trận kim quang tụ tiên này, thì nghe lời tôi, có vị chơn nhơn nào dám đến trận tụ tiên dụ Nam Cực tới đây, đặng chúng tôi vây nó, mới phá được trận. Xảy có Cách Diện chơn nhơn ứng tiếng xin đi, Đông Ba đế quân mừng nói: "Người đến cửa tây thành Lâm Tri, có Nam Cực đang ở trên đài lược trận, ngươi tới đó cùng nó giao chiến, cho thua chẳng cho thắng, dẫn nó ra cửa phía tây, đặng ta tiếp đánh". Cách Diện chơn nhơn lãnh mạng đi liền, Đông Ba sai Thổ Tư chơn nhơn ra ngoài cửa phía tây, chờ Cách Diện dẫn Nam Cực ra rồi, thì phải kịp đế đài nhở phướn tụ tiên, rồi ra phép thần thông ngăn đón, chớ cho người ra tiếp Nam Cực. Thổ Tư lãnh mạng ra đi, có mấy vị chơn nhơn theo sau, đều ra năm phía mai phục.

Nói về Cách Diện chơn nhơn cỡi voi trắng, cầm cây tam thất thiên xoa, bay tới cửa tây thành Lâm Tri.

Lúc ấy Nam Cực ở trên đài lược trận, thấy Hải Triều bị vây trong trạn, thì vui mừng, đang thong thả ở trên đài, thấy giữa không trung rớt xuống một

người chạy tới pháp đài, Nam Cực cản lại giao chiến chưa đặng vài hiệp, Cách Diện đâm bậy một xoa, rồi cỡi mây bỏ chạy, Nam Cực giận lắm, nói: "Yêu đạo, mi chạy đâu". Bèn cỡi nai bay theo. Thổ Tư ngó thấy Nam Cực bay theo Cách Diện ra khỏi, pháp đài, liền chạy tới tụ tiên đài, vừa muốn nhổ phướn tụ tiên. Bạch Hạch đồng tử thấy có người đến nhổ phướn tụ tiên, thì nạt rằng: "Yêu đạo xứ nào, dám nhổ phướn tụ tiên, muốn phá phép của thầy ta sao?" Thổ Tư cười nói: "Mi là thằng con nít biết gì, ta không phải người nào lạ đâu, vốn là Thổ Tư chơn nhơn ở núi Côn Lôn". Bạch Hạch nghe nói giận lắm, xách gậy long đầu trượng của ông Nam Cực mà đánh Thổ Tư, Thổ Tư hươi búa rước đánh. Hai người liều chết quên sống, đánh nhàu một trận hơn mười hiệp. Thổ Tư liệu thế khó hơn, chặt bậy một búa bỏ chạy. Bạch Hạc giận nói: "Yêu đạo? Mi chạy đâu". Bèn xách trượng rượt theo. Thổ Tư thấy Bạch Hạc rượt tới chẳng xa, trong bụng mừng thầm, quay lại kêu lớn rằng: "Thằng con nít, chớ cậy tài, coi phép ta giết mi đây". Bạch Hạc nghe nói, ngước lên xem, chẳng thấy bửu bối, ngó xuống đất cũng không có chi cả bèn nghĩ rằng: "Có khi thằng yêu đạo này thấy ta rượt nói gấp lắm, nên dùng kết gạt ta, thôi ta cũng chẳng kể đến có phép cùng không phép, quyết rượt tới đánh nó một trượng cho té nhào, bắt đem về cho thầy ta mà lĩnh thưởng". Nghĩ rồi, bèn rượt nà tới, Thổ Tư vừng mửa ra một lằn sáng, dường như ngàn sợi tơ bạc, liền liền chẳng dứt, bay trùm tới mình Bạch Hạc. Bạch Hạc ngó thấy cả kinh, chẳng biết vật chi, đưa tay ra bắt, bị dây ấy quấn tay chặt cứng. Giây phút trùm cả mình đầu, đục không dứt, bứt không rời, dường như dây trói, cựa quậy chẳng nổi. Thổ Tư quây lại bắt Bạch Hạc để ngang lưng thú, chạy tuốt về dinh.

Nói về Nam Cực, rượt theo Các Diện chơn nhơn, gặp một ông già ngồi trên lưng bạch hạc, tay cầm như ý, đón đường nạt rằng: "Nam Cực? Ngươi chạy đâu?" Nam Cực biết là Tây Ba đế quân, liền cúi đầu cười nói: "Tôi chào đạo trưởng đó, chẳng hay đến quân đến đây có việc chi chăng?" Tây Ba nói: "Nam Cực! Ngươi là chưởng giáo, làm đầu các tiên, Tôn Tẩn trái nghịch lòng trời, lẽ thì ngươi đánh nó, mà trách tội mới phải, có đâu ngươi lại giúp Tôn Tẩn, lén bày trận tụ tiên, bắt mấy động chơn nhơn, và vây Hải Triều: Ngươi nghĩ đó mà coi, Hải Triều là giáo chủ núi Côn Lôn, cùng ngươi không lạ gì; lấy theo phận tam thanh, va thì lớn, còn ngươi thì nhỏ, nhỏ chẳng nên phạm lớn nay ngươi ỷ đông mà làm dữ, phải có tội với Hải Triều, e cho ngươi khốn trốn khỏi tội". Nam Cực cười nói: "Tây Ba đế quân! Ngươi biết một chẳng biết hai, lúc nọ cả đám đánh nơi đất Dịch Châu, bày hội binh linh, tam giáo thánh nhơn xuốn núi giảng hòa, lúc ấy cũng có ta và Hải Triều hội đó, tam giáo có dạy bảo rõ ràng rằng: "Tôn Tẩn tuy trái trời làm bậy, song ở nước Yên tận hiếu, nơi đất Tề tận trung, trung hiếu hai việc trọn niềm, hai hiếu. Hải Triều của ngươi chẳng vâng lời tam giáo, sai Mao

Bôn xuống bày ngũ lôi trận dữ, vây Tôn Tẩn, đặng thấy nhau, thiệt rất thảm thương; còn ta xuống đây, chẳng qua vào trận xem coi tin tức, đặng cứu Tôn Tẩn mà thôi, không dè Mao Bôn chẳng phân phải quấy, làm sấm sét đánh ta, ta phải độn thổ trốn về, còn con mai huê lộc thì bị chết. Đến quân, ngươi nghĩ đó mà coi, ngươi nói ta nhỏ mà phạm trên, còn như Mao Bôn đánh ta và giết con mai huê lộc, thì ngươi chó nó là thế nào? Lúc ấy ta cứu Tôn Tẩn về nửa đường, lại gặp Hải Triều, va ỷ đông người, bắt tuốt Bạch Viên, lại toan dùng thủy, hỏa, phong, lôi phá thành Lâm Tri, nên ta bày trận tụ tiên này, đặng mà ngăn bớt cái nhuệ khí của va; tuy rằng các động chơn nhơn bị khốn, cũng là tại kiếp số của chúng nó, như vậy thì có phải là nhỏ mà phạm lớn đây?" Tây Ba đế quân nói: "Cũng vì hai bên tranh danh đoạt lợi, mà sang chầy rầy, cũng tại vì học trò mà ra, thôi hãy nghe lời ta khuyên giải, ngươi phải dẹp trận tụ tiên, thả hết thầy trò Hải Triều, dẫu có việc chi lớn bằng trời, cũng khá giải đặng". Nam Cực nói: "Ngươi muốn cho Tôn Tẩn đến, mà chịu tội với Hải Triều, việc đó chừng nào có tam thanh, bổn thân đến đánh, và các động chơn nhơn phải lạy ta thì mới được". Tây Ba nghe rồi cả giận nói: "Nam Cực! Ngươi có tày chi dám vô lễ như vậy".

Nói dứt lời hươi như ý đánh xuống. Nam Cực cử kim câu rước đánh, một qua một lại, đánh vùi chưa biết hơn thua. Xảy nghe phía nạt lới lên rằng: "Nam Cực chớ ỷ tài, có ta đến đây". Nam Cực nghe kêu lấy kim câu đỡ như ý, liếc mắt thấy một ông già đầu đội mão kim quang, cỡi con châu tước, tay cầm như ý vàng, xông tới. Nam Cực nghĩ rằng: "Hai thằng già này, có khi bạn thiết của Hải Triều chăng, nên mới đến đây mà phá trận". Bèn nạt rằng: "Nam Ba đế quân! Sao ngươi phụ giúp Hải Triều, mà dám cùng ta giao chiến". Nam Ba tánh như lửa đốt, ngó thấy Nam Cực, thì giận lắm nạt rằng: "Nam Cực! Ngươi vây khốn Hải Triều trong trận, mà làm nhục đạo tạ, có đâu dung đặng". Nói rồi hươi như ý tới đánh. Nam Cực đỡ bên tả, đánh bên hữu, một mình chống cự với hai người, xảy thấy phía Bắc, dường như vầng mây đen bay tới. Thì là Bắc Ba đế quân đó. Nam Cực hoảng kinh, nghĩ thầm rằng: "Hai thằng già này, mình đánh còn đã hết hơi, bây giờ lại có Bắc Ba, càng thêm mệt sức". Bèn hươi kim câu đánh với ba cây binh khí nạt rằng: "Ba thằng già! Hôm nay thiệt chúng ngươi muốn quyết thư hùng với ta sao? E kim câu vô tình, mà phải hại nhầm quý thể đi chăng?" Bắc Ba nói: "Nam Cực, ngươi chớ nói xàm, nếu ngươi không dẹp trận mà thả Hải Triều, thì không biết chừng, cái đầu chưởng giáo của mi phải tuôn máu đỏ". Nam Cực giận lắm hươi động kim câu, đánh tợ mưa tuôn gió thổi, xảy thấy Đông Ba, Nam Cực thấy năm vị đến quân đánh rất lợi hại, không phải như bốn động chơn nhơn của ông Hải Triều. Bèn nghĩ thầm rằng: "Năm thằng già này, sống lâu bằng trời, thần thông rộng lớn, tuổi tuy già, chớ khí lực chẳng suy, ta một mình đánh sao cho lại bọn nó". Đang ngẫm nghĩ, thấy năm có như ý

đánh xuống một lượt, Nam Cực đưa kim câu lên đỡ, miệng kêu: "Năm vị đế quân chớ đánh, ta cùng bọn ngươi cũng đều lớn tuổi, ta một thằng già, ngươi năm thằng già, như hơn ta đặng thì thôi, nếu đánh thua ta, thì còn chi thể diện, chừng đó mặt mũi nào về núi cho đặng, chi bằng nghe lời theo ta, xin trở về động,chớ quản đến việc nhà người". Đông Ba nghe nói, giận lắm nói: "Nam Cực! Ngươi để chẳng biết là thủ tọa của Hải Triều, quản xuất hai mươi bốn động hơn chơn nhơn, nay ngươi vây thầy ta trong trận, bỏ chúng chơn nhơn dưới hầm, còn Đông Phương Sóc thí đánh chết Mao Bôn. Dịch châu Kin Ngân đều bỏ mạng ta cùng ngươi gây nên cừu oán một trời hai đất, bốn biển ba sông, còn nói chi nữa". Nói rồi hươi như ý đánh tới. Bốn vị đế quân cũng đều đánh vùi. Nam Cực đỡ bên tả, gạt bên hữu đã mệt, liền lấy ra một cái bửu bối tên là càn khôn đại, lớn trượng chén trà, (vốn là hai khí trước trời, luyện nên vậy ấy, hễ tung ra một cái, thì lớn hơn căn nhà, hút người vào trong túi, rồi nắm ngang miệng túi, thì ra không đặng, chẳng luân tiên phàm, trong một giờ ba khắc phải tiêu ra máu). Nam Cực lấy càn khôn đại nạt rằng: "Năm thằng già chớ ỷ mạnh, coi phép ta đến giết người". Bèn tung lên một cái, tức thì lớn hơn căn nhà, trong miệng túi bay ra hai lằn xanh trắng (khí xanh thuộc dương, khí trắng thuộc âm, chẳng luân tiên phàm, hễ hai khí ấy bay đụng vào mình, dường như dây trói, liền bị rút vào túi, Nam Cực đánh với Hải Triều mấy phen cũng chẳng thèm dùng đến báu vật ấy, nay thấy năm ông già dữ tợn quá, nên túng phải dùng).

Nói về năm ông già đang đánh, xảy nghe Nam Cực nói có bửu bối đều ngước lên xem, cả kinh thất sắc nói rằng: "Nam Cực sao dám xuống tay độc". Nói dứt lời hai khí bay vừa tới trước mặt, năm người liền lột mão đạo quang, bị hai khí thâu vào trong túi tiên thiên Nam Cực không thấy ngũ lão, thì nửa mừng nửa rầu; mừng là mừng thây đặng ngũ lão, vây khốn Hải Triều, thiên hạ rõ biến phép ta hiệu dụng, các táng tiên ngoài biển, ai mà chẳng phục ta; rầu là rầu ngũ lão sống lâu bằng trời, sáng như nhựt nguyệt, vì trong trận dỗi, mà phải bị thâu vào túi, trong một giờ ba khắc, tiêu máu mủ, sợ e Tam Thanh quở trách đến mình, vì vậy nên trong lòng lưỡng lự nan phân mới nghĩ ra một kế, nói: "Chi bằng ta đem chúng nó về Lâm Tri, mà thả ra rồi cùng chúng nói giảng hòa, làm cho nó biết ta lợn hại, tự nhiên ắt phải về núi". Tính rồi, cầm túi tiên thiên giở lên, vùng thất kinh nói: "Khi nãy rõ ràng thấy thâu năm vị đế quân vào trong túi rồi, dẫu người già vóc vạc ốm nhỏ cho mất đi nữa, thì cũng đặng vài trăm cân, có đâu nhe hều như vầu, thiệt là kỳ quái, có khi nó chạy thoát rồi chăng?" Còn đang hồ nghi, xảy nghe tiếng người la, chim ré, bèn ngước xem qua bốn phía, thấy năm ông già ở trên bay xuống. Nam Cực giận lắn nói: "Nếu vậy thì trong túi tiên thiên của ta thây những vật gì?" Bèn cầm túi tiên thiên, miệng niệm chơn ngôn giú ra, rớt xuống năm cái mão đạo quang, giây phút năm ông già đến trước mặt.

Nam Cực cười nói: "Năm ông thằng già kia! Chúng ngươi đã dâng thủ cấp cho ta đây rồi, còn tranh lợi hại gì nữa, mà dám cùng ta giao chiến". Ngũ lão giận nói: "Nam Cực, ngươi còn phép chi đem ra coi thử, ta chẳng hề run sợ chút nào". Nói rồi đều hươi như ý đánh tới.
Lúc ấy Lúc My tiên cùng Đông Phương Sóc trấn giữ phía Nam thấy Hải Triều chạy tới. Lục My tiên cử gậy nạt rằng: "Lão tổ chớ đến! Có ta chờ đây đã lâu". Hải Triều nạt rằng: "Yêu đạo ở động nào? Sao dám đón ta?" Lục My tiên cười nói: "Ta là Lục My tiên ngoài biển, vâng mạng Nam Cực trấn giữa chỗ này, người biết ta lợi hại, phải đi chỗ khác cho mau, thì hai bên khỏi tổn thương hòa khí". Hải Triều cười nói: "Yêu đạo vô danh sao dám nói xàm. Chớ chạy, coi ta giết mi". Bèn hươi gươm chém tới, Lục My tiên cử trượng rước đánh. Hai người ra sức anh hùng, đánh đến mười hai hiệp, chưa định hơn thua. Hải Triều lấy ra một cái bửu bối tê là câu tiên tỏa liệng giữa không trung nạt rằng: "Coi bửu bối của ta giết mi". Lục My tiên ngó thấy câu tiên tỏa sáng ngời, lớn như cửa, rớt xuống ngay đầu bèn quay nai chạy trốn. Đông Phương Sóc xem thấy, lấy tiên bửu hổ lô vụt lên hai cái, trong hồ lô xẹt ra một đường sáng, bay bổng trên không, đụng nhằm câu tiên tỏa, câu tiên tỏa liền rớt xuống đất. Hải Triều giận lắn nói: "Đông Phương Sóc, ngươi dùng ta thuật gì, phá mất phép ta?" Lúc ấy Lục My tiên thấy Đông Phương Sóc phá mất phép rồi, bèn cầm cờ vàng múa giữa trời nhắm Hải Triều chạy qua phía Nam, gặp Tây Phương Sóc cỡi con giao một sừng cầm trượng đón đường. Hải Triều nói: "Tây Phương Sóc, anh em ngươi ở ngoài biển thong thả là đường nào? Mà nghe chi cái lời của Nam Cực, đến đây chịu điều khổ nhọc?" Tây Phương Sóc nói: "Hải Triều! Sao ngươi phóng túng học trò, bày trận ngũ lôi mà làm đui hết một con mắt của anh ta, ta với ngươi trượng đánh nhầu, có đâu dung đặng". Nói rồi hươi trượng đánh nhầu, Hải Triều tránh khỏi cũng hươi trượng rước đánh. Hải Triều lấy trảm tiên đao liệng giữa không trung, một biếtn ra mười, mười biến ra trăm ngàn, sáng ngời ngời, hay rớt xuống. Tây Phương Sóc chẳng sợ, lấy lưới báu liệng lên, bọc hết trảm tiên đao. Tây Phương Sóc thâu cầm nơi tay. Hải Triều giận lắm múa gươm chém tới. Tây Phương Sóc cửa trượng rước đánh. Trường My tiên cầm hạnh huỳnh kỳ phất lên, dây khổn tiên bay xuống đầy trời. Hải Triều hồn bất phụ thể lật đật chạy qua phía Tây, gặp Vương Thuyền dẫn Vinh Câu Tiên, Lục My tiên, nạt rằng: "Hải Triều chớ chạy". Hải Triều nói: "Bớ Vương Thuyền kia! Tôn Tẩn là học trò của ngươi, sao ngươi không biát răn trị, mà để cho nó trái nghịch lòng trời, ngươi lại giúp nó làm cho thêm dữ, nay dám đón ta, làm sao mà dung ngươi cho đặng".

Hồi 50
Quần tiên cả đánh kim quang trận
Trung Ba kế phá tước huê đao

Nói về Hải Triều phá tới cửa tây, gặp Vương Thuyền dẫn Vinh Câu tiên cùng Lục My tiên ngăn đón. Hải Tiều giận mắng rằng: "Vương Thuyền! Ngươi đã thả học trò làm dữ, còn dám đón ta sao?" Liền hươi gươm chém nhàu. Vương Thuyền cửa trượng rước đánh. Đánh đến bảy tám hiệp. Vinh Câu tiên hươi song kim đánh tiếp. Hải Triều thấy Vinh Câu tiên đánh tiếp thì giận lắm. (nguyên ông Hải Triều có đem cái bửu bối theo mình, bị đánh nơi trận mất hết sáu cái, nay còn có hai cái mà thôi, tên là đả tiên và câu tiên). Bèn lấy đả tiên liệng giữa không trung. Vương Thuyền thấy đả tiên bay tới rất gần, miệng niệm chân ngôn, lấy cây trà điều trượng liệng lên hóa con cù long trương nanh múa vút, đánh cây đả tiên rớt xuống. Hải Triều giận lắm nói: "Vương Thuyền sao dám phá phép ta". Liền giục hẩu tới đánh. Vinh Câu tiên thấy Vương Thuyền phá mất đả tiên rồi liền phất cờ vàng, tức thì cả trời thần tướng áp lại. Hải Triều chẳng dám đánh, thua chạy qua phía bắc, gặp Vương Ngao cỡi cọp hươi búa đón đường. Hải Triều múa gươm chém nhàu. Vương Ngao vội vàng rước đánh. Đánh hơn mười hiệp Hải Triều liệng câu tiên. Vương Ngao chui vào kim quang, Đại Đầu tiên hươi phất cờ vàng, tức thì cây trung tiên kim chặt cái câu tiên đứt làm hai đoạn. Hải Triều hoảng kinh, giục hẩu chạy đến trung ương, ngó thấy kim đao dày bịt, khó nỗi tới, lui, bị vây ở giữa, không đường ra đặng.
Nói về Nam Cực đánh không lại năm vị lão quân, bèn đánh bậy một cái bỏ chạy, kêu nói: "Ta đánh không lại chúng ngươi nên ta thua chạy". Ngũ lão thấy Nam Cực thua chạy mà chẳng về thành, tuốt qua phía đông bắc, thì biết muốn gạt chúng ta vào trận, song chúng ta đến đây, là quyết lòng vào trận đặng cứu Hải Triều, ta có sợ chi đâu mà gạt. Rồi cỡi tiên cầm rượt theo, đi phía Càn, cửa khai môn vào trận. Trung Ba nói: "Bốn vị đế quân vào trận, để tôi ở ngoài thây kim đao, thì cứu Hải Triều mới được". Bốn vị đế quân nói: "Phải". Rồi cỡi tiên cầm bay tuốt vào trận. Hoạt Phát tiên ngó thấy bốn vị đến quân hấy kim quang chớp nháng, lại nghe Nam Cực kêu các các tiên dặn rằng: "Nay có ngũ lão vào trận, phải hết lòng gìn giữ, hễ nghe chưởng tâm lôi của ta nổ lên, thì phải ra sức bắt cho được ngũ lão, không được trái lệnh". Bốn vị đế quân vào trận thấy kim quang vây phủ, trên có ba mươi sáu ngọn đao, mười phần lợi hại. Đông Ba nói: "Để tôi tìm kiếm Hải Triều, sẽ toan bề ra trận". Đang nói, bỗng nghe tiếng thanh mao hẩu kêu, bèn đi theo chỗ tiếng

kêu ấy với giữa trung ương. Thấy Hải Triều ngồi trên lưng hẩu, Đông Ba vội vàng bước xuống tiên cầm, cúi mình nói: "Đệ tử là năm phương ngũ lão đến đây, xin lịnh trên định đoạt". Hải Triều thấy Đông Ba, thì lòng mừng không xiết, liền tỏ hết các việc. Kết thấy Nam Ba, Tây Ba, Bắc ba đều tới, bước xuống tiên cầm. Hải Triều cùng các vị đế quân ra mắt, cười nói: "Bần đạo bị khổn chốn này, may nhờ các vị đế quân cứu giúp, cám ơn khôn cùng". Đông Ba nói: "Tôi đã nhiều phen can gián, lão tổ cũng chẳng chịu nghe, muốn cùng Tôn Tẩn tranh tài cao thấp, nên hôm nay mới lầm ngụy kế của Nam Cực như vậy". Hải Triều nói: "VIệc cũ chẳng nhắc làm chi, hôm nay phải đánh phía nào mà ra cho được?" Bốn vị đến quân nói: "Chúng tôi đạo thuật hẹp hòi chẳng biết kế chi ra khỏi". Hải Triều nói: "Duy có cửa phía đông, phía tây là lợi hại hơn hết".

Bốn vị đế quân hỏi: "Vì sao kêu rằng lợi hại". Hải Triều nói: "Bốn phía có bốn cái bửu bối, phía đông có đả tiên trượng, phía tây có trấn tiên phù, nam có khổn tiên thằng, phía bắc có ưu tiên kiếm". Bốn vị đế quân nói: "Nếu vậy thị chờ cho Trung Ba đế quân thành công rồi, chúng ta mới ra khỏi được". Hải Triều hỏi: "Trung Ba ở đâu bây giờ". Bốn vị đế quân nói: "Người ở ngoài trận, thâu phá kim đao, đặng tiếp chúng ta ra cho dễ". Hải Triều cả mừng nói: "Nếu thâu được kim đao thì chúng ta ra trận cũng chẳng khó gì". Đông Ba hỏi: "Các vị chơn nhơn ở đâu bây giờ?" Hải Triều nói: "Các vị chơn nhơn đều ở tỏa tiên lao, duy có Khoản Chung, Kích Khánh còn dưới hầm hãm tiên mà thôi". Bốn vị đế quân nói: "Phải, hầm hãm tiên ở dưới cây cờ vàng kia, có một mình Mao Toại trấn giữ mà thôi". Bốn vị đế quân nói: "Thần lùn ấy, nếu thấy chúng ta tới, thì ắt phải kinh động táng đởm, song chẳng biết Tôn Tẩn nó ở chỗ nào?" Hải Triều nói: "Thằng Cụt chỗ nào cũng đều có nó, phải tiểu tâm gìn giữ mới xong; thôi, chúng ta đồng tới hầm hãm tiên, trước cứu Khoản Chung, Kích Khánh, sau sẽ phá trận". Nói rồi thót lên thanh mao hẩu. Bốn vị đế quân cũng cỡi tiên cầm bay theo. Mao Toại xem tah61y trong bụng sợ thầm nói: "Hải Triều thỉnh bốn vị đế qân đến cứu, hễ đến thì chẳng lành, lành thì chẳng đến, nay nó tới đây, chắc muốn cứu mấy thằng chơn nhơn dưới hầm này, song chỗ này là phần đất ta giữ, nếu để nó cứu được, thì các tiên chê cười, còn gì thể diện, chi bằng đánh nhầu với nó một trận, cho biết hơn thua". Nghĩ rồi nạt lớn rằng: "Hải Triều chạy đâu? Khi nãy đã thua rồi, sao còn dám đến đây nạp mình?" Hải Triều nạt rằng: "Thằng Lùn, ta tuổi tác chừng nà dễ chẳng biết nguồn cơn cội rễ của mi sao! Mi bất quá ỷ có phép ẩn thân đó mà thội, chớ có tài chi giỏi, hôm nay chúng ta tới đây, làm cho mi phải chết liền trước mắt". Nói dứt lời, bốn vị đế quân hươi động như ý áp đánh Mao Toại.

Nói về Mao Toại khi thấy bốn vị đế quân vây đánh, biết tài mình đánh không lại, vừa muốn dùng cỏ ẩn thân chạy trốn, bỗn thấy Nam Cực xông tới,

Hải Triều cùng bốn vị đế quân ngó thấy, liền bỏ Mao Toại áp lại đánh Nam Cực, Nam Cực hươi như ý đánh nhàu một trận. Xảy đâu Tôn Tẩn cũng xông tới, đánh đỡ tưng bừng. Nam Cực rất mừng, bèn lấy túi tiên thiên bốn vị đế quân niệm chú rồi xông vào vây đánh. Hải Triều đánh vớ Nam Cực, còn Mao Toại và Tôn Tẩn đánh với bốn vị đế quân. Tám người phân làm ba chỗ đánh vùi một trận.

Nói về Trung Ba đế quân cỡi mây bay đến trận kim quang ngó xuống xem coi thiệt là mười phần lợi hại, thì nghĩ rằng: "Vốn Hải Triều có nạn, gọi mất đính thượng tam huê, nếu muốn phá kim đao, phải có người thế mạn, chi bằng ta trở về, coi các động chân nhân xem ai có nạn thì đem đến mà tế kim đao". Tính xong, bay trở về dinh nói với các tiên rằng: "Ta về đây kiếm thêm một người giúp sức, chẳng biết có vị nào chịu theo ta chăng?" Xảy thấy Cự Trạch chân nhân bước ra xin đi. Đế quân ưng thuận, rồi hai ngươ bước xuống lư bằng thót lên tiên cầm bay đến trận. Trung Ba nói: "Theo chỗ trống có kim đao mà xuống, đao ấy vớn không phải đồng sắt của phàm gian, thật rất nên lợi hại, ta phải tiêu tâm gìn giữ mới được". Cự Trạch nói: "Tôi nay quyết cứu lão tổ, chớ nói kim đao làm chi, dầu hằm lửa tôi cũng bước nhàu mà đi". Nói đoạn liền bay theo chỗ trống xuống trận. Bạch Biên coi giữ kim đao, thấy có người vào trận, bèn đốt bùa niệm chú. Mấy ngọn kim đao xao động. Cự Trạch bay xuống giữa chừng, bị kim đao chặt đứt làm hai đoạn! Trung Ba đến quân thấy vậy than thở vô cùng, bỗng thấy Bạch Viên xông tới, Trung Ba hươi như ý đánh liền, Bạch Viên ngăn cự chẳng nổi, liền lấy quạt long tu quạt ra, còn huỳnh hạc của Trung Ba bay thối lui, Bạch Viên quạt thêm một cái nữa, con huỳnh hạc của Trung Ba bay thối lui, Bạch Viên quạt thêm một cái nữa, con huỳnh hạc bay tuốt lên không, Trung Ba vội vàng lấy bài luyện thần chùy liệng ra, lại bị Bạch Viên quạt bay trở lại. Trung Ba giận lắm, bèn lấy bụi vãi vào cặp mắt Bạch Viên. (Vốn Trung Ba đế quân là một vị tiên ở giữa trung ương mồ kỷ thổ nên có sẵn đất). BạchViên bị bụi cát rớt nhằm cặp mắt, hai tay giụi lia không mở ra đặng. Trung Ba bay xuống, chẳng dè Bạch Viên lại lấy quạt long tu, quạt bên tả, quạt bên hữu, quạt lia lịa một hồi, cho đến mỏi tay mới thôi. Còn bụi trong mắt tuôn theo nước mắt mà chảy ra hết. Bạch Viên mở mắt, ngó bốn phía chẳng thấy Trung Ba thì trong bụng rất mừng. Còn Trung Ba bị quạt báu bay thấu chín từng mây, xảy gặp Nhị lang thằng Dương Nguyên soái, Trung Ba hỏi mượn được thần khuyển nên đứng sau lưng Bạch Viên, hễ chừng Bạch Viên ở trong trận đi ra, Bạch Viên thấy Trung Ba vừa toan muốn quạt thì bị thần khuyển cắn ngang bắp vế, té ngửa ra quăng cây bửu phiến. Trung Ba nhân dịp ấy, thâu hết kim đao, lấy quạt nga mi rồi đánh Bạch Viên té nhào xuống đất. Nam Cực thấy Bạch Viên té xuống thì biết là người tới phá trận, đương đánh với Hải Triều, vội vàng bỏ chạy. Hải Triều cùng bốn vị đế quân

liền thừa cơ dùng phép tam huê tụ đinh, bay khỏi kim quang, tuốt về dinh Tần.

Hồi 51
Tôn Tẩn thừa cơ thoát nơi cũi sắt,
Đông Ba đêm tối xông phá dinh tề

Nói về Nam Cực khiến đỡ Bạch Viên đậy, rồi dẫn các tiên rượt tới dinh Tần đòi kim đao bửu phiến. Năm vị đế quân sai Vương Tiển dẫn quân cung tên hỏa pháo ra dinh ngăn cự. Vương Tiển vâng lịnh đem quân cung tên hỏa pháp ra đinh ngăn cự. Vương Tiển vâng lịnh đem quân ra dinh ngăn cự. Nam Cực cự không nổi, phải dẫn chúng tiên trở về. Vương Tiển thấy vậy đang muốn thây binh, bỗng thấy giữa không trungrớt xuống một người bị tên, quân sĩ áp lại bắt trói, té ra là Tôn Tẩn. Vương Tiển rít tên cho Tôn Tẩn rồi dẫn về huỳnh la trướng, Hải Triều ngó thấy mừng, kế ngó Thổ tư vào nói: "Khi tôi đến cửa tây đài tụ tiên có bắt được tên đồng nhi tên là Bạch Hạc xin đem vào nạp cho Lão tổ". Hải Triều nói: "Nay đã bắt được hai gã này thì mai ta sẽ đem hai gã mà đổi lấy mười lăm vị chơn nhơn, rồi cùng Nam Cực giảng hòa, ai về động nấy cho khỏi lụy đến hồng trần. Nhưng còn Tôn Tẩn nhiều lần tác quái, vây đánh cho nó ít trượng để răng tội về sau". Nói đoạn sai treo đánh Tôn Tẩn. Còn Bạch Hạc thì hãy cột vào lưng bằng. Thổ Tư vâng lịnh làm liền, xảy thấy Trung Ba tay tả cầm quạt long tu, tay hữu cầm tước huê kim đao, nói với Hải Triều rằng: "Tôi khi vào trận, lấy được hai thứ này, xin dâng cho lão tổ". Hải Triều tiếp lấy, vui mừng nói rằng: "Bần đạo ở trong trận nó, bị mất luôn tám vật báu, nay đế quân lấy được hai vật này, cũng đủ thường lại mấy món kia". Đang nói chuyện bỗng nghe Tôn Tẩn bị treo, la lớn lên rằng: "Phải trả kim đao bửu phiến lại cho mau, nếu không lão tổ ra sẽ đến đây thì bọn mi không còn tánh mạng". Các vị tiên nói: "Thằng cụt tháy long tu phiến và tước huê đạo, chắc làm sao nó cũng lộng thần thông mà lấy lại, chi bằng đem nó bỏ vào cũi sắt, dùng bùa ếm trên nê hườn cung thì hơn". Hải Triều khen phải, tức thì sai bỏ Tôn Tẩn vào cũi rồi ếm bùa chắc chắn.

Còn Bạch Hạc bị trói, nhân lúc vắng người biến ra con muỗi mà bay ra khỏi lưu bằng, rồi biết lại nguyên hình nhắm dinh Tề bay tới.

Nói về Bạch Hạc đồng tử bay về Lâm Tri, Hải Triều ngó thấy song chẳng rượt theo, bèn nói với các tiên rằng: "Để nó cũng không ích gì, quý hồ phải giữ Tôn Tẩn cho thật chắc thì hơn".

Nói về bên Tề, Nam Cực bị một trận bèn trở về đài tụ tiên thấy cờ tụ tien ngã nằm dưới đất, còn Bạch Hạc chẳng biết đi đâu, liền co tay đoán biết các việc rồi, kế có các tiên vào báo công, Đông Phương Sóc đang câu tiên tỏa,

Liên Huê dân như ý châu, Tây Phương Sóc dâng tên tỏa, Liệp My tiên dân hỗn cầu, Vương Thuyền thì đánh gãy câu tiên đả, Hoạt Phát tiên đốt được dây khổn tiên, Văn Xương đánh bể ngọc như ý, Vương Ngao Thâu được câu tiên. Nam Cực thấy vậy rất mình, còn đang khen công các vị, bỗng thấy Bạch Hạc bay về, đem hết các việc từ khi bị Thổ Tư bắt được thuật lại một hồi. Nam Cực nói: "Nay tuy Tôn Tẩn bị bắt nhốt vào cũi, song Tôn Tẩn có phép diệu vô cùng, chẳng bao lâu cũng sẽ thoát qua khỏi được". Nói rồi đi bắt Khích Khánh và Khoản Chung, cùng cac tiên trở về Văn Ba điện.
Nói về Tôn Tẩn bị nhốt trong cũi bên Tần, thừa lúc vắng người bèn dùng phép đổi hình lèn ra khỏi cũi tìm kiếm cặp gậy rồi đi lên tới lư bằng đặng trộm lại kim đao, bửu phiến. Thổ Tư và Vận Pháo vâng lệnh coi giữ hai vật báu, thấy Tôn Tẩn ở ngoài đi tới thì vội vàng chạy tới ngăn cản. Tôn Tẩn chỉ gậy nạt rằng: "Hai gã muốn tốt thì phải mau mau trả kim đao, bửu phiếm lại cho ta, nếu trái lời thì hai gã chẳng còn tánh mạng". Thổ Tư và Vận Pháo xông tới đánh đùa, Tôn Tẩn cử gậy rước đánh, đánh được ba hiệp, thì Tôn Tẩn quày trâu bỏ chạy, hai chơn nhơn ráng sức rượt theo, ra khỏi lư bằng thì chẳng thấy hình dạng Tôn Tẩn đâu nữa. Quân canh ở lư bằng thấy vậy chạy vào phi báo cùng Hải Triều, Hải Triều cùng Thủy Hoàng và các tiên vội vàng đến cũi xem lại, quả thấy Tôn Tẩn đang nằm trong cũi. Hải Triều sai Vương Tiển mở cũi dẫn ra coi có thiệt là Tôn Tẩn chăng, rồi dạy quân đánh cho ít trượng. Vương Tiển vâng lời, dẫn Tôn Tẩn ra nhìn kỹ, thấy rõ ràng là Tôn Tẩn, sai quân áp lại đánh đùa, đánh thôi người đó kêu la inh ỏi rằng: "Xin tướng quân hãy xét rõ chân tình, tôi thiệt lá một tên quân vô tội". Vương Tiển nghe nói, dạy quân ngừng roi, người đó đến trước mặt Thủy Hoàng mà bẩm rằng: "Tôi vốn là một tên quân cung tiễn, tên Lý Tứ, vâng lệnh Điện tay hầu cầm cung ra dinh, thình lình hôn mê té nhào xuống đất, đến khi tỉng lại thì thấy bị đòn, tôi thiệt không có tôi tình chi, xin bệ hạ rộng lượng xét lại". Thủy Hoàng nghe rồi, trong bụng rất hồ nghi, nói: "Rõ ràng là Tôn Tẩn nằm trong cũi, bây giờ lại hóa ra một tên quân!" Kế đó thấy Thổ Tư và Văn Pháo thở hồng hộc chạy tới, bẩm rằng: "Khi nãy Tôn Tẩn lộng phép, đến lư bằng, chúng tôi đánh đuổi ra khỏi lư bằng thì y biến mất, đến chừng vào xét lại lư bằng thì hai vật báu bị mất rồi". Hải Triều nghe xong giận lắm, nói rằng: "Tôn Tẩn dám tác quái khi ta, ta quết chẳng dung y. Bây giờ hai đứa đều trốn hết ta phải liệu kế cứu mười lăm vị chơn nhơn". Đông Ba nói: "Canh ba đêm nay để tôi đi đến dinh Tề, cứu các vị chơn nhơn ra rồi dùng lửa đốt cho thành Lâm Tri cháy ra tro bụi". Hải Triều hỏi: "Có cần ai cùng đi?" Đông Ba nói: "Xin cho Tử Trước cùng đi là đủ".
Nói về Tôn Tẩn lấy được bửu bối, đem về ra mắt Nam Cực. Nam Cực vui mừng chẳng xiết, xảy đâu một trận gió lạnh thoáng qua. Nam Cực liền bấm tay đoán quẻ, rồi thất kinh nói: "Đêm nay có Đông Ba đến cướp ngục rồi

dùng ta muộn chơn hỏa đốt dinh ta. Lửa tam muội vốn rất kỳ diệu, gặp nước chẳng tắt, mà lại tực thể thêm dầu, duy chỉ có Tứ Hải Long vương làm mưa mới tắt được. Vậy ta phải thỉnh Tứ Hải Long vương đặng phá phép ấy, rồi thừa cơ đánh cho bọn Đông Ba hoảng vía kinh hồn". Nói rồi sai đòi các tiên vào dặn kế, các tiên lãnh lệnh rồi đi, Nam Cực ra ngoài trướng, xem thấy giữa không trung có một người thì biết ngay là Tử Trước toan xuống cướp ngục. Nam Cực bay tuốt lên mây hươi như ý nhắm Tử Trước đánh tới, Tử Tước múa gươm đánh đỡ, hai người đánh vùi một trận rất hung.
Đông Ba thấy Nam Cực mắc đánh với Tử Trước thì lật đật bay lên xuống dinh tề, nhắm tiên lao đi tới.
Tới nơi thấy ngoài cửa dán linh phù, Đông Ba vừa bước đến gỡ bùa thì Mao Toại và Bạch Viên ngó thấy, bèn đốt pháp làm hiệu, các tiên bốn mặt áp tới vây phủ Đông Ba. Đông Ba ráng sức tả xông hữu đột, một cây như y đỡ gậy Vương Thuyền, ngăn búa Vương Ngao, bắt trượng Đông Phương Sóc, đỡ côn Tây Phương Sóc, ngăn roi Phục Hổ, đánh vọt chùy Giáng Long; Đông Ba tuổi tuy già song sức còn mạnh, một mình cự nổi đám tiên, phá trùng vây thoát chạy, các tiên chẳng dám rượt thoe. Đông Ba tuốt thẳng đến dinh Tề định đốt Bạch Hổ điện, tới nơi vời toan bắt ấn hóa phép, bỗng thấy Tôn Tẩn cỡi trâu đi lại. Đông Ba liệu không dùng phép được bèn lén chạy ra cửa đông, toan dùng phép lửa, xảy đâu Liệp My tiên ở trên không bay xuống, hươi kích đâm Đông Ba, Đông Ba múa như ý rước đánh, đánh được vài hiệp thì Liệp Mi tiên liền liệng đả thần đánh trúng con thanh loan của Đông Ba cỡi, Thanh Loan đập cánh bay qua phía Nam, Xảy gặp Liên HUê chận đánh. Đông Ba hóa lửa đốt liền, Liên Huê hả miệng nhả ra một bông sen, ngăn lửa không cho cháy tới mình. Đông Ba liệu đánh chẳng lại, bèn quày mình bay tới cửa tây, bỗng lại gặp Vân Xương cản đánh, hai người đánh nhau hơn hai mươi hiệp, kế có Trường tiếu đến đánh giúp sức Văn Xương, Đông Ba không đánh nữa, giục thanh loan bay tuốt lên mây, vừa gặp lúc Nam Cực liệng tiên thiên đại ra, rút Tử Trước vào túi. Đông Ba thấy vậy bèn kêu lớn rằng: "Nam Cựcd chớ có vô lễ, có ta là Đông Ba đế quân đến đây".

Phong kiếm xuân thu

Hồi 52
Tôn Tẩn ngủ quyên mất tiên thiên đại, Hải Triều hai lượt cướp tỏa tiên lao

Nói về Nam Cực thấy Đông Ba rượt tới thì đứng lại cười nói: "Mi đã già mà còn học thói ăn cướp, lẽ thì mau mau về dinh Tẩn trốn cho khỏi xấu, sao còn

dám rượt theo ta?" Đông Ba nói: "Vì ngươi giam lắm các chơn nhơn nên ta phải ra tay cứu. Nay ngươi lại cả gan dám bắt Tử Trước của ta, ta quyết chẳng cho ngươi chạy thoát". Nói rồi hươi như ý đánh liền, Nam Cực hươi kim câu lên đỡ, rồi bỏ cái tiên thiên đại rớt xuống, bọn Vương Thuyền lượm lấy xong đềubay bổng lên mây, áp vào vây phủ Đông Ba. Đông Ba liệu thế không lại, bèn quày thanh loan bỏ chạy. Nam Cực chẳng rượt theo, liền dẫn chúng tiên về Văn Ba điện. Nam Cực dạy đem túi tiên đại mở ra, bắt Tử Trước đem bỏ vào tỏa tiên lao.

Nói về Hải Triều cùng các tiên ngồi ở lư bằng đợi nghe tin Đông Ba, mãi đến canh năm mới thấy Đông Ba thua trận trở về, đem chuyện bên Lâm Tri có phòng bị mà thuật lại một hồi. Hải Triều tham nói: "Ta có hai mươi bốn động chơn nhơn mà đã hai mươi bị chết, mười lăm bị bắt, nay Tử Trước lại bị bắt nữa, lòng ta không khỏi lo phiền. Ta đêm nay quyết tới dinh Tề, trước là cứu các học trò, sau là đánh cho Nam Cực một trận kinh hồn, cho hả lòng tức giận". Nói rồi kêu Bạch hạc dạy rằng: "Đến canh ba đêm nay ngươi biến làm hình ta, đến cửa đông thành Lâm Tri, kêu Nam Cực ra mà đánh với nó, đặng ra lén vào thành cứu các chơn nhơn và lấy tiên thiên đại, nếu ta vào thành làm xong việc rồi thì ta nổi sấm hiệu, chừng ngươi phải về dinh, phòng có việc chi xảy đến, còn ta cứu được các chơn nhơn rồi, ta sẽ cùng Nam Cực giao phòng". Dạy rồi gọi bọn Phiên Giang, Đảo Hải và Cách Diện mà bảo rằng: "Phiên Giang biến hình ta đánh cửa tây, Đảo Hải biến hình ta đánh cửa nam. Cách Diện biến hình ta đánh cửa bắc. Và ba người phải làm y như lời ta đã dạy Bạch Hạc". Bốn người lãnh lệnh đi liền.

Nói về bên Tề, Nam Cực các tiên mà nói rằng: "Khi hôm Tử Trước bị ta bắt chắc là Hải Triều chẳng chịu ngồi yên, vậy Tôn Liễu Nhứt hãy đoán coi thế nào cho biết". Tôn Tẩn co tay suy đoán rồi nói với Nam Cực rằng: "Đến canh ba đêm nay Hải Triều sai bốn tên học trò biến giả hình va, đến bốn cửa thành lừa cho bọn ta ra đánh, còn Hải Triều lén vào thành cứu các chơn nhơn và trộm tiên thiên đại". Đông Phương Sóc nghe xong liền nói: "Hải Triều dùng kế ấy chẳng qua là sợ chúng ta đông người, nên phải chia ra mà đánh. Nếu va chẳng đến thì thôi, bằng va đến ta nên tương kế tựu kế, làm cho va biết ta lợi hại. Nay lão tổi khá sai mấy người gia hình lão tổ và Tôn chơn nhơn tới bốn cửa thành đón đánh, còn lảo tổ thì giữ tỏa tiên lao chúng tiến mai phục hai bên đó, chờ cho va đến áp lại phủ vây, tuy không bắt được, song làm cho va một chuyến kinh hồn". Nam Cực khen phải, tức thì Đông Phương Sóc giả hình mình. Liên Huê giả hình Tôn Tẩn, tới giử cửa đông: Giáng Long giả hình mình, Phục Hổ giả hình Tôn Tẩn, tới giữ cửa bắc. Bạch Viên giả hình mình tới giữ cửa nam, cửa này thiếu một người Tôn Tẩn cũng được. Tây Phương Sóc giả hình mình. Mao Toại giả hình Tôn Tẩn, tới giữ cửa Tây, Mao Toại thấy sai mình giả hình Tôn Tẩn thì la rối rít lên rằng:

"Không! Không! Tôi khôn biến hình làm Tôn Tẩn tam ca tôi đâu, lão tổ sai ai thì sai, chớ tôi không khứng chịu, và hồi trận tụ tiên tôi đã biến làm tam ca tôi có nhiều đìeu bất lợi lắm, tôi đâu còn dám biến làm tam ca tôi nữa. Thôi Lão tổ cho tôi biến làm lão tổ, để Tây Phương Sóc tiên trưởng biên làm tam ca tôi". Các tiên nghe nói tức cười. Nam Cực y cho như vậy, rồi lại gọi Vân Xương, Hạo Phát Lục My, Vinh Câu, Trường My, đại Đẩu, Trường Tiếu, và Đởm Phúc mà dạy rằng: "Tám người mỗi người lãnh một cái hình bằng giấy, hễ nghe sấm nổ lần thứ ba thì bỏ hình nhơn lại đó mà trở về điện Văn Ba". Các tiên lãnh lệnh đi rồi, Nam Cực lại sai Vương Thuyền, Vương Ngao tới giữa tỏa tiên lao và lãnh trị hỏa trảo phòng khi lửa đốt, còn Tôn Tẩn thì giữ Văn ba điện, phải biến hóa như vậy... Như vầy... Điều khiển xong rồi, chờ đến canh ba ai lo việc nấy.

Nói về bốn người Hải Triều giả, đúng canh ba tới vây đánh bốn cửa thành Lâm Tri, quân vào phi báo, mấy người Nam Cực giả và Tôn Tẩn giả ra thành nghinh địch, Hải Triều giả cùng Nam Cực giả, Tôn Tẩn giả gặp nhau đánh đùa một trận rất hung, Hải Triều thiệt nghe tiếng la inh ỏi thì tưởng là bên Tề mắc kế thì cả mừng, bèn bay lén tới điện Văn Ba, ngó thấy Tôn Tẩn đang ngồi dựa ghế ngủ quên, Hải Triều liền bước tới xách lấy tiên thiên đại và gậy trầm hương rồi tuốt đến tỏa tiên lao đặng cứu các chơn nhơn. Vừa tới nơi thì gặp Vương Thuyền, Vương Ngao chận lại nạt rằng: "Khen mi thật to gan, bỗng dưng dám tới vuốt râu hùm". Nói rồi xốc tối đánh nhầu, Hải Triều hươi gươm rước đánh, đánh được mười hiệp thì thấy Tôn Tẩn cầm gươm nga mi chạy tới, nhắm Hải Triều đánh liền, Hải Triều hươi gươm đánh đỡ, một mình đánh với ba người, sau nghĩ thầm rằng: "Liệu thế ta chưa cứu được các chơn nhơn ngay lúc bây giờ, chi bằng ta hãy về đinh, kẻo ở đây lâu e có điều không tiện". Nghĩ rồi bèn hóa kim quang bay bổng lên không, xảy nghe sấm nổ, Nam Cực và tám vị táng tiân bay lại vây đánh Hải Triều.

Lúc ấy các Hải Triều giả đang đánh với các Nam Cực giả và Tôn Tẩn giả, bỗng nghe sấm nổ, tưởng là hiệu lệnh của thầy mình bèn lui về giữ dinh Tần. Khi về tới nơi thấy ngoài thành bốn người Nam Cực và ba người Tôn Tẩn rượt theo kêu đánh. Lúc đó tướng binh Tần mới rõ là các Nam Cực và Tôn Tẩn của là giả hết. Bọn Hải Triều giả lại mở cửa thành ra đánh, giả đánh với giả, đánh đùa một trận rất dữ.

Nói về Hải Triều thiệt đánh với Nam Cực thiệt cùng các tiên, Hải Triều liệng thiên đại đặng thâu các tiên vào túi. Nam Cực thấy vậy, ra hiệu cho các tiên liệng hình chân nhân bằng giấy lên, rồi ẩn mình bay xuống đất, theo Nam Cực về điện Văn Ba. Hải Triều tưởng là thâu được tám vị táng tiên, bèn xách túi bay thẳng về đinh.

Hồi 53
Hải Triều thánh nhơn ba lần cướp ngục,
Quản Văn tiên tử cả loạn dinh Tần

Nói về Hải Triều khi bay về dinh, ngó tháy bốn Hải Triều giả đang đánh với bốn Nam Cực giả và ba Tôn Tẩn giả, thì vội kêu bốn Hải Triều giả cùng trở về dinh. Tới nơi thì trời vừa sáng, Hải Triều đem mội việc tâu lại với Thủy Hoàng, rồi cầm tiên thiên đại mở ra chẳng thấy tám vị táng tiên, chỉ thấy tám cái hình nhơn bằng giấy, còn cặp trầm hương thì là hai cây tre, mà tiên thiên đại cũng là một cái bao vải, Hải Triều khí giận xung lên, liền xách gươm cù long, toan bước ra đinh đi tuốt đến đánh Nam Cực. Ngũ Lão thấy vậy bước tới cản ngăn, Trung Ba đế quân nói: "Xin lão tổ hãy bớt giận đặng tính kế hay hơn. Hai lần cướp ngục đều bị Nam Cực và Tôn Tẩn biết trước đề phòng, nên không thành công được. Đêm nay năm chúng tôi đều xin đến Lâm Tri, nếu Nam Cực không đề phòng thì hẳng thành công được, bằng có đề phòng thì chúng tôi dùng phép tiên tiên, thì thành Lâm Trì sẽ hóa ra nơi bình địa" Hải Triều nghe nói cả mừng, bèn theo lời ngũ lão chờ đến ba khởi sự.

Lúc ấy ở bên Tề, Tôn Tẩn đã đoán quẻ biết rõ, bèn đem chuyện đó thuật lại cho Nam Cực. Nam Cực nói: "Pháp diệu của ngũ lão, thì đến tam giáo thánh nhơn cũng khó làm chi nổi. Bọn va tu luyện sống lâu bằng trời, cùng mặt nhật, mặt nguyệt đồng sáng, nên xưng làm năm vua trong năm phương, làm đầu ngũ hành. Đông Ba thì chấp chưởng phương đông, làm đầu trong ngũ hành. Đông Ba thì chấp chưởng phương đông, đông thuộc mộc, mộc năng sanh hỏa, hễ dùng lửa ấy thì cỏ cây muôn dặm cũng đều tan nát. Bắc Ba tinh khí thuộc thủy, dùng đến nước ấy thì dầu núi Thái Sơn cũng chảng ngăn lại được. Nam Ba chấp chưởng binh đinh hỏa, lửa đó không có vật chi ngăn cản được. Tây Ba chấp chưởng canh tân kim, luyện thành kim đao, kim đao ấy có phép thâu hết thảy các đồ binh khí của phảm gian. Còn Trung Ba chấp chưởng Mậu Kỷ thổ, dùng đến đất ấy thì dầu xa muôn dậm các vật đều bị đè xuống. Phép tiên thiên của bọn va thiệt rất nên lợi hại lắm". Nam Cực vừa nói xong thì Tôn Tẩn bẩm ràng: "Nếu bọn va chẳng dùng đến phép báu làm chi, khi đó ta nhân kế ra mưu, làm như vầy... Như vầy... Khi khá cứu đặng cơn gấp rút". Nam Cực nghe kế rất hay, bèn dạy Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Mao Toại, tới canh ba đến tỏa tiên lao, đem hết các chơn nhơn sang điện phía tây, rồi bốn người giữa gìn cho nghiêm ngặt. Bốm người lãnh lịnh đi rồi, Nam Cực dạy Đông Trĩ Quan ra chùa Tam Thanh ở

cửa cấm môn, lấy mười lăm pho tưởng đất, đúng đến canh ba đem bỏ vào tỏa tiên lao. Điều khiển xong rồi, Nam Cực và Tôn Tẩn cùng các tiên ngồi ở điện Văn Ba đợi giờ làm việc.
Nói về bên dinh Tần, khi gần tới canh ba, Hải Triều bảo Trung Ba bói xem các chơn nhơ còn để đó hay Nam Cực đã đưa đi chỗ nào rồi. Trung Ba bói xong nói rằng: "Quả còn ở đó". (Vốn Hải Triều chỉ bảo Trung Ba bói xem các chơn nhơn có còn ở đó không, chớ không bảo các việc khác, nên Trung Ba nói một sự đó thôi. Trung Ba bói thấy các chơn nhơn còn ở tỏa tiên lao, vì lúc đó chưa đến canh ba nên các chơn nhơn chưa bị đem đi chỗ khác). Bói xong rồi Hải Triều bèn cùng Ngũ lão cỡi mây bay tới Lâm Tri. Đến nơi ngó thấy vắng lặng, thì tưởng là Nam Cực chẳng có đề phòng, bọn Hải Triều bèn dùng phép ẩm thân tới Văn Ba điện thấy Nam Cực và Tôn Tẩn cùng các tiên ông đang ngồi nói chuyện, song nhìn mãi chẳng thấy Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Mao Toại ở đâu. Hải Triều nói: "Bọn Vương Thuyền, Vương Ngao, Bạch Viên, Mao Toại chẳng thấy ở đây, chắc là chúng nó giữ tỏa tiên lao". Đông Ba nói: "Bốn người đó giữ thì càng dễ lắm".
Nói đoạn cùng đi tới tỏa tiên lao, chẳng thấy bóng người chi hết Hải Triều liền bước tới gỡ bùa trên cửa rồi đi thẳng vào trong, bỗng phía ngoài có tiếng la hét om sòm. Tôn Tẩn cỡi trâu chạy tới, ngũ lão thấy vậy vội vàng ra ngăn đánh Tôn Tẩn, để một mình Hải Triều vào cứu chơn nhơn. Hải Triều khi vào tới trong tỏa tiên lao thấy tối đem mù mịt bèn dùng gươm cù long chỉ ra, tức thì xẹt lên một làn kim quang sáng chói, ngó thấy mười lăm tên học trò ngồi chung một chỗ thì kêu rằng: "Các trò hãy mau mau theo ta thoát ngục". Kêu rồi không nghe tiếng đáp lại. Hải Triều tưởng các học trò còn bị bùa mê liền lấy vô cực đồ trải ra thây hết các học trò bay tuốt ra khỏi tỏa tiên lao, nhắm dinh Tân bay tới. Lúc bấy giờ Hải Triều cứu được các chơn nhơn bay về rồi thì chẳng đánh nữa đều cỡi mây bay hết về Tần. Ngũ lão theo Hải Triều vào đại trướng ra mắt Thủy Hoàng, Thủy Hoàng rất mừng, bèn rước bọn Hải Triều cùng mười lăm vị chơn nhơn vào nơi đại điện rồi truyền bày yến chay ăn mừng, dạy Tử Lăng và Vương Tiển bồi yến mười lăm vị chơn nhơn.
Hai người vâng lệnh rồi theo thứ tự mời các chơn nhơn, song các chơn nhơn chẳng ăn mà cũng chẳng nói làm sao. Vương, Kim mời đến hai ba lượt cũng đều như vậy. Hải Triều ngó thấy nói rằng: "Có lẽ các học trò của ta bị Nam Cực trấn yểm đã lâu, nên hãy còn mê muội, thôi để ta làm phép cứu tỉnh các học trò ta" Nói rồi dạy quân lấy một chén nước lạnh, Hải Triều dùng nước phung vào mặt các chơn nhơn. Tức thì các chơn nhơn đó biến lại nguyên hình tượng đất làm cho đại điện vua Tần trong như chùa miễu. Hải Triều cùng ngũ lão xem thấy cả giận, sai Tử Lăng, Vương Tiển dẫn quân khiêng ra ngoài đập cho bể nát, song Thủy Hoàng xim đem bo ra miễu bên tây thành,

ba mươi tên quân áp vào khiêng các thây đất ra dinh, Tử Lăng và Vương Tiển thân đi đưa dẫn. Đi vừa khỏi dinh vài dặm, bỗng thấy Tôn Tẩn ở đâu đi tới chận đường, ba mươi tên quân hoảng kinh đều quặng thây chạy tuốt. Tử Lăng và Vương Tiển cũng đều bỏ chạy. Hai người chạy một lúc, thì ngó lại thấy mấy vị tiên tôn bằng đất ấy, đều rượt theo mình. Mọi người hồn phách đều bay quân sĩ kêu la cứu mạng, Kim, Vương hai người chạy riết tới cửa viên môn nhảy xuống chạy vào Huỳnh la bửu trướng, không kịp làm lễ, vừa thở vừa nói: "Không xong, không xong, hình đất tác quái rồi, rượt vào tới trướng". nói mà bộ đớn dác hoảng kinh. Thủy Hoàng quay đầu thấy mười lăn cái hình đất bay theo gió bụi, chạy vào tới dinh, vua tôi nhà Tần bay hồn mất vía, hoảng kinh chạy nhào. Hải Triều ngó thấy giận lặn, vội vàng chạy ra nạt rằng: "Sao không đứng lại?" Bèn liệng chưởng tâm lôi nổ lên vài tiếng sấm nổ, các hình tưởng đất đều đứng lại hết, Hải Triều lại dạy các quân đến khiêng các hình tượng đất đi, quân sĩ run sợ chẳng dám đến khiêng, hai người khiêng một cái thây đất, đi được chường ít bước, bỗng thấy Tôn Tẩn cỡi trâu đứng trước trân trân, quân sĩ bèn quăng thây bỏ chạy. Hải Triều thấy vậy cả giận múa gươm tới chém Tôn Tẩn. Tôn Tẩn cử gậy rước đánh, năm vị đế quân áp đến hiệp sức cùng Hải Triều phủ vây Tôn Tẩn, kế có Kim Tử Lăng và Vương Tiển đến. Tử Lăng xông vào phụ vây Tôn Tẩn còn Vương Tiển thì dạy quân đem thay đất ấy mà đập bể.

Hồi 54
Rối dinh Tần, Tôn Tẩn lộng phép
Bảy trận báu, Trung Ba thỉnh thần

Nói về Vương Tiển sai quân đập bể tan mười lăm cái thây đất, duy còn mấy cái đầu bằng cây không bể mà thôi, Vương Tiển dạy quân đem lửa đến đốt, chẳng dè mấy cái đầu ấy mang lửa bay lên rượt quân tướng Tần mà đốt, Hải Triều quay lại ngó thấy, liền bỏ Tôn Tẩn mà quảy về phía lửa, năm vị đế quân thấy vậy cũng bỏ chạy theo Hải Triều, Tôn Tẩn ráng sức rượt theo, năm vị đế quân giận lắm bèn hóa phép đánh cùng Tôn Tẩn. Đông Ba liệng vận vân yên, Tây Ba liệng tỏa tàn châu, Trung Ba liệng kim sa; năm vị đế quân đều một lượt liệng báu giết Tôn Tẩn, Tôn Tẩn lấy hạnh huỳnh kỳ phất lên mấy cái, tức thì mấy cái báu kia đều bay trở lại, năm đế quân thâu phéo, rồi không đánh nữa, chạy về dinh cùng Hải Triều cứu lửa, Tôn Tẩn cũng hóa kim quang bay về dinh Tề.

Nói về Hải Triều bay theo mấy cái đầu lửa, niệm chơn ngôn bắt mấy cái đầu lửa ấy đứng im lại hết, đạon sai quân lấy nước tưới cho lửa tắt, nào dè khi tưới nước vào, mấy cái đầu lửa ấy lại bay bổng lên không, toan bề làm dữ. Hải Triều vội vàng niệm chú, dùng nước biển tưới tắt lửa ở mấy cái đầu ấy. Thủy Hoàng ngó thấy lửa tắt hết, lúc bây giờ trong bụng bớt lo. Hải Triều nói: "Tôn Tẩn lớn mật cãi trời, Nam Cực lại còn trợ ác, mấy phen làm hại quân dân, làm nhục bần đạo. Nay xin bệ hạ hãy đình binh mấy ngày đặng tôi tới cung Đâu suất, hỏi Thái Thượng lão nhân sao chẳng câu thúc Nam Cực mà để cho học trò phạm đến phép trời". Nói rồi toan bước ra đi, năm vị đế quân cản lại nói rằng: "Việc lên cung Đâu suất thiệt chẳng nên đi. Vì rằng nếu Thái thượng lão quân bằng lòng bắt Nam Cực, thì tốt đãđành, bằng như Thái thượng lão quân chẳng chịu nghe theo ắt là xấu hổ với các đạo hữu trong ba non năm núi. Chi bằng lão tổ để tôi bày trận Vạn lượng sum la thì Nam Cực và Tôn Tẩn không sao phá được". Thủy Hoàng nghe nói trong dạ tợ như mở cờ, cúi mình cảm tạ Trung Ba và hỏi: "Chẳng hay đế quân định dùng chỗ nào bày trận để trẫm truyền quyết dọn sửa sang". Trung Ba nói: "Cách thành một vài dặm có cái gò tên là Vô Cực cang, Lạc tôn bì, dùng chổ ấy mà lập trận. Vì chỗ đó trận đồ hễ trận địa mà phạm tên đại tướng thì có nhiều điều bất lợi cho kẻ phạm tên. Nay chỗ này phạm tên cả hai người vậy bày chổ đó, ắt là nên công đặng". Nói xong, từ giả Thủy Hoàng, dẫn Vương Tiển tới gò cao ấy, truyền đòi sơn thần, thổ địa dọn dẹp các đồ uế khí và đuổi các cô hồn ra xa ngoài một trăm dặm.

Sơn thần, thổ địa chẳng dám trái mạng, vâng lệnh đi liền Trung Ba cùng Vương Tiển về tới lư bằng đem việc coi gò cùng tên gò mà thuật lại. Các tiên cả mừng. Trung Ba dạy Vương Tiển đến chỗ gò đất ấy án theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, chia phân ngôi thứ, để một cái bia trắng, đề ba chữ: "Ngũ hành đài". Đài cao một trượng ba thước, phía đông đài Giáp ất thì cắm cờ xanh, trên đề "Thần Thanh long". dùng tám mươi mốt cây roi; phía tây là đài Canh Tân, trên đài cắm cờ trắng, đề "Thần Bạch hổ". dùng ba mươi sáu ngọn đao; phía nam đài Binh Đinh, cắm cờ đỏ, đề "Thần Châu tước". sắm lưu hoàng diêm tiêu cho sẵn; phía bắc, đài Nhâm Quý cắm cờ đen, đề "Thần Huyền võ". để nhành dương liễu cùng nước sạch vài thùng, giữa trung ương đài Mô kỷ cắm cây cờ vàng đề "Thần Câu trận", để một dấu cát vàng (nguyên cái trận Sum la này lớn lắm, tòa đài cờ xí lăng xăng, nhiều ngăn nhiều lớp, không thể tả hết được). Ngoài vách tường có bốn cửa, dùng ba trăm binh mã, huyết chó và đồ ô uế.
Vương Tiển lãnh mạng y phép làm xong các việc rồi trở về lư bằng phục lệnh. Trung Ba dạy Vương Tiển tâu cùng Thủy Hoàng sai bốn viên đại tướng mai phục ngoài bốn cửa, dùng tám tấm bia và mười sáu cây cờ ngũ sắc, cao hai trượng tám thước, biên tên tám trận, những là: Thiên môn, Địa hộ, Lôi oanh, Phong ma, Thủy liệc, Hỏa diệm, Sơn chướng, Khổn trạch, đề tám chữ: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Trên bia đề "Sum la trận". ba chữ lớn, trên cờ đen đề sáu chữ: "Địch nhơn tấn trận tán mạng". chia ra bốn cửa, và thỉnh Thủy Hoàng cùng một quan văn, một quan võ. Trung Ba chắp tay nói với Thủy Hoàng rằng: "Phía tây bắc có tòa Thiên môn trận, trong ấy có hai tòa đài, xin phiền Vương, đến đài Hậu thiên trấn giữ". Thủy Hoàng nói: "E trẫm đánh với giặc không lại, xin đế quân hãy sai người khác". Trung Ba cười nói: "Không hề chi, như gặp Tôn Tẩn, Nam Cực cùng các yêu đạo, tôi trao phép này cho hiền vương trị nó, còn Kim Tử Lăng, Vương Tiển hai người lên đài bảo giá, trên đài có cờ phi long, cờ trung ba; mỗi người cầm một cây, hễ có giặc đến phá trận thì phất cờ lên, còn bệ hạ cầm cái như ý này mà đánh nó". Nói rồi thò tay vào túi lấy ra một hột như ý châu, đưa cho Thủy Hoàng, Thủy Hoàng tiếp lấy coi lại cái như ý châu ấy, lớn bằng hột đậu, thì cười mà hỏi rằng: "Châu này dùng làm việc chi?" Đế quân nói: "Bệ hạ chớ thấy vậy mà khinh, báu ấy vốn khi ngươm thần của bần đạo tu luyện vài ngàn năm, làm ra vật ấy, chẳng phải tầm thường, không nên khi dễ". Đế quân lại truyền dạy phù chú, Thủy Hoàng học rồi, cùng Tử Lăng, Vương Tiển tới trận Thiên môn. Trung Ba sai Phiên Giang chơn nhơn giữa trận Thủy Liệc, Bạt Sơn chơn nhơn giữ trận sơn chướng; Vạn Pháo chơn nhơn giữ trận Lôi oanh, Cách Diện chơn nhơn giữ trận Phong ma. Thổ Tư chơn nhơn giữ trận Hỏa Diệm, Đảo Hải chơn nhơn giữa trận Địa Thổ, Hành Võ chơn nhơn vào trận Khổn trạch, nếu gặp Nam

Cực, Tôn Tẩn cùng các tiên vào trận hoặc tới chỗ nào, trước đài có khí giới pháp bửu hươi phát cờ phướn, thì tự nhiên có phép diệu vô cùng. Các chơn nhơn vâng mạng đều tới giữ trận. Trung Ba nói với Đông Ba rằng: "Đạo hữu qua trận thì phất cờ Thanh Long, chẳng cho người đến đó chạy thoát". Đông Ba lãnh lện đi liền. Trung Ba mời Nam Ba qua phía Nam nơi đài Bính Đinh trấn giữ, nếu có người giặc vào trận liền phất cờ chớ cho chạy thoát. Bắc Ba thì qua phía bắc, nơi đài Nhâm quý nếu gặp người giặc vào trận thì dùng phép tiên thiên đánh nó và hươi động mấy cây cờ; còn lại trung ương thì có bần đạo trấn giữ. Các vị đế quân lãnh mạng đi liền. Trung Ba cùng Hải Triều lên đài trung ương nhổ hết cờ phướn để một chỗ lấy bạch cập châu sa vẽ bùa niệm chú, dùng lửa tam muội đốt bùa, rồi dạy Hải Triều đem hai trăm ba mươi bốn cây cờ cắm lên các chỗ, Trung Ba cầm như ý đưa lên kêu nói: "Liệu tú! Hãy xuống cho mau". Xảy nghe trận gió thổi, thần tướng tới trước đài đông vô số, hỏi rằng: "Đế quân sai khiến chúng tôi việc gì?" Trung Ba nói: "Không việc đâu dám làm nhọc đến các vị tinh quân, vì Nam Cực, Tôn Tẩn ở đất Lâm Tri trái nghịch ý trời, nay bần đạo bày trận Vạn tượng sum la, xin cậy các thần trấn giữ mấy đài, nếu có người giặc, thì bắt nó chớ cho chạy thoát". Các thần lãnh mạng, chia nhau trấn giữ. Trung Ba cùng Hải Triều qua đài Thiên môn, đốt bùa niệm chú. Giây phút trên mây rớt xuống thần kỳ đông vô số, bốn vị công tào, bốn vị ma nữ và nhựt tình, nguyệt ba đến đứng trước đài chờ lệnh. Trung Ba dạy tới mấy cây cờ trấn giữ, rồi Đế quân qua tòa Địa hộ, đốt bùa niệm chú thấy minh linh thần, âm binh âm tướng đều đến.

Trung Ba sai giữ đài địa hộ. Rồi qua đài lô oanh, thỉnh ngũ lôi thần trấn giữ, qua đài Thủy liệc thỉnh thủy thần trấn giữ, tới Đài sơn chướng thính ngũ nhạc sơn thần trấn giữ, qua đài Khổn trạch thỉnh Kim long tứ đại vương trấn giữ. Các trận đều thỉnh thần xong rồi, nói với Hải Triều rằng: "Xin phiền lão tổ ở trước trận, nơi đài Thiên môn, nếu có người vào trận, thì dùng phép lực cùng với linh thần vây nó". Rồi Trung Ba cỡi lộc bay ra vòng ngoài, dặn Chương Hàng giữ cửa đông, tiếp đánh mấy người ra trận, lại e nó có phép tiên, phải dùng đồ ô uế mà đánh thì nó không biến hóa chi đặng, Triệu Cao giữ cửa Nam, Anh Bố giữa cửa tây, Bành Việt giữ cửa Bắc, đều dùng ô uế mà đánh nó. Dặn rồi cỡi lộc đến đài trung ương mồ kỷ; đốt bùa niệm chú bay xuống một vị Dương nguyên soái. Trung Ba cười nói: "Lúc trước nhờ ơn Đại thánh, phá đặng kim đao của Nam Cực, chưa đến được mà tạ ợn, nay phiền tôn thần trấn giữa cửa đông trận sum la, chừng thành công rồi, tôi sẽ tâu lên xin thưởng". Dương nguyên soái lãnh lệnh, hóa kim quang tới cửa nam, Tang ôn đại nguyên soái trấn giữ cửa tây; Triệu nguyên soái giữ cửa bắc, làm phép xong rồi, cỡi lộc đi vòng ngoài trận ba lần. Lúc ấy đến canh tư. Bên đôi sơn thần, thổ địa xuốt lãnh sơn tinh thạch tinh, giữ bốn phía

ngoài tường chớ cho người leo tường chạy trốn. Rồi thỉnh thần thên la dặn dó đón trên mây, thần địa võng bủa lưới dưới đất, làm cho bọn Tôn Tẩn, Nam Cực bay trên độn dưới không được; rồi Trung Ba trở lại đài Mồ kỷ trấn giữ.

Nói về bọn Nam Cực, Tôn Tẩn về đến Văn Ba điện, Tương vương bày yến ăn mừng rồi Tương Vương lui về, các tiên còn chuyện vãn đến canh ba mới tan. Nam Cực cùng Tôn Tẩn còn ngồi nơi điện. Nam Cực nói: "Phước lớn thành Lâm Trì gần hết, khí số Tây Tần dấy lên, hôm nay tuy Hải Triều bị thua song chẳng trái được trời, đến mai bần đạo muốn sai một người, tới cùng bọn nó giảng hòa, làm cho người được thể diện oai danh, rồi bọn ta đều lui về núi". Tôn Tẩn nói: "Tôi cũng biết rõ rồi, vậy phải chờ cho tôi lên Ngô kiều mai táng mẹ tôi xong rồi chừng ấy công việc cho đất Lâm Tri này tôi không quản tới". Đang nói chuyện đà đến canh tư, bỗng thấy quân kỳ vào báo rằng: "Góc bên đông bắc hồi canh tư đến bây giờ chẳng biết có gì dạng sáng đỏ, nên tôi phải vào báo". Tôn Tẩn nói với Nam Cực rằng: "Phía đông bắc sáng đỏ ấy chắc là có duyên cớ chi đây, vậy tôi cùng lão tổ đến đó xem coi hung kiết thế nào?" Nói rồi hai người ra ngoài cửa thành đứng xem, thấy trong chỗ sáng ấy có dạng sát khí, Tôn Tẩn nói: "Lão tổ có thấy không? Trong ấy có hai, ba chục cái đài cao, cờ xí lăng xăng vô số, giống hình bày trận rất nên dày, nhặt và lợi hại lắm, lẽ thì nó bày trận nơi tây bắc mới phải, vì sao lại bày nơi hướng đông bắc này". Nam Cực nói: "Cái gò ấy có chỉ duyên cớ chi dây, nên nó bày trận tại đó, song chẳng biết gò ấy, kêu tên là chi?" Tôn Tẩn kêu binh trên thành mà hỏi mới hay gò Vô Cực, bờ Lạc Tôn.

Hồi 55
Mao Toại bị vây Sum la trận
Tôn Tẩn cả phá Ngũ Hành đài

Nam Cực nói: "Phép binh thơ, người đại tướng rất sợ phạm với tên đất ấy là cái số xung phạm tương khắc, nó lấy ý ấy mà trị ta, phen này khó cự nổi được, cũng bởi kiếp số; thôi trở về điện rồi sẽ tính". Lúc ấy các tiên đều đến Văn Ba điện thấy Nam Cực cùng Tôn Tẩn về đến nơi, có sắc lo buồn. Mao Toại hỏi: "Vì sao lão tổ xem coi chỗ sáng ấy, mà có sắc lo buồn như vậy?" Nam Cực nói: "Ngươi đâu rõ được, nay ngũ lão lập tòa cao đài phân bày trận thế`, muốn vậy bắt bọn ta" Mao Toại cười nào: "Lão tổ đạo phép vô biên, có trận gì mà vây được, nất quá nó thỉnh thần tướng cũng vì lòng đến đó, dầu có phép bửu bối lợi hại cũng không làm chi được, lão chẳng cần lo rầu, tôi có một kế hay".
Tôn Tẩn nghe nói bèn hỏi: "Mao chơn nhơn có kế chi giỏi?" Mao Toại nói: "Tức cười cho anh cũng không biết được, nay chúng nó bày ra cái trận dữ này, chẳng qua là tranh hơn đánh mạnh mà thôi, vậy mình phải dằn lòng, sai người tới năn nỉ, mà nhường các chơn nhơn lại cho nó, rồi chưởng giáo về núi, tam ca lên Ngô Kiều chôn bác, còn bọn tôi, núi ai nấy về, rồi chúng ta tới mà xin lỗi với nó thì có lẽ nào không giải hòa được". Nam Cực nói: "Kd61 hay của Mao chơn nhơn đó, không dùng được, nếu chúng ta không muốn phá trận, về núi thì thôi, lại khốn gì phải tới mà xin lỗi với người, chịu ở dưới cho người cười chê". Mao Toại nói: "Nếu muốn phá trận thì phải thám coi kỹ lưỡng rồi phá mới được". Nam Cực nói: "Mao Chơn nhơn nói rất phải, nếu được một người đến xem coi động biến thế nào, sẽ chia nhau đi phá". Mao Toại cười nói: "Việc ấy có khó gì. Vương Thuyền à! Vậy mời anh em ngươi rót trà bưng đến cho ta uống, rồi ta sẽ vào trận thám coi". Vương Thuyền nói: "Mao chơn nhơn không được nói chơi". Mao Toại nói: "Có mấy người đây làm chứng". Vương Thuyền nói: "Mao chơn nhơn! Nếu người đi thiệt, thì ta cũng hai tay bưng trà mà dâng lên cho ngươi uống". Nói rồi hai tay bưng chén trà đưa lên nói: "Anh em tôi không dè chơn nhơn có tài phép sẽ dâng luôn một chung trà nữa" Mao Toại nghe nói, bưng bưng chén trà uống liền và nói: "Anh em ngồi đây chờ tôi một lát". Nói rồi hóa kim quang bay tuốt.
Nói về Mao Toại, bị các tiên nói khích, bèn hóa kim quang tới trận, xem coi một hồi, trong bụng nghĩ thầm rằng: "Trận này dữ thiệt, từ lúc ta theo ông Võ Tử, xem khắp mười ba cuốn binh thơ, thiên văn, địa lý, âm phù, chiến

sách, chưa từng có cái trận nào mà dữ như vầy, hơn hai chục tòa đài, cờ phướn ngũ sắc, kể đà khôn xiết, rần rần tinh những thiên binh, thiên tướng, trên bố thiên la, dưới giăng địa võng, ta biết làm sao, vào ra cho được, e chọc lửa đốt mình mà mang lấy họa" Tính rồi, muốn cỡi mây trờ về, nghĩ lại khi nãy ta khoe trước mặt các tiên, nếu về đây, Nam Cực hỏi trong trận thế nào, như nói ta đến đó, thấy trận thế lợi hại không dám vào, mà trở về đây, ắt bị các tiên chê cười ta dở, và anh em Vương Thuyền đâu khứng dung ta" Nghĩ tới nghĩ lui một hồi nói: "Chết sống bởi mạng, giàu sang tại trời, nếu số ta phải chết trong trận Sum la này, thì trốn cũng không khỏi đặng, thôi ta đánh liều vào trong coi thử thế nào?"

Bèn lấy cỏ ẩn thân che mình, lén lén vào trận, thấy một cây cờ đen, đề sáu chữ: địch nhân nhập trận tán mạng, nghĩa là người giặc vào trận phải chết, thì trong bụng cười thầm nói: "Thằng già này nói phách thiệt hay, Nam Cực cùng tam ca và các tiên thần thông huyền diệu, biến hóa vô cùng, phải chi người khách thì còn trông vây đặng, chớ như Nam Cực, ổng có sợ gì". Rồi đi thẳng vào trong thấy trên đài, cắm cờ châu tước, đề Hỏa diện trận, và trước hai cái đài khác cắm cây cờ đỏ, một cây cờ tam sắc, trước cờ có một vị thần, mặc giáp vàng, bào đỏ, tóc hồng, râu đỏ, chân đạp xe phong tỏa, tay cầm gươm, phía sau đài ngồi một vị chân nhân, một tay cầm lệnh bài, một tay cầm gươm.

Mao Toại coi lần tới trận Khổn trạch, có thủy thảo hà thần đông vô số, và thần tướng chín sông tám hồ, người người mặc giáp vàng màu đỏ, tay cầm gươm, phía sau cờ âm tào, có một người đạo nhân trấn giữ, trước mặt một cái đài rất cao, tường vân che phủ, có đề ba chữ Sum la đài, để mười tám cái trống lớn, hai cây cờ kim kê, ngọc thố, hai cây cờ tam quan, tứ diệu, những lá cờ, lục đinh, lục giáp, thất tinh, bát quái, thiên la, địa sát, hung thần, ác sát, các vì tinh tướng bố theo số, thứ tự như trên trời. Mao Toại đi tới đài Mồ kỷ, thấy bốn phía có bốn ông già ngồi trên đài. Mao Toại nghĩ rằng: "Việc đại khái trong trận, ta đã biết rồi chẳng cần coi kỹ lắm". Bèn qua phía nam mà ra. Vẫn cửa nam về phần Ôn đại nguyên soái trấn giữ. Ôn thần thấy Mao Toại vào trận, lại thấy trở ra, thì hươi bổng chỉ tới, nạt rằng: "Chân nhân không đặng đến chỗ này, ta vâng mạnh Trung Ba đến quân cho vào chớ không cho ra, sao không đi chỗ khác, còn đợi chừng nào?"

Mao Toại thấy Ôn nguyên soái thì chẳng dám xông tới, quày mình ra khỏi trận Lôi oanh, chạy tới cửa đông gặp một vị tướng trời cầm đao ba mũi, ngăn đón đường đi. Mao Toại nhìn biết Dương Tiễn, thì nghĩ thầm rằng: "Chỗ này cũng không xong nữa, vả lại con thiên khuyển lợi hại không vừa, chẳng nên chọc nó". Rồi qua khỏi đài Thủy trạch, tới cửa phía tây, gặp một tướng đón đường. Mao Toại nhìn biết Ngũ Tử tư, trong lòng rất mừng, nói: "Chỗ này may ra khỏi đặng". Vội vàng bước tới trước ngựa vòng tay. Ngũ

Tử Tư nhìn biết Mao Toại, vội vàng làm lễ, hỏi rằng: "Thiên Lậu tinh, người vào trận làm chi, ta vâng lệnh Trung Ba đế quân, chờ Nam Cực, Tôn Tẩn vào đây, chẳng cho nó ra, nay người vào làm chi, mà lại muốn ra?" Mao Toại nói: "Tiểu đệ vâng lệnh Nam Cực, vào trận xem coi hư thiệt thế nào, xin nguyên soái hãy vị chút tình ngày trước, mà thả tôi ra trận". Ngũ Tử Tư nói: "Chân nhân phân như vậy sai rồi, nay tôi vâng mạng Trung Ba đến quân, coi giữ chỗ này, nếu vị tình xưa mà thả ngươi ra khỏi, chắc tôi phải bị trách, thiệt chẳng dám trái trời nghịch phép, xin chân nhân hãy ra cửa khác". Mao Toại nghe nói, chẳng dám xông phá, liền chạy cửa khác". Mao Toại nghe nói, chẳng dám xông phá, liền chạy cửa bắc, xem thấy Triệu nguyên soái cầm roi trợn mắt xốc lại, Mao Toại thất kinh bỏ chạy, nghĩ thầm rằng: "Bốn cửa khác đều có các thần ngăn giữ, trên mắc thiên la, dưới thì địa võng, không xong, chớ có học theo trận Hỗn ngươn, mà mắc tay độc nó, phải tính kế chi, thoát khỏi mới xong". Còn đang ngẫm nghĩ, bỗng nghe nạt lớn rằng: "Thằng Lùn chạy đâu". Vốn Trung Ba ở trên đài mồ kỷ thấy cái bóng đen chạy qua bên đông, qua bên tây, chạy bên nam qua bên bắc lăng xăng, coi kỹ lại cũng không rõ vật chi, trong lòng hồ nghi nói: "Lạ này, vì sao trong trận có cái bóng chi đen, cou không rõ đặng". Bèn lần tay đoán biết, vùng tức cười nói: "Té ra thằng lùn cả gan dám đến thám coi trận thế". Liền lấy kiếng thông minh rọi tới, thấy rõ ràng Mao Toại, còn Mao Toại thì không hay chi hết, bị Trung Ba chạy tới bắt đặng. Mao Toại la: "Không xong". Liền vụt chạy, mà chạy không khỏi. Trung Ba xách Mao Toại giở lên cười nói: "Ta bày trận này vốn bắt Nam Cực, thằng lùn sao mi ỷ phép ẩn thân, dám đến thám trận ta, mi muốn ra cũng khó hơn lên trời". Bèn lấy dây khổn tiên rói Mao Toại treo lên. Mao Toại nói: "Ta với ngươi vốn chẳng cừu thù, sao ngươi treo cho chết ta vậy?" Trung Ba nói: "Thôi ta chẳng treo, để đưa cho mi vào một chỗ an thân". Bèn lấy một cái bửu bối kêu là định tiên thung, miệng niệm chơn ngôn để dưới đài trái trói Mao Toại vào cây định tiên thung ấy, nói: "Mi hiểu thông ngũ độn, nay có giỏi thì độn đi, bên mi có tỏa tiên lao, bên ta có tiên thung, ở đỡ mà chờ, rồi đây thủng tỏa tiên lao, bên ta có tiên thung, ở đỡ mà chờ, rồi đây thủng thẳng cũng có người đến mà làm bạn với mi".

Lúc ấy Mao Toại muốn độn thổ mà độn không đặng, trong bụng hoảng kinh, than thở trách mình, cũng vì cái miệng mà sanh điều phiền não.

Nói về Hải Triều thấy Trung Ba lắt đặng Mao Toại thì cả mừng tuốt trên Lâm Tri, dạy quân kêu nói: "Có Hải Triều thánh nhơn, xin mời Nam Cực cùng Tôn Tẩn ra nói chuyện". Quân kỳ bài vào báo. Các tiên thấy Nam Cực cùng Tôn Tẩn mặt mày đổi sắc thì nói: "Chúng tôi tình nguyện xin đến Sum la giao chiến". Tôn Tẩn biết chúng tiên tuy có phép, song công phu chưa mãn, nên cũng có ứng tại kiếp này, rồi nói: "Thôi, chẳng đi hết làm chi, để ta

đoán coi Mao Toại kiết hung thế nào?" Đoán rồi nói: "Mao Toại bị Trung Ba bắt cột nơi định tiên thung, ta phải đến cứu người". Nam Cực dạy Tôn Tẩn cùng ít vị tiên, đồng đi phá trận. Các tiên nghe nói, người này giành đi, người khác cũng giành đi. Nam Cực nói: "Đi bốn người thì đủ". Bèn dạy Lục My, Trường Tiếu, Vinh Câu, Đởm Phúc, đi với Tôn Tẩn. Bốn tiên cả mừng.

Vốn Nam Cực xem trên ấn đường, mấy người tiên ấy có dạng hắc khí, thì biết bị kiếp số, không trốn khỏi được, vả kề tai nói nhỏ với Tôn Tẩn rằng: "Đi phen này tuy ngươi bị vây trong trận, song nó chẳng dám hại đâu, rồi đâu ta cũng phải đến đó ứng theo kiếp số, mỗi việc hết lòng cẩn thận". Tôn Tẩn từ biết cùng bốn tien ra đi. Tôn Tẩn nói với bốn tiên rằng: "Khi nãy chưởng giáo kề tai nói với tôi rằng: Trậm Sum la chẳng phải chơi đâu, vậy các tiên giữ gìn cẩn thận". Nói rồi kéo nhau ra thành.

Nói về Hải Triều đang đứng ngoài thành, thấy cờ tiên rẽ hai, chạy ra bốn con lộc, ngồi trên lưng bốn vị tăng tiên, kế thấy sau lưng bốn tiên ấy có Tôn Tẩn xông ra. Hải Triều nạt rằng: "Thằng Cụt, chớ chạy, có ông chờ đây". Tôn Tẩn cười nói: "Lão tổ đến đòi học trò của ngươi nữa chăng?" Hải Triều nói: "Ta có bày một trận ở phía đông, mi đến phá chăng?" Tôn Tẩn nói: "Muốn phá cũng chẳng khó gì, ngươi đi trước, ta sẽ theo sau". Nói rồi giục trâu cùng bốn tiên rượt theo tới trận, nghe tiếng người kêu nói: "Có tên Tôn Tẩn vào trận, các ngươi đâu đó phải giữ dinh nghiêm ngặt". Tôn Tẩn xem thấy trận ấy lợi hại, bốn phía khí lên mù mịt, tám phương sáng chói ngời ngời, cờ tam sắc thần phất lia, phướn thủy hỏa hà cao vọi, những là Ngũ hổ, Tứ hải, Long vương, Thủy nhạc. Coi rồi thất kinh. Hải Triều kêu nói: "Tôn Tẩn, ngươi đã vào trận, sao không ra tài phép, mới vào đó coi bộ đà muốn trở ra, ra làm sao cho được". Tôn Tẩn nói: "Ngươi chớ nói phách". Rồi hai người đánh nhau đến mười hiệp, bỗng nghe trận Lôi oanh có tiếng chuông kêu, xông ra một người hát ca và đi lại.

Ca rằng:

Dạo khắp ba non một áng mây,
Vì chung kiếp số xuống phàm này.
Thuận trời ứng vận phò Tần chúa,
Binh phục Lâm Tri chắc có ngày.

Người ca ấy vốn là Vận Pháo chơn nhơn, đi với Hải Triều, đánh hơn vài hiệp nữa, rồi vào trận. Tôn Tẩn rượt theo. Vận Pháo ca mừng, tuốt lên đài đốt bùa, cầm cờ ngũ lôi nạt rằng: "Ngũ thần sao chẳng xuống còn đợi chừng nào?" Xảy nghe tiếng sấm nổ vang, ngũ lôi thần trên không bay xuống. Tôn Tẩn liền vội vàng lấy cờ hạnh huỳnh phất lên, muôn đạo kim quang xông ra ngăn cản, ngũ lôi không dám xuống gần. Bốn tiên nói: "Ngũ lôi dữ lắm, cờ hạnh huỳnh chỉ ngăn đỡ mà thôi, chớ phá không nổi trận, phải đi chỗ khách

cho mau". Tôn Tẩn quan khỏi lôi đài, bốn tiên theo sau. Hải Triều rượt tới, nạt lớn rằng: "Tôn Tẩn chớ chạy". Bèn lấy một cái bửu bối kêu là khấu tiên chung liệng bên. Bốn tiên đang chạy, nói với Tôn Tẩn rằng: "Chơn nhơn tới trước phá trận, để chúng tôi đánh bắt Hải Triều cho". Rồi nghe vo vo như gió thổi, thấy một vầng mây, có một cái chuông rớt xuống. Trường Tiếu tien lấy chưởng thiên trụ liệng lên, cái chuông kia vừa rớt xuống, hai vật đụng nhằm. Hải Triều ca giận, hươi gươm tới đánh. Trong trận Sơn chướng, Bạt Sơn chơn nhơn xông ra đánh tiếp. Hải Triều niệm chú thây chuông về, rồi liệng gươm đao đánh nhầu một hồi nữa. Thầy trò Hải Triều bỏ chạy vào trận, Vinh Câu tiên, Trường Tiếu tiên rượt theo. Đởm Phúc tiên nói với Lục My tiên rằng: "Hai tên kia đã rượt Hải Triều, vậy chúng ta tìm theo Tôn Tẩn". Nói về Trường Tiều, Vinh Câu rượt tới thấy thần kỳ năm non, ba núi thì thất kinh, vừa muốn bỏ chạy, bị Bạt Sơn liệng khai sơn giám, đánh nhằm đầu Vinh Câu tiên chết tốt. Trường Tiếu tiên hoảng kinh muốn chạy cũng bị khai sơn giám đánh nhằ, theo luôn Vinh Câu có bạn.

Nói về Lục My, Đởm Phúc tìm theo Tôn Tẩn, nghe sau lưng có tiếng kêu nói: "Hai thằng yêu đạo! Bạn của mi đã chết, sao mi còn ở đó?" Hai tiên nghe nói cả giận quay lại giao chiến. Hải Triều bỏ chạy vào Khổn trạch trận, hai tiên rượt theo, thấy thần tướng mặt xanh nanh lộ, thất kinh bỏ chạy. Hành Võ liệng chân ba tiếng đánh chết hai tiên. Tôn Tẩn ở trước không hay, giục trâu qua khỏi Hỏa Diệm, Phong Ma, Địa hộ luôn đến ba trận, nhờ có cờ hạnh huỳnh, các tiên đều tránh hết, đang chạy quay lại chẳng thấy bốn tiên, thì biết chắc bị vây trong trận, hoặc là bị chết cả rồi, bèn tính đến cứu Mao Toại, nên nhắm đài Sum la chạy tới. Hải Triều xông ra nạt rằng: "Tôn Tẩn! Bạn của mi đều chết hết trong trận rồi". Tôn Tẩn nói: "Bốn tiên chết bao giờ?" Hải Triều cười nói: "Ngươi còn trong giấc chiêm bao hay sao, coi nơi hai trận kia có treo bốn cái đầu đó". Tôn Tẩn ngó thấy thiệt rõ ràng, giận lắm nói: "Hải Triều, ta bắt bọn ngươi bất quá nhốt trong tỏa tiên lao đó mà thôi chưa hề hại đến, nay ngươi giết bọn ta, ta thề cừng ngươi chẳng đội trời chung". Nói dứt lời hươi gậy đánh tới. Hải Triều rước đánh vài hiệp thua chạy tới đài Mồ kỷ. Tôn Tẩn cỡi trâu rượt theo. Mao Toại ngó thấy rất mừng kêu: "Tam ca! Mau mau đến cứu, em bị phép Trung Ba trói vào đây". Tôn Tẩn lấy cờ hạnh huỳnh chỉ tới, dây khổn tiên rới liền, rồi nói với Mao Toại rằng: "Vinh Câu, Trường Tiếu, Lục My, Đởm Phúc, theo tôi vào trận đều chết hết". Mao Toại nghe rồi sa nước mắt nói: "Thương thay bốn tiên, trọng nghĩa mà bị bỏ mình". Tôn Tẩn nói: "Ngươi ở đây để ta xông ra đặng về cùng Chưởng giáo với các tiên phá trận". Mao Toại nói: "Nếu tam ca đi rồi, chắc Trung Ba đến đây mà hại tôi, vậy tôi theo cùng anh luôn thể". Tôn Tẩn nói: "Ngươi không có thú lấy gì mà cỡi theo ta cho được". Mao Toại nói: "Tôi xin ngồi sau lưng anh". Rồi hai người cỡi chung một con trâu, đi được

vài bước, các vì tinh tú hiện ra đón đường nạt rằng: "Chơn nhơn chạy đâu? Chúng ta vâng mạng Trung Ba cho vào chớ chẳng cho ra" Tôn Tẩn lấy cờ hạnh huỳnh phất lên, muôn đường hào quang sáng rỡ, các thần chẳng dám lại gần, Hải Triều thấy Tôn Tẩn cứu Mao Toại, lại dùng cờ ngăn cản các thần thì liệng chưởng tâm lôi nổ lên rúng động mười cái trống lớn kêu vang như núi lở, tức thì trong trận đều biến. Phía đông thuộc chấn vi lôi, trận Lôi Oanh, biến những gươm đao, phía Nam thuộc ly vi hỏa, trận Hỏa diệm, kim xà châu tước phun lửa rần rần; phía Tây đài viên trạch, trận Khổn trạch chớp nháng sáng ngời, gươm đao chơm chởm; phía Bắc khảm vi thủy, trận Thủy liệc, sóng bủa ba đào, nước lên cuồn cuộn; trận Sơn chướng, núi non chất ngất; trận Địa hộ, bụi cát mịt mù; trận Thiên môn, đạp pháp vô cùng; trận Phong ma, gió nghe vùn vụt, trên dưới hào quang chiếu sáng thiên binh thiên tướng trùng trùng điệp điệp. Mao Toại nói: Tam ca, bốn phía tám phương đều có phong, lôi, thủy, hỏa vây chặt gió qua không lọt, tối đen chẳng thấy cửa trận biết làm sao mà ra được?" Nói rồi, lật đật nhảy xuống, chun dưới bụng trâu. Tôn Tẩn nói: "Tuy ra không được, chớ thiên thần chẳng dám đến gần đâu". Kết thấy thủy, hỏa, phong, lôi thần áp tới. Tôn Tẩn lấy cờ hạnh huỳnh phất ra, kim quang đường chiếu sáng, chớ nói chi những loài phong, lôi, thủy, hỏa mà thôi, dầu cho tiên Phật cũng không xuống được.

Hồi 56
Nam Cực tám phương phá trận
Phương Sóc bị phép bỏ mình

Hải Triều thấy hạnh huỳnh kỳ, ngăn cản các thần chẳng dám lại gần, thì tính lấy vô cực đồ liệng lên, đặng thâu cờ hạnh huỳnh, Tôn Tẩn ngó thấy hươi gậy đánh nhầu, Hải Triều ngăn đỡ chẳng kịp, bị gậy đánh nhằm chờn vờn gần rớt xuống đất, may nhờ áo tiên, nên khỏi bị hại. Hải Triều giận lắm, lấy khẩu tiên chung liệng đánh Tôn Tẩn. Tôn Tẩn liệng gậy trầm gươm nga my tới chém Hải Triều. Hải Triều lấy gươm cu long chỉ lên nạt rằng: "Bửu kiến sao không trở về?" Tức thì gươm nga my bay lại, Tôn Tẩn thâu về. Hải Triều liệng chưởng tâm lôi, mười cái trống nổ vang như sấm, mấy phía pháp bửu cùng là thiên binh, thiên tướng, áp tới phủ vây, Tôn Tẩn lấy cờ phất luôn ba cái, Pháp bửu cùng các thần chẳng dam lại gần. Hải Triều nói: "Thằng cụt! Mi ỷ có cờ hạnh huỳnh, nay ta chẳng thèm hại mi". Nói rồi đốt bùa chỉ thần, giây phút phong lôi, thủy hỏa tan hết, các thần đều lui về phương hướng, ngó thấy cửa trận Sum la. Tôn Tẩn nghĩ rằng: "Hải Triều

hóa phép khôn chừng, khó bề ngăn giữ". Bèn lấy cờ hạnh huỳnh trải ra che đầu, Mao Toại lật đật nhảy lên ngồi trong lòng Tôn Tẩn, vừa cười vừa nói: "Bây giờ anh có người làm bạn rồi, hễ anh ra khỏi thì tôi cũng ra được, còn anh ra không khỏi thì tôi cũng ra không được, dầu cho trời có sặp đi nữa, thì đầu anh cao hơn, tôi cũng chẳng lo gì".

Nói về sáu tên học trò của Tôn Tẩn, thấy thầy vào trận lên thành xem coi, nghe sấm nổ, dường như núi sập, thì thất kinh, ngó thấy khí lên nghi ngút, xanh, vàng, đen đỏ, trời đất mịt mù, chẳng thấy cửa trận, lật đật xuống thành vào điện ra mắt Tương vương, đem việc Tôn Tẩn vào trận, quang cảnh như vậy mà thuật lại hết. Tương vương nghe nói thất kinh, truyền mang xe đến điện Vân Ba ra mắt Nam Cực, tỏ hết các việc. Nam Cực nói: "Xin bệ hạ an lòng chớ lo, tuy trận Sum la lợi hại mặc dầu, song chẳng làm chi được Tôn Tẩn, cùng các tiên đâu". Miệng nói như vậy, mà có sắc lo buồn. Đông Phương Sóc nói: "Tôn chơn nhơn,cùng bốn tiên vào trận, chưa tường hung kiết thế nào, sao chẳng bói thử coi". Nam Cực nói: "Chẳn bói làm chi, chắc không thế nào ra khỏi được". Đông Phương Sóc nói: "Như vậy chẳng an lòng, để tôi thử coi". Bèn xem vỏ rùa, lấy tay quét lại hai cái, xem coi hình tượng, liền biết kiết hung. Đông Phương Sóc chẳng xem còn khá, xem xong vùng sa nước mắt nói: "Coi theo hình sát vỏ rùa này, thì bốn tiên đã chết trong trận rồi, còn Tôn chơn nhơn cùng Mao Toại, đều bị vây hết". Các tiên hỏi: "Việc ấy có thiệt cùng chăng?" Đông Phương Sóc nói: "Làm sao không thiệt, bốn cái thây treo nơi trận Sơn chướng, Khổn trạch". Các tiên nghe rồi giận nói: "Nếu chúng ta không đạp bằng cái trậm Sum la này, mà bắt sống Hải Triều, trả thù cho bốn tiên, thề không về núi". Nói dứt lời kéo nhau ra đi. Nam Cực vội vàng cản lại nói: "Các tiên không nên gập vội, trận Sum la chẳng phải chơi đâu, nếu muốn phá, phải tính kế trước mới xong".

Đông Phương Sóc nghe rồi nói: "Chúng tôi tình nguyện, xin lão tổ điều khiển". Nam Cực nói: "Tôi tưởng trận Sum la có tam trận năm đài, nếu chúng ta tới phá, chắc nó hiệp sức ngăn giữ, thì khó hơn đặng, chi bằng chia nhau đến phá, làm cho nó không rảng được mà tiếp nhau, các ngươi liệu tính thế nào?" Đông Phương Sóc hỏi: "Lão tổ phân rất phải, chúng tôi ai đánh trận nào, xin lão tổ hãy chia đi". Nam Cực nói: "Bốn cửa ngoài trận Sum la, có bốn cây cờ đen, mỗi cửa có ba trăm binh Tần, một viên đại tướng, để những đồ ô uế, hễ thấy cờ phất thì biết có người ra trận, nó dùng đồ dơ ấy mà đánh; bần đạo rất sợ đồ ô uế ấy, nếu vấy nhằm một chút thì không đắng vân đặng, nay phải sai người chặt mấy cây cờ trước, rồi ngăn đánh với binh Tần, thì chúng ta mới khỏi đặng". Bèn tâu với Tương vương rằng: "Xin hiệu vương sai bốn viên đại tướng, đền vòng ngoài trận Sum la, nghe sấm nổ làm hiệu, thì chặt ngã cây cờ đen ở giữa, nếu có binh Tần xông ra thì chận mà đánh nó, làm cho binh Tần không rảnh, mà dùng đồ ô uế đặng". Tương

Vương truyền dạy Viên Cang, Độc cô Giáo, Điền Anh, Mã Lân, mỗi người dẫn năm trăm binh, y kế mà làm. Nam Cực nói với các tiên rằng: "Trong trận Sum la, có tám trận năm đài, chúng ta chia ra, tám người đánh trận, năm người phá đài, chẳng kỳ thắng bại chi, đều tới giữa trung ương, đặp hiệp với ta, phá đài Mồ Kỷ. Giáng Long phá trận Khổn trạch, Phục Hổ phá trận Hỏa diệm; Văn Xương phá trận Lôi oanh; Liên huê phá trận Sơn chướng; Liệp My phá trận Thiên môn; Trường My phá trận Địa hộ". Rồi dạy đem năm cây cờ giấy ngũ sắc. Nam Cực niệm chú, dùng châu sa, viết trên cờ vài chữ, cuốn lại phân phát các tiên, mỗi người một cây, án theo tương sanh tương khắc mà dùng; Đông Phương Sóc đánh Giáp ất, Tây Phương Sóc đánh đài Canh tân, Vương Thuyền đánh đài Bính dinh, Vương Ngao đánh đài Nhâm quý, hễ nghe sấm nổ, thì chặt cờ chia ra vào trận, còn Bạch Hạc coi giữ mười lăm vị chơn nhơn. Nam Cực phân khiến xong rồi, chờ đến canh ba phá trận. Tương Vương từ biệt lui về cung. Các tiên ở nơi Văn Ba điện, giây phút đã đến canh ba, Nam Cực cùng các tiên ra khỏi điện, dạy vài mươi quân dẫn đường đi tới cửa đông. Lúc ấy bốn tướng dãn năm trăm binh, chờ nơi ngoài cửa, đều theo một lượt. Nam Cực dặn các tiên rằng: "Tới đây phá trận, phải cho hết lòng cẩn thận, mạnh ai nấy giữ, chớ không cứu nhau đặng, dầu thắng bại thế nào, cũng phải tới giữa trung ương, ra mắt bần đạo". Cá tiên theo sau, nhắm trận Sum la thẳng tới, di gần đến trận, chia ra bốn phía chờ nghe sấm nổ, thì đánh vào.

Nói về Nam Cực cùng các tiên, đến ngoài cửa phía đông trận Sum la. Nam Cực liệng chưởng làm lôi nổ lên. Viên Cang giục ngựa hươi búa phá cửa đông, thấy một cây cờ đen ở giữa có đề sáu chữ "Địch nhơn tấn công tán mạng". bèn quất ngựa tới dưới cờ, hai tay hươi búa chặt làm hai đoạn, ngó thấy một lằn sáng, bay bổng trên không, có người nạt rằng: "Tề tặc! Sao dám chặt ngã cờ ta? Chớ chạy, có ta đến đây". Viên Cang biết là Triệu Cao, chẳng thèm đáp lại, hươi búa đánh nhầu. Lúc ấy ba cửa kia, nghe sấm nổ, cũng đều phá vào, chặt cờ ngã hết; tướng Tần xông ra rước đánh.

Các tiêng trong trận nghe tiếng sấm nổ, thì biết các người đến phá trận, đâu đó thảy đều gìn giữ. Nam Cực thấy bọn Viên Cang chặt ngã cờ rồi, thì chia nhau phá trận.

Nói về Liệp My tiên, cỡi ngũ sắc thần ngưu chạy tới trận Thiên môn, thấy trong ấy có một tòa cao đài, coi kỹ lại thấy Tần Thủy Hoàng ngồi trên đài, trong bụng rất mừng nói: "Hễ đánh giặc trước phải bắt tướng, nếu ta bắt được Thủy Hoàng rồi, thì có lo chi ngũ lão không dẹp trận". Bèn hươi kích chạy vào, thấy trong trận xông ra một người, mão đen, giáp đen, cầm mâu nạt rằng: "Yêu đạo! Có ta là Vương Tiển đây". Liền hươi mâu đâm tới. Hai người đánh hơn mười hiệp. Vương Tiển quày ngựa trở vào trong trận, Liệp My tiên theo sau rượt tới. Vương Tiển lấy gươm liệng giữa không trung, kêu

nói: "Chớ chạy, coi gươm ta lấy đầu mi". Liệp My nghe nói, ngước mặt xem thấy một vầng mây có cây bửu kiếm, bay tới vụt vụt. Liệp My tiên chẳng hề run sợ coi chừng gươm bay tới gần, bèn nhăn cặp chân mày lại, trong chân mày bay ra một lằn bạch khí, đỡ cây gươm không rớt xuống đặng, Liệp My nạt rằng: "Bửu kiếm! Sao không trở về". Tức thì bửu kiếm bay trở lại. Vương Tiển thất kinh, lật đật thâu gươm, hươi mâu đánh tới. Liệp My liệng đá đánh nhằm kiếng hộ tâm Vương Tiển, Vương Tiển chẳng dám đánh nữ, quày ngựa bỏ chạy. Liệp My tiên rượt theo, Kim Tử Lăng ở trên đài, xem thấy rõ ràng, liền phất cờ nhựt nguyệt, trong trận hào quang sáng chói, thiên thần, thiên tướng hiện ra vô số, áp lại phủ vây. Liệp My tiên lật đật lấy cờ đỏ của ông Nam Cực cho, phất lên ba cái, thiên thần thấy liền dừng lại. (Nguyên trong cây cờ giấy của ông Nam Cực có đề năm chữ "Khương thái công tại thử". Lúc đấy nhà châu, chém tướng phong thần, chẳng có vị nào mà không phải của người phong, cho nên thấy cái hiệu của người thì đứng lại, chẳng dám tới gần) Vua Tần thấy Tử Lăng phất cờ, trận Thiên môn cả tiến, thiên binh thiên tướng rần rần, đông vô số, vây người đạo nhân ấy, la đánh vang trời, biên binh thiên tướng mặt mày năm sắc, khôi giáp khác nhau, kẻ cao người thấp, cõi thú dị hình, thì trong lòng cả sợ, nói: "Quân sư coi thiên binh thiên tướng đó có lợi hại không,làm sao khi chẳng phất cờ, thì không thấy một người vậy?" Kim Tử Lăng nói: "Lão tổ thỉnh đến, ở trong cây cờ, hễ đốt bùa phất cờ thì hiện hình ra". Vua tôi đang nói chuyện, thấy người đạo nhân ấy ở trong vòng vây, lấy ra một cây cờ giấy nhỏ, phất lên vài cái, các thần đều lui ra hết. Thủy Hoàng nói: "Không xong, nó phá hết phép rồi". Vừa muốn xuống đài bỏ chạy. Tử Lăng lật đật cản lại, nói: "Xin bệ hạ chớ lo, lúc bệ hạ vào trận, thì ông Trung Ba có trao cho một hột như ý châu, dặn rằng: Hễ gặp người giặc vào trận, mà các thần không làm chi được, chừng nó lên đài, thì lấy chây ấy đánh xuống, chắc phải thắng được. Thủy Hoang nói: "Hột châu nhỏ này làm chi nên việc, ngươi coi bấy nhiêu thấy kỳ, còn không là chi đặng thay". Tử Lăng nói: "Không hề gì, để nó lên đài rồi sẽ liệng châu mà đánh nó". Thủy Hoàng túng thế, phải cầm hột châu đứng chờ. Lục My tiên thấy các thần lui hết, trong bụng rất mừng, giục thần ngưu lên đài Thiên Môn. Thủy Hoàng lấy như ý châu liệng xuống. Vật ấy vốn là tinh thần của Trung Ba đế quân rèn luyện, hễ tiếng ra thì nặng như núi Thái Sơn đè, Liệp My tiên biết châu ấy dữ tợn, liền quay ngựa bỏ chạy. Tử Lăng xuống đài rượt theo, bị Liệp My tiên liệng đá trúng nhắm mặt, cặp mắt đổ lửa, chẳng dám rượt theo. Liệp My tiên chạy ra khỏi Thiên Môn trận. Nói về Giáng Long đánh trận Khổn trạch, Hành Võ chơn nhơn xem thấy cờ thủy hỏa hà thần, Giáng Long lấy cờ giấy lui hết các thần, tuốt lên Địa hộ. Hành Võ đốt bùa, tức thì trong trận biến ra một cái hầm lớn. Giáng Long ngó thấy liền cỡi mây bay trên mặt đất. Hành Võ muốn lấy chấn ba tiễn đặng

bánh Giáng Long, bị Giáng Long liệm thần chùy đánh nhằm đầu chết tốt, Giáng Long đốt những cờ phướn, rồi niệm chú đưa thần về hết, liền chạy tới trung ương, xảy gặp Liệp My tiên thì hỏi rằng: "Đạo huynh phá được không?" Liệp My tiên nói: "Đài ấy lợi hại lắm, tôi không thắng được". Giáng Long nói: "Tôi đã phá trận Khổn trạch rồi". Hai người thẳng tới đài trung ương.

Nói về Đại Đầu tiên đánh trận Sơn chướng, đi vừa tới trận, thấy treo đầu của Vinh Câu, Trường Tiếu thì hươi trượng đánh gãy cây trụ, hai cái thây đều rớt xuống đất. Bạt Sơn chơn nhơn hay đặng, cỡi thú xuông ra nạt rằng: "Yêu đạo! Sao dám tới cướp thây". Nói dứt lời múa gươm chém tới. Đại Đầu cử trượng rước đánh, chưa đặng sáu hiệp, Bạt Sơn thua chạy vàot rận. Đại Đầu rượt theo, Bạt Sơn lên đài phất cờ tam sơn, ngũ nhạc nghe sấm nổ, hiện ra thần kỳ ba non năm núi, dẫn sơn tinh, thạch tinh áp lại phủ vây. Đại Đầu lật đật lấy cờ giấy của ông Nam Cực cho giơ ra, thần tướng thấy có để sao cửu lương, hiệu nhi hùng, thì chẳng dám tới gần. Đại Đầu tiên vẹt thần, tuốt lên đài. Bạt Sơn chơn nhơn giận lắm, đốt bùa, tức thì cả trận non núi chập chùng, trùng trùng điệp điệp, vây phủ bít bùng. Đại Đầi thò trong túi da beo. Lấy ra một vật bửu bối, tên là chưởng thiên quyền, liệng trượng ngăn trên đầu núi, thành ra một cái hầm vòng tròn ở giữa, xung quanh tinh những đá. Đại Đầu tiên đứng giữa cười nói: "Bạt Sơn! Trong trận mi còn phép chi nữa, hãy làm ra cho biết?" Bạt Sơn cả giận, liệng khai sơn giám đánh Đại Đầu tiên. Đại Đầu tiên chẳng bề kinh sợ, coi chừng cái Khai sơn giám rớt xuống gần tới, bèn lấy đầu hất lên mà đỡ. Khai Sơn giám đánh nhằm đầu bể làm hại, mà Đại Đầu tiên còn ngồi tự nhiên trên lộc, chẳng có chút máu. Bạt Sơn thấy vậy hồ nghi, nói: "Cái đầu thằng yêu đạo này đã bể, vì sao không có máu, lại còn ngồi trên lưng nai, thật là kỳ quái". Bèn đốt bùa lên núi, tính xuống đài lấy thủ cấp Đại Đầu. Tức thì núi đều tan hết, cái vòng ấy rớt xuống. Đại Đầu dưa tay nắm cái vòng. Bạt Sơn chơn nhơn thất kinh nạt rằng: "Yêu đạo! Mi dùng tà thuật gì?" Bèn xuống đài cầm gươm tới đánh. Đại Đầu tiên bỏ cái chưởng thiên quyền vào túi, rối lấy ra một cây quạt, quạt trên cái đấu bể, kêu bảo ra cho mau, tức thì có một cục đá năm sắc, bay tới đánh nhằm hai con mắt Bạt Sơn mở ra không được, Bạt Sơn liền quày thú bỏ chạy.

Đại Đầu thâu đá ngũ sắc, rượt theo, hươi gậy đánh xuống, con thú của Bạt Sơn nhảy đùa, làm cho Bạt Sơn té nhào xuống đất. Đại Đầu lướt tới cho một gậy nữa, chết tốt. Rồi tuốt lên đài Ly minh nhổ hết cờ phướn, niệm chú lui thần ra phía sau trận, gặp Liệp My, Giáng Long, rồi ba tiên đều nhắm trung ương thẳng tới.

Nói về Trường My, đến phá trận Địa hộ, trận ấy về phần Đảo Hải chơn nhơn trấn giữ, thấy Trường My vào, thì cười nói: "Yêu đạo! Mi có tài giỏi bao

nhiêu, mà dám phá trận?" Liền giục thủy thú, cầm tỵ hỏa cảnh đưa ngay đầu Trường My rọi xuống. Trường My lật đật rước đánh. Đảo Hải dẫn Trường My vào trận phất cờ đại tào, âm binh âm tướng áp lại vây đánh. Trường My lật đật phất cờ của ông Nam Cực cho, âm binh thất kinh lui hết. Đảo Hải giận lắm, xuống đài đánh với Trường My, chưa được mươi hiệp. Trường My liệng trang hải binh. Đảo Hải đỡ không kịp bị cái binh ấy đánh nhằm chết nơi giữa trận. Trường My phá tan trận Địa hộ.

Lúa ấy Phục Hổ đánh với Thổ Tư chơn nhơn nơi trận hỏa diệm, Phục Hổ nhờ có cây cờ Khương Thái thượng, lui hết hỏa thần, Thổ Tư bèn mửa tơ tới vấn Phục Hổ, Phục Hổ quất cọp nhảy ra khỏi lưới, liệng hổ linh châu đánh tới. Thổ Tư thấy linh châu dữ tợn, liền giục nai chạy ra ngoài trận bị hổ linh châu đánh nhằm lưng, hộc máu chạy vào trung ương. Phục Hổ tiên ở sau rượt tới. Thổ Tư đang chạy rủi gặp Văn Xương phá trận Lôi oanh rồi chạy tới trung ương Mồ kỷ. Hai người gặp nhau, Văn xương nhìn biết Thổ Tư, bèn liệng lượng thiên xích đánh bồi thêm một roi chết tốt. Rồi hai người tuốt vào trung ương.

Nói về Liên Huê phá trận Thủy liệc, gặp Phiên Giang chơn nhơn thì nói rằng: "Ta khuyên nhà ngươi dẹp phứt cái trận này mà về động Vân quang cho sớm. Hải Triều cũng muốn về núi bây giờ, người không trách đâu mà sợ". Phiên Giang cả giận đánh với Liên Huê vài hiệp, dẫn Liên Huê vào trận, bèn phất cờ lên, binh biển tướng sông áp lại vây bít. Vốn Liên Huê tiên phép thuật cao cường, nên chẳng dùng đến cây cờ của ông Nam Cực cho, thấy binh sông tướng biển, gươm giáo sáng ngời, sóng bủa va đào, nước lên lai láng, bèn lấy ra một cái bửu bối tên là thanh lương toán. (Vật ấy vốn là sen trong an Thiên trì, đem về luyện nơi lò bát quái) liệng giữa không trung che mình, rộng hơn một mẫu, nước tưới không được, rồi lấy gươm chỉ dưới đất, hóa ra bốn vầng bông sen, đỡ bốn móng chân nai, giống như một chiếc thuyền trôi trên mặt biển, hễ rưới tay đến đâu thành ra bông sen ngăn đỡ gươm đao. Liên Huê ở giữa cười nói: "Phiên Giang! Mi làm sao ta thì làm". Phiên Giang cả giận liệng định hải châu tới đánh. Liên Huê thấy chây ấy lợi hại bèn hả miệng mửa ra một vừng bông sen ngăn đỡ định hải châu, rồi lấy thanh điệp châu liệng lên nạt rằng: "Phiên Giang chớ chạy". Phiên Giang coi phép mầu diệu, liệu thế khó hơn và thấy bửu châu bay tới thì la lên một tiếng hóa lằn thủy quang, tuốt đến đài trung ương mồ kỷ. Lúc ấy Liên Huê tiêu thâu thanh ba điệp về, rồi nhổ hết cờ trên đài, đưa thần lui hết.

Nói về Hạo Phát tiên phá trận Phong ma, tuy có gươm đao theo gió bay tới mặc dầu, song nhờ cây cờ giấy của Nam Cực, nên không có vật chi dám động đến mình, tuốt lên đài Phong ma, dùng lửa ma đốt hết cờ phướn, rồi liệng gậy long hổ đánh Cách Điện chơn nhơn, Cách Điện liệu thế không xong bỏ chạy. Hạo Phát tiên đưa hết thiên thần rồi vào giữa trung ương hội

với các tiên.
Nói về Nam Cực giục nai tới đài Mồ Kỷ, lúc ấy Trung Ba đế quân đang ở trên đài Mồ Kỷ, thấy nơi trận Sơn chướng cờ phướn phất lia, thì biết có người phá trận, vội vàng thót lên huỳnh lộc, tính xuống đài cứu, xảy ra gặp Nam Cực chạy tới trước mặt. Đế quân nạt rằng: "Nam Cực mi dám đến phá đài Mồ Kỷ sao?" Nam Cực thấy Trung Ba xách gươm chạy lại thì nói: "Tôi cùng đế quân chưa từng thử sức, hôm nay đến coi cao thấp thế nào?" Trung Ba hươi như ý đánh tới. Nam Cực cũng rước đánh. Hai người đánh hơn mười hiệp. Trung Ba quảy lộc lên đài phất cờ câu trận, rồi bốc một nắm kim sa bay lui lại hết. Vốn thổ hay sanh kim, nên long tu quạt thuộc về hậu thiên chi bửu nên phá đặng, còn hỏa hay sanh thổ, nên hỏa là tiên thiên chí bửu, tương sanh tương khắc, biến hóa vô cùng, dẫu tam thanh giáo chủ cũng ngó, chớ không là chi đặng. Trung Ba thấy Nam Cực dùng quạt long tu quạt kim sa tan hết thì giận lắm, bèn lấy tiên thiên kim sa đánh ra. Nam Cực thấy kim sa này càng thêm lợi hại, bèn quạt ra một cái rất mạnh, lúc chưa quạt thì hãy còn khá, quạt rồi một cái, kim sa bay lên, biến thành cả muôn đao vàng rớt xuống. Nam Cực hoảng sợ lật đật lấy túi tiên thiên đặng thâu kim đao, không dè cái tiên thiên liệng lên vừa rồi, thì kim sa giống hình như biết trước, nổ lên một tiếng, nước lụt tràn tới. Nam Cực giục nai nhảy ra khỏi nước, thâu túi tiên thiên, thấy nước lên cuồn cuộn, dao vàng theo sóng lượn, như núi giăng áp tới. Nam Cực biết phá không nổi phép tiên thiên, cả thua bỏ chạy. Trung Ba đứng trên đài cười nói: "Nam Cực! Ngươi có biết ta lợi hại không, ta chẳng rượt đâu, dhung cho người sống mà ra khỏi trận". Nam Cực chẳng dám đáp lại, giục nai chạy dài.
Nói về Đông Phương Sóc, phá đài đông phương Giáp ất, đi vừa đến nơi, Đông Ba đến quân ở trên đài nghe sấm sét vang rền, mây đen bủa khắp, thì biết có người phá trận lôi oanh, tính đến nơi tiếp cứu, bèn cởi thanh loan chạy tới trận Lôi oanh, gặp một vị thầy tu, chân đi giày gai, mặc áo đạo bào, tay cầm trà điều trượng, chạy tới như bay. Đông Ba nhìn biết Đông Phương Sóc thì nạt rằng: "Đông Phương Sóc ngươi dám phá đài ta sao?" Liền hươi như ý đánh xuống, Đông Phương Sóc cử trượng rước đánh, đánh hơn mười hiệp Đông Ba vỗ thanh loan bay tuốt lên đài. Đông Phương Sóc cười nói: "Đông Ba! Mi chạy đâu?" Liền đạp bộ chạy theo lên đài. Đông Ba lấy củi đòn liệng xuống, tức thì một biến trăm, trăm biến ngàn. Đông Phương Sóc lật đật giở miệng cái tiên bửu hồ lô, xông ra hai lằn bạch quang gom hết củi đòn, cột lại một bó, rồi nổ lên một tiếng, củi ấy gẫy làm hai đoạn. Đông Ba đế quân thấy phá mất phép hậu thiên bèn liệng tiên thiên gáp ất mộc châu, tức thì những củi đòn nằm gây dưới đất bay lên đánh Đông Phương Sóc. Đông Phương Sóc giở miệng hồ lô, bạch quang xông ra muôn đường, củi ấy đều biết ra lửa, vốn là mộc năng sanh hỏađó. Đông Phương Sóc thấy lửa dữ

tợn bèn bất ấn vẹt lửa, xông tới đánh Đông Ba, không dè trong lửa gươm đao vô số. Đông Phương Sóc là: "Không xong". Liền quay mình bỏ chạy. Đông Ba xem thấy, xuống đài rượt theo, miệng kêu: "Thằng ăn trộm đào, chạy đâu". Đông Phương Sóc chạy qua phía đông, xảy gặp một viên tướng oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng, tay cầm hai cây đao ba mũi, cỡi ngựa bạch long câu, kêu: "Đông Phương Sóc chớ đến chỗ ta". Đông phương Sóc nhìn biết Dương soái, nơi trận ngũ lôi bị con chó Hạo thiên khuyển của va mà đui mắt, thì thất kinh chạy vào trong. Đông Ba ngó thấy, liều cưỡi thanh loan bay giữa không trung nhắm ngay đầu Đông Phương Sóc đánh xuống một cây như ý. Đông Phương Sóc hồn bất phụ thể, nói: "Ta chết rồi!" Liền bị như ý đánh xuống, té nhào xuống đất. Đông Ba nhảy xuống thanh loan, một tay nắm đầu, một tay nắm dây tư điều, giơ lên khỏi đầu, dùng thế lý ngư đả đĩnh, hai tay vật xuống chết tươi, song chẳng bể đầu. Đông Ba thấy Phương Sóc mặt như giấy vàng, chết nằm dưới đất, trong lòng than thở, nói: "Không phải tại ta muốn giết ngươi đâu, bởi người tìm chỗ chết, nếu người có núi Độ Sóc tu hành, không lòng sanh sự, thì đâu có họa hôm nay như vậy!" Nói rồi cỡi thanh loan lên đài.

Nói về Vương Thuyền phá đài bình linh, đài ấy về phần Nam Ba trấn giữ. Nam Ba tánh như lửa đốt, thấy Vương Thuyền lên đài thì giận lắm, phất cờ chậu trước, tức thì lửa cháy đỏ trời, lại lấy mình châu cầm nơi tay, kêu bảo mau hiện thần thông. Tức thì châu ấy cấm nơi tay, kêu bảo mau hiện thần thông. Tức thì châu ấy xẹt ra muôn đường kim quang (vốn Nam Cực làm đầu các tiên, còn phá chẳng được phép tiên thiên hay, huống gì ngươi khác). Vương Thuyền biết phép lợi hại, liệu không phá được, lật đật quày nai chạy vào trung ương, xảy gặp Vương Ngao, mặt mày thất sắc, cỡi nai chạy bay vào troung ương, bàn kêu: "Hiền đệ". Hai người dừng lại hỏi: "Công việc của em thế nào?" Vương Ngao nói: "Chớ nhắc đến làm chi, chẳng những không phá được đài Nhâm quý mà thôi, lại bị Bắc Ba phá hết phép tôi, tôi thấy trên đài phất cờ huyền võ, trận đấu biến, tôi tinh xuống tay trước hay hơn nên tội liệng cái thấu linh bài đánh nó, không dè nước biến ra lửa, thiệt là phép tiên thiên rất báu, đốt tiêu cái thấu linh bài của tôi, liệu không phá đặng nên thua chạy tới đây, còn đại ca chắc cũng hơn đặng phải không?" Vương Thuyền nói: "Phép tiên thiên của nó phá sao đặng". Rồi kế Tây phương Sóc cỡi con giao một sừng chạy tới, ba người gặp nhau đều nói: "Phép tiên thiên dữ lắm". Vương Thuyền nói: "Chưởng giáo đạo phép vô cùng, hoặc người phá được đài mồ kỷ, cũng chưa biết chừng, chúng ta đến đó xem coi". Vừa muốn đi, kế Nam Cực chạy tới. Các tiên đều tới trước mặt. Nam Cực hỏi: "Các vị phá trận thế nào?" Các tiên nói: "Phép tiên thiên rất báu, không hơn nó được". Nam Cực nói: "Tôi cũng không phá được phép Trung Ba" Các tiên chuyện vãn một hồi. Tây Phương Sóc thấy anh mình

không tới đó, thì trong bụng hồ nghi, bèn nói với các tiên rằng: "Anh tôi phá đài đông phương thế nào, đến bây giờ không thấy tới". Các tiên đang hồ nghi, kế tám táng tiên đều tới, bèn đem việc phá trận mà thuật lại cho Nam Cực nghe. Tây Phương Sóc hỏi: Các đạo hữu có gặp anh tôi không?" Các tiên đều nói: "Không thấy". Tây Phương Sóc chẳng an lòng, nói: "Vậy các vị ở đây chờ, tôi đi theo dọc đừng tìm coi thế nào?"

Hồi 57
Tây Phương Sóc giữa trận cướp thây anh, Quán Thế Âm cho linh đơn cứu mạng

Nói về Tây Phương Sóc muốn tìm thây anh, Nam Cực biết được, nói: "Đạo hữu đi tìm một mình chẳng đặng đâu, phải có vài người tiên trưởng đi cùng, dẫu phép tiên thiên lợi hại, thì các người đông, nó cũng khó làm chi đặng". Tây Phương Sóc nghe nói, bèn hỏi các vị tiên rằng: "Chẳng biết có vị đạo hữu nào, khứng đi cùng tôi chăng?" Các tiên nghe rồi nói: "Chúng tôi đều xin đi hết", Tây Phương Sóc nói: "Chẳng cần đi nhiều, phải ở lại, để Văn Xương, Liên Huê, đi với tôi mà thôi". Nam Cực nói: "Tốt lắm". Rồi thò trong túi lấy ra một phong thơ đưa cho Tây Phương Sóc, dặn rằng: "Đạo huynh đem cái thơ đưa cho Tây Phương Sóc, dặn rằng: "Đạo huynh đem cái thơ này theo mình, đặng mà tình huynh trưởng; hễ có việc chi khó, thì giở thở này ra xem, tự nhiên có chỗ diệu". Tây Phương Sóc tiếp thơ, bỏ vào túi, cùng Văn Xương, Liên Huê, cỡi thú chạy bay tới đài giáp dất, đi chừng một dỗi, xa xa thấy có một người nằm dưới đất, ba người xem thấy, trong bụng cả kinh, nói: "Không xong". Bèn chạy bay tới trước, Tây Phương Sóc đem thấy, hét lên một tiếng, tế nhào xuống đất (vốn cái thây Đông Phương Sóc bỏ tại đó, vì trong trận tinh những thần kỳ, sợ đồ ô uế, nên phải đem ra ngoài trận mà bỏ) hai tiên lật đật đỡ Tây Phương Sóc dậy, giây lâu buông tiếng khóc rống lên. Đông Ba ở ngoài đại giáp ất, xem thấy rõ ràng, giận lắm, nói: "Yêu đạo! Cả gan dám đến giựt thây, để ta coi người làm làm sao ra được". Bèn cỡi thanh loan bay xuống nạt rằng: "Yêu đạo! Chớ chạy". Liền múa như ý đánh tới. Văn Xương nói: "Không xong, Đông Ba tới đó, vậy Liên Huê đạo hữu, phải phoè nhị tổ sư, đặng tôi ngăn nó". Nói rồi hươi lượng thiên xích rước đánh, Liên Huê tiên nói với Tây Phương Sóc rằng: "Nhị tổ sư mau mau vất thây, phá cửa đông mà chạy, để tôi tiếp với Văn Xương, đặng ngăn Đông Ba lại". Tây Phương Sóc nghe nói, lật đật ôm thây Đông Phương Sóc, xách trượng thót lên lưng giao, nói: "Hai vị ráng mà cự với Đông Ba, đặng cho tôi chạy". Nói rồi hai chân thúc con giao chạy như tên bắn. Đế quân ngó thấy giận lắm, nói: "Yêu đạo! Mi giựt thây chạy đâu?" Liền bỏ Văn Xương rượt theo Tây Phương Sóc, Liên Huê tiên hươi gươm đón lại, nói: "Đế quân chớ khi bọn ta, lời xưa có nói: "Rượt người chẳng khác rượt cùng, người đã bị mi giết chết, thì cái công trăm năm tu luyện của người thả trôi theo dòng nước, mà lòng ngươi có chưa hả, còn muốn điều chi nữa sao?" Nói dứt lời, hươi gươm chém nhàu, Đông Ba rước đánh, Bỗng Văn Xương cỡi kỳ lân

chạy tới. Liên Huê nói: "Nhị tổ sư phép lực cao cường, chúng ta chẳng cần chạy theo, ở đây ngăn nó, đừng cho rượt theo nhị tổ sư". Văn Xương nói: "Tôi ở ngoài biển, nghe tiếng thằng già này, hôm nay gặp được, thử cho biết sức". Nói rồi áp đánh Đông Ba. Đông Ba chạy lên đài phất cờ, trong trận tối đen, gió đen, gió nghe vụt vụt, hai tiên thất kinh, rồi nghe trên đài nói: "Yêu đạo! Chớ chạy, hãy coi phép ta..." Tức thì trên không, cây gỗ đánh xuống tưng bừng. Văn Xương liệng lượng thiên xích cản ngăn, cây không rớt được, bỗng chốt trận gió nổi lên, cây đều hóa ra lửa hết. Văn Xương la: "Dữ thiệt!" Liền quày kỳ lân bỏ chạy, Liên Huê tiên lấy một cái bửu bối kêu là hoán kích đồng giơ ra, nước tuôn trắng dã, ngăn lửa thối lui, không dè trong lửa lại có gươm đao bay tới. Hai tiên cự không lại bỏ chạy.

Nói về Tây Phương Sóc chở thây chạy bay như chớp nhoánh tới cửa phía đông, nghe trước mặt có tiếng kêu nói: "Đạo sĩ xứ nào chớ đến, có ta giữ đây". Tây Phương Sóc nhìn biết thần Nhị Lang, thì nói: "Không xong, chỗ này có Nhị Lang thần trấn giữ, ta biết làm sao ra được". Bỗng nhớ trực lại cái thơ của Nam Cực, bèn thò trong túi lấy ra xem coi, thấy trong thơ biên rằng: "Muốn ra cửa động thì phải đội cái thây của lệnh huynh trên đâu, các thần sợ đồ ô uế thì ra khỏi được chớ lo, chớ chạy". Tây Phương Sóc coi rồi, nghĩ thầm rằng: "Nam Cực đã biết trước được, liệu có khi kế này cứu ra khỏi được". Vốn Đông Phương Sóc là người tiên đắc đạo, nên chết mà thây hãy còn mềm, Tây Phương Sóc vác thây lên vai còn e người lên giựt, bèn thò trong túi lấy đâu tiên võng quấn cái thây vào mình, cầm trượng giục giao chạy tới, kêu nói: "Tôi là Tây Phương Sóc, ở núi Đô Sóc, vì anh của tôi là Đông Phương Sóc bị Đông Ba đánh chết trong trận Sum La, nay tôi đem thây anh tôi ra, cầungười cao nhơn cứu sống, vậy xin thượng thánh thương xót mà nhượng cho tôi ra khỏi, ngày sau tôi sẽ đến tạ ơn, như thượng thánh chấp ý chẳng cho, thì tôi cũng liều cái thây chết không sống lại được mà quơ đánh nhầu tới, sợ em thượng thánh vấy đồ dơ mà không về chầu nơi kim khuyết được, chừng ấy chớ trách tôi sao dám mạo phạm". Nhị Lang thần thấy Tây Phương Sóc vách thây Đông Phương Sóc tới thì trong lòng thất kinh, nghĩ thầm rằng: "Nó đem đồ ô uế, làm sao mà đánh nó được. Nếu để nó chạy ra thì phụ lời Hải Triều cùng Trung Ba gởi gắm, còn đánh với nó vấy đồ ô uế, làm sao về chầu kim khuyết cho được, chi bằng để cho nó chạy ra, một là nó được trọn tình anh, hai là nó lại cám ơn ta, ba nữa chẳng vấy đồ dơ đến mình, như vậy mới lưỡng toàn kỳ mỹ". Nghĩ rồi tránh ra khỏi cửa. Tây Phương Sòc đem thấy cả mừng, nói: "Lúc này không chạy, còn đợi chừng nào?" Bèn giục giao bay bổng trên không, tuốt về dinh Tề, quân sĩ nhìn biết Tây Phương Sóc, Quan Huỳnh lật đật vào báo cung vua Tề rằng: "Tây Phương lão tổ vác một cái thấy chết trên vai, về đến cửa đông, tôi đã mở cửa cho người vào thành rồi, nên phải đến tâu cùng bệ hạ". Tương

vương người thất kinh hỏi: "Các tiên đều về hết, hay là một mình Tây Phương Sóc?" Quan huỳnh môn tâu rằng: "Thấy có một mình người vác thây chết mà thôi, chớ không thấy ai nữa". Tương Vương lòng rất hồ nghi, nghĩ thầm rằng: "Có khi các tiên đều chết hết, nên có một người về đây". Kế thấy Tây Phương Sóc vào đến trước điện, có vài mươi quân ngự lâm khiêng một cái thây chết, nằm trên giường Tương Vương cả kinh, hỏi rằng: "Nhị tổ sư ra trận, lấy đặng cái thấy đó, là thây của vị tiên nào vậy?" Hỏi chưa dứt lời Tây Phương Sóc khóc rống lên, bèn đem việc Đông Phương Sóc vào trận mà chết, và cứu ra thế nào, thuật lại một hồi. Tương Vương cũng sa nước mắt, nói: "Thảm thương cho Đông Phương lão tổ, tu luyện mấy trăm năm, một mai mà tử vu phi mạng, thiệt là tội của tiểu vương nay, xin Nhị tổ tạm bớt lòng sầu, để mà liệu tính, hoặc tới danh sơn, hỏi thăm người cao nhân, cầu thuốc linh đơn cứu sống lại được cũng không biết chừng". Tây Phương Sóc lau nước mắt, bước tới giường, cởi áo Đông Phương Sóc, xem coi một hồi rồi mặc vào, nói với Tương Vương rằng: "Anh của tôi không phải bị phép bửu chi làm hại, tôi xem cùng mình không có dấu vết, duy nơi xương sống, có môt dấu bầm xanh, chắc bị Đông Ba vật chết, như vậy càng dễ cứu trị, xin bệ hạ sai người đem ảng đựng nước, để vòng theo cái thây, còn ngoài đốt một cái lư hương, và phải lặng lẽ, chớ cho kinh động, để tôi đến ba non năm núi, kiếm người cao nhân, tìm thuốc linh đơn về cứu". Nói rồi nhảy lên lưng giao, bay bổng lên không đi tuốt. Tương Vương y theo lời Tây Phương Sóc dặn, làm xong cái việc dời thây Đông Phương Sóc, qua nơi điện thứ, rồi ngồi trong điện chờ tin.

Nói về Tây Phương Sóc cỡi giao nhắm biển tây bay tới, trong bụng nghĩ rằng: "Các tiên ngoài biển người nào giỏi, thì đến đây hết, tuy còn lại bao nhiêu, không tài chi giỏi, dầu đến đó cũng vô dụng, chi bằng ta tới Ngũ hành sơn hỏi Tôn đại thánh. Vì lúc trước người tiến cửa anh của ta cứu giúp Tôn Tẩn, nay bị chết, coi va tính lẽ sao? Vả lại va thần thông quảng đại, ắt có phép cứu được cũng chưa biết chừng, hoặc là người bạn thiết nào của va có tiên đơn thì va chỉ bảo, khỏi tìm đông kiếm tây ngăn trở thì giờ". Tính rồi bay tới núi Ngũ hành. Ngộ không nhìn thấy nói: "Tốt dữ a! Ngươi đến ra mắt ta, có việc gì không?" Tây Phương Sóc nghe nói, bước xuống giao, lại gần lạy ra mắt Đại Thánh, đại thánh hỏi: "Anh của ngươi xuống giúp Tôn Tẩn, đánh với Hải Triều có hơn được không? Hôm nay ngươi đến có việc chi?" Tây Phương Sóc nghe hỏi, sa nước mắt khóc ròng nói: "Anh của tôi bị Đông Ba đánh chết". Rồi đem việc lúc Bạch Viên thỉnh xuống, bị chó Hạo Thiên của Nhị Lang thần cắn đui mắt, rồi bị chết trong trận Sum La cướp thây về, mà thuật lại hết, Đại thánh nghe nói giận lắm, hét lên như sấm, lam cho Lục đình, Lục giáp, Yết đết, Thần kỳ ở trên đỉnh núi nghe Đại thánh la hét thì thất kinh, nói: "Không biết con khỉ này vì việc chi mà giận dữ như

vậy, chúng ta mau xuống đó xem coi". Nói rồi đều bay xuống hết, thấy một đạo nhân đang đứng cùng Đại thành nói chuyện, thì lòng bớt lo sợ. Đại Thánh nói: "Tức chết lão Tôn đi, năm thằng già dám lớn mật, đánh người bạn thân thiết của lão Tôn chết, nếu ta ra được, ta chẳng nuốt ấy cái xương đầu chúng bay vào bụng ra, thì đừng kêu ta là Tề thiên đại thánh". Tây Phương Sóc nói: "Đại thánh! Nếu ông nói, mà có làm hại nó được thì nói, bằng không thì thôi, xin cứu anh tôi cho khẩn cấp, vậy chớ đại thánh có biết người tiên trưởng nào có linh đơn cứu được anh tôi chăng?" Đại thánh nói: "Lão Tôn đâu biết được, nếu có Lão Tôn ra khỏi, thì ta đến cung Đâu suất, có lẽ nào Lý lão chẳng đưa cho ta chín, mười viên linh đơn, mà cứu anh người sao?"
Tây Phương Sóc nói: "Đại thánh không biết động nào có tiên đơn, vậy Đại thánh có biết động nào có người tiên, đạo phép cao cường, hay cải tử hoàn sanh được, xin Đại thánh chỉ giùm cho tôi đến đó thỉnh người?" Đại thánh nói: "Lão Tôn bình sanh, không hiểu biết người nào, duy chỉ phục một mình Nam Hải bồ tát, thật ngươi đạo pháp vô biên, ngươi đến cầu người, ắt cứu được lịnh huynh". Tây Phương Sóc nói: "Bồ tát sẵn sàng cấp cứu những việc tai nạn, nếu tôi đến đó thì chắc cứu được, ngặt không biết đường qua Nam Hải mà đi". Bỗng nghe có tiếng người nói: "Ngươi không biết, ta sẽ đưa giùm". Tây Phương Sóc nghe nói thất kinh lật đật hỏi Đại Thánh rằng: "Người nào ở đâu mà nói vậy?" Ngộ Không cười nói: "Chúng ngươi mu61n bị đòn hay sao mà chẳng hiện hình ra". Tức thì vài người Lục đinh, Lục giáp, vài mươi Yết đế, Thần kỳ đều hiện nguyên hình nói: "Ngươi muốn qua Nam Hải đi với chúng nó thì xong". Tây Phương Sóc cả mừng, lật đất từ biệt Đại thánh. Đại thánh dặn rằng: "Chừng cứu đặng huynh trưởng rồi, phải nói cho lão Tôn hay, để khỏi nhọc lòng trông đợi". Tây Phương Sóc gật đầu vâng chịu rồi lên lưng giao. Yết đế thần khoát tay áo nổi trận gió lớn, bay bổng trên không, giây phút đến Nam Hải, núi Lạc đà bay xuống. Tây Phương Sóc xem coi cảnh Phật thật là mười phần xinh tốt hơn các nơi hết, liền bước xuống giao cùng bốn vị yết để chậm rãi đi đến cửa núi, thấy bốn vị kim cang ngồi nơi cửa, yết đế bước tới làm lễ, rồi chỉ Tây Phương Sóc mà nói rằng: Vị này là táng tiên ngoài biển, tên TâyPhương Sóc, vì anh của ngươi là Đông Phương Sóc phá trận Sum La, bị Đông Ba vật chết, người mới đến núi Ngũ hành hỏi Tôn Đại thánh, Đại thánh chỉ cho người đến núi báu này cầu Phật Bồ Tát, nên người mượn tiểu thần dẫn đường tới đây, xin phiền Kim cang vào liên đài bẩm giùm". Kim cang nói: "Vậy Tây Phương Sóc phảivào đây chờ, đặng ta vào báo". Tập Phương Sóc vâng lời, đứng ngoài cửa núi. Bốn vị Yết đế nói với Tây Phương Sóc rằng: "Chúng tôi đưa tiên trưởng đến đây, thì tiên trưởng đã biết đường rồi, vậy chúng tôi xin về trước báo tin cho Đại thành hay". Nói rồi hóa gió bay mất, kế thấy một vị

Kim Cang bước ra nói: "Bồ tác cho Tây Phương Sóc vào cửa sơn môn, đi tới đại điện, nơi dưới liên đài. Tây Phương Sóc chẳng dám ngó lên, cúi lạy nói: "Tôi là Tây Phương Sóc, lạy xin ra mắt, chúc Bồ tát thành thọ vô cương". Bồ Tát hỏi: "Tây Phương Sóc, có phải là Tôn Ngộ Không chỉ cho ngươi đến đây chăng? Ngươi đến có việc chi ta đẽ biết rồi, trời đất sanh dân tuy có đức báo sanh, song năm trăm năm một cái tiểu kiếp, tám trăm năm một cái kiếp đại kiếp, vì vậy nên xuống tai phong, hỏa, bình, ách, nay thấy hùng (là bảy người) chiếm giữ bảy nơi, lòng người gian trá, có kẻ thì tôi giết vua, ngược trái đạo thường; vả lại hôm nay, đương lúc sát vận, Vương Tiển vâng sắc chỉ điệp văn, giúp Tân Thủy Hoàng bình thâu sáu nước, trên ứng thời trời, dưới theo kiếp số, Tôn Tẩn tuy có tài trái trời, đổi mặt nhựt, cũng không hơn được nay ta vì Tôn Ngô Không và thương cái công tu luyện trăm năm khó nhọc, nên ta sai Mộc Ngạn tôn giả cầm nhánh dương liễu và nước cam lồ cứu anh ngươi, thôi hãy đi đi". Tây Phương Sóc lại nói: "Nay Chưởng giáo cùng Hải Triều đánh nhau. Ngũ lão bảy trận Sum La, vậy Nam Cực cùng các tiên, phá không nổi phép tiên thiên, xin bồ tát tưởng tình đồng đạo, cả ra phép Phật, cứu giùm khỏi trận". Bồ tát nói: "Khi số đất Lâm Tri duy lại sớm tối đây, ta không phải người ở nơi kiếp số, để ta chỉ cho ngươi đi thỉnh ít người đến phá trận, chẳng cần dùng phép, tự nhiên phá được. Ngũ lão cũng phải về núi". Tây Phương Sóc hỏi: "Chẳng hay thần tiên động nào, xin Bồ tát ra ơn chỉ bảo". Bồ tát nói: "Người đi với Mộc Ngạn tôn giả về trước mà cứu anh của ngươi sống dậy, rồi sẽ tới núi Ngũ hành, đi qua phía tây tám trăm dặm có một hòn núi kêu là Tạo hóa sơn, là nơi tiểu chùa tây thiên ở, ngươi phải thành tam vái lạy, thì tự nhiên tiểu chùa hay biết, dưới tòa ấy có năm vị tiểu tôn, thỉnh được người xuống, thì phép tiên thiên ắt phá trận liền, song con giao của ngươi tuy đi trên mây được, song chẳng mau lẹ, để ta cho người xuống, thì phép tiên thiên ắg phá đặng liền, song con giao của ngươi tuy đi trên mây được, song chẳng mau lẹ, để ta cho ngươi bốn câu thần chú phong, vân, điên đi lẹ như gió chớp". Bèn đem phù chú truyền dạy, Tây Phương Sóc học thuộc rồi, bồ tát dạy Mộc Ngạn tôn giả đem bình nước cam lồ và nhánh dương liễu đến Lâm Tri cứu sống Đông Phương Sóc và kêu Tôn giả lại gần dặn bảo ít lời. Tôn giả lãnh mạng cầm nhánh dương liễu và bình nước am lồ, cùng Tây Phương Sóc từ biệt Bồ tất ra khỏi động Phổ đà, rừng Tử trước, rồi cỡi mây bay tới Lâm Tri. Giây phút đến nơi bay xuống, quan trước điện xem thấy, vào báo cùng vua Tề. Tương Vương vội vàng ra trước. Mộc Ngạn tôn giả vào tới thiên điện, xem thấy Đông Phương Sóc: Khá thương một đạo linh hồ, thẳm thẳm xa chơi miền địa chủ, nói: "Đạo hữu, phải ngươi an ẩn trong động tu hành thì đâu có cái ách như vậy?" Nói rồi miệng niệm chơn ngôn, lấy nhánh dương liễu nhúng trong bình nước cam lồ, rưới trên mặt Đông Phương Sóc, chưa đầy nửa khắc, nghe Đông Phương Sóc, kêu lớn lên

một tiếng rằng: "Đông Ba vật chết ta rồi!" Vùng ngồi dậy, định tĩnh nguyên thần, thấy mình đương ở trong điện thành Lâm Tri, lại thấy Mộc Ngạn tôn giả bèn lật đật bước tới, làm lễ ra mắt, hỏi rằng: "Tôn giả đến có việc chi chăng?" Tôn giả đem việc Tây Phương Sóc đến Nam Hải cầu cứu mà thuật lại, và kêu Tây Phương Sóc, nói: "Đạo hữu, mau tới núi tọa hóa, chớ khá trì diên". Tây Phương Sóc nói: "Phải". Bèn từ biệt chúng nhân ra khỏi điện, thót lên giao long bay bổng trên không, đọc bốn câu chú bồ tát cho, tức thì dưới bốn chân giao đều sanh mây gió, đi nhanh như chớp.
Nói về Mộc Ngạn tôn giả kề bên tai Đông Phương Sóc nói nhỏ ít lời. Đông Phương Sóc cả mừng, cùng Tôn giả từ biệt Tương Vương Bay bổng lên mây, thẳng tới trận Sum La. Tôn giả dùng mây che mình, Đông Phương Sóc đứng trên mây ngó xuống đài giáp ất, nạt rằng: "Đông Ba đế quân, ngươi lên đây cùng ta định quyết thư hùng, ngươi dám đánh cùng ta chăng?" Lúc ấy Đông Ba đang ngồi trên đài, phòng giữ Nam Cực tới phá, xảy nghe tiếng nói, bèn ngước lên ngó thấy Đông Phương Sóc đứng trên mây, thì giận lắm nói: "Thằng ăn trộm đào, ngươi sống lại đặng là may, còn dám tới đánh với ta sao? Chớ chạy, phen này ta bắt đặng đập chết chẳng dung". Nói dứt lời, giục thanh loan bay lên, vừa muốn tới đánh, Tôn giả hiện hình cười nói: "Đông Ba đế quân, ngươi chớ hung hăng, có ta đây". Đông Ba biết Ngạn Tôn giả thì thất kinh nói thầm rằng: "Tân giả bên Nam Hải đến đây chắc trận này khó giữ". Vội vàng hỏi rằng: "Chẳng hay Tôn giả đến có việc chi?" Tôn giả nói: "Vì ngươi đánh chết Đông Phương Sóc nên em của người đến Nam Hải cầu cứu, Bồ Tát không nỡ ngồi xem, thương công người vài trăm năm khổ luyện, nên cho nước cam lồ, sai ta đến cứu, lúc đi Bồ Tát có dạy rằng: "Chúng ngươi phải vị cái tình đồng đạo, không nên dùng phép giết nhau, mà sanh điều hờn giận. Bồ Tát nay đến cung Đâu suất, thỉnh tam giáo cùng chúng ngươi giảng hòa". Nói rồi hóa kim quang đi mất. Đông Ba cười nói với Đông Phương Sóc rằng: "Đạo hữu! Tôi cũng chẳng tranh hơn thua với ngươi làm gì, vậy ngươi về Lâm Tri, ta về nói lại với các Đế quân hay biết, thôi ta vị lòng Bồ Tát mà về trận, dung cho ngươi giây lát". Đông Phương Sóc nói:
"Đông Ba! Ta cùng ngươi cái cừu một trời hai đất, bốn biển ba sông, ngày sau gặp nhau phải giữ gìn cho lắm". Đông Ba cười lớn: "Đạo hữu! Ngươi ngồi an trong động, không lẽ ta đến đó mà giết ngươi sao, việc ấy cũng bởi số kiếp của ngươi, chớ mao chơn nhơn kia, không phải tu thành chánh quả sao?" Làm cho Đông Phương Sóc không lời chi đáp lại. Đông Ba bèn cỡi loan bay xuống trận, đem việc ấy nói lại với các vị Đế quân cùng Hải Triều nghe

Hồi 58
Tiểu chúa phá trận giảng hòa
Nam Cực mở ngục giải oán

Nói về Đông Phương Sóc thấy Đông Ba bay xuống trận rồi, cùng trở về Lâm Tri.
Nói về Tây Phương Sóc bay tới thấy một tòa núi cao vọi tột mây, trong bụng nghĩ chắc chỗ này là núi Tạo hóa đó, bèn bay xuống thấy cả núi cỏ thơm bông lạ rất nhiều, không lòng ngoạn thương, vội vàng bước xuống, quỳ trên đất chắp tay, đem công việc khẩn vái một hồi, bỗng nghe giữa núi có người cười lớn nói: "Đạo hữu đứng dậy, có chúng ta tới đây". Tây Phương Sóc nghe nói ngước mặt xem thấy năm vầng mây bay xuống, có năm người còn nhỏ, mỗi người chừa hai mái tóc, phía trước tới may, phía sau tới vai, mặt khác năm sắc, mình mặc áo bát quái, chân đi giày rơm, bề cao không đầy ba thước, giống như con nít, rồi thấy đi giày rơm, bề cao không đầy ba thước, giống như con nít, rồi thấy người mặt vàng, bước lại đỡ đứng dậy, cười nói: "Đạo hữu đứng dậy, chúng ta vâng ngự chỉ của ông Bàn cổ, qua Đông Tề, không nên chậm trễ, vậy đạo hữu lên yên về nước, chúng ta theo sau tới liền". Tây Phương Sóc lật đật thót lên lưng giao, cỡi mây bay về Lâm Tri.
Lúc ấy Tương Vương cùng Đông Phương Sóc đang ngồi nơi điện, bàn luận việc trận Sum la, bỗng thấy Tây Phương Sóc về tới cả mừng, hỏi rằng: "Công việc thế nào?" Tây Phương Sóc nói: "Đến rồi, đến rồi, Bệ hạ mau truyền chỉ, nhứt điện dạy sắm hương án, bổn thân dẫn bá quan, cùng anh em Đông Phương Sóc, Bạch Viên, Bạch Hạc đều ra nghinh tiếp, thấy năm vầng mây trên không bay xuống, gió phất mùi thơm nực mũi, hiện ra năm vị Tôn giả. Tương Vương thấy năm vị Tôn giả cười ha hả, như đứa con nít, chừng sáu bảy tuổi, thì trong lòng hồ nghi, nói thầm rằng: "Năm đứa con nít này làm chi nên việc, mà bảo trẫm phải bổn thân nghinh tiếp". Nên có sắc chẳng đẹp. Tây Phương Sóc xem thấy thì biết ý, nói: "Năm vị này là Tôn giả chẳng nên khi dễ,người của ông Bồ tát tiến cử, và vâng mạng Bàn Cổ đến đây, giải ách cho nước Tề".
Tương Vương túng phải xuống xe đi tới, xá nói: "Tôi chẳng hy Tôn giả đến, lỗi không ra tiếp, cầu xin rộng lượng thứ dung". Năm vị Tôn giả đáp lễ nói: "Chúng tôi có tài đức gì, dám nhọfc hiền vương nghinh tiếp" Rồi năm vị Tôn giả, cùng Tương Vương đi bộ, vào đến trong năm lớp cửa, thấy nhà dọn bày hương án, sắp đặt bông hoa tiếp rước. Năm vị Tôn giả than thở nói: "Trời đất có đức háo sanh, xem chúng dân này, có gì mắc lấy ách nạn, thiệt

khá thảm thương". Giây phút đi đến đại điện, phân chủ khách mời ngồi. Anh em Đông Phương Sóc, cùng Bạch Viên, Bạch Hạch đồng tử, tới ra mắt, thông bày tên học, rồi ngồi hai bên. Tương Vương nói: "Pháp Chương này là (là tên vua) bất tiếu, chẳng hay vâng nói tổ tông, khiến nên ngoài dấy can qua, làm cho trăm họ đồ thán, lòng nhiệt chẳng an, nay Nam Cực cùng các tiên,bị ngũ lão bày trận Sum la, giết lui binh Tần, thì Pháp Chương này, cảm đức vô cùng, đến chết không quên". Nói rồi bước tới xá năm vị Tôn giả, năm vị Tôn giả vội vàng đáp lễ nói: "Chúng tôi mong nhờ Nam Hải tiến dẫn và vâng chỉ ông Bàn cổ, xuống nơi sát giới, còn những việc ngăn giặc lui binh, thiệt bọn tôi không làm đặng". Tương Vương nói: "Như phá đặng trận Sum la, thì binh Tần chẳng đánh tự nhiên phải lui". Tôn giả cười nói: "Việc ấy rất khó". Người mặt xanh nói: "Chúng ta phải mau tới hội với mấy vị đế quân, đặng có vè cho sớm, mà phục chỉ, chớ nơi hồng trần sát giời, không phải ở lâu được đâu". Người mặt vàng cười nói: "Đạo hữu đã sợ, sao còn lãnh chỉ, mà đi đây". Rồi vòng tay nói với Tương Vương rằng "Trận Sum La phải sai người tới đánh, chờ Ngũ lão liệng phép ngũ hành, chúng tôi mới phá đặng, chẳng hay Bệ hạ có người nào quen việc chinh chiến chăng?" Tương Vương nói: "Trị nước an nhà, nếu không có tướng giỏi thì làm sao đặng". Bèn ngó xuống, kêu các vị hoàng huynh, ngự đệ, tới đáy ra mắt Tôn giả, đứng phân hai hàng, năm vị Tôn giả xem coi nhìn biết là sao ái sát, trên thượng giới xuống phàm. Bèn dạy Viên Cang dẫn binh tới cửa nam trận Sum la, quân sĩ phải mặc đồ đen, lén tới đài ly minh chặt cây cờ đỏ ở giữa, rồi đốt pháp la hét lên, thì tướng quân không mê loạn, và để một lá bùa trong mãoViên Cang, dặn rằng: "Như có gặp thần thánh, thì cứ việc đánh chớ sợ". Rồi kêu Điền Anh, Độc Cô Giao, Mã Lân, ba người cùng dạy làm một cách như Viên Cang, dặn đến canh ba đêm nay cơm nước xong rồi, tới trận Sum La, án theo sắc phục đứng chờ, hễ nghe giữa không trung pháo nổ, thì đánh vào. Chúng tướng lãnh mạng, lui ra sắm sửa, Tôn giả nói với Đông Phương Sóc rằng: "Đạo hữu tới đánh phía đông, như gặp tiên thiên, thì kêu Quản Hậu tử ba tiếng: Tây phương đạo hữu, đánh phía tây, gặp phép tiên thiên, thì kêu Kim Cang tử; Bạch Viên đánh phía nam, gặp phép tiên thiên thì kêu Nguyên Lưu tử". Bốn người lãnh mạng xong rồi, Tôn giả nói với vua Tề rằng: "Hiều vương còn người tiên trưởng nào nữa không?" Tương Vương nói: "Tiên trưởng đều bị vây trong trận hết, duy còn có bốn vị Tôn giả sai đó mà thôi". Tôn giả nói: "Không có tiên trưởng, thì chiến tướng cũng đặng". Tương Vương nói: "Mấy người Tôn giả xem coi khi nãy đó còn vài mươi tên nữa, mắc giữ các nơi, song chẳng bằng mấy người đó, xin Tôn giả lựa trong ấy lại một người". Tôn giả lắc đầu, nói: "Đài trung ương, phải có một vị thiên la đại tiên hay là người có phước lớn đi được, mấy tướng đó, tuy có sức mạnh mặc dầu, song không phải là người phá trận. Xin hiền vương nhớ lại cho kỹ

càng". Tương Vương nghe nói, bèn truyền chỉ đòi hết thiên tướng, chánh tướng nơi bốn cửa về, đặng Tôn giả xem coi. Năm vị Tôn giả xem rồi nói: "Đi không được hết, phải kiếm một người đại phước mới được". Tương Vương ngẫm nghĩ một hồi, nói: "Có khi Tôn giả muốn cho ta đem binh, đánh cửa thiên môn chăng?" Bèn cười nói: "Trong nước Tề duy có mấy người tướng đó mà thôi, hôm nay vì xã tắc nhân dân nước Tề, nên Chưởng giáo cùng bổn thân xông tên đạn, muôn chết cũng chẳng chối từ". Tôn giả cười nói: "Đi thì được rồi, song rồng không ra khỏi chắm, cọp chẳng lìa khỏi núi, thành Lâm Tri có nhờ oai hiền vương trấn giư, làm sao đi được". Tương vương nghe nói làm thinh, bỗng nhớ lại, nói: "Có rồi, có rồi, cái người mà tướng Tần ngh danh vỡ mật, Hải Triều thấy bóng kinh tâm, vốn cháu của Tôn Tẩn là Tôn Yên, đi được hay chăng, bây giờ đang ở trong phủ cư tang thủ hiếu, để tiểu vương kêu tới cho Tôn giả xem coi, như đi không được, thì không có người nào nữa". Tôi giả nói: "Nếu có người ấy, xin mới đến đây ra mắt". Tương Vương dạy thừa phụng quan mời Tôn Yên đến.

Nói về Tôn Yên từ lúc đến nước Tề, ở trong phủ thủ hiếu, chưa từng gặp được nào, ngày kia đang ngồi trong phủ buồn rầu, nghĩ rằng: "Nước Tề cùng Tần giao chiến, mấy bữa rày không biết thắng bại lẽ nào, vả lại chú ta không cho ra trận, thì cái cừu của tổ phụ, chẳng biết ngày nào trả được". Bỗng thấy quan huỳnh môn bước vào nói: "Có chỉ đòi thiếu gia vào triều". Tôn Yên nghe nói, lật đật mặc áo tang ra cửa, cùng quan thừa phụng vào triều. Đi tới đại diện, thấy ở giữa có để năm cái ghế vàng, ngồi năm đứa con nít, mặt khác năm sắc, còn bọn Nam Cực, chẳng thấy một người, trong lòng hoảng kinh, vội vàng làm lễ ra mắt Tương Vương lật đật đỡ dậy nói: "Ngự đệ, thôi chớ làm lễ". Bèn dạy ngồi trên đôn gấm, Tôn Yên ngồi rồi hỏi rằng: "Chẳng hay lão tổ cùng chú tôi và các tiên hiện ở chỗ nào?" Tương Vương đem việc bị vây, và cầu cứu mà thuật lại một hồi. Tôn Yên mới hay rằng năm vị tiên nhỏ này, là thỉnh đến phá trận, thì trong bụng nghĩ thầm rằng: "Năm vị này, tướng mạo cổ quái, thân thể, nhỏ nhoi làm sao mà phá được cái trận dữ này". Túng phải bước tới làm lễ ra mắt. Năm vị Tôn giả xem thấy cả mừng, nói: "Vị tướng thiếu niên này là cháu của Liễu Nhứt chơn nhơn đi được, vậy tướng quân đến canh ba đêm nay, một mình tới phía tây trận Sum la, nghe giữa không trung sấm nổ, thì tướng quân the sau mà vào phá đài trung ương". Nói rồi, Tôn giả lấy một đạo linh phù để trước bụng Tôn Yên, va lật khăn tang xuống, lấy tay đèn tên nên hườn cung, nói: "Tướng quân chẳng cần mang giáp, mặc đồ tang này vào trận càng hay, song trận Thiên môn này không phải như các trận khác, tướng quân trước lên đài, nhổ cây cờ lớn, vốn cờ ấy là câu trận tinh trấn giữ, ắt hiện hình ra ngăn đó, thì tướng quân chớ sợ, ráng tinh thần đánh tới, tự nhiên gặp tam thúc ngươi, như gặp phép tiên thiên, thì kêu lên ba tiếng: Trường sang Tử, có ta đến tiếp". Tôn Yên nghe

nói cả mừng, rồi ở đó chờ đến canh ba phá trận.
Năm Vị Tôn giả sai khiến xong rồi, cất mìn vừa muốn đi. Tương Vương lật đật cản lại nói: "Xin Tôn giả ở lại phá trùm trận, cùng Chưởng giáo gặp mặt rồi sẽ về núi, tiều vương có sắp sẵn một tiệc, xin uống rượi chơi cho vui". Tôn giả cười nói: "Cám ơn hiền vương có lòng tốt, song chúng tôi không hưởng đồ khói lửa đã lâu, còn trận Sum La thì phải có chúng tôi đi mới được, Chưởng giáo ở trong trận, ắt gặp nhau, xin hiền vương chớ lo". Nói rồi bay bổng trên không nhắm trận Sum La thẳng tới.
Nói về Nam Cực, ở trong trận, chờ đợi hồi lâu không thấy Tây Phương Sóc trở lại, các tiên hỏi Nam Cực rằng: "Vì sao Tây Phương Sóc cùng hai vị đạo hữu, đi đã lâu mà không thấy về". Nam Cực nói: "Các ngươi chưa rõ, Đông Phương đạo hữu đã bị Đông Ba đánh chết, Tây Phương Sóc đi đây, không biết có cướp được thây, ra khỏi trận không? Nếu ra khỏi trận, thì có người cứu, không hại gì?" Các tiên nghe nói thảy đều kinh sợ. Kế thấy Liên Huê tiên, cùng với Văn Xương, đi bộ trở về. Các tiên lật đật chạy tới hỏi thăm. Hai tiên đem việc cướp thây ra trận mà thuật lại. Liên Huê tiên nói: "Tiếc tahy con mai huê lộc của tôi, bị chết nơi tay Đông Ba". Các tiên thấy đều than thở, kế nghe sấm nổ. Nam Cực nói: "Không xong, thằng già nó tới đánh nữa rồi, chúng ta phải giữ gìn phòng bị".
Nói về chúng tướng bên Lâm Tri, đến canh ba lén ra khỏi thành, chia nhau tới trận, chờ nghe sấm nổ đánh vào. Giây lâu giữa không trung có tiếng sấm nổ, các tướng chạy vào bốn cửa, rượt tan vòng binh Tần ở ngoài, án theo phương hướng phá vào.
Nói về Tôn Tẩn cùng Mao Toại, bị Hải Triều vây giữa trận, bỗng nghe sấm nổ, ngước mặt lên, xem thấy sao trên trời chói xuống. Vốn năm vị tiểu chúa đến canh ba, tới trận Sum la, thấy thiên la thần giăng bít, năm vị Tiểu chúa nạt rằng: "Thiên la thần sao chẳng trở về, còn đợi chừng nào?" Thiên la thần thấy năm vị Tiểu chúa, lật đật cúi mình nói: "Tiểu thần đâu dám chẳng vâng, vì có pháp chỉ năm vị đế quân thỉnh đến, nên chẳng dấm riêng dẹp thiên la". Năm vị Tiểu chúa nói: "Không hề chi, thượng thánh hãy lui về trời, có chúng ta ở đây". Thiên la thần nghe nói, thâu hết thiên la, mà bay về trời, nên chẳng có thiên la, sao đều sáng chiếu trong trận. Tôn Tẩn ngó thấy nói: "Mao chơn nhơn hãy dậy cho mau, có người phá trận, chúng ta mau tới tiếp người". Mao Toại nói: "Tam ca! Anh khéo gạt tôi, làm sao mà anh chết biết được?" Tôn Tẩn nói: "Tam ca! Anh khéo gạt tôi, làm sao mà anh biết được?" Tôn Tẩn nói: "Ngươi hãy ngước lên mà coi thiên la đã tan hết rồi". Mao Toại ngó lên thấy sao trên trời, cả mừng nói: "Quả thiệt đó chớ, chúng ta mau mau đi tiếp ứng". Tôn Tẩn thót lên lưng trâu chạy tới đài. Hải Triều vội vàng ngăn đánh. Ba người đánh nhau một chỗ, năm vị đế quân ở trên đài nghe sấm nổ, thì tưởng là chưởng tâm lôi của ông Nam Cực, đều lên phi

cầm, xuống đài trợ chiến, bỗng nghe trong trận la ó chiêng trống vang rần, thì nói: "Không xong, có người tới phá trận đó". Bèn liệng chưởng tâm lôi, các tiên đều tới ngăn đánh.
Nói về Tây Ba đế quân xuống đài Canh tân, thấy Tây Phương Sóc cõi giáo chạy tới như bay thì giận lắm nạt rằng: "Yêu đạo, mi có tài chi giỏi đến phá trận ta" Bèn giục bạch lộc tay múa như ý xông tới trước đánh. Tôn Yên theo sau thấy Tây Phuoyng Sóc đánh với Tây Ba, bèn giục ngựa bạch long, nhờ có lá bùa trước ngực, hào quang xông ra chiếu sáng, tuốt lên đài Thiên Môn gặp Vương Tiển, Tử Lăng ngăn đón, nạt rằng: "Tôn Yên chớ chạy". Tôn Yên chẳng thèm đáp lại, giục ngựa múa thương tới đánh hai người. Vương Tiển liệng gươm tru tiên kiếm chém Tôn Yân, thấy trên đầu Tôn Yân hồng quang xông lên đỡ cây tru tiên kiếm. Vương Tiển lật đật thâu gươm về rồi cùng Tử Lăng thua chạy lê đài (Nguyên trên đầu Tôn Yên, nhờ có ngũ tiểu chúa đè nơi nê hườn cung, nên hồng quang xông lên) Tôn Yên thấy Vương Tiển thua chạy lên đài thì cả mừng nói: "Vương Tiển chớ chạy". Bèn giục ngực đuổi theo. Thủy Hoàng xem thấy rõ ràng lật đật lấy bửu châu liệng xuống xẹt ra một đường lửa sáng. Tôn Yên lấy ta chà nơi lá bùa trước bụng, châu ất rớt xuống đất. Tôn Yên không rảng đặng mà lấy châu, Vương Tiển giục ngựa hươi mâu tới đâm. Tôn Yên hét lên một tiếng hươi thương đâm lại. Vương Tiển thất kinh lật đật tránh qua, bị thương đâm đứt giáp, Vương Tiển hoảng kinh quày ngựa chạy qua phía đông. Tử Lăng thấy bửu châu không đánh đặng Tôn Yên, liền phò Thủy Hoàng chạy qua phía sau đài, cùng Vương Tiển xông ra cửa đông, vì trên đầu Thủy Hoàng có bùa của ngũ lão nên ra được, chạy tuốt về dinh. Tôn Yên tuốt lên đài chẳng có một người, thấy cây cờ lớn bàn hươi đánh cầy cờ ấy, gãy là hai đoạn tức thì nổi một trận gió hiện ra thiên thần mình cao vài trượng, mặc giáp vàng, tay cầm thương đứng trên đài. Tôn Yên nhờ có linh phù nên trên đầu xông ra hào quang, thiên thần biết người đại phước chẳng đánh lại hóa gió đi mất. Tôn Yên chẳng thấy thiên thần thì rất mừng, quày ngựa xuống đài, đánh tới trung ương. Lúc ấy ba tướng ba phía, cũng nhờ có linh phù, chặt ngã cờ tới trung ương, chiên trống vang trời dội đất. Ngũ lão nghe sấm nổ, tưởng là Nam Cực làm sấm, sai chúng tướng vào trận, không dè có người đến phá. Còn Nam Cực nghe sấm nổ thì tưởng ngũ lão đánh Tôn Tẩn với Mao Toại. Ngũ lão ngước mặt lên, chẳng thấy thiên la thì giận lắm, áp lại phủ vây Nam Cực.
Nói về Tôn Yên giục ngựa chạy tớio, thấy một người mặt trắng, râu bạc đang đánh với Tôn Tẩn và anh em Vương Thuyền thì giận lắm, nạt lên một tiếng, hươi thương nhắm lưng Tây Ba đâm tới. Để quân nghe có tiếng ngựa chạy, liền quay lại thấy mũi thương Tôn Yên đâm tới, giận lắm nói: "Vì sao thằng phàm phu dám lén đâm ta?" Liền giục lộc bay tránh khỏi cây thương. Tôn Yên đâm trật qua, vừa lấy thương lại thi nghe nạt một tiếng, bị như ý

đánh xuống. Tôn Yên lật đật cử thương lên đỡ, hai tay rúng động, liền giục long mã qua khỏi. Tôn Tẩn xem thấy, la lên rằng: "Tây Ba không được hại cháu ta" Bèn hươi gậy rước đánh. Tây Phương Sóc cũng chạy tới tiếp đánh. Ngũ lão bị bọn Nam Cực vây phủ thì cười nói: "Hay cho bọn Nam Cực, ta vây bọn ngươi, sao bọn ngươi trở lại vây ta, khách mà làm chủ vậy?" Bèn liệng chưởng tâm lôi, miệng niệm thần chú, tức thì bốn phía hào quang chớp nháng, thần bình thần tướng áp lại chẳng biết bao nhiêu, những người ngựa phàm gian thấy binh thần đều hãi kinh té hết, kêu khóc vang trời. Bọn Nam Cực thấy vậy liền hóa phép thần thông, những là: Quạt long tu, đả tiên bài, đâu tiên võng, đả tiên thiên, hạnh huỳnh kỳ, kiết long thằng, rần rần rớt xuống. Đông Ba liệng hỏa, Trung Ba liệng thổ; đỏ trắng, vàng, xanh, đen, năm sắc; thủy qua đông, mộc qua nam, thổ qua tây, kim qua bắc, hỏa ở trung ương; tương sanh tương khắc, tương khắc tương sanh, biến hóa vô cùng, thiệt tiên thiên phép bửu rất diệu. Nam Cực nói: "Năm thằng già nó làm phép bổn mạng của nó đó!" Anh em Đông Phương Sóc, Bạch Viên, Bạch Hạc, Tôn Yên xem thấy lật đật đứng theo phương hướng, trong miệng niệm thầm ba tiếng: Bửu hiệu, bỗng thấy năm vầng mây trên không rớt xuống: Kim cang tử rớt xuống phía tây, Quản Hậu tử rới xuống phía đông, Nguyên Lưu Tử rớt xuống phía bắc, Thượng lưu tử rớt xuống phía nam, Trường Sanh tử rớt xuống trung ương; tức thì nước không sóng dợn, lửa chẳng cháy lên, núi đều tan hết, gươm đao không thấy, cây gỗ chẳng còn. Năm vị đế quân trông thấy năm vị Tôn giả đứng phân năm phía, trong lòng cả kinh. Năm vị Tôn giả kêu nói: "Các động đạo hữu chớ đánh, chúng tôi có lời tỏ cáo". Nam Cực thấy có năm vị tôn giả đến thì rất mừng, liền dạy các tiên thâu phép về, bước tới cúi đầu nói: "Rất cám ơn Tôn giả, đến giải nạn cho chúng tôi". Tôn giả nói: "Lão tổ xuống chốn hồng trần, không dè chúng tôi cũng phải tới nơi sát giới, chỗ này không phải là chỗ chúng ta ở đặng, xin các vị hãy đi về núi. Tôi vâng mạng Bàn Cổ tới đây vây giảng hòa" Nam Cực nghe rồi nói: "Tôi xin vâng theo pháp chỉ". Tôn giả hỏi năm vị đế quân rằng: "Vì sao giận dỗi, bày ra trận lợn hại này mà vây các tiên, là chớ chi vậy?" Ngũ lão nói: "Không phải chúng tôi giận hờn chi mà sanh ra chuyện này, vì Nam Cực binh vực học trò, trái trời làm nghịch, Hải Triều cùng bọn tôi xuống núi, chẳng qua vì tình đồng đạo, chẳng phải có lòng chí quấy". Năm vị tiểu chúa nói: "Đế quân lòng hay háo thắng, hôm nay sao chẳng khứng về non". Ngũ lão nói: "Nam Cực bắt hết mười hai tên học trò của ông Hải Triều mà giam tại tỏa tiên lao, nếu chịu thả ra, thì ai về núi nấy, chúng tôi mới hết giận, ba lượt cướp tỏa tiên lao, nay bọn Nam Cực chẳng chịu thả về, mà Tôn giả lại phá mất phép bửu của chúng tôi thì Nam Cực làm chi chúng tôi được, chúng tôi cũng tình nguyện bỏ chức của trời, cùng với Nam Cực định phân cao thấp" Ngũ tiểu chúa cười nói: "Đế quân là người đao đức

thể nào mà nói ra như vậy, thì hai bên há chẳng nín sao, nay Nam Cực ở đây, vậy nói với người mau về Lâm Tri, thả các tiên động Vân Quang, bằng quả thiệt chẳng thả ra, chừng ấy các đế quân sẽ xuống; thôi, hãy theo chúng tôi mà trở về phục chỉ". Nói rồi dẫn năm vị ngũ lão bay tuốt lên mây. Lúc ấy còn có một mình Hải Triều, cô chưởng nam minh, bèn dẫn các học trò tới đài Thiên môn, trong bụng tính tới đó cùng vua tôi Thủy Hoàng ra trận, không dè vua Tần cùng Vương Tiễng, Tử Lăng trốn đâu bao giờ rồi bao giờ rồi. Hải Triều dẫn các tiên về dinh.

Nói về Nam Cực thấy năm vị tiểu chúa, cùng ngũ lão về núi rồi, trong trận chẳng có binh tần, bèn niệm chú đưa thần về hết. Dạy binh Tề đập phá đài dất nát tan, giây phút Sum la thóa ra đất bằng, rồi cùng các tiên cỡi mây về thành Lâm Tri. Tương vương truyền chỉ bày yến chay, cùng Nam Cực, các tiên ăn mừng. Nam Cực dạy Tôn Tẩn, đến tỏa tiên lao dạy quân khiêng các tiên tới điện bỏ xuống, người người như hình cây người đất. Nam Cực than thở nói: "Không phải ta chẳng có lòng từ bi, chẳng qua là kiếp số các ngươi như vậy". Bèn dạy Tôn Tẩn gỡ hết bùa, kêu cho tỉnh lại. Tôn Tẩn vâng mạnh, dạy đem nước lạnh, lấy gươm nga my, họa phủ niệm chú, phun nước lên mặt các tiên, giây phút người người say mới tỉnh, chà mày dụi mắt, đứng dậy, ngó thấy Nam Cực ngồi giữa, các tiên ngồi hai hàng. Tôn Tẩn cầm gươm đứng một bên, thì không rõ cớ gì lại bị Nam Cực bắt, mà ngồi tại chỗ này, rồi nghe Nam Cực nói: "Hôm qua có năm tiểu chúa, xuống cùng ngũ lão giảng hòa về núi, nay Hải Triều ở trong dinh tần, ta tha chúng ngươi về thấy nhau, lẽ thì đánh chúng ngươi ít gậy, song ta vị Hải Triều cùng ngũ lão, nhiêu dung lỗi mọn cho chúng ngươi, nếu còn tái phạm, thì ta đánh một trăm, thôi mau mau về động Vân Quang". Bèn lấy bửu bối của Hải Triều, mà đưa cho các tiên đem về và dạy Bạch Viên đưa các tiên ra khỏi thành. Các tiên túng phái cáo từ, cỡi mây về dinh.

Nói về Hải Triều cùng các tiên và Thủy Hoàng đang bàn luận việc trận Sum La, Thủy Hoàng cúi đầu chẳng nói tiếng chi. Kế quan giữ cửa vào báo nói: "Có các tiên động Vân Quang đứng ngoài cửa dinh, xin vào ra mắt". Thủy Hoàng nghe nói thấy kinh, nói: "Có họa tới rồi, đừng cho chúng nó vào mà khốn". Quan giữ cửa bẩm rằng: "Chúng tôi dạy quân cung tên bắn nó, mà chúng nó nói: "Xin vào dinh ra mắt bệ hạ". Lúc ấy vua Tần hồn bất phụ thể, lật đật đứng dậy hỏi Kim Tử Lăng rằng: "Chẳng biết yêu đạo xứ nào, giả mạo học trò lão tổ, e việc này cũng là phép Tôn Tẩn đó". Hải Triều nói: "Dẫu thiệt Tôn Tẩn đi nữa, có tôi đây, không hề gì, xin bệ hạ chớ lo". Thủy Hoàng nói: "Lão tổ chẳng rõ, lúc trước bị nó mấy lần làm rối loạn, dường như nghiêng sóng đổ biển, nhơn dân đồ thán, huống chi nó phép thuật vô biên, trong dinh ta không có ai mà cự lại nó. Lão tổ chớ chọc đến nó thì xong hơn".

Hồi 59
Cửa Nam thiên, lão tổ gặp chánh thần
Văn Ba điện Nam Cực từ Tề chúa

Nói về Hải Triều thánh nhơn bị vua Tần cười chê, thì hổ thẹn mặt đỏ phừng phừng, trong bụng nghĩ rằng: "Ta chẳng qua vì Nam Cực mà xuống đây, nay bị thua Nam Cực, cũng vì nước Tần nếu ta về núi, ngặt vì ta xuống từ đó đến nay không làm được chuyện gì, bây giờ trở về há chẳng bị ngươi chê, muốn nói xóc với vua Tần ít điều, ngặt mình không hơn Nam Cực được, biết nói làm sao?" Nghĩ đi nghĩ lại rất khó, túng phải gượng cười nói: "Khí số Đông Tề đã hết, nay mà lui binh, thì chẳng những uổng phí tiền lương, tổ binh chết tướng, và lại sái mất thời tiết, xin hiền vương tạm dừng đại binh, nếu như giả, tôi tuy không hơn được Nam Cực, song cũng khá ngăn phép ma nó đặng, chẳng biết ý bệ hạ thế nào?"
Thủy Hoàng thấy Hải Triều mặt đỏ thẹn thùa, nghĩ biết mình lớ lời, bèn gượng cười mà nói rằng: "Lão tổ phép lạ vô cùng, nếu không có lão tổ, thì vua tôi nước Tần này đã sớm bị Tôn Tẩn giết chết, đâu có còn đến nay. Lão tổ muốn tạm dừng đại binh, trẫm phải kính vâng theo ý, chẳng luận các động chơn nhơn thiệt giả, đến sáng ngày trẫm quyết lui binh mà thôi". Hải Triều nghe nói cả mừng, cùng Kim Tử Lăng, Vương Tiễng ra dinh, thấy mười ba vị chơn nhơn đều đứng ngoài cửa. Lão tổ kêu lớn hỏi rằng: "Các trò! Vì sao hôm nay về được?" Các chơn nhơn thấy Hải Triều đều bước tới ra mắt, đem việc Nam Cực tha về, mà thuật hết lại và lấy mấy pháp bửu bị mất trong trận khi trước, dâng cho Hải Triều. Hải Triều nửa mừng nửa giận, mừng là mừng học trò đã về, bửu bối đã lấy đặng, giận là giận Nam Cực đã thả học trò trở về, còn nhiều lời khi dễ, rồi dẫn học trò vào dinh ra mắt Thủy Hoàng, phân ngồi hai bên. Thủy Hoàng thấy các tiên đi đứng chuyện vãn không phải là hình giả, thì hết lo sợ, truyền bày yến ăn mừng. Đang uống rượu, Thủy Hoàng, dặn học trò giữ dinh, ta đi giây lát sẽ về. Dặn rồi cỡi mây bay qua phía nam, xa xa xem thấy năm vừng mây có năm vị thần thánh; vị ở giữa ba đầu sáu tay, mặt vàng ba con mắt, mặc áo bát quái, vị bên tả mặt đỏ, râu đỏ, bốn cái răng đều lộ; vị phía bên hữu, mặt xanh, tóc đó, đầu đội kim niếp, tay cầm kim tinh; một người râu dài năm chòm, mặt như thoa phấn, một nười đầu beo, mắt tròn, mặt như lọ chảo, tay bước tới cúi đầu hỏi rằng: "Tôn thần xuống phàm gian có việc chi chăng?" Người ba con mắt đáp rằng: "Chúng ta vâng sắc chỉ, đến thành Lâm Tri, Đông Tề". Hải Triều tưởng là Nam Cực thỉnh đến, bèn nói: "Chẳng hay vị đạo hữu nào cầu thỉnh tôn tần xuống đó?"

Năm vị tôn thần đều cười nói: "Có đạo hữu nào thỉnh đâu?" Chúng ta là ôn bộ chánh thần vâng sắc chỉ tới Lâm Tri rải an (dịch khí) hạn sáu ngày, bá vạn sanh linh phải chế".
Hải Triều nghe nói thất kinh nói: "Dám hỏi tôn thần, rải một chỗ Lâm Tri mà thôi, hay là chỗ khách cũng đều có nữa?" Tôn thần nói: "Duy có một chỗ Lâm Tri mà thôi, cách thành ba mươi dặm thì chẳng có, vậy chớ đạo hữu lên thiên môn có việc chi đại sự không?" Hải Triều nói: "Tôi là người ở Đông Hải, động Vân Quang, Hải Triều thánh nhơn, vâng sắc chỉ sai lôi bộ xuống phàm, gồm thâu sáu nước ứng theo kiếp số, học trò tôi đánh tới Lâm Tri, bị Nam Cực cùng Tôn Tẩn dẫn táng tiên ngoài biển ngăn đánh binh Tần, bất đắt dĩ tôi phải xuống núi, bị Nam Cực vây trong trận tụ tiên, may nhờ năm vị đế quân cứu ra khỏi trận, rất giận Nam Cực, trái trời, giúp Tề đánh Tần, vốn bọn nó là Thái ất kim tiên, tôi không trị được, nay tôi lên thiên đình tâu cùng Ngọc đế, rồi đến cung Đâu suất nói với thầy nói, coi ai phải ai quấy". Năm vị tôn thần cười nói: "Té ra Hải Triều lão tổ, nghe tiếng đã lâu, hôm nay được gặp thật ra may lắm, theo ý tôi, lão tổ chẳng cần lên tấu thiên đình làm chi, thành Lâm Tri bị tai trướng mắt, bọn Nam Cục dễ chẳng biết ý trời sao? Chắc va kh6ng hơn ba mươi dậm, một là khỏi nhiễu ôn dịch, haio nữa Nam Cực thấy binh Tần đã lui thì tự nhiên về núi, ngoài sáu ngày chẳng cần động binh, đất Đông Tề giũ tay cũng khá lấy được, thì chẳng hai hơn sao?" Hải Triều nghe nói, rồi nghĩ rằng: "Ta lên tâu thiên đình, là việc bất đắc dĩ, chớ lòng ta không muốn, hôm nay công việc như vậy, chi bằng ta để cái tình, ngày sau còn gặp nhau được". Bèn nói: "Lời của chánh thần phân rất phải, tôi xin trở lại". Liền từ biệt năm vị ôn thần, cỡi mây trở về dinh.
Nói về Nam Cực cùng chúng tiên, và vua tôi nước tề cười nói một hồi. Nam Cực cùng chúng tiên từ biệt Tương Vương, lui vê Vân Ba Điện. Nam Cực nói với Tôn Tẩn rằng: "Sáng ngày ta về núi, vậy ngươi phải lên Ngô kiều mà chôn mẹ, rồi về Thiên Thai, chớ khí số Lâm Tri đã hết, cái đạo làm tôi đã đủ rồi, nếu còn tham luyến, thì trái nghịch lòng trời, chẳng những ngươi mà thôi, ta cũng không khỏi bị trách". Tôn Tẩn sa nước mắt nói: "Đệ tử há chẳng biết vượng khí đất Lâm Tri đã hết sao, cái cừa cha, anh, chú nơi thiên mạng, song nơi hội bình linh, tam thanh có nói: "Ở nước Yên tận hiếu, ở nước Tề tận trung, nay còn một giờ chống lại một giờ, làm cho binh Tần thấy bóng kinh lòng, nghe danh rụng mật, chừng ấy tôi sẽ lên Ngô Kiều chôn mẹ". Đông Phương Sóc cười nói: "Cờ gặp xứng tay mới sướng, nay Ngũ Lão về núi, trong dinh Tần bất quá còn lại Hải Triều mà thôi, làm chi cho sanh dân đồ thán, chi bằng nhơn lúc này về núi thì hơn". Tôn Tẩn nói: "Tôi là người tu hành, lấy việc từ bi làm gốc, đâu có lòng sát sanh mà tranh thắng bại, song mấy người đó thiệt khó thương được, nên muốn làm cho biết lợn hại". Tây Phương Sóc cười nói: "Liễu nhứt chơn nhơn, ngươi đã hiểu

được đất Lâm Tri gần mất, thì Hải Triều va dễ chẳng biết xem khí tượng hay sao, thi va cũng làm thế khác, không lẽ chịu thôi, vả lại binh Tần chẳng lui, thì vui Tề đâu cho chưởng giáo cùng chúng ta về núi, ngươi hãy ra xem coi, còn có mấy ngày nữa đâu". Tôn Tẩn nghe nói, chạy ra khỏi điện ngước mặt lên xem, thấy khí đen mù mịt, lúc ấy đã đến canh bạ, bỗng thấy năm vầng mây qua lại trên không vẫn năm vị ôn thần bay đến Lâm Tri, vì trong ấy có bọn Nam Cực, đều có tham huê tụ đính, hồng quang muôn đạo xông thấu trên mây, ôn thần sợ phạm đến mình tiên, nên còn đang qua lại muốn xuống, xảy gặp Tôn Tẩn chạy ra. Tôn Tẩn thấy năm vầng mây qua lại bèn rút cờ hạnh huỳnh chỉ lên, nạt rằng: "Thần xứ nào? Sao chẳng rớt xuống cho ta?" Năm vị ôn thần liền bay xuống.

Tôn Tẩn nhìn biết ngũ ôn chánh thần, thì thất kinh, lật đật vòng tay thưa: "Chẳng hay tôn thần đến đây có việc gì?" Năm vị tôn thần vội vàng đáp lễ: "Chúng tôi vâng sắc chỉ xuống tại đất Lâm Tri". Tôn Tẩn hỏi: "Ngự chỉ hạn mấy này?" Tôn thần nói: "Hạ từ bữa nay cho đến sáu ngày". Tôn Tẩn nói: "Vì tôi có quan tài của mẹ, còn ở trong thành, đi chôn chưa kịp, xin Tôn thần hoãn lại ba ngày chẳng biết đặng chăng?" Tôn thần nói: "Chỉ vua sai khiến, đâu dám vị tình, song trước hưỡng sau gấp thì khá lâu đặng ít ngày". Tôn Tẩn hỏi: "Trước hưỡn sau gấp là thế nào?" Ôn thần nói: "Chứng ôn ấy gfấp thì trong nháy mắt bỏ mình, còn hưỡn thì ba ngày phải chết ngay, nay tôi rưới mạng ôn (là ôn hưỡn a ngày mới chết) dặng hưỡn cho ngươi ít ngày". Tôn Tẩn nghe rồi cám ơn, ôn thần đem việc gặp Hải Triều lên thiên môn tâu cáo, mà thuật lại một hồi, Tôn Tẩn thất sắc nói: "Nếu không có tôn thần khuyên cản, thì chưởng giáo cùng tôi ắt bị quở trách, ngày sau rảng việc, tôi sẽ đến lạy tạ ơn". Nói rồi từ biệt ôn thần, về điện Văn Ba, đem việc ấy thuật hết lại. Nam Cực nói: "Như vậy mai sớm ta phải lui binh, cách ngoài ba mươi dặm, mà tránh tai nạn, rồi chúng ta giết cho nó trở tay không kịp, ngươi tính thế nào?" Tôn Tẩn nói: "Lời tổ sư phân nhằm ý tôi lắm". Bèn kêu Tôn Yên, nói: "Ta trao cho ngươi một phong thơ, một đạo linh phù dẫn hai trăm gia tướng, ra cửa đông ba mươi dặm, sẽ giở thơ coi theo đó mà làm, như gặp người Tần chạy tới, thì đốt bùa, đánh nhầu có một trận, song chẳng khá rượt theo, ra đóng đinh ngoài cửa tây, ba mươi dặm chờ đó". Tôn Yên lãnh mệnh đi liền. Tôn Tẩn sai Viên Cang, Độc Cô Giao, dẫn một ngàn binh mã ra cửa đông ba mươi dặm, đào hầm bốn phía, trên đậy cỏ lại, chờ binh Tần tới, đón mà giết nó, rồi có ta đến tiếp. Hai người lãnh mệnh ra đi.

Nói về Hải Triều về tới dinh Tần bay xuống. Lúc ấy vua tôi nhà Tần đang ở nơi trướng bàn luận lăng xăng, bỗng thấy lão tổ trên không bay xuống. Vua Tần cùng các tiên xuống thành nghinh tiếp, vào điện mời ngồi. Thủy Hoàng hỏi: "Lão tổ lên thiên môn, xảy gặp ngũ ôn thần khuyên cản nói: "Chảng cần vào tâu ngọc đện, xin bệ hạ lui binh, đóng ngoài ba mươi dặm, chờ quá sáu

ngày, đất Đông Tề giũ tay cũng lấy đặng". Thủy Hoàng nghe nói cả mừng, truyền bày tiệc ăn uống, rồi dạy Vương Tiển dẫn mười viên đại tướng đi trước, Tư Mã Hân, Đổng Ế đi sau! Trẫm và lão tổ hưỡn ra đi, đi hơn hai mươi dặm, xa xa xem thấy cụm rừng, e có binh Tề mai phục, bèn đóng dinh nơi ấy.

Nói về đội trước, vâng mệnh Vương Tiễng phi báo, đội giữa nghe báo thất kinh, nói: "Có binh Tề ngăn trở, phải mau đòi đội sau tới tiếp" Hải Triều lật đật nói với Thủy Hoàng rằng: "Xin bệ hạ chớ lo, để tôi tới trước xem coi thế nào?" Rồi dẫn học trò đi tới đội trước, tướng đội trước vào bẩm rằng: "Vương tướng quân dẫn vài mươi quân vào trong cụm rừng ấy, đến bây giờ không thấy ra, nên tôi phải bẩm cùng lão tổ định phân".

Hải Triều hỏi: "Rừng ấy ở đâu?" Chúng tướng lấy tay chỉ nói: "Cụm rừng trước". Xem coi, không thấy rừng bụi chi hết, duy thấy vài mươi cây lớn cắm nơi mé lộ thì nói: "Không xong, Điện tây hầu trúng kế Tôn Tẩn rồi, các học trò không nên tới trước, để ta coi thử". Bèn cỡi hẩu tới trước lùm cây, thấy cắm bày thứ lớp, bố theo bát quát, thì biết là phép ngũ độn, bèn niệm chú lấy gươm chỉ tới, cây đều ngã hết, binh Tần ngó thấy đường lộ chẳng có cây cồi chi thì thất kinh, phi báo vua. Lúc ấy Hải Triều phá phép mộc độn rồi cỡi hẩu rượt tới chưa nửa dặm đường, xa xa ngó thấy Vương Tiển cùng mươi quân đi vòng vòng một chỗ như đứa mất hồn, thì kêu lớn rằng: "Hiều đồ chạy ra, có ta đây". Bỗng thấy một cây lớn, gió thổi phất phơ lại có lá cờ dán trên cán cờ, trong bụng nghĩ rằng: "Vật này là phép của Nam Cực và Tôn Tẩn đó, vậy ta gỡ lá bùa này trước, thì phá phép dễ hơn". Rồi chẳng cứu Vương Tiển, giục ngựa chạy bay tới cờ, thình lình bị sụp một cái như trời nghiêng đất lở, lúc Hải Triều sụp rớt dưới hầm thì quân Tề núp trong cỏ cầm câu móc áp lại giựt bắt Hải Triều. Hải Triều la: "Không xong". Liền hươi gươm đánh dỡ. Vốn Hải Triều phép lực tuy giỏi, gặp việc bất cập, trong lòng rối loạn, cứ đỡ đánh với quân câu móc, mồ hôi ướt dầm. Vốn con hẩu của Hải Triều là thú linh đặc đạo, thấy chủ nó bị nguy cấp, rống lên một tiếng bay bổng lên. Hải Triều múa gươm cù long đánh đỡ câu lóc, lên đặng khỏi hầm thấy tiên y rách ít chổ thì giận lắm liệng gươm cù long chém vào tên quân rớt xuống hầm Viên Cang, Độc Cô Giao áp tới vây đánh Hải Triều. Các chơn nhơn ngó thấy cũng hươu binh khí tới đánh. Hải Triều nói: "Các trò chớ cho hai viên tướng Tề chạy thoát, để ta đi cứu Vương Tiển". Nói rồi giục hẩu chạy đi. Viên Cang, Độc Cô Giao không dám đánh nữa, giục ngựa phá vây bỏ chạy. Các tiên chẳng rượt, bèn theo Hải Triều.

Nói về Hải Triều đương đi thấy có đống đất giăng ngang trước mặt thì biết là phép ngũ độn lật đật liệng chưởng tâm lôi nổ lên, đất đều tan hết. Bọn Vương Tiển nghe sấm nổ như say mới tỉnh, xim coi bốn phía không núi đết chi cả, lại thấy Hải Triều cùng các tiên. Vương Tiển hỏi rằng: "Đất núi giăng

đây khi nãy đâu mất hết rồi". Hải Triều nói: "Phép ngũ độn ta phá rồi, mau theo ta kẻo bị kết Tôn Tẩn đánh phá trong dinh". Nói rồi đều bay về đột giữa. Lúc ấy vua Thủy Hoàng nghe cùng các tiên đi hết, lật đật thúc đội quân sau kéo tới. Đang đi bỗng nghe quân sĩ la ó lên rằng: "Có binh Tề đánh tới". Chương Hàng lật đật theo phò vua Tần. Nguyên Tôn Yên lãnh thơ Tôn Tẩn dẫn hai trăm gia tướng, một cự với trăm, binh Tần tuy nhiều, bị Tôn Yên đánh giết kêu khóc vang trời. Đội sau Tư Mã Hân, Đổng Ế, chạy tới vây Tôn Yên ở giữa. Binh Tần người đông thế mạnh, bỗng thấy binh Tần lại không rối loạn té nhào xuống ngựa, rồi xông tới một đạo binh Tề, Viên Cang, Độc Cô Giao đi trước, cùng Tôn Yên hiệp binh một chỗ. Vẫn trong thơ Tôn Tẩn dạy Tôn Yên rằng: "Chừng gặp Viên Cang, Độc Cô Giao thì ba người ở trên ngựa đốt bùa, binh Tần chạy chẳng nên rượt theo, rồi Viên Cang, Độc Cô Giao về thành, còn Tôn Yên dẫn gia tướng qua cửa tây ngoài hai mươi dặm đóng dinh chờ đó". Lúc ấy Tôn Yên, Viên Cang cùng Độc Cô Giao, liền đốt bùa, tức thì cuồng phong cả dấy, cát đá liệng giải binh Tần. Binh Tần bị bụi cát vào mắt, mở ra không đặng, phần thì cây đá liệng quăng, lỗ đầu phung máu, người ngựa thảy đều hãi kinh, cứ phò Thủy Hoàng thua chạy, cát đá theo sau đánh tới, mạnh ai nấy lo chạy nhầu tới trước, Hải Triều ngăn cản không lại, quày hầu tránh ra, để cho quân binh qua khỏi, rồi thấy ở sau dông gió, đá cát rượt tới, bèn lấy gươm cù long vẽ bùa nạt lớn rằng: "Cát đá sao không trở lại?" Tức thì gió đá thối lui xa hơn bảy mươi dặm. Lúc ấy binh Tần chẳng thấy cát đá rượt theo, trong lòng bớt sợ. Còn Hải Triều thấy vua Tần thở chưa hết mệt. Vua Tần thấy Hải Triều áo tiên bị rách, thì nói: "Giỏi lui binh chưa thiếtu chút nữa ta đã bị đá đánh chết còn gì, ông là người phép lực, sao còn thua vậy?" Hải Triều nói: "Vì tôi tham cứu Vương Tiển, thiếu chút nữa phải bị tay Tôn Tản". Bèn đem việc rớt xuống hầm mà thuật lại. Thủy Hoàng hỏi: "Gió, đá vì sao mất vậy?" Hải Triều nói: "Ấy là phép thuật của Tôn Tẩn. Bị tôi phá rồi, xin bệ hạ chớ lo, hãy gom binh mã mà đóng dinh lại". Thủy Hoàng hỏi: "Chỗ này cách thành Lâm Tri bao xa?" Các quan tâu rằng: "Chỗ này cách thành Lâm Tri hơn tám chục dặm". Thủy Hoàng truyền chỉ đóng binh tạm nghỉ.

Nói về bọn Viên Cang thâu binh về thành, qua ngày thứ, Tương Vương lên điện. Quân tam kỳ tâu rằng: "Đêm hôm qua, tướng giử cửa đông là Vương Đạt đến báo nói: "Lúc canh năm binh Tần nhổ binh, chẳng biết đi đâu, xin bệ hạ định đoạt". Tương Vương nghe nói, vội gát xe đến điện Văn Ba. Nam Cực cùng các tiên đứng dậy rước vào. Tương Vương nói: "Lúc canh năm hôm qua, binh Tần nhổ dinh, chẳng biết đi đâu, xin lão tổ đoán coi nó lui đi chỗ nào, và có làm kế chi chăng?" Tôn Tẩn nói: "Bệ hạ chớ lo, hôm nay phá trận Sum la, binh Tần thảy đều vỡ mật, tôi đoán chắt nó lén lui về nước, nên khi hôm, tôi sai Viên Cang dẫn binh chận mà đánh nó, đã đặng toàn thắng.

Binh Tần chẳng dám dừng lại, thua chạy về nước hết rồi". Tương Vương nghe nói rất mừng, nói: "Cũng nhờ sức lão tổ cùng á phụ, xã tắc mới còn đặng, thiệt rất may lắm". Nam Cực nói: "Binh Tần đã lui rồi, liệu không dám trở lại nữa, bần đạo hôm nay xin cáo từ về núi". Tương Vương hoảng kinh nói: "Binh Tần tuy lui, song không biết giả thiệt, muôn cần lão tổ tạm ở ít ngày, mà trừ hết cái điều lo cho tiểu vương, chừng ấy lão tổ sẽ về, cũng chẳng muộn chi". Nam Cực nói: "Vâng cảm ý tốt của hiền vương, chỗ này không phải là chỗ tôi ở lâu được, xin từ biệt, ngày sau cũng còn gặp nữa" Bèn nói với các tiên rằng: "Các đạo hữu còn ở, ta xin về trước". Nói rồi đứng dậy muốn đi. Tương Vương cản lại nói: "Lão tổ! Xin hãy chậm chậm, lão tổ đã quyết lòng về núi, thì tiểu vương chẳng dám ngăn gượng cầm, nên có bày một tiệc, cho thỏa tấm lòng, xin lão tổ dùng rồi sẽ đi!" Nam Cực nói: "Bần đạo bấy lâu chẳng hưởng đồ khỏi lửa, xin dụng lòng thì đủ". Bèn nói với Tôn Tẩn rằng: "Công việc của ngươi xong rồi, phải về núi cho sớm, nếu còn gậy họa nữa, ngươi làm ngươi chịu, chớ ta chẳng dám trái trời, không cứu ngươi được". Tôn Tẩn sa nước mắt, nói: "Ơn tổ sư như núi, vì quan cứu mẹ tôi chưa chôn vào đất, để sáng ngày lên Ngô Kiều mai táng mẹ tôi, công việc xong rồi, đâu dám vọng động, mà mắc tội trời". Nam Cực nói: "Ngươi là người đắc đạo, chẳng cần dặn bảo hết lời". Rồi nói với anh em Đông Phương Sóc rằng: "Mang ơn đạo hữu, trượng nghĩa đến đây phò giúp, làm cho đạo tôi càng thêm tỏ rạng, ngày sau có kỳ gặp nhau nữa" Nói rồi xách gậy long đầu đứng dậy. Bạch Hạc đồng tử lăn xuống đất hiện nguyên hình, kêu lên một tiếng, bay tuốt lên mây. Nam Cực cỡi nai bổng trên không, đi tuốt. Các tiên đưa ra khỏi điện, coi chừng Nam Cực bay khuất mây rồi trở vào điện. Anh em Đông Phương Sóc đứng dậy nói: "Nay Chưởng giáo về núi, binh Tần đã lui, tôi xin trở về Độ Sóc, vì Tôn đại thánh tiến cử cho tôi đến đây, thật cũng tức cười, nay về Độ Sóc, còn để lại một cái tròng ở đất Lâm Tri, ấy cũng tại kiếp số của bần đạo, rất đỗi Phật từ bi là may mắn lắm, anh em tôi về núi Ngũ Hành trước, còn các tiên trở về Tây Hải". Tương Vương thấy Đông Phương Sóc muốn về, trong lòng rất khó nỗi buông đi, nói: "Chưởng giáo không phải như các tiên, nên tiểu vương chẳng dám cầm lại, còn hại vị tổ sư dạo chơi chỗ nào không được, xin tạm ở ít ngày, cho tiểu vương hết lòng gặp gỡ". Đông Phương Sóc cười nói: "Tôi dạo khắp hồng trần, ngao du nhiều chỗ, nay đã đủ rồi, nếu còn tham luyến, xin hiền vương chớ cầm chi lắm". Tương Vương biết cầm không được, bèn dâng cho anh em Đông Phương Sóc mỗi người một ly rượi. Anh em Đông Phương Sóc tạ ơn, uống rồi cỡi thú bay lên núi Ngũ Hành ra mắt Tề Thiên đại thánh, rồi trở về núi Độ Sóc. Kế đó Liên Huê, Hạo Phát, Văn Xương, Trường Tiếu, Giánh Long, Phục Hổ, Trường My và Đại Đầu các tiên cũng đều từ biệt, kẻ thì cỡi rồng, người cỡi cọp ai về động nấy. Trong Văn Ba điện, các tiên về hơn

phân nửa, còn lại Bạch Viên, Mao Toại anh em Vương Thuyền và Tôn Tẩn là năm người mà thôi. Vương Thuyền nói với Tương Vương rằng: "Không phải anh em tôi bắt chước theo mấy người kia mà về núi, anh em tôi ở đây cũng không việc gì, xin cáo từ về núi". Tương Vương nghe nói hoảng kinh, nói: "Hai vị tổ sư vì muốn bỏ quả nhân mà về núi cho đành, nếu binh Tần trở lại thì quả nhân biết đâu mà thỉnh được, vậy xin lựa một chỗ đất tốt ngoài thành Lâm Tri, tạo lập vài chỗ đơn phòng, mời nhị vị tổ sư ở đó, được sớm tối cho gần với trẫm, chẳng là hay hơn". Vương Thuyền cười nói: "Hiền vương chớ nên cầm anh em tôi nữa, nay hiền vương muốn lựa một chỗ đất tốt, xây cất đơn phòng mà cầm anh em tôi ở lại, thì cũng đủ rõ hiền vương có lòng tốt, song chốn này chẳng có chổ nào được hết, nếu như có được thì anh em tôi chẳng cần về núi". Tương Vương cả mừng nói: "Tổ sư lựa chọn chỗ nào, thì tiểu vương xin lập nơi phụng dưỡng".

Vương Thuyền thấy Tương Vương hỏi, tự ý muốn chỗ nào cũng được, thì tức cười, nói: "Cách thành Lâm Tri bốn tram dặm, có hòn núi Vân Tịch, chỗ ấy ở được, lời xưa nói: "Hễ có tụ thì phải có tan, hiền vương chớ ép cầm". Rồi nói với Tôn Tẩn rằng: "Ngươi có đại sự nơi mình, song mỗi việc phải do nơi số trời, quyết chẳng nên tham luyến hồng trần, nếucòn gây sự thì ta e cho chức tiên núi Thiên Thai không giữ được". Tôn Tẩn nói: "Xin vâng lời thầy dạy, đệ tử lên Ngô Kiều chôn mẹ xong rồi liền về Thiên Thai chẳng dám trái lời thầy dạy hôm nay". Tương Vương truyền bày tiệc chay, cùng hai vị tổ sư ăn uống. Anh em Vương Thuyền nói: "Bệ hạ chớ nhọc lòng, tôi xin uống sơ ít chén cho rõ tấm lòng". Tương Vương nghe nói rót ba chung rượi dâng trước cho Vương Thuyền, rồi rót đưa cho Vương Ngao.

Hồi kết
Tôn Tẩn chôn mẹ đền lòng thảo
Thủy Hoàng đặng nước ứng thời trời

Hai người uống rồi từ biệt Tương Vương cùng Mao Toại, Bạch Viên, người lên nai, người cỡi cọp, bay tuốt lên mây. Các tiên đưa rồi vào điện, Mao Toại nói với Tương Vương cùng Tôn Tẩn rằng: "Tôi ở đây cũng vô dụng, xin cho tôi vào núi". Tôn Tẩn sa nước mắt nói: "Hiều đệ, vì sao bỏ tôi mà đi cho đành, hãy tạm ở ít ngày, chôn mẹ tôi rồi sẽ về, cũng chẳng muộn chi". Bạch Viên nói: "Tôi cũng muốn về Nhạn Sầu giảng đó chút, song thấy các tiên về hết, còn lại một mình tam ca, nên khó mở miệng nói được, tôi nghĩ lại tôi với chơn nhơn cùng tam ca có tình bái ái chi giao, lẽ thì ở lại đưa bác lên đường, cho hết tấm lòng, chừng ấy sẽ về".
Tôn Tẩn nghe rồi, nói: "Hiền đệ phân như vậy rất phải, xin hai em ở lại cùng ta, mà lên Ngô Kiều". Mao Toại nói: "Thôi phen này đừng bắt tôi cầm phướn nữa, và đừng có làm cái tang xa trận gì hết không nên, vậy chớ chừng nào đi chôn bác?" Tôn Tẩn nói: "Tôi tính đến giờ ngọ ngày mai thì chôn". Tương Vương thất kinh nói: "Á phụ tính mai lên Ngô Kiều táng quý nhơn, trẫm tưởng binh Tần đi chưa được ba ngày, nếu nó dùng kế hoãn binh, thì trẫm biết cậy ai, chi bằng á phụ chờ qua mùa thu sẽ lên Ngô Kiều". Tôn Tẩn nói: "Bệ hạ chớ lo, tôi tưởng chắc binh Tần phen này không dám tới nữa, hoặc về nước chỉnh tu binh mã, nếu chờ đến mùa thu, e nó tới nữa cũng chưa biết chừng, chi bằng nhân lúc này tôi lên Ngô Kiều chôn mẹ tôi cho rồi, e để lâu ngày, binh Tần đến nữa, thì không rảng được mà lên Ngô Kiều, mẹ tôi một ngày chưa vào đất, thì lòng tôi một ngày chẳng được an, vả lại đường sá xa xôi, nếu xe tang chưa đến Ngô Kiều, mà binh Tần tới nữa, thì có ai bảo hộ linh cửu, chừng ấy lòng tôi mắc lo hai phía, thì hóa ra việc chẳng tốt". Tôn Tẩn kiếm lời dối gạt một hồi. Tương Vương không nói lại được ngồi giây lâu rồi nói: "Á phụ phân như vậy cũng phải, đến mai trẫm cùng á phụ đưa lên Ngô Kiều". Tôn Tẩn biết Tương Vương đi không được, nên chẳng chối từ, nói: "Tôi mang ơn bệ hạ, dẫu nát mình cũng không trả được, lại ban ơn đến người chín suối, thiệt là cái đức như trời cao, đất này". Nói rồi, kế đến yến diên dọn lên. Vua tôi ăn uống, chuyện vãn, Tôn Tẩn ăn rồi, lạy từ vua đi với Mao Toại, Bạch Viên về phủ, lạy linh cửu, khóc tế một hồi. Mạo Toại nói: "Tôi không nói láo được, nay tam ca nói láo giỏi thiệt gạt cho Tương Vương không hiểu biết chút nào". Bèn ngó lại không thấy Tôn Yên ở trước linh cữu, thì hỏi: "Tôn tiểu diệt không có đây, mà anh tính sang ngày

đi chôn sao được?" Tôn Tẩn nói: "Tôn Yên ta đã sai nó ra thành hai mươi dặm mà chờ, nếu chậm một ngày, nhân dân trong thành đều bệnh hết, thì lấy ai mà khiêng quan cứu".
Bèn dạy ngươi tới phủ Khai quốc hầu mà kêu Viên Cang. Giây phút Viên Cang tới phủ ra mắt Tôn Tẩn và hai tên. Tôn Tẩn nói: "Đến mai tôi lên Ngô Kiều chôn mẹ tôi, ngươi nói lại với các vương hầu chẳng cần đưa đón làm chi, vì đến canh ba đêm nay trong phủ Nam phụng vương có người đến báo việc hung, thì ngươi nói lại với người ấy rằng ta đã biết trước rồi, chẳng cần tới báo, vốn bởi số trời như vậy, chẳng cần lo rầu làm chi". Nói rồi sa nước mắt, lòng thiệt chẳng an. Bèn dạy Viên Cang về phủ. Viên Cang nghe nói, lật đật từ biệt các tiên. Về đến phủ, trong bụng ngẫm nghĩ rằng: "Lão già này nói ra những lời bất tường, ắt có duyên cớ chi đây". Trong lòng buồn bực chẳng vui, Mao toại hỏi Tôn Tẩn rằng: "Khi nãy anh nói cái chi mà sa nước mắt vậy?" Tôn Tẩn nói: "Hiền đệ, bởi em chưa rõ, Nam Cực cùng các tiên đi rồi thì Ngũ ôn thần bay xuống rưới ôn, ta đoán vợ Nam Phụng vương nội canh ba đêm nay phải chết, còn Chánh cung Củng quốc mẫu đến giờ tỵ ngày sau thì băng, các học trò cũng không khỏi nạn ấy, ta tuy có lòng thương song chẳng dám cãi trời, thấy chúng nó chết mà chẳng đau lòng sao được, và mấy muôn sanh linh cùng mấy trăm năm cơ nghiệp nhà Tề, đều về tay người khác, như vậy ngươi có thương hay chăng?" Mao Toại nói: "Tam ca, việc chẳng ca chi đến mình, thì mình chẳng cần nhọc bụng, tôi không can đến thì than thở làm gì, tôi từ đây không tới chỗ phiền ba thế giới nữa" Tôn Tẩn nói: "Đời loạn đồ thàn, thiên hạ đao binh, có ai dám đánh tới động Nhàn âm của ngươi đâu, mà biểu ngươi than thở". Mao Toại nói: "Tuy không ai đánh tới động Nhàn âm của tôi,song tôi về đây cũng mây che bít cửa động, kẻo lòng tôi từ thiện, thoảng có việc chi, nín không được thì sanh ra lòng vọng động". Tôn Tẩn gật đầu, chuyện vãn cho đến canh năm, chờ đến giờ dần. Tôn Tẩn dạy sửa soạn xe tang, rồi vào triều, chờ Tương Vương lên điện để lạy từ. Lúc ấy các quan văn võ đều cùng ra mắt Tôn Tẩn. Tôn Tẩn đáp lễ lại. Đang chuyện vãn cùng nhau, bỗng nghe trống long phụng đánh, Tương Vương ra khách, Tôn Tẩn lạy ra mắt. Tương Vương sa nước mắt nói: "Khi hôm, Vương phi của Nam Phụng vương lâm bịnh ngặt mà thác, trẫm thương người tuổi trẻ và tưởng công lao của ngươi, như mất hết một cánh tay nước Tề, thiệt khá thương tiếc, và khi hôm trẫm không hề nhắm mắt, vì Quốc mẫu lâm bệnh dịch rất trọng, bất tĩnh nhân sự; nay trẫm muốn đưa quý nhơn lên Ngô Kiều, ngặt vì nương nương bệnh nặng, trẫm thiệt khó mà bỏ đi cho được; xin á phụ trước linh cửu bẩm rõ tội ấy, chẳng phải là cái lỗi của trẫm". Tôn Tẩn nói: "Tôi mang ơn bệ hạ, nát mình không tra được. Quốc Mẫu nay tuy bệnh trọng, lời xưa có nói: "Hễ người có phước, thì trời giúp cho, liệu không hề chi, còn Vương phi của Nam Phụng vương, ấy là đại số như vậy,

xin bệ hạ nguôn bớt lòng sầu, lấy việc xã tắc nhân dân làm trọng, tôi lên Ngô Kiều, chẳng quá năm ngày thì ắt trở về, việc binh Tần chẳng cần lo sợ". Tương Vương nói: "Trẫm cũng y như lời á phụ phân". Bỗng thấy thái giám vào triều tâu rằng: "Quốc mẫu đã tỉnh lại, xin mời bệ hạ vào cung, có việc tâu cùng". Tương Vương nói: "Trẫm tính đưa quan cữu quý nhơn ra khỏi thành mười dặm, rồi sẽ trở về, ngươi nói lại với nương nương chờ trẫm về, sẽ vào cung". Tôn Tẩn nghe rồi, lật đật tâu rằng: "Quốc mẫu đã vời chúa thượng vào cung, vậy xin bệ hạ lui về". Rồi Tôn Tẩn lạy từ vua, ra cửa ngọ môn, thấy sáu vị tuôn ra cuồn cuộn, nói: "Các vị hiền đồ của ta mà ta không đặng trọn thủy chung như vậy!" Nói rồi khóc rống lên, làm cho sáu vị hầu gia cung đều sa nước mắt, nói: "Lão tổ chẳng qua tạm lên thanh ngưu về phủ, sáu vị môn đồ cùng mười hai vị ấm tập đều mặc đồ trắng, còn Bạch Viên, Mao Toại hai người đi theo hai bên Tôn Tẩn, năm trăm gia đình thảy mặc đồ trắng để tang. Tôn Tẩn cầm phướn dẫn đường, cả triệu văn võ từ nhỏ chí lớn, không người nào mà chẳng đưa ra khỏi cửa, có hai ngàn binh Tề, ngựa trắng giáp trắng đi từ cặp, cờ xí trống nhạc rần rộ theo sau.

Từ cửa phủ Nam quận cho đến cửa tây thành Lâm Tri, trăm họ nhà treo đèn kết tuội, đầu đội hương huê quỳ rước nơi đường, chờ cho linh cữu qua khỏi mới dám đứng dậy, dọc đường một khúc thì tế, một khúc thì đi, tới thập lý trường đình. Tôn Yên dẫn hai trăm gia tướng, mặc đồ tang, quỳ rước, rồi thay đổi xe ngựa. Tôn Tẩn lạy tạ các quan văn võ và quay qua phía bắc, lạy tạ Tương Vương. Dặn dò học trò, phải hết lòng trung quân ái quốc, rồi cùng Tôn Yên, Mao Toại, Bạch Viên, ba người nhắm Ngô Kiều thẳng tới.

Nói về các quan văn võ, đưa Tôn Yên đi rồi, kẻ lên yên người ngồi kiệu, trở về ngọ môn, tới cửa tây thành Lâm Tri có gia tướng các phủ đến báo với nói: "Quốc mẫu đã băng rồi". Các quan nghe nói thất kinh bay ngựa tới triều. Vốn quốc mẫu là vì sao trên trời xuống phàm, và có học với người tiên, lẽ nào không biết đặng cái đại hạn của mình, vì bị cảm phong hàn, nhiễm bệnh ôn dịch, cho nên hôn mê bất tỉnh, đến lúc hồn dương lại, trong lòng rõ biết đại hạn không khỏi đặng, thì than thở rằng: "Ta nay ngôi đến Quốc mẫu, quý tộc bực rồi, vả lại từng ra giặc lớn vài trận vì khí số Lâm Tri, mấy trăm năm công phu tổ tông mai một khó giữ". Nhớ đến chỗ ấy, nên sai giám quan lên điện, thỉnh Tương Vương vào dặn dò việc sau. Tương Vương nghe Quốc Mẫu tỉnh lại cả mừng, lật đật gát xe về đến cửa cung, gặp Tẩn phi quỳ rước. Tương vương xuống xe, lật đật hỏi: "Nương nương quả thiệt khá chăng?" Tẩn phi tâu rằng: "Quốc mẫu khi nãy tỉnh lại nói đặng vài lời, bây giờ coi càng không khá, sợ e nương nương thác trong giây phút". Tương vương cả kinh chạy tới long sàng, thấy Củng quốc mẫu mặt như giấy vàng, thở ra một tiếng, hồn đã về trời.

Lầu rồng các phụng nay đâu mất,

Phú quý vinh huê một buột rồi
Nói về Củng quốc mẫu thác rồi, tam cung lục viện để tang lúc ấy văn vỏ về đến triều, thấy thái giám bước ra đứng giữa nói rằng: "Củng quốc mẫu ngày nay, tháng này, giờ này giá băng, các quan vào cung đặng ban hành cho quan viên nhơn mã, thảy đều quái hiếu cư tang". Các quan vâng chỉ vào cung ra mắt Tương Vương, bèn đem việc đưa Tôn Tẩn lên Ngô Kiều táng mẹ, ra khỏi thập lý trường đình, trở về phục chỉ. Tương Vương sa nước mắt gật đầu. Các quan lui chầu ai về phủ nấy. Khá thương chưa hơn nửa ngày, tiếng khóc rúng động, trên đường kẻ để tang người sắm sửa lăng xăng không dứt, chết nơi đường không xiết kể, các quan bị bệnh rất nhiều, qua ngày thứ, Tương Vương lâm điện, chẳng thấy văn võ đến chầu thì than dài nói: "Trẫm tưởng tam cung lục viện bị tai mà thôi, té ra trăm họ cũng đều mang hại; từ lúc Quốc mẫu băng rồi, chưa đầy vài giờ mà trong cung bệnh chết luôn hết hai người, có khi vượng khí đất Lâm Tri này đã hết, nên Á phụ lên Ngô Kiều chôn mẹ, rồi trời xuống tai lạ ấy". Túng không biết làm sao truyền quan Thái y, phát thuốc khắp cho bốn cửa thành, song cũng vô hiệu.
Nói về năm vị ôn thần ở giữa không trung giương lọng ôn hoàng, phất phướn ôn hoàng, liệng gươm thôi ôn hoàng, liệng gươm thôi ôm kim (là gươm thúc làm bệnh ôn) trong thành Lâm Tri chẳng đầy ba bữa, trên đường người đi lần lần thứa bớt. Lúc mới chết ban đầu thì có hòm rương đến sau quấn chiếu, bó ván mà chôn không xiết kể. Trong triều các quan văn võ mười người chẳng còn đặng ba, làm cho Tương Vương hoảng kinh, đứng ngồi chẳng đặng.
Nói về vua tôi nhà Tần cách vài ngày lén sai quân đến Lâm Tri thám thính, quả thiệt tai trời cả đấy, lật đật chạy về phi báo, vua Tần cả mừng dẫn ba quân cùng Hải Triều đánh tới thành Lâm Trì, dọc đường thây chết vô số, đi tới cửa đông, đốt pháo an dinh. Thủy Hoàng cùng Hải Triều ra dinh xem coi, khí đen mù mịt, Hải Triều than nói: "Sinh linh này mắc tai đồ thán, cũng vì mạng trời". Than thở một hồi rồi trở về dinh. Hải Triều dạy Vương Tiển dẫn ba ngàn binh đánh cửa đông, Chương Hàn dẫn ba ngàn binh đánh cửa tây; Tư Mã Hân dẫn ba ngàn quân đánh cửa bắc, còn bao nhiêu ở lại giữ dinh. Lúc ấy quan binh bốn cửa thành chạy vào phi báo. Tương Vương nghe báo hồn bay khỏi xác, phách tán vào mây, lật đật lên điện. Lúc ấy tướng võ thì còn có Viên Cang, Độc Cô Giao, còn quan văn thì có Cao Hiền, nịnh trung vài người mà thôi, mà bộ tịch lại chao vao, mặt như sắc đất, có xác không hồn, đứng chầu hai bên. Tương Vương nói: "Khi nãy quân giữ thành tâu nói: "Binh Tần trở lại vây bít bốn phía cửa thành, biết làm sao bây giờ?" Viên Cang tâu rằng: "Chúng tôi khá ra ngăn được, ngặt vì mang bệnh, cả mình mệt mỏi, làm sao ra trận cho nổi". Tương Vương nghe rồi cúi đầu, chẳng nói tiếng chi, nước mắt nhỏ sa. Cao Hiề tâu rằng: "Binh Tần rất mạnh, và nay

binh mã của ta cũng không cự đặng, xin bệ hạ liệu tính lẽ nào". Tương Vương khóc nói: "Trẫm nay có một kiếp chết mà trả ơn tiên đế, có lẽ nào đứa nô tì mà đi thờ nó sao?" Nói rồi khóc rống lên. Các quan cũng đều khóc vùi. Tương Vương nói: "Các khanh hãy về mà giữ gia quyến của các khanh, trẫm cũng chết liền bây giờ". Bốn tôi nghe nói đều quỳ xuống tâu rằng: "Chúng tôi cả đời chịu ơn nhà nước, đâu dám tiếc mình này, vì hôm nay thế ngặt sức cùng, xin theo bệ hạ dặng thấy tiên vương nơi dưới đất". Nói rồi cúi mọp xuống mà khóc vùi. Tương Vương nói: "Các khanh hãy đứng dậy, các khanh đã có chí ấy, thiệt mười phần khá khen". Bèn dạy nội thi đem đô gấm cho bốn tôi ngồi, và truyền dạy quan cận thị, nơi trong điện trước sau, tả hữu, chất củi cho đầy, rồi đất lửa lên. Giây phút lửa khói tột trời, năm vua tôi ở trong điện đều hóa ra tro tà. Nội thị trong cung đều nhảy vào lửa mà chết không xiết kể, ở ngoài đều ra sức phá thành. Quân sĩ nước Tề không chúa, liền mở cửa thành ra đầu. Vương Tiển chẳng dám tự chuyên, phi báo; vua Tần Thủy Hoàng dẫn văn võ đến cửa đông thành Lâm Tri, thấy cửa thành mở hoác, bá tánh bịnh thôi mặt bàng mình ốm, người người đi té lên té xuống, đầu đội lư hương quỳ trước Thủy Hoàng, nói rằng: "Vì ôn dịch cả đấy, người ngựa không ra đánh được, nên vua tôi đóng điện đốt mình mà chế, nay chúng tôi mở cửa rước binh vua vào, xin tha tội chết". Thủy Hoàng mừng thầm, vì rõ biết công việ, liền dạy treo bảng an dân, rồi cho nổi trống chiêng, ngự giá tới cửa ngọ môn, thấy ba tòa đại điện đều cháy thành tro, duy còn một cái điện ngánh chưa cháy. Thủy Hoàng truyền chỉ tới điện tạm nghỉ.

Lúc ấy có mấy thằng nịnh không biết hổ thẹn, mặc đồ triều phục, tới chầu Thủy Hoàng. Thủy Hoàng phong theo chức cũ, truyền chỉ bày yến ăn mừng, và khao thưởng ba quân. Giây phút diên yến dọn rồi, nhường cho Hải Triều ngồi giữ. Thủy Hoàng ngồi một bên. Hai bên dọn ra sáu tiệc, mười hai vị chơn nhơn ngồi trước, kế đó Kim Tử Lăng, Vương Tiển, văn thần võ tướng cứ theo thứ tự mà ngồi. Thủy Hoàng bưng chén rượi nói với Hải Triều rằng: "Từ lúc trẫm dấy binh đến nay, đánh hơn vài trăm trận, khó nhọc gian nan nhiều bề, nếu không có phép thần thông của lão tổ, thì tiểu vương này đâu đặng cái đức lớn như hôm nay, xin khính lão tổ chén rượu này, cho rõ tấm lòng". Hải Triều đứng dậy, tiếp lấy chén rượu, nói: "Ấy là tại phước lớn của hiền vương, chớ bần đạo có tài chi, mà khen cho quá lắm, đã mang ơn ban thường, thì bần đạo xin uống hết chén rượu này, và có một lời xin tỏ". Nói rồi, hai tay bưng chén rượu uống liền. Thủy Hoàng hỏi: "Lão tổ có lời chi xin dạy biểu". Hải Triều nói: "Lúc trước Nam Cực cùng Tôn Tẩn trái trời làm bậy, vì vậy nên tôi xuống núi phò giúp bệ hạ, bữa trước bày trận Sum la, có năm vị tiểu chúa đến giản hòa. Nam Cực cùng các tiên đã về núi hết, còn Tôn Tẩn thì lên Ngô Kiều chôn mẹ, chẳng bao lâu nó cũng về núi Thiên

Thai, nay tôi xin cùng các học trò về núi tu luyện, chẳng có phạm chốn hồng trần sát giới nữa, nên trước mặt hiền vương tôi xin cáo biệt". Thủy Hoàng nói: "Lão tổ muốn về núi làm chi gấy vậy. Trẫm nghĩ lại từ lúc dấy binh đến nay, mới lấy được hai nước, còn bốn nước nữa, chẳng biết ngày nào bình phục cho nên được nghiệp lớn. Xin nhờ phép lực lão tổ cùng trẫm mà bình nước Sở, Hàng, Triệu, Ngụy cho xong rồi sẽ về núi, cũng chẳng muộn gì; muôn cầu lão tổ cùng các chơn nhơn, tạm dừng tiên giá ít ngày, thì trẫm cảm ơn chẳng xiết". Lão tổ nói: "Hiền vương từ đây về sau, nhứt lộ hanh thông, không có điều chi lo lắng nữa; muốn bình bốn nước, thì có học trò nhỏ của tôi là Kim Tử Lăng cùng Vương Tiển thì cũng đủ rồi, bần đạo ở đây không làm gì, quyết xin về núi". Thủy Hoàng thấy Hải Triều nói như vậy thì liệu không cầm lại được, bèn dạy nội thị rót một chung rượu đầy, trẫm xin đưa đi, chúc cho lão tổ phước thọ vô cương". Hải Triều uống luôn một hơi cạn chén. Kim Tử Lăng, Vương Tiển hay được dâng rượu. Hải Triều đều tiếp mỗi người mà uống hết. Thủy Hoàng bước tới các chơn nhơn, kỉnh rượu tiễn biệt, rồi kế Tử Lăng, Vương Tiển đều cùng các chơn nhơn nâng chén. Chuyện vãn vui cười, uống vùi một hồi tiệc tan, Hải Triều cùng các chơn nhơn đứng dậy cúi mình nói với Thủy Hoàng rằng: "Bệ hạ chớ lo, cứ việc thẳng tới, ứng theo trời, chẳng mấy ngày thì được thành công, làm nên nghiệp đế, bần đạo xin từ biệt về núi". Thủy Hoàng nói: "Tôi xin vâng lời dạy". Lúc ấy Tử Lăng, Vương Tiển dẫn thanh mao hầu đứng sẵn trước thềm chờ đó. Hải Triều lên lưng hầu, bay bổng lên mây, các tiên cũng đều về hết. Nói về Tôn Tẩn, Mao Toại, Bạch Viên, ba người theo phò xe tang, nhắm Ngô Kiều tấn phát, ngày kia đang đi, Tôn Tẩn vùng qùy xuống, khóc rống lên, nói: "Không phải tôi chẳng muốn hết trung đền nợ nước, ngặt số trời đã định, tôi không dám cãi!" Mao Toại, Bạch Viên lật đật đỡ dậy, nói: "Tam ca, anh làm cái chi như vậy?" Tôn Tẩn nói: "Lúc này vua Tề đóng cửa điện mà đốt mình, lòng ta chẳng thương xót sao được". Mao Toại, Bạch Viên nghe nói, cũng đều thê thảm. Mao Toại nói: "Cũng bởi số trười, không cứu được, thôi chúng ta lo việc của chúng ta cho rồi". Đoạn kéo nhau đi nữa. Ngày kia, phút đến Ngô Kiều. Tôn Tẩn lựa một chỗ đất tốt, dạy quân cất lều tranh, rồi để quan cửa chôn xuống. Tôn Tẩn cùng Tôn Yên, chú cháu Tôn Tẩn lau nước mắt, dạy quân lấp đất lại xong rồi, dọn bày lễ vật, hương đăng tế điện. Tôn Tẩn, Tôn Yên cởi hết đồ tang, để nơi một mà đốt, rồi cùng Mao Toại, Bạch Viên vào lều tranh mà ngồi. Tôn Tẩn nói: "Hôm nay an táng tiên linh, thì lòng ta sở nguyện, công việc đủ chẳng dám xuống hồng trần phạm sát giới mà nghịch lòng trời nữa; còn hệu điệt, cháu phải chạy qua nước Triệu cho sớm mà an thân lạc nghiệp". Tôn Yên nghe rồi đau lòng xót dạ nói: "Nay chú bỏ cháu mà đi, tưởng cháu mồ côi một mình, chẳng có thân thích chi cả, không biết ngày sau có làm nên việc được chăng, xin chú dắt cháu

cùng đi". Tôn Tẩn nói: "Chú là người tu hành, dứt không tưởng đến phàm tục, cháu phải nghe theo mạng trời, tùy thời an thân, chú không có lời chi mà dặn nữa". Đoạn Bạch Viện, Mao Toại cùng với Tôn Yên cáo biệt. Tôn Tẩn thót lên thanh ngưu, vỗ sừng con trâu cái, tức thị bay bổng trên không. Mao Toại, Bạch Viên đều lui hết. Tôn Yên quỳ lạy giữa trời, thấy các tiên đi xa rồi, bèn đứng dậy dẫn gia tướng tuốt qua nước Triệu. Tôn Tẩn về núi Thiên Thai, Mao Toại về động Nhàn Âm, Bạch Viên về Nhạn sầu giảng. Từ đó đến sau, tu thành tiên hết.

Nói về vua Tần kéo binh đánh nước Hàng, dứt nước Ngụy, lấy nước Triệu, phá nước Sở, tới đâu không ai dám cự, thế tợ chẻ tre, gồm nên một mối. Thiên hạ tuy rộn rực tranh giành, song những kẻ phàm tục tử, cự sao cho lại cây gươm của Vương Tiển, cho nên không có ai là tay đối thủ với y đặng. Thế là Tần Thủy Hoàng đã gồm thâu sáu nước làm một vậy.

Hết